Chuyện xứ Lang Biang (Tập 4: Báu Vật Ở Lâu Đài K'Rahlan)

Table of Contents

# Chuyện xứ Lang Biang (Tập 4: Báu Vật Ở Lâu Đài K'Rahlan)

|  |  |
| --- | --- |
|  | **Giới thiệu**Chuyện xứ Lang Biang xoay quanh cuộc phiêu lưu kỳ thú của hai nhân vật chính Nguyên và Kăply đến xứ sở Lang Biang - một thế giới phép thuật lạ lùng với 2 phe chính tà cùng những cuộc đối đầu nghẹt thở…Tình cờ lãnh trách nhiệm chiến binh giữ đền, hai cậu bé phải dấn thân cứu lấy xứ sở này trước họa diệt vong, và cùng bạn bè mình làm nên những bao cuộc phiêu lưu đầy màu sắc kỳ ảo. |

*Đọc và tải ebook truyện tại: http://truyenclub.com/chuyen-xu-lang-biang-tap-4-bau-vat-o-lau-dai-krahlan*

## 1. Chương 01

Chương 1

Kẻ giấu mặt

Lúc câu chuyện này bắt đầu, Kăply và Mua đang ngồi trong quán chả cá của gã Y Sai.

Kăply vừa mân mê đồng năm năpken trong túi áo vừa tò mò liếc gã chủ quán đang lui cui quết chả đằng sau quầy. Trước đây, nó chưa bao giờ đặt chân vào quán của Y Sai. Trong dãy ki-ốt trước cổng trường, Kăply thường ăn bánh Nhớ dai của mụ Gian và thỉnh thoảng xực món bột chiên Yêu đời dở ẹc của lão Chu bụng bự.

Nhưng từ ngày biết hai người này là đội trưởng và đội phó của đội bảo vệ nhà trường, Kăply đâm ngán. Vì thế mà bữa nay nó lôi Mua vào quán của gã Y Sai.

Y Sai tất nhiên cũng nằm trong đội bảo vệ của lão Chu, nhưng dù sao gã cũng là lính lác, hơn nữa gã chưa trực tiếp gây hấn với Kăply lần nào. Kăply nghĩ bụng, mặc dù nó không chắc là gã có nhớ mặt nó không.

Y Sai người thấp bé, tóc ngắn, mặt tròn, trông gã chưa tới ba mươi tuổi. Kăply dán chặt mắt vào chiếc chày vàng trên tay gã. Y Sai quết chả bằng chiếc chày này, trong một chiếc cối cũng bằng vàng sáng chóe. Trước đây, Y Sai đi đâu cũng mang theo bên người chiếc chày đồng, đó cũng là vũ khí của gã, chả hiểu gã đổi chiếc chày vàng này từ khi nào. Gã này chắc giàu sụ. Kăply tặc lưỡi và khẽ liếc Mua, thấy Mua cũng đang ngẩn ngơ nhìn dụng cụ hành nghề sang trọng của gã chủ quán.

Bất giác Kăply thấy lòng mình chùng xuống. Nó chợt nhớ ra là Mua rất nghèo. Nghèo nhất trong bọn. Ba Mua thất nghiệp, quanh năm say xỉn chỗ quán Cái Cốc Vàng của lão Bebet, toàn ký sổ nợ. Mẹ Mua giặt đồ thuê, trước cửa nhà treo tấm biển: “NHẬN GIẶT CÁC LOẠI ÁO CHÙNG. – ÁO KHOÁC. – MŨ TRÙM. – NÓN CHÓP. – KHĂN QUÀNG CỔ”. Đó là Mua kể với Kăply, trong dịp tái ngộ cảm động sau những ngày mắc kẹt thê thảm trong thời gian nén, chứ xưa nay Mua không bao giờ rủ bạn về nhà chơi. Có lẽ nó mặc cảm! Kăply rầu rầu nghĩ và bần thần nhớ lại lần nó và Mua lạc vào tiệm Những Dấu Hỏi. Lúc ông K’Tul tung ra số tiền thưởng khổng lồ một trăm ngàn năpken cho ai giải được câu đố, nó đã thấy Mua đờ người ra như thế nào, đến nỗi phải khó khăn lắm nó mới lôi được cô bạn ra khỏi cửa tiệm. Có lẽ đó là một gia tài mơ ước đối với Mua! Bây giờ Kăply vẫn còn nhớ như in vẻ mặt thẫn thờ của Mua lúc đó lẫn đôi môi lảm nhảm như người mộng du của nhỏ bạn. Hôm cả hai đến công viên Các Thứ Kẹo cũng vậy. Khi Kăply móc tiền ra mua vé, Mua cứ nhìn chằm chằm một trăm năpken trên tay Kăply, miệng không ngớt xuýt xoa: “Bạn giàu quá há?” Bữa đó, lời trầm trồ của Mua làm Kăply ngạc nhiên quá sức. Tại nó thấy gì chứ đồng một trăm năpken ai mà chả có. Tụi Suku, Păng Ting càng có hàng đống. Nói qua nói lại một hồi, Kăply mới sửng sốt biết rằng từ bé đến lớn chưa bao giờ Mua được cầm đồng một trăm năpken trong tay…

Càng nghĩ Kăply càng cảm thấy như ai chất đá vào lòng mình. Không muốn để nỗi buồn lôi đi mãi, nó cựa quậy người, cố thoát khỏi cảm giác nặng nề bằng cách mấp máy môi:

- Mình kêu hai đĩa há Mua?

Mua giật mình, rời mắt khỏi chiếc chày vàng trên tay gã Y Sai:

- Ờ… ờ…

Kăply nhìn gã chủ quầy, nói nhanh, cố không nhìn vẻ mặt vẫn còn ngây ra của bạn:

- Chú bán cho tụi tôi hai đĩa.

- Đĩa lớn hay đĩa nhỏ? Đĩa lớn mười năpken, đĩa nhỏ năm năpken. – Y Sai hỏi lại một cách máy móc, vẫn không ngẩng mặt lên, chiếc chày trên tay tiếp tục dộng chan chát vô cối.

Như người va phải tường, Kăply khựng lại mất một lúc, miệng há hốc. Nó không ngờ quầy chả cá của gã Y Sai bán mắc đến thế. Ở chỗ mụ Gian hay lão Chu, nó có thể mua bánh Nhớ dai hay bột chiên Yêu đời chỉ với 1 năpken. Với năm năpken bà Êmô nhét vào túi nó mỗi buổi sáng, nó có thể mua được mười lăm viên bột chiên của lão Chu hay mười chiếc bánh của mụ Gian. Kăply chợt nghĩ: Hay gã nói lộn?

- Đĩa nhỏ giá bao nhiêu hả chú? – Kăply ngần ngừ hỏi lại.

- Nhóc mày điếc hay sao hả? – Y Sai ngừng tay, ngước bộ mặt tròn quay lên khỏi chiếc cối. Gã nhấn từng tiếng một, như người ta dằn từng đồng tiền vàng lên mặt bàn. – Đĩa nhỏ, năm năpken! Đĩa lớn, mười năpken!

Kăply khẽ liếc Mua, đắn đo một thoáng rồi rụt rè cất tiếng:

- Có đĩa nào nhỏ hơn nữa không hả chú?

- Ta chưa hiểu ý nhóc mày!

Kăply thấy mắt gã Y Sai nheo lại mặc dù nó biết là gã không hề bị chói nắng. Nó tính hỏi là có đĩa nào giá một hoặc hai năpken hay không nhưng đến phút chót nó lại đâm ra ngần ngại.

- Vậy thì chú bán cho tụi tôi một đĩa nhỏ. – Kăply ấp úng đề nghị, cảm thấy hai đứa mà chỉ mua có một đĩa chả cá là tội lỗi gì ghê gớm.

Gã Y Sai lại cúi mặt xuống, như chẳng đếm xỉa gì đến hai vị khách. Nhưng ngay lúc đó, y như mọc lên từ dưới gầm bàn, một đĩa chả gồm bốn miếng đột ngột hiện ra trước mặt hai đứa nhỏ. Kăply ngạc nhiên hết sức, vì nó hổng thấy gã chủ quầy nhấc tay nhấc chân gì hết trọi.

Kăply tặc lưỡi bốc một miếng chả đưa cho Mua, và cầm một miếng khác tọng vô miệng. Tuy gã Y Sai bán mắc như quỷ nhưng nó phải công nhận chả cá của gã ngon thiệt.

Nhưng Kăply chưa kịp nuốt miếng chả đã giật bắn người như bị roi quất ngang lưng. Tiếng gã Y Sai hét ầm:

- Đúng là hạng người không ra gì!

Kăply tái mặt liếc sang Mua, thấy nhỏ bạn cũng đang đờ mặt ra, miếng chả nghẹn ngay cuống họng.

Như chưa hết cáu, gã chủ quầy nện chiếc chày xuống mặt bàn đánh “rầm” một tiếng khiến chiếc cối nảy tưng tưng. Trên nền những tiếng động “lộc cộc” phát ra từ chiếc cối đang khiêu vũ một cách điên cuồng, giọng gã rít lên:

- Ta thiệt không hiểu ngài N’Trang Long nghĩ như thế nào mà chưa tống cổ thứ đó ra khỏi trường!

Kăply nghe mặt mày nóng ran, cảm thấy mình đang bắt đầu mất bình tĩnh. Nó biết chắc nếu nó chưa ăn quả táo vàng ở núi Lưng Chừng, nó sẽ không ngại ngần gì mà không nhảy xổ vào gã Y Sai cục súc kia.

Cắn chặt răng vào nhau cho khỏi run, Kăply long mắt nhìn gã chủ quầy, cố nén giận:

- Chú… chú…

Kăply không nói được hết câu, một phần vì bị kích động quá mức, phần khác nó phát giác Mua đang giật khẽ tay áo nó.

- Ta nói không đúng sao, tụi bay! – Gã Y Sai ném chiếc chày trên tay xuống bàn đánh “cạch” và cầm lên tờ báo màu mè trước mặt, vung vẩy một cách phẫn nộ. – Tụi bay xem thử thám tử Eakar phát biểu gì trong này. Hừm, cái lão này càng ngày càng gàn dở hết chỗ nói!

Bây giờ Kăply và Mua mới vỡ lẽ từ nãy đến giờ gã Y Sai gằm mặt xuống bàn là do gã chúi mũi vô tờ Tin nhanh N, S & D chứ không phải vì say sưa quết chả như tụi nó tưởng. Và cái “thứ đó” mà gã đang chì chiết là để ám chỉ nhà thám tử chứ không phải nhằm vào tụi nó.

Kăply thở phào, bây giờ nó mới nhận thấy cái cách gã Y Sai huơ tờ báo soàn soạt nom mới giống ông K’Tul làm sao.

- Chú cũng đọc tờ báo cà chớn này sao? – Kăply tròn xoe mắt.

- Chính vì nó cà chớn mà ta phải đọc. – Y Sai nghiến răng ken két. – Ta đọc để xem Eakar về hùa với lão Ama Đliê đến mức nào để còn báo lại với ngài hiệu trưởng chớ.

Đang thao thao, gã Y Sai bỗng nhìn sửng Kăply:

- Ê, mày vừa bảo tờ báo này là tờ báo cà chớn hả nhóc?

Không đợi Kăply xác nhận, gã giơ ngón tay cái lên, giọng nghiêm nghị:

- Vì nhận xét thông minh đó, ta long trọng tuyên bố nhóc mày khỏi phải trả tiền đĩa chả cá bữa nay.

Trong khi mặt Mua rạng ra trước sự rộng rãi bất ngờ của Y Sai thì Kăply dường như không nghe thấy gì hết. Câu nói của Y Sai có vẻ như không chạm được vào người nó.

- Thám tử Eakar nói gì trong đó hở chú? – Kăply vẫn dán chặt mắt vào tờ báo trên tay gã chủ quầy.

Y Sai trả lời bằng một cái hất hàm:

- Nhóc mày chắc biết chuyện lùm xùm mấy bữa nay ngoài phố chớ?

- Biết. – Kăply chớp mắt. – Chắc chú muốn nói đến vụ “mông tặc”?

- Hừm, “mông tặc”! – Y Sai khẽ nhăn mặt, ngó như thể gã vừa nuốt phải một con ruồi. – Tay phóng viên Pôlôna dùng từ thấy mà ớn. Nhưng đại khái là ta đang muốn nói đến chuyện đó.

Mua lập tức lãng ngay vụ tiền bạc. Đề tài trước mắt nóng hổi đến mức vừa nghe Y Sai và Kăply nhắc đến, tâm trí nó liền bị hút hết vô đó. Lòng Mua bất giác dậy lên một nỗi sợ hãi, tuy chưa đến mức phải rên lên nhưng có thể thấy là nó đang thú nhận điều đó một cách không thể nhầm qua ánh mắt.

Kăply nhìn chằm chằm tờ báo trên tay Y Sai, cố đoán xem thám tử Eakar nói nhăng nói cuội những gì mà khiến gã chủ quầy cáu kỉnh đến vậy. Nó tiếc là hồi trưa ông K’Tul không có mặt ở nhà, nếu không thế nào ổng cũng sốt sắng “xì” chuyện này ra trong bữa ăn rồi. Với tư cách là cộng tác viên ruột của Cục an ninh, thám tử Eakar đương nhiên bị cột chặt vào vụ “mông tặc”, nói theo ngôn ngữ của Pôlôna. Kăply thừa hiểu điều đó, vì bản thân nó và đám bạn cũng quan tâm đặc biệt đến vụ này. Cho đến lúc này, Kăply vẫn thấy đó là một vụ quái đản: Trong liên tiếp năm ngày, một kẻ giấu mặt không ngừng tấn công một cách điên cuồng vào bất kỳ phụ nữ nào hắn bắt gặp trên đường. Thủ phạm chỉ xuất hiện vào ban đêm và ở những nơi bất ngờ nhất. Cái cách tấn công của hắn cũng vô cùng kỳ quặc. Hắn dùng một vật nhọn mà theo các chuyên gia ở Cục an ninh là một chiếc đinh ma thuật được ếm bùa mê cực mạnh đâm vào mông nạn nhân khiến họ thiếp đi suốt hai ngày liền. Lời kể của các nạn nhân khi tỉnh lại hoàn toàn giống nhau: Đang đi, họ bỗng bất thần nghe nhói nơi mông và ngay lập tức không biết gì nữa.

Cũng may là cho đến nay, thủ phạm chưa thực sự gây ra một vụ án mạng nào. Những nạn nhân chỉ bị mê man trong vòng hai ngày rồi sau đó dần dần tỉnh lại. Nhưng sự lộng hành của hắn khiến cả xứ Lang Biang mất ăn mất ngủ gần một tuần lễ liền.

Đã vậy, như để giúp cho bầu không khí thêm hoang mang và hỗn loạn hơn nữa, ngày nào tờ Tin nhanh N, S & D cũng đưa tin một cách hào hứng:

- Tối qua vào lúc 22 giờ, một phụ nữ ba mươi lăm tuổi tên Ka Tong đã bị “mông tặc” tấn công trên đường Chifichoreo…

- Hai mươi ba giờ khuya hôm qua, trên đường Ea Nop, cô gái Somoray mười tám tuổi đã gặp nạn cách công viên Các Thứ Kẹo khoảng ba trăm mét khi vừa trở về từ tiệc sinh nhật một người bạn…

- Kẻ giấu mặt đã táo tợn tấn công pháp sư Homhem ngay trên đại lộ Brabun cạnh cửa tiệm Cái Cốc Vàng trước sự chứng kiến của một cặp vợ chồng tình cờ đi ngang…

Kiểu đưa tin dồn dập của tờ Tin nhanh N, S & D gây ra cảm giác như ngày tận thế đã điểm. Dư luận bị đầu độc thê thảm, buổi tối không ai dám đặt chân ra đường, kể cả đàn ông. Chỉ có đám phù thủy của Cục an ninh là rải dày ngoài phố. Nhưng họ cũng ẩn mình ở đâu đó trong các xó tối, sau những bức tường và những gốc cây.

Phố phường về đêm vắng ngắt, đom đóm chập chờn bay lẫn với sao rơi. Chỉ trong vòng mấy ngày, xứ Lang Biang hóa thành một nghĩa trang khổng lồ khi đêm xuống.

Như thường lệ, thám tử Eakar lại có dịp tuyên bố vung vít trên tờ báo của Ama Đliê:

- Dấu vết của hắn đã dần dần hiện rõ trong mắt chúng tôi.

- Chúng tôi đã sắp vạch mặt được thủ phạm.

- Màn lưới của pháp luật đang từ từ siết chặt quanh con mồi.

Cứ mỗi sáng ra, độc giả của tờ Tin nhanh N, S & D buộc phải nghe Eakar bốc phét một câu. Mặc dù nghi ngờ Eakar khoác lác, số lượng độc giả của tờ Tin nhanh N, S & D vẫn tăng đến chóng mặt. Về mặt tâm lý, người ta cố tìm nơi những lời huênh hoang của nhà thám tử một sự yên lòng để sống qua những ngày đen tối.

Kăply nhớ là ông K’Tul đã phấn khích như thế nào trước sự bành trướng nhanh chóng của tờ Tin nhanh N, S & D.

- Tụi con thấy chưa! – Trong bữa ăn trưa hôm qua, ông đập đập tay lên xấp báo trước mặt như thể đó là một xấp tiền vàng, nói bằng giọng khoa trương, không thèm giấu vẻ rạng rỡ lồ lộ trên mặt. – Ta nghĩ cho đến hôm nay tụi con không thể không thừa nhận rằng, với số độc giả hơn hẳn tờ Lang Biang hằng ngày của Kan Blao, hơn rất xa, Ama Đliê đúng là một tài năng vô địch. Tin tức nhanh nhạy, phong phú, đa dạng, nói chung là đúng với phương châm nóng, sốt và dẻo…

- Đúng là nóng, sốt và dẻo thiệt! – Thằng K’Tub xỏ lá. – Rõ ràng lão Ama Đliê đã nhấm nháp tai họa của dân Lang Biang với vẻ khoái trá như đang thưởng thức món sinh vật nguyên thủy…

- Câm mồm! – Ông K’Tul quát giật, mặt đanh lại, chiếc khăn rằn trên vai suýt nữa rớt xuống đất.

Lúc đó nếu bà Êmô không khéo léo can thiệp, không biết chuyện gì sẽ xảy ra giữa hai cha con thằng K’Tub. Kăply nhớ lại, rùng mình một cái, ánh mắt đi qua đi lại giữa tờ Tin nhanh N, S & D và gương mặt cau có của gã Y Sai, nôn nóng hỏi:

- Bộ thám tử Eakar bắt được thủ phạm rồi hả chú?

- Hừ, cái lão vô tích sự đó mà bắt được ai!

Y Sai bĩu môi vô tờ báo, vẻ khinh bỉ. Vung tay một cái, gã liệng tờ báo đến trước mặt Kăply và Mua:

- Hai nhóc mày đọc đi. Để xem lão Eakar nói năng thúi hoắc như thế nào.

Ngay trang nhất, bên cạnh bản tin của Pôlôna về những vụ tấn công nhắm vào phụ nữ xảy ra tối hôm qua, có một bài phỏng vấn khá dài của phóng viên Chor dành cho thám tử Eakar.

CHOR: Thưa nhà đại thám tử, ông có thể vui lòng cho độc giả của tờ Tin nhanh N, S & D biết quá trình điều tra của ông đang diễn ra như thế nào không?

EAKAR: Rất thuận lợi. Hoàn toàn thuận lợi.

CHOR: Nếu chúng tôi không lầm ông đã nắm được đầu mối…

EAKAR: Đã nắm được. Và nắm rất chắc.

CHOR: Có nghĩa ông đã biết được thủ phạm là ai?

EAKAR: À, cái đó thì chưa. Tôi cần thêm vài ngày nữa để có thể tuyên bố cụ thể. Lúc này tôi chỉ có thể nói một điều: Tên “mông tặc” là người của trường Đămri.

CHOR: Ồ, thưa nhà đại thám tử, ông biết ông đang nói những gì đó chứ?

EAKAR: Tôi đang rất tỉnh táo. Và tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về những phát ngôn của mình.

CHOR: Không lẽ ông cho rằng thủ phạm là một trong những giáo viên của trường Đămri?

EAKAR: Xét về tài xuất quỷ nhập thần, hắn có thể là một giáo viên đương nhiệm. Cũng có thể là nhân vật chủ chốt trong đội bảo vệ. Hà, cũng không loại trừ ngài N’Trang Long…

CHOR: Ông không sợ mình quá đa nghi?

EAKAR: Về phương diện nghiệp vụ, trước khi mọi chuyện sáng tỏ, tất cả đều ở trong vòng nghi ngờ. Nếu giáo sư Hailixiro có thể là sứ giả của trùm Hắc Ám thì ngài hiệu trưởng cũng có khả năng là người của Bastu lắm chứ!

CHOR: Chúng tôi e rằng ông N’Trang Long sẽ có những phản ứng bất lợi đối với nhận xét thẳng thắn của ông, thưa nhà đại thám tử?

EAKAR: Tôi không quan tâm ngài N’Trang Long nghĩ gì. Tôi chỉ thừa hành chức trách và phát biểu quan điểm của tôi ở khía cạnh nghề nghiệp. Trường Đămri không phải là khu vực bất khả xâm phạm. Và ngài N’Trang Long chưa bao giờ được biết đến như một nhân vật nằm ngoài hoặc nằm trên pháp luật.

Càng đọc, gương mặt Kăply và Mua càng tái đi, mồ hôi chảy thành dòng trên trán. Kăply cắn chặt răng, chốc chốc lại ngúc ngoắc vai và hông để biết chắc mình chưa bị sự sửng sốt làm cho đông cứng lại.

Nhưng tụi nó đang đọc nửa chừng, tờ báo bỗng bất thần rời khỏi bàn, bay về phía Y Sai. Gã chủ quầy quơ tay tóm lấy tờ báo, cáu kỉnh vò thành một cục rồi vứt vào sọt rác ở dưới chân, giọng khinh khỉnh:

- Đọc thế đủ rồi. Ta nghĩ tụi bay không nên để những lời nhăng nhít của lão Eakar làm bẩn đầu óc hơn nữa.

Mua ngước mắt về phía Y Sai, lúc lắc hai bím tóc:

- Từ trước đến nay Eakar vốn không ưa thầy N’Trang Long…

- Lão không ưa thì kệ lão. – Kăply hừ mũi. – Nhưng lão không nên bắt chước Ama Đliê chơi trò ngậm máu phun người.

Kăply nói tiếp, mặt hầm hầm:

- Còn gã Chor thâm hiểm kia nữa. Gã cứ một điều “đại thám tử”, hai điều “đại thám tử.” Thế là lão Eakar phổng mũi lên nói năng vung tán tàn.

- Mày nói hay lắm nhóc! – Gã Y Sai nhìn Kăply bằng ánh mắt long lanh. – Vì nhận xét thông minh đó, một lần nữa ta long trọng tuyên bố đãi nhóc mày thêm một đĩa chả cá.

Cũng như lần trước, Y Sai chẳng hề có một cử chỉ gì đặc biệt nhưng gã vừa nói xong, trước mặt Kăply và Mua bỗng xuất hiện một đĩa chả cá thơm phức. Lần này vừa liếc mắt qua, Kăply đã nhận thấy trong đĩa có tới tám miếng chả. Chắc đây là loại đĩa lớn mười năpken, Kăply khoái chí nhủ bụng. Nhưng chuyện đó chỉ làm nó khoái sơ sơ. Trong vòng một tiếng đồng hồ mà gã Y Sai khen nó thông minh tới những hai lần, chuyện đó mới làm nó khoái dữ.

oOo

Sau khi rời khỏi quầy chả cá của Y Sai, Kăply và Mua ngược đại lộ Brabun, nôn nóng bươn thẳng một mạch về nhà. Lúc ngang qua tiệm Cái Cốc Vàng, tụi nó cắm cúi đi luôn, không rẽ vào đường Chifichoreo như dự định.

Hồi sáng ở trên trường, Kăply đã bí mật hẹn Mua chiều nay sẽ trở lại đường Chifichoreo để dò la tông tích của tiệm Những Dấu Hỏi. Chính trên con đường vắng vẻ này, lần trước tụi nó đã tình cờ bắt gặp cửa tiệm quái chiêu của lão Luclac. Nhưng bây giờ thì cả hai thấy chuyện này không còn cần thiết, một phần tụi nó không tin cơ may sẽ mỉm cười với tụi nó lần nữa, phần khác những tuyên bố bạt mạng của thám tử Eakar trên tờ Tin nhanh N, S & D khiến tụi nó tức giận và hoang mang đến mức muốn chia sẻ ngay cảm xúc của mình với bọn Êmê.

Khi Kăply và Mua rón rén thò đầu vào cổng sau của lâu đài K’Rahlan, ông K’Tul vẫn chưa về. May quá! Kăply thở phào, ngay lập tức nó nhớ ra hôm nay là thứ sáu, ngày hoạt động duy nhất trong tuần của tiệm Những Dấu Hỏi. Chắc ổng đang mải la cà ở chỗ cửa tiệm chết tiệt đó. Kăply nghĩ và kéo tay Mua chạy thẳng lại chỗ cầu thang xoắn trước ánh mắt dò hỏi của thằng Đam Pao và con Chơleng đang đứng dồn cục chỗ cửa bếp câm nín ngó ra.

Kăply và Mua xộc thẳng vào phòng Nguyên, mừng rỡ thấy Êmê và K’Tub đang túm tụm ở đó. Nhưng hai đứa lập tức cụt hứng khi Kăply vừa mở miệng:

- Tin sốt dẻo đây. Tờ Tin nhanh N, S & D ra trưa nay…

Êmê đã cắt ngang:

- Tụi em đọc rồi, anh K’Brêt.

Nó chĩa cái mũi hếch vào mặt Kăply, mắt nheo nheo:

- Nãy giờ anh và Mua đi đâu vậy?

- Đi đâu hả? – Kăply lúng túng, cố chọn cách trả lời thiệt vòng vèo để che lấp sự quan tâm của nó đối với tiệm Những Dấu Hỏi. – Cũng chẳng đi đâu đặc biệt, Êmê à. Anh và Mua lên trường. Nói chung là… cũng chẳng hiểu ra sao nữa… đại khái là tự dưng anh bỗng thèm món chả cá…

Êmê đánh mắt sang Mua, không nói gì nhưng cũng đủ khiến mặt Mua ửng lên như mặt trời mới mọc.

- K’Brêt nói thiệt đó. – Mua ngượng ngập xác nhận. – Tụi này đi ăn ở chỗ chú Y Sai…

- Phải nói là chả cá của gã Y Sai ngon thiệt. – Kăply láu táu tiếp lời bạn. – Bữa nay tụi này lại bất ngờ được ăn miễn phí, khoái ơi là khoái!

- Miễn phí? – K’Tub nhảy tưng tưng. – Anh không nói xạo đó chớ, anh K’Brêt?

- Thiệt trăm phần trăm, K’Tub! – Kăply toét miệng cười. – Gã Y Sai thảy cho tụi anh tờ Tin nhanh N, S & D ra bữa nay. Đọc xong, anh chửi lão Eakar và tay phóng viên Chor tan nát. Điên tiết thì chửi khơi khơi vậy thôi. Không ngờ gã Y Sai khoái quá, khen anh tới tấp và tuyên bố không lấy tiền. Còn tặng thêm một đĩa chả to đùng nữa chớ.

Nghe nhắc đến tờ Tin nhanh N, S & D, mặt K’Tub sa sầm xuống:

- Không hiểu Ama Đliê ăn phải thứ gì mà càng ngày lão càng khó ưa quá sức. Làm như thầy N’Trang Long chưa bị cách chức hoặc chưa bị tống giam thì lão ngủ không ngon hay sao ấy.

- Ama Đliê xưa nay vẫn thế, K’Tub. – Êmê nhún vai. – Đáng giận chính là lão Eakar. Hổm rày, thầy N’Trang Long đã giúp lão vén được bao nhiêu là bí mật. Cái đầu mít đặc của lão luôn luôn đi chệch hướng. Nếu không có thầy nhúng tay vào, đến nay chắc lão cũng chưa mò ra được ngón chân út của Buriam.

Nguyên nãy giờ không nói một câu nào, vẫn bó gối ngồi tựa lưng vào thành giường, đầu óc như đang lang thang đâu đó bên ngoài cửa phòng. Chắc chắn là nó nghe tất cả những gì tụi bạn nói nhưng trông mặt thì dường như nó không hiểu gì.

- K’Brăk! – Mua kêu lên khi phát giác ra vẻ khác lạ của Nguyên. – Bạn có nghe tụi này nói gì không vậy?

- Ờ, ờ…. – Như bị đánh thức, Nguyên ngồi thẳng lưng lên, chớp mắt nhìn mọi người.

- Anh đang nghĩ gì vậy hả, anh K’Brăk? – Êmê nhìn Nguyên, dò xét với vẻ âu yếm.

- À, ờ…. – Nguyên thò tay dứt một sợi tóc, tặc tặc lưỡi. – Anh đang nghĩ xem kẻ lộng hành mấy bữa nay là ai.

Mua run run:

- Bạn không nghĩ hắn là Bastu đấy chứ?

- Tôi không tin đó là hành động của Bastu. – Nguyên khẽ lắc đầu. – Điều đó không phù hợp với tác phong của một trùm hắc ám. Có thể đó là một tay chân của hắn.

- Anh nói đúng đó, anh K’Brăk.

Tiếng Suku oang oang. Cả bọn ngó ra, thấy Suku và Păng Ting đang lục tục nối bước đi vào.

Suku hất mớ tóc rêu lòa xòa trước trán, đảo mắt ngó quanh, cuối cùng tia nhìn dừng lại trên mặt Nguyên:

- Đó là chưa kể, theo như những gì em biết được, trùm Bastu hiện đang ở rất xa.

K’Tub dài môi ra:

- Lại nghe lén ông mày chứ gì!

Êmê chợt buông một tiếng thở dài:

- Lạ thật. Tụi mình đã trở về đây một tuần rồi mà vợ chồng cậu K’Rahlan chẳng thấy đâu. Không lẽ…

Êmê bỏ ngang câu nói gở, nhưng vẻ mặt hoang mang của nó khiến Suku không thể không lên tiếng:

- Chị yên tâm đi, chị Êmê. Vợ chồng thủ lĩnh K’Rahlan chưa quay lại lâu đài có lẽ do bận chuyện gì đó. Với trình độ của họ, nếu không thắng được trùm Bastu họ cũng không để cho hắn dễ dàng hãm hại đâu.

Păng Ting cất giọng phấn khích, ánh mắt chạy qua chạy lại giữa Nguyên và Kăply:

- Thế hai anh có định giúp Cục an ninh truy nã tên tội phạm kia không? Em nghĩ sau khi ăn được quả táo vàng…

- Đó không phải là nhiệm vụ của chiến binh giữ đền, Păng Ting à. – Nguyên ngắt lời bạn. – Cách đây ba ngày, thầy Haifai đã nói chuyện với tụi anh rồi. Thầy bảo thầy hiệu trưởng dặn tụi anh nếu không thực cần thiết thì không được can thiệp vào vụ lộn xộn này, đó là chuyện của Cục an ninh.

- Nhưng bây giờ thì em thấy quá sức cần thiết rồi đó, anh K’Brăk. – K’Tub ré lên, tức tối. – Lão Eakar đã lôi trường Đămri vào cuộc. Có nghĩa là ngay cả tụi mình cũng bị Cục an ninh đặt dấu hỏi. Em nghĩ, để tự vệ, anh bắt buộc phải ra tay…

- Đừng đẩy vấn đề đi quá xa như thế, K’Tub. – Nguyên khụt khịt mũi, nó cố nặn một vẻ mặt bình thản nhưng giọng nói lại không giấu được nỗi lo lắng. – Nhưng dẫu sao thì những tuyên bố của thám tử Eakar cũng sẽ dấy lên trong trường một bầu không khí hoang mang và nghi kỵ, mà điều đó thì thiệt là tệ hại!

Cả đống ánh mắt đổ dồn vào Nguyên, có vẻ bọn trẻ cảm thấy sự việc bắt đầu trở nên nghiêm trọng:

- Vậy tụi mình phải làm sao há?

Nguyên lướt mắt qua những gương mặt căng thẳng của tụi bạn, cảm thấy tự mình cũng không biết phải làm sao. Cuối cùng nó mừng rỡ nghĩ ra một cách. Cách đơn giản nhất:

- Ngày mai anh và K’Brêt sẽ đi gặp thầy N’Trang Long.

## 2. Chương 02 - Phần 1

Chương 2

Thần chú số chín rưỡi

Nguyên trừng mắt nhìn Kăply, khi chỉ còn hai đứa trong phòng, hỏi bằng giọng đe dọa:

- Nói thật đi! Khi nãy mày rủ Mua đi đâu?

- Mày cũng biết rồi mà. – Kăply nhăn nhó. – Tụi tao đi ăn chả cá chỗ cổng trường…

- Quầy chả cá của Y Sai chỉ là điểm hẹn. – Nguyên chặn ngang họng Kăply bằng câu nói chắc nịch như thể nó đi guốc trong bụng thằng này. – Tao hỏi sau đó kìa. Sau đó tụi mày đi đâu?

- Đi thẳng về đây chứ đi đâu.

Nguyên nheo nheo mắt:

- Thế tụi mày không rẽ qua đường Chifichoreo như dự tính à?

Như bị rắn mổ, Kăply bắn lên khỏi tấm nệm, miệng há hốc:

- Sao mày biết tụi tao định rẽ qua đường Chifichoreo?

- Đơn giản thôi. – Nguyên mỉm cười với cái vẻ rất ư là đại ca. – Vì tiệm Những Dấu Hỏi mà mày và Mua lạc vào hôm nọ đã xuất hiện trên chính con đường này.

Đang nói, Nguyên thoắt nghiêm mặt lại, vẻ tươi cười biến mất:

- Nói đi! Mua có thắc mắc gì không?

- Không.

- Nó không hỏi mày đi tìm tiệm Những Dấu Hỏi làm gì à?

- Tao nói là tao tò mò.

- Hừm, mày phải hết sức thận trọng đó, Kăply. Tao không nghĩ sau khi ăn được quả táo vàng, mày có thể tự cho phép mình làm những chuyện động trời như thế này mà không cần hỏi qua ý kiến tao.

- Tao biết.

- Mày chẳng biết cái cóc khô gì hết. – Nguyên nổi cáu. – Đối đầu với ông K’Tul thực ra còn phức tạp và nguy hiểm hơn là đối đầu với trùm Bastu cả ngàn lần.

- Tao biết mà. – Kăply cười khổ. – Vì ông K’Tul dù sao cũng là ba của K’Tub và là cậu của Êmê.

Nguyên gầm gừ:

- Thế mà khi nãy suýt chút nữa mọi bí mật đã tung tóe ra hết. May mà Mua không nhắc gì đến chuyện này.

- Mua không biết người đàn ông ra giải thưởng một trăm ngàn năpken hôm nọ là ông K’Tul. – Kăply phân trần bằng giọng khào khào như hết hơi.

- Đồ ngu! – Nguyên rít qua kẽ răng. – Hôm đó thì nó không biết, nhưng tới đây chơi hoài thế nào chẳng có ngày nó giáp mặt với ổng. Mày có hình dung chuyện gì sẽ xảy ra khi Mua nhận ra ông K’Tul không?

Kăply chìa bộ mặt xanh mét vào mắt bạn, không nói được tiếng nào.

- Chắc chắn nó sẽ rú lên! – Nguyên nhếch mép. – Nó sẽ hào hứng nhắc lại chuyện nó và mày chui vô tiệm của lão Luclac. Nó sẽ khoe chuyện hai đứa nhìn thấy ông K’Tul trên sân khấu. Mày thử bắt cái đầu của mày tưởng tượng đi: Ông K’Tul sẽ làm gì khi ổng hay được bí mật của ổng bị người khác khám phá?

Ngực Kăply không ngừng phồng lên xẹp xuống theo từng câu nói của Nguyên. Đến câu cuối cùng thì nó gần như không thở được nữa. Nó nhìn sững Nguyên, ngực hóp lại, mồ hôi túa ra dầm dề như vừa bước ra từ phòng xông hơi.

Như để làm cho Kăply sụm bà chè luôn cho rồi, Nguyên hừ giọng, lạnh lùng:

- Đó là chưa kể, ổng ở sát rạt bên cạnh mình. Đương đầu với ổng tức là đương đầu với một họng súng đang chĩa vào be sườn, trong hoàn cảnh đó liệu tao và mày có thoát chết được không?

- Tao hiểu rồi. – Mãi một lúc Kăply mới tìm lại được tiếng nói. – Ngày mai tao sẽ dặn Mua thiệt kĩ lưỡng.

Nguyên dứt tóc theo thói quen, trầm ngâm:

- Ông K’Tul có lẽ chẳng có ác ý gì với tao và mày. Nhưng nếu ổng biết tụi mình đã phát giác ra hành tung của ổng, chắc chắn thái độ của ổng sẽ thay đổi. Và nếu biết mình cũng đang lùng sục báu vật trong lâu đài này, ổng sẽ không ngần ngại gì mà không ám hại tụi mình.

Kăply nhìn xuống hai cánh tay đang duỗi dài hai bên hông:

- Hổng lẽ bây giờ hai đứa mình cũng không chống nổi ổng. Tao không nghĩ trình độ ổng cao hơn Balibia hay Buriăk.

- Chỉ có một cục gạch mới có lối suy luận như mày thôi. – Nguyên lườm bạn qua khóe mắt. – Vấn đề ở đây không liên quan gì đến trình độ. Nửa đêm tụi mình đang ngáy khò khò, ổng lẻn vô ổng “bụp” một phát, tụi mình có trở tay kịp không. Đó là chưa nói đến thằng K’Tub. Giả dụ có cơ hội giết được ổng mày có nỡ xuống tay khi hình ảnh thằng K’Tub hiện ra trong đầu không?

- Ờ há.

Kăply ngẩn mặt ra, miệng bất giác thốt lên câu nói quen thuộc.

- Cho nên cách tốt nhất là đừng để cho Êmê và K’Tub biết gì về hành động của ông K’Tul. Cũng đừng để tụi nó biết mình đang theo dõi ổng.

- Chắc chắn rồi, Nguyên. – Kăply nói, giọng xúc động. – Thú thật là bây giờ tao có cảm giác tình cảm của tao đối với Êmê và K’Tub không kém gì tình cảm tao dành cho mày.

- Tao cũng có cảm giác y như vậy. – Nguyên gật đầu. – Do vậy mà mình không được làm tụi nó đau đớn.

Nguyên thở đánh thượt một cái và ngả lưng xuống tấm nệm lông chim, cái động tác rất giống với cách người ta hạ dấu chấm hết cho một trang văn. Kăply hiểu ngay điều đó, vì thế nó cũng lật đật ngả lưng xuống theo, mặc dù nó biết nó khó mà chợp mắt được khi trong đầu nó đang chất đống cả mớ câu hỏi, rằng hổng biết báu vật của lâu đài K’Rahlan là thứ quái quỷ gì mà giáo chủ Ama Êban phải sai ông K’Tul và bà Êmô tới nằm vùng hàng chục năm trời ở lâu đài K’Rahlan để sục sạo, dò tìm; trùm Bastu cũng quan tâm chuyện này đến mức coi việc khai thác bí mật từ miệng K’Brăk quan trọng hơn việc trừ khử hậu duệ của thủ lĩnh Ánh Sáng; và ngay cả thầy N’Trang Long nữa, đối với thầy, nhiệm vụ hàng đầu của chiến binh giữ đền đời thứ ba là phải nhanh chóng truy lùng cho bằng được báu vật này trước khi người của phe Hắc Ám và giáo phái Madagui kịp tìm thấy.

Kăply nghĩ và nghĩ, trằn trọc day qua trở lại, đầu óc rối tung, thỉnh thoảng liếc qua chiếc giường bên cạnh, nơi thằng bạn nó đang nằm ngay cán cuốc bằng ánh mắt ghen tị.

Kăply không biết Nguyên chỉ nhắm mắt để đó, chớ thiệt ra thằng bạn nó đâu đã ngủ. Vô tâm cỡ như Kăply mà còn thao thức trước bao nỗi rối ren thì đứa cả lo như Nguyên làm sao dỗ giấc được. Cũng như Kăply, Nguyên quan tâm đặc biệt đến tiệm Những Dấu Hỏi của lão Luclac. Nó biết nơi đây chính là đầu mối để tụi nó có thể từ đó lần ra những bí mật hiện đang bao phủ quanh lâu đài K’Rahlan. Chắc chắn tuần nào ông K’Tul cũng lên đây để tìm kiếm lời giải đáp cho những thắc mắc của mình từ những bộ óc thông thái, Nguyên lo lắng nghĩ, hổng biết từ bữa đó đến nay ổng đã thu lượm được kết quả gì chưa? Nhưng muốn lần ra cái cửa tiệm quái chiêu này không thể làm theo cách cầu may của Kăply được. Mỗi tuần tiệm Những Dấu Hỏi chỉ xuất hiện một lần vào ngày thứ sáu, lại ở những địa điểm hoàn toàn khác nhau và không ai biết trước, chắc chắn muốn tìm được dấu vết của nó phải có một phương pháp thích hợp nhưng đó là phương pháp gì thì Nguyên vẫn chưa nghĩ ra.

Trầm tư một hồi, Nguyên lại nghĩ lan man đến vụ “mông tặc” đang làm xứ Lang Biang nhốn nháo mấy bữa nay. Nó không tin thủ phạm vụ này lại không có liên quan gì đến phe Hắc Ám. Khuấy động dân tình để gây bấn loạn, theo Nguyên nghĩ, đó là cách tốt nhất để tạo thời cơ cho Bastu quay lại. Nghĩ đến trùm Hắc Ám, bất giác Nguyên cảm thấy trái tim mình như bị ai bóp nghẹt. Nó không biết bằng cách nào nó và Kăply có thể chống lại thần chú kim cương của hắn. Đó là chưa kể, cho đến nay thầy N’Trang Long và giáo sư Akô Nô vẫn chưa tìm ra cách nào hữu hiệu để khống chế hoàn toàn lão Ôkô Na. Cái tên Ôkô Na bật ra trong đầu khiến Nguyên suýt chút nữa bắn mình lên khỏi nệm. Nguy rồi! Nguyên xám mặt than thầm. Có thể nào lão già quái gở này chính là tên “mông tặc”? Lão sống về đêm, mà những vụ tấn công phụ nữ cũng toàn xảy ra ban đêm. Nếu đúng là lão thì thám tử Eakar và đám phù thủy của Cục an ninh không làm gì được là chuyện không có gì khó hiểu. Hèn gì thám tử Eakar cứ khăng khăng thủ phạm là người của trường Đămri, còn thầy N’Trang Long thì cương quyết không cho mình và Kăply dính vô vụ này. Tuy năng lượng pháp thuật của mình và Kăply tăng tiến vượt bậc nhưng nếu sánh với lão Ôkô Na, một hóa thân của chủ nhân núi Lưng Chừng, thì chẳng khác nào đom đóm so với mặt trăng …

Nguyên càng nghĩ ngợi càng thấy lòng nặng nề, đầu nó cứ tối đi từng phút một. Có lúc nó cảm thấy ngột ngạt như thể căn phòng đang bị trùm trong một tấm vải dày. Ngay cả khi đã mệt mỏi thiếp đi rồi, nó vẫn không ngừng hét lên khi nhìn thấy lão Ôkô Na lù lù hiện ra trong giấc mơ; lão ngồi lắc lư trên tảng đá, cứ sau mỗi cú lắc, người lão lại phình to lên và dài ra một khúc, một lát sau đã biến thành con basilic với những khúc mình to lớn, vàng khè, ngó thiệt là gớm ghiếc…

Sáng hôm sau, đúng như Nguyên phỏng đoán, vừa đun đầu qua khỏi cổng, tụi nó nhận thấy ngay một sự lặng lẽ khác thường phủ xuống trường Đămri như một đám mây đen. Bọn học trò không buồn chạy nhảy, đùa giỡn rần rần như mọi khi mà túm tụm thành từng nhóm nhỏ ở các góc sân, chụm đầu xì xào với vẻ bí mật. – xem tình hình có vẻ còn tệ hơn cái lần tờ Tin nhanh N, S & D tiết lộ Bolobala bị mất tích.

K’Tub liếc quanh sân trường một vòng, mặt quàu quạu:

- Lão Ama Đliê đã thành công vượt bậc rồi đó.

Păng Ting đưa tay lên tính vò đầu nhưng sực nhớ nó phải mất cả tiếng đồng hồ để lăng-xê kiểu tóc mới ngó rất giống bờm sư tử, liền bỏ tay xuống, hậm hực:

- Hổng lẽ đám học trò trường Đămri yếu bóng vía đến mức lão Eakar nói gì cũng tin.

- Lão Eakar này kỳ cục thiệt đó, Êmê. – Mặt phù lên, Kăply nói như rít qua kẽ răng. – Thám tử gì mà lúc nào cũng bô bô như gã bán thuốc dạo. Anh không hiểu tại sao Cục an ninh chưa tống cổ lão cho rồi.

Nguyên như không nghe thấy các bạn, mải đảo mắt tìm xem thầy Akô Nô đang ở đâu nhưng nó chẳng thấy gì hết. Chỉ có thằng Steng đang phi tới như ngựa.

Căn cứ vào chiếc áo chùng đã thôi rộng thùng thình trông vô cùng chướng mắt, có thể thấy Steng mập lên nhiều so với trước, mặc dù những nốt mụn trên mặt nó dường như trổ ra nhiều hơn.

Steng chìa bộ mặt tươi hơn hớn vào lũ bạn, cười toét miệng:

- Ê, tụi mày chúc mừng tao đi chớ. Bữa nay tao đi học lại rồi.

K’Tub quên ngay nỗi bực tức trong lòng, hí hửng vọt miệng:

- Hay quá, anh Steng! Như vậy là pháp sư Lăk…

Một tiếng ho như sấm bắn ra từ miệng Nguyên nhấn chìm lời hỏi han của K’Tub một cách thô bạo. Thằng oắt ngạc nhiên ngước nhìn Nguyên, lời cự nự chưa kịp phun ra đã vội nuốt ngay xuống khi thấy ông anh kín đáo nháy mắt với nó rồi lật đật quay sang Steng, vui vẻ hỏi:

- Thế công việc chỗ phòng y tế đã xong xuôi hết rồi hả mày?

- Xong hết rồi. – Steng không nghi ngờ gì, tiếp tục trưng ra bộ mặt tí tởn như thể chính nó vừa giúp pháp sư Lăk cai nghiện thành công. – Hừm, không có tao ông Lăk chỉ có khóc. Tao giúp ổng toàn những chuyện khó nhằn.

Steng vuốt ngực, tỉnh bơ:

- Gian khổ thiệt tình!

Nhớ lại những lần bị Steng trù ẻo hôm trước, Kăply ngứa miệng muốn xỏ thằng này một câu nhưng cuối cùng nó kềm lại được, lảng sang chuyện khác:

- Ê, mày có biết chuyện gì đang xảy ra mấy bữa nay không?

- Vụ “mông tặc” chứ gì. – Steng nhún vai. – Tao có nghe pháp sư Lăk nói.

- Pháp sư Lăk có bình luận gì không? – Êmê tò mò.

- Có chớ. – Steng khụt khịt mũi. – Ổng bảo không hiểu làm sao mà tờ báo của Ama Đliê đến nay vẫn chưa sập tiệm.

Păng Ting nheo mắt hỏi, vẫn không quên ngọ nguậy mái tóc một cách duyên dáng:

- Thế pháp sư Lăk không tin thủ phạm là người của trường Đămri à?

- Tin sao được, khi chính tôi đã bảo với ổng là chỉ những ai không còn lý trí mới tin có một con ma cà rồng thứ hai trong nhà trường.

Steng hùng hồn đáp, miệng chành ra, như thể làm vậy thì tụi bạn sẽ tin là nó có bảo pháp sư Lăk như thế thật, chứ không phải là ngược lại.

- Hay lắm, Steng. – Nguyên vỗ vai Steng, một cử chỉ như muốn nói là nó sẵn sàng tin những lời bốc phét của thằng này. – Hi vọng là những đứa khác cũng tỉnh táo như mày.

Steng đảo mắt một vòng, khinh khỉnh nhìn lũ học trò đang tụm ba tụm bảy đằng xa, hừ mũi:

- Hừm, tao thấy tụi ngốc này cũng không sống lâu đâu…

Đang nói, nhận ra mình lỡ lời, Steng liền im bặt, sượng sùng nhìn tụi bạn. Nhưng đám Nguyên và Êmê chỉ cười cười, không nói gì, biết Steng vẫn còn quen miệng, hơn nữa suy cho cùng thì tụi nó thấy lũ học trò nhát cáy đó dù sao cũng xứng đáng với lời trù ẻo của thằng Steng lắm.

Nhưng một lát sau thì Nguyên và Kăply lại nghĩ rằng nếu có đứa nào xứng đáng với lời nguyền rủa độc địa của thằng Steng trong ngày hôm nay thì đứa đó dứt khoát phải là Amara, tức là cái đứa mặt mày phải nói là hớn hở một cách ngu ngốc, cứ như thể hạnh phúc lớn nhất trong đời nó là được nhìn thấy trường Đămri tanh bành xí quách. Nguyên và Kăply vừa ló đầu vô lớp, chưa kịp mở miệng đáp lại lời chào của Kan Tô, thằng Amara đã vội vã phóng tới cản đường. Chìa bộ mặt cực kỳ nhăn nhở vào mắt Nguyên và Kăply, Amara oang oang, đôi mắt hí của nó híp lại một cách khoái trá:

- Hà hà, phen này thầy hiệu trưởng của tụi mày khốn khổ rồi!

- Hiệu trưởng của mày nữa, đồ khốn ạ. – Kăply gầm gừ, phải kềm chế lắm nó mới không đấm vào bộ mặt nhơn nhơn của thằng Amara.

- Cái đó thì tao còn phải chờ đợi xem. – Amara tỉnh khô. – Biết đâu ổng chẳng là một nhân vật cao cấp của phe Hắc Ám.

## 3. Chương 02 - Phần 2

Kăply nghiến chặt răng để khỏi nhe ra đớp thằng này một phát. Tiếng nói của nó gần như xì ra từ hai lỗ mũi:

- Chỉ những đứa không có đầu óc như mày mới ăn phải bã của Eakar và Ama Đliê thôi.

Amara rất muốn nhảy xổ vào Kăply nhưng nhớ đến cú phản đòn cách đây mấy ngày, nó cố bắt mình đứng yên, chu mỏ phun ra một câu rặt mùi khiêu khích:

- Tao không nghĩ mày dám phỉ báng cả xứ Lang Biang. Độc giả của tờ Tin nhanh S, N & D đến nay đã tăng lên bao nhiêu thì mày cũng biết rồi đó.

- Tờ báo lá cải đó chẳng đáng để đem ra khoe đâu, Amara!

Tiếng thầy Haifai lạnh lùng cất lên từ ngoài cửa cắt ngang cuộc tranh cãi giữa hai đứa. Như bị ném giày vào giữa mặt, Amara ngoảnh phắt lại, hằn học:

- Thầy không được quyền đụng chạm đến ba con.

- Lạ nhỉ! – Thầy Haifai cười khảy. – Thế mà trước nay ta cứ tưởng Ama Đliê là một người, còn ba của trò là một người khác chớ.

Nhìn hai bàn tay không ngớt duỗi ra co vào của Amara, Nguyên và Kăply đoán là nó rất muốn xáng cho mình một bạt tai về câu nói hớ hênh vừa rồi. Những tiếng cười khúc khích vang lên từ các dãy bàn không ngừng chọc vào tai Amara khiến mặt nó càng lúc càng tím bầm.

- Cô ơi, cô! – Bất thần nó tru lên. – Thầy xúc phạm đến con như vậy mà cô nỡ nào làm thinh hả cô?

- Cũng tại trò cả thôi. – Thầy Haifai khẽ lắc đầu làm hai chiếc khoen đeo tai đưa qua đưa lại, và một giọng eo éo phát ra từ đôi môi đỏ chót. – Ama Đliê có liên quan gì đến trò mà trò cứ một điều “ba con” hai điều “ba con”.

- Cái đó là con nói lộn. – Amara nhăn nhó như vừa đặt mông phải tổ kiến. – Cô cũng biết rồi mà. Ba con cung cấp giấy cho ổng.

Cả lớp nghe rõ tiếng cô Haifai thở dài:

- Cho dù như vậy thì theo ta, trò cũng không nên xoen xoét cái miệng về tờ báo của Ama Đliê nếu không định làm cho trường Đămri hỗn loạn hơn nữa.

- Người gây ra sự hỗn loạn là thầy hiệu trưởng chớ không phải là con. – Không tìm thấy sự ủng hộ thường lệ nơi sư mẫu, Amara bắt đầu nói xẳng.

Cả đống cặp mắt đổ dồn vào thầy Haifai, xem thử trước thái độ xấc láo của Amara, thầy hay là cô sẽ giành là người mở miệng trước.

Không đứa nào nghĩ người lên tiếng lại chính là thầy N’Trang Long. Quấn mình trong chiếc áo chùng màu tím rộng rinh, không biết thầy xuống tới từ hồi nào mà bọn học trò thấy thầy đứng ngoài cửa nói vô:

- Trò đừng có nói oan cho ta à nha. Người gây ra tình trạng bát nháo thê thảm này là tên thủ phạm giấu mặt chớ hổng phải là ta à.

Thầy N’Trang Long nói giọng vui vẻ nhưng vẫn khiến thằng Amara rúm người lại. Nó nghệt mặt cố ấp úng một câu gì đó như là lời phân bua nhưng tụi bạn đều thấy sự sợ hãi như một cục tổ chảng chắn ngang miệng nó.

Không để ý đến vẻ lóng ngóng của Amara, thầy N’Trang Long tỉnh bơ xoắn lấy một sợi râu cằm, thủng thẳng tiếp:

- Những điều Eakar nói không phải là vu vơ nhưng nếu xét cho cùng thì hoàn toàn trật lất. Vì vậy mà ta nghĩ là các trò cứ yên tâm ngồi học cho tử tế.

Lần này, nói xong thầy N’Trang Long biến mất chỗ cửa, cũng đột ngột như lúc thầy xuất hiện, nhưng mãi một lúc lâu thằng Amara vẫn không cựa quậy nổi, đến nỗi cuối cùng thằng Y Đê phải chạy tới kéo nó vô chỗ ngồi, ấn vai nó giúp cho nó rơi phịch xuống ghế nhưng ngay cả như vậy, Kăply vẫn thấy là Amara rơi theo cái kiểu của người chết rồi và điều đó làm nó hả hê hết sức.

- Kết thúc chuyện này được rồi đó!

Thầy Haifai đập hai tay vào nhau theo thói quen và ngoác miệng hô lớn, giọng dõng dạc, thậm chí long trọng như tuyên bố kết thúc chiến tranh. Như chưa cho thế là ấn tượng, thầy cung tay dộng tay lên bảng đánh “rầm” một tiếng, cao giọng:

- Các trò lật tập ra. Hôm nay ta sẽ dạy cho các trò câu thần chú chiến đấu số chín.

Thầy Haifai điệu bộ trông rất hung hăng, câu thần chú chiến đấu mà thầy sắp dạy có cái tên nghe cũng hung hăng không kém: thần chú Rụng răng.

- Rụng răng là sao thầy? Có phải đây là câu thần chú làm cho đối phương móm xọm như ông nội bà nội mình không hả thầy? – Thằng Y Đê lấc cấc hỏi, căn cứ vào bộ mặt xấc láo lẫn cái cách nó rướn người như cố kéo dài thân hình nhỏ thó của nó ra có thể tin là nó muốn đóng thế vai trò của sư phụ nó lúc này đã bắt đầu nhúc nhích được một chút trong ghế.

- Ta không cần biết ông nội hay bà nội của trò răng cỏ như thế nào. – Thầy Haifai nhếch đôi môi mỏng, khoe gần hết ba mươi hai cái răng nhọn hoắt ra ngoài. – Nhưng rụng răng nghĩa là không có chút xíu gì giống như ta, tức là nếu muốn cũng không thể nhào tới cắn cổ những tên học trò quậy phá được.

Giọng điệu đe dọa của thầy Haifai khiến khuôn mặt Y Đê trông giống như một bức tường vừa bị quét vôi. Lần này thì rõ ràng là nó đang cố thu người lại theo cái cách của một con giun chết nhát và điều đó thiệt tình khiến Kăply khoái chí không thể tả.

Mà thầy Haifai có vẻ cũng muốn coi thằng Y Đê là một con giun thiệt. Thầy nguýt nó một lần nữa bằng vẻ chán ghét (cái nguýt này chắc là động tác của vợ thầy. – Kăply thầm nghĩ) rồi lướt mắt một vòng khắp lớp, cái trán dồ lừ lừ quét từ phải qua trái rồi vòng trở lại như cố sục tìm một gương mặt nào đó thiệt dễ ưa để rốt cuộc khìn khịt mũi, hỏi một câu dễ ợt:

- Tam, trò có thể nói cho ta biết câu thần chú chiến đấu số tám là thần chú gì không?

- Thưa thầy, – Tam nhanh nhẹn bật người lên khỏi ghế, hoàn toàn khác hẳn thằng Tam ủ dột và rúm ró trước đây. – thần chú chiến đấu số tám là thần chú Trẹo quai hàm ạ.

- Giỏi! Giỏi lắm! – Thầy Haifai reo lên. – Trò ngồi xuống đi. Ta cho trò mười điểm.

Trong khi Tam rụng người xuống ghế vì sướng thì thằng Amara cựa quậy người dữ dội trong chỗ ngồi như một con thú bị đánh lưới, Kăply thấy rõ là nó đang muốn rống lên thiệt to để phản đối cái lối cho điểm quái chiêu của thầy Haifai nhưng cuối cùng Amara ngoác miệng ra chỉ để làm mỗi một việc là hớp lấy hớp để không khí như thể nó vừa trồi lên khỏi mặt nước.

Không cần quan tâm đến chuyện Amara có thể chết vì uất, thầy Haifai lắc lư chiếc đầu lưa thưa tóc, tiếp tục tán dương Tam:

- Đúng như trò Tam vừa trả lời một cách đặc biệt xuất sắc, thần chú chiến đấu số tám chính là thần chú Trẹo quai hàm. Một khi đối thủ đã trẹo quai hàm, coi như các trò đã vô hiệu hóa được khả năng kháng cự của hắn, ta nói vậy các trò thấy có đúng không?

- Dạ rất đúng ạ. – Cả đống cái miệng rập ràng hô.

Thầy Haifai gật gù, giọng hài lòng:

- Cũng như trò Tam, các trò thiệt là thông minh ngoài sức tưởng tượng của ta. Tất nhiên là trừ trò Amara và trò Y Đê…

Lần này thầy Haifai chưa kịp nói hết những lời thiên vị quá đáng, vợ thầy đã bực mình chen ngang:

- Ông ăn nói vớ vẩn gì thế. Dạy không lo dạy, cứ nói linh tinh.

- Cô ôi, cô! – Được tiếp sức bởi sự can thiệp bất ngờ của cô Haifai, Amara cố gào lên bằng cái giọng không hiểu sao trở nên the thé rất giống với cái giọng của sư mẫu nó. – Cô phải bắt thầy xóa bỏ cái điểm mười cà chớn của thằng quái nhân Tam đi cô.

- Quái nhân cái con khỉ! – Vẫn giọng eo éo của cô Haifai đáp trả nhưng lần này chiều hướng có vẻ không thuận lợi cho Amara chút nào. – Hổng lẽ đến giờ này mà trò không biết…

Như chợt nhận ra sự hớ hênh của mình, cô Haifai đột nhiên ấp úng và cố tìm cách xoay chuyển tình thế:

- … trò… trò không biết rằng ta không có quyền thay đổi điểm số trong giờ dạy của ổng sao.

Bọn Tam, Bolobala, Nguyên và Kăply tim dộng binh binh, cơ thể gần như đông cứng lại, đến khi cô Haifai kịp nói trớ đi, tụi nó mới có cảm giác máu trong người bắt đầu lưu thông trở lại. Cái vụ thằng Tam bị gán cho là quái nhân dù sao cũng đã xảy ra rồi và càng ngày mọi người càng như không nhớ tới nữa, nhất là lâu nay con nhỏ Bolobala không tung ra trong trường một lời nguyền rủa thầm nào. Bây giờ nếu bí mật của Bolobala bị xì ra, chắc chắn trường Đămri sẽ dấy lên một cơn bão mới và không cần phải thông thái mới biết lần này cơn bão dư luận sẽ khủng khiếp như thế nào. Bolobala khó yên thân đã đành mà thầy N’Trang Long lẫn thầy Haifai sẽ bị lão Ama Đliê và đám tay chân quay như quay dế là cái chắc, thậm chí nhiều khả năng lão sẽ tìm mọi cách lôi kéo Cục an ninh và Bộ giáo dục vào cuộc. Và nếu tờ Tin nhanh N, S & D nhân danh vấn đề an ninh của cộng đồng để liên tục kích động và yêu sách, ngay cả Hội đồng Lang Biang cũng chưa chắc sẽ đứng ngoài như xưa nay.

Trong khi bao rắc rối hiện nay chưa giải quyết xong, nếu chồng chất thêm gánh nặng này nữa, trường Đămri sẽ đổ sập và tanh banh như một bãi chiến trường là điều không cần phải nằm mơ mới thấy được.

Amara dĩ nhiên không hiểu được tất cả những éo le đó. Thấy không làm suy suyển được điểm mười cao chót vót của thằng Tam, nó húc đầu qua chỗ khác:

- Nhưng con vẫn chưa hiểu học câu thần chú số chín này làm cái con khỉ gì.

- Đồ ngu! – Thầy Haifai quắc mắt, giành lại quyền phát ngôn nhân lúc bà vợ còn chưa kịp trấn tĩnh sau khi suýt để lộ bí mật của Bolobala. – Học để chiến đấu chứ không phải để làm cái con khỉ!

Thầy chĩa ngón tay màu mè ra trước mặt, rà rà dọc các dãy bàn như xạ thủ quơ nòng đại liên, khò khè hỏi:

- Các trò nói ta nghe đi. Có phải nếu chẳng may thần chú Trẹo quai hàm không hiệu nghiệm thì các trò phải sử dụng tiếp thần chú Rụng răng để đối thủ hết đường niệm chú hay không?

Trong khi cả đống cái miệng nhao nhao “Dạ phải” thì thằng Amara vẫn bướng bỉnh:

- Con không nghĩ rụng hết răng thì đối thủ không nói được.

Có thể thấy thầy Haifai đang làm mọi cách để không văng ra một tiếng chửi tục. Thầy đưa tay lên nắn nắn chiếc mũi gãy (Kăply có cảm tưởng như thầy đang ấn nút kiểm soát để cơn giận khỏi bùng lên) và trong cái tư thế ngó thiệt là kỳ cục đó, thầy gằn giọng, nói như nhai từng tiếng:

- Ta muốn đập vỡ cái đầu ngu muội của trò ra để nhét vô đó một ít thông minh quá, Amara à. Trò thử hình dung đi, nếu trò không còn lấy một cái răng làm vốn thì trò sẽ niệm chú như thế nào.

Thầy Haifai ngừng lại một chút rồi tiếp tục gầm gừ:

- Hừm, ta nói thiệt, muốn niệm một câu thần chú đơn giản nhất như Giơ tay lên, trò cũng cóc làm được.

- Được! – Amara gầm lên bằng cái giọng đã bắt đầu khùng khùng.

Thầy Haifai rọi mắt vô mặt tên học trò cứng đầu, cười khảy:

- Nghe nè, lúc đó cái miệng móm xọm của trò cùng lắm chỉ có thể rặn ra những tiếng phều phào. Trong khi đối thủ của trò đàng hoàng hô “Giơ tay lên” thì trò chỉ có thể móm mém “Phơ phay phên” như một thứ ngôn ngữ cóc nhái chỉ có tác dụng cù lét đối thủ thôi, hiểu chưa?

Mặt Amara tím bầm như bị ai bóp cổ. Những tiếng cười rúc rích như chuột của tụi bạn ở chung quanh càng khiến nó cảm thấy như có ai chẹt lấy cổ nó thật. Nhưng Amara không phải là thằng nhãi đần độn đến mức bỏ ra ngoài tai những lý lẽ chính xác của thầy Haifai.

Nó xộc tay vào mái tóc quăn như để làm cho nó quăn hơn nữa, cặp mắt hí láo liên, cái cách của người không chịu đầu hàng một cách dễ dàng.

Trong khi Amara đang cố nghĩ cách lấy lại thể diện, Hailibato thình lình vọt miệng:

- Dù sao thì thần chú số chín cũng là thần chú quá sức nguy hiểm để học nó, thưa thầy. Tác dụng của các loại thần chú khác đều có thể sửa chữa, nhưng nếu tụi con thực hành thần chú Rụng răng và thực hành hiệu quả, thì tụi con lấy gì để ăn uống, thưa thầy?

Thầy Haifai liếc vẻ mặt lo lắng đến tươm mỡ của Hailibato, cặp mắt sâu hoắm của thầy lóe lên:

- Hừ, ta tưởng khi đặt chân vào lớp, trò đã tự giác bỏ cái tật tham ăn của trò ở bên ngoài cổng trường rồi chớ, Hailibato.

Thầy dộng tay vô tấm bảng đánh “rầm” một cái, lần này mạnh đến mức làm cả lớp học giật bắn:

- Hổng lẽ mấy trò nghĩ ta là người đần độn đến mức sau khi dạy xong câu thần chú số chín, học trò của ta răng rụng sạch trơn sao? Hừm… hừm…

Cô Haifai có lẽ cũng nóng ruột không kém gì mấy đứa ngồi dưới, nhất là cô thấy tiết học đã trôi qua hơn phân nửa rồi mà ông chồng mình vẫn còn say sưa cãi nhau với học trò, chưa kịp dạy một chữ nào. Cô vội vàng nói, thừa lúc thầy Haifai đang thở dốc:

- Thần chú Ơnđu, mấy trò. Mấy trò sẽ được học thần chú Ơnđu.

Câu thần chú lạ hoắc khiến cả lớp nghệt mặt ra.

- Thần chú Ơnđu là thần chú gì vậy, cô? – Thằng Lung ngơ ngác hỏi.

- Thần chú Ơnđu là thần chú số chín rưỡi. – Vẫn giọng cô Haifai trả lời với sự đồng tình của thầy Haifai, Kăply đoán thế vì nó thấy thầy có vẻ đuối đơ sau một hồi hò hét quá mạng. – Đây là câu thần chú có nguồn gốc từ xứ Mũi Lõ, có tác dụng giúp đối tượng trở lại tình trạng nguyên vẹn ban đầu sau khi trúng phải thần chú Rụng răng.

Năm phút sau, Kăply đã thấy Hailibato và Lung đứng trước bảng, chuẩn bị thực tập câu thần chú chiến đấu số chín thầy Haifai vừa giảng. Hai đứa run run chìa bộ mặt xanh lè xanh lét vào mắt nhau, cái bộ dạng không thể nhầm được của những kẻ không tin chút xíu nào hết vào câu thần chú Ơnđu mà cô Haifai vừa quảng cáo.

Nhưng đến khi Hailibato và Lung đã vung tay vào mặt nhau và hét tướng câu thần chú số chín lên thì hai đứa nó chợt nhận ra thà rụng sạch trơn hai hàm răng còn sướng hơn là cái tình trạng mà đứa này vừa gây ra cho đứa kia: Răng chiếc rụng chiếc không, có chiếc lung lay như cây cọc rào bị bão. Đám con gái sợ hãi thét lên be be khi thấy Hailibato và Lung miệng rỉ máu, dây cả ra vạt áo trước ngực, trong khi Amara và tên đệ tử Y Đê của nó vừa nhảy cẫng vừa vỗ tay bôm bốp với vẻ mặt rất chi là phấn khích.

- Tụi bay làm ăn cái kiểu gì ngu như heo vậy hả? – Thầy Haifai giận dữ đến mức tóc trên đầu dựng đứng.

Thầy lắc lư cái trán dồ, hét ầm:

- Quay mặt lại đây! Nhanh lên!

Thầy phẩy tay một cái nhẹ hều vào hai đứa học trò khốn khổ, ngay lập tức răng cỏ tụi nó trở về ngay chóc vị trí cũ, y như trồng mới, máu me biến mất, vạt áo trước ngực sạch bong như mới giặt.

Thằng Lung đưa tay lên mặt rờ rẫm, lúng búng hỏi:

- Thầy vừa sử dụng thần chú Ơnđu hả thầy?

- Đúng rồi! Trò thấy có hay không?

- Hay thiệt đó, thầy ơi. – Hailibato nhăn nhó đáp thay bạn, hai tay nó đang bưng lấy cằm. – Nhưng quai hàm con vẫn còn rêm quá hà.

Căn cứ vào thân hình cựa quậy một cách nguy hiểm của thầy Haifai có vẻ như thầy đang tính tuôn ra tiếp một tràng chửi rủa nếu như ngay lúc đó tiếng chuông tan học không kịp thời vang lên trong tiếng thở phào của những đứa chưa bị thầy kêu lên thực tập bữa nay.

## 4. Chương 03 - Phần 1

Chương 3

Người đàn ông ở hẻm Râu Ngô

Văn phòng hiệu trưởng vẫn bừa bộn như một cái nhà kho khi Nguyên và Kăply thò đầu vào. Các loại hũ sành và chai lọ thủy tinh vẫn đầy ắp kê sát tường, và như xưa nay, sắp xếp chẳng theo hàng lối nào hết. Những chiếc mặt nạ rằn ri vẫn từ trên cao nhìn xuống hai đứa trẻ bằng ánh mắt phải nói là đe dọa hết biết.

Khi đã ngồi xuống chiếc ghế dài quen thuộc trước bàn giấy theo lời mời rất ư là lịch sự của thầy N’Trang Long, Nguyên vừa bóp cặp chân mỏi nhừ vừa tò mò đảo mắt nhìn quanh, ánh mắt mân mê các pho tượng dựng sát vách, cố sục sạo các khoảng trống để tìm xem cái báo động kế đang nằm ở đâu.

Trong khi đó, Kăply lom lom dán mắt vào vầng trán mênh mông của thầy N’Trang Long, lo lắng chờ xem chừng nào thì thầy mới ngước mắt lên khỏi đống giấy tờ để giũa tụi nó te tua về cái tội xồng xộc chạy lên đây mà hổng chịu về nhà truy tìm báu vật ở lâu đài K’Rahlan theo lời dặn của thầy.

Nhưng như thỉnh thoảng vẫn xảy ra, sau khi chỉ chiếc ghế kêu Nguyên và Kăply ngồi xuống, thầy làm như quên mất hai đứa học trò đang ngồi trước mặt, cứ chúi mũi vô xấp giấy tờ gì đó có vẻ đang làm thầy rất khoái chí.

Căn cứ vào cái cách thầy mê mải dán mình vào mớ giấy má đó, Kăply có cảm tưởng thầy coi tụi nó như hai cái giá mắc nón hay là đồ cóc nhái gì đó, và cái thứ cóc nhái đó sinh ra trên đời chẳng làm được gì ra hồn ngoài chuyện liên tục quấy rầy thầy.

Đúng vào lúc Kăply bắt đầu nghĩ là mình đã xài đến gam nhẫn nại cuối cùng, chuẩn bị quay sang Nguyên để huých cùi chỏ vô hông thằng này thì thầy N’Trang Long bất thần ngẩng đầu lên. Đôi mắt to cồ cộ của thầy chớp chớp như bị chói nắng:

- Ủa, tụi con mò vô phòng ta chỉ để ngồi nghỉ mệt hay sao mà im ru bà rù vậy hả?

- Dạ, tụi con…

Kăply ấp úng, câu hỏi có vẻ giễu cợt của thầy hiệu trưởng làm nó đột nhiên quên mất nó lên đây để làm gì.

- Chắc thầy có đọc những phát biểu của Thám tử Eakar trên tờ Tin nhanh N, S & D?

Nguyên hấp tấp đỡ lời bạn, cố nói thật chậm để thăm dò phản ứng trên mặt thầy, ngạc nhiên thấy thầy chẳng lộ chút giận dữ nào hết.

- Có chớ. – Thầy N’Trang Long thản nhiên đáp, bàn tay theo thói quen đưa lên mò mẫm chỗ râu cằm. – Nhà đại thám tử của chúng ta lần này không biết là lần thứ mấy lại cho mình là tài ba nhất xứ rồi.

Câu nói mơ hồ của thầy hiệu trưởng khiến bọn trẻ không biết phải hướng suy nghĩ của mình vào đâu. Kăply nhìn chăm chăm vào bàn tay thầy hiệu trưởng, rụt rè thông báo:

- Báo Tin nhanh N, S & D mấy bữa nay bán chạy lắm đó thầy.

- Họ đưa tin giật gân kiểu đó, không bán chạy mới là lạ, con à. – Thầy N’Trang Long gật gù đáp, vẫn bằng vẻ bình tĩnh hiếm có.

Nguyên liếm đôi môi khô rang, lấy hết can đảm để xì ra cả đống câu hỏi mà nó chôn chặt trong lòng từ hôm qua đến giờ:

- Thế thầy có biết thủ phạm vụ này là ai không hả thầy? Thám tử Eakar có thiệt là đã bịa chuyện để hại thầy không? Lão Ôkô Na không dính gì vào đây, đúng không thầy?

Trước những thắc mắc dồn dập của Nguyên, thầy N’Trang Long trố mắt nhìn sững nó như thể nó vừa làm một chuyện gì đó vô cùng lố bịch:

- Con làm sao thế hở con? Bộ con nghĩ ta sắp sửa chuyển sang nghề thám tử như Eakar sao?

Thầy nhịp những ngón tay to như quả chuối xuống đống giấy tờ trước mặt, tặc tặc lưỡi:

- Ta đang suy nghĩ. Mọi chuyện đang dừng lại ở chỗ suy nghĩ, con à. Mà khổ nỗi, những suy nghĩ của ta mấy hôm nay chỉ mới nhúc nhích được có chút xíu thôi. Nói chung là chẳng có gì đáng kể hết.

Thầy hướng tia nhìn lên trần nhà như thể tránh thổ lộ sự bất lực của mình qua ánh mắt:

- Vụ này nhìn bề ngoài thì có vẻ vô cùng đơn giản nhưng bên trong lại lắt lẻo trăm bề. Dù sao thì ta cũng có thể khẳng định với tụi con điều này: Thứ nhất, thám tử Eakar không bao giờ có ý định hãm hại ta. Ông ta là con người hời hợt nhưng lại khoái huênh hoang, và Ama Đliê đã lợi dụng điểm yếu này của Eakar để công kích ta. Thứ hai, các con có thể yên tâm rằng vụ này không dính dáng gì đến người của trường Đămri.

Kăply không nhịn được, ý nghĩ trong đầu nó gần như tự động bật ra thành lời:

- Như vậy là Eakar nói xạo hả thầy?

- Thú thiệt là ta cũng hổng biết Eakar có nói xạo không nữa.

Nguyên và Kăply có cảm tưởng tụi nó đang rơi vào một chỗ nào đó rất mù mờ. Mà không mù mờ sao được khi mà tụi nó đang ngờ rằng chính thầy N’Trang Long cũng không nắm chắc những gì mình nói. Nguyên chợt nhớ đến một chuyện quan trọng:

- Nhưng vụ này chắc là có liên quan đến phe Hắc Ám phải không thầy?

Thầy N’Trang Long chép miệng:

- Có vụ rắc rối nào ở trên đời mà không liên quan đến phe Hắc Ám hả tụi con?

Ánh mắt thầy đột nhiên trở nên nghiêm nghị:

- Nhưng dù thế nào đi nữa ta cũng không muốn các con phí công sức vào cái chuyện lôm côm này. – Đang nói, thầy làm như giật mình nhớ ra. – Ủa, mà hình như ta nhớ là ta đã dặn thầy Haifai nói lại với tụi con điều này rồi mà. Hay là ta nhớ lộn không biết?

- Thầy có dặn, thưa thầy. – Kăply láu táu. – Thầy bảo nhiệm vụ hàng đầu của tụi con là nhanh chóng tìm cho bằng được báu vật ở lâu đài K’Rahlan.

- Con nói hay lắm, K’Brêt. Hình như bao giờ con cũng nói rất hay thì phải. – Thầy N’Trang Long nheo mắt nhìn Kăply, và lời khen tặng của thầy khiến nó nhột nhạt đến mức chỉ mong đừng bao giờ nghe thêm một lời khen như thế nữa trong đời.

Như chưa cho thế là đủ, thầy khẽ nhún vai, vờ ngạc nhiên:

- Ủa, ta tưởng sau khi nghe ta nói như vậy thì các con sẽ không ngồi ì ra trong phòng ta nữa chớ?

Lần này câu đuổi khéo của thầy tráng lên mặt Nguyên và Kăply một thứ gì đó giống như nước cà chua ép và lập tức dựng hai đứa lên khỏi ghế.

oOo

Xuống tới sân trường, mặt trời vẫn chưa chịu lặn trên gương mặt của Kăply. Nó thụi tay vô lưng Nguyên, giọng hầm hầm:

- Tại mày đó. Thầy Haifai đã nói như vậy rồi mà mày còn rủ tao mò lên trển.

Nguyên né người qua một bên để đề phòng cú thụi thứ hai, điềm tĩnh nói:

- Nếu không mò lên đó, làm sao tụi mình biết được lão Eakar không hoàn toàn phịa chuyện. Vụ này thiệt là quái đản.

- Nhưng thầy N’Trang Long đã quả quyết thủ phạm không dính dáng gì đến trường Đămri kia mà. – Kăply giương mắt nhìn bạn, nôn nóng chờ một cái gật đầu.

- Vậy mới khó nghĩ. – Nguyên đăm chiêu, Kăply thấy rõ một sợi tóc vừa rời theo tay bạn, cứ như thể Nguyên không dứt tóc thì ý nghĩ sẽ đóng cục lại. – Rõ ràng bất chấp sự nghi ngờ của Eakar, thầy N’Trang Long có vẻ không muốn can thiệp vào vụ này. Có lẽ thầy cho rằng đó là chuyện của Cục an ninh chứ không phải chuyện của nhà trường.

Khi Nguyên nói tiếp, Kăply thấy trán bạn nó đột ngột nhăn tít:

- Nhưng nếu thế thì tại sao thầy không thẳng thừng và công khai bác bỏ những tuyên bố hồ đồ của Eakar?

- Ờ, khó hiểu ghê há.

Kăply nói như đưa đẩy, rồi dỏng tai lên chờ xem thằng bạn đại ca của mình giải thích như thế nào. Nhưng Nguyên dường như đang bị thu hút bởi một chuyện khác. Nó đập tay lên trán một cái “bốp”, giọng bài hãi:

- Chết rồi! Khi nãy tao có hỏi về vai trò của lão Ôkô Na trong vụ này mà hổng nghe thầy ừ hử gì hết.

- Hổng lẽ mày nghi ngờ lão Ôkô Na là thủ phạm? – Kăply níu tay bạn, run run hỏi lại, không ngờ sự việc lại nghiêm trọng đến thế. – Ờ… ờ… đúng rồi… lão già này chỉ xuất hiện… ban đêm…

Bất thần Kăply ré lên:

- Không đúng! Không thể như thế được! Chính thầy N’Trang Long đã khẳng định trường Đămri không dính gì vô đây hết.

- Kăply! – Nguyên nhìn bạn, giọng ráo hoảnh. – Đừng quên lão Ôkô Na không phải là người của trường Đămri. Thậm chí ngay cả giáo sư Akô Nô nếu nói cho đúng ra cũng không phải nốt.

- Thế… thế…. – Kăply lắp bắp, mặt xạm như đất, không nhận ra mình đang cà lăm.

- Mày cẩn thận kẻo nuốt mất cái lưỡi đó. – Nguyên hừ mũi. – Thiệt ra tao chỉ nghĩ thế thôi. Không có gì là chắc chắn hết.

Nguyên chép miệng nói thêm, mặc dù trong thâm tâm nó cũng không rõ có nên tin vào những gì nó đang nói hay không:

- Tao không tưởng tượng được thầy N’Trang Long lại giấu tụi mình một chuyện động trời như vậy.

Nguyên đã không tin lời mình, Kăply dễ gì tin. Đầu óc nó lúc này đang đặc lại như một khúc gỗ, nếu không có tiếng con nhỏ Bolobala thình lình vọng tới chắc nó không biết làm sao để dứt ra khỏi cơn mụ mị:

- K’Brăk! K’Brêt!

Kăply ngơ ngác ngẩng lên, thấy Bolobala từ chỗ quầy bánh Nhớ dai của mụ Gian phóng tới như một con mèo đen khổng lồ, phía sau thấp thoáng những khuôn mặt quen thuộc của tụi Êmê, Păng Ting và K’Tub.

- Có phăng ra được đầu mối nào chưa, anh K’Brăk? – Êmê chạy sau Bolobala nhưng câu hỏi lại đến trước.

- Chẳng có gì rõ ràng hết, Êmê à.

Giọng Nguyên xuôi xị đến mức K’Tub phải trố mắt:

- Bộ thầy N’Trang Long không bình luận gì về vụ này sao?

- Thầy chỉ bảo vụ này không dính dáng gì đến trường Đămri thôi.

Êmê thở phào:

- Thiệt ra tụi mình cũng chỉ cần thầy xác nhận vậy thôi.

Kăply liếc Êmê, tính xì ra những nghi ngờ của tụi nó đối với lão Ôkô Na, nhưng thấy Nguyên làm như không muốn nhắc gì đến chuyện này, nó quyết định làm thinh luôn.

Păng Ting lúc lắc mớ tóc kiểu cọ trông như hai cánh bướm khổng lồ, chép miệng:

- Tụi em cũng chẳng ai tin tên thủ phạm là người của trường Đămri, nhất là sáng nay chị Bolobala vừa phát hiện một nhân vật rất khả nghi…

Những ánh mắt săm soi của tụi bạn làm mặt Bolobala nóng lên. Nó đưa tay giật giật cổ áo chùng, như thể làm vậy thì nó cảm thấy tự nhiên hơn:

- K’Brăk, K’Brêt! Sáng nay lúc tôi ôm cặp ra khỏi nhà một đoạn, lúc quẹo sang đường Ma Ya bỗng thấy một người đàn ông từ trong hẻm Râu Ngô đi ra. Trông ông ta rất lạ, tóc húi trọc, trông rất giống thằng Đăm Krông. Mấy bạn còn nhớ thằng Đăm Krông chớ?

- Nhớ. – Nguyên gật đầu. – Đó là thằng nhãi buôn bán macorana tụi mình từng gặp trong rừng bữa trước phải không?

- Đúng rồi. Ý tôi muốn nói là… là…. – Bolobala tặc tặc lưỡi, bối rối khi cố diễn tả chính xác những cảm giác của mình. – nghĩa là ý tôi muốn nói ông ta trông rất ngầu. Hôm trước tôi đã trông thấy ông ta một lần, cũng ở trong hẻm Râu Ngô đi ra nhưng không chú ý lắm. Nhưng sáng nay lúc tôi nhìn thấy ông ta thì ông ta đang cầm trên tay hai cây đinh dài…

Rõ ràng Bolobala rụt cổ lại khi thuật đến chỗ này, cứ như thể nó vừa nhắc đến một con ma cà rồng. Kăply nghe tim đập binh binh, cố nghiến chặt răng để không ợ ra một tiếng rên. Nguyên cũng liên tục máy môi để bắt mình tập trung, nhất là chi tiết hai chiếc đinh làm nó quan tâm quá xá cỡ.

Phải mất một lúc Bolobala mới bình tĩnh kể tiếp:

- Ông ta vừa đi vừa gõ hai cây đinh vào nhau làm phát ra những tiếng lanh canh…

Nhưng rồi nó lại đột ngột ngưng ngang khiến Kăply lên tiếng giục:

- Rồi sao nữa?

- Hết rồi. – Bolobala đập tay lên chiếc cặp sách, mặt ửng lên. – Vừa nhác thấy hai cây đinh là tôi… co giò chạy thẳng.

- Trời đất! – Kăply ré lên tiếc nuối. – Lẽ ra bạn phải bí mật theo dõi…

- Lúc đó, Bolobala đang trên đường đến trường, K’Brêt. – Nguyên bênh vực Bolobala, giọng nghiêm nghị, cố hết sức để không nhìn Êmê. – Hơn nữa, một mình Bolobala bám theo người đàn ông đó thì thiệt là nguy hiểm.

- Đúng rồi đó, anh K’Brêt. Anh đừng quên nạn nhân của tên tội phạm này luôn luôn là phụ nữ. – Êmê vọt miệng hùa theo Nguyên, và sự ủng hộ bất ngờ của nó khiến thằng này cảm thấy như có ai vừa nhấc tảng đá ra khỏi ngực mình.

Nguyên nói tiếp, đã vững tâm hơn:

- Điều quan trọng là Bolobala đã nhìn thấy những cây đinh trên tay ông ta. Đó là một phát hiện đầy ý nghĩa.

- Không còn nghi ngờ gì nữa, đó chính là vũ khí mà ông ta dùng để gây án mấy bữa nay. – K’Tub hùng hổ vọt miệng, cảm thấy lúc này mà không tham gia góp ý thì đúng là không còn cơ hội nào tốt hơn nữa.

- Vẫn còn chỗ để nghi ngờ, K’Tub à. – Nguyên nhìn thằng oắt, mắt nheo lại, óc nó vẫn không gột bỏ được những ám ảnh về lão quái Ôkô Na. – Anh không nghĩ thủ phạm lại to gan đến mức dám chường mặt ra giữa ban ngày ban mặt.

Păng Ting lắc đầu một cách không cần thiết, như cố làm cho mái tóc hình cánh bướm không ngớt lay động:

- Anh K’Brăk. Anh đã từng nói là phe Hắc Ám thường có những hành động vượt ra ngoài lý lẽ thông thường.

- Ừ. – Nguyên gật đầu. – Có lẽ chúng ta không nên coi thường người đàn ông này…

- Bây giờ mình phải làm gì đây, anh K’Brăk? – K’Tub nôn nóng hỏi, nó đổi chân liên tục như đang đứng trên tổ kiến. – Chắc chắn là tụi mình phải tìm cho ra ông ta chứ?

- Nếu đúng như Bolobala nói thì có lẽ tụi mình nên mai phục trong hẻm Râu Ngô. – Êmê hiến kế.

- Anh cũng nghĩ như em, Êmê. Đó là nơi ông ta thường xuất hiện. – Nguyên nhìn Êmê bằng ánh mắt tán thưởng, vừa nhích người ra xa để phòng trường hợp Êmê vì quá phấn khởi mà quàng lấy vai nó.

K’Tub bóp chặt hai nắm tay, mặt rạng ra, như nãy giờ nó chỉ chờ có thế:

- Vậy chúng ta tới đó ngay bây giờ chứ?

Nguyên lừ mắt nhìn thằng oắt:

- Bộ em muốn ba em và dì Êmô làm ầm lên khi tất cả chúng ta đều đồng loạt vắng mặt ở bàn ăn hả, K’Tub?

Nguyên hắng giọng một tiếng như diễn giả thử micro rồi quay đầu một vòng, nghiêm trang tiếp:

- Chiều nay, sau khi ăn trưa xong, chúng ta sẽ gặp nhau ở trước Cửa hiệu thất tình…

- Không! Không! – Tiếng Êmê hét ầm.

- Sao lại không? – Nguyên sửng sốt nhìn Êmê, nhưng rồi nó sực hiểu ra. – À, chúng ta không hẹn trước Cửa hiệu thất tình mà sẽ gặp nhau chỗ tiệm BAY LÊN NÀO của mụ Kibo.

## 5. Chương 03 - Phần 2

Bây giờ Kăply mới nhận ra không có Mua trong bọn. Nó ngoảnh cổ nhìn quanh, ngạc nhiên:

- Ủa, Mua đâu rồi há?

- Chị Cặp Sách hả? – K’Tub chớp chớp mắt. – Hình như sáng nay chỉ không đến lớp, anh K’Brêt.

Êmê nhíu mày, giọng băn khoăn:

- Chắc Mua ốm rồi. Xưa nay tụi mình có thấy Mua nghỉ học bao giờ đâu.

Sống trên đời ai mà chẳng có lần ốm, nhưng Kăply vẫn thấy lòng mình quặn lại khi nghĩ đến Mua. Chắc tại hôm qua mình dẫn Mua lang thang ngoài nắng nên bây giờ nhỏ bạn của nó đang nằm xụi lơ ở nhà! Kăply rầu rầu nghĩ. Đang hào hứng vì cả bọn vừa tìm ra được đầu mối dù là rất mơ hồ của vụ án “mông tặc”, nhưng cứ nghĩ đến Mua lúc này đang nằm rên hừ hừ bằng cặp môi tái xanh, Kăply cảm thấy như có ai đang vặn tắt niềm vui vừa chớm lên trong lòng nó.

Mặt dàu dàu, nó thất thểu bước, kéo lê nỗi buồn của mình trên đại lộ Brabun, trông u sầu như một con rùa khốn khổ đang lê chiếc mai của mình trên đường đời dằng dặc. Cả bọn kín đáo nhìn Kăply, thấy buồn cười quá sức nhưng không đứa nào dám hé môi. Tự nhiên mà cả đám đi đứng lặng ngắt. Chia tay cũng lặng ngắt.

Nhưng khi giáp mặt ông K’Tul ở bàn ăn thì Kăply không nhớ là mình đang trải qua nỗi buồn.

- Ghê chưa, tụi con! – Cái giọng đầy phấn khích của ông K’Tul nghe sang sảng như phát qua một cặp loa cực lớn, vừa nói ông vừa huơ tít tờ báo trên tay theo cái kiểu người lính xung kích hân hoan phất cờ trên lô cốt địch.

Kăply quên mất Mua đang ốm, cắm mắt vô tờ báo mà nó biết là tờ Tin nhanh N, S & D vì đã lâu ông K’Tul đã không đặt mua tờ Lang Biang hằng ngày nữa, một tờ báo mà theo ông là thối hoắc như một đống rác và tò mò hỏi:

- Thám tử Eakar bắt được thủ phạm rồi hả bố?

- Chưa. Cái đó thì chưa. – Hàng ria con kiến trên môi ông K’Tul rung rung, cho thấy ông đang khoái chí ghê gớm. – Nhưng chắc cũng sắp rồi. Ai chứ Eakar thì ta tin lắm.

K’Tub giương mắt nhìn ba nó, thắc mắc:

- Ủa, Eakar chưa tóm được thủ phạm, làm gì mà ba vui dữ vậy?

- Nghe đây nè. – Ông K’Tul phe phẩy tờ báo. – Tối hôm qua lại thêm một nạn nhân bị tên “mông tặc” tấn công.

- Con thấy chẳng có gì đáng vui trong chuyện này hết. – K’Tub hừ giọng, chẳng chút nể nang. – Ama Đliê mở cờ trong bụng thì kệ ổng, bởi vì thằng cha đần độn đó tin rằng vụ này liên quan đến trường Đămri. Ba thì đâu có dính dáng gì vô đây!

- Hỗn xược! – Ông K’Tul quắc mắt nhìn thằng con, nói như gằn từng tiếng. – Bộ mày tưởng trường Đămri dạo này ngon lành lắm hả? Nói thiệt thì ta cũng đâu có ưa gì lão N’Trang Long.

- Con cũng nói thiệt là con không hiểu nổi tại sao ba lại ghét thầy hiệu trưởng trường con đến thế. – K’Tub thừa cơ xổ luôn ấm ức lâu nay. – Theo con, thầy N’Trang Long là một hiệu trưởng tốt…

- Tốt cái con khỉ! – Ông K’Tul gầm lên, mạnh đến mức tô canh trước mặt rung rinh khiến nước bên trong suýt tạt ra bàn. – Nếu lão thực sự là một hiệu trưởng tốt thì trường Đămri đâu có tuầy huầy ra như thế. Từ xưa đến nay ta và dì con chưa từng nghe nói có thời kỳ nào trường Đămri xảy ra hết rắc rối này đến rắc rối khác trong một thời gian ngắn như vậy.

K’Tub mặt đỏ phừng phừng và khi thấy nó có vẻ muốn đứng bật dậy, bà Êmô lập tức đưa tay ra:

- Bình tĩnh đi, K’Tub.

Bà lướt đôi mắt dịu dàng và phiền muộn qua các gương mặt đang ngồi quanh bàn, nói như phân bua:

- Cậu K’Tul có nói vậy thiệt ra cũng chỉ vì lo lắng cho sự an nguy của các con thôi. Ngay cả ta nữa, ta cũng không an lòng chút nào khi mỗi ngày lại đón nhận một tin không hay, nhất là dạo gần đây các sứ giả của phe Hắc Ám liên tục xuất hiện ở khu vực này. Cả tả hộ pháp Balibia cũng ra mặt…

Đến đây, thấy bà rút từ trong túi ra một chiếc khăn. Kăply biết là bà sắp sửa xì mũi. Nó vội vã ngăn sự xúc động của bà lại bằng cách lảng sang đề tài khác.

- Thế tối hôm qua nạn nhân bị tấn công ở đâu hở bố?

- Trên đường Ma Ya.

Ông K’Tul đáp gọn lỏn nhưng với bọn trẻ hai chữ Ma Ya y chang hai phát đạn vừa bắn sượt qua tai. Phải vất vả lắm tụi nó mới không nhảy nhổm lên, nhưng mặt mày đứa nào đứa nấy không giấu được vẻ thảng thốt.

- Đừng sợ, tụi con. Đừng sợ! – Bà Êmô hiểu thái độ của bọn trẻ theo cách đơn giản nhất, lật đật lên tiếng trấn an, vừa nói bà vừa rối rít huơ chiếc khăn trên tay, quên mất đó là tấm khăn để xì mũi chứ không phải là tấm bùa trừ tà ma. – Miễn là buổi tối, các con, nhất là Êmê đừng lang thang ngoài phố thì chẳng có gì đáng sợ hết.

- Dĩ nhiên là con không bao giờ ra ngoài vào ban đêm.

Êmê nói, hết sức nhỏ nhẹ và bà Êmô hoàn toàn bị vẻ ngoan ngoãn đó đánh lừa, không biết con gái bà vừa nói vừa thò chân đạp lên chân Nguyên một cái dưới gầm bàn như ngầm giục thằng này ăn vội lên để còn chạy lẹ ra cửa tiệm của mụ Kibo.

Thằng K’Tub cũng không buồn cãi lại ba nó nữa. Nôn nóng với chuyện phục kích ở hẻm Râu Ngô, nó vục mặt lên đĩa xà lách trộn, nhét bất cứ thứ gì quơ quào được vô miệng, vờ như không nghe thấy tiếng ông K’Tul tiếp tục ra rả bên tai:

- Thám tử Eakar mà tóm cổ được tên “mông tặc”, lão N’Trang Long thế nào cũng bị rầy rà to…

Như sợ những lời lẽ của ông K’Tul sẽ châm ngòi cho một cuộc phản kháng mới, nhất là một đứa lúc nào cũng sẵn sàng bùng nổ như thằng K’Tub, bà Êmô thận trọng quét mắt sang mấy đứa trẻ, cố lấy giọng êm ái, hi vọng không làm đứa nào cảm thấy tổn thương:

- Tụi con ăn lẹ đi rồi đi nghỉ.

Và bà không khỏi ngạc nhiên, cả xúc động nữa, khi thấy bọn trẻ hưởng ứng đề nghị của bà một cách tích cực, một chuyện phải nói là vô cùng hiếm có. Ngay lúc đó, bà không hề biết rằng chừng nửa tiếng sau, mấy đứa trẻ ngoan ngoãn mà bà tưởng là đang ngủ khò trong phòng thực ra đang lông nhông trên đường Brabun, vừa chạy vừa thở hồng hộc, y như những đứa ma cà bông hạng nhất.

Êmê chạy nhanh nhất, như đã từng xảy ra. Nó đã không muốn hẹn trước CỬA HIỆU THẤT TÌNH, nhưng lúc đi ngang qua đó, ban nhạc củ cải của lão Seradion vẫn dộng ầm ầm vô tai nó những lời lẽ mà thiệt sự là nó không bao giờ muốn nghe kể cả khi không còn gì để mà nghe nữa trên cõi đời này:

- Những ai không thiết sống

Vô đây, sống lại liền

Những ai co giò chạy

Sẽ đến nhà thương điên…

Chỉ nghe loáng thoáng mấy câu, Êmê đã cắm đầu chạy, kéo cả bọn chạy theo, bụng nguyền rủa lão Seradion tơi tả. Nó tin chắc lão già móm xọm đó viết bài nhạc này hổng có mục đích gì đẹp đẽ ngoài mục đích nhạo báng nó và những kẻ yếu bóng vía như nó.

Mồ hôi mồ kê nhễ nhại, bọn Kăply vừa trờ tới trước cửa tiệm Bay Lên Nào đã thấy Bolobala và Păng Ting đợi sẵn ở đó.

Bộ tịch xốc xếch của tụi bạn khiến Bolobala tròn xoe mắt:

- Chuyện gì thế?

- À, không có gì. – K’Tub cười khì khì, tính trêu Êmê một câu nhưng thấy mặt bà chị đang nhảy loạn xạ từ xanh qua đỏ rồi từ đỏ qua xanh, nó rụt cổ nín thinh, biết rằng hành động khôn ngoan nhất trong lúc này là dán chặt miệng mình lại.

- Em không rủ Suku đi à, K’Tub? – Păng Ting hỏi, mắt nhìn chằm chằm vào túi áo của K’Tub, vẻ dò xét.

- Em bỏ quên chiếc ống Siêu cảm ứng trong chiếc áo chùng rồi. – K’Tub gãi đầu, và nhăn nhó nói thêm. – Hơn nữa thằng Suku dạo này bận rộn lắm. Có rủ chưa chắc nó đã đi.

- Nó làm gì mà bận thế? – Bolobala hỏi.

- Em cũng chẳng biết nữa. – Kăply phân vân đáp. – Hình như nó đang rắp tâm theo dõi con Chacha. Nó nghi con khỉ nhà nó đem về cả đống táo vàng chứ không chỉ ba quả.

Cả bọn vừa đi vừa trò chuyện, chẳng mấy chốc đã tới đường Ma Ya. Đường Ma Ya cắt ngang đại lộ Brabun, cách con đường nhỏ dẫn vô nhà thằng Tam khoảng nửa cây số, hai bên cây cối um tùm, Kăply để ý thấy toàn loại cây lạ, lá tròn như mặt trăng với những bông hoa to như quả bí ở làng Ke.

- Nhà bạn ở đường này à, Bolobala? – Nguyên hỏi.

- Ờ. Nhưng ở tận cuối đường, còn phải đi xa lắm. – Bolobala gật đầu, đang nói nó vùng chỉ tay vào con hẻm nhỏ bên tay phải. – Đây là hẻm Râu Ngô. Tụi mình vô nấp đi.

Hẻm Râu Ngô nhưng không có cây bắp nào, Kăply nhìn quanh, ngạc nhiên vì phát hiện lạ lùng đó, nhưng rồi nó đoán có lẽ địa danh này đã có từ thời xa xưa. Hồi trước có lẽ ở đây là cánh đồng bắp, Kăply nghĩ bụng và giậm giậm chân lên miếng đất dẻo bên vệ đường rồi ngồi thụp xuống sau lùm cỏ rậm lá nhọn như lá mía quẹt vô má rát rạt.

Ở bên cạnh, tụi Êmê cũng đã giấu người trong cỏ, và đứa nào đứa nấy rụt lại, hoang mang và sợ sệt, tóm lại không giống chút nào với hình ảnh của người đi săn đang rình mồi.

Cả bọn ngồi lâu thật lâu nhưng chẳng có gì đáng chú ý hết. Cũng có dăm bảy người ra vô con hẻm nhưng người đàn ông mà Bolobala mô tả hổng thấy đâu. Trong khi đó trời càng lúc càng hầm hập, cây cối thì nhiều nhưng cành lá như mơ ngủ, chẳng có lấy một chút gió. Kăply quẹt mồ hôi trên trán, quay sang Bolobala, ánh mắt nó nhìn nhỏ bạn trông rất giống với cái cách nó nhìn một đứa ba xạo hết chỗ nói.

- Kiên nhẫn chút đi, K’Brêt. – Bolobala thì thầm, không cần phải thông thái nó mới biết Kăply đang nghĩ gì trong đầu và điều đó khiến nó cảm thấy bị xúc phạm. – Hôm qua chính mắt tôi thấy ông ta đi ra từ con hẻm này.

Nguyên ngồi cạnh, nghe những gì Bolobala nói một cách hững hờ. Ngồi rình thủ phạm nhưng từ nãy đến giờ hình ảnh lão Ôkô Na đang choán hết tâm trí nó. Không hiểu sao cho đến lúc này nó vẫn cảm thấy lão Ôkô Na là đáng nghi nhất. Nó không tin người đàn ông mà Bolobala trông thấy là tên “mông tặc”. Nó không tìm thấy lý do gì để thủ phạm phải khoe ra những chiếc đinh hắn thường dùng để gây án giữa ban ngày ban mặt như thế nếu hắn không vừa bị chó dại đớp cho một phát.

Nguyên nghĩ và nghĩ, chốc chốc lại thò tay dứt tóc nếu chẳng may ý nghĩ trong đầu bị rối ở một chỗ nào đó, rồi lại bứt chiếc lá nhọn đang quẹt vào chóp mũi, vò vò trong những ngón tay, mắt vẫn nhìn lom lom qua kẽ lá.

Lâu thật lâu, chẳng thấy gì khả nghi, đầu óc Nguyên có vẻ sắp sửa lãng đi thì Bolobala bật rên khẽ một tiếng trong cổ họng khiến nó lập tức tỉnh như sáo:

- Ổng kìa!

Đúng là người đàn ông đó, như Bolobala mô tả: Tóc lún phún trên chiếc đầu húi trọc, khi ông tới gần Nguyên ngạc nhiên thấy mặt ông đỏ gay như người say, mà có lẽ ông say thật cũng nên vì khi ông đi ngang nó nghe bốc vào mũi mùi gì nồng nặc cứ như thể đang lượn qua trước mặt tụi nó là một hũ rượu mở nắp. Mỗi tay ông cầm một chiếc đinh dài, cứ đi một đoạn ông lại dang tay gõ mạnh hai cây đinh vào nhau, trông như thể thầy pháp đang làm phép. Những âm thanh leng keng phát ra từ hai chiếc đinh không vang xa lắm nhưng đủ khiến những người đi đường ngoảnh cổ nhìn và cứ mỗi lần như vậy ông lại đập hai cây đinh vào nhau mạnh hơn nữa như để gây sự chú ý.

Bọn trẻ chăm chú dõi mắt vào người đàn ông quái dị, nghĩ là ông bị điên và khi ông lướt ngang qua trước chỗ tụi nó nấp thì mắt đứa nào đứa nấy trợn ngược lên như thể thấy ma.

Rõ ràng trên chiếc đầu nhẵn thín của ông đang chạy dài một hàng chữ kẻ bằng thứ gì đó đỏ lòm ngó giống như là máu. Nhưng sự kiện đó không làm bọn Kăply đứng tim bằng nội dung của những hàng chữ đang phơi ra lồ lộ trên đầu ông:

NGÀY TẬN THẾ SẮP ĐẾN

NGÀI SẮP QUAY LẠI

TẤT CẢ CHỈ LÀ BẮT ĐẦU

- Cái gì thế nhỉ? – K’Tub run run hỏi, phải vất vả lắm nó mới nặn được bốn từ ngắn ngủn vào tai Păng Ting.

- Chắc chắn đây là thông điệp của Bastu. – Păng Ting thì thào đáp, giọng nhỏ xíu như phát ra đằng mũi.

K’Tub gào lên trong cổ họng:

- Nhưng người đàn ông này là ai?

- Dĩ nhiên hắn là tay chân của phe Hắc Ám. – Êmê nói, giọng thiểu não như thể đang đọc điếu văn cho xứ Lang Biang. – Cũng có thể hắn là một hóa thân khác của Balibia hoặc Buriăk.

Bọn trẻ sửng sốt chìa những bộ mặt trắng bệch vào mắt nhau, gần như không đứa nào tin được trùm Hắc Ám lại cả gan đến vậy và khi không thể không tin thì tụi nó cảm thấy lo lắng khủng khiếp. Hổng lẽ trùm Bastu đã bắt tay với lão Ôkô Na? Nguyên tự hỏi và thấy ruột gan như có ai xoắn lấy. Nó không muốn đẩy sự phỏng đoán của mình đi quá xa nhưng vẫn không làm sao ngăn được ý nghĩ rằng chính Ôkô Na đã tích cực dọn đường cho Bastu quay lại bằng cách nhen lên không khí hoảng loạn mấy ngày nay. Và chỉ khi được lão quái Ôkô Na trợ lực, Bastu mới dám ngang nhiên cho thuộc hạ xuất hiện công khai giữa ban ngày như vậy. Nghĩ ngợi một lúc, Nguyên không tìm ra cách giải thích nào xác đáng hơn vì vậy càng nghĩ nó càng cảm thấy người nó như bị tiêm thuốc mê, đầu óc chìm dần vào chỗ tối tăm, mụ mị.

Nguyên chỉ choàng tỉnh thì Kăply kéo tay nó:

- Hắn đi xa rồi. Đuổi theo đi!

Nhưng bọn trẻ vừa nhỏm người dậy đã vội ngồi thụp ngay xuống. Cả đống phù thủy đeo huy hiệu của Cục an ninh trước ngực đang lướt vèo vèo qua trước mắt tụi nó.

Dẫn đầu đám này, như thường lệ là chòm râu của thám tử Eakar.

## 6. Chương 04 - Phần 1

Chương 4

Bảy miếng da dê

Lâu đài Sêrôpôk được xây dựng từ bảy trăm năm trước, là một công trình kỳ vĩ và kiên cố, từ xa trông như một tòa thành lớn với những tháp canh lố nhố giữa trời xanh. Các bức vách ngoài cùng của lâu đài đều dày trên năm mét, có cổng lớn cho xe ngựa ra vô mặc dù tất cả phù thủy ở đây không ai dùng tới phương tiện di chuyển cổ xưa này. Cũng như mọi phù thủy ở xứ Lang Biang, đám thuộc hạ của Ama Êban vẫn khoái trò độn thổ hơn, vừa nhanh vừa kín đáo. Xe ngựa có lẽ là loại phương tiện có từ thời các giáo chủ đời trước và chắc là bắt chước thói quen của các phù thủy đến từ xứ Mũi Lõ.

Hồi mới xây lên, lâu đài Sêrôpôk chắc cũng không giống một thành lũy đến vậy. Có lẽ sau nhiều lần bị phe Hắc Ám tập kích, giáo phái Madagui đã tự bảo vệ bằng cách dần dần biến thánh địa của mình thành một pháo đài thứ thiệt với vô số đài quan sát và chắc nụi là họ đã ếm đủ thứ bùa như bùa Bất khả xâm phạm, bùa Khùng và hàng trăm thứ bùa ác liệt khác.

Muốn đến chỗ giáo chủ Ama Êban phải đi qua ít nhất là mười lăm lớp cửa, giải ít nhất mười lăm loại bùa ếm khác nhau, đó là nói lối đi ngắn nhất và với điều kiện kẻ đột nhập không bị bất tỉnh hay bị tan xác dọc đường. Nếu không chết, kẻ đó mới lọt qua được cánh cửa đá cuối cùng chạm trổ vô số mãnh hổ ở nhiều tư thế khác nhau, đặc biệt là trông sinh động như một bầy cọp sống.

Lúc bọn trẻ lâu đài K’Rahlan đang nằm mọp ở hẻm Râu Ngô thì bà Êmô đang đứng trước cánh cửa đó, cánh cửa thứ mười lăm, tay vuốt lại vạt áo chùng, một động tác hoàn toàn không cần thiết vì các nếp áo của một phụ nữ đỏm dáng như bà bao giờ cũng phẳng phiu như vừa lấy từ tiệm giặt ủi về.

Bà nhìn lên những hình vẽ sống động trên cánh cửa, đã mấy lần tính mấp máy môi nhưng rồi bà lại bỏ dở câu thần chú để nấn ná thêm một lúc trước khi diện kiến giáo chủ của bà. Bà biết Ama Êban lúc này đã gần như hết kiên nhẫn với bà và pháp sư K’Tul. Đã mười mấy năm rồi, bà và ông K’Tul ngày đêm âm thầm lục soát không sót một xó xỉnh nào của lâu đài K’Rahlan, vậy mà vẫn không hoàn thành được sứ mạng mà Ama Êban giao phó. Chính vì lý do đó mà lần nào trở về lâu đài Sêrôpôk, bà cũng bắt gặp mình đứng tần ngần trước cánh cửa mở vào bí thất của giáo chủ.

Nhưng dĩ nhiên bà biết là bà không thể đứng chết lặng ở đó mãi. Cuối cùng, không biết là lần thứ mấy, bà đưa tay vuốt lại nếp áo, chỉnh lại cái nón chóp vốn đã nằm rất ngay ngắn trên đầu, rồi hắng giọng như để xốc lại bản thân trước khi quyết định lầm rầm niệm chú.

Cánh cửa đá lập tức xịch qua một bên, kéo theo vô số mãnh hổ vào bóng tối để mở ra trước mắt bà khung cảnh trang nghiêm với hàng dãy cột đồng cũng chạm hình cọp với những chiếc nanh lấp lánh dưới ánh sáng vàng khè tỏa ra từ những quả cam được phù phép nằm chi chít hai bên vách.

Chính giữa bí thất, giáo chủ Ama Êban râu tóc bạc phơ, hai hàng lông mày trắng như cước rủ xuống hai bên trông như một ông tiên, đang ngồi trên lưng một con cọp vàng to tướng. Trông dáng ngồi bất động của ông, tưởng như ông đã ngồi ở tư thế đó từ lâu lắm để đợi người thuộc hạ của mình, cặp mắt sáng quắc của ông chiếu về phía bà Êmô như hai ngọn đèn săn khiến bà phải gắng hết sức để tỏ ra tự nhiên.

- Hôm nay chắc là ngươi cũng không đem về tin tức gì tốt lành? – Ama Êban cất giọng trầm trầm, câu hỏi kiểu trách cứ này bà Êmô nghe đã nhiều lần nhưng lần nào bà cũng cảm thấy chột dạ như thể bà vừa phạm thêm một lỗi lầm mới.

- Vâng. – Bà nói, đầu cúi thấp đến mức có cảm tưởng cằm bà chạm vào xương ức và chiếc nón chóp sắp tuột ra khỏi mái tóc vàng óng như tơ. – Thưa ngài, pháp sư K’Tul vẫn chưa giải mã được câu thơ…

- Hừm, thơ với thẩn! – Ama Êban vỗ tay lên lưng cọp, và khi ông nói có thể thấy là ông cố kềm chế để không tỏ ra thô lỗ trước mặt phụ nữ. – Ta đã bảo ngươi nói với hắn là dẹp mấy câu thơ nhảm nhí đó lại đi. Phải nghĩ cách khác. Phải để mắt đến những gì nhỏ nhặt nhất trong lâu đài. Thiệt là tệ hại, bọn ngươi mai phục ở đó gần hai mươi năm mà chẳng tìm được một mảnh da dê nào, trong khi trùm Bastu chỉ đột nhập vào lâu đài K’Rahlan có một đêm ngắn ngủi đã lấy được ba mảnh; ba mảnh kia thì Ka Ming đã kịp đem đi ngay trong đêm hôm đó.

- Ngài nói sao? Hổng lẽ Ka Ming chưa chết? – Bà Êmô giật bắn, chiếc quạt trên tay suýt rơi xuống đất, có lẽ từ trước đến nay chưa bao giờ bà nghe thấy một điều gì kỳ quái hơn thế.

- Đúng là bà ấy chưa chết. – Ama Êban lắc lư trên lưng con cọp vàng to tướng, trầm tư đáp. – Cả K’Rahlan và Ka Lên nữa, bọn họ cũng còn sống nhăn.

Giống như bị ai đánh mạnh vào đầu, bà Êmô rụng người xuống chiếc ghế đá bên cạnh, không còn tâm trí đâu để cẩn thận vén vạt áo chùng theo thói quen.

- Ngài lấy… tin tức này… ở đâu ra? – Mãi một hồi, bà mới tìm thấy lại tiếng nói, nghe rõ giọng mình đứt từng khúc.

- Tứ bất tử.

Khi nghe Ama Êban nêu tên vị tổng quản, bà Êmô biết mình không tìm thấy chỗ để mà nghi ngờ nữa. Tứ bất tử là một siêu phù thủy, không những tài nghệ phi thường mà cung cách làm việc xưa nay luôn chính xác, thận trọng. Nếu Tứ bất tử đã nói thế, có nghĩa là vợ chồng K’Rahlan và bà Ka Lên vẫn còn hiện diện trên cõi đời.

- Hay quá! – Bà Êmô reo lên như một đứa trẻ. – Hóa ra bọn họ còn sống cả. Phen này trùm Bastu khốn đốn rồi…

- Cũng không hay lắm đâu, Êmô! – Ama Êban nói giọng ráo hoảnh. – Nếu bọn họ quay về lâu đài K’Rahlan, nhiệm vụ của K’Tul và ngươi càng thêm khó khăn bội phần.

Bà Êmô cố nén cơn bão cảm xúc đang dậy lên trong lòng, tò mò hỏi:

- Làm sao Tứ bất tử biết được tin này, thưa ngài?

- K’Brăk và K’Brêt vừa rồi đã đi đến núi Lưng Chừng, ngươi cũng biết rồi đó. Trong khi theo dõi hai đứa nhỏ, Tứ bất tử tình cờ phát hiện ra tung tích của vợ chồng K’Rahlan và Ka Lên.

- K’Brăk và K’Brêt đã đến núi Lưng Chừng? – Bà Êmô kêu lên thảng thốt, cứ như thể bà vừa nhìn thấy ác mộng giữa ban ngày. – Không thể có chuyện đó được, thưa ngài! Không thể được!

- Theo ta nghĩ thì chuyện đó rất có thể được, Êmô à. – Ama Êban nhìn người thuộc hạ tâm phúc bằng ánh mắt lạ lùng. – Hai đứa nhỏ đi và về tổng cộng bảy ngày, đã hái được táo vàng và đã đánh nhau u đầu sứt trán với cả đống người, ta tưởng ngươi đã biết hết rồi chớ, nhất là trong bọn trẻ đi theo có cả con gái của ngươi nữa.

Bà Êmô càng lúc càng thấy đầu óc mụ đi.

- Làm sao lại như thế được. – Bà lẩm bẩm như đang trò chuyện với chính mình, quên mất giáo chủ Ama Êban đang nhìn bà chằm chằm. – Từ trước đến nay bọn trẻ lâu đài K’Rahlan chưa bao giờ đi khỏi nhà quá một ngày…

- Ngươi nói thật đó à? – Tới lượt Ama Êban rơi vào chỗ hoang mang.

Ông rọi ánh mắt quanh gương mặt đã bắt đầu có vẻ đần đần của người thuộc hạ, hỏi giọng ngờ vực:

- Ngươi chắc chắn là không nằm mơ đó chớ, Êmô?

- Không, thưa ngài. – Bà Êmô lắc đầu mạnh đến suýt làm văng chiếc nón chóp, trông bà như đang cố thoát ra khỏi một sợi dây trói vô hình. – Tôi thề là tôi hoàn toàn tỉnh táo khi nói đến chuyện này.

- Chậc, ta hiểu rồi. – Đôi lông mày bạc nhăn tít, giáo chủ Ama Êban gõ những đầu ngón tay lên lưng con cọp vàng nằm bất động đến mức có thể nghĩ nó là một con thú bằng bông nếu chốc chốc nó không chớp chớp cặp mắt xanh biếc. – Chắc chắn lão N’Trang Long đã dùng một thủ thuật nào đó từa tựa như là phép dịch chuyển thời gian để che mắt mọi người.

- Phép dịch chuyển thời gian? – Bà Êmô ngước mặt lên, chiếc mũi hếch của bà lúc này trông rất giống chiếc micrô đang hồi hộp chờ thu lời giải thích của Ama Êban.

- Đúng là vậy đó, Êmô. – Đôi mắt Ama Êban nhìn đi đâu đó bên trên chiếc nón chóp của người thuộc hạ. – Phép dịch chuyển thời gian cho phép biến một tháng thành một ngày, một ngày thành một giờ. Đại loại là như vậy.

- Có nghĩa là nếu bọn trẻ đi và về trong bảy ngày, chúng chỉ biến mất trong mắt chúng ta có bảy tiếng đồng hồ? – Bà Êmô phập phồng hỏi, trong đầu nghĩ ngay tới buổi chiều bọn trẻ vô trường làm sổ sách đến tối mịt mới quay về, bụng bất giác run lên.

- Thì vậy chứ sao. – Ánh mắt Ama Êban rơi xuống trên mặt người thuộc hạ thân tín, vẻ dò xét. – Chắc là ngươi đã nghĩ ra điều gì hả Êmô?

- Thưa, không có gì ạ. – Bà Êmô nói dối, cũng không hiểu vì sao mình lại nói dối.

- Ngươi nghe cho kĩ đây, Êmô. – Ama Êban khẽ cựa quậy trên lưng cọp như muốn lựa một thế ngồi thích hợp với vấn đề nghiêm trọng mà ông sắp nói. – Theo lời đồn, thần chú kim cương có tất cả là bảy câu. Trong khi ngươi và K’Tul chỉ biết trơ mắt ra ngó thì Ka Ming đã lấy đi ba câu đầu, Bastu lấy được ba câu sau. May mà câu cuối cùng, cũng là câu quan trọng nhất vẫn còn lạc lõng ở đâu đó.

- Chúng tôi vẫn đang ngày đêm…

Bà Êmô áy náy buột miệng, nhưng giáo chủ của bà làm như không nghe thấy hoặc là không muốn nghe, vẫn tiếp tục:

- Ngươi thử hình dung mà coi: Phe Ánh Sáng và phe Hắc Ám mỗi bên đều luyện được thần chú kim cương, còn chúng ta thì có cái gì? Hổng có cái gì trong tay hết, Êmô à. Nếu ngươi và K’Tul không tích cực tìm cho ta mảnh da dê số bảy, có thể nói là giáo phái Madagui đã đến ngày tàn lụi.

Bà Êmô không dám nhìn vị giáo chủ của mình. Bà cúi đầu xuống, cảm thấy trách nhiệm của mình sao mà nặng nề quá sức. Chợt nghĩ ra một điều gì đó, bà sè sẹ ngẩng lên:

- Thưa ngài, nếu những mảnh da dê ghi chép bí quyết về thần chú kim cương được cất giấu ở lâu đài K’Rahlan là bí mật trọng đại nhất ở xứ Lang Biang trong vòng ba trăm năm trở lại đây, vì vậy không phải ai cũng biết. Có lẽ ngay cả vợ chồng K’Rahlan cũng chỉ biết về chuyện này rất mơ hồ. Theo giáo chủ đời trước kể lại, chính chủ nhân núi Lưng Chừng đã tận tay trao những mảnh da dê này cho thủ lĩnh Ánh Sáng K’Pal, tức là ông nội của K’Rahlan.

Bà Êmô gật gù như có vẻ hiểu ra:

- Và ông ta chưa kịp nói lại với con cháu thì đã đột ngột qua đời?

- Không đúng. – Ama Êban nhún vai và nheo mắt lại như cố làm cho hàng lông mày rủ xuống thấp hơn nữa. – Hai mươi năm sau ngày gặp gỡ chủ nhân núi Lưng Chừng, K’Pal mới mất. Trong thời gian đó, nếu muốn nói ra, ông ta có vô số cơ hội. Vấn đề là chủ nhân núi Lưng Chừng không cho phép K’Pal tiết lộ bí mật này với bất cứ ai, kể cả vợ con. Nói tóm lại là họ đã giao ước với nhau như thế.

- Chủ nhân núi Lưng Chừng hành động như vậy nhằm mục đích gì, thưa ngài? – Bà Êmô dù không muốn cắt ngang câu chuyện đang cực kỳ hấp dẫn, vẫn không làm sao ép mình đừng lên tiếng hỏi.

- Thú thiệt là ta cũng không hiểu được dụng ý của chủ nhân núi Lưng Chừng trong chuyện này. – Ama Êban thở một hơi dài, và khi nói tiếp thì mắt ông bừng sáng. – K’Pal dĩ nhiên không muốn vi phạm lời giao ước nhưng có lẽ lúc sắp qua đời, ông ta không đành lòng chôn bí mật này theo mình. Để có thể yên tâm nhắm mắt, ông ta đã hé lộ câu chuyện với con trai, tất nhiên có thể đoán là ông ta chỉ nói vòng vèo, đại khái như trong lâu đài có cất giữ một vật gì đó của núi Lưng Chừng.

- Chắc chắn ông ta không cho biết đó là vật gì và đang được cất ở chỗ nào? – Một lần nữa, bà Êmô không chặn được miệng mình.

- Hẳn là thế rồi. – Ama Êban gật đầu. – Giáo chủ đời trước tình cờ nghe được bí mật này từ miệng con trai của K’Pal. Sau này, vợ chồng K’Rahlan nếu nghe kể lại, có lẽ cũng chỉ biết đến thế. Chỉ tới ngày trùm Bastu và thuộc hạ đột nhập vào lâu đài K’Rahlan gây náo loạn thì bí mật đó mới vỡ ra.

- Như vậy trùm Bastu cũng đã nghe phong thanh về bí mật này?

- Có lẽ hắn cũng như ta và vợ chồng K’Rahlan, nghĩa là chỉ biết chung chung thôi. Nhưng hắn khác ta ở chỗ hắn đã chọn cách thức táo tợn là tấn công và bới tung lâu đài K’Rahlan lên để dò tìm.

Ama Êban chép miệng như muốn kết thúc câu chuyện:

- Cũng may là mảnh da dê quan trọng nhất vẫn còn đâu đó trong lâu đài. Và ta nghĩ đây có lẽ là cơ hội cuối cùng để ngươi và K’Tul lấy lại những gì đã mất.

Giọng Ama Êban vẫn nhẹ tênh nhưng bà Êmô cảm thấy như có một hòn núi vừa đè lên vai mình. Cảm giác đó rõ rệt đến mức bà bất giác oằn mình xuống, lí nhí:

- Tôi sẽ làm hết sức…

- Ngươi về đi. – Ánh mắt Ama Êban lại rực lên như hai ngọn đèn. – Nhớ bảo K’Tul trong vòng một tháng nữa hắn phải quay về Sêrôpôk gặp ta. Nếu hắn vẫn chống lệnh, ta sẽ đến tận lâu đài K’Rahlan hỏi tội đó.

Bà Êmô bênh K’Tul:

- Pháp sư K’Tul đang phải trông coi lâu đài K’Rahlan nên không tiện vắng mặt quá lâu, thưa ngài. Hơn nữa, anh ấy muốn dồn mọi thì giờ và tâm trí vào việc hoàn thành sứ mạng…

- Ngươi im đi, Êmô. – Ama Êban thình lình nổi cáu, người ông lắc lư mạnh đến mức suýt chút nữa lăn ra khỏi lưng cọp. – Gần đây K’Tul có coi ta ra gì. Ta đã triệu hồi hắn bao nhiêu lần, lần nào hắn cũng viện ra đủ thứ lý do để phớt lờ mệnh lệnh của ta. Hừm!

Nhìn sắc mặt của vị giáo chủ, bà Êmô biết là mình không nên nói gì về đề tài này nữa. Bà khụt khịt chiếc mũi hếch, lảng qua chuyện khác:

- Còn vụ K’Brăk và K’Brêt…

Ama Êban khoát tay:

- Ngươi cứ cư xử như trước nay, vờ như không biết gì hết. Chỉ âm thầm theo dõi thôi. Mục tiêu của chiến binh giữ đền là trùm Hắc Ám, không liên quan gì đến giáo phái Madagui. Thậm chí nếu K’Brăk và K’Brêt tiêu diệt được Bastu, điều đó chỉ có lợi cho chúng ta.

Lần này, không đợi vị giáo chủ mở miệng đuổi, vừa thấy ông phất tay áo, bà Êmô vội cúi đầu hấp tấp lui ra.

Trên đường về, bà Êmô nhận ra mình chưa bao giờ hoang mang và căng thẳng đến thế. Việc truy lùng mảnh da dê thứ bảy quả là vô cùng vất vả và nói chung là không có chút xíu triển vọng nào hết. Chuyện đó đã làm bà phát mệt, bây giờ lại thêm chuyện bọn nhóc lâu đài K’Rahlan lén lút đi đến núi Lưng Chừng; làm một cái chuyện cực kỳ nguy hiểm như vậy mà tụi nó, kể cả con nhóc Êmê, cũng không thèm thông báo với bà một tiếng thì đúng là quá đáng. Rồi chuyện vợ chồng K’Rahlan và bà Ka Lên vẫn còn sống trên cõi đời nữa, một sự thật mà đến lúc này bà vẫn chưa thể làm quen được…

Mải nghĩ ngợi, càng nghĩ càng rối, bà Êmô quên cả thở. Độn thổ một hồi, bà cảm thấy ngộp thở liền vội vã trồi lên.

Lúc bà Êmô ló đầu lên khỏi mặt đất cũng chính là khoảnh khắc bọn Kăply nhìn thấy thám tử Eakar đang dẫn các phù thủy Cục an ninh rượt theo người đàn ông lạ mặt.

Bọn trẻ không nhìn thấy bà Êmô, cũng không nghĩ là bà lại xuất hiện vào lúc này và ngay tại chỗ tụi nó đang nấp. Đám người của Cục an ninh vừa vụt qua là bọn trẻ lật đật nhỏm dậy bám theo, không hay biết chiếc mũi hếch của bà Êmô đang nóng nảy quét phía sau tụi nó như cần ăng-ten dò sóng.

Mười phút sau, người đàn ông kỳ quái ra khỏi hẻm Râu Ngô và quẹo trái, vẫn thong thả bước, vừa đi vừa hăm hở gõ hai chiếc đinh vào nhau, trông điệu bộ của ông thì dường như ông chẳng coi thiên hạ ra cái quái gì hết.

Đi hết đường Ma Ya, là ra đến đại lộ Brabun. Trên trục đường chính này, người qua kẻ lại tấp nập và cử chỉ quái dị của người đàn ông lẫn dòng chữ trên chiếc đầu láng bóng của ông ta chẳng khác nào những chiếc gai chọc vào mắt họ. Bọn Kăply nhìn thấy những cái liếc mắt, những vầng trán cau lại, những gương mặt nhớn nhác vì lo sợ, cũng có người nhổ nước bọt vẻ ghê tởm nhưng không ai có phản ứng gì quá khích, có lẽ cũng như bọn Kăply lúc nãy, họ ngờ rằng người đàn ông này bị điên.

Người đàn ông đi trên đường Brabun một quãng khá dài rồi bất thần quẹo phải, chui vào một con ngõ nhỏ không tên chạy song song với đường Ma Ya. Bọn Kăply không thể không nhận thấy tụi nó đang vô cùng ngạc nhiên trước sự tự tin của người đàn ông: ông đi đứng rất hiên ngang, không thèm ngoái đầu ra sau một lần nào, y như thể ông nghĩ rằng ông đang cống hiến cho thiên hạ một trò vui chứ không phải đang truyền đi thông điệp khiêu khích và đe dọa của trùm Hắc Ám.

Nếu như gã Mustafa đang cỡi thảm và ngóc cổ nhìn xuống từ trên cao chắc là gã sẽ phì cười, Nguyên ngọ nguậy đầu, thầm nghĩ. Không cần giàu tưởng tượng, nó cũng biết cảnh rượt đuổi trên đường lúc này trông rất hoạt kê. Người đàn ông đầu trọc lững thững đằng trước, nhấp nhô sau lưng gã là thám tử Eakar và đám phù thủy Cục an ninh, tiếp theo nữa là lủ khủ sáu đứa tụi nó, nếu những kẻ theo dõi không lẩn lẩn tránh tránh thì đoàn người có lẽ sẽ giống y một đám rước. Lúc đó, Nguyên không biết chiếc mũi hếch của bà Êmô đang lặng lẽ chĩa vô lưng tụi nó từ phía sau, nhờ vậy mà nó chưa đến nỗi lăn ra xỉu vì sửng sốt.

## 7. Chương 04 - Phần 2

Giống như ở hẻm Râu Ngô, hàng cây hai bên con ngõ cũng là một loại cây lạ, Nguyên chưa thấy bao giờ. Những chiếc lá mảnh đan vào nhau và xòe ra như những chiếc ô khổng lồ. Người đàn ông bước liêu xiêu trong ngõ vắng, lúc này ông không buồn gõ hai cây đinh vào nhau nữa, ông đi sát vào vệ đường, dưới những bóng râm tỏa ra từ những tán lá tròn, nhét hai cây đinh vô túi áo như diễn viên xiếc cất những lá bài khi cửa rạp đã đóng và khán giả đã kéo nhau ra về.

Nguyên thận trọng giấu mình sau những bụi cây, vừa căng mắt quan sát. Trước mặt nó, cũng ẩn mình sau những bụi cây như nó là bọn người của Eakar, chỉ có mỗi người đàn ông quái dị bước loạng choạng giữa con đường vắng vẻ. Ông đã bắt đầu đi theo kiểu đi của người mất thăng bằng và trong khi không ngừng xiêu qua vẹo lại, ông nghêu ngao hát một bài hát gì đó mà nếu không có ca sĩ nào hát lại cho tử tế thì ngay cả những đứa nhóc Lang Biang như Êmê, K’Tub, Păng Ting cũng chẳng biết đó là bài gì.

Cuối con ngõ vắng là một xóm nhà lá trông có vẻ tồi tàn, người đàn ông chui vào căn nhà đầu tiên và nhanh chóng mất hút đằng sau cánh cửa đang xệ xuống một bên vì bị sút bản lề. Nhìn tấm biển cũ xì treo phía trước, Nguyên nhận ra đó là chỗ giặt đồ thuê. Những đứa khác cũng nhìn thấy tấm biển đó và cũng như Nguyên, tụi nó hổng có cảm giác gì khác lạ, trừ Kăply.

Ngay khi hàng chữ “NHẬN GIẶT CÁC LOẠI ÁO CHÙNG. – ÁO KHOÁC. – MŨ TRÙM. – NÓN CHÓP. – KHĂN QUÀNG CỔ” đập vào mắt, Kăply đã bủn rủn tay chân, nhớ ngay đến những gì Mua tâm sự với nó hôm trước. Hổng lẽ đây là nhà Mua? Tim đập thình thịch, nó dấn bước chạy lên, chưa kịp nghĩ ra nên làm gì thì đằng trước mặt, thám tử Eakar và ba phù thủy Cục an ninh đã nhanh chóng ập vào căn nhà, các phù thủy còn lại vội vã đi vòng ra phía sau với ý đồ rõ ràng là chặn các lối thoát.

- Tụi mình làm gì đây, K’Brăk? – Kăply chộp tay bạn lay lay, bụng rối lên.

- Để yên nào! – Nguyên lừ mắt nhìn bạn, ngạc nhiên thấy thằng này lính quýnh như gà nhảy ổ.

Êmê đưa mắt quan sát căn nhà, chép miệng nói:

- Bọn họ canh gác kiểu này, tụi mình không xáp lại gần được đâu.

Păng Ting ngọ nguậy mái tóc hình cánh bướm, bắn tia nhìn về phía K’Tub:

- Nếu có Suku ở đây, tụi mình sẽ dùng áo tàng hình…

Không cần phải thông minh thằng K’Tub mới biết Păng Ting đang xả trách móc lên đầu nó. Nó thót bụng lại như tránh một mũi tên vô hình và hấp tấp quay mặt đi.

- A, chị Bolobala! – K’Tub chợt reo lên khi ánh mắt nó chạm phải khuôn mặt bầu bĩnh của Bolobala. – Ở đây chỉ có chị là biết độn thổ…

Bolobala nhún vai:

- Chị độn thổ dở ẹc à.

- Không sao đâu, Bolobala. – Kăply cất giọng. – Bạn chỉ độn thổ một quãng ngắn từ đây đến đó thôi. Chỉ cần thò đầu lên xem chuyện gì ở trỏng.

- Liệu có cần phải mạo hiểm như vậy không? – Nguyên cắn môi và thò tay dứt một sợi tóc. – Nhất là vụ này Cục an ninh đã nhúng tay vô rồi. Hơn nữa, thầy N’Trang Long cũng không muốn tụi mình…

- Em chẳng thấy chút mạo hiểm nào trong chuyện này hết, anh K’Brăk. – Thằng K’Tub nhảy tưng tưng, trông mặt thì biết nó rất sợ K’Brăk ra lệnh quay về. – Rủi chị Bolobala trồi lên mà bị Eakar phát giác, em nghĩ ổng cũng chẳng làm gì lớn chuyện đâu. Ổng quá rành bọn mình mà. Hồi bọn mình theo dõi thằng Steng trong rừng đó…

- Thôi được rồi. – Nguyên khoát tay, và quay sang Bolobala. – Bạn thấy thế nào?

- Cứ thử xem.

Bolobala nói và nó đột ngột biến mất.

Những đứa còn lại một lần nữa ngồi thu lu bên vệ đường, sau những bụi cây rậm, hồi hộp chờ đợi. Ở cách đó một quãng, bà Êmô cũng thu mình sau một gốc cây, tim đập thình thịch với bao ý nghĩ ngổn ngang bay lượn trong đầu.

Bên trong, Bolobala nhô đầu lên đúng vào lúc thám tử Eakar đập mạnh cây gậy phép vô cây cột giữa nhà một cú quá mạng và thét lên be be khiến con nhỏ thấy đầu óc rung rinh mất một lúc:

- Ngươi còn chối nữa hả, Pirama!

Cùng với tiếng thét, cây gậy phép trên tay Eakar lập tức chĩa ngay vô người đàn ông đầu trọc y như một nòng súng sẵn sàng khạc đạn.

- Ta nói thiệt chớ chối cái con khỉ gì!

Ông Pirama lúc này đang ngồi bệt dưới đất, lưng tựa vào vách nhà, đáp trả bằng giọng đã bắt đầu lè nhè. Trông ông chẳng sợ hãi gì dù lúc này thám tử Eakar và ba phù thủy khác đang vây quanh ông, tay người nào cũng lăm lăm gậy phép.

Bolobala cảm thấy mừng rỡ là nó đã đun đầu lên ngay góc nhà, lại khuất sau mấy thau quần áo nên các phù thủy Cục an ninh đã không phát hiện ra nó mặc dù nó thấy rõ là tia nhìn của họ đang xẹt qua xẹt lại, không ngừng sục sạo khắp các xó xỉnh.

- Nếu ngươi không phải là tay chân của trùm Hắc Ám, vậy ta hỏi ngươi, những chiếc đinh ma thuật trên tay ngươi ở đâu ra? Ngươi dùng chúng để làm gì mấy ngày nay? – Thám tử Eakar cật vấn bằng giọng khô khốc, cứ hỏi một câu ông ngoáy đầu gậy một cái như thể ông rất khoái cái trò vẽ ra trong không trung những vòng tròn vô hình.

Bolobala hiểu ngay thám tử Eakar đang nghĩ tới những vụ tấn công gần đây của tên “mông tặc”. Bất giác nó nín thở nhìn chăm chăm vô bộ mặt nom có vẻ mệt mỏi của ông Pirama.

- Ngươi đừng có giở trò vu khống, Eakar. – Từ dưới nền nhà, ông Pirama nghếch mắt nhìn nhà thám tử, mũi nhăn lại. – Những cây đinh của ta chẳng phải là đinh ma thuật gì hết ráo. Đó chỉ là những cây đinh dùng để đóng giường đóng tủ thôi.

Không đợi nhà thám tử gặng hỏi, ông lôi hai chiếc đinh dài trong túi liệng ra trước mặt, môi trề ra:

- Bọn ngươi chống mắt lên mà xem. Ma thuật gì mấy cây đinh gỉ này.

Một phù thủy Cục an ninh vội vã bước tới, cúi nhặt hai chiếc đinh đưa cho nhà thám tử.

Eakar kẹp gậy vô nách, mỗi tay cầm một chiếc đinh, giơ ra trước mặt, lầm rầm niệm chú, Bolobala thấy rõ chòm râu dê của ông đang vểnh lên một cách căng thẳng.

Kiểm tra một lát, có lẽ nhận thấy hai chiếc đinh không có gì khác lạ, ông bỏ tọt chúng vào túi áo, ánh mắt lại bắn về phía Pirama, vẻ dò xét:

- Hổng lẽ ngươi muốn nói cái trò làm ầm ĩ với hai cây đinh của ngươi mấy ngày nay chỉ là thú tiêu khiển? Rồi hàng chữ thổ tả trên đầu ngươi nữa, chắc cũng là một trò chơi ngông luôn?

- Ta không nghĩ là ta rỗi hơi đến vậy đâu. – Giọng Pirama vẫn nhừa nhựa, nghe cái giọng đó Bolobala không rõ ông có định khiêu khích nhà thám tử hay không.

Eakar nhếch mép, chòm râu dê rung rung cáu kỉnh, nhưng ông chưa kịp cất tiếng, Pirama đã nhún vai nói tiếp:

- Ngươi cũng biết rồi đó. Ta là dân mạt hạng ở cái xứ này. Thứ khố rách áo ôm như ta thì làm gì ra tiền. Ta đâu có rủng rỉnh như bọn ngươi.

- Pirama. – Eakar gầm gừ. – Ngươi đừng có đánh trống lảng. Hôm nay bọn ta đến đây không phải để điều tra gia cảnh nhà ngươi.

Nhà thám tử lại ngoáy đầu gậy, gằn giọng:

- Ngươi thú tội đi! Ngươi giữ vai trò gì trong phe Hắc Ám? Và ngươi quan hệ như thế nào với lão N’Trang Long? Nếu ngươi không phải là tên “mông tặc” thì ngươi phải khai ra hắn là ai trong trường Đămri?

- “Mông” cái con khỉ! – Pirama khẽ cựa quậy người. – Ngươi hỏi thối lắm! Ta… a… a… aaa…

Pirama không có dịp nói hết câu cuối cùng. Ông gục xuống giữa chừng câu nói và trước ánh mắt sửng sốt của mọi người, ông hả họng ngáy khò khò. Cái cách ông rơi vào giấc ngủ giống như người thình lình sẩy chân rơi xuống nước và điều đó làm Bolobala gần như không tin vào mắt mình.

Eakar huơ cây gậy về phía các phù thủy Cục an ninh:

- Giải hắn về Cục!

- Không được bắt ba tôi!

Có tiếng nói vang lên và một cô gái nhô ra từ góc nhà kế cánh cửa thông ra căn bếp phía sau. Bolobala suýt kêu lên khi nhận ra cô gái vừa lên tiếng là Mua. Từ nãy đến giờ có lẽ Mua vẫn ngồi ở chỗ đó nhưng Bolobala bị những chiếc thau quần áo che khuất nên không nhìn thấy.

Mặt Mua tái mét, hai bím tóc rủ xuống như chết giấc trên vai nó. Trông Mua còn tệ hơn người mới ốm dậy, Bolobala lo lắng nghĩ và qua khe hỡ giữa những chiếc thau nó hồi hộp dán mắt vào mặt bạn. Hổng lẽ đây là nhà Mua? Bolobala tự hỏi và liếc mắt qua người đàn bà xuất hiện cùng lúc với Mua, lúc này đang đứng cạnh nó, vóc người nhỏ thó, gầy như que củi, mặt choắt lại, rúm ró như phơi quá lâu ngoài nắng. Phải chăng đây là mẹ Mua…

- Ta biết nhóc ngươi, cô bé. – Tiếng cười hé hé của thám tử Eakar cắt ngang ý nghĩ trong đầu Bolobala. – Nhưng như vậy không có nghĩa là ta sẽ dừng cuộc điều tra khi mà nó sắp đi đến đích.

Mua nhìn trừng trừng nhà thám tử, như muốn bằng ánh mắt của mình bịt mồm ông ta lại:

- Ông đi sai đường rồi, ông Eakar. Ba tôi không liên quan gì đến phe Hắc Ám.

- Hừm, ngươi nghĩ ta nên tin lời ngươi hay nên tin vào dòng chữ chết tiệt trên đầu ba ngươi hả nhóc? – Thám tử Eakar nheo nheo mắt, ông rút cây gậy về, gõ bem bép vô lòng bàn tay như đánh nhịp.

- Ông ấy chẳng biết gì hắc ám hắc iếc đâu. – Người đàn bà thình lình cất tiếng, giọng run rẩy và yếu ớt, như đã hết hơi. – Ổng chỉ ham rượu nên người ta lợi dụng ổng thôi.

- Lợi dụng? – Eakar tròn xoe mắt, Bolobala không hiểu ông ngạc nhiên thật hay vờ làm ra thế. – Thiệt tình là ta không hiểu bà muốn nói gì, bà Mên.

Nhà thám tử một lần nữa nheo nheo mắt:

- Theo như bà nói thì có vẻ ông chồng quý hóa của bà trong sạch như một tờ giấy trắng?

- Tôi không nói vậy. – Bà Mên gục đầu xuống và ở tư thế đó trông bà còn bé nhỏ hơn nữa. – Ổng là một tờ giấy đã bị rượu nhuốm bẩn rồi, thưa ngài.

Gương mặt Eakar dãn ra khi bất ngờ được gọi bằng “ngài”. Ông khẽ ve vẩy cây gậy, giọng đã bắt đầu dễ dãi:

- Ta rất muốn nghe bà giải thích rõ hơn, bà Mên à.

- Ông nhà tôi là một con sâu rượu. – Bà Mên ngước mặt lên, nói như than, Bolobala như thấy tất cả mọi phiền não của cuộc đời đang chất chứa trong ánh mắt buồn bã của bà và điều đó khiến lòng nó nảy mầm một cảm giác gì đó rất khó tả. – Mà một con sâu rượu là thế nào thì ngài cũng biết rồi, nó tệ hơn mọi thứ sâu khác trên đời.

Bà Mên ngưng lại một chút như để ngăn những giọt nước mắt sắp sửa trào ra, rồi rầu rầu nói tiếp:

- Thiệt chẳng hay ho gì khi đem chuyện trong nhà ra kể lể. Nhưng đã đến nước này tôi muốn nói với ngài rằng trong căn nhà xập xệ này không có thứ đồ đạc gì đáng giá mà chưa bị ổng đem đi bán. Tệ nhất là quần áo, mũ nón của khách bỏ giặt cũng bị ổng đánh cắp. Tôi nai lưng ra làm nuôi ổng, nhưng ổng không hề biết điều. Nếu không vì con tôi, có lẽ tôi đã dùng lời nguyền Tự hủy để giái thoát…

- Bà Mên. – Eakar giơ cây gậy lên thay cho cái khoát tay. – Ta chỉ sẵn lòng nghe câu chuyện đau khổ của bà nếu nó giúp ích cho nhiệm vụ của ta.

Rồi có lẽ sợ người đàn bà khổ tâm không biết cách kiểm soát nguồn tâm sự đang lai láng, ông nói luôn:

- Thế tất cả những điều đó thì có liên quan gì đến dòng chữ trên đầu ông ta?

- Dòng chữ đó chẳng nói lên điều gì hết, thưa ngài. – Bà Mên thở ra một hơi dài, trông bà rất muộn phiền. – Ngài không thấy cái đầu nhẵn thín của ổng sao. Cả tháng nay ổng cạo trọc đầu và lấy đó làm tấm bảng quảng cáo di động. Ổng muốn kiếm tiền để nhào tới chỗ cửa tiệm của vợ chồng lão Bebet mà.

- Bảng quảng cáo? – Nhà thám tử há hốc miệng, cây gậy dừng phắt lại giữa khoảng không như bị ai tóm chặt.

- Ờ. – Bà Mên chép miệng và len lén nhìn Eakar. – Ổng rao giá cứ một centimét vuông là năm trăm năpken, quảng cáo trong vòng một tháng, ai muốn vẽ gì trên đầu ổng cũng được…

- Tại sao là một tháng? – Eakar ngắt lời.

- Vì sau một tháng thì tóc ổng đã dài ra, che mất tấm bảng quảng cáo rồi…

Suýt chút nữa Bolobala đã phì cười. Hai cánh tay còn kẹt dướt đất, không bụm miệng được, nó phải nghiến chặt răng để dìm tiếng cười trong cổ họng.

Bà Mên chớp đôi mắt đỏ hoe, mắt bà nhòa lệ khi bà run run kéo vạt áo một cách không cần thiết, giọng đã bắt đầu sụt sịt:

- Tôi đã bảo ổng rồi. Là đừng có làm trò cười cho thiên hạ. Ai thèm quảng cáo trên cái đầu gớm ghiếc của ổng kia chứ. Thế mà cách đây hai ngày, ổng vác cái đầu này về, mặt mày tí tởn…

- Ta hiểu rồi.

Nhà thám tử ngắt lời lần thứ hai, lần này ông chọc đầu gậy vào ngực Pirama khiến ông ta hấp háy mắt, lè nhè hỏi:

- Đứa nào phá đó. Có để yên cho ta ngủ không hả?

- Ngủ cái con khỉ! – Eakar đâm quạu. – Ngươi mở mắt ra và trả lời những câu hỏi của ta đây nè.

- Hỏi gì hỏi hoài vậy. – Pirama cố chống mí mắt lên như người ta chống một cánh cửa sập, trông thiệt là vất vả. Ông vừa nói vừa vung tay ra hai bên. – Ta đã nói hết rồi. Là ta không giàu có như các người…

- Dẹp chuyện đó đi, Pirama. – Chòm râu nhà thám tử rung rung cho thấy ông rất muốn nổi khùng. – Ngươi nghe ta hỏi đây: Ai đã vẽ những dòng chữ khốn kiếp đó lên đầu ngươi? Ngươi phải trả lời thành thật. Nếu ngươi không tích cực hợp tác với Cục an ninh…

- Ta có biết hắn là đồ cóc nhái nào đâu. – Pirama cắt ngang lời đe dọa của Eakar bằng một cái nhún vai, giọng vẫn nhừa nhựa như trét keo.

- Nói láo! – Nhà thám tử quát lớn.

- Láo cái đầu ngươi. – Pirama cũng gân cổ quát trả, nhưng chỉ phát ra những tiếng khào khào. – Hắn đến sau lưng ta như một bóng ma, phất tay áo đánh rẹt một cái, mắt ta lập tức tối sầm…

- Hừm. – Eakar rút cây gậy về. – Đó là thần chú Tối mò mò, một loại thần chú bị cấm. Đích thị hắn là người của phe Hắc Ám. Thế ngươi không thấy hình dáng của hắn à?

Pirama bĩu môi:

- Nếu trúng phải thần chú Tối mò mò mà vẫn còn nhìn thấy được thì có lẽ bây giờ ta đã là một đại phù thủy lừng lẫy ở cái xứ Lang Biang này rồi. – Ông ta nói tiếp bằng giọng giễu cợt. – Rất tiếc là ta không có khả năng đó, Eakar à. Ngay cả khi hắn trao tiền cho ta, ta cũng có thấy mặt mũi hắn đâu. Chỉ khi hắn đi rồi…

Bolobala bắt đầu cảm thấy tức ngực vì chôn người quá lâu dưới đất. Nó cũng sợ nếu nó nấn ná thêm nữa, tụi bạn sẽ nóng ruột xông vào, mặc dù không thể nói là nó không còn hứng thú với câu chuyện trước mắt. Bolobala xoay chuyển ý nghĩ, định véo môi một cái nhưng không rút tay lên được. Nó lướt mắt một vòng, tia nhìn dừng lại trên mặt Mua, gương mặt nhỏ bạn xanh xao đến mức nó quyết định chuồn thẳng để không phải thấy ruột mình thắt lại.

## 8. Chương 05 - Phần 1

Chương 5

Tấm thẻ hội viên

Như bị ai kéo, quai hàm của bọn Kăply trễ xuống khi nghe Bolobala thuật lại những gì nó vừa chứng kiến. Trừ Kăply, mặt mày đứa nào đứa nấy trông kỳ quái như bị tọng vô họng một đống cá pha lê.

- Thế người đàn ông đó là ba chị Mua hả chị Bolobala? – Thằng K’Tub là đứa đầu tiên tìm lại được tiếng nói, nhưng chỉ để hỏi một câu rất ư là thừa thãi.

- Ừ. – Êmê máy móc đáp thay bạn, tâm trí nó dường như còn bị kẹt đâu đó trong câu chuyện Bolobala vừa kể.

- Thế ba chị Mua không phải là người của trùm Bastu à? – K’Tub lại giương mắt lên nhìn mọi người.

- Sao em ngớ ngẩn thế, K’Tub. – Kăply nhăn mặt như vừa bị thằng nhóc xúc phạm ghê gớm. – Ba chị Mua làm sao là người của phe Hắc Ám được. Ông ấy chỉ bị lợi dụng thôi, em hiểu không?

- Suỵt! – Nguyên đưa ngón tay lên miệng. – Bọn họ ra rồi kìa.

Bọn trẻ lật đật đánh mắt ra phía trước, thấy thám tử Eakar đi trước với cây gậy vung vẩy trên tay, các phù thủy Cục an ninh đi sau, cả người đàn ông trọc đầu cũng đi lẫn trong đó. Cả đám đang vội vã bước ra khỏi căn nhà tồi tàn của Mua, đi như chạy.

- Ba của Mua kìa. – Kăply khẽ rên lên, nghe cái giọng của nó có cảm tưởng như chính nó vừa bị bắt.

Bolobala cắn môi:

- Rốt cuộc bác ấy vẫn bị giải về Cục.

K’Tub nhấp nhổm:

- Chúng ta vào trong nhà an ủi chị Mua đi.

- Hay đó, K’Tub. – Êmê nhìn thằng nhóc bằng ánh mắt trìu mến, càng sung sướng hơn khi nghe Nguyên nhanh nhẩu tán thành “Đúng rồi. Tụi mình vô đi.”

Mua đang đứng chỗ ngưỡng cửa nhìn theo ba nó, sửng sốt khi thấy tụi Êmê ập tới. Có vẻ sự xuất hiện của tụi bạn làm cho tiếng nói đột ngột tuột khỏi môi nó. Nó hả họng ra, chỉ để ú ớ:

- Ơ… ơ…

- Tụi tôi biết hết rồi, Mua. – Nguyên khẽ hắng giọng, và nó vội vàng nói thêm. – Tụi tôi cũng biết ba của bạn không phải là người của Bastu.

Kăply chen lên trước, hổn hển nói, nếu không có tụi bạn đứng quanh đó chắc nó đã cầm lấy tay Mua:

- Mua đừng lo. Những dòng chữ đó chỉ là quảng cáo thôi. Cùng lắm ba Mua chỉ bị giam giữ vài ngày…

- Người ta không giam giữ ba tôi. – Mua thì thầm. – Thám tử Eakar đưa ba tôi đi để nhờ các siêu phù thủy trên Cục an ninh xóa giùm dòng chữ kia.

- Eakar không xóa được sao? – Păng Ting tròn mắt ngạc nhiên.

- Không. – Mua lúc lắc đầu và Bolobala mừng rỡ nhận thấy hai bím tóc lúc này đã thức dậy, đang nhảy nhót trên vai nhỏ bạn. – Những dòng chữ đó đã bị ếm bùa. Một loại bùa ếm cực mạnh.

Nguyên nhìn sâu vào mắt Mua, ngần ngừ hỏi:

- Có phải Mua biết thế nào hôm nay Cục an ninh cũng tìm đến nhà vì vậy mà bạn quyết định nghỉ học?

- Ờ, – Mua cười như mếu và nhìn đi chỗ khác. – ngay hôm đầu tiên nhìn thấy dòng chữ đó, tôi và mẹ tôi đã mất vía, biết sớm muộn gì cũng xảy ra chuyện. Mẹ tôi năn nỉ ba tôi đừng ra khỏi nhà, nhưng ba tôi hổng chịu. Ổng nói người ta quy định cho ổng mỗi ngày phải đi làm việc ngoài đường ít nhất là bốn tiếng đồng hồ…

Kăply dỏng tai nghe, thấy ông Pirama quả là người kỳ quặc. Tự dưng trong lòng nó dâng lên một cảm xúc gì đó như là sự xót xa và trong một lúc Kăply nhận ra nó quan tâm đến Mua hơn là nó tưởng, thậm chí nó thấy mình suýt khóc vì điều đó.

Bữa đó bọn trẻ ở lại chơi với Mua đến chiều. Lúc đầu Mua có vẻ ngượng ngập về cảnh nhà nghèo hèn nhưng dần dần sự cười đùa hồn nhiên của lũ bạn giúp nó đỡ mặc cảm hơn. Nép mình vào một chỗ khuất, Kăply không ngừng kín đáo quan sát Mua và những chuyển biến của Mua làm nó thiệt là nhẹ nhõm. Đến khi cả bọn thi nhau chọc tay vào những chiếc thau to đùng, hào hứng dùng cả đống thần chú lôm côm như Bay lên, Tách ra, Nhảy nhót, Lộn mèo, Té xuống để giúp bà Mên thanh toán mớ quần áo mũ nón của khách thì Kăply thấy Mua đã bắt đầu cười khoe răng sún.

- Ê, cái gì nè?

Bọn trẻ ngoảnh phắt lại khi nghe Păng Ting kêu lên. Và tụi nó vừa kịp nhìn thấy điều gì đã khiến nhỏ bạn ngạc nhiên như vậy: có một vật gì đó vừa rơi ra từ một chiếc áo chùng đang bay lơ lửng trên không.

Như thường lệ, K’Tub giành là đứa đầu tiên cúi xuống nhặt vật đó lên. Cả bọn lập tức nhận ra đó là một tấm thẻ giống như thẻ học sinh. Gì vậy há? Kăply lẩm bẩm và chúi đầu xuống sát hơn nữa.

Tấm thẻ óng ánh màu bạc, không biết làm bằng chất liệu gì. Khi nhìn rõ ba dấu hỏi to tướng màu đen với những nét uốn rất điệu nghệ nằm chính giữa tấm thẻ, ngay bên dưới vắt ngang một dòng chữ nhỏ “Hãy đổi trí thông minh để lấy những đồng vàng”, đứa nào đứa nấy trợn ngược mắt lên.

- Chính nó! – Kăply hét lên đầy phấn khích.

- Có lẽ đây là thẻ hội viên của tiệm Những Dấu Hỏi.

Nguyên vừa nói vừa run run cầm lấy tấm thẻ trên tay K’Tub, lật tới lật lui tò mò ngắm nghía, nhưng ngoài những gì tụi nó đã nhìn thấy, tấm thẻ không có thêm một dòng chữ hay một ký hiệu nào khác.

Kăply nhìn Nguyên, quét mắt lên tấm thẻ rồi lại nhìn vô mặt bạn, nín thở hỏi:

- Có gì lạ không hở mày?

Kăply hỏi cho có hỏi, vì chính nó cũng thấy là tấm thẻ hổng có gì đáng để ý. Nhưng khi nghe Nguyên nói “Không có gì”, Kăply vẫn thấy bụng mình thót lại:

- Không có gì thật à? Thế thì tấm thẻ này có giá trị gì mới được chớ?

- Để vô cửa, K’Brêt. – Bolobala vọt miệng.

- Không đúng. – Lần này người lên tiếng là Mua. – Hôm trước tôi và K’Brêt đã lọt vào tiệm Những Dấu Hỏi mà không cần tới tấm thẻ này.

- Ờ, lạ thiệt. – Nguyên nói, thò tay dứt một sợi tóc, tay kia bỏ tọt tấm thẻ vào túi áo.

Mua nhìn tấm thẻ đang nằm đâu đó trong túi áo chùng của Nguyên, giọng phân vân:

- Bạm định giữ tấm thẻ này luôn sao?

- Ờ, tôi nghĩ nếu đưa cho Suku xem tấm thẻ này có thể thằng nhóc sẽ phát hiện ra điều gì đó. – Nguyên cố nặn ra một nụ cười vui vẻ. – Khám phá bí mật của cửa tiệm này cũng là điều lý thú đó chớ, Mua.

- Đúng đó, chị Mua. – K’Tub nhảy tưng tưng. – Trừ những hội viên có thẻ, hổng ai ở xứ Lang Biang này biết được tiệm Những Dấu Hỏi hoạt động như thế nào. Tụi mình là người đầu tiên biết được cũng hay chứ sao.

Mua cắn môi:

- Nhưng…

- Bạn đừng lo. – Nguyên chép miệng, nhìn thái độ của Mua nó biết ngay nhỏ bạn đang nghĩ gì. – Chủ nhân của tấm thẻ này sẽ không nhớ ra mình đánh rớt nó ở chỗ nào đâu.

Bolobala nhìn về phía cánh cửa dẫn xuống nhà bếp:

- Mẹ bạn không lên à?

- Mẹ tôi đang buồn. – Mua cụp mắt xuống, có vẻ như nỗi muộn phiền đang sắp sửa quay lại với nó. – Mấy bạn về đi, không cần phải chào hỏi đâu.

Bọn Kăply chưa định về nhưng câu nói của Mua, nhất là nét mặt dàu dàu của Mua khiến tụi nó cảm thấy nếu có hành động nào được coi là tốt nhất trong lúc này thì đó là nên làm theo lời nhỏ bạn. Ngay cả Kăply, dù rất muốn, cũng không nghĩ ra được điều gì hay hơn.

Khác với ông K’Tul, bà Êmô không phải là người giỏi đóng kịch. Nhưng trong bữa ăn chiều hôm đó, bà vẫn làm được một chuyện siêu đẳng là giữ cho nét mặt mình không bị co giật, nhất là mỗi khi lướt mắt qua những đứa trẻ đang ngồi trước mặt bà lại nhớ ngay đến những gì giáo chủ Ama Êban đã nói với bà. Rồi cái cảnh bọn trẻ lẵng nhẵng bám theo người đàn ông đầu trọc và đám phù thủy Cục an ninh nữa, hình ảnh đó đến giờ vẫn đang ghim chặt trong tâm trí bà như những chiếc móc sắt. Hồi chiều, thiệt tình là tụi nó đã làm bà hồi hộp và lo lắng đến phát điên, may mà cuối cùng hổng xảy ra chuyện gì đáng tiếc. Như vậy những gì Tứ bất tử nói nếu không hoàn toàn là sự thật thì cũng chẳng xê xích là bao! Bà Êmô hoang mang nghĩ bụng và đẩy tô canh đến trước mặt bọn trẻ, một động tác mà bà không bao giờ làm nếu không bối rối quá mức, vì vậy trông bà rất không tự nhiên.

- Ăn đi tụi con. Ta nghĩ tụi con nên…. – Bà nói và khi phát hiện giọng mình bỗng dưng nghèn nghẹt bà liền ngưng ngang.

- Mẹ ốm hả mẹ? – Êmê lo lắng nhìn mẹ và khi thấy bà đang luống cuống mò mẫm trong túi áo, nó biết ngay là bà chuẩn bị rút khăn tay để xì mũi.

- Ờ không…

Bà Êmô lôi cái khăn ra khỏi túi, hấp tấp đáp lời con gái, bụng tức điên vì không thể nói thẳng ra là ta nhức đầu vì phải phơi mình ra ngoài nắng cả buổi để âm thầm theo dõi và bảo vệ tụi bay. Nếu giáo chủ Ama Êban không dặn bà phải vờ vịt như hổng biết cái con khỉ gì hết thì bà tin chắc bà đã phun tung tóe cơn phẫn nộ ngay giữa bàn ăn rồi.

- Con hổng khoái ăn canh. – Thằng K’Tub bô bô và kéo cái rẹt đĩa thịt khoanh sinh vật nguyên thủy vô sát người như sợ có ai giành mất.

- Con cũng không khoái canh. – Kăply hùa theo và chúi đầu vô đĩa xà lách trộn, không buồn tự hỏi sao nó ăn hoài thứ này mà hổng thấy ngán.

Ở bên cạnh, Nguyên cũng bắt đầu chộp lấy chiếc nĩa, dĩ nhiên để tọng vô họng một thứ không phải là canh. Chỉ có Êmê là nghe lời bà Êmô, nó ngoan ngoãn vục chiếc muỗng vào tô canh bà vừa đẩy tới, mặc dù xưa nay theo như Kăply nhìn thấy thì thiệt sự chỉ có ông K’Tul là người khoái ăn canh nhứt hạng, một phần vì đó là món hợp khẩu vị với ông, phần khác (phần này có lẽ quan trọng hơn) là để lúc nào tức giận ông có thể điên tiết phóng chiếc muỗng trên tay vô tô canh làm cho nước văng tá lả, sung sướng tưởng tượng mình là chiếc máy bay ném bom hạng nặng dù Kăply tin chắc là ông K’Tul chưa hề thấy máy bay lần nào.

Rõ ràng bà Êmô có vẻ cảm động trước hành động hiếm có của cô con gái, bà khụt khịt mũi liên tục đằng sau tấm khăn; điều đó có cái hay là giúp bà bớt bực tức được chút xíu về những gì mà bọn trẻ đã lừa dối bà trong mấy ngày qua.

Nhốt mình một cách lặng lẽ trong chiếc ghế quen thuộc ở đầu bàn ăn, ông K’Tul cố tình cho mọi người thấy là ông cóc thèm quan tâm đến chuyện canh kiếc lăng nhăng. Bằng cách rúc người đằng sau tờ Tin nhanh N, S & D, có vẻ như ông muốn tỏ ra ông đang ở một thế giới khác sang trọng hơn thế giời ăn uống nhiều.

K’Tub vừa nhét khoanh thịt tổ bố vô họng vừa liếc tờ báo trên tay ba nó, ngạc nhiên thấy bữa nay ba nó không bô bô như mọi bữa, mặc dù nãy giờ nó đang vểnh tai chờ ba nó tiếp tục chương trình phát thanh ca ngợi Eakar và rủa xả thầy N’Trang Long như một món khai vị ưa thích.

- Bữa nay lão Eakar không ợ ra mẩu tin nhảm nhí nào hả ba? – Cố nuốt vội miếng thịt khoanh, nó tò mò hỏi, khiêu khích một cách không chủ định.

- Câm mồm đi, K’Tub. – Ông K’Tul hạ thấp tờ báo xuống và ngầu mắt nhìn thằng con qua mép trên tờ báo. – Càng ngày ta càng thấy mày đi quá xa rồi đó.

Mặt K’Tub thoắt đỏ bầm, nhưng nó chưa kịp xả ra một mớ lời lẽ bá láp nào đã thấy một khoanh thịt tổ chảng tống vô miệng nó và cái bàn tay cầm nĩa đích thị là tay của Kăply. Cùng lúc đó, bàn chân trái của nó như muốn rụng ra khỏi người khi lãnh một cú đạp đau điếng của đứa nào đó, mà căn cứ vào vị trí trong bàn ăn thì mười phần hết chín đó chính là thằng Nguyên.

- Ăn đi, K’Tub. – Kăply nói như đóng vào tai K’Tub trước khi thằng nhóc kịp chửi vung lên. – Đừng gây gổ với ba em nữa nếu không muốn chiều nay thằng Suku bị tống ra khỏi cổng trước khi nó kịp gặp tụi mình.

Lời nhắc nhở của Kăply như một hồi chuông cảnh tỉnh, K’Tub sực nhớ đến tấm thẻ hội viên của tiệm Những Dấu Hỏi và bắt đầu nhận ra nó là đứa đại ngu nếu cứ gân cổ lên quát nhau với ba nó. Cũng như Kăply, trong lúc quá căng thẳng K’Tub quên bẵng một điều: bằng chiếc ống Siêu cảm ứng thằng Suku có thể vào thẳng bên trong lâu đài K’Rahlan mà không gặp bất cứ trở ngại gì.

Chòm ria mép rung rung đằng sau tô canh quen thuộc, ông K’Tul đang có vẻ vô cùng khoái chí vì cuối cùng thằng con bướng bỉnh của ông cũng đã tỏ ra thích sử dụng cái miệng vào việc ngốn ngấu thức ăn hơn là dùng nó để cãi cọ triền miên với ông.

- Nói thiệt là tụi con rất ngu. – Ông K’Tul hào hứng nói, ông nhìn bọn trẻ bằng cặp mắt như thể tụi nó ngu thiệt và khi hùng hồn nhận xét như vậy, khuôn mặt dài ngoằng của ông dãn ra giống như là ông vô cùng hạnh phúc khi ai cũng ngu hết. – Thám tử Eakar không nhất thiết ngày nào cũng phải nói một câu vàng ngọc gì đó trên tờ báo Tin nhanh.

Nếu không nhanh tay dộng thêm một khoanh thịt thứ ba vô họng khi hai chữ “vàng ngọc” vừa đập vô tai, chắc chắn K’Tub sẽ không ngăn được mình phun ra một câu gì đó đại loại như là “Cục phân heo!”.

- Vì thiệt sự thì cho đến thời điểm này, Eakar tài ba chẳng còn gì để mà nói nữa. – Kăply nhận thấy ông K’Tul vẫn còn rất phấn khích khi ông tí tởn giơ tờ báo lòe loẹt trên tay lên khỏi đầu, hả hê nói tiếp. – Sáng ngày kia, tức là đúng vào ngày đầu tuần, theo như tờ báo uy tín này cho biết, sẽ có một cuộc đối chất ra trò giữa Cục an ninh và N’Trang Long quanh những cáo buộc chắc nụi gần đây của thám tử Eakar. Lần này nghe nói có cả Cục trưởng Cục an ninh Ama Moto và Bộ trưởng Bộ giáo dục Kan Kuru tham dự. Hà, không cần phải thông minh xuất chúng mới biết được giờ tàn của lão N’Trang Long đã điểm.

- Anh nghĩ như thế thiệt hả, anh K’Tul?

Bà Êmô nhìn ông K’Tul bằng ánh mắt không thể biết chính xác là trách cứ hay đồng tình nhưng dù thế nào đi nữa thằng K’Tub cũng cảm thấy biết ơn bà không để đâu cho hết khi bà đã hỏi chính cái câu mà nó cố lèn chặt trong bụng đến mức chiếc áo nó đang mặc bỗng trở nên chật cứng.

- Dì tin tôi đi, dì Êmô. – Vẫn không chịu hạ tờ báo xuống như lẽ ra phải làm, ông K’Tul nhe răng cười và đáp bằng giọng đắc thắng như thể chính mắt ông vừa đọc thấy số phận te tua của thầy N’Trang Long trong chiếc lá tiên tri. – Xưa nay, thám tử Eakar và lão N’Trang Long đã đụng độ nhiều vụ, nhưng phải nói là chưa lần nào đích thân Ama Moto phải trực tiếp giải quyết. Lại có cả Kan Kuru ở trên Bộ nhà xuống nữa chớ. Sự việc như vậy là nghiêm trọng quá mức rồi, dì Êmô à.

- Nếu đúng như vậy thì con thấy cũng chưa có gì rõ ràng hết, bố à. – Dù không muốn cướp lời bà Êmô, Kăply vẫn không thể bắt mình ngậm miệng, mặc dù trông nó vô cùng khổ sở khi cố uốn giọng nói của mình sao cho thiệt dịu dàng lễ phép. – Con nghĩ điều quan trọng nằm ở chỗ kết luận. Mà khi cuộc đối chất chưa diễn ra thì chúng ta không thể biết câu chuyện sẽ đi về hướng nào.

- K’Brêt! – Ông K’Tul nhếch mép, không giấu vẻ khinh khỉnh. – Khi ta nói tụi con là một lũ ngu thì ta không hề có ý coi con là một ngoại lệ đâu.

Lần này thì ông K’Tul buông tờ báo xuống để có thể đập hai tay lên bàn cùng một lúc. Không thèm nhìn các loại tô đĩa đang khiêu vũ điên cuồng trên bàn sau cú dộng, ông nheo mắt nhìn Kăply:

- Con hãy kiếm cái gì đó chống hai tai lên để nghe cho rõ nè: Sự hiện diện bất thường của Cục trưởng Cục an ninh và Bộ trưởng Bộ giáo dục tại buổi đối chất sáng ngày kia tại trường Đămri chính là một sự kết luận, cái đầu cục gạch của con đã vỡ ra miếng nào chưa hả? – Chỗ này, Kăply bất giác đưa tay lên sờ đầu và nếu có thì giờ liếc qua bên cạnh nó sẽ thấy Nguyên đang tủm tỉm cười. – Ama Moto không cần thiết có mặt ở đó nếu sau khi cuộc đối chất kết thúc, ông không có ý ký lệnh tống giam lão N’Trang Long. Còn Kan Kuru đâm bổ tới đó làm gì? Hừm, câu trả lời không thể nào sáng sủa hơn: Hiển nhiên là ông cũng nhân tiện ký quyết định sa thải lão hiệu trưởng cà chớn đó luôn.

- Bố phân tích rất là hợp lý đó, bố. Con no rồi. – Nguyên nói nhanh, câu trước câu sau không ăn nhập gì với nhau và nó hấp tấp nhấc mình lên khỏi ghế.

## 9. Chương 05 - Phần 2

Kăply ngạc nhiên không hiểu thằng bạn đại ca của mình mắc chứng gì nhưng khi liếc bộ mặt đang phù lên của thằng K’Tub, nó cũng lật đật nhỏm mông lên theo:

- Con cũng thấy lưng lửng rồi.

- Con cũng vậy.

Tới lượt Êmê nói và buông chiếc nĩa xuống.

K’Tub ngơ ngác nhìn ba đứa bạn đang vọt ra khỏi chỗ ngồi, rối rít:

- Chờ em với!

Quên phắt chuyện ba nó dám chửi thấy N’Trang Long là đồ cà chớn, K’Tub quýnh quíu vục mặt vô đĩa thịt khoanh, tay trái vớ thêm một chiếc nĩa rồi bằng cả hai tay nó càn quét thô bạo tất cả những gì nằm trong đĩa, nhét tất tần tật vào cái miệng đang há rộng hết cỡ, khiến Kăply không thể không nhăn mặt tưởng tượng tới cánh người làng Ke đang dồn thóc lúa dự trữ vô kho.

Khi thằng K’Tub vác cái bụng lặc lè khệ nệ bước qua ngưỡng cửa thì Nguyên, Kăply và Êmê đã ngồi cười khúc khích trên giường.

- Mấy anh chị làm cái trò gì vậy? – K’Tub hổn hển hỏi, mặt nó đã rất giống một kẻ sắp giết người.

- Ê, đừng giở bộ mặt đó ra nha. – Thu hai chân sát vô người để thủ thế, Kăply xua tay la oai oái. – Tụi anh no thì kêu no, dính dáng gì tới em hả?

Mặt hầm hầm, có thể thấy rõ đôi môi K’Tub dài ra cả tấc, nó nói mà như mổ vào mặt Nguyên:

- Chính anh K’Brăk xướng ra trò này nè.

- Em phải cảm ơn anh mới đúng. – Nguyên tặc lưỡi nói, mặt nó tròng vẻ nghiêm trang vờ vịt. – Nói thiệt là chưa bao giờ anh thấy ai nuốt được một đống thịt nhiều như vậy trong một thời gian ngắn như vậy. Tên em chắc chắn sẽ được ghi vô cuốn Kỉ lục Lang Biang của nhà báo Y Riêng đó, K’Tub.

Êmê lật đật vọt miệng, thấy rõ là K’Tub không cười nổi trước câu bông phèng của Nguyên:

- Thôi đi, K’Tub. Em cố bắt mình nhớ lại đi, nếu lúc nãy lề mề ngồi lại chắc chắn đại chiến sẽ nổ ra ngay giữa bàn ăn lúc ba em gọi thầy N’Trang Long là “lão hiệu trưởng cà chớn”, đúng không?

Rất nhanh, mặt K’Tub xẹp xuống như ổ bánh mì nhúng nước. Nó lặng lẽ lê cái bụng chang bang lại phía Êmê, ném phịch người xuống cạnh con nhỏ, làm như thể bằng động tác đó nó có thể liệng đi nỗi buồn.

- Ba em… chậc, thiệt tình…. – K’Tub nói, mặt ủ ê, nghĩa là trông nó chẳng giống nó chút nào, cũng không giống cả ở chỗ chỉ nói có mấy tiếng rồi ngưng bặt.

- Ba em lúc nào chả thế. – Nguyên đỡ lời, cố nói bằng giọng ra vẻ chẳng có gì mà ầm ĩ. – Bỏ qua đi, K’Tub. Ba em mà mở miệng khen thầy N’Trang Long mới là chuyện lạ.

Nhìn chằm chằm vô túi áo của thằng oắt, Nguyên liếm môi nói tiếp, dù không tìm cách tránh xa cái đề tài dễ bùng nổ về mối căm ghét lạ lùng mà ông K’Tul hào phóng dành cho thầy N’Trang Long thì nó thấy chuyện này cũng rất cần hỏi:

- Em có nhét cái ống Siêu cảm ứng trong áo đó không?

- Anh muốn gặp Suku à? – K’Tub nặng nề ngước lên, mặt vẫn còn chầm dầm một đống.

- Ừ. – Nguyên gật đầu, kín đáo liếc thằng oắt qua khóe mắt. – Anh muốn cho Suku xem tấm thẻ hội viên.

- A, phải rồi đó. – Mặt K’Tub tươi lên đột ngột, rõ ràng việc khám phá bí mật của tấm thẻ nhặt được nơi nhà Mua là điều duy nhất trong lúc này có thể làm nó dịu đi những bực bội.

Không đợi Nguyên nhắc đến lần thứ hai, K’Tub nhanh nhẩu lôi chiếc ống sặc sỡ trong túi ra, chõ miệng vào, kêu ầm:

- Suku ơi! Suku à! Mày có…

Một tiếng “bụp” cắt ngang lời K’Tub và từ đằng sau bựng khói đang tung tóe mù mịt, khuôn mặt của Suku hiện ra. Khó mà nói thằng oắt hào hứng khi gặp mọi người nếu căn cứ vào bộ mặt đang quạu quọ hết biết của nó.

Nó lúc lắc món tóc rêu thẫm trước trán, càu nhàu bằng giọng của người thình lình bị phá ngang giấc ngủ:

- Bộ mày không chọn được lúc nào tốt hơn lúc này để gọi tao hả K’Tub?

Ánh mắt K’Tub quét lên quét xuống trên người Suku như một chiếc máy rà, giọng ngạc nhiên:

- Tao chắc chắn lần này mày không đến từ nhà vệ sinh…

- Tao và cánh tay của Baltalon đang theo dõi con Chacha. – Suku nhăn nhó cắt ngang. – Và sắp tìm ta nơi nó giấu những quả táo vàng, nếu thực sự nó đem về nhiều hơn ba quả.

- Nếu vậy thì tao xin lỗi nha. – K’Tub cười hì hì. – Nhưng vụ này không phải do tao. Anh K’Brăk muốn gặp mày.

Nguyên không tin con khỉ Chacha lại cả gan hốt về một đống táo như thằng Suku nghi ngờ. Nó nhún vai, phớt lờ sự cáu kỉnh của thằng oắt và lôi chiếc thẻ trong túi áo, chìa ra:

- Suku, em thử xem tấm thẻ gì nè.

Suku vớ lấy tấm thẻ, trố mắt dòm. Và nó nói ngay, không buồn nghĩ ngợi:

- Đây là thẻ hội viên của tiệm Những Dấu Hỏi.

Nó chiếu đôi mắt sáng như hai vì sao vào mặt Nguyên:

- Làm sao anh có được tấm thẻ này?

Phải mất một lúc Nguyên mới có thể nhét hết vào tai Suku những gì xảy ra mấy ngày nay, với sự phụ họa ồn ào và hăng hái quá mức cần thiết của Kăply, K’Tub và Êmê.

- Em hiểu rồi. – Thằng oắt lại cúi xuống tấm thẻ khi Nguyên dứt lời. – Nhưng tấm thẻ này có gì đặc biệt đâu. Có lẽ đây là thẻ vào cửa.

- Không phải đâu, Suku. – Nguyên khẽ lắc đầu, tiếc là không có mớ tóc xoăn lòa xòa trước trán như thằng oắt để nó đung đưa qua lại. – Hôm trước K’Brêt và Mua đã lọt được vào cửa tiệm của lão Luclac mà đâu có xài tới tấm thẻ này.

Đôi mày đẹp đẽ của Suku cau lại. Ánh mắt nó rời khỏi tấm thẻ và bắn thẳng lên trần nhà, như thể trên đó có một tấm thẻ đang được phóng lớn.

Khi mọi người bắt đầu sốt ruột và thằng K’Tub đang định gân cổ ho một tiếng to thiệt to thì ánh mắt của Suku rớt xuống trên mặt Nguyên:

- Em đoán ra rồi, anh K’Brăk.

Trước ánh mắt dò hỏi của tụi bạn, Suku giải thích bằng cách cầm tấm thẻ bằng tay trái, tay phải chĩa thẳng vô tấm thẻ, hô lớn:

- Nổi lên!

Như bị điện giật, K’Tub vội đâm bổ tới ôm ngang hông Suku khi thằng này hai chân rời khỏi sàn nhà và bắt đầu bồng bềnh trong không.

Êmê cố ém một tiếng cười phì đằng sau đôi môi mím chặt, phẩy tay hô “Té xuống” để thằng oắt chấm dứt tình trạng lơ lửng không cần thiết.

- Tao đã nói với mày bao nhiêu lần rồi hả Suku! – K’Tub nổi giận đùng đùng. – Là ba thứ thần chú tự học của mày hổng có xài được cái mốc xì gì hết á.

Nguyên liếc Suku, định xì ra vài câu an ủi nhưng thấy thằng này hổng tỏ ra chút xíu gì để có thể nói là nó đang xấu hổ, liền hỏi:

- Em muốn cái gì nổi lên hả Suku?

- Chắc chắn không phải là em nổi lên chớ? – Kăply trêu, trong khi cố thụt người sâu hơn vào giữa chiếc nệm lông chim.

Cố tình không nghe thấy Kăply, Suku đong đưa đôi mắt sáng:

- Trên tấm thẻ này chắc chắn có dòng chữ cho biết địa điểm sắp tới của tiệm Những Dấu Hỏi. Các hội viên căn cứ vào chỉ dẫn đó để đến điểm hẹn.

Nguyên “à” lên một tiếng:

- Dòng chữ đó đã bị ếm?

- Đúng vậy, anh K’Brăk. – Suku liếc xuống tấm thẻ trên tay. – Có lẽ lão Luclac đã dùng bùa Ẩn hình.

- Đưa đây cho chị.

Êmê nói, nó đón lấy tấm thẻ trên tay Suku và bắt đầu lầm rầm niệm chú. Nhưng ngay cả Êmê cũng chẳng thể làm cho dòng chữ bí mật hiện ra, nó chỉ khá hơn thằng Suku một chút ở chỗ nó không bốc mình lơ lửng như một quả bóng bay khiến bạn bè phải mất công tóm lấy chân nó.

K’Tub biết thân biết phận, không dám giành lấy tấm thẻ. Cỡ học sinh Trung cấp 2 như Êmê, tức là đã học qua môn Luyện bùa của thầy Đi Pri mà còn không làm gì được, học sinh Sơ cấp 2 như nó có mà mơ. K’Tub chép miệng đầy tiếc nuối, và quay sang Kăply:

- Anh K’Brêt thử giải ếm đi. Em nghĩ năng lượng pháp thuật của anh và anh K’Brăk bây giờ có thể giải bất cứ thứ bùa ếm lôm côm nào.

Kăply nặn ra một nụ cười méo mó:

- Nhưng tụi anh chưa học qua thần chú Nổi lên.

- Không có gì phức tạp hết, anh K’Brêt. – Suku vung tay, và khi nói tiếp thì nó đã rất giống thầy Akô Nô. – Thần chú Nổi lên chỉ là trò trẻ con. Anh nghe em nói nè…

Năm phút sau, tụi Êmê bắt gặp mình đang nhìn trân trối những giọt mồ hôi to bằng hạt đậu đang thi nhau túa ra khắp đầu cổ Nguyên và Kăply trong khi hai đứa này vẫn tiếp tục hợp tác với nhau để đánh vật một cách vô vọng với tấm thẻ lúc này đã được đặt trên chiếc bàn kế phòng tắm.

- Không ăn thua gì rồi.

Cuối cùng, Nguyên nói, và nó lượm tấm thẻ nhét vô túi áo trước những cái nhìn ngơ ngác của tụi bạn.

- Thế anh quyết định bỏ qua vụ này à? – K’Tub hỏi giọng căng thẳng, rõ ràng nó không mong sự đầu hàng này chút nào.

- Không đâu, K’Tub. – Nguyên điềm tĩnh nói và K’Tub cảm thấy rõ rệt trái tim nó đang được vuốt ve. – Chúng ta vẫn còn thời gian. Bữa nay đến thứ sáu còn mấy ngày nữa.

Quay sang Suku, Nguyên trở nên nghiêm nghị:

- Có chuyện này cấp bách hơn cả chuyện tìm ra tiệm Những Dấu Hỏi, Suku à.

Suku không hỏi lại nhưng cái nhìn như đóng đinh vào mặt Nguyên còn nóng bỏng hơn là lời thúc giục.

- Sáng ngày kia sẽ có một cuộc đối chất gay gắt giữa thầy N’Trang Long và thám tử Eakar…

Nhìn vẻ mặt tỉnh queo của Suku, không khó để nhận ra nó coi chuyện hai nhân vật đó đối đầu nhau là chuyện quá sức bình thường, và có lẽ nó đang tự hỏi thằng Nguyên bữa nay ăn phải thứ gì mà mặt mày lại căng thẳng một cách bất thường trước một tin tức nhỏ nhặt như thế. Nhưng khi nghe tới chỗ Bộ trưởng giáo dục lẫn Cục trưởng Cục an ninh sẽ cùng lúc có mặt tại trường Đămri vào sáng hôm đó thì chiếc mặt nạ thản nhiên lập tức tuột khỏi mặt nó:

- Anh nói sao? Cả Ama Moto lẫn Kan Kuru đều đến à?

- Chính tờ Tin nhanh N, S & D đã đăng như vậy. – Nguyên rầu rĩ đáp. – Mà nói chung, về mặt sự kiện, xưa nay tờ báo của Ama Đliê chưa bao giờ đưa tin sai.

- Lớn chuyện rồi, anh K’Brăk. – Suku lo lắng nói.

- Mày cũng cho là thầy N’Trang Long sẽ bị cách chức và bắt giữ hả Suku?

K’Tub ré lên, cảm thấy chưa bao giờ cuộc đời lại bất công và không đáng sống đến thế. Và nếu Suku gật đầu thì không lấy gì làm chắc là K’Tub sẽ không tống cho thằng bạn mình một cú vào quai hàm.

- Không. – Suku nhún vai, không biết là mình vừa thoát hiểm. – Tao không nghĩ vậy.

- Xưa nay chưa bao giờ Ama Moto và Kan Kuru can thiệp vào những chuyện như thế này, Suku à. – Êmê nói, sốt ruột lúc lắc mái tóc vàng óng và ý tứ trong câu nói của nó thì không thể nào rõ hơn.

Đôi tròng mắt của Suku lăn qua lăn lại như hai viên bi:

- Nhưng xưa nay cũng chưa bao giờ sự đe dọa của trùm Bastu rõ rệt như bây giờ, chị Êmê à.

- Em nói vậy nghĩa là sao, Suku? – Kăply nhìn thằng oắt với cái quai hàm đang trễ xuống.

- K’Brêt. – Nguyên hắng giọng. – Điều đó có nghĩa là sự xuất hiện khá đặc biệt của hai người đứng đầu Bộ và Cục trong cuộc đối chất vào sáng thứ hai tới đây không phải là dấu hiệu đáng tin cậy cho việc thầy N’Trang Long bị cách chức hay bị bắt giữ như bố K’Tul suy luận. Nếu tao không hiểu sai ý Suku thì sự hiện diện của họ có lẽ xuất phát từ tình trạng an ninh chung đang bị đe dọa, mày hiểu không?

- Hổng hiểu gì hết. – Kăply đấm tay lên đầu, cảm giác đang đấm vào một cục gạch và hoàn toàn không ý thức, câu nói ưa thích bỗng bật ra khỏi môi nó. – Sáng thứ hai tao và mày chạy lên đó coi là chắc ăn nhất!

## 10. Chương 06 - Phần 1

Chương 6

Cáo trạng của Eakar

Dĩ nhiên (điều này có thể nói chắc mà không sợ trời sập xuống đầu) là không có điều gì có thể khiến Nguyên và Kăply khoái chí trong buổi sáng thứ hai hôm đó hơn là việc tụi nó hổng có giờ học môn Thần chú chiến đấu với thầy Haifai.

Tụi nó xách cặp ra khỏi nhà cùng lúc với Êmê và K’Tub trong lòng sung sướng biết chắc là lát nữa tụi nó sẽ mò lên văn phòng hiệu trưởng mặc dù có sẽ bị ông Ama Moto hay ông Kan Kuru tống cổ ra hay không thì hổng đứa nào biết chắc.

Nếu có thứ quỉ quái gì đó làm cho tụi nó cảm thấy mất vui chút đỉnh trong lúc rảo bước đến trường thì đó là không khí căng thẳng của cư dân hai bên đại lộ Brabun. Chỉ cần nhìn thoáng qua bộ tịch nhớn nhác của bọn họ, không cần phải có bộ óc xuất chúng lắm tụi nó cũng biết tỏng là họ đã bị mẩu tin trên tờ Tin nhanh N, S & D bắt mất hồn. Dù không nhuốm đầy ác ý như cái đầu bệnh hoạn của ông K’Tul, có lẽ không ít phụ huynh đang tin rằng có chuyện gì đó nghiêm trọng sắp xảy ra ở trường Đămri, và chuyện vị hiệu trưởng của ngôi trường mà con họ đang theo học sẽ bị cách chức hay bị bắt giữ lát nữa đây cũng là điều mà chắc họ từng run sợ nghĩ tới.

Không chỉ Nguyên và Kăply mà ngay cả Êmê, K’Tub và Păng Ting cũng đọc thấy nỗi hoang mang đó trong từng gương mặt đi lướt qua tụi nó.

Đầu óc Êmê lúc này bị choán hết bởi những ý nghĩ u ám về cuộc đối chất đến mức lần đầu tiên nó không bỏ chạy khi thứ âm nhạc thổ tả của lão Seradion đấm ình ình vào tai nó:

- Nó là nàng tiên

Ta biến nó thành con cú

Hu… hú… hu…

Nó là hoàng tử

Ta biến nó thành con dê

Hê… hề… hê…

Nhưng mặc cho nhạc phát ra rả, liên tục dụ khị những trái tim thù hận bằng lối trả thù ngoạn mục, Cửa hiệu thất tình sáng nay vẫn vắng tanh vắng ngắt. Như thường lệ, những kẻ ưa hóng hớt dồn hết vô quán Cái Cốc Vàng của vợ chồng lão Bebet chỗ ngã tư mà qua cánh cửa mở toang bọn Kăply thấy rõ những bựng khói thuốc lá đang uốn lượn mù mịt quanh những bộ mặt đỏ gay và nếu ông Pirama hiện không còn ở trên Cục an ninh thì chắc nụi là ổng đang chen chúc trong đám bợm đó.

Một vài người đứng lảng vảng trước Tiệm Cháo Lú và Tiệm Cầm Đồ, nhóng cổ nhìn sang đám nhí nhố bên quán bia và xì xào với nhau những tin đồn bá láp gì đó, mặt mày người nào người nấy trông rất kích động. Kăply tức đến bầm mặt khi thấy tay người nào cũng cầm một tờ báo mà vừa nhác thấy trang bìa màu mè rẻ tiền nó biết ngay là tờ Tin nhanh N, S & D.

- Thị hiếu tầm thường!

Kăply làu bàu và rảo bước nhanh hơn, cố trốn chạy đám người mà nó tin rằng cũng cùng một giuộc với ông K’Tul, quanh năm chỉ khoái nhấm nháp ba thứ tin tức giật gân một cách hổng có đầu óc gì hết trọi.

Nắng buổi sáng lấp lánh trên những tàng cây hai bên đường, những mái phố như dát vàng và bên tai chim hót tưng bừng nhưng Kăply chẳng thấy thư thái chút nào hết. Có lẽ chưa bao giờ nó trải qua khoảnh khắc kém vui như thế trong một buổi sáng sớm. Vừa khua chân nó vừa thử tưởng tượng cảnh ông Moto và ông Kuru ngồi đối diện với thầy N’Trang Long, chằm chằm nhìn thầy và thay nhau buông ra những lời kết án nặng nề nhưng nó làm điều đó thật vất vả và rốt cuộc chẳng có hình ảnh nào nảy ra trong đầu nó hết, đơn giản vì nó chưa nhìn thấy ông Moto và ông Kuru bao giờ.

Đứng sau cái chảo bự chẳng đang bốc khói và không ngừng phát ra những tiếng xèo xèo, mụ Gian vung đôi đũa to tướng lên khỏi đầu khi bọn trẻ lướt ngang qua quầy bánh của mụ, đon đả:

- Ê, ghé vô đây đi tụi con. Ngày nào cũng xực bánh Nhớ dai…

- Bà nội ơi! – Kăply thình lình đổ quạu. – Bà nghĩ là tụi tôi còn bụng dạ để ăn uống khi lát nữa thầy hiệu trưởng sẽ đối diện với mấy lão trên Bộ và Cục hả?

K’Tub gừ gừ phụ họa, y chang một chú sói con:

- Tụi này hổng có muốn ăn mừng chuyện đó đâu nha.

Nguyên lật đật kéo tay Kăply và K’Tub, nhưng ngay lập tức nó nhận thấy mụ Gian chẳng tỏ vẻ gì tức giận trước hai thằng nhóc xấc láo. Trước vẻ mặt ngạc nhiên của bọn trẻ, mụ chùi tay lên tấm tạp dề, cười hì hì như thể Kăply và K’Tub vừa khen mụ:

- Tụi bay nói hay lắm. Hay thiệt là hay.

Mụ gõ đôi đũa vào thành chảo đánh “choang” một tiếng khiến bọn trẻ giật nảy:

- Nhưng tụi bay nghĩ ngài N’Trang Long là ai hả? Hổng lẽ tụi bay cũng đần độn đến mức tin rằng tên “mông tặc” là người của trường Đămri?

Ai phát ngôn câu đó thì bọn Kăply có thể phải hỏi lại nhưng do miệng mụ Gian nói ra tụi nó thấy dù sao cũng còn có chỗ để treo lên niềm tin. Mụ là đội phó đội bảo vệ, đêm đêm chắc mụ cùng lão Chu và đám thuộc hạ vẫn bí mật giám sát chặt chẽ mọi động tĩnh trong khuôn viên nhà trường. Nếu mụ đã tuyên bố như vậy, thủ phạm các vụ tấn công phụ nữ ban đêm chắc không phải là người của trường Đămri, trừ phi trình độ tên “mông tặc” cao cường đến mức hắn mặc tình hành động mà đội bảo vệ nhà trường hổng hay biết khỉ gì hết. Kăply nhủ bụng, bất chợt cảm thấy một luồng điện xẹt qua người khi nhớ đến nhân vật mà Nguyên vẫn nghi ngờ: lão Ôkô Na.

Hình ảnh lão già hắc ám đó gieo vào đầu Kăply, cắm rễ luôn trong óc nó như một loài cỏ độc. Nó bận bịu với những ý nghĩ về lão đến mức lát sau nó làm ngơ cả những khung cảnh mà lúc bình thường chắc nó đã lầm bầm rủa xả: bọn học trò ngu ngốc lại tụm năm tụm ba như hôm trước, làm như trường Đămri đang bị cài bom hẹn giờ và giữa mớ rì rầm hỗn độn đó, tiếng cười của thằng Amara chốc chốc lại vang lên, khoái trá, hiểm độc, nói chung là rất mất dạy.

Khi chiếc cầu thang đá trước văn phòng hiệu trưởng chậm rãi cất lên, Nguyên và Kăply mừng quýnh khi thấy chỉ có một mình thầy N’Trang Long ở trong phòng, vẫn với dáng ngồi đăm chiêu bên bàn giấy với mớ sổ sách giấy tờ mà hai đứa dám cá nghìn năpken ăn một là cho đến chừng nào thầy N’Trang Long còn làm hiệu trưởng thì cái đống bừa bộn đó vẫn không bao giờ trở thành ngăn nắp, nếu không muốn nói là ngày càng bừa bộn hơn.

- Chắc tụi con đã tìm ra manh mối gì về báu vật ở lâu đài K’Rahlan rồi hả tụi con?

Thầy N’Trang Long ngước mắt lên khỏi cuốn sách đang đọc, nhìn ra cửa và câu hỏi dịu dàng của thầy khiến Nguyên và Kăply tưởng như có một mũi tên đang bắn tới.

- Dạ, không ạ. – Nguyên đáp, tai nó nóng ran, cố đừng để cụp mắt xuống.

- Không à. – Thầy N’Trang Long tặc tặc lưỡi, trông thầy ngạc nhiên đến mức hai đứa nhóc đoán là thầy vờ làm ra thế. – Thế mà ta tưởng tụi con chỉ cho phép mình mò đến chỗ ta khi nào đã thành công chút đỉnh rồi chớ.

Nguyên ấp úng:

- Tụi con nghe nói sáng nay thám tử Eakar sẽ gặp thầy…

- Quả đúng vậy. – Hàng ria sâu róm của thầy N’Trang Long nhúc nhích một cách mơ hồ. – Nhưng ta không tin trong hai đứa con có một đứa tên là Eakar.

Như không nghe lời giễu cợt của thầy, Nguyên nghiêm nghị tiếp:

- Lần này có cả Bộ trưởng giáo dục và Cục trưởng cục an ninh…

- Ờ, hai thằng cha đó dạo này rãnh rỗi thiệt. – Thầy N’Trang Long gật gật vầng trán thông thái và hai đứa nhóc thiệt sự không biết nên hiểu lời bình luận của thầy theo hướng nào.

- Ủa. – Thầy N’Trang Long chợt kêu lên, làm như bây giờ thầy mới phát hiện ra Nguyên và Kăply vẫn còn đứng chỗ ngưỡng cửa. – Ta nghĩ phòng làm việc của ta vẫn còn đủ rộng để tụi con đặt chân mà. Hay tụi con chê văn phòng của lão già này bệ rạc quá?

- Dạ, tụi con không dám ạ.

Nguyên lí nhí đáp và nó đi trước Kăply theo sau, hai đứa rụt rè bước tới chỗ chiếc ghế dài đối diện với bàn giấy của thầy, rón rén ngồi xuống.

Thầy N’Trang Long không thèm nhìn hai đứa học trò, thầy lại chúi mắt vào cuốn sách gì đó đang làm thầy rất khoái và nói như thể nói với cuốn sách:

- Lạ thiệt đó nha. Ta nhớ ta từng nói là ta hổng muốn các chiến binh giữ đền phí sức vào cái chuyện lôm côm này rồi mà.

- Thầy ơi. – Kăply gần như ré lên, Nguyên phải giật tay áo nó để ngăn cơn kích động mà thằng này thỉnh thoảng vẫn nhiễm của K’Tub. – Chuyện vậy mà thầy kêu lôm côm hả thầy? Ngoài phố người ta đang xì xào là thầy sắp bị cách chức hay bị…

Kăply nói tới chỗ này thì Nguyên không thèm giật tay áo nó nữa mà ngấm ngầm thụi nó một cú thật mạnh vô hông làm Kăply đột ngột ngưng bặt trước khi kịp phun ra hai tiếng “bắt giữ”.

- Người ta đồn vậy hả con? – Ngón tay to như quả chuối của thầy N’Trang Long xoắn lấy một lọn râu cằm như giữ cho mình khỏi ngã lăn ra trước thông tin nóng hổi của Kăply. – Nếu tụi con thiệt tình bị những tin đồn lăng nhăng đó làm hoang mang đến mức không thể tập trung đầu óc vô nhiệm vụ mà ta giao cho tụi con thì tụi con cứ ở đây.

Bàn tay thầy nhảy từ cằm lên đầu, vừa nói thầy vừa xoa xoa vầng trán thông thái:

- Chà, biết đâu lát nữa ta bị rắc rối, tụi con có thể giúp được ta cũng nên.

Lần này Nguyên ngờ ngợ có một nụ cười nấp dưới hàng ria rậm không ngừng cựa quậy của thầy, nhưng nó thấy điều đó không đáng chú ý bằng chuyện thầy cho phép tụi nó tham dự cuộc đối chất sáng nay. Nó mừng rỡ hỏi, mặt nở ra:

- Vậy là tụi con được phép ngồi lại đây hở thầy?

- Ủa, ta tưởng ta nói vậy là rõ ràng quá rồi chớ. – Thầy nhướng mắt nhìn hai đứa học trò như thể trên cổ tụi nó là hai cục đá. Rồi thầy quay mặt ra cửa, thở một hơi dài thượt. – Nhưng ta nghĩ thám tử Eakar, cả ngài Ama Moto lẫn ngài Kan Kuru hổng lấy gì làm vui khi thấy tụi con ngồi thù lù một đống trong phòng ta đâu.

Thầy làm một động tác gì đó mà Nguyên nghĩ là nhún vai:

- Tụi con phải khoác áo tàng hình vô.

- Tụi con không đem theo áo tàng hình, thưa thầy. – Kăply nhăn nhó. – Tụi con không biết là cần đến nó.

Nguyên phát hoảng khi thấy thằng bạn mình đột nhiên cao giọng gây gổ:

- Bộ không tàng hình là hổng được ngồi ở đây hả thầy?

Thầy N’Trang Long quan tâm đến bộ mặt đỏ bừng của Kăply chắc không hơn một củ cải phơi nắng.

- Ta thì cho là không có trở ngại gì. – Thầy thản nhiên đáp, thậm chí giọng vẫn đầm ấm như đang bàn về chuyện chuẩn bị đồ đạc cho một buổi đi picnic. – Nhưng những người kia thì chắc là họ nghĩ ngược lại, con à.

Nguyên đưa tay bưng lấy cằm, có vẻ đăm chiêu dữ dội. Ở bên cạnh, Kăply cũng làm động tác y hệt thằng bạn đại ca của nó, nhưng dĩ nhiên không phải để suy tính điều gì mà mục đích là để cho bộ mặt khỏi chảy dài ra sau khi những lời của thầy hiệu trưởng xuyên qua cái đầu đặc cứng của nó.

- Thôi, – thầy N’Trang Long phẩy tay, mày cau lại khi nhìn Nguyên và Kăply, có vẻ rất khó nghĩ, thầy nói mà Nguyên có cảm tưởng thầy đang bối rối nhai bộ râu của mình. – nếu tụi con cảm thấy không được tham dự cuộc đối chất sáng nay thì tụi con sẽ lăn đùng ra chết, ta sẽ chỉ cho tụi con một cách.

- Hay quá! Cách gì vậy hả thầy? – Kăply reo lên, nếu không kềm được chắc nó đã bắn thẳng lên trần nhà. Vừa hỏi nó vừa đổ người tới trước như để nghe cho rõ hơn.

Liếc xéo đứa học trò, thầy N’Trang Long ngần ngừ đáp:

- Bây giờ tụi con leo trở xuống sân, đi thẳng tới lớp Sơ cấp 1, tức lớp có cửa kính tím…

Nguyên và Kăply hả họng nhìn thầy như uống từng lời:

- Tụi con im lặng đi thẳng tới bàn giáo viên…

- Giáo viên lớp Sơ cấp 1 là ai hả thầy?

Nguyên và Kăply cùng sửng sốt buột miệng, đến bây giờ tụi nó mới sực nhớ ra tụi nó chưa từng nhìn thấy hay nghe nói tới vị giáo viên dạy lớp Sơ cấp 1. Dạy lớp Sơ cấp 2 là cô Cafeli Chil, lớp Trung cấp 1 là cô Kemli Trinh. Lớp Trung cấp 2 là thầy Đi Pri. Phụ trách lớp Cao cấp 1 trước đây là thầy Hailixiro, bây giờ là thầy Akô Nô. Còn lớp Cao cấp 2, tức lớp tụi nó đang học, là thầy Haifai. Nhưng còn lớp Sơ cấp 1, lớp vỡ lòng của trường Đămri, vị giáo viên nào phụ trách lớp này? Đã không nghĩ tới thì thôi, càng thắc mắc Nguyên và Kăply cảm thấy đầu óc càng rơi vào chỗ mù mờ. Điều kỳ lạ nhất là ngay cả đám bạn thân thiết của tụi nó như Êmê, K’Tub, Păng Ting, Mua, Bolobala, Tam, Kan Tô, kể cả nhà thông thái Suku, cũng chẳng ai nhắc tới vị giáo viên dạy lớp Sơ cấp 1 lần nào trong các câu chuyện của mình, cứ như thể trường Đămri không có người nào như thế. Mà đến chính tụi nó nữa, tụi nó cũng chẳng bao giờ tự hỏi về điều này, thiệt là quái đản!

- Giáo viên dạy lớp Sơ cấp 1 là ai thì chính thầy cũng không biết, tụi con à. – Tiếng thầy N’Trang Long như vọng ra từ một màn sương và ý nghĩa trong câu nói của thầy càng làm cho tấm màn mù mịt đó thêm dày đặc và bí hiểm hơn nữa. – Ta nghĩ tụi con chẳng cần băn khoăn về điều đó làm gì. Chỉ cần tụi con bước thẳng tới bàn giáo viên, đụng cái bàn một cái rồi quay trở ra. Xong, tụi con co giò chạy lẹ lên đây. Nhớ đó, tụi con phải trở lại văn phòng của ta trước khi mấy tay kia xuống tới, nếu không cửa phòng đã đóng lại thì tụi con chỉ có cách đứng khóc bên ngoài thôi.

- Thầy ơi. – Kăply không làm sao bắt mình đừng rống lên. – Thầy là hiệu trưởng, làm sao mà thầy lại không biết giáo viên của thầy…

Thầy N’Trang Long đáp lời thằng nhóc bằng một cái xua tay dứt khoát về phía cửa phòng:

- Đi đi, tụi con. Theo ta thì đi lúc này cũng không thể gọi là sớm đâu đấy.

Biết không thể moi thêm một thông tin nào từ thầy hiệu trưởng, Kăply hậm hực đứng lên và lẽo đẽo theo chân Nguyên ra cửa, cố đậy miệng mình lại để thầy N’Trang Long đừng nghĩ nó là đứa có tính khí khùng khùng.

- Mày ngu quá! – Vừa leo xuống một bậc cầu thang, Nguyên bực mình độp ngay. – Lát nữa vô lớp Sơ cấp 1, tụi mình sẽ biết ngay giáo viên phụ trách là ai, việc gì mày phải tru tréo om sòm trong văn phòng hiệu trưởng thế.

Đang cáu sườn, Kăply tính vặc lại Nguyên nhưng rồi nó chợt nhận ra ý tưởng mà thằng bạn đại ca của nó vừa nêu lên hết sức là sáng suốt, thế là nó thốt lên hai tiếng ưa thích “Ờ há” rồi hối hả lao xuống từng bậc cấp.

Nhưng khi cả hai đã đứng trước lớp học gắn cửa kính màu tím duy nhất trong trường và thập thò nhìn vào thì đứa nào đứa nấy cảm thấy sống lưng lạnh ngắt như có một tảng nước đá bự chảng ai vừa tuồn vào cổ áo.

Trên bục giáo viên không có một bóng người. Chiếc bàn nằm trơ trọi kể tấm bảng đen, không ai ngồi ở đó, trên bàn cũng hổng thấy sổ sách gì hết ráo.

Kăply cụng đầu vào tai Nguyên, môi run run:

- Chắc giáo viên vừa đi đâu ra khỏi lớp?

Ánh mắt thận trọng quét qua đám học trò nhí đang ngồi hí hoáy làm bài trong im lặng. Nguyên đưa tay véo môi, nghĩ ngợi một lúc rồi phân vân đáp:

- Khó nói lắm. Tao cảm thấy không khí của lớp học này có điều gì đó rất khác thường.

Kăply nhấp nhổm hỏi:

- Bây giờ sao? Tụi mình có nên vô không?

- Vô chứ. Thầy N’Trang Long đã dặn rồi mà. – Nguyên đáp giọng quả quyết, nhưng nếu nhìn kĩ sẽ thấy nó vừa nói vừa nắm chặt hai tay để tự trấn an, cứ như thể nó và Kăply sắp xông vào sào huyệt của sứ giả Basil.

Bọn học trò lớp Sơ cấp 1 có vẻ như không trông thấy Nguyên và Kăply đang dè dặt đặt chân qua ngưỡng cửa. Hàng chục cái đầu vẫn cắm cúi trên những cuốn tập đang mở trước mặt, làm như đối với bọn chúng trên đời này hổng có gì hấp dẫn hơn là làm bài tập tại lớp và thái độ trông rất sinh viên của bọn nhóc hỉ mũi chưa sạch này khiến Nguyên và Kăply khó khăn lắm mới không phá ra cười.

Hai đứa lặng lẽ nhích dần về phía bàn giáo viên, sợ sệt một cách không thể giải thích được. Lớp học im ắng đến bất thường khiến lưng mỗi đứa nổi đầy gai ốc, tụi nó càng thấy rờn rợn hơn nữa khi đột nhiên bắt gặp trong lòng mình cảm giác có một ánh mắt nào đó đang nhìn tụi nó chằm chằm, và như thỉnh thoảng vẫn xảy ra, tụi nó thấy khoảng cách từ ngưỡng cửa đến chỗ chiếc bàn sao mà xa lăng lắc.

Vừa đụng được những đầu ngón tay vào mép bàn (cảm giác rõ rệt như sờ vào ổ điện), Nguyên và Kăply lật đật phóng vù ra cửa, lao xuống sân và cắm cổ phóng thục mạng về phía ngọn tháp.

Phải nói là chưa bao giờ Nguyên và Kăply ngạc nhiên về mình đến thế: tụi nó trèo nhanh khủng khiếp lên những bậc thang, siêu nhất là không vấp té cái nào và cho đến khi tụi nó đứng trước chiếc cầu thang đá đang từ từ nhấc lên (chắc nụi là theo lệnh của thầy N’Trang Long), cả hai cảm thấy ngực mình đang phồng lên xẹp xuống gấp gáp, còn đôi chân rõ ràng là đang muốn làm cái điều tụi nó không muốn chút nào là sụm xuống quách cho rồi.

- Vô đi tụi con!

Thầy N’Trang Long nhìn ra cửa, nhẹ nhàng nói, không để ý đến chuyện hai đứa học trò sắp sụm bà chè tới nơi.

Nguyên tập tễnh lê bước qua ngưỡng cửa, hổn hển hỏi:

- Họ chưa xuống tới hả thầy?

- May là tụi con về vừa kịp. – Thầy N’Trang Long đưa tay xoa cằm và thở đánh phào một cái. – Bọn họ đã tới cổng trường rồi đó.

Thầy chỉ tay vô góc phòng phía trong, chỗ hôm trước vẫn treo cái báo động kế, thủng thỉnh nói:

- Tụi con ngồi chỗ đó. Nhớ không được gây ra bất cứ tiếng động nào đó nha.

Kăply quét mắt về phía góc phòng trống trơn rồi quay lại nhìn thầy N’Trang Long:

- Ngồi bệt dưới đất hả thầy?

- Ngồi trên ghế đàng hoàng chớ con.

- Ghế đâu mà ghế hả thầy. Con hổng thấy…

Vừa nói Kăply vừa ngoảnh đầu về phía góc phòng lần nữa và lần này thì nó á khẩu luôn: Có hai chiếc ghế mới cáu không biết hiện ra từ lúc nào, đang nằm chình ình ở đó như sẵn sàng phản đối sự nhận xét vội vã của nó.

Nhưng Kăply làm như rất khoái chứng tỏ mình là thằng nhóc không bao giờ tự hài lòng. Vừa đặt mông lên ghế, nó đã bật ngay dậy:

- Không được rồi, thầy ơi.

- Cái gì không được hả con?

- Chỗ này trống huơ trống hoác à. Bộ thầy nghĩ mấy người kia họ đui hết hay sao? – Kăply nhăn nhó nói giọng điệu chẳng lịch sự gì hết.

- Con yên tâm đi. – Thầy N’Trang Long tỉnh bơ. – Trong vòng một tiếng đồng hồ, trừ thầy ra, không ai nhìn thấy các con đâu.

Nguyên và Kăply lập tức liếc xuống cơ thể mình, thấy mọi thứ đều lồ lộ, hổng giống chút xíu nào với lúc tụi nó mặc áo tàng hình của Suku. Bán tín bán nghi, Kăply ngước mặt lên, nhưng lần này nó chưa kịp cất tiếng đã giống như người bị đấm vào miệng: từ ngoài cửa ba bóng người nối nhau xộc vào phòng như ba cơn lốc.

Mặc dù không hề có ý chế nhạo cách phục sức sặc sỡ của những người mới đến, Nguyên và Kăply vẫn có cảm tưởng họ mới vừa tách ra khỏi một chiếc cầu vồng. Hai đứa phải chớp chớp mắt mất một lúc mới phân biệt được các vị khách quý với những chiếc mặt nạ lòe loẹt treo đầy trên tường. Lão già đi trước mặt tròn quay, dáng điệu phục phịch như thể lão không bà con với sứ giả Buriam thì chắc chắn là anh em với lão Bolorađam. Chiếc áo thụng màu cam chói mắt của lão bị cái bụng tổ chảng độn lên một cục ngay chính giữa, người giàu tưởng tượng rất có thể nghĩ là lão đang giấu một quả dưa hấu trong đó.

Nguyên và Kăply đoán cái khối thịt đồ sộ này là Bộ trưởng Bộ giáo dục Kan Kuru, bởi vì người đi phía sau trẻ hơn một chút, người tầm thước, chiếc áo chùng màu lam được cắt rất vừa vặn như thể đặt may từ một cửa hiệu thời trang; căn cứ vào những thớ thịt trên gò má không ngừng giần giật, có thể đoán ông này suốt đời sống trong căng thẳng, mặc dù nếu không có chiếc huy hiệu Cục an ninh gắn trước ngực áo, khó có thể tin ông ta là Cục trưởng Ama Moto.

Nhưng Nguyên và Kăply không ngạc nhiên về hai người đi trước bằng người đi sau rốt: thám tử Eakar. Từ hồi quen biết nhà thám tử đến nay, chưa bao giờ tụi nó thấy ông mặc trang phục gì ngoài chiếc áo chùng đen quen thuộc, và nghiêm túc mà nói, chiếc áo chùng đen thích hợp với dáng người gầy gò và chòm râu dê của ông một cách kỳ lạ. Cả Nguyên lẫn Kăply đều tin tưởng chắc nụi rằng màu đen chính là màu được sinh ra cho Eakar, và vì Eakar.

## 11. Chương 06 - Phần 2

Vậy mà bữa nay không biết mắc chứng gì ông lại cao hứng tròng lên người chiếc áo màu tím vốn là màu độc quyền và có vẻ chỉ phù hợp với vóc người cao lớn của thầy N’Trang Long. Mà lạ thiệt, Nguyên lẩn thẩn nghĩ, cũng là áo tím nhưng thầy hiệu trưởng khoác lên người thì trông rất oai phong, còn thám tử Eakar mặc vào thì trông y chang một gã trai lơ làm dáng. Có lẽ màu tím của thám tử nhạt hơn, đã vậy còn điểm tứ tung những hoa văn màu vàng mà khi nhìn kĩ Nguyên nhận ra đó những bông hoa li ti được vẽ một cách rất kiểu cọ. Ngắm nghía nhà thám tử một hồi, suýt chút nữa Nguyên đã bật cười khi càng nhìn nó càng thấy ông giống quả cà c-ứ-t dê kinh khủng.

- Thiệt là hân hạnh. – Không cần đợi chiếc cầu thang đá hạ xuống, thầy N’Trang Long lịch sự đứng lên khi ba vị khách bước vào, niềm nở chỉ tay vào chiếc ghế dài trước mặt. – Và càng hân hạnh cho tôi hơn nữa nếu các ngài vui lòng ngồi vào chiếc ghế không được bảnh tỏn cho lắm này.

- Ông trẻ mãi là nhờ cái tính hài hước này phải không ông N’Trang Long?

Vừa cười nói, Kan Kuru vừa ném khối thịt hơn một trăm ký xuống ghế làm chiếc ghế suýt chút nữa chổng một đầu nếu ông không vội vàng nhích người vô chính giữa.

- Ông mới hài hước hơn tôi. – Thầy N’Trang Long tươi cười. – Gọi một lão già khọm như tôi là trẻ mãi, đó là cách nhạo báng độc chiêu mà tôi phải học tập đó, ông Kan Kuru.

- Tôi thì tôi thấy chẳng có gì hay ho trong việc thi nhau coi ai hài hước hơn ai. – Bộ mặt của ông Ama Moto từ lúc mới bước vô đã chầm dầm, nên dù cố hiểu câu nói của ông theo hướng lạc quan cũng không ai tin là ông đang pha trò, và khi ông nói tiếp thì mọi người thấy rõ là ông đang muốn gây gổ. – Xin lỗi, lúc bình thường tôi đã không khoái hài hước. Trong tình hình nghiêm trọng như hiện nay, tôi càng không muốn hài hước chút xíu nào.

- Ông phải học cách hài hước trong bất cứ hoàn cảnh nào, ông Ama Moto à. – Thầy N’Trang Long không coi lời cà khịa của ông Cục trưởng là sức nặng lớn đến mức thầy phải thay đổi đề tài. – Óc khôi hài sẽ giúp chúng ta cảm thấy cuộc sống thiệt ra cũng hổng có chi gọi là nặng nề…

- Đó là ý nghĩ của ông, ông N’Trang Long. – Cục trưởng Ama Moto cau có cắt ngang, có vẻ sắp phát khùng lên trước sự thản nhiên của vị hiệu trưởng. – Tôi thì không có được sự bình tĩnh như ông, nhất là trong trường hợp chẳng may tên “mông tặc” là một thành viên của ngôi trường mà ông phụ trách.

Nguyên và Kăply không làm sao ép mình đừng cựa quậy người trước câu hăm dọa bóng gió của Cục trưởng Cục an ninh. Một cách bản năng, tụi nó vẫn sợ những cử động của mình sẽ gây ra sự chú ý, mặc dù đến lúc này hai đứa biết chắc là thầy N’Trang Long không gạt tụi nó: đám người mới đến nhìn về phía tụi nó mấy lần nhưng không có phản ứng gì, chứng tỏ là tụi nó đã trở nên vô hình trước mắt mọi người.

- Ông Ama Moto, tôi nghĩ không nên đẩy sự việc tới chỗ gay gắt như vậy. – Bộ trưởng Kan Kuru lên tiếng dàn hòa, vừa nói ông vừa hít vào một hơi như muốn làm cho chiếc bụng vốn đã to thêm căng phồng hơn nữa. – Trước khi thám tử Eakar trình bày đầy đủ, chúng ta vẫn chưa thấy rõ sợi dây nào cột trường Đămri vô với vụ này. Cũng không chắc là có sợi dây đó không nữa.

- Tôi đang nắm sợi dây đó trong tay, thưa ngài Bộ trưởng. – Eakar bất bình vọt miệng. – Rồi ngài sẽ thấy, sợi dây đó to tổ chảng chứ không mỏng manh gì đâu.

Nhìn nhà thám tử qua khóe mắt, Kan Kuru lắc lư người, mấp máy môi tính nói gì đó nhưng thầy N’Trang Long đã giơ bàn tay to bè lên, giọng từ tốn:

- Ông Kan Kuru, ông cứ để cho ông Eakar nói tiếp. Hôm nay thú thiệt là tôi cũng rất muốn biết nhà thám tử tài ba của chúng ta căn cứ vào đâu mà liên tục tung hết tin này đến tin khác lên tờ Tin nhanh N, S & D, và xui một cái là tin nào cũng bất lợi cho trường Đămri hết.

- Thám tử Eakar không có lý do gì để ác cảm với trường Đămri. – Cục trưởng Ama Moto lạnh lùng nói.

- Tôi còn biết rõ điều đó hơn ông, ông Ama Moto. – Thầy N’Trang Long mỉm cười vui vẻ, bàn tay thầy mò mẫm đâu đó giữa đám râu xoăn như để tìm cách diễn đạt ưa thích. – Từ lâu tôi vẫn tin thám tử Eakar là một trong những người bạn thân thiết nhất của trường Đămri nếu xét cái chuyện hổng ngày nào là ổng vắng mặt trên nóc nhà của chúng tôi.

Nhà thám tử ngọ nguậy chòm râu dê, mặt ửng đỏ:

- Nếu không làm thế thì tôi đã không có cơ hội để biết tên thủ thạm bí mật luôn luôn xuất phát từ trường Đămri để đi gây án, thưa ngài.

Tiết lộ của Eakar khiến Nguyên và Kăply suýt chút nữa té lăn ra khỏi ghế. Trong khi bộ mặt của Ama Moto tối đi thì Kan Kuru lộ vẻ ngờ vực, ông không ngừng xoa tay lên bụng như thể bằng động tác đó ông sẽ nhanh chóng tiêu hóa được cái tin khủng khiếp Eakar vừa xì ra.

Chỉ có thầy N’Trang Long là tỉnh queo. Thầy buông tay khỏi mớ râu cằm để có thể nhịp lên bàn những tiếng lộc cộc vui tai, hớn hở nói:

- Thiệt là một thông tin thú vị. Phải nói là vô cùng thú vị. Thế ông có thể nói rõ thêm người đó là ai không hở ông Eakar?

Nhà thám tử nắm chặt chiếc gậy phép như sợ ai giật mất, ấp úng:

- Cái đó thì…

- Hừm. – Cục trưởng Ama Moto chen lời. – Nếu biết được xuất xứ của thủ phạm thì chuyện vạch mặt hắn chỉ còn là vấn đề thời gian thôi, ông N’Trang Long à.

Thầy N’Trang Long gật gật vầng trán thông thái, hồ hởi nói, cứ như thể ông Ama Moto vừa hăng hái bênh vực thầy:

- Ông Cục trưởng, ông nói đúng đến mức tôi có muốn phản đối cũng hổng biết làm sao hết trọi. Nhưng tôi nghĩ tôi vẫn còn cái quyền be bé là được nêu một thắc mắc nho nhỏ chớ hả?

Không đợi ông Cục trưởng Cục an ninh trả lời, đôi mắt lục lạc của thầy lóe lên khi rọi vào mặt nhà thám tử:

- Ông Eakar, tôi tưởng cũng là rất hay nếu ông vui lòng cho mọi người biết ông dựa vào cái con khỉ gì để đưa ra những nhận xét vừa rồi…

- Tôi dựa vào cái này, thưa ngài hiệu trưởng.

Vừa nói, nhà thám tử vừa rút từ trong túi áo ra một chiếc lọ pha lê màu hồng. Nguyên và Kăply thô lố mắt nhìn chiếc lọ, cố đoán xem nó là thứ gì và khi Eakar mở nắp lọ ra thì cả hai phải hấp tấp đưa tay bụm kín miệng mũi để không phải tự tố cáo mình bằng một cái hắt hơi sấm sét.

Quả thật, từ trong chiếc lọ trên tay Eakar tỏa ra một mùi gì đó như là mùi dầu thơm nhưng rất nồng.

- Cái gì vậy? – Kan Kuru nghiêng người qua chiếc lọ ngạc nhiên hỏi, trông ông giống hệt một quả cam khổng lồ lăn qua một bên và sắp sửa đè bẹp nhà thám tử.

Thầy N’Trang Long khụt khịt mũi:

- Tôi nghe có mùi dầu mùi.

- Ngài nói đúng rồi đó, ngài hiệu trưởng. – Thám tử Eakar lúc lắc chiếc lọ trên tay, giọng đắc ý. – Loại dầu thơm này được bào chế từ hạt mùi.

- Tôi biết. – Thầy N’Trang Long gật gù. – Ông đã đem hạt mùi giã nát rồi trộn với rượu trắng, vừa trộn vừa đọc thần chú “Hạt ấm hạt thơm, này rạ với rơm, này cơm với nếp…”, đúng như vậy chớ?

Đôi mắt nhà thám tử trợn ngược:

- Hóa ra ông cũng biết cách làm này à?

- Tôi nghĩ là tôi biết. – Thầy N’Trang Long mỉm cười, cái nụ cười độ lượng theo kiểu “cái trò trẻ con đó ai mà hổng biết”. – Dù sao thì cái thứ dầu thơm này cũng thiệt là lợi hại. Nó bám vào tóc tai, quần áo dai như đ\*\*\*\*\*\*\*\*\*. Chỉ cần đặt cái lọ bé xíu này trên nóc nhà, mở nắp ra là tất cả những ai sống trong khuôn viên trường Đămri đều bị mùi dầu ám vô người. Nếu tôi không lầm thì đêm nào ông cũng giở cái trò này ra trong trường của tôi phải không ông Eakar?

- Ông N’Trang Long. – Cục trưởng Ama Moto hừ mũi. – Thám tử Eakar được phép làm như vậy.

- Tôi hiểu rồi. – Bộ trưởng Kan Kuru liếm môi, mặt đột nhiên lộ vẻ căng thẳng. – Ông Eakar nè, có phải ông muốn nói ông đã ngửi thấy mùi dầu mùi ở những nơi thủ phạm gây án?

- Chính xác là như vậy đó, thưa ngài Bộ trưởng. – Thám tử Eakar nói với ông Kan Kuru nhưng Nguyên và Kăply thấy rõ là ông đang nhìn về phía thầy N’Trang Long bằng ánh mắt giống như là đố thầy dám cãi.

Thầy không cãi nhưng có thể thấy là thầy không còn giữ vẻ bàng quan được nữa. Như thể muốn tạo ra hình ảnh một ngọn tháp trong cơn động đất, thầy khẽ cựa quậy thân hình đồ sộ, tặc lưỡi nói:

- Những gì ông nói đều chắc chắn hết đó chớ, ông Eakar?

- Không thể nào chắc chắn hơn được nữa, thưa ngài hiệu trưởng. – Nhà thám tử tự tin đáp, còn hơn cả tự tin, cái toát ra trong giọng nói của ông là sự đắc thắng. – Vì không chỉ riêng tôi, cả ba nhân viên an ninh đi theo tôi đều phát hiện mùi dầu mùi nơi hiện trường.

- Ông N’Trang Long. – Cục trưởng Ama Moto hắng giọng, vẫn tiếp tục đeo bộ mặt khó đăm đăm của người táo bón kinh niên. – Tôi nghĩ có lẽ đã đến lúc ông cần đưa ra một lời giải thích về sự cáo buộc theo tôi là không thể nào rõ ràng hơn của thám tử Eakar.

Trong khi Nguyên và Kăply thấp thỏm trên chỗ ngồi, cảm thấy sự việc đã đến hồi nghiêm trọng, thì thầy N’Trang Long bằng cách nào đó chỉ có mình thầy biết đã kịp tròng vô mặt vẻ tỉnh queo cố hữu, hai đứa nó thậm chí còn thấy hình như thầy vờ làm ra vẻ rầu rầu:

- Nói ông đừng buồn chớ thiệt tình là tôi chẳng hề nhận ra chút xíu nào rõ ràng trong lời cáo buộc của ông Eakar hết á.

- Vậy mà ông còn cho là chưa rõ ràng sao, ông N’Trang Long? Ông không định nói là ông bắt đầu không còn tỉnh táo đó chớ?

Ama Moto cất cao giọng, các cơ mặt co giật dữ dội như người lên cơn động kinh. Ông cáu đến mức huơ mạnh tay qua một bên, đụng văng cả chiếc lọ dầu mùi trên tay thám tử Eakar khiến chiếc lọ văng bắn về phía Nguyên và Kăply đang ngồi, nhưng trước khi nó kịp đập bốp vô mặt một trong hai đứa thì ông Kan Kuru đã khẽ ngoắt tay một cái: chiếc lọ lập tức khựng lại khi chỉ cách chóp mũi của Kăply có một tấc và từ từ bay ngược trở lại, đậu ngay chóc vô tay Eakar như một chú chim ngoan ngoãn.

Có lẽ chưa bao giờ Nguyên và Kăply sợ điếng người như thế. Người tê cứng, tụi nó như bị trói chặt vào nỗi khiếp đảm, muốn né qua một bên cũng không sao nhúc nhích được. Lúc đó chỉ có một ý nghĩ duy nhất lấp đầy tụi nó: Nếu chiếc lọ va phải Kăply thì các siêu phù thủy cỡ Ama Moto và Kan Kuru, cả Eakar nữa, chắc chắn sẽ phát hiện ra ngay hiện tượng bất thường đó. Tụi nó hoảng sợ đến nỗi khi chiếc lọ đã nằm trong tay Eakar rồi vẫn chưa đứa nào dám thử cựa quậy và chắc nụi là hơi thở rời khỏi đôi môi tụi nó đến giờ vẫn chưa quay lại.

Hoàn toàn trái ngược với hai đứa học trò đang muốn tè ra quần, thầy N’Trang Long làm như chẳng thèm quan tâm đến chuyện bí mật của Nguyên và Kăply có thể bị bại lộ, cũng có thể thầy tin chắc ông Kan Kuru sẽ thay thầy tóm lấy chiếc lọ trước khi nó kịp làm vỡ lở mọi chuyện. Như một đứa trẻ ham vui, thầy cứ ngồi mân mê râu cằm, ánh mắt khoái trá đuổi theo đường bay của chiếc lọ, có vẻ theo thầy thì chuyện thưởng thức cái trò bay tới bay lui ngoạn mục này xem ra hấp dẫn hơn là phải è cổ trả lời những câu hạnh họe của ông Cục trưởng Cục an ninh.

- Ông đang làm một chuyện vô ích, ông N’Trang Long à. – Ama Moto nhìn vẻ mặt hớn hở của thầy hiệu trưởng bằng ánh mắt khó chịu. – Tôi nghĩ dù ông có vờ vĩnh thế nào thì hôm nay tôi cũng sẽ quyết đem ông quay trở lại với những chứng cứ mà thám tử Eakar vừa cung cấp.

- Cái đó không phải là chứng cứ. – Thầy N’Trang Long quay phắt sang ông Ama Moto, đôi mắt to cồ cộ của thầy mở to như thể bây giờ thầy mới nhìn thấy ông Cục trưởng. – Bởi nếu có thể dùng dầu mùi để theo dấu vết thủ phạm dễ dàng như thế, sao đến giờ này Eakar và Cục an ninh vẫn chưa tóm được hắn?

Thầy nhún vai một cái (mà theo Kăply là rất điệu):

- Tôi không nghĩ các thuộc hạ của ông lại đần độn đến thế, ông Cục trưởng.

- Chà, cũng không nên nặng lời như vậy đâu, ông N’Trang Long. – Bộ trưởng Kan Kuru lại lắc lư người trên chỗ ngồi như một quả cầu hiếu động, lo lắng chen lời, có cảm tưởng bữa nay ông có mặt ở đây chỉ với nhiệm vụ duy nhất là giảng hòa hai bên. – Tôi thì tôi cho rằng thám tử Eakar có những vấn đề của mình.

- Cám ơn ngài Bộ trưởng. – Chòm râu dê rung rung một cách xúc động, thám tử Eakar ngước bộ mặt đầy cảm kích về phía ông Kan Kuru. – Đúng là chúng tôi gặp rất nhiều khó khăn trong quá trình điều tra vụ án này, điều mà ngài cảm thấy và ngài hiệu trưởng không cảm thấy, mặc dù tôi không dám nói là ngài hiệu trưởng kém hiểu biết hơn ngài. Cho đến nay, với những gì thu lượm được, chúng tôi quả quyết thủ phạm là người của trường Đămri, nhưng hắn là ai thì chúng tôi vẫn chưa xác định được, ngoài việc chúng tôi đã thống nhất kết luận rằng tên “mông tặc” là kẻ có trình độ pháp thuật rất cao cường.

Eakar ngừng lại như lấy hơi, rồi trước ánh mắt sửng sốt của mọi người, ông thở phì một tiếng:

- So với hắn, có lẽ các sứ giả của trùm Bastu còn kém một bậc.

Tuyên bố của Eakar như một nhát cọ quét lên mặt Bộ trưởng Kan Kuru một màu xám xịt, đến mức Kăply có cảm tưởng ông vừa chui ra từ một bức tranh vẽ bầu trời mùa đông. Ông kinh hãi nhìn Eakar, môi giần giật:

- Ông Eakar, tôi nghĩ ông không biết vừa rồi ông đã nói gì đâu.

- Tôi biết rõ điều tôi nói, ngài Bộ trưởng. – Nhà thám tử lạnh nhạt đáp. – Trong sự nghiệp đồ sộ được dựng lên bởi rất nhiều chiến tích của tôi, thú thiệt là chưa bao giờ tôi thất bại với phương pháp truy tìm thủ thạm bằng dầu mùi, trừ lần này.

- Như vậy thì sự nghiệp đó cũng chưa đáng gọi là đồ sộ lắm.

Thầy N’Trang Long tỉnh bơ chêm một câu khiến mặt mày Eakar sượng ngắt. Trong khi Ama Moto sa sầm mặt thì ông Kan Kuru cố giấu một nụ cười tủm tỉm và trong một thoáng có vẻ như ông đã lãng đi nỗi sợ hãi. Đằng góc phòng, Kăply khoái chí đến mức suýt chút nữa nó đã vỗ tay nếu Nguyên không cảnh giác chộp cứng lấy tay nó.

- Ở trường Đămri chỉ có hai người có khả năng biến thám tử Eakar và các nhân viên Cục an ninh thành trò cười thôi. – Ông Ama Moto quàu quạu nói, cố phớt lờ lời nhạo báng của thầy N’Trang Long đang làm ông sôi máu.

- Ai vậy, ông Cục trưởng? – Ông Kan Kuru dè dặt hỏi.

- Một người là ông N’Trang Long. Người kia là giáo sư Akô Nô.

- Giáo sư Akô Nô? – Ông Kan Kuru gần như ré lên.

Ama Moto nhìn ông Bộ trưởng, giọng ráo hoảnh:

- Ông cũng biết giáo sư Akô Nô là nhân vật nào rồi mà.

- Ờ… thì tôi biết. – Ông Kan Kuru nuốt nước bọt. – Hội đồng Lang Biang đã có thông báo chuyện này đến một số người.

Ông liếm đôi môi khô rang để thấm giọng và khi nói tiếp thì giọng ông run run:

- Hổng lẽ ông nghĩ giáo sư Akô Nô là… là…

- Ông Bộ trưởng nè. – Cục trưởng Ama Moto nghiêm mặt. – Ông thử suy nghĩ xem, giữa hiệu trưởng N’Trang Long và giáo sư Akô Nô nếu buộc phải nghi ngờ một người thì ông nghi ngờ ai?

Kan Kuru chớp mắt:

- Dĩ nhiên là tôi luôn tin tưởng ông N’Trang Long.

- Như vậy là rõ rồi. – Ama Moto nhún vai, gọn lỏn.

Kan Kuru nhăn nhó và lại cựa quậy người một cách khó nhọc. Vừa nói, ông vừa nhìn ông Cục trưởng an ninh chòng chọc.

- Tôi thấy chưa có gì là rõ hết, ông Ama Moto. Chính ông cũng được Hội đồng Lang Biang thông báo về…

Ama Moto cười khảy, không để ông Bộ trưởng nói hết câu:

- Ông Kan Kuru, tôi đang muốn nói đến con người thứ hai của giáo sư Akô Nô.

- Ông muốn nói đến lão Ôkô Na? – Mặt ông Kan Kuru tái dần theo câu hỏi và đáy mắt ông rõ ràng đang lóe lên thứ ánh sáng khiếp sợ. – Nhưng… nhưng ông N’Trang Long đã bảo đảm với chúng ta là trường Đămri đang khống chế và quản lý lão Ôkô Na một cách hiệu quả…

- Ông nghe cho kĩ nè, ông Bộ trưởng. – Ama Moto nhếch mép. – Trình độ pháp thuật của ông N’Trang Long chắc chắn không thể cao hơn chủ nhân núi Lưng Chừng. Do đó việc ngài hiệu trưởng của chúng ta nghĩ rằng mình đã giám sát được lão Ôkô Na trong khi trên thực tế lão già quỷ quyệt đó vẫn lẻn ra khỏi trường hằng đêm để đi quậy phá là điều hoàn toàn có thể xảy ra.

Cục trưởng Cục an ninh nói về thầy N’Trang Long thản nhiên như thể nói về một người vắng mặt, hổng nể nang gì hết. Điều đó làm thám tử Eakar hả hê đến mức bàn tay cầm chiếc lọ dầu mùi của ông không ngớt co vào duỗi ra, và nếu ông không nhanh tay chộp kịp, chiếc lọ đã rơi xuống đất vỡ tan mất rồi.

Nhấp nhổm trên ghế, Nguyên và Kăply hồi hộp đưa mắt nhìn nhau khi thấy suy luận của ông Ama Moto giống hệt những ngờ vực trong đầu tụi nó và sự trùng hợp đó đáng lẽ khiến hai đứa khoái chí thì lại làm tụi nó bất giác run lên.

Nguyên nơm nớp nhìn về phía thầy N’Trang Long, chờ đợi một phản ứng mạnh mẽ để giúp nó vững tâm nhưng nó thất vọng ngay khi thấy thầy chẳng giống con sư tử bị chọc gậy vào mũi chút nào. Thầy đáp trả đòn tấn công của ông Cục trưởng một cách yếu ớt:

- Đó là ý nghĩ chủ quan của ông, ông Ama Moto.

Ngược lại với vẻ hòa hoãn của thầy N’Trang Long, thái độ của ông Ama Moto càng lúc càng quyết liệt, có vẻ như đến lúc ông tự cho phép mình không cần biết đối phương nói gì hay nghĩ gì:

- Nếu ông không chứng mình được tên “mông tặc” là ai. Cục an ninh bắt buộc phải có biện pháp mạnh.

- Biện pháp gì thế, ông Cục trưởng? – Ông Kan Kuru nhớn nhác hỏi.

- Chúng tôi sẽ không để cho Ôkô Na tồn tại trên cõi đời. – Ama Moto nói qua hàm răng nghiến chặt. – Nhất là trong bối cảnh trùm Bastu và bọn tay chân đang chuẩn bị quay lại.

- Tôi nghĩ chuyện này khó lắm đó, ông Ama Moto. – Thầy N’Trang Long nhẹ nhàng nói, cứ như đang góp ý cho ông Cục trưởng về cách thức trồng hoa. – Ôkô Na không phải là nhân vật mà Cục an ninh có thể đối phó, cho dù ông có kéo nguyên cà Cục vào vụ này.

- Cảm ơn sự nhắc nhở của ông, ông hiệu trưởng. – Ama Moto đáp bằng giọng khô khốc. – Nhưng tôi biết tôi phải làm gì để đạt mục đích.

Như thường lệ, Bộ trưởng Kan Kuru tỏ ra căng thẳng khi thấy sự việc bắt đầu có vẻ gay cấn:

- Ông định làm gì thế, ông Ama Moto?

- Tôi nghĩ chuyện này…

Ama Moto ngần ngừ nhìn ông Bộ trưởng, nửa muốn xì ra kế hoạch của mình nửa muốn giữ nó trong vòng bí mật, và cái cách ông đánh vật với những ý nghĩ trong đầu trông khổ sở đến mức Kăply có cảm tưởng ông sắp lăn ra xỉu tới nơi.

- Nếu ông cảm thấy khó nói thì tôi nói giùm ông nha, ông Cục trưởng? – Thầy N’Trang Long khoan thai cất tiếng, vẻ mặt cho thấy thầy không đùa chút nào.

Như bị rắn mổ, Ama Moto giật nảy một cái trên chỗ ngồi và nhìn thầy hiệu trưởng chòng chọc:

- Hổng lẽ ông biết tôi định làm gì sao?

Thầy N’Trang Long vẫn vân vê mớ râu cằm, tỉnh queo:

- Biết chớ. Một khi ông không dám đụng tới Ôkô Na thì chắc chắn là ông định đối phó với Akô Nô rồi. Thú thiệt là tôi không nghĩ được ông còn cách nào khác.

Đột nhiên thầy thở dài một cái, trông thầy như đang nói lời chia buồn:

- Nhưng ông đừng quên là tài nghệ của giáo sư Akô Nô đâu có kém cạnh gì so với Ôkô Na mặc dù ngó phớt qua thì trông giáo sư nhí thiệt. Hừm, các loại bùa mê hay độc dược đối với giáo sư chỉ là trò trẻ con.

- Ông hiệu trưởng. – Ama Moto cười hiểm độc. – Cái kiểu đánh lạc hướng của ông thiệt là ngộ. Nhưng có lẽ tôi đành phải làm cho ông thất vọng khi nói thẳng ra luôn là tôi đã được thám tử Eakar báo cáo đầy đủ về những điểm yếu của giáo sư Akô Nô rồi.

Bắt gặp cái nhìn dò hỏi của Bộ trưởng Kan Kuru, Ama Moto hừ giọng giải thích:

- Điểm yếu lớn nhất, cũng là điểm yếu dễ lợi dụng nhất của giáo sư Akô Nô là ổng rất khoái đánh nhau với học trò, ông Bộ trưởng à.

Kan Kuru ngơ ngác:

- Vậy thì sao, ông Ama Moto?

Hỏi xong, ông “hừm” một tiếng rồi đưa tay xoa bụng theo thói quen mỗi khi gặp vấn đề nan giải:

- Tôi có nghe nói tới chuyện này. Nhưng tôi không nghĩ rằng Bộ giáo dục có thể dựa vào lý do đó để đuổi một giáo sư có lai lịch đặc biệt như Akô Nô, nhất là gần đây hổng có thêm một vụ đập lộn nào xảy ra trong trường nữa hết.

Ama Moto nhún vai “xì” một tiếng, qua cái cách bĩu môi của ông có thể thấy ông không buồn giấu vẻ coi thường ông Bộ trưởng:

- Tôi không trông mong gì bàn tay của Bộ giáo dục trong nhiệm vụ trừ khử Akô Nô đâu. Điểm then chốt mà tôi muốn nói là những lần choảng nhau như vậy, giáo sư Akô Nô bắt buộc phải tạm thời triệt tiêu năng lượng của mình để tránh gây ra hiệu ứng phản nguyền cho học trò. Tôi nói vậy có đúng không, ông N’Trang Long?

- Ông nói rất đúng, ông Cục trưởng. – Thầy N’Trang Long nheo nheo đôi mắt lục lạc, khẽ khàng đáp, và khi thầy nói tiếp thì Kan Kuru, Ama Moto và Eakar không hiểu gì hết. – Nhưng tôi cũng muốn nói thêm cho những ai say sưa theo dõi câu chuyện này là thời gian một tiếng đồng hồ đã sắp hết rồi, khôn hồn thì chuồn cho lẹ.

Dĩ nhiên Nguyên và Kăply biết ngay là thầy muốn nhắc nhở tụi nó, mà quả thực nếu thầy không nhắc thì cả thế kỉ trôi qua chắc tụi nó cũng hổng hay biết. Thái độ hung hăng và âm mưu thâm độc của Cục trưởng Cục an ninh trong kế hoạch ám hại thầy Akô Nô khiến trái tim tụi nó trồi lên sụt xuống liên tục và tâm trí tụi nó hoàn toàn bị cột chặt vô cuộc tranh luận nảy lửa trước mặt, không tài nào bứt ra được.

Trong khi Nguyên và Kăply sè sẹ nhấc người lên khỏi ghế và rón rén đi lướt qua sau lưng ba vị khách trên những đầu ngón chân, thận trọng tiến về phía cửa phòng thì Ama Moto như chợt nhận ra ý nghĩa trong câu nói của thầy hiệu trưởng. Chiếc áo chùng màu lam đột ngột phồng lên, ông nói như quát vào chiếc bàn giấy trước mặt, hai gò má co giật dữ dội:

- Ông tưởng là ông được quyền đuổi chúng tôi sao, ông N’Trang Long? Mặc dù ông là cục cưng của Hội đồng Lang Biang nhưng nếu xét về cấp bậc và chức vụ…

- Tôi nghĩ cuộc làm việc hôm nay… có lẽ… không nên giới hạn giờ giấc… – Bộ trưởng Kan Kuru mở miệng một cách khó khăn, cái lối nói chậm như để chọn lựa từng từ cho thấy là ông không muốn làm mất lòng bất cứ bên nào.

Thầy N’Trang Long cười giả lả, vừa nói thầy vừa xua xua tay như cố dập tắt một đám cháy sắp sửa bùng lên từ tia nhìn xẹt lửa của Ama Moto:

- Các vị bình tĩnh chút đi. Thiệt sự mà nói thì tôi không có ý mời ai ra khỏi đây hết, kể cả ông Eakar. Nếu vừa rồi tôi có lỡ nói câu gì đó khiến các vị hiểu quẹo ra như thế thì tôi thành thật xin lỗi nha.

Thầy sờ tay lên trán như để xem xét lại đầu óc, miệng lẩm bẩm:

- Hổng lẽ dạo này tôi lẩm cẩm dữ vậy sao ta! Chậc, – thầy đột ngột cao giọng, nói như phân trần. – nếu các vị không lấy làm phiền thì cho phép tôi mở cửa một lát cho thông thoáng căn phòng và thông thoáng bộ não già nua của tôi luôn thể.

Nguyên và Kăply đang đứng chôn chân trước cánh cửa đóng chặt, chưa biết làm thế nào để lẻn ra khỏi phòng, câu nói của thầy N’Trang Long đập vô tai làm tụi nó mừng rỡ hết sức, càng mừng hơn nữa là khi thầy vừa nói xong, chiếc cầu thang bằng đá chắn trước cửa nhanh chóng cất mình lên.

Lúc đó, nếu hai đứa nán lại thêm chút nữa, chắc chắn tụi nó sẽ càng cảm động hơn khi biết rằng lúc lao ra khỏi phòng thằng Kăply hậu đậu đá chân vào chiếc giỏ rác kế lối đi một cái “rột” khiến thám tử Eakar ngoảnh phắt lại, kêu lên:

- Gì thế?

Trước ánh mắt ngờ vực chuyên nghiệp của nhà thám tử, thầy N’Trang Long vội vàng huơ tay một cái vào khoảng không, ngay lập tức đã tóm được đuôi một con chuột không biết từ đâu hiện ra.

Thầy nhìn con chuột đang ra sức vùng vẫy và luôn miêng kêu chút chít, hài hước nói:

- Tôi không dám nghĩ đây là một phù thủy hóa thú đâu nha!

## 12. Chương 07 - Phần 1

Chương 7

Kế hoạch ám sát

Nguyên và Kăply rời khỏi những căn nhà lá dưới chân tháp, băng ngang sân trường để ra cổng, vẫn không bị ai nhìn thấy. Chỉ khi đi lướt qua quầy bánh Nhớ dai, thấy mụ Gian cầm đôi đũa vẫy vẫy, miệng mời mọc tía lia “Vô đây đi, các con. Nhìn mặt ta biết ngay là các con đói bụng rồi”, tụi nó mới biết một tiếng đồng hồ đã trôi qua.

- Vụ này hổng biết kết thúc ra sao há?

Kăply lo lắng nói, nhớ lại lúc tụi nó rảo ngang các lớp học, bọn học trò trông rất nhốn nháo. Rõ ràng lũ tiểu yêu đó ngồi học mà luôn nhấp nhổm quay mặt ra cửa sổ, có vẻ đang hồi hộp chờ cái cảnh thầy N’Trang Long lếch thếch đi theo Ama Moto và Eakar về Cục an ninh.

Đám đông tụ tập bên trong tiệm Cái Cốc Vàng vẫn chưa giải tán khi Nguyên và Kăply đi qua. Nhiều người đứng trước cửa sốt ruột nhìn về phía trường Đămri theo cái kiểu chờ xem một đám cháy được báo trước, mặt mày ai nấy đỏ gay như mặt trời giữa ngọ. Và phải nói thiệt là cái cảnh đó khiến Kăply sôi gan hết sức.

Nguyên lặng lẽ đi bên cạnh bạn, từ khi rời khỏi ngọn tháp đến giờ, nó vẫn im thít, thậm chí không buồn lên tiếng trả lời cả khi Kăply vọt miệng thắc mắc. Câu chuyện xảy ra trong văn phòng hiệu trưởng giống như một con đê chắn ngang miệng nó. Đôi môi khô rang, nó lầm lì bước, bồn chồn mỗi khi nhớ tới khuôn mặt đằng đằng sát khí của ông Cục trưởng và cố đoán xem ông sẽ làm gì để ám hại thầy Akô Nô mà theo như kiểu-nói-không-cho-phép-ai-phản-đối của ông thì đó là cách tốt nhất để tiêu diệt mầm họa Ôkô Na.

Tâm trạng nặng nề làm trưa đó Nguyên và Kăply ngồi vào bàn ăn ngó như hai mảnh thiên thạch ở đâu vừa rớt xuống. Đến nỗi bà Êmô phải rút khăn ra chậm lên mắt hai ba cái để tin chắc là bà không bị hoa mắt và khi đã đồng ý với mình là Nguyên và Kăply bữa nay quả thật trông rất giống hai cục đá, bà lo lắng hỏi:

- Tụi con bị ốm à, K’Brăk, K’Brêt?

- Dạ, không ạ.

Nguyên dè dặt đáp, cố làm cho mặt mình tươi lên để bà Êmô và nhất là ông K’Tul đừng chú ý đến nó và Kăply nhiều quá. Nó không biết rằng bà Êmô thiệt ra đâu có nghĩ là tụi nó bị ốm, bà không tin sau khi đã ăn những quả táo vàng ở núi Lưng Chừng, tụi nó có thể lăn ra ốm lãng xẹt như vậy được. Nhưng dĩ nhiên là bà không cho phép mình hỏi câu gì khác để tránh sự ngờ vực nơi bọn trẻ và cả nơi ông K’Tul nữa.

Đôi khi bà Êmô cũng lấy làm lạ về mình. Bà không hiểu giáo chủ Ama Êban đã kịp thông báo những tin tức sốt dẻo cho pháp sư K’Tul chưa nhưng riêng bà thì thiệt lòng bà hổng muốn ông K’Tul biết những bí mật của bọn trẻ chút nào. Bằng trực giác, bà nghĩ ông K’Tul sẽ gây bất lợi cho bọn trẻ nếu như ông biết được tụi nó đã lén lút đi đến núi Lưng Chừng, và cũng bằng cách hết sức âm thầm đó K’Brăk và K’Brêt đã trở thành những chiến binh giữ đền mà chẳng thèm báo qua cho ai một tiếng.

Kăply nhìn vẻ trầm ngâm của bà Êmô bằng cái nhìn của một thằng nhóc làng Ke nhìn người bà cả lo của mình. Nó nói như an ủi:

- Hổng sao đâu, dì ơi. Trời bữa nay nắng quá, tụi con chỉ hơi mệt chút thôi.

- Ta thì ta nghĩ tụi bay lừ đừ chẳng phải do trời nắng mà vì đang lo sốt vó cho lão N’Trang Long đó thôi. – Từ đầu bàn, ông K’Tul thò đầu ra khỏi tờ báo nãy giờ vẫn quấn lấy người ông, ném ra một câu đầy gây hấn.

Đáp lại lời khiêu khích của ông K’Tul, Êmê và K’Tub ngoảnh phắt sang Nguyên và Kăply, hồi hộp tìm câu trả lời từ thái độ của hai đứa này, tức mình là từ lúc về nhà đến giờ tụi nó chẳng có thì giờ để trao đổi với nhau về những gì vừa xảy ra trong văn phòng hiệu trưởng.

Kăply nhìn hai đứa bạn, rồi nhìn Nguyên, và cái ý mà nó muốn bộc lộ qua ánh mắt với thằng-bạn-đại-ca của nó là mày nói đi, tao mà nói là đổ bể tùm lum ráng chịu à.

- Tụi con có lo lắng gì đâu. – Nguyên thận trọng nhả ra từng tiếng, vừa quan sát nét mặt ông K’Tul vừa cố kiểm soát tình cảm của mình. – Con nghĩ là tình hình chẳng đến mức nghiêm trọng như bố nói đâu.

- Rất tiếc là ta đang nghĩ ngược lại, K’Brăk à. – Ông K’Tul cười khảy. – Cho đến giờ này mà cuộc đối chất vẫn chưa kết thúc chứng tỏ là lớn chuyện rồi.

Không đợi K’Tub kịp hỏi, vừa thấy thằng nhóc ngoác miệng, ông K’Tul đã liệng đánh vèo tờ báo trên tay ra phía trước, và như mọi khi, tờ báo lia một đường thẳng tắp qua một đống lũ khủ tô đĩa trước khi đáp êm ru xuống trước mặt bọn trẻ.

SỰ VÙNG VẪY MUỘN MÀNG

Cho đến khi bài báo này đến tay quý vị vào trưa nay, cuộc đối chất giữa thám tử Eakar và hiệu trưởng N’Trang Long quanh vụ án “mông tặc” vẫn tiếp tục diễn ra gay gắt trước sự chứng kiến của Bộ trưởng giáo dục Kan Kuru và Cục trưởng Cục an ninh Ama Moto. Buổi làm việc dự kiến sẽ gói gọn trong vòng một tiếng đồng hồ nên cuộc đối chất đã bắt đầu khá trễ, với hi vọng sẽ kết thúc cùng lúc với thời điểm trường Đămri tan học, nhưng thực tế cho thấy mọi sự đã không diễn ra như ý muốn. Tới giờ phút này nội dung trao đổi giữa hai bên vẫn được giữ kín và có khả năng buổi làm việc sẽ kéo dài đến chừng nào mọi bí ẩn quanh trường Đămri thực sự sáng tỏ. Theo phỏng đoán của phóng viên bản báo, có lẽ thám tử Eakar đã gặp phải sự phản kích quyết liệt của hiệu trưởng N’Trang Long nên cuộc đối chất buộc phải kéo dài hơn so với dự định. Động thái tự bảo vệ của ông N’Trang Long dẫu sao cũng là điều đã được các cơ quan cấp trên tiên liệu trước nên chúng tôi tin rằng sớm muộn gì màn lưới pháp luật vẫn siết chặt được “con mồi”, bất chấp những vùng vẫy điên cuồng, nhất là khi màn lưới đã được giăng ra đúng lúc và đúng chỗ. Xin mời quý vị đón đọc phụ trương buổi sáng của Tin nhanh N, S & D sẽ được phát hành vào rạng sáng ngày mai để biết tin tức mới nhất.

Nguyên rất muốn phá ra cười khi đọc xong mẩu tin trước mắt nhưng nó vẫn đủ tỉnh táo để biết rẳng không nên làm như thế trước ánh mắt chòng chọc của ông K’Tul đang không ngừng chĩa vào tụi nó. Nhưng Kăply lại không giỏi kềm chế như thằng-bạn-đại-ca của mình. Nó hừ mũi và trước khi cảm nhận được cú đá của thằng Nguyên dưới gầm bàn đang làm nó muốn gãy ống quyển, câu chế nhạo đã tuột ra khỏi môi nó:

- Hổng ngờ phóng viên của Ama Đliê lại kiêm thêm nghề thầy bói dạo. Đúng là một lũ bịp bợm siêu hạng.

- Con vừa nói câu ngu ngốc gì đó, K’Brêt? – Trong khi Êmê và K’Tub thở phào nhẹ nhõm thì ông K’Tul trái lại trợn mắt lên, tay chộp lấy chiếc muỗng cán dài trước mặt nhanh đến mức Nguyên cầu cho ông đừng nhìn lộn bộ mặt đang phừng phừng của Kăply thành tô canh quen thuộc.

- Câu nói vừa rồi không hề ngu ngốc, thưa bố. – Kăply quạu đến mức quên bẵng cái chân đau, nó nói giọng lì lì, chẳng coi chiếc muỗng trên tay ông K’Tul ra cái quái gì hết. – Nếu nội dung cuộc đối chất vẫn được giữ kín như chính tờ Tin nhanh N, S & D khẳng định thì họ hổng có cơ sở nào để cho rằng thầy N’Trang Long đang phản kích quyết liệt và là miếng mồi ngon của Cục an ninh hết.

- Hoàn toàn là nói mò! – Thằng K’Tub hét lên như thể chưa bao giờ nó khoái chí đến thế.

- Một lũ ngu! – Ông K’Tul sầm mặt, cố hét lớn hơn thằng con, có vẻ sắp giật phắt chiếc khăn rằn ra khỏi vai và khi nói tiếp thì giọng ông trở nên khản đặc vì quá giận. – Cái đó không phải là nói mò. Đó là những suy luận của một bộ óc thông minh, nghĩa là của một bộ óc không giống với bất cứ bộ óc nào trong tụi bay…

Như thường lệ, khi cảm thấy cuộc cãi cọ triền miên giữa ông K’Tul và bọn trẻ bắt đầu có dấu hiệu chuyển sang mạt sát, bà Êmô hấp tấp chứng minh ngay sự có mặt của mình:

- Tôi nghĩ thật là vô nghĩa nếu chúng ta cứ tranh luận về cái chuyện mà chỉ cần ngủ một đêm thức dậy là chúng ta biết ngay sự thật rồi.

- Dì nói hoàn toàn đúng, thưa dì. – Nguyên vội vã hưởng ứng, cũng chẳng khoái gì cái chuyện tranh cãi vô bổ này, nhất là nó đang cho rằng tính mạng bị đe dọa của thầy Akô Nô là điều đáng quan tâm hơn rất nhiều so với việc ăn thua đủ với ông K’Tul trong lúc này.

Câu nói của Nguyên y như một hiệu lệnh: Từ lúc đó cho đến khi bữa ăn kết thúc, Kăply và K’Tub chúi đầu sát rạt vào đĩa thức ăn như thể muốn chôn luôn bộ mặt đỏ gay của mình vô trỏng để ông K’Tul đừng ngứa mắt. Nhưng tụi nó nghĩ như vậy là quá lo xa, bởi vì tuốt đằng góc bàn ông K’Tul cũng đang quàu quạu nhai bộ ria của mình: lần này là lần thứ hai ông bị bà Êmô trách cứ ngay giữa bàn ăn, điều đó làm ông bị tổn thương đến mức nếu bà không phải là cấp trên của ông thì có lẽ ông đã đá tung cái bàn từ đời nảo đời nao rồi.

Sáng hôm sau bọn trẻ lâu đài K’Rahlan đến trường trên những đôi chân ngó giống y như là có cánh. Có thể nói chưa bao giờ tụi nó chạy nhanh đến vậy. Gió lướt vù vù bên tai, thậm chí lúc băng qua Cửa hiệu Thất tình, ca khúc thổ tả mới nhất của lão Seradion cũng bị gió đánh bạt đi mất, chỉ nghe mỗi câu đệm vẳng lên những từ gì đó nghe giống như là “binh, binh, binh”.

Chiều hôm qua, lúc nghe Nguyên và Kăply thuật lại những gì nghe thấy trong văn phòng hiệu trưởng, Êmê và K’Tub cảm thấy ruột gan tụi nó như bị ai bóp chặt. Păng Ting và Suku ló đầu vào phòng sau đó một phút, nghe K’Tub hổn hển thông báo lại, mặt mày cũng lập tức biến sắc.

- Không thể như thế được, anh K’Brăk! – Păng Ting hớt hải rên lên, nó hoảng hốt đến mức vò tung mái tóc được chải bới tỉ mỉ để trông giống như một con thiên nga đang bơi trên đầu nó. – Anh và anh K’Brêt là hai chiến binh giữ đền, các anh phải chặn tay lão Ama Moto khốn kiếp đó lại. Không thể để ông ta hãm hại thầy Akô Nô!

Êmê thở dài:

- Không ngờ Cục trưởng Cục an ninh là kẻ hồ đồ đến thế.

- Ama Moto không hề hồ đồ, Êmê. – Nguyên chán nản buột miệng. – Nói chính xác thì đó là người không có năng lực. Ổng không có khả năng đương đầu với khó khăn. Hy sinh thầy Akô Nô để triệt hạ lão Ôkô Na, đó là biện pháp tàn nhẫn nhất nhưng cũng dễ dàng nhất. Và Ama Moto đã chọn cách này.

- Lão Cục trưởng này có lẽ hám thành tích không thua gì Eakar. – Kăply nhún vai. – Lão giống y một phiên bản của Eakar được phóng to. Chắc chắn những thông tin Eakar phun ra trên tờ Tin nhanh N, S & D phải nhận được sự đồng tình của lão.

Păng Ting lại ré lên, cảm thấy có điều đáng bàn hơn là xúm vô chê bai thầy trò lão Cục trưởng:

- Anh đã nghĩ ra cách gì chưa, anh K’Brăk?

Êmê đỡ lời Nguyên:

- Theo chị thì thầy N’Trang Long sẽ không khoanh tay đứng nhìn Ama Moto muốn làm gì thì làm đâu. Xưa nay, đội ngũ giáo viên trường Đămri chỉ không can thiệp những chuyện xảy ra bên ngoài khuôn viên nhà trường thôi.

- Nhưng với Ama Moto thì khác, chị Êmê à. – Suku chép miệng. – Cục an ninh được toàn quyền hành động ở bất cứ nơi nào trên lãnh thổ Lang Biang và không ai được phép cản trở…

Êmê nhíu mày:

- Nhưng làm sao biết Ama Moto và đám đệ tử của lão sẽ ra tay lúc nào?

- Sáng mai, Êmê. – Nguyên lẩm bẩm như nói với chính mình. – Chắc chắn ông ta sẽ ra tay sớm nhất có thể. Ama Moto đang nóng lòng kết thúc ngay vụ án “mông tặc”. Ổng cũng muốn Ôkô Na biến mất càng sớm càng tốt, trước khi trùm Bastu chính thức quay lại.

K’Tub tròn xoe mắt:

- Sáng mai à? Anh nói có chắc không đó, anh K’Brăk?

- Chắc chứ, K’Tub. – Suku lúc lắc món tóc rêu trước trán, đáp thay Nguyên. – Việc xúi một đứa học trò nào đó gây sự với thầy Akô Nô để thừa cơ ám hại thầy là chuyện dễ quá mà.

## 13. Chương 07 - Phần 2

Cuộc đối đáp chiều hôm qua vẫn còn khắc mồn một trong tâm trí khiến tụi Kăply thấy con đường đến trường hôm nay sao mà dài thê thảm dù đứa nào đứa nấy đang thở hồng hộc vì phải chạy quá nhanh. Sáng nay, tờ Tin nhanh N, S & D không phát hành phụ trương như đã quảng cáo càng làm tụi nó linh cảm có chuyện gì đó sắp xảy ra. Một tay làm báo bợm như Ama Đliê không bao giờ cho phép mình nuốt lời với độc giả nếu không có một lý do thật đặc biệt khiến lão không thể giữ lời hứa. Và tụi nó đều đồng ý với nhau rằng đó chỉ có thể là lý do an ninh. Tin nhanh N, S & D xưa nay vẫn là diễn đàn của thám tử Eakar, nếu lão không bô bô một câu nào trong một dịp rất cần khoe khoang như thế này, hẳn là sếp của lão không muốn kế hoạch ám sát giáo sư Akô Nô bị bại lộ.

Càng nghĩ tụi Kăply càng hoảng, càng ra sức phóng vèo vèo như bị ma đuổi. Quán Cái Cốc Vàng vẫn ken chặt người, xem ra còn đông hơn hôm qua. Không có cái loa ồn ào của Ama Đliê, đám người hiếu kỳ dồn hết vô cửa tiệm của vợ chồng lão Bebet để hóng tin và hiện tượng nhặng xị đó chẳng được tích sự gì ngoài việc làm cho lão chủ quán sướng híp cả mắt vì lượng bia vơi đi nhanh chóng.

Cổng trường Đămri hiện ra ngay vào lúc bọn trẻ tưởng đã sắp đứt hơi nguyên cả lũ. Như năm chiếc tên lửa, tụi nó xuyên qua cánh cổng thứ nhất, bay vòng qua trái rồi lao thục mạng qua cánh cổng thứ hai trước khi sửng sốt dừng lại trước một bầu không khí thanh bình đáng kinh ngạc.

- May quá! – Păng Ting reo lên. – Hổng có vụ đánh nhau nào hết.

- Đừng mừng vội, Păng Ting. – Nguyên cất giọng trầm ngâm và như thường lệ, một sợi tóc theo tay nó vĩnh biệt da đầu. – Đây là sự yên tĩnh của bầu trời trước cơn giông.

K’Tub níu tay Nguyên:

- Hổng lẽ anh muốn nói đây là sự yên tĩnh bất bình thường sao, anh K’Brăk?

- Đúng vậy đó, K’Tub. – Nguyên đảo mắt nhìn quanh, nói tiếp với giọng lo lắng. – Căn cứ vào tình hình lộn xộn mấy bữa nay, học trò trường Đămri không thể nào chơi đùa nhởn nhơ như vậy được. Chắc chắn đây là bố trí của Cục an ninh. Ama Moto và Eakar có lẽ đã có mặt ở đây rồi.

Nhận xét của Nguyên y như một làn gió lạnh thổi qua đám bạn khiến từng khuôn mặt như bị ai kéo lệch đi. Păng Ting khẽ rùng mình, cảm thấy rất rõ trái tim nó đang rơi xuống chỗ nào đó và khi nhìn thấy thầy Akô Nô chui ra khỏi những căn nhà lá dưới chân tháp và lơn tơn đi dọc hành lang thì trái tim nó vừa rơi vừa tan chảy ra từng phút một.

Tự động, bọn Kăply quờ tay qua một bên, đứa này nắm chặt tay đứa kia, theo cái cách người ta giúp nhau để khỏi khuỵu chân xuống.

Đúng như tụi nó lo sợ, khi thầy Akô Nô vừa đi ngang qua lớp Cao cấp 2, hai bóng người từ bên trong lao ra, đứa chạy đứa đuổi, trong nháy mắt đã đâm sầm vào vóc người nhỏ bé của thầy làm thầy suýt chút nữa ngã lăn ra đất.

- Nè, – Thầy Akô Nô giận dữ. – tụi bay có mắt không vậy hả?

Bây giờ thì bọn Kăply đã nhìn rõ đó là thằng Amara và đệ tử của nó. – Thằng Y Đê. Phát hiện đó làm Nguyên hết muốn thở.

- Bọn họ bắt đầu rồi đó. – Nguyên rít qua kẽ răng, giọng căng thẳng.

- Là sao, anh K’Brăk? – K’Tub lại giật tay ông anh, mặt nó lo lắng đến mức tưởng sắp òa ra khóc tới nơi.

- Vụ va chạm vừa rồi không phải ngẫu nhiên. – Nguyên vung tay ra phía trước. – Tụi mình chạy lại đó xem.

Khi bọn Kăply chạy tới chỗ lớp Cao cấp 2 thì lũ học trò Đămri đã đánh hơi có chuyện hấp dẫn, bu lại đông nghịt. Lúc này, đám gây gổ đã hùng hổ kéo nhau xuống sân, như thể hành lang đối với họ là võ đài quá chật hẹp.

Thằng Amara vênh mặt lên khi thấy tụi bạn xúm đen xúm đỏ. Nó chỉ tay vào thầy Akô Nô, oang oang, giọng rất mất dạy:

- Thầy ăn nói cẩn thận chút nha. Bộ thầy nghĩ là thầy có mắt sao?

Thằng Y Đê phang luôn, giọng nhăn nhở không kém gì sư phụ của nó:

- Thầy đụng tụi tôi, đã không mở miệng xin lỗi còn bày đặt la lối nữa hả?

- Trời đất cha mẹ ơi! – Thầy Akô Nô đấm hai tay vào nhau, chân nhảy tưng tưng. – Ai cho phép tụi bay ăn nói hỗn xược với thầy giáo vậy hả?

Amara nhổ một bãi nước bọt, lạnh lùng.

- Tụi tôi kêu ông bằng thầy là đã lễ phép lắm rồi, ông Akô Nô. Ông nên nhớ là tụi tôi chưa từng học ông ngày nào.

- Được rồi. Vậy thì ta sẽ dạy cho tụi bay ngay bây giờ đây. – Mặt phù lên, thầy Akô Nô xăn tay áo, hổn hển như người lên cơn suyễn. – Bữa nay mà ta không biến tụi bay thành hai cái mền rách thì chắc ta biến thành con gián quá!

Như một hòn đạn, vừa dứt câu thầy đã lao đầu vào bụng Amara. Hoàn toàn bất ngờ, Amara kêu “hự” một tiếng, ngã lăn ra trước tiếng vỗ tay như sấm của tụi học trò lớp Cao cấp 1.

- Hay lắm thầy! – Tiếng thằng Kan Tô vang lên đầy hào hứng.

Dirapo quên mất mối hận bị thầy Akô Nô biến thành mặt trăng hôm trước, cứ chạy vòng vòng quanh đám ẩu đả, sốt sắng mách nước.

- Chọt vô nách nó, thầy! Cỡi lên bụng nó!

Nhưng trước khi thầy Akô Nô kịp làm theo lời chỉ dẫn của học trò thì thằng Y Đê đã xông tới ôm chặt lấy cổ thầy, vật xuống.

- Đồ hèn! Chơi trò hai đánh một hả?

Y Gok hét ầm, nhìn đôi chân nhấp nhổm của nó có thể đoán là nó sắp nhảy xổ vô thằng Y Đê.

Nhưng Y Gok rõ ràng không có cơ hội để lập lại sự công bằng. Nó chưa kịp nhúc nhích, tiếng thám tử Eakar đã bất thần vang lên:

- Tất cả đứng yên!

Đám khán giả giật mình ngoảnh phắt lại phía có tiếng quát, giật nảy thêm cái nữa khi thấy Eakar không đến một mình. Bên cạnh nhà thám tử là Kan Kuru, Ama Moto và đám phù thủy Cục an ninh với gậy phép lăm lăm trong tay. Đứng cách đám người đó một quãng, hơi lùi lại phía sau là chiếc áo chùng màu tím thẫm của thầy N’Trang Long.

Hầu hết học trò trường Đămri không biết mặt Bộ trưởng giáo dục và Cục trưởng Cục an ninh, nhưng sự xuất hiện của thầy hiệu trưởng đủ làm các đôi chân chôn cứng xuống đất. Y Gok cố gồng người để không ngã đập mặt xuống sân vì cú nhảy bị thắng lại quá đột ngột.

Chỉ có Amara và Y Đê là không biết hoặc cố tình không thèm biết sự có mặt của những người mới đến. Hai đứa vẫn say sưa vật nhau với thầy Akô Nô, đứa túm đầu đứa túm chân, trông hăng máu hết sức.

Păng Ting ré lên:

- Amara, Y Đê! Thầy hiệu trưởng tới kìa!

Mặc cho Păng Ting sốt ruột la hét, hai thằng nhãi làm như ta đây điếc đặc, vẫn chí thú vật ngửa thầy Akô Nô ra đất và bắt đầu nện “kình, kình” vô mặt thầy.

Păng Ting chìa bộ mặt mếu máo vào mắt Nguyên.

- Anh nói gì với thầy hiệu trưởng đi chớ. Sao thầy cứ đứng trơ ra vậy?

- Không ăn thua gì rồi, Păng Ting. – Có tiếng trả lời cô bé, lúc đầu Păng Ting tưởng là Nguyên nhưng rồi ngay lập tức nó biết không phải: Nguyên vẫn đang cắn chặt môi còn tiếng nói này vang lên ngay trong đầu nó, và khi nghe tiếp thì nó nhận ra giọng thầy N’Trang Long. – Ta đau buồn mà thú nhận với con rằng ta không được phép can thiệp vào vụ này, dù chỉ bằng một ngón tay.

Thần giao cách cảm, Păng Ting giật mình nghĩ và vội đưa mắt nhìn về phía thầy hiệu trưởng nhưng thầy đã ngó lơ chỗ khác theo cái cách của người không muốn bất cứ ai nhìn thấy sự bất lực trong ánh mắt của mình.

Đám học trò hoang mang khi thầy hiệu trưởng xuất hiện nhưng rồi thấy thầy không muốn làm ra vẻ mình là hiệu trưởng, tụi nó ngơ ngác mất một lúc, rồi lại hấp tấp quay nhìn cảnh Amara và Y Đê nhún nhảy trên người thầy Akô Nô như đang phi ngựa.

K’Tub nãy giờ vẫn làm thinh kiên nhẫn chờ phản ứng của Nguyên và Kăply. Nhưng đến lúc này thì nó không làm chủ bản thân được nữa. Nó đấm thùm thụp vô lưng Nguyên, răng nghiến ken két:

- Nếu tụi anh chỉ biết giương mắt ngó thì để em!

Trước khi Nguyên kịp túm lấy tay nó thì K’Tub đã hung hăng lao vào giữa đấu trường, giơ tay ra định chẹt lấy cổ Y Đê nhưng chộp hụt, rốt cuộc nó chỉ làm được mỗi một việc là ngã đè lên thằng này khiến thầy Akô Nô nằm bên dưới muốn tắt thở luôn tại chỗ.

Sự tham gia tích cực của K’Tub có nguy cơ biến cuộc vật nhau trở thành một đám lộn xộn những đầu và cổ, và chắc chắn là sẽ bát nháo khủng khiếp nếu sự can thiệp của nó kích động sự tham chiến của tụi học trò lớp Cao cấp 1 nãy giờ đang phân vân không biết có nên nhảy xổ vào nện nhau với Amara và Y Đê để giải cứu ông thầy ưa đánh lộn của mình hay không, điều mà nếu không có thầy N’Trang Long đứng đó, những đứa hiếu động như thằng Kan Tô hay thằng Y Gok nhất định đã nhập cuộc lâu rồi.

- Tách ra!

Một tiếng thét to như sấm vang lên và trong khi âm thanh của tiếng thét vẫn còn kêu ong ong trong đầu, tụi học trò đã thấy Amara, Y Đê và K’Tub văng mỗi đứa một nơi và ở dưới đất thầy Akô Nô đang lồm cồm bò dậy, vừa phủi vạt áo lấm lem vừa làu bàu, mặt quạu đeo:

- Ai phá đám vậy ta? Hừm, vật nhau chưa đã cái con khỉ gì hết!

Bây giờ thì mọi người đã biết kẻ hét to câu thần chú vừa rồi là Eakar: nhà thám tử đang nghiêm nghị chĩa cây gậy phép bóng loáng ra phía trước, vẻ mặt trầm trọng một cách đáng ngạc nhiên.

- Ngươi làm gì mà to mồm thế hả?

Thầy Akô Nô trợn mắt nhìn nhà thám tử, vẻ giận dữ, không nhận thấy thầy N’Trang Long và hai vị khách đặc biệt đang đứng kế đó.

Chòm râu dê rung rung đầy kích động, thám tử Eakar lạnh nhạt trả lời thầy Akô Nô bằng một câu thần chú thứ hai:

- Đi đời nhà ma nè!

Gần như cùng lúc, cánh tay của Cục trưởng Ama Moto và các đầu gậy của đám phù thủy Cục an ninh đồng loạt chĩa ra phía trước, cả đống những tia chớp sáng đột ngột lóe lên và thi nhau bắn vụt về phía thầy Akô Nô đang đứng ngẩn ra giữa sân, ngó rất giống một trận mưa sao băng, tất cả hợp với cú đánh của Eakar thành một đòn hủy diệt rùng rợn.

Trong khi lũ học trò chưa kịp hiểu chuyện gì đang xảy ra thì Nguyên la hoảng “Hỏng rồi!” và không một chút đắn đo, nó lật đật vung tay ra, biết rằng nếu nó không can thiệp kịp thời chắc chắn thầy Akô Nô sẽ tan xác trước đòn tập kích bất ngờ của Ama Moto và đám thuộc hạ. Ở bên cạnh, Kăply cũng vội tung một câu thần chú về phía đám người của Cục an ninh. Cũng như Nguyên, Kăply hiểu rằng thầy Akô Nô đang ở trong tình trạng triệt tiêu năng lượng, lúc này chỉ một câu thần chú nhẹ hều cũng thừa sức làm thầy banh ta lông, huống gì đang ập xuống đầu thầy cả đống thần chú nặng ký của các siêu phù thủy đang quyết lấy mạng thầy.

Ở bên cạnh, tụi Êmê, Păng Ting, K’Tub cũng nhúc nhích vai và hông, đang định làm một điều khùng khùng gì đó nhưng khi thấy Nguyên và Kăply đồng loạt ra tay, tụi nó quyết định đứng yên, hồi hộp trố mắt nhìn.

Một tiếng nổ kinh thiên động địa dội lên khi các câu thần chú của hai bên đụng nhau, kéo theo những tiếng “đùng đoàng” rền rĩ như một trận núi lở. Các bức vách của dãy lớp chung quanh lung lay dữ dội, mái nhà kêu răng rắc như sắp sập, còn đám học trò khán giả, kể cả tụi Kăply đều bị thổi bạt ra sau như gặp phải một cơn lốc xoáy.

Ở phía đối diện, thám tử Eakar và các phù thủy Cục an ninh trong giống như đang rủ nhau chơi trò diều đứt dây: y phục xốc xếch thảm hại, mặt không chút máu, cả đám bay tuốt về phía ngọn tháp, hoàn toàn không hiểu sao mình lại biết bay, và rơi đánh “rầm” lên các mái lá quanh chân tháp, nơi ở bên dưới cả đống giáo viên bị tiếng nổ kinh hoang kéo ra ngoài sân và đang nhớn nhác nhìn quanh.

Cục trưởng Ama Moto không đến nỗi te tua như đám tay chân nhưng ông cũng bị sức phản chấn đẩy lui ra sau cả chục bước, lảo đảo một lúc mới gượng lại được và lập tức giương đôi mắt đỏ kè ra nhìn thầy N’Trang Long với cái vẻ như muốn ăn tươi nuốt sống người đối diện.

- Ông… ông…

Mặt tím bầm, Ama Moto không thốt nên lời, vì giận và vì sợ, cùng một lúc. Cũng có thể ông chỉ lắp bắp được hai tiếng vì thực ra ông hả họng là muốn cắn thầy N’Trang Long hơn là muốn nói với thầy.

Cùng với Bộ trưởng Kan Kuru, thầy N’Trang Long là một trong hai người không bị đẩy bật khỏi chỗ đứng, chỉ có chiếc áo chùng và đám râu tóc bay ràn rạt như đang trong cơn bão, vì vậy thầy phải quay người thêm gần một vòng để có thể đối diện với ông Cục trưởng an ninh.

- Ông đừng nhìn tôi bằng ánh mắt như thế, ông Cục trưởng. – Thầy N’Trang Long từ tốn nói, vừa đưa tay tóm lấy chòm râu như sợ nó bị gió thổi bay đi mất. – Như ông cũng thấy đó, tôi đứng sau lưng ông, nghĩa là tôi chẳng dính dáng gì đến chuyến bay đẹp mắt của các thuộc hạ ông hết.

Lối nói khôi hài như đổ dầu vô lửa của thầy hiệu trưởng khiến đôi mắt của Ama Moto như bốc cháy.

- Thế thì ai? – Ông gầm lên và quay đầu nhìn quanh. – Ai cả gan chống đối Cục an ninh khi chúng tôi đang thi hành công vụ?

Như một ngọn roi, tia nhìn của ông quét một vòng qua những gương mặt thất thần của lũ học trò đang rúm vào nhau rồi đột ngột quay phắt về phía thầy N’Trang Long, răng nghiến ken két:

- Chỉ có thể là ông thôi, ông hiệu trưởng. Ngay cả trong trường hợp ông Bộ trưởng giáo dục có bí mật ra tay, tôi nghĩ ông ta cũng không đủ khả năng ngăn chặn đòn đánh phối hợp giữa tôi, Eakar và các phù thủy ở Cục.

- Ê. – Kan Kuru cựa quậy chiếc bụng mập ú, phản đối bằng giọng yếu ớt. – Đừng nói như vậy chớ, ông Cục trưởng. Tôi đâu có điên.

Ngoài bọn Êmê, lúc này tụi Kan Tô, Bolobala, Tam và Mua cũng đã lờ mờ đoán ra Nguyên và Kăply là thủ phạm bí mật của vụ này. Nếu thầy hiệu trưởng quả thực không can thiệp thì chỉ có hai đứa này mới đủ trình độ làm cho thầy trò Ama Moto te tua như thế thôi, tụi nó nghĩ vậy và mặc dù rất muốn quay đầu nhìn về phía Nguyên và Kăply một cái, không đứa nào dám nhúc nhích trước cơn phẫn nộ điên cuồng của ông Ama Moto.

“Ta nói thiệt là tụi con đã chơi cái trò ngu hết sức”, đúng lúc đó cả Nguyên lẫn Kăply đều nghe giọng nói phiền muộn của thầy hiệu trưởng bất thần vang lên trong đầu, “Xưa nay chống lại Cục an ninh chưa bao giờ được coi là sứ mạng của chiến binh giữ đền.” Thầy ngừng nói chút rồi tiếp, giọng cất cao hơn “Hừm, còn đứng sớ rớ ở đó nữa! Tụi con nên rời khỏi nơi đây ngay lập tức trước khi bọn họ nhớ ra hai đứa con là ai.”

Mặt mày trắng bệch, Nguyên và Kăply rón rén đi thụt lui khỏi đám đông, tự nguyền rủa mình tơi tả. Nếu thầy hiệu trưởng đã không hài lòng về hành động của tụi mình, hẳn là thầy đã có cách bảo vệ thầy Akô Nô! Nguyên và Kăply nghĩ bụng, bất giác quay nhìn nhau, và đứa này đọc thấy trong mắt đứa kia những ý nghĩ y hệt mình và điều đó khiến tụi nó không dám nhìn nhau thêm một lần nào nữa.

À quên, có thêm một lần, đó là lúc tụi nó sắp khuất sau cánh cổng ngoài cùng, bỗng giật nảy mình khi tiếng nói của thầy N’Trang Long một lần nữa thình lình vang lên trong đầu “Ta tưởng tụi con nên để dành tâm trí cho nhiệm vụ truy tìm báu vật ở lâu đài K’Rahlan thì hơn. Vụ án “mông tặc” chỉ là chuyện nhỏ. Ta nghĩ rằng tối nay thế nào thủ phạm cũng sẽ bị sa lưới.”.

Đôi mắt của Nguyên và Kăply rực lên sau lời khẳng định có vẻ rất chắc cú của thầy N’Trang Long và không kềm được, tụi nó nhìn vào mắt nhau như để nhầm thống nhất ý kiến là tối nay thế nào cũng mượn thằng Suku hai chiếc áo tàng hình để lẻn vô trường coi cho biết.

Nhưng thầy N’Trang Long, như đọc được ý nghĩ của Nguyên và Kăply, lại cất giọng đe nẹt thông qua cái loa bí mật đặt đâu đó trong đầu tụi nó: “Câu cuối cùng ta muốn nói là ta rất sung sướng nếu tối nay không nhìn thấy hai đứa con lảng vảng ở khu vực này.”

Lần này Nguyên và Kăply vểnh tai chờ cả buổi (mặc dù tụi nó thừa biết tiếng nói của thầy không đi vào theo ngả lỗ tai) vẫn không nghe thầy hiệu trưởng nói thêm câu nào với đại ý phủ nhận lời cấm cản vừa rồi.

Mặt xệ xuống, hai đứa rầu rĩ lê bước dọc đại lộ Brabun, hoàn toàn chán nản, quên cả chuyện lần đầu tiên tụi nó bỏ học môn Thần chú chiến đấu của ông thầy khó tính Haifai.

## 14. Chương 08 - Phần 1

Chương 8

Thủ phạm

Nguyên và Kăply, vì lý do nào đó, đã không để ý thầy Akô Nô ở đâu khi cơn chấn động nổ ra. Có thể tụi nó nghĩ thầy đã bị sự va đập của các câu thần chú đẩy bắn vào chỗ nào đó giữa đám học trò nháo nhác đang không ngừng thét lên be be đầy khiếp đảm.

Và không chỉ hai đứa nó, bọn học trò Đămri và cả đống phù thủy của Cục an ninh cũng nghĩ như vậy. Chỉ đến khi sự hoảng loạn dịu xuống, đám đệ tử của Ama Moto hoàn hồn leo xuống từ trên các mái nhà và thất thiểu chạy lại chỗ ông Cục trưởng đang gườm gườm găm mắt vào thầy N’Trang Long thì Eakar mới hoảng hốt kêu lên:

- Giáo sư Akô Nô… giáo sư Akô Nô…

Ama Moto quay phắt sang nhà thám tử, dùng tia nhìn thay cho câu hỏi.

- Giáo sư Akô Nô…. – Eakar tiếp tục gào to, không làm sao ngăn mình đừng cà lăm. – Ông ta đâu… đâu rồi?

Lúc này mọi người mới phát hiện ra sự mất tích của thầy Akô Nô. Ama Moto sục mắt vào đám học trò lố nhố, mặt rạng dần ra khi hổng thấy ông thầy loắt choắt đâu hết.

- Thiệt là vô ích phải không ông N’Trang Long? – Ông nhìn thầy hiệu trưởng, vẻ khoái trá ra mặt. – Cho dù ông cố tình vi phạm quyền bất khả xâm phạm của Cục an ninh, giáo sư Akô Nô giờ này có lẽ cũng đã biến thành tro mất rồi. Làm sao một đứa bé mười tuổi không có năng lượng pháp thuật có thể chịu nổi một vụ nổ lớn như thế chớ.

Ama Moto nhún vai, vừa lắc lư người như thể đang chuẩn bị một điệu nhảy ăn mừng:

- Sự can thiệp của ông rốt cuộc chẳng đem lại điều gì hay ho hết, ngoài việc ông có thể bị Hội đồng Lang Biang ghép vào tội phản loạn.

Ánh mắt của Bộ trưởng Kan Kuru đi qua đi lại giữa ông Ama Moto và thầy hiệu trưởng một cách nóng nảy, mặt méo đi từng phút một. Và ông đột ngột rên lên, như thể chính ông vừa bị khép tội một cách oan ức:

- Ông Ama Moto, tôi nghĩ tội trạng của ông N’Trang Long đâu có đến mức…

- Ông yên tâm đi, ông Kan Kuru. – Thầy N’Trang Long hắng giọng thật to, nghe như tiếng một cây mía vừa bị bẻ gãy và bằng vẻ bình tĩnh hiếm có, thầy từ tốn cất giọng. – Tôi hi vọng đây là lần cuối cùng tôi nói với ông Cục trưởng những điều mà thiệt tình tôi không muốn nói thêm một lần nào nữa. Thứ nhất, tôi không hề động tay động chân gì trong vụ vừa rồi. Tôi tưởng Hội đồng Lang Biang sẽ không gặp khó khăn gì trong việc xác minh lời nói của tôi.

Thầy xoáy mắt vào bộ mặt quạu đeo của ông Cục trưởng:

- Thứ hai, tôi cũng xin báo cho ông một tin không vui: giáo sư Akô Nô chắc chắn không thể tan thành tro một cách dễ dàng như thế.

Rất giống bị ai véo mũi, Ama Moto gầm lên, chiếc áo chùng màu lam bay phần phật như có gió thổi:

- Thế ông đang giấu ông ta ở đâu?

Như không nghe thấy ông Cục trưởng, thầy N’Trang Long vẫn chí thú theo đuổi những ý nghĩ trong đầu:

- Thứ ba, tôi muốn tối nay tất cả các ông đến đây một lần nữa, lần này không phải để nghe ông Eakar chất vấn tôi những điều vớ vẩn mà sẽ cùng tôi tóm cổ tên “mông tặc” lộng hành mấy ngày nay.

Câu nói của thầy N’Trang Long như một chiếc muỗng vô hình, bầu không khí đang lặng phắt lập tức bị quậy lên ồn ào kinh khủng và những tiếng xì xầm nhanh chóng tan ra như một đám cháy.

Thám tử Eakar reo lên đắc thắng, tay kẹp chặt cây gậy phép vô nách để ngăn cơn phấn khích:

- Thế là rốt cuộc ngài cũng thừa nhận thủ phạm là người của trường Đămri rồi à, ngài hiệu trưởng?

- Tôi chẳng thừa nhận thừa thiếc gì hết, ông Eakar. – Thầy N’Trang Long thở phì một tiếng. – Khi thủ phạm bị tóm rồi, lúc đó các ông muốn tôi thừa nhận cũng không muộn.

- Nhưng…

Thám tử Eakar cựa quậy chòm râu dê, tính phun ra một thắc mắc chắc là gay go hơn thắc mắc vừa rồi nhưng thầy N’Trang Long đã nhún vai cắt ngang một cách dứt khoát:

- Điều cuối cùng tôi muốn nói với các ông là sáng nay trường Đămri vẫn chưa bắt đầu buổi học mặc dù đã lố nửa tiếng so với quy định. Tôi nghĩ ông Bộ trưởng giáo dục tuy không nói ra nhưng trong bụng chắc không hài lòng lắm về chuyện đó.

Phớt lờ vẻ mặt bất bình của ông Kan Kuru vì tự nhiên bị lôi vô bài diễn văn, thầy N’Trang Long tỉnh bơ tuyên bố bế mạc, theo giọng điệu ưa thích của thầy:

- Vì vậy mà tôi xin phép được nói thẳng rằng bây giờ mà các ông vẫn còn khoái cái trường của tôi đến mức cứ đứng ì ra đó thì nói thiệt là trông chẳng ra làm sao.

Cái lối đuổi khách của thầy N’Trang Long khiến mặt mày ông Cục trưởng nhăn nhúm như chiếc áo vừa lấy vô từ dây phơi chưa kịp ủi.

Nhưng Eakar đã kịp lên tiếng, nhà thám tử quá quen với phong cách bất lịch sự của hiệu trưởng trường Đămri.

- Chúng ta về thôi, ngài Ama Moto. Có lẽ ngài nên xem những gì sẽ xảy ra tối nay quan trọng hơn là đứng đó cãi nhau với lão N’Trang Long, người mà thú thật nếu rảnh rỗi tôi cũng nhất quyết ăn thua đủ với lão.

Năm phút sau, trên đường quay về Cục an ninh, khi đã chia tay với Bộ trưởng Kan Kuru và biết chắc không ai có thể nghe lỏm được cuộc trò chuyện giữa bọn họ, thám tử Eakar thận trọng lên tiếng:

- Ngài Cục trưởng, đến bây giờ tôi vẫn không đoán ra ai đã ngăn cản cú đánh của chúng ta.

- Dĩ nhiên không phải là lão N’Trang Long rồi.

Chòm râu dê của Eakar vểnh lên như một dấu hỏi:

- Thế sao khi nãy ngài khăng khăng…

- Ta nói thế để lão N’Trang Long xì ra thủ phạm. – Ama Moto khụt khịt mũi. – Nhưng cái lão đó khôn như một con cáo.

- Nếu không phải N’Trang Long thì là ai? – Eakar vừa nói vừa rụt cổ. – Phải nói là năng lượng của tên đó thật khủng khiếp.

- Khi nãy thiệt tình ta cũng không biết ai đã ra tay, nhưng bây giờ thì có lẽ ta đã đoán ra rồi. – Cục trưởng Ama Moto làu bàu.

Lần này thì không chỉ Eakar mà các phù thủy Cục an ninh đều đồng thanh:

- Là ai thế, thưa ngài?

- Chiến binh giữ đền! – Ama Moto buông gọn.

Eakar há hốc miệng:

- K’Brăk và K’Brêt?

- Đúng là hai đứa đó. – Ama Moto thở hắt ra. – Nếu Kan Kuru và lão N’Trang Long không nhúng tay vào thì chỉ có thể là hai thằng nhóc nhà K’Rahlan thôi. Tiếc là lúc nãy ta không kịp nghĩ ra điều này.

Eakar lẩm bẩm, chòm râu dê lúc này đã cụp xuống:

- Chiến binh giữ đền?

Đột ngột ông hét lên:

- Không được. Tụi nó hành động như vậy là quá tùy tiện. Có lẽ ngài nên báo chuyện này với Hội đồng tối cao Lang Biang…

- Eakar, không phải chuyện gì cũng báo lên Hội đồng. – Ama Moto nghiêm mặt. – Ngươi đừng quên là Hội đồng Lang Biang không hề biết gì về việc chúng ta định ám sát Akô Nô. Nếu làm rõ ra, đó cũng là một kế hoạch tùy tiện…

Lời quở trách của Cục trưởng Cục an ninh nhấn chiếc cổ vừa nhướng cao của nhà thám tử thụt vào lại trong cổ áo.

- Thế theo ngài thì giáo sư Akô Nô còn sống không? – Eakar vùng hỏi.

Ama Moto liếc nhà thám tử, các thớ thịt trên mặt giần giật:

- Ngươi đừng hỏi nhiều quá, Eakar. Tối nay chúng ta đến đó xem sao.

- Hổng lẽ ngài tin lão N’Trang Long sẽ giao ra tên “mông tặc” cho chúng ta thật sao? – Eakar chưa chịu thôi, ông vừa hỏi vừa gại gại đầu gậy phép lên cằm như thể sự ngờ vực trong lòng lan ra tận ngoài mặt và điều đó làm ông thấy ngứa ngáy khủng khiếp.

Nhưng lần này Ama Moto không trả lời. Trong thâm tâm, ông không tin vị hiệu trưởng tường Đămri điên rồ tới mức đó nhưng đồng thời ông cũng nhớ ra N’Trang Long là người chưa từng nói suông bao giờ. Vì vậy mà ông cho rằng cách trả lời tốt nhất trong lúc này là không trả lời gì hết.

oOo

Giáo sư Akô Nô tỉnh dậy, ngạc nhiên thấy mình đang nằm trên một chiếc giường trắng tinh. Ông chớp mắt hai ba cái, nhận ra ngay mình đang ở đâu khi thấy pháp sư Lăk đang lại gần và cúi bộ mặt dài ngoằng như quả dưa leo lên mặt mình.

- A, ông đã tỉnh lại rồi, thưa giáo sư. – Pháp sư Lăk nhe răng cười, vầng trán nhăn tít dãn ra.

- Mẹ nó! – Giáo sư Akô Nô bất thần văng tục.

Ông nhảy xuống đất, định tóm lấy cổ áo pháp sư Lăk nhưng vì ông thấp quá nên chỉ chộp được sợi đai lưng của pháp sư:

- Sao ta lại ở đây?

- Khi nãy ông bị bất tỉnh, thưa giáo sư.

Pháp sư Lăk đáp, tay giữ chặt sợi thắt lưng, mặt mày xanh lè vì sợ các lọ thuốc đeo lủng lẳng trên đó rơi ra.

- Bất tỉnh cái con khỉ. Láo toét. – Akô Nô tức tối. – Làm sao mà ta bất tỉnh được cơ chứ?

Ông hỏi, rồi ngay lập tức ông tự trả lời:

- Ờ mà ta cũng có thể bất tỉnh lắm. Ta nhớ rồi, lúc ta đang vật nhau với hai thằng oắt thì bọn người của Cục an ninh mò tới.

Ông xoáy mắt vào mặt pháp sư Lăk:

- Tại sao bọn họ âm mưu giết ta hở ông Lăk?

Pháp sư Lăk sè sẹ gỡ tay Akô Nô ra khỏi sợi đai lưng và bước lui một bước, thận trọng đáp:

- Tôi nghe ngài hiệu trưởng nói họ muốn trừ khử lão Ôkô Na, thưa giáo sư.

Có vẻ câu trả lời của pháp sư Lăk ra ngoài tiên liệu của Akô Nô nên gương mặt trẻ con của vị giáo sư lớp Cao cấp 1 cau lại một hồi lâu. Trong một lúc, pháp sư Lăk có cảm tưởng giáo sư Akô Nô đang đứng đó nhưng tâm trí của ông đã đi đâu ra khỏi phòng.

- Thưa giáo sư…. – Pháp sư Lăk nhìn chăm chăm bộ mặt thẫn thờ của giáo sư Akô Nô, dè dặt lên tiếng, trông ông cẩn thận như thể đang đánh thức một đứa bé đang ngủ say.

Akô Nô rõ ràng là bị giật mình. Ông choàng tỉnh, và lập tức trợn mắt lên, giọng bốc khói:

- Thế lão N’Trang Long có nói tại sao lão không thèm cho ta biết chút xíu gì về âm mưu thổ tả này không? Hổng lẽ ngay cả lão cũng muốn ta chết quách cho rồi?

Pháp sư Lăk cố giữ thái độ nhã nhặn:

- Về nguyên tắc, ngài hiệu trưởng không được phép tiết lộ với giáo sư về kế hoạch của Cục an ninh…

- Nguyên tắc cái mốc xì! – Lần thứ hai trong vòng năm phút, Akô Nô nổi khùng. Mặt ông đỏ bầm theo câu nói.

Pháp sư Lăk vẫn nhẫn nại:

- Nhưng ngài đã có kế hoạch bảo vệ an toàn cho ông, thưa giáo sư.

Akô Nô hừ mũi:

- Ta không thích an toàn bằng cách tỉnh dậy trong phòng y tế của ông đâu, ông Lăk.

- Đó là chuyện ngoài ý muốn, thưa giáo sư. Lẽ ra ông đã thoát hiểm một cách nhẹ nhàng. Nhưng K’Brăk và K’Brêt bất ngờ ra tay đánh nhau với bọn người của Ama Moto khiến ông bị chấn động mạnh.

- Ra vậy. – Akô Nô đưa cặp mắt nghi ngờ nhìn pháp sư Lăk. – Thế lão N’Trang Long định cứu ta bằng cách gì vậy? Hừm, nếu lão là kẻ sợ nguyên tắc đến nhũn người ra như thế, ta không nghĩ lão dám trực tiếp đối đầu với Cục an ninh đâu.

- Theo kế hoạch, người ra tay cứu ông không phải là ngài hiệu trưởng mà là một người khác…

Sực nhận ra mình lỡ lời, pháp sư Lăk im bặt. Nhưng Akô Nô đã chồm sát vô người pháp sư:

- Người đó là ai?

Pháp sư Lăk nuốt nước bọt:

- Tôi không nói được. Về nguyên tắc…

Một lần nữa, Akô Nô chộp lấy sợi đai lưng của pháp sư Lăk.

- Dẹp cái nguyên tắc của ông đi. Sao cái trường thổ tả này lắm nguyên tắc thế. – Akô Nô gầm lên. – Nói mau! Người đó là ai?

Một tay giữ thắt lưng, một tay tóm chặt các lọ thuốc toòng teng quanh hông, pháp sư Lăk ấp úng:

- Tôi không được phép nói tên người đó ra. Tôi chỉ có thể nói là… là…

- Là sao? – Akô Nô nóng nảy quát ầm. – Là sao hở ông Lăk?

- Là… nếu như người đó chạm vào ông, ông sẽ biến mất trong mắt của Ama Moto và…

Pháp sư Lăk nói chưa hết câu, Akô Nô đã rụng người xuống đất. Trông ông giống như một con chim vừa bị câu nói của pháp sư Lăk bắn hạ.

Ôm lấy mái tóc trái đào giữa hai bàn tay, Akô Nô rên rỉ như một đứa bé mới bị ăn đòn:

- Păng Sur… Cô đã tha thứ cho ta rồi sao?

Giáo sư Akô Nô tỉnh dậy, ngạc nhiên thấy mình đang nằm trên một chiếc giường trắng tinh. Ông chớp mắt hai ba cái, nhận ra ngay mình đang ở đâu khi thấy pháp sư Lăk đang lại gần và cúi bộ mặt dài ngoằng như quả dưa leo lên mặt mình.

- A, ông đã tỉnh lại rồi, thưa giáo sư. – Pháp sư Lăk nhe răng cười, vầng trán nhăn tít dãn ra.

- Mẹ nó! – Giáo sư Akô Nô bất thần văng tục.

Ông nhảy xuống đất, định tóm lấy cổ áo pháp sư Lăk nhưng vì ông thấp quá nên chỉ chộp được sợi đai lưng của pháp sư:

- Sao ta lại ở đây?

- Khi nãy ông bị bất tỉnh, thưa giáo sư.

Pháp sư Lăk đáp, tay giữ chặt sợi thắt lưng, mặt mày xanh lè vì sợ các lọ thuốc đeo lủng lẳng trên đó rơi ra.

- Bất tỉnh cái con khỉ. Láo toét. – Akô Nô tức tối. – Làm sao mà ta bất tỉnh được cơ chứ?

Ông hỏi, rồi ngay lập tức ông tự trả lời:

- Ờ mà ta cũng có thể bất tỉnh lắm. Ta nhớ rồi, lúc ta đang vật nhau với hai thằng oắt thì bọn người của Cục an ninh mò tới.

Ông xoáy mắt vào mặt pháp sư Lăk:

- Tại sao bọn họ âm mưu giết ta hở ông Lăk?

Pháp sư Lăk sè sẹ gỡ tay Akô Nô ra khỏi sợi đai lưng và bước lui một bước, thận trọng đáp:

- Tôi nghe ngài hiệu trưởng nói họ muốn trừ khử lão Ôkô Na, thưa giáo sư.

Có vẻ câu trả lời của pháp sư Lăk ra ngoài tiên liệu của Akô Nô nên gương mặt trẻ con của vị giáo sư lớp Cao cấp 1 cau lại một hồi lâu. Trong một lúc, pháp sư Lăk có cảm tưởng giáo sư Akô Nô đang đứng đó nhưng tâm trí của ông đã đi đâu ra khỏi phòng.

- Thưa giáo sư…. – Pháp sư Lăk nhìn chăm chăm bộ mặt thẫn thờ của giáo sư Akô Nô, dè dặt lên tiếng, trông ông cẩn thận như thể đang đánh thức một đứa bé đang ngủ say.

Akô Nô rõ ràng là bị giật mình. Ông choàng tỉnh, và lập tức trợn mắt lên, giọng bốc khói:

- Thế lão N’Trang Long có nói tại sao lão không thèm cho ta biết chút xíu gì về âm mưu thổ tả này không? Hổng lẽ ngay cả lão cũng muốn ta chết quách cho rồi?

Pháp sư Lăk cố giữ thái độ nhã nhặn:

- Về nguyên tắc, ngài hiệu trưởng không được phép tiết lộ với giáo sư về kế hoạch của Cục an ninh…

- Nguyên tắc cái mốc xì! – Lần thứ hai trong vòng năm phút, Akô Nô nổi khùng. Mặt ông đỏ bầm theo câu nói.

Pháp sư Lăk vẫn nhẫn nại:

- Nhưng ngài đã có kế hoạch bảo vệ an toàn cho ông, thưa giáo sư.

Akô Nô hừ mũi:

- Ta không thích an toàn bằng cách tỉnh dậy trong phòng y tế của ông đâu, ông Lăk.

- Đó là chuyện ngoài ý muốn, thưa giáo sư. Lẽ ra ông đã thoát hiểm một cách nhẹ nhàng. Nhưng K’Brăk và K’Brêt bất ngờ ra tay đánh nhau với bọn người của Ama Moto khiến ông bị chấn động mạnh.

- Ra vậy. – Akô Nô đưa cặp mắt nghi ngờ nhìn pháp sư Lăk. – Thế lão N’Trang Long định cứu ta bằng cách gì vậy? Hừm, nếu lão là kẻ sợ nguyên tắc đến nhũn người ra như thế, ta không nghĩ lão dám trực tiếp đối đầu với Cục an ninh đâu.

- Theo kế hoạch, người ra tay cứu ông không phải là ngài hiệu trưởng mà là một người khác…

Sực nhận ra mình lỡ lời, pháp sư Lăk im bặt. Nhưng Akô Nô đã chồm sát vô người pháp sư:

- Người đó là ai?

Pháp sư Lăk nuốt nước bọt:

- Tôi không nói được. Về nguyên tắc…

Một lần nữa, Akô Nô chộp lấy sợi đai lưng của pháp sư Lăk.

- Dẹp cái nguyên tắc của ông đi. Sao cái trường thổ tả này lắm nguyên tắc thế. – Akô Nô gầm lên. – Nói mau! Người đó là ai?

Một tay giữ thắt lưng, một tay tóm chặt các lọ thuốc toòng teng quanh hông, pháp sư Lăk ấp úng:

- Tôi không được phép nói tên người đó ra. Tôi chỉ có thể nói là… là…

- Là sao? – Akô Nô nóng nảy quát ầm. – Là sao hở ông Lăk?

- Là… nếu như người đó chạm vào ông, ông sẽ biến mất trong mắt của Ama Moto và…

Pháp sư Lăk nói chưa hết câu, Akô Nô đã rụng người xuống đất. Trông ông giống như một con chim vừa bị câu nói của pháp sư Lăk bắn hạ.

Ôm lấy mái tóc trái đào giữa hai bàn tay, Akô Nô rên rỉ như một đứa bé mới bị ăn đòn:

- Păng Sur… Cô đã tha thứ cho ta rồi sao?

Có thể chia bữa ăn trưa ở lâu đài K’Rahlan hôm đó ra làm hai phần.

Phần đầu là màn trình diễn quen thuộc của ông K’Tul.

- Lão N’Trang Long ngày càng quá quắt. – Như thường lệ, món khai vị ưa thích của ông K’Tul là khoái trá đưa hiệu trưởng trường Đămri lên bàn mổ. – Hổng lẽ lão không biết chống lại Cục an ninh sẽ bị khép tội gì sao? Hừm, theo ta thì lão già này tới số rồi, dì Êmô à.

- Cũng không nên tin hoàn toàn vào tờ Tin nhanh N, S & D, anh K’Tul. – Bà Êmô sắp muỗng nĩa ra bàn ăn, hờ hững nói. – Tôi không nghĩ một người từng trải như N’Trang Long lại cho phép mình làm điều dại dột đó.

- Dù không phải lão đích thân ra tay, nhưng để xảy ra chuyện tồi tệ đó trong khuôn viên trường Đămri, lão cũng không thể thoái thác trách nhiệm. – Ông K’Tul ngừng một chút rồi nói tiếp bằng giọng rin rít. – Nói chung, bất cứ ai cố tình cản trở Cục an ninh thi hành nhiệm vụ cũng là bọn đại ngu.

Khi nói câu này, ánh mắt sắc lạnh của ông K’Tul quét ngang qua mặt Nguyên và Kăply khiến hai đứa vội gầm mặt xuống đĩa thức ăn, trống ngực dộng thình thịch.

- Tối nay nếu Cục an ninh xác định được tên “mông tặc” là người của trường Đămri thì lão N’Trang Long rũ tù là cái chắc…

## 15. Chương 08 - Phần 2

Y như đã từng xảy ra, đang thao thao, ông K’Tul lại bị thằng K’Tub làm cho cụt hứng ngang hông:

- Ba đừng quên chính thầy N’Trang Long mời ông Kan Kuru và ông Ama Moto xuống trường để truy bắt thủ phạm.

Nó liếc tờ báo trên tay ông K’Tul, môi bĩu ra:

- Ama Đliê bị sự hận thù làm cho mất trí nên hắn có thể nghĩ thầy N’Trang Long ngu đến mức sẵn sàng tự đưa mình vào tù. Còn ba việc gì phải tin theo lời lão.

Cả bàn ăn lo lắng chờ ông K’Tul gầm lên và chộp lấy chiếc muỗng cán dài. Nhưng khác với mọi lần, ông chẳng giống chút gì với quả mìn bị đánh thức.

- Có mày mất trí thì có!

Ông nhếch mép nhìn thằng con và vung tay một cái. Tờ báo trên tay ông đáp ngay chóc xuống trước mặt bọn trẻ, còn nhanh hơn chim bay. Hàng tít màu đỏ vắt ngang trang báo như một vệt máu:

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐĂMRI

KHÓ THOÁT VÒNG LAO LÝ

Bọn trẻ chúi đầu vào trang báo, càng đọc mồ hôi càng túa ra và chợt hiểu tại sao hôm nay ông K’Tul tự tin đến thế:

Theo như những gì phóng viên bản báo thu thập được, sự cố bất ngờ xảy ra ở trường Đămri sáng nay có thể đưa hiệu trưởng N’Trang Long vào vòng lao lý bất cứ lúc nào.

Xưa nay, để cấu thành một tội phạm phải có đủ bốn yếu tố, đó là: chủ thể, khách thể, mặt khách quan và mặt chủ quan của tội phạm. Chủ thể ở đây là người có chức vị, quyền hạn lợi dụng công việc được giao để phạm tội; khách thể ở đây là xâm phạm vào hoạt động đúng đắn hoặc uy tín của Hội đồng tối cao xứ Lang Biang; mặt khách quan của tội phạm đó là việc để xảy ra hành vi phạm tội; mặt chủ quan đó là sự cố ý thực hiện hành vi hoặc cố ý tiếp tay hay dung túng cho hành vi đó.

Căn cứ theo những nguyên tắc trên đây của luật pháp, hiệu trưởng N’Trang Long nếu không trực tiếp chống lại nhiệm vụ của Cục an ninh thì cũng đã lợi dụng chức vụ, quyền hạn được giao để dung túng cho bè đảng cản trở Cục an ninh hoạt động nhằm làm mất uy tín của Hội đồng Lang Biang. Dù N’Trang Long có cố ý hay không, chỉ riêng việc để sự cố đáng tiếc đó xảy ra trong địa bàn do ông phụ trách cũng đủ để ông phải trả lời trước Hội đồng về sự tắc trách của mình. Nếu hành vi này nhằm bao che cho tên “mông tặc” đang lẩn trốn trong trường Đămri, N’Trang Long sẽ bị khởi tố về việc gây nguy hại cho nền an ninh cộng đồng.

Để đáp lại sự quan tâm của bạn đọc, phóng viên bản báo sẽ cố gắng bám sát tình hình để thông tin về những diễn biến mới nhất. Theo đánh giá của chúng tôi, trước sự công minh của pháp luật, ông N’Trang Long có khả năng sẽ bị bắt giữ và truy tố không chỉ với một tội danh.

Bọn Kăply nhấc mắt lên khỏi trang báo chỉ để nhìn nhau đầy lo lắng, trừ K’Tub. Thằng oắt “xì” một tiếng cố ý kéo hơi thật dài:

- Con nói thiệt, nếu những dự đoán từ trước đến nay của tờ Tin nhanh N, S & D đều đúng thì thầy N’Trang Long đã bị tống vô tù từ lúc mới sinh ra chớ hổng phải đợi đến hôm nay đâu.

- Để rồi mày coi! – Ông K’Tul khinh khỉnh nói, nhìn mặt thì thấy ông rất muốn chửi thằng con một trận nhưng rõ ràng là ông cố không để cho mình nổi điên.

- Hai cha con cứ chờ xem tối nay chuyện gì sẽ xảy ra rồi quyết định có tiếp tục cãi nhau hay không cũng chưa muộn mà. – Bà Êmô nói như rên và có vẻ sắp rút chiếc khăn ra khỏi túi.

Nguyên và Kăply không chỉ lo lắng. Lòng tụi nó lúc này ngập tràn hối hận về hành động bồng bột của mình sáng nay.

Nguyên lơ đãng lật từng trang báo, bụng nguyền rủa mình tơi tả. Lúc này đây, nó cố bắt mình tin lời K’Tub, rằng sẽ không có chuyện gì xảy đến cho thầy N’Trang Long như xưa nay vẫn thế. Nó nhớ đây không phải là lần đầu tiên Ama Đliê tấn công thầy N’Trang Long và cố tình suy diễn bất lợi cho thầy. Dĩ nhiên là lần nào thầy cũng vượt qua được hết. Nhưng còn lần này?

Rõ ràng Nguyên đang bắt gặp trong lòng mình nỗi thắc thỏm kỳ lạ, không chỉ vì Ama Đliê cố ý phân tích sự kiện dưới khía cạnh luật pháp, xem ra vô cùng chặt chẽ, mà còn vì sự dính líu trực tiếp của nó và Kăply trong chuyện này, thậm chí có thể xem hai đứa nó là nguyên nhân gây ra tai họa cho thầy N’Trang Long nếu chẳng may những tiên đoán của tờ Tin nhanh N, S & D trở thành sự thật.

Những ý nghĩ u ám trong Nguyên chợt lãng đi khi nó sắp lật đến trang báo cuối cùng.

Một bài thơ ở góc trang 7 khiến nó đột ngột dừng tay lại. Nói cho đúng ra, không phải bài thơ mà chính cái tên ký dưới bài thơ đã níu lấy ánh mắt nó: RCHOM TAM.

- Xem nè! – Nguyên bật kêu khẽ. – Thằng Tam!

Cả bọn lập tức cắm mắt vô tay chỉ của Nguyên.

K’Tub láu táu:

- Gì vậy, anh K’Brăk? Anh Tam trả lời phỏng vấn tay Chor à?

- Không phải.

Êmê sửng sốt khi bài thơ đập vào mắt:

- Phải anh Tam mình không?

- Nó chớ ai. – Kăply reo lên. – Rchom Tam chính là nó.

Bây giờ thì cả tám con mắt đều mở lớn và bốn cái miệng cùng nhẩm đọc:

Vì bình an của bạn

Tôi sẵn sàng oan khiên

Trong nỗi đau quá lớn

Vẫn giấu niềm vui riêng

Nếu tôi không vì bạn

Tôi không còn là tôi

Một ngày không thấy bạn

Nỗi buồn sẽ thấy tôi.

Bài thơ có tên là BẠN TÔI, bên dưới có dòng chữ nhỏ “Tặng B.”.

K’Tub vỗ tay bôm bốp:

- A, anh Tam làm thơ hay quá!

- Chuyện gì vậy, tụi con? – Từ đằng sau đĩa xà lách, bà Êmô tò mò hỏi.

- Bạn con có thơ đăng trên báo, mẹ à. – Êmê vui vẻ.

- Thấy chưa, tụi con! – Ông K’Tul không bỏ lỡ cơ hội quảng cáo cho Ama Đliê. – Ta không khoái đọc thơ nhưng ta biết một tờ báo cà chớn thì không bao giờ đăng thơ. Và nếu tờ Tin nhanh N, S & D đúng là tờ báo nhảm nhí như tụi con vẫn nghĩ một cách ác ý thì tại sao bạn con lại gửi thơ đăng trên tờ báo này?

Cái cách ông K’Tul vừa phát biểu. – mặt nở ra, vênh lên, ria mép rung rung. – trông rất giống với cách huênh hoang của một tổng thống vừa đắc cử. Nhưng tiếc cho ông là bọn trẻ hầu như điếc đặc. Điều tụi nó quan tâm nhất lúc này không phải là ông K’Tul nói gì mà là Tam làm thơ cho ai.

- Đây là thơ tình phải không anh K’Brăk? – Êmê thì thầm hỏi, giọng hơi giận dỗi một chút vì Nguyên không bao giờ nghĩ đến chuyện làm tặng nó một bài thơ như vậy.

- Hổng phải đâu. Bài thơ có tên là BẠN TÔI mà, chị không thấy sao chị Êmê. – K’Tul vọt miệng, cố tỏ ra tuy mới mười hai tuổi nó vẫn có thể bàn đến đề tài này.

- Đây là thơ tình yêu, K’Tub. – Kăply nheo mắt nhìn thằng oắt, mỉm cười. – Tuy em từng khoe khoang với lão Seradion em đã thất tình tới tám lần nhưng anh nghĩ em không hiểu những chuyện như thế này đâu.

Kăply lại nhìn vào trang báo, lẩm bẩm:

- Nó đang khoái con nhỏ nào vậy kìa? Thằng này tẩm ngẩm tầm ngầm mà ghê thiệt.

- Em thấy anh còn ghê hơn đó, anh K’Brêt. – K’Tub trả đũa.

Trước khi Kăply kịp giơ tay cốc cho K’Tub một cái, Nguyên đã hắng giọng:

- Tam làm thơ tặng Bolobala đó.

- Đúng rồi. – Êmê xuýt xoa. – Chữ B. trong lời đề tặng là Bolobala.

- Ờ há. – Kăply đấm hai tay vào nhau. – Ý tứ trong bài thơ, đọc lên là biết ngay nó khoái con nhỏ Bolobala.

- Đọc lên chưa biết ngay đâu, anh K’Brêt. – K’Tub lại xỏ ngọt ông anh, nó vẫn chưa hết ấm ức vì bị Kăply coi thường. – Phải đợi anh K’Brăk và chị Êmê nói ra rồi anh mới biết mà.

Phần hai của bữa ăn trưa hôm đó đã diễn ra như vậy. Bài thơ của Tam đã bất ngờ dập tắt cuộc cãi cọ triền miên giữa cha con ông K’Tul khiến không khí quanh bàn ăn trở nên vui vẻ và dễ chịu chưa từng thấy.

Bọn trẻ và bà Êmô thấy dễ chịu đã đành, ngay cả ông K’Tul cũng cực kỳ khoan khoái: lần đầu tiên bọn trẻ bàn tán vè bài vở trên tờ Tin nhanh N, S & D mà hổng thấy xài đến những từ chói tai như “lá cải” hay “vớ vẩn” dù ông vểnh tai rình cả buổi.

Trời vừa sập tối, thám tử Eakar đã thu mình trên nóc nhà quen thuộc gần ngọn tháp phía bắc. Ngoài đội bảo vệ của nhà trường do lão Chu cầm đầu, còn có sáu phù thủy siêu hạng của Cục an ninh tham gia cuộc vây bắt đêm nay.

Khi Eakar yên vị trong chỗ nấp và không gian đã bắt đầu đậm đặc mùi dầu mùi, bốn nhân viên an ninh lập tức chia nhau án ngữ bốn cổng ra vào ở phía trong, hai nhân viên khác chặn hai cánh cổng còn lại ở bức tường thành phía ngoài, tất cả cặp mắt đều căng vào bóng tối, gậy phép lăm lăm trong tay.

Bên ngoài bức tường thành là đội tuần tra của lão Chu.

- Với cách bố trí như thế này, chắc chắn một con kiến cũng không chui lọt chớ, ông N’Trang Long?

Cục trưởng Cục an ninh hừ giọng hỏi, không giấu vẻ ngờ vực. Lúc này bọn họ. – Cục trưởng Ama Moto, Bộ trưởng Kan Kuru và hiệu trưởng N’Trang Long đang đứng chỗ hành lang trước phòng y tế, chờ đêm xuống.

- Một con kiến thì không chui lọt nhưng một con người thì có thể chui lọt, ông Ama Moto. Nên tôi chỉ có thể đảm bảo với ông về kiến thôi.

Câu trả lời bông phèng của thầy N’Trang Long làm ông Cục trưởng sa sầm mặt:

- Tôi thiệt không hiểu tại sao ông còn khôi hài được trong lúc này. Tôi thấy ông giống như người bệnh đó, ông N’Trang Long.

- Chắc ông Cục trưởng không để ý là chúng ta đang đứng trước phòng y tế. – Thầy N’Trang Long đáp trả bằng giọng không có vẻ gì là thầy đã chán đùa giỡn. – Vì vậy ông không nên lo lắng cho tôi nếu chẳng may vì ông trù ẻo mà tôi đâm ra bệnh thiệt.

- Hổng có chuyện đó đâu. – Bộ trưởng Kan Kuru lên tiếng. Y như thể miếng thịt bị kẹp cứng giữa hai lát bánh mì, ông luôn luôn cảm thấy khó thở khi đứng giữa ông Cục trưởng quạu quọ và ông hiệu trưởng cứng đầu. – Tôi nghĩ tất cả chúng ta đều cùng một mục đích…

Nhưng ông Kan Kuru đầy thiện ý kia không có dịp nói hết câu hòa giải của mình.

- Đi!

Thầy N’Trang Long quát khẽ và băng mình ra giữa sân trường. Ama Moto và Kan Kuru vội vã lao theo, hai cái miệng gần như hỏi cùng một lượt:

- Gì thế?

- Hắn đã xuất hiện rồi à?

Thầy N’Trang Long không đáp, nhưng cái cách thầy lia mắt về cánh cổng phía đông cho thấy thầy đã phát hiện ra điều gì đó. Ama Moto bồn chồn sục mắt vào bóng tối:

- Sao tôi hổng thấy gì hết?

- Hắn độn thổ. – Thầy N’Trang Long thì thầm.

- Độn thổ? Ông không đùa đó chớ, ông hiệu trưởng? – Bộ trưởng Kan Kuru bật kêu. – Làm sao thủ phạm có thể độn thổ trong trường Đămri được?

- Vậy mới hay.

Thầy N’Trang Long buông gọn, câu nói không rõ ý tứ khiến Ama Moto và Kan Kuru bất giác nghệt mặt ra. Nhưng trước khi hai vị khách kịp thắc mắc về hiệu lực của bùa Bất khả xâm phạm, thầy đã phóng vèo ra cổng:

- Đi theo tôi.

Nhác thấy Cục trưởng Ama Moto phi tới, nhân viên an ninh đang canh giữ cánh cổng phía đông lễ phép:

- Thưa ngài…

- Có thấy gì khả nghi không? – Ama Moto sốt ruột cắt ngang.

- Dạ không ạ.

Vèo một cái, trước vẻ mặt ngơ ngác của tên thuộc hạ, Ama Moto đã biến mất sau cánh cổng, hối hả rượt theo Bộ trưởng Kan Kuru và thầy N’Trang Long.

Ông bắt kịp hai người kia ở giữa cánh đồng cỏ, và câu đầu tiên ông thốt ra là một lời càu nhàu:

- Ông không định dẫn bọn tôi đi hái hoa đó chớ, ông N’Trang Long?

- Lối đi dưới lòng đất đâu có giống lối đi trên mặt đất. Tôi tưởng là ông đã từng độn thổ rồi mà.

Có thể thấy Cục trưởng Cục an ninh hoàn toàn bị sốc, không phải vì giọng điệu châm biếm của vị hiệu trưởng mà vì ý nghĩa của câu nói:

- Hổng lẽ ông muốn nói thủ phạm đang ở ngay dưới chân chúng ta?

Thầy N’Trang Long mỉm cười, chân vẫn lướt như bay trên đồng cỏ:

- Ông đã nói đúng cái điều tôi muốn nói rồi đó, ông Cục trưởng.

- Không thể nào! – Ama Moto ré lên. – Tôi không tin ông có khả năng nhìn xuyên qua mặt đất.

- Chẳng ai có khả năng siêu phàm đó hết, ông Cục trưởng. – Thầy N’Trang Long nhanh nhẩu tán thành. – Tôi lại càng không.

- Thế…. – Tiếng ông Kan Kuru cất lên, trước sự khẳng định của thầy N’Trang Long về tung tích của tên “mông tặc”, ông cũng cảm thấy ngứa ngáy không thua gì ông Ama Moto.

- Các ông nghe nè. – Thầy N’Trang Long ngắt lời ông Bộ trưởng. – Hổng có gì gọi là kinh dị trong chuyện này hết. Chẳng qua tôi đã ngứa tay dán một lá bùa Cảm ứng lên người của thủ phạm…

- Tôi hiểu rồi. – Cục trưởng Ama Moto bật ra một tiếng gì đó như tiếng ếch kêu. – Và ông đã dùng năng lực thần giao cách cảm để dò tín hiệu phát ra từ lá bùa?

- Hoàn toàn chính xác. – Thầy N’Trang Long cười tươi rói. – Không chỉ mình tôi, ngay cả ông cũng có thể…

Thầy nói chưa dứt câu, Ama Moto đã hét tướng:

- A, tôi bắt được tín hiệu rồi. Hắn đang chạy qua bên phải. Đuổi theo mau!

Nhưng vừa lướt đi được một quãng, Ama Moto chợt khựng lại:

- Ủa, nói như vậy có nghĩa là ông đã biết trước thủ phạm là ai sao, ông N’Trang Long?

- Tôi chỉ phỏng đoán thôi. – Túm chặt vạt áo chùng rộng thùng thình trong tay, thầy N’Trang Long vui vẻ đáp. – Nhưng có điều quái quỷ là hổng hiểu sao xưa nay tôi đoán chuyện gì cũng trúng.

Ama Moto nín thở:

- Thế hắn là ai vậy?

Thầy N’Trang Long nhún vai:

- Hắn là ai thì lát nữa ông sẽ biết.

- Hắn trồi lên rồi kìa. – Tiếng ông Kan Kuru hốt hoảng.

Cục trưởng Ama Moto và hiệu trưởng N’Trang Long lập tức dừng bước, quét mắt về phía trước.

Nét mặt Ama Moto lộ vẻ căng thẳng khi trước mặt mọi người một quãng không xa, ngay chỗ ngã ba Chifichoreo. – Ea Nop đang xuất hiện thù lù một bóng người. Trời quá tối nên ông không nhìn rõ bóng người đó là ai nhưng qua những tiết lộ úp mở của thầy N’Trang Long, ông có linh cảm tên “mông tặc” là người không xa lạ gì với ông. Hổng lẽ hắn chính là Ôkô Na? Hay hắn là một phù thủy phe Hắc Ám xưa nay vẫn đội lốt giáo viên trường Đămri? Ama Moto tự hỏi, câu chuyện của giáo sư Hailixiro hiện về trong đầu ông như một nhát chém nhức buốt.

Lúc này thủ phạm đứng ngay giữa ngã ba, dáo dác nhìn quanh.

- Hắn đang tìm mồi. – Kan Kuru lầm bầm.

Cả ba không hẹn mà cùng đảo mắt ra bốn phía. Nhưng bốn bề vắng tanh vắng ngắt. Khu vực này vốn ít người qua lại, sau những gì tên “mông tặc” gây ra những ngày qua, càng không có ai lai vãng khi chiều xuống. Tiếng côn trùng rả rích, tiếng gió xạc xào trên cỏ và rên rỉ trong những vòm cây khiến khung cảnh thêm thê lương, hiu quạnh.

- Hắn biến mất rồi. – Vẫn giọng báo động của Kan Kuru.

- Không sao. – Ama Moto hừ mũi. – Hắn đang độn thổ về phía trước.

Ba người lại rượt theo tên “mông tặc”, dựa theo chỉ dẫn của bùa Cảm ứng.

Suốt một tiếng đồng hồ, tên “mông tặc” trồi lên lặn xuống cả chục lần.

Bộ trưởng Kan Kuru bắt đầu ngán ngẩm (trong ba người xét về ngoại hình chắc chắn ông là người vất vả nhất):

- Sao ta không tóm quách hắn cho rồi?

- Chúng ta cần phải bắt quả tang, ông Bộ trưởng. – Thầy N’Trang Long tặc lưỡi. – Nếu không, tôi không thể thuyết phục được ông Ama Moto đây.

Lần này Ama Moto chỉ phản ứng lại thầy N’Trang Long bằng một tiếng “hừm” trong cổ họng. Có thể là sau khi tằng hắng, ông định phun ra một câu khó nghe gì đấy nhưng đúng lúc đó, bóng đen phía trước lại trồi lên khỏi mặt đất.

Đang căng mắt quan sát thủ phạm, Bộ trưởng Kan Kuru bỗng giật thót một cái, cảm thấy trái tim mình như ngừng đập: rõ ràng ông vừa nhìn thấy một bóng người từ xa đang đi lại.

Kan Kuru chớp mắt thêm hai ba cái, lần này ông nhận ra có hai căn nhà nằm dọc bên đường Chifichoreo, cách nhau khoảng hai mươi mét. Bóng người đang di chuyển từ nhà này sang nhà kia, có lẽ khoảng cách giữa hai căn nhà quá gần nên người này không nghĩ mình sẽ gặp nguy hiểm.

Khi bóng người lại gần, Kan Kuru điếng người nhận ra đó là một phụ nữ qua chiếc váy kêu lạt sạt theo từng bước đi và qua chiếc giỏ thức ăn đong đưa trên tay. Ông cũng thấy tên “mông tặc” lúc này đã lùi vào bụi cây bên vệ đường.

Đúng vào lúc Kan Kuru định lên tiếng báo động, ông chợt nghe tiếng nói của thầy N’Trang Long vang lên trong đầu:

- Ông Bộ trưởng, khi hắn tấn công người phụ nữ, ông lập tức dùng thần chú Bất tỉnh…

Thầy N’Trang Long nói chưa dứt câu, tên mông tặc đã vọt tới sau lưng người phụ nữ, hoàn toàn không một tiếng động.

Chưa ai kịp thấy thủ phạm làm gì, nan nhân đã thất thanh kêu “á” một tiếng rồi ngã lăn ra.

Như đã hợp đồng từ trước, Ama Moto, Kan Kuru và thầy N’Trang Long nhanh nhẹn lướt người tới trước và động loạt phất tay ra.

Thần chú Bất tỉnh chỉ là thần chú phổ thông nhưng được cả ba siêu phù thủy đánh ra một lượt nên uy lực thật ghê hồn: Tên “mông tặc” rớt bịch xuống đất, gần như cùng một lúc với nạn nhân của hắn.

Cục trưởng Ama Moto là người lao tới chỗ thủ phạm trước tiên. Ông nôn nóng rút cây gậy phép ngắn cũn trong túi áo ra, ngay lập tức đầu gậy cháy lên một bóng đèn nhỏ xíu.

Ông chúc đầu gậy vô mặt tên “mông tặc” và bật ra tiếng la hoảng:

- Sao lại là hắn được?

Trái ngược với vẻ bình thản của thầy N’Trang Long. Bộ trưởng Kan Kuru đâm bổ lại chỗ ông Ama Moto với một tốc độ mà lúc bình thường ông không thể nào đạt được với khối thịt đồ sộ của mình.

Và cũng như ông Cục trưởng, ông Bộ trưởng thốt ra một tiếng gì đó nghe như tiếng nấc khi nhác thấy chòm râu dê quen thuộc đang phản chiếu thứ ánh sáng xanh lè tỏa ra từ chiếc gậy không ngừng run rẩy trên tay ông Ama Moto.

## 16. Chương 09 - Phần 1

Chương 9

Người con gái cài hoa đỏ

Thám tử Eakar tỉnh dậy trên chiếc giường mà sáng nay giáo sư Akô Nô đã nằm.

Lúc vừa mở mắt, thoạt tiên ông tưởng là mình đang ở trong văn phòng hiệu trưởng: Vây quanh ông là những gương mặt quen thuộc của Bộ trưởng giáo dục Kan Kuru, Cục trưởng an ninh Ama Moto và hiệu trưởng N’Trang Long. Nhưng khi thấy pháp sư Lăk đi tới đi lui, mặt mày nghiêm trọng, trán nhăn tít, tay huơ loạn xạ con roi phép như đang đánh đuổi một kẻ thù vô hình, nhà thám tử đảo mắt nhìn quanh và ngạc nhiên nhận ra mình đang ở trong phòng y tế trường Đămri.

- Có chuyện gì thế, ngài Cục trưởng? – Eakar lồm cồm ngồi dậy và sửng sốt kêu lên. – Sao tôi lại ở đây? Các ngài nữa, sao các ngài cũng ở hết đây thế?

Những thớ thịt trên mặt ông Cục trưởng đột nhiên co giật dữ dội. Có vẻ ông cố trấn tĩnh, chờ cho cơn xúc động lắng xuống. Nhưng các cơ bắp trên mặt không chịu nghe lời ông nên cuối cùng ông mặc kệ hai gò má đang rung động, lầm lì đáp:

- Chúng ta đã bắt được thủ phạm rồi.

Thám tử Eakar suýt chút nữa đã bay lên khỏi mặt giường, bất chấp câu trả lời của ông Cục trưởng không dính dáng gì đến thắc mắc của mình.

- Tuyệt quá! – Nhà thám tử reo ầm, người nhún nhẩy như thể đang ngồi trên khối lò xo mặc dù chiếc giường ông đang ngồi chắc chắn không phải là loại giường nệm. Ông xoáy cặp mắt sáng trưng vào ông Cục trưởng. – Hắn là ai thế, thưa ngài? Chắc ngài không định nói hắn là lão Ôkô Na đó chớ?

- Hắn không phải là Ôkô Na. – Ama Moto lạnh lùng đáp.

- Vậy chắc hắn là một kẻ nào đó trong đám giáo viên trường Đămri?

- Cũng không phải. – Giọng Ama Moto vẫn ráo hoảnh.

Eakar không để ý đến thái độ khác lạ của ông sếp. Đang phấn khích trước tin tên “mông tặc” sa lưới, nhà thám tử cảm thấy người lơ lửng như đang ở trên mây. Ông vớ lấy cây gậy phép gác trên đầu giường, gõ bem bép vô lòng bàn tay:

- Thế thì thủ phạm là người trong đội bảo vệ rồi?

- Rất tiếc là lần này ngươi vẫn cứ nói sai.

Cục trưởng Ama Moto làu bàu, giọng đùng đục như tiếng máy xe bị nén.

Bộ trưởng Kan Kuru và thầy N’Trang Long ngồi bên cạnh chăm chú theo dõi cuộc đối thoại giữa hai thầy trò Eakar, trước sau vẫn không thốt một tiếng nào. Sự im lặng đó làm ông Ama Moto cảm thấy rất khó chịu; ông cảm thấy giống như thể ông và tay thám tử của ông đang làm trò hề còn ông bộ trưởng và ông hiệu trưởng thì đang khoái trá lặng lẽ thưởng thức. Nhưng dù bực bội đến mấy, ông cũng chẳng có lý do gì để châm ngòi cho một cuộc gây gổ. Điều duy nhất ông có thể làm trong lúc này là xã cơn giận lên đầu nhà thám tử.

- Ngươi đoán không ra đâu, Eakar.

Cục trưởng an ninh nhếch mép, nhìn nhà thám tử đang nhíu mày nghĩ ngợi bằng ánh mắt điên tiết. Ông cảm thấy rất rõ mình đang muốn phát khùng lên với tên thuộc hạ. Ngay cả chòm râu dê của Eakar lúc này cũng làm ông ngứa mắt kinh khủng.

- Thế hắn là ai vậy, thưa ngài?

Cuối cùng, Eakar chấp nhận đầu hàng sau khi vắt óc cả buổi vẫn không đoán ra tên “mông tặc” là ai.

- Hắn chính là ngươi đó. – Ama Moto nghiến răng, cay đắng.

Mất một lúc lâu, nhà thám tử vẫn không hiểu ông Cục trưởng nói gì. Eakar ngơ ngác hỏi lại:

- Ngài nói hắn là ai, thưa ngài?

Ama Moto xẳng giọng:

- Là ngươi chớ là ai? Là ngươi, ngươi nghe rõ chưa?

- Là… là… tôi…. – Eakar ấp úng, vẫn nghĩ mình nghe nhầm. – Ngài không nói lộn đó chớ, ngài Ama Moto?

- Tên “mông tặc” lộng hành mấy hôm nay chính là ông đó, ông Eakar. – Không muốn kéo dài sự nghi hoặc trong lòng nhà thám tử, Bộ trưởng Kan Kuru khẽ khàng cất giọng, cố không làm ông Ama Moto nổi cáu bất tử.

Ngó đăm đăm ông Bộ trưởng một lúc, nhận thấy ông này không có vẻ gì đang nói đùa, Eakar vội quay nhìn thầy N’Trang Long bằng ánh mắt ngờ vực xen lẫn van lơn:

- Ngài nói đi, ngài hiệu trưởng! Tên thủ phạm có phải là tôi thật không?

Thầy N’Trang Long tặc lưỡi, vẻ bất nhẫn:

- Thiệt tình ta không muốn hắn là ông nhưng sự thực thì ông chính là hắn, ông Eakar à.

Y như bị sét đánh trúng đầu, nhà thám tử sụm người xuống, cây gậy phép văng khỏi tay, bắn vào góc phòng, suýt nữa nện trúng đầu pháp sư Lăk đang lui cui gần đó.

- Làm sao tôi là tên “mông tặc” được chớ. – Eakar rên rỉ, đầu gục xuống trên hai đầu gối, chiếc lưng dài lúc này đã thun lại như thể xương sống thình lình bị gãy mất mấy đốt.

- Ngay cả ta cũng không hiểu được. – Ama Moto thở phì phì.

- Ngài phải hiểu cho tôi, ngài Cục trưởng. – Eakar cố nhấc mặt lên khỏi đầu gối, quá kích động nên giọng bắt đầu khào khào. – Ngài phải minh oan cho tôi. Chính tôi là người tích cực nhất trong việc truy lùng thủ phạm trong thời gian qua. Ngày nào tôi cũng nằm phục suốt đêm trong trường Đămri. Và cũng chính tôi phát hiện ra mùi dầu mùi nơi thủ phạm gây án…

- Mùi dầu mùi đó là do chính ngươi lưu lại. – Ama Moto cáu kỉnh.

- Làm sao như vậy được! – Eakar ré lên, hoàn toàn không còn bình tĩnh. – Tôi thề là tôi không làm chuyện đó. Tôi không có lý do gì để bắt tay với phe Hắc Ám. Các ngài phải tin tôi. Tôi van các ngài.

- Tôi tin ông, ông Eakar.

Tiếng thầy N’Trang Long cất lên chậm rãi khiến không chỉ Eakar mà cả Bộ trưởng Kan Kuru lẫn Cục trưởng Ama Moto đều quay nhìn thầy.

Vẻ mặt Ama Moto đầy cảnh giác:

- Ông không định khôi hài trong lúc này đó chớ, ông hiệu trưởng?

- Tôi nghĩ là tôi rất nghiêm túc, thưa ông.

Như một mũi tên, Eakar bắn ra khỏi giường, lao về phía thầy N’Trang Long. Ông hổn hển nói, lắp ba lắp bắp, đã rất muốn ôm chầm lấy vị hiệu trưởng:

- Tôi rất… rất biết ơn ngài, ngài hiệu trưởng. Hóa ra là ngài vừa… vừa nói đùa. Ngài cũng biết thủ phạm vụ này không… không phải là tôi mà, đúng không?

- À, chỗ này thì… không đúng lắm. – Thầy N’Trang Long xoa xoa tay quanh vầng trán rộng, vẻ khó nghĩ. – Có lẽ là tôi cần khẳng định lại một lần nữa: ông chính là tên “mông tặc”.

Trong một thoáng, Eakar trông rất giống người bị ném đá vào giữa mặt. Ông há hốc miệng:

- Thế sao…

- Ông Eakar, ông hãy bình tĩnh nghe tôi nói đây. – Thầy N’Trang Long chép miệng. – Ông đúng là người đã làm ra những chuyện tày trời đó. Chuyện này ông Ama Moto và ông Kan Kuru có thể xác nhận.

Thầy mỉm cười:

- Ông cũng quá biết tôi rồi mà, phải không ông Eakar. Tôi không phải là người thích vu oan giá họa cho người khác.

Trước vẻ mặt hoang mang của nhà thám tử, thầy nheo nheo đôi mắt lục lạc, bàn tay lúc này đã nhảy từ trán xuống đâu đó chỗ đám râu xoăn:

- Nhưng cho dù sự thực đúng là như thế, tôi vẫn không tin ông làm việc cho phe Hắc Ám.

Bộ trưởng Kan Kuru cựa quậy chiếc bụng khổng lồ:

- Tôi không hiểu gì hết, ông hiệu trưởng.

Đôi mắt thầy N’Trang Long khẽ nhắm lại, như thể làm thế thì thầy dễ xâu chuỗi những ý nghĩ trong đầu hơn và thầy từ tốn nói trong khi vẫn khép chặt mắt:

- Nếu tôi đoán không lầm thì những ngày qua nhà thám tử của chúng ta đã hành động theo một sự sai khiến trong tiềm thức.

Bộ trưởng Kan Kuru “à” lên một tiếng:

- Có phải ông muốn nói đến hiện tượng mộng du?

- Tôi không nói thế, mặc dù về hình thức thì nó rất giống với chứng mộng du: khi điên cuồng tấn công các nạn nhân, thám tử Eakar không hề nhận thức được mình đang làm gì.

- Và sau đó thì ông Eakar quên sạch trơn? – Kan Kuru tiếp lời.

- Ông đã nói rất chính xác, ông Bộ trưởng.

- Ngài hay thiệt đó, ngài N’Trang Long. – Thám tử Eakar cảm động kêu lên. – Tôi thề là tôi không biết chuyện gì đã xảy ra trong những khoảnh khắc đó. Tôi luôn đinh ninh tôi vẫn nằm suốt đêm trên nóc nhà, dĩ nhiên là có lúc tôi cũng mệt mỏi thiếp đi một chút…

- Ông Eakar, – thầy N’Trang Long ngắt lời nhà thám tử và mở bừng mắt ra. – lúc mà ông tưởng là mình thiếp đi, thực ra là ông rời khỏi trường Đămri và đi gây án.

- Tôi không biết. – Giọng Eakar đau khổ. – Tôi hoàn toàn không biết gì hết…

Cục trưởng Ama Moto quạu quọ:

- Dĩ nhiên là ngươi không biết.

- Ông đã rời khỏi trường, tấn công các nạn nhân, sau đó quay về trường rồi tỉnh dậy. – Thầy N’Trang Long tiếp tục giải thích bằng giọng đều đều. – Và ông cứ nghĩ ông chưa hề rời khỏi vị trí, chỉ là thiếp đi một chút xíu thôi.

Cục trưởng Ama Moto ngước đôi mắt nghi ngờ vào mặt thầy N’Trang Long:

- Nhưng làm sao ông suy ra được tất cả những chuyện này, ông hiệu trưởng?

- Thoạt đầu, có cho vàng tôi cũng không dám nghĩ thủ phạm là thám tử của Cục an ninh. Tôi đâu có to gan dữ vậy! – Thầy N’Trang Long cố làm ra vẻ tỉnh queo nhưng có thể thấy hàng ria mép của thầy rung rung như giấu đằng sau nó một nụ cười. (Ông Ama Moto rõ ràng là đoán thấy nụ cười tinh quái đó nhưng chỉ khẽ nhăn mặt để chờ nghe tiếp). – Chỉ đến khi ông Eakar luôn miệng huênh hoang trên tờ Tin nhanh N, S & D rằng ông đã lần ra dấu vết của thủ phạm và quả quyết hắn là người của trường Đămri thì tôi mới bắt đầu chú ý xem xét. Nhỡ những gì Eakar tuyên bố là chính xác thì Cục an ninh đâu có để tôi yên, đúng không?

Thầy khụt khịt mũi và thản nhiên tiếp, phớt lờ tiếng tằng hắng bực bội của Cục trưởng:

- Ông Ama Moto nè, nói thiệt với ông là lúc đầu tôi cũng nghĩ đến lão Ôkô Na. Vì chỉ có lão già thổ tả này mới có khả năng rời khỏi trường mà đám nhân viên của ông và đám bảo vệ của tôi không hề hay biết. Nhưng tôi đã thức canh lão mấy đêm liền, thấy lão vẫn ngáy khò khò trong cũi. Ông cũng biết rồi đó, loại bùa ếm dán ở đền thờ phúc thần Kalăm đâu phải là thứ giỡn chơi.

Thầy khẽ lúc lắc đầu và chòm râu rậm của thầy bay ra một tiếng thở phì:

- Vậy mà ở bên ngoài, đêm nào cũng có nạn nhân ngã xuống vì tên “mông tặc”.

- Thế là ông nghĩ ngay đến thám tử Eakar? – Ama Moto hừ mũi.

- Hổng lẽ ông cho rằng tôi có thể nghĩ đến một ai khác?

Ama Moto cười mát:

- Ông tin tưởng đội ngũ giáo viên và đám bảo vệ của ông đến thế sao?

- Điều then chốt ở đây không phải là niềm tin, ông Ama Moto. – Thầy N’Trang Long khẽ nhún vai và bực mình xoắn lấy một lọn râu cằm. – Vấn đề là các giáo viên và nhân viên bảo vệ của tôi không ai có khả năng ra vô trường Đămri mà không bị các siêu phù thủy của Cục an ninh phát hiện. Muốn tránh tai mắt của họ, chỉ có cách duy nhất là độn thổ. Bọn người của lão Chu tất nhiên cũng có quyền độn thổ chút chút, do yêu cầu của công việc, nhưng bọn họ chỉ được phép trồi lên hụp xuống tại chỗ thôi.

- Ông nói vậy thì đã quá rõ ràng rồi, ông hiệu trưởng. – Bộ trưởng Kan Kuru bất thần lên tiếng, trông mặt thì biết là ông vô cùng khoái chí khi tự mình khám phá ra được phần sau của câu truyện. – Xưa nay trường Đămri vẫn được ếm bùa Bất khả xâm phạm nên không ai có thể thi thố pháp thuật gì ở đây được. Chỉ có thám tử Eakar và người của Cục an ninh là được hưởng quy chế đặc biệt.

- Cám ơn ông, ông Bộ trưởng. – Thầy N’Trang Long làm một động tác gì đó giống như là nghiêng đầu qua một bên. – Nhờ ông mà tôi khỏi phải giải thích lòng vòng có thể khiến ông Cục trưởng mất lòng.

Nhưng một con người như Ama Moto không đến nỗi đánh mất hết bình tĩnh, dù thầy N’Trang Long có vẻ như sẽ còn giữ giọng mỉa mai cho đến chừng nào ông biến khỏi trường Đămri.

Ông nói nhanh:

- Và đến khi Eakar trưng ra lọ dầu mùi thì ông đã khẳng định đến 99 % Eakar là thủ phạm?

- Thì ông cũng biết rồi đó. Eakar gây án, quay về trường rồi sáng hôm sau cùng các nhân viên an ninh đi đến chỗ nạn nhân bị tấn công và phát hiện ra mùi dầu mùi của chính mình lưu lại tối hôm trước. – Thầy N’Trang Long tặc lưỡi, đổi giọng khôi hài. – Thế là mọi tội vạ lại đổ hết lên cái đầu khốn khổ của tôi.

Ama Moto liếm môi, cơ mặt bắt đầu giần giật:

- Theo ông thì đây là…

- Ông đoán đúng rồi đó, ông Cục trưởng. – Thầy N’Trang Long hít vào một hơi dài. – Eakar đã trúng phải tà thuật của phe Hắc Ám.

Vẻ mặt Ama Moto trở nên căng thẳng:

- Ông có biết đây là loại tà thuật gì không?

- Rất tiếc là tôi không biết, thưa ông. – Thầy N’Trang Long thở dài. – Những loại pháp thuật bị cấm có hằng hà sa số, mỗi năm đám phù thủy cà chớn của Bastu lại chế ra thêm các thứ thần chú và bùa ếm mới…

Kan Kuru hắng giọng, trông ông có vẻ mệt mỏi vì đứng lâu, hai tay lúc này đang ôm cứng lấy bụng như thể thả ra thì nó sẽ rơi xuống nền nhà:

- Về vụ này, tôi nghĩ có thể thám tử Eakar sẽ cung cấp được điều gì đó…

- Tôi á? – Eakar ngẩn ra.

- Ngươi chứ ai. – Cục trưởng Ama Moto gầm gừ. – Chẳng lẽ là ta hay ông bộ trưởng hay ông hiệu trưởng?

Mặt Eakar rúm lại:

- Nhưng…

- Ngươi nói đi! – Ama Moto quắc mắt nhìn nhà thám tử. – Ngươi gặp gỡ với người của phe Hắc Ám khi nào?

- Làm gì có, thưa ngài. – Eakar ré lên oan ức. – Tôi thề là tôi…

Ama Moto một lần nữa chặn họng nhà thám tử.

- Nếu ngươi không gặp phe Hắc Ám làm sao ngươi trúng phải tà thuật của bọn họ?

- Ngài cũng biết rồi mà. – Eakar nói như rên, tay huơ vào khoảng không (có lẽ ông định ngoe nguẩy cây gậy phép nhưng nó đã văng tuốt đằng góc phòng). – Lần gần đây nhất tôi chỉ gặp có mỗi Buriăk khi tham gia hỏi cung hắn ngay tại Cục an ninh theo lệnh của ngài…

- Ngươi làm ta mệt mỏi quá rồi đó, Eakar. – Ama Moto ngán ngẩm nhìn người thuộc hạ.

- Ông Eakar nè. – Thầy N’Trang Long chợt lên tiếng. – Tôi rất lấy làm lạ về ông đấy.

- Thưa ngài…

Eakar quay sang thầy hiệu trưởng, ấp úng hai tiếng rồi im lặng nhìn hàng ria đang rung rung của thầy, hồi hộp như thể chờ một lời buộc tội bay ra từ chỗ đó.

- Nói ông đừng giận chớ tôi thấy chiếc áo tím ông đang mặc không hợp với ông chút nào hết á.

## 17. Chương 09 - Phần 2

Thầy N’Trang Long nhận xét như thuận miệng. Nhưng câu nói bâng quơ của thầy đủ làm gương mặt nhà thám tử đỏ lên:

- Tôi… tôi…

- Ông Eakar, – thầy N’Trang Long tỉnh bơ tiếp, như không nhận thấy vẻ lúng túng của nhà thám tử. – màu đen không những rất hợp với ông mà còn hợp với cả cái nghề của ông nữa. Tôi không hiểu tại sao ông lại từ bỏ nó để khoác vào chiếc áo khá là lẳng lơ này.

- Ông N’Trang Long! – Bộ trưởng Kan Kuru kêu lên, rõ ràng ông vô cùng sốt ruột khi thấy sự quan tâm của vị hiệu trưởng càng ngày càng trượt ra ngoài rìa của cuộc điều tra và không biết sẽ dẫn dắt câu chuyện đi tới đâu trong khi hai chân ông đã có vẻ không gánh nổi trọng lượng của chính ông thêm một phút nào nữa. – Tôi nghĩ chuyện ăn mặc là sở thích cá nhân.

- Ông cũng khoái mặc áo tím đó thôi, ông hiệu trưởng. – Cục trưởng Ama Moto nhếch mép.

- Sao ông lại nói thế, ông Cục trưởng? – Thầy N’Trang Long phất vạt áo chùng thùng thình làm cho nó tung lên. – Màu tím thẫm của tôi là màu của người già. Rất già. Tôi đã già khụ rồi nhưng chiếc áo của tôi hình như còn già hơn tôi gấp bội.

Thầy chỉ tay vào nhà thám tử:

- Ngược lại, các ông nhìn xem, chiếc áo tím hoa cà của ông Eakar trông mới trẻ trung làm sao. Lại còn những đốm hoa vàng li ti nữa. Chà, trông cứ như chàng trai hai mươi tuổi.

Bộ trưởng Kan Kuru nhăn nhó nói, hai tay vẫn thận trọng bợ lấy chiếc bụng:

- Cho dù như vậy thì tôi thấy chuyện ông Eakar trau chuốt cách ăn mặc cũng chẳng hề liên quan đến những gì chúng ta đang muốn biết.

- Ông Bộ trưởng. – Thầy N’Trang Long chỉ tay vào chiếc ghế kê sát vách. – Nếu ông cảm thấy cặp giò của ông đã bắt đầu phản đối thì xin mời ông ngồi xuống ghế cho đỡ mệt. Tôi đâu có yêu cầu ông đứng đó để cản trở sự tò mò của tôi.

Cục trưởng Ama Moto nhạt nhẽo xen lời:

- Ngay cả tôi cũng không muốn chứng kiến cái cảnh ông cứ xoáy vào cách phục trang của thám tử Eakar nếu ông không chứng minh được đây là những thắc mắc phục vụ cho công cuộc điều tra.

- Tôi biết, tôi biết. – Thầy N’Trang Long gật đầu chẳng chút phật ý. – Tôi cũng muốn kết thúc chuyện này lẹ lẹ cho rồi để tôi còn quay về với công việc chuyên môn của mình. Bộ mấy ông tưởng tôi khoái cà kê dê ngỗng lắm hả?

Thầy liếc nhà thám tử lúc này đang lóng ngóng không biết làm gì với hai bàn tay của mình (ông hết chùi tay vào vạt áo lại bắt chước thầy N’Trang Long đưa lên mò mẫm chỗ râu cằm), hắng giọng nói:

- Ông Eakar, chắc ông cũng rõ là tôi rất muốn biết tại sao ông tự dưng khoái cái màu tím tình tứ này rồi chớ?

Thám tử Eakar giật thót như đang ăn vụng bị bắt quả tang:

- Ơ… tôi…

Giọng thầy N’Trang Long giễu cợt:

- Ông đừng có nói là ngày xưa xa xôi tôi vẫn yêu màu tím đó nha.

Gương mặt Eakar ửng màu gạch cua:

- Ngài hiệu trưởng, tôi nghĩ luật pháp luôn bảo vệ những chuyện riêng tư…

- Ông Eakar, nhưng luật pháp cũng cho phép điều tra viên được quyền đặt bất cứ câu hỏi gì với những can phạm. – Từ chiếc ghế sát vách, Bộ trưởng Kan Kuru hùng hồn cất giọng, thái độ của ông lúc ngồi so với lúc đứng thiệt khác nhau xa.

- Ngươi cứ nói hết ra đi, Eakar. – Cục trưởng Ama Moto thở hắt ra. – Nếu chuyện ăn mặc của ngươi không ăn nhập gì đến nội dung vụ án, ta sẽ có cách buộc ngài hiệu trưởng phải trả lời trước pháp luật về hành vi xâm phạm đời tư người khác…

Được sếp động viên, nhà thám tử cảm thấy sự bình tĩnh đang từ từ quay về với mình. Và ông bắt đầu nhớ lại…

Hôm đó là một ngày rất đẹp. Một buổi chiều vàng. Trời trong văn vắt, đẹp đến nỗi thám tử Eakar vừa đi vừa ngước nhìn lên, cây gậy phép múa vu vơ trên tay, trông vẻ mặt bâng khuâng của ông có thể đoán trái tim ông đang được lấp đầy bởi một cảm giác xao xuyến mơ hồ.

Eakar cứ đi lang thang như thế, cũng không nhớ là mình định đi đâu. Dẫn dắt ông lúc này là một nỗi khát khao kỳ lạ. Chưa bao giờ ông cảm thấy yêu cuộc đời đến vậy. Dĩ nhiên thỉnh thoảng Eakar vẫn bắt gặp những cảm giác lâng lâng như thế. Một sớm mai mở bừng mắt dậy, nghe tiếng chim hoàng yến líu lo ngoài cửa sổ, ông bỗng cảm thấy cuộc đời tuyệt đẹp. Buổi chiều ra thăm vườn, chợt phát hiện trên mảnh đất mình gieo hạt từ nhiều hôm trước có một mầm non mới nhủ, ông cảm nhận rõ rệt niềm vui sướng ran ran trong người.

Nhưng những khoảnh khắc như thế thật là hiếm hoi với một người bận bịu như Eakar. Chiều nay, đã lâu lắm rồi ông mới tự cho phép tâm trí mình lãng đi những vụ điều tra hay đuổi bắt để trôi bồng bềnh theo những cụm mây trắng nõn trên cao.

Chân nhà thám tử giẫm bừa lên cánh đồng cỏ. Ông đã bước chệch khỏi con đường mòn nhưng ông cứ mặc kệ. Thiên nhiên đẹp quá! Những vụ án được khám phá cũng có vẻ đẹp của nó, nhưng không đẹp bằng thiên nhiên! Ông tự nhủ, và lại rảo bước.

Nhà thám tử đi hoài, đi hoài như vậy, xuyên qua đồng cỏ, xuyên qua nắng, xuyên qua buổi chiều. Rồi đến một lúc, bất chợt ông cảm thấy buồn. Hình như trong cuộc đời này, cái gì quá đẹp đều sinh ra nỗi buồn. Nhà thám tử cảm thấy hiu quạnh và ông vô cùng ngạc nhiên về điều đó. – tâm trạng mà ông chưa từng trải qua bao giờ. Lúc này đây, trong lòng ông dồn nén bao nhiêu là cảm xúc, nhưng ông chợt nhận ra là ông không thể chia sẻ cùng ai. Giả dụ bên cạnh ông là những phù thủy của Cục an ninh, ông biết ông không thể nói với họ “cuộc đời đẹp quá”. Thám tử Eakar mà nói một câu như thế thì thiệt là ủy mị, thậm chí quá sức kỳ cục. Chẳng thà ông nói “Lọ dầu mùi này thơm quá!”

Tim nhà thám tử đột nhiên nhói đau khi nhớ đến lời xài xể của giáo sư nhóc tì Akô Nô hôm đụng đầu với ông trong phòng y tế trường Đămri: “Ông từng này tuổi mà chưa từng yêu ai nên khùng khùng là phải. Ông nên tập yêu một ai đó, ông Eakar, cho dù có thể người ta không thèm để ông vào mắt.” Ta mà khùng ư? Hừm, làm gì có chuyện đó! Eakar biết mình rất tỉnh táo, nhưng đầu óc ông không ngừng bị những lời mỉa mai của giáo sư Akô Nô ám ảnh: “Ngoài chuyện suốt ngày ngồi mái nhà, ông còn biết cái quái gì nữa đâu.” Thám tử Eakar từ từ nhớ lại, ông còn nhớ cả cụm từ “tâm hồn khô héo” mà giáo sư Akô Nô gán cho ông.

Eakar biết là tâm hồn mình không hề khô héo, nó chỉ sao nhãng đi bởi công việc. Như lúc này đây, khi nỗi băn khoăn về nghĩa vụ lẫn những khát khao về danh vọng tạm thời lắng xuống, ông bắt gặp mình đang trải qua một buổi chiều thật nhẹ nhõm và lòng ông đang dậy lên bao nỗi xốn xang.

Đúng vào lúc nhà thám tử mắc kẹt trong những mắt lưới của nỗi cô đơn và cảm thấy cuộc đời vắng vẻ hơn bao giờ hết, ông chợt nhìn thấy người đó.

Thám tử Eakar trước đây chưa bao giờ để tâm đến phụ nữ và nếu có lần nào đó ông chăm chú nhìn họ cũng chỉ để tự hỏi họ có gì khả nghi hay không. Phụ nữ dưới mắt một thám tử yêu nghề như Eakar chỉ là một nghi can không hơn không kém. Ông chưa bao giờ ngắm một phụ nữ với tư cách một phụ nữ. Trừ lần này.

Cho nên người phụ nữ mà Eakar trông thấy chắc chắn phải đẹp. Mà người phụ nữ đó đẹp thiệt. Cô ta ngồi trên một phiến đá xanh ở cuối cánh đồng cỏ, mặc chiếc áo trắng thanh nhã, chiếc váy màu tím điểm xuyết những hoa văn li ti, giỏ hoa đong đưa trên tay, đang hồn nhiên chơi đùa với những cánh bướm chập chờn quanh những bông hoa dại mà cô vừa mới hái.

Thám tử Eakar đứng xa xa, ngẩn ngơ nhìn. Trông gương mặt đờ đẫn của ông có thể tin rằng đây là lần đầu tiên ông chính thức nhìn thấy một phụ nữ. Ông nhìn cô gái lạ không chớp mắt, cố giữ mình để không gây ra tiếng động, mặc dù lòng ông đang vô cùng hồi hộp. Thậm chí có lúc ông nhận ra mình không hề thở. Cứ như thể ông lo rằng hơi thở của ông có thể làm xao động bầu không khí trong lành đang vây quanh cô gái.

Cô gái không nhìn thấy nhà thám tử, cho dù ông đã đổi chân hai ba lần. Cô vẫn đùa giỡn với những cánh bướm đủ màu, thỉnh thoảng lại bật ra những tràng cười khanh khách nghe vui tai như tiếng pha lê chạm vào nhau. Thám tử Eakar vẫn chết lặng một chỗ, bần thần, mê mẩn, lòng ông nẩy mầm một cảm giác gì đó như là sự xôn xao trìu mến, nhất là càng lúc ông càng khám phá ở cô gái một vẻ yêu kiều đặc biệt.

Cuối cùng thì cô gái cũng ngẩng đầu nhìn về phía nhà thám tử, không phải vì cô phát hiện ra sự có mặt của ông mà vì lúc đó đằng sau lưng ông một con sóc đang quệt chiếc đuôi dài vào bụi tầm ma làm phát ra những tiếng sột soạt.

- Ôi, thưa ông…

Hết sức ngạc nhiên, cô gái giương đôi mắt tròn xoe ra nhìn nhà thám tử, bối rối thốt.

- Chào em. – Thám tử Eakar cất tiếng chào, sửng sốt về tiếng “EM” lạ lẫm trên môi mình.

- Ông đến đây đã lâu chưa ạ? – Cô gái ngập ngừng hỏi.

- Tôi vừa mới tới. – Eakar nói dối, không muốn làm cô gái xấu hổ. Ông nuốt nước bọt. – Còn em?

- Em chơi ở đây lâu rồi, thưa ông. – Cô gái đặt giỏ hoa trên tay xuống, bẽn lẽn đáp. – Em rất hay ra đây. Em thích cánh đồng này.

Nhà thám tử vội vàng tán thành, giọng dịu dàng như thể mượn của ai:

- Tôi cũng chưa từng thấy cánh đồng nào đẹp như cánh đồng này.

Vừa nói, Eakar vừa bước tới vài bước để đến gần hơn phiến đá xanh.

- Nhà em ở gần đây không? – Một lát ông đã đứng trước mặt cô gái, chăm chú nhìn cô, mỉm cười hỏi.

- Nhà em ở xa lắm.

Cô gái nói, rồi cô hồn nhiên vỗ tay lên phiến đá mình đang ngồi:

- Sao ông không ngồi xuống đây?

Thám tử Eakar ngần ngừ một thoáng rồi ngồi xuống cạnh cô gái. Trông ông rụt rè như một chàng trai mới lớn…

oOo

Hôm đó, Eakar nhớ lại, ông chưa bao giờ nói chuyện nhiều như thế trong đời, mặc dù ông không nhớ rõ đó là những chuyện gì.

- Những chuyện vẩn vơ thôi. – Ông nói, không nhìn ai trong ba người.

Bộ trưởng Kan Kuru xoa bụng, giọng hồ hởi:

- Tôi nghĩ tôi nên chúc mừng ông, ông Eakar.

Cục trưởng Ama Moto liếc thầy N’Trang Long, vẻ mặt hả hê:

- Ông cũng chúc mừng ông Eakar chứ?

- Ông Cục trưởng, – Thầy N’Trang Long điềm nhiên. – ông cũng biết là tôi chẳng phấn khởi gì khi thấy nhà thám tử của chúng ta tới tuổi này rồi mà vẫn thui thủi một mình. Nhưng ông cho phép tôi hỏi ông Eakar thêm vài câu rồi chúc mừng sau cũng không muộn.

Quay sang nhà thám tử, thầy N’Trang Long ôn tồn:

- Ông Eakar, xin lỗi ông, đáng lẽ sau khi nghe xong câu chuyện thơ mộng như vừa rồi, tôi không nên tò mò thêm nữa. Nhưng để tôi có thể chia vui với ông một cách thiệt sự thoải mái, tôi xin hỏi ông vài câu cuối cùng. Nói chính xác thì tôi chỉ hỏi ba câu thôi.

- Ngài cứ hỏi, ngài hiệu trưởng.

Eakar hờ hững đáp, có vẻ như ông cảm thấy ba câu hay ba trăm câu lúc này cũng chẳng có ý nghĩa gì. Tâm trí ông đang bay đến cánh đồng cỏ ngoài xa kia.

- Về cái vụ tại sao dạo này ông chuyển qua thích màu tím hoa cà thì đã có câu trả lời rồi. Điều tôi muốn biết là có phải sau lần đó ông còn gặp người con gái kia thêm nhiều lần nữa?

- Ờ.

Thầy N’Trang Long nhìn lom lom vào mặt nhà thám tử, thận trọng hỏi tiếp:

- Và tôi chắc là đến giờ này ông vẫn chưa biết được gốc gác của cô ta?

- Ờ. – Eakar vẫn đáp với giọng mơ màng.

- Ông Eakar. – Giọng thầy N’Trang Long đột ngột cất cao, như thể bằng cách đó hi vọng đánh thức nhà thám tử khỏi trạng thái thẫn thờ. – Bây giờ là câu hỏi chót của tôi, tôi chờ đợi ở ông một sự tỉnh táo và một trí nhớ cần thiết.

Eakar gật đầu, ánh sáng thoáng trở lại trong đôi mắt tinh nhanh:

- Ngài hỏi đi. Tôi sẵn sàng nghe đây.

Vẫn xoáy mắt vào mặt nhà thám tử, thầy N’Trang Long nói thật chậm như đang nhai từng từ:

- Cô gái đó có trang điểm thứ gì đặc biệt trên mái tóc hay không?

Trước ánh mắt đau đáu của thầy N’Trang Long, của ông Bộ trưởng và ông Cục trưởng, cả của pháp sư Lăk đang đứng thập thò gần đó, nhà thám tử hân hoan gật đầu:

- Dĩ nhiên là có. Ôi, các ngài không thể hình dung ra đâu. Một thứ trang sức vô cùng giản dị và mộc mạc. Một vẻ đẹp hương đồng gió nội làm say đắm lòng người. – Eakar càng nói mặt mày càng hớn hở, ông đột nhiên giống như đang làm thơ chứ không phải đang trả lời chất vấn. – Tôi yêu và vĩnh viễn yêu đóa hoa cài trên mái tóc cô ấy…

Nhà thám tử si tình vừa nói tới đây, cả ông Bộ trưởng giáo dục lẫn ông Cục trưởng an ninh đều giật bắn người.

Ông Ama Moto hỏi như quát:

- Bông hoa đó màu gì?

- Màu đỏ, thưa ngài. – Eakar suýt xoa đáp, vẫn chưa dứt ra khỏi trạng thái hưng phấn. – Một bông hoa đỏ trên mái tóc xanh, ôi, trông mới đẹp làm sao!

- Đẹp cái con khỉ! – Ama Moto gầm lên, những cơ mặt giật đùng đùng. – Ngươi có biết người con gái đó là ai không hả?

Nhà thám tử ngơ ngác nhìn ông sếp:

- Là ai, thưa ngài?

Ama Moto rít qua kẽ răng:

- Ả chính là Balikem, hữu hộ pháp của trùm Hắc Ám.

## 18. Chương 10

Chương 10

Xà lách áo quần

Ngày hôm sau, tờ Lang Biang hằng ngày phát hành phụ trương buổi sáng, thông báo về việc tên “mông tặc” đã sa lưới pháp luật. Tờ phụ trương của Kan Blao bán chạy như tôm tươi vì Tin nhanh N, S & D, đối thủ cạnh tranh lâu nay, không phát hành phụ trương mỗi khi có sự kiện đặc biệt như thông lệ.

Sáng sớm, Nguyên, Kăply, Êmê và K’Tub vừa ôm cặp bước xuống cầu thang, đứa nào đứa nấy trố mắt khi thấy tờ phụ trương Lang Biang hằng ngày nằm trên bàn ăn giữa vườn và bà Êmô đang chúi đầu vô tờ báo, say sưa đến mức không nghe thấy tiếng chân của bọn trẻ.

- Cậu K’Tul lại đặt mua tờ báo này hả mẹ? – Êmê lại gần, ngạc nhiên hỏi.

- Không. – Bà Êmô ngẩng mặt lên. – Chính mẹ đã đăng ký mua. Trong tình hình rối ren như hiện nay, mẹ nghĩ sẽ tốt hơn nếu chúng ta biết thông tin từ nhiều nguồn.

Bà buột miệng “à” lên một tiếng:

- Tên “mông tặc” đã bị Cục an ninh bắt giữ rồi. Thiệt là may quá!

Bọn trẻ dĩ nhiên chẳng hề bất ngờ về tin này. Hôm qua chính thầy N’Trang Long đã nói oang oang giữa sân trường về chuyện sẽ tóm cổ tên “mông tặc”. Điều tụi nó quan tâm trong lúc này là danh tính thủ phạm.

- Hắn là ai thế hở mẹ? – Vẫn Êmê đại diện cho cả bọn.

- Họ cũng chỉ nói chung chung thế thôi. – Bà Êmô lại quay vô tờ báo. – Có lẽ Cục an ninh không muốn tiết lộ danh tính kẻ bị bắt.

Đột nhiên, như sực nhớ ra chuyện gì, bà lại ngước lên, quét mắt qua Nguyên và Kăply, giọng đầy ẩn ý:

- Mẹ nghĩ K’Brăk và K’Brêt hẳn phải biết thủ phạm là ai chứ.

- Tụi con không biết, dì à.

Nguyên dè dặt đáp, thận trọng nhìn lại bà Êmô khiến bà vội quay đi chỗ khác và tự nguyền rủa cái tật thiếu kềm chế của mình tơi bời.

Dọc đại lộ Brabun người ta đổ ra đầy đường y như đi trẩy hội, và cũng như bà Êmô, người nào cũng cầm trong tay hay kẹp trong nách một tờ phụ trương Lang Biang hằng ngày. Bọn trẻ bán báo dạo chạy lăng xăng từ đầu đường này đến góc phố nọ, ngoác miệng rao inh ỏi, tay trĩu xuống với xấp báo cao ngất mới vừa lấy ra từ nhà in đang chạy hết công suất.

Tiệm CÁI CỐC VÀNG của vợ chồng lão Bebet hốt bạc nhân dịp này đã đành, cả CỬA HIỆU THẤT TÌNH của lão Seradion hôm trước vắng tanh sáng nay cũng đông nghẹt người. Khi mối đe dọa về tính mạng đã được gỡ bỏ hình như con người ta hăng hái hơn trong việc chữa trị sự đau ốm của con tim.

Cả điệu nhạc phát ra từ ban nhạc củ cải hôm nay nghe cũng khác, dồn dập hơn, hùng hồn hơn, giống như đang rao giảng chân lý:

- “Yêu thì khổ

Không yêu thì lỗ”

Sai bét nhè

Sai bét bè be!

Đoạn này lặp đi lặp lại đến ba lần. Và cất lên ngay sau đó là một giọng đọc du dương trên nền nhạc, đậm đặc hơi hướm quảng cáo: “Từ khi có cửa hiệu thất tình. – Yêu không hề khổ. – Từ khi có cửa hiệu thất tình. – Không yêu thì lỗ”. Tiếp theo là một chuỗi ca từ nghe giống như nhạc Rap: “Ai không tin. – Xin đến đây. – Chỉ một lần. – Sẽ biết ngay”…

Tới đây thì Êmê co giò bỏ chạy.

Êmê chỉ dừng chân khi cổng trường Đămri hiện ra trước mặt. Lúc đó, nó mới sực nhớ hôm nay lớp Cao cấp 2 của Nguyên và Kăply không có giờ Thần chú chiến đấu.

- Ủa? – Êmê ngoảnh đầu ra sau, hét lớn. – Hôm nay anh K’Brăk và anh K’Brêt…

Không đợi nhỏ bạn hỏi hết câu, Nguyên nói luôn:

- Tụi anh định đến gặp thầy hiệu trưởng, Êmê.

oOo

- Đầu đuôi là như vậy đó, tụi con.

Thầy N’Trang Long kết thúc câu chuyện về thám tử Eakar bằng một tiếng thở dài. Thầy nhìn hai đứa học trò đang nghệt mặt nhìn mình, xoắn một lọn râu cằm và giữ nó trong đầu ngón tay, tặc lưỡi nói thêm:

- Nếu tụi con không phải là chiến binh giữ đền, ta cũng chẳng xì bí mật này ra làm chi. Nhưng ta e rằng sự xuất hiện của Balikem có liên quan đến sứ mạng của tụi con ở lâu đài K’Rahlan.

Giọng thầy đột nhiên nghiêm nghị:

- Nhưng tụi con phải nhớ giữ mồm giữ miệng đó. Đây là một vố quá nặng đối với Cục an ninh. Tuy ta không ưa gì bọn người của Ama Moto nhưng cũng không muồn làm họ mất mặt.

- Tụi con nhớ, thưa thầy. – Nguyên lễ phép, mắt nó chợt sáng lên. – Nhưng loại tà thuật mà Eakar trúng phải là loại gì vậy hả thầy?

- Ta không biết chính xác, con à.

- Thuật thôi miên đó thầy. – Kăply bộp chộp vọt miệng, nhớ đến lần Buriak ẩn trong con chim đầu rìu dùng ánh mắt sai khiến tụi nó đánh lẫn nhau đến u đầu sứt trán.

- Không phải đâu con. Đây là một loại tà thuật có nhiều điểm giống như thôi miên, nhưng trình độ cao hơn và khó đề phòng hơn nhiều. – Ánh mắt to cồ cộ của thầy N’Trang Long lang thang đâu đó trên trần nhà. – Thuật thôi miên chủ yếu sử dụng ánh mắt và những siêu phù thủy cỡ Eakar sẽ phát hiện ngay lập tức khi có ai đó định thôi miên mình. Nếu Eakar trúng phải tà thuật, chắc chắn vì ánh mắt của Balikem không có gì khác lạ.

Kăply nhấp nhổm không yên trên ghế:

- Thế Balikem đã hạ thủ bằng cách nào hả thầy?

- Mối nguy hiểm của Balikem đến từ bông hoa trên mái tóc của cô ta, tụi con à. – Thầy N’Trang Long thở phì. – Balikem có một biệt danh ít người biết “NGƯỜI CON GÁI CÀI HOA ĐỎ”. Eakar có thể cũng từng nghe nói tới biệt danh này, nhưng vì Balikem biệt tích đã quá lâu nên chắc ổng quên khuấy mất rồi. Ngu ngốc thiệt tình!

- Thầy có biết đó là hoa gì không? – Kăply lại ngứa cái miệng.

- Dĩ nhiên là hoa hồng. Xưa nay người ta vẫn biết đến hoa hồng như là biểu tượng của tâm hồn, trái tim, nhan sắc và tình yêu. – tóm lại là những phần thưởng của cuộc sống. Vì vậy mà Eakar đã bị mê hoặc. Ít ai biết cùng với cây tầm xuân và cỏ chân ngỗng, hoa hồng còn tượng trưng cho sự phục sinh huyền bí, vì màu đỏ của hoa hồng chính là màu của máu. Những con chim đầu người quanh hồ Ma hay những phù thủy bị lời nguyền hóa thú nếu ăn được những cánh hoa hồng trồng ở đền thờ phúc thần Kalăm trong suốt một tháng liền đều có thể trở lại thành người, chứ không nhất thiết phải ăn những quả táo vàng trên núi Lưng Chừng.

Ánh mắt thầy nhẹ nhàng đáp xuống trên mặt bọn trẻ và giọng thầy trở nên trầm ấm:

- Đâu phải tự nhiên mà người ta có thói quen đặt hoa hồng lên những nấm mộ hở tụi con.

- Vậy thì tại sao nó trở nên nguy hiểm đến thế, thưa thầy? – Nguyên liếm môi hỏi, một sợi tóc vừa rời khỏi đầu nó theo cái dứt khá mạnh.

- Chính vì đặc tính thần bí đó của hoa hồng, các siêu phù thủy dần dần đi đến chỗ phát hiện mỗi cánh của nó tương ứng với một thứ kim loại. Khám phá động trời này khiến hoa hồng nhanh chóng trở thành một loại dược liệu được các nhà luyện bùa ưa chuộng.

Thầy buông lọn râu cằm quấn trên ngón tay ra để tóm lấy một lọn râu khác, giọng rầu rĩ:

- Chắc chắn bông hoa đỏ trên mái tóc của Balikem là một loại bùa cực mạnh. Nó không chỉ sai khiến Eakar hành động đúng vào giờ giấc đã định sẵn mà qua Eakar, nó có thể khiến nạn nhân của ông hôn mê theo ý muốn. Cũng may là Balikem chưa có ý định giết người. Nếu không mấy hôm nay xác chết đã tràn lan ngoài phố rồi.

Một ý nghĩ chợt hiện ra trong đầu khiến Nguyên muốn ngừng thở:

- Thế tối nay thám tử Eakar có sẽ lại đi gây án nữa không, thầy?

- Con hỏi hay lắm, K’Brăk. – Thầy N’Trang Long nhìn đứa học trò, vẻ tán thưởng. – Nói thiệt, nếu ta không nhốt Eakar lại thì ổng sẽ đi quậy tùm lum cho coi. Nhưng tụi con yên tâm đi, trong vòng ba ngày nữa, pháp sư K’Buđăng và pháp sư Lăk chắc chắn sẽ trả nhà đại thám tử của chúng ta về với trạng thái bình thường.

Giọng thầy đột nhiên trầm ngâm:

- Điều đáng lo nhất bây giờ là…

Kăply láu táu:

- Trùm Bastu sắp quay lại hả thầy?

- Hừm, hắn chưa quay lại được đâu. – Thầy N’Trang Long nhún vai. – Nếu ta đoán không lầm thì hiện nay vợ chồng K’Rahlan đang tìm mọi cách giữ chân hắn.

Ánh mắt thầy N’Trang Long thình lình dội vào mặt Nguyên:

- Con có biết tại sao ba mẹ con làm thế không, K’Brêt?

- Dạ biết, thưa thầy. – Nguyên đáp và nghe mặt nóng ran. – Ba mẹ con làm vậy để tụi con có thời gian tìm ra báu vật ở lâu đài K’Rahlan.

- Vậy mà đến giờ này hai đứa con vẫn giống y chang hai con rùa. – Thầy N’Trang Long khẽ lắc đầu và một lần nữa thầy nhắm mắt lại, như thể nếu nhìn hai đứa học trò lề mề này thêm một phút nữa thầy sẽ tức đến chết mất.

Chuyện chưa từng có đã xảy ra: khách của vị hiệu trưởng trường Đămri chủ động cáo từ trước khi bị đuổi khéo.

- Thưa thầy, tụi con về. – Nguyên đứng lên khỏi ghế.

- Hãy cố mà nhanh chân lên. Thời gian không đủng đỉnh chờ tụi con đâu.

Thầy N’Trang Long nói, vẫn không mở mắt hoặc ít ra là Nguyên và Kăply tưởng như vậy. Nhưng dù sao điều đó vẫn khiến tụi nó bình tĩnh để mà rút lui hơn là thầy nhìn chằm chằm vào tụi nó.

Khi hai đứa xuống tới sân trường, chuông tan học vừa vặn réo lên và trước mắt tụi nó, bọn học trò đang chen nhau tuôn ra từ các cửa lớp với một vẻ hớn hở đặc biệt.

Có lẽ sau khi tên mông tặc bị tóm mà chiếc ghế hiệu trưởng của thầy N’Trang Long vẫn không rung rinh chút xíu nào hết, bọn nhóc lại bắt đầu cảm thấy cuộc đời thiệt là đáng sống.

Dĩ nhiên không phải tất cả học trò trường Đămri đều có chung một cảm xúc. Kăply khoái chí hết sức khi thấy Amara và cái đuôi của nó là thằng Y Đê lặng lẽ lướt ngang qua chỗ tụi nó đứng, mặt cúi gằm như vừa bị ai đá vô mông.

- Bộ nhà máy giấy của ba mày đóng cửa rồi hay sao mà hổng thấy tờ Tin nhanh N, S & D ra phụ trương hả Amara? – Kăply không làm sao ngăn mình đừng phun ra một câu cà khịa.

Nhưng Amara làm như không nghe thấy. Nó lùi lũi đi thẳng ra cổng, chiếc nón chóp kéo sụp xuống trán ép chặt mớ tóc xoắn, trông nó giống như một con thú đang chạy trốn.

- Thôi, bỏ đi! – Nguyên khẽ kéo tay Kăply. – Đừng chọc nó nữa.

Kăply có muốn cãi lời Nguyên cũng không được: Thằng Amara đã biến mất chỗ lớp học có cửa kính tím, nhanh như khói. Kăply quay nhìn vào lớp Cao cấp 2 của mình, lập tức nhớ ra có đứa đáng trêu hơn: thằng Tam.

Nhưng dường như có cả đống đứa đang làm rất tốt điều đó rồi, Kăply nghĩ bụng khi thấy thằng Tam vừa bước đi vừa đưa cặp sách lên che mặt trong khi vây quanh nó là tụi bạn cùng lớp đang không ngừng chọc ghẹo, to mồm nhất vẫn là thằng Lung và thằng Hailibato.

Hailibato lạch bạch bám sát Tam, tay không ngừng khều chiếc cặp sách mà thằng này hết che bên trái lại che bên phải để ngăn cản sự tấn công ồ ạt của tụi bạn, miệng cười khì khì:

- Hôm nào mày dạy tao làm thơ với nha Tam. Tao đang mê tít con nhỏ hàng xóm mà hổng biết làm sao cưa nó nè.

Thằng Lung thì bô bô:

- Nếu tôi không là bạn

Chỉ vì tôi là tôi

Một ngày không cắn bạn

Thì chó sẽ cắn tôi.

Thằng Tam mặt mày đỏ gay, lúc này nó phải dùng tới cả hai cùi chỏ để huých đám bạn quỷ quái mỗi lúc mỗi áp sát vô người nó.

Kăply thoạt đầu tính hùa vô trêu Tam chơi nhưng khi thấy thằng này sắp khóc tới nơi, con nhỏ Bolobala thì đi tách ra một quãng, bộ tịch giận dữ đùng đùng, Kăply bỏ ngay ý định đó.

- Ê!

Kăply ngoắt Kan Tô, Mua, Y Gok và Dirapo khi thấy tụi học trò lớp Cao cấp 1 sắp sửa đổ xô tới chỗ thằng Tam.

- Gì vậy mày? – Kan Tô tiến đến chỗ Nguyên và Kăply đứng, giọng ngạc nhiên.

- Tha cho thằng Tam đi. Nó sắp xỉu rồi.

Kăply nói và vội đánh mắt sang Mua:

- Ba của bạn…

Mua suỵt khẽ và bước sát đến bên Kăply, nó hạ giọng thì thầm:

- Đã về nhà rồi.

- Thế dòng chữ trên…

- Đã tẩy sạch rồi. – Mua xích sát vào Kăply thêm chút nữa, giọng vo ve như muỗi kêu.

Kăply cảm thấy máu trong người như ngừng chảy khi bím tóc của Mua vô tình quệt má nó. Trái tim nó như đang rơi xuống đâu đó chỗ dạ dày.

Thu hết can đảm, Kăply khẽ liếc Mua một cái rồi ngoảnh đi ngay, biết mình không đủ bình tĩnh để nhìn thẳng vô gương mặt đáng yêu của nhỏ bạn. May mà lúc đó đám Êmê, Păng Ting và K’Tub kịp trờ tới.

- Sao tụi em ra trễ quá vậy?

Kăply nói lớn, ra vẻ ta đây sở dĩ không kéo dài cuộc trò chuyện với Mua chẳng qua do cái đám nhí nhố này xuất hiện hổng đúng lúc chút nào hết, bực ơi là bực!

Giống như thường lệ, có tất cả là chín đứa sóng bước trên đường về. Bữa nay chỉ khác một chút về mặt đội hình: tám đứa vẫn kề vai sát cánh trên đại lộ Brabun, chỉ có Bolobala là đi tuốt ngoài rìa, mặt phủ đầy băng giá.

Trưa hôm qua, lúc tình cờ phát hiện bài thơ BẠN TÔI trên tờ Tin nhanh N, S & D, tụi Nguyên, Kăply, Êmê và K’Tub mừng húm khi vớ được một đề tài hấp dẫn, định bụng sáng nay cả bọn sẽ xúm vô trêu Tam. Suốt buổi chiều, đứa nào cũng náo nức mong chóng đến ngày mai, nhưng bây giờ chứng kiến thái độ lạnh lùng của Bolobala lẫn nét mặt xanh xao ủ rũ như sắp chết của thằng Tam, đứa nào đứa nấy xụi lơ.

Không khí đột nhiên nghiêm trọng đến mức tụi Kan Tô, Mua và Păng Ting cũng im như thóc, lẽo đẽo lê bước như những hòn đá biết đi.

Nguyên tìm cách phá tan sự căng thẳng:

- Tôi và K’Brêt vừa ở văn phòng hiệu trưởng ra…

- Ồ, có gì mới không, K’Brăk? – Kan Tô kêu lên, bây giờ nó mới kịp ngạc nhiên về sự có mặt của Nguyên và Kăply ở trường sáng nay.

Păng Ting hồi hộp:

- Thầy hiệu trưởng có tiết lộ tên “mông tặc” là ai không?

- Có.

Nguyên thấp giọng, kín đáo quan sát thằng Tam qua khóe mắt, cười thầm khi thấy hai vành tai thằng này đang dỏng lên, vẻ tiu nghỉu trên mặt như bị ai chùi mất.

- Hắn là ai vậy, anh K’Brăk? - K’Tub nhảy tưng tưng.

- Hắn chính là…

Nguyên cố ý kéo dài giọng để đợi Bolobala lúc này đang làm ra vẻ vô tình rời khỏi lề đường, đi sát vô tụi nó.

K’Tub sốt ruột đấm thùm thụp vô lưng Nguyên, không biết dụng tâm của ông anh:

- Anh nói lẹ đi! Hắn là ai?

Nguyên hít vô một hơi:

- Thám tử Eakar.

Trừ Kăply, những đứa còn lại cảm thấy chới với như thể mặt đất đang nghiêng đi dưới chân.

- Bạn không nói đùa đó chớ, K’Brăk? – Bolobala thảng thốt kêu lên, quên mất nó đang len vô giữa Păng Ting và Êmê. – Chính Eakar là người hăng hái nhất trong việc truy bắt thủ phạm mà. Ngày nào mà ổng chẳng khoe khoang khắp xứ về kết quả điều tra của ổng.

Thằng Tam cũng không giấu vẻ ngỡ ngàng trước tiết lộ của Nguyên (cũng như Bolobala, nó quên phắt là nó đang buồn thúi ruột về chuyện từ sáng đến giờ con nhỏ này không thèm nhìn mặt nó):

- Làm sao Eakar là thủ phạm được hả? Ổng là thám tử kỳ cựu và là cộng tác viên ruột của Cục an ninh kia mà!

- Mà Eakar làm vậy để làm gì chớ, anh K’Brăk? – K’Tub tru tréo. – Hổng lẽ ổng cố tình tạo ra chứng cớ giả để hại thầy N’Trang Long?

Nguyên lướt mắt qua lũ bạn:

- Chuyện này đúng là khó tin. Nhưng rất tiếc đó là sự thật. Thầy hiệu trưởng đã dặn tôi không được nói om sòm chuyện này ra ngoài, vì vậy tôi yêu cầu…

- Anh cứ kể đi, anh K’Brăk! – K’Tub lắc lắc tay Nguyên, miệng tía lia. – Tụi em biết rồi. Là nghe xong, không đứa nào được hé môi với bất cứ ai chứ gì!

Có thể thấy cả đống cái miệng há hốc, cả đống cặp mắt dán chằm chằm vào mặt Nguyên khi thằng này nghiêm trang thuật lại câu chuyện mà nó nghe được từ thầy N’Trang Long. Mười tám cái cẳng chân tự nhiên đi chậm lại, túm tụm vào nhau, và Nguyên đã có thể yên tâm là chín đứa tụi nó bây giờ đúng là chín chứ không phải là tám cộng một như khi nãy.

- Ớn thiệt đó! – Kan Tô thè lưỡi khi Nguyên kể xong. – Nếu không biết chuyện này, mai mốt lỡ gặp Balikem tụi mình chẳng biết đâu mà đề phòng.

- Khoái ghê! – K’Tub bô bô. – Kỳ này chắc lão Ama Moto phải cắt cái mặt liệng đi mới hết xấu hổ.

Êmê nhìn Nguyên, không giấu vẻ lo lắng:

- Anh K’Brăk! Anh và anh K’Brêt từ nay phải hết sức cẩn thận đó.

Câu nói của Êmê khiếm Kăply len lén nhìn Mua và khi bắt gặp Mua đang nhìn lại nó bằng nét mặt lo lắng không kém gì Êmê thì nó giật mình và hấp tấp quay đi, mặt mày nóng ran như đút trong lò nướng.

- Lo làm gì cho mệt! – Bolobala hừ mũi. – K’Brăk và K’Brêt đã không ngán Balibia thì hổng việc gì phải ngán Balikem hết á.

Bolobala vừa nói vừa vung mạnh chiếc cặp sách trên tay, trông bộ tịch hùng hổ của nó khi nói về tả hữu hộ pháp của phe Hắc Ám tưởng như một con mèo đang nhận xét về hai con chuột nhắt.

- Chị Bolobala nói đúng đó. – Păng Ting hào hứng tán thành, nhưng khi con nhỏ vô tâm này nói tiếp thì mặt Nguyên liền xệ xuống. – Thiệt ra thì người lão luyện như Eakar cũng không dễ gì mắc bẫy Balikem, chỉ tại lão yêu iếc lôi thôi…

Như chợt nhận ra mình lỡ lời, Păng Ting im bặt và bối rối đưa tay vuốt vuốt mái tóc bữa nay trông y chang một chiếc bắp cải.

Nhưng chỉ cần chừng đó thôi, đám bạn đã thấy Bolobala lại đứng tuốt ngoài lề đường, còn thằng Tam không biết từ lúc nào đã tiếp tục tròng vô mặt vẻ sầu bi của người thấy đời chẳng có gì vui.

Trong khi không đứa nào trong những đứa còn lại biết nói gì trước tình huống bất ngờ đó thì thằng K’Tub tỉnh bơ cất tiếng:

- Anh Tam nè. Bài thơ mà anh làm tặng chị Bolobala hay thiệt đó.

Lời khen khơi khơi của thằng oắt lập tức gây ra đủ kiểu phản ứng khác nhau: Trong khi tụi Êmê tay chân rụng rời, Nguyên và Kăply nghiến răng ken két thì đôi chân Bolobala càng nhích ra xa hơn. Còn bộ mặt của Tam rõ ràng đang bắt đầu chuyển từ xanh qua trắng.

- Anh tập làm thơ suốt sáu năm nay chỉ để viết cho được bài thơ đó hả anh Tam? – Nguyên và Kăply chưa kịp véo tai K’Tub, thằng oắt lại níu lấy tay Tam líu lo hỏi tiếp.

Lần này thì Tam không thể không trả lời, nhất là thằng K’Tub đang bám cứng lấy nó. Tam gỡ tay thằng oắt, nhăn nhó:

- Ai bảo em là anh tập làm thơ suốt sáu năm nay?

K’Tub dài môi ra:

- Ai chẳng biết ngay từ khi bước chân vô lớp Sơ cấp 1, anh đã mắc cái tật lầm bầm trong miệng rồi. Vì vậy mọi người mới nghĩ anh là quái nhân chớ. Hì, té ra là anh tập làm thơ.

- Đúng đó Tam. – Nguyên đột ngột xen lời, khi Tam đã chịu mở miệng, nó cảm thấy nên quay sang ủng hộ K’Tub. – Tại mày không nhớ đó thôi. Lúc nhìn thấy hai pho tượng đá ở thung lũng Plei Mo, mày đã bị kích động đến ngất đi. Trước khi ngất, tụi tao đều nghe rõ mày lẩm nhẩm mấy câu thơ gì đó, hình như là “Nhắm mắt, nhắm mắt. Quay đầu, quay đầu”…

Kăply hí hửng tiếp lời Nguyên:

- Rồi hôm mày đi với bác Bolorađam vô CỬA HIỆU THẤT TÌNH nữa. Hôm đó trên đường về, thằng Suku nghe rõ mày đọc bài thơ gì lạ lắm. Cái gì mà “Xà lách, áo quần. Độn thổ, chiến đấu”…

- Trời ơi! Tất cả những thứ đó đâu phải là thơ. – Tam đỏ mặt kêu lên. – Chẳng qua…

Đang nói, đột nhiên Tam nhìn sững Kăply như thể thằng này vừa mọc ra thêm một cái tai:

- Ủa, làm sao tụi mày biết tao và bác Bolorađam vô CỬA HIỆU THẤT TÌNH? Còn thằng Suku nữa, làm sao nó…

- Tam ơi là Tam! – Kăply giơ hai tay lên trời. – Bộ mày tưởng đến giờ này tụi tao vẫn nghĩ mày là một buyagan sao. Tụi tao biết tỏng mọi chuyện từ lâu rồi. Hôm mày hẹn với bác Bolorađam ở CỬA HIỆU THẤT TÌNH, tụi tao ở ngay phòng bên cạnh chứ đâu. Sau đó, thằng Suku mặc áo tàng hình bám theo mày…

Như trúng phải gió độc, miệng thằng Tam đột ngột méo xệch qua một bên.

- Đừng trố mắt lên như thế. – Nguyên đập tay lên vai Tam. – Hôm đó Bolobala bị mất tích. Tụi tao buộc phải tìm hiểu…

K’Tub lại chộp lấy tay Tam:

- Anh đừng có lảng đi như vậy chớ. Anh nói em nghe đi, anh Tam. Cái vụ anh làm thơ đó…

Tam cúi nhìn K’Tub, chớp chớp mắt, cảm thấy khó mà làm ngơ với thằng oắt dai như đỉa này được:

- K’Tub nè.

- Dạ. – K’Tub ngoan ngoãn, biết là mình sắp được nghe một câu chuyện hay ho.

- Nhà anh ấy mà.

- Dạ.

Giọng Tam trở nên xa xăm:

- Nhà anh từ ông cố anh trở xuống hình như ai cũng mắc cái tật đãng trí. Ông cố anh và ông nội anh đều suýt mất mạng dưới tay các phù thủy Hắc Ám chỉ vì quên những câu thần chú quan trọng vào phút chót. Ngay cả ba anh cũng vậy. – Chỗ này tụi bạn đều nghe rõ giọng Tam như nghẹn lại. – Chắc chắn là ba anh đã quên áp dụng những biện pháp cần thiết nên mới bị con basilic làm cho hóa đá.

- Ờ. – K’Tub bật ra một tiếng gì như tiếng “hic”, nó đang hồi hộp nhớ đến khu vườn tượng ở thung lũng Plei Mo.

- Từ khi được bác Bolorađam cho biết sự thật về vụ mất tích của ba anh, đêm nào anh cũng nằm mơ thấy con basilic. Anh thấy anh gặp nó, nhưng rồi cũng như ba anh, lần nào anh cũng quên mất những điều cần làm. Anh cứ nhìn vào mắt nó. Nó đã biến anh thành tượng đá hàng trăm lần trong giấc mơ, em biết không K’Tub?

Tam hỏi cho có hỏi. Không đợi thằng oắt trả lời, nó nói tiếp bằng giọng buồn buồn, đã nghe ra chiều tâm sự:

- Anh sợ lắm, K’Tub à. Anh lo một ngày nào đó anh cũng sẽ bị hóa đá như ba anh. Anh buộc phải nghĩ cách rèn luyện trí óc. Anh cố sắp xếp những điều cần nhớ thành những câu vần vèo và lẩm nhẩm suốt ngày cho khỏi quên.

- Em hiều rồi, anh Tam. – K’Tub hớn hở reo lên. – Khi gặp con basilic phải “nhắm mắt nhắm mắt, quay đầu quay đầu”.

- “Nếu muốn sống lâu, quay đầu nhắm mắt.” – Ở bên cạnh, Kan Tô lầm bầm bổ sung.

- Nhưng còn “Xà lách, áo quần. Độn thổ, chiến đấu. Nước ngọt ba chai. Nhớ đừng hậu đậu”? – K’Tub lại lay lay Tam, có vẻ như nếu chưa thỏa mãn nó sẽ dứt khoát không buông tay thằng này ra. – Những câu thơ này là dùng để đối phó với… với…

- Với thầy Haifai và với mẹ anh, K’Tub à. – Tam mỉm cười nhìn thằng oắt, sắc hồng đã dần dần trở lại trên gương mặt xanh xao của nó. – Hôm đó có các tiết học Độn thổ và Thần chú chiến đấu, anh phải nhớ để ôn bài. Anh còn phải đi mua các thứ linh tinh như nước ngọt, xà lách rồi chiều về nhà lôi quần áo ra giặt giúp mẹ anh…

K’Tub không nén được phấn khích. Nó buông tay Tam ra để nhảy vòng quanh thằng này, hét toáng:

- Hay quá! Hay thiệt là hay! Và thế là anh trở thành nhà thơ hả anh Tam?

Păng Ting bước lại gần và cầm lấy tay Tam, ngay chỗ K’Tub vừa buông ra, giọng cảm động:

- Anh Tam, không ngờ anh vất vả quá…

Thái độ của Păng Ting khiến những đứa đứng quanh bất chợt lặng người đi, một cảm xúc gì đó thật khó tả dâng lên lăn tăn trong lòng. Nắng trên đầu chợt dịu đi và trong một thoáng cả bọn dường như nghe thấy trong không khí thoang thoảng mùi hoa cải hương. – ngọt ngào và vô cùng dễ chịu.

Trong khi cả bọn đang bị nỗi xúc động nhấn chìm và cái khoảnh khắc êm đềm đó không biết sẽ kéo dài đến bao lâu, bất thần một tiếng quát vang lên khiến đứa nào đứa nấy giật bắn:

- Tam! Bạn có buông tay Păng Ting ra không?

Bọn Kăply ngoảnh lại, thấy Bolobala đang nhìn về phía Tam và Păng Ting, mặt mày sừng sộ.

Nó vẫn đứng bên vệ đường, nhưng lúc này đã rất giống một con mèo nổi khùng nên không thể bảo là không nguy hiểm.

Păng Ting vội buông tay Tam ra, hấp tấp quay lưng về phía Bolobala, cố giấu một nụ cười tủm tỉm.

Và không chỉ Păng Ting, sáu đứa còn lại cũng cuống quít quay lưng về phía Bolobala, rập ràng y như lính tập: Không đứa nào dám tin là mình sẽ không phá ra cười trước vẻ mặt sắp giết người của Bolobala.

Chỉ có Tam là không dám quay mặt đi, mặc dù nó thấy nó oan quá. Păng Ting cầm tay nó chứ nó đâu có cầm tay Păng Ting.

Tam trân trân nhìn Bolobala, bồi hồi, ngượng nghịu, mặt ngẩn ra, ngạc nhiên thấy mình đang ước gì ngày nào cũng bị oan ức vài lần như vậy. Vì bị oan mà không hiểu sao Tam lại thấy người lâng lâng như sắp sửa bay tuốt lên mây.

## 19. Chương 11 - Phần 1

Chương 11

Hẻm Gieo Sự Chết

Ngày hôm sau, Tam vẫn chưa dứt ra khỏi cảm giác hân hoan bay bổng. Mặt nó như tráng một lớp men hồng. Vừa giáp mặt Nguyên và Kăply ở cửa lớp, nó toét miệng ra cười. – điều chưa từng có trước đây. Tụi bạn xúm lại trêu nó về chuyện bài thơ, nó cũng nhe răng cười khì khì, chả buồn lấy cặp sách che mặt nữa. Đến nỗi ngay cả những đứa khoái chọc ghẹo như thằng Lung, thằng Hailibato cũng dần dần đâm chán.

Sự thay đổi của Tam chưa dừng lại ở đó. Trước ánh mắt sửng sốt của cả lớp, nó bất thần làm chuyện động trời khi giành là đứa đầu tiên giơ tay khi thầy Haifai yêu cầu hai học trò lên thực hành cặp thần chú chiến đấu số chín và số chín rưỡi, và Tam đã làm tốt đến mức thằng Y Đê đóng chung với nó rụng sạch cả hai hàm răng rồi mọc lại mà không cảm thấy đau đớn chút xíu nào.

- Phải như thế chứ! – Thầy Haifai phấn khích dộng tay vô bảng “rầm, rầm”. – Các trò hãy nhìn vô trò Tam! Nhìn như nhìn một tấm gương sáng chói!

Thầy quay cái trán dồ sang Tam, đầu giần giật vì xúc động:

- Tam, trò xứng đáng được hai mươi điểm nhưng tiếc là thang điểm cao nhất ở trường Đămri chỉ có mười. Để trò không bị thiệt thòi, ta tuyên bố ta cho trò hai điểm mười về bài tập hoàn hảo vừa rồi.

Có vẻ thằng Amara rất muốn tru tréo lên nhưng nó chỉ cựa quậy người mấy cái rồi ngồi im. Kăply nhìn mái tóc xù đang gục xuống của thằng này, đoán là nó chưa hết ê chề về sự sụt giảm uy tín lẫn số lượng của tờ báo ruột Tin Nhanh N, S & D trong hai ngày nay. Tờ báo của Ama Đliê không ra phụ trương như Lang Biang hằng ngày nhưng tờ báo chính thức phát hành buổi trưa vẫn có mặt và cái tin tên “mông tặc” bị bắt được đưa một cách vắn tắt, thậm chí hờ hững, hoàn toàn trái ngược với những nhận định hùng hồn trước đó.

Rõ ràng tất cả những dự báo trên tờ Tin Nhanh N, S & D về sự thất sủng của hiệu trưởng trường Đămri đều sụp đổ thê thảm. Thầy N’Trang Long không những không sa vào vòng lao lý mà theo lời bình luận trên tờ Lang Biang hằng ngày, thầy được coi như người có công lớn nhất trong việc tìm ra và bắt giữ thủ phạm.

Ngược lại với vẻ ủ dột của Amara, con nhỏ Bolobala tỏ ra rất ư là khoái chí trong buổi sáng hôm đó. Nó đón nhận sự thay đổi lớn lao của Tam lẫn hai điểm mười chói lọi của thằng này với vẻ mặt tươi hơn hớn như thể nó biết thừa chính nó là nguồn cảm hứng của sự kiện lịch sử này.

Kăply nhìn sang chỗ Bolobala ngồi, bất giác trong lòng nhớ đến Mua. Nó sờ tay lên má, mân mê như cố tìm xem chỗ hôm qua bím tóc của Mua đã quệt phải là chỗ nào.

Kăply ngồi ngẩn ngơ như vậy một hồi lâu, lắng nghe cảm giác dịu dàng xâm chiếm nó từng phút một, cho đến khi thầy Haifai một lần nữa dộng tay “kình, kình” lên bảng:

- Các trò giở tập ra. Bữa nay chúng ta học Thần chú chiến đấu số mười: Thần chú Siết cổ!

Thần chú số mười không đi kèm với thần chú ƠNĐU như thần chú số mười nên sau khi từng cặp một được kêu lên bảng thực tập, khắp lớp nổi lên những tiếng ho sù sụ như trong một trại bài lao. Và khi tiếng chuông tan học vang lên, bọn học trò lớp Cao cấp 2 chen nhau ùa ra với những chiếc cổ đỏ rần, ngó thiệt là kinh dị.

Mua đợi Kăply và Nguyên ngay trước cửa lớp, không để ý đến những vết hằn trên cổ hai đứa này, chỉ nói:

- K’Brăk và K’Brêt, ba tôi vừa cho biết người thuê ba tôi quảng cáo những dòng chữ đó là một phụ nữ.

Kăply không rời mắt khỏi hai bím tóc của nhỏ bạn, thờ ơ nói, bụng đang nghĩ cách làm sao rủ Mua đi chơi:

- Ba bạn đâu có nhìn thấy người đó.

- Ba tôi có thể phân biệt được qua giọng nói.

Kăply nhún vai, chỉ mong đề tài này qua phứt cho rồi:

- Nhưng hắn là nam hay nữ thì có gì quan trọng?

- Rất quan trọng, K’Brêt. – Nguyên nghiêm giọng. – Nếu là nữ, người đó có lẽ là hữu hộ pháp Balikem.

Câu nói của Nguyên khiên Kăply thốt rùng mình. Như người thình lình bị đá rớt trúng đầu, nó dáo dác nhìn quanh:

- Ý mày muốn nói Balikem đang lảng vảng đâu đây?

- Qua lời kể của Eakar thì ả đã đến đây lâu rồi. – Nguyên đáp và dứt một sợi tóc.

Mua lo lắng:

- Theo mình thì hai bạn…

- Mua đừng lo. – Nguyên thả sợi tóc vào trong gió, khụt khịt mũi. – Tôi nghĩ Balikem đến đây không phải để gây hấn với tôi và K’Brêt. Nhiệm vụ của Balikem có lẽ là giám sát lâu đài K’Rahlan và dọn đường cho trùm Bastu quay lại.

- Giám sát lâu đài K’Rahlan? – Mua tròn mắt. – Thế sao bạn…

Một lần nữa Nguyên ngắt lời nhỏ bạn:

- Cái mà Balikem quan tâm không phải là tôi và K’Brêt mà là báu vật gì đó đang được cất giấu trong lâu đài.

- Báu vật gì vậy há? – Mua chớp mắt, nhớ đến lần đụng độ trùm Bastu và tả hộ pháp Balibia trong khu rừng hôm nọ. Bữa đó, trùm Hắc Ám đã tìm mọi cách dò hỏi Nguyên về chuyện này nhưng rõ ràng chính Nguyên và Kăply cũng không biết đó là báu vật gì.

Păng Ting và K’Tub kéo tới khiến dòng suy nghĩ trong đầu Mua bị đứt ngang và chỉ nối lại khi cả bọn rảo bước trên đại lộ Brabun. Dĩ nhiên Mua luôn tin vào sự suy đoán của Nguyên nhưng ngay cả như vậy, nó vẫn cảm thấy lòng hồi hộp không yên. Nếu Balikem quanh quẩn ở lâu đài K’Rahlan, không ai có thể quả quyết là Nguyên và Kăply không gặp nguy hiểm. Với năng lượng pháp thuật hiện nay, Nguyên và Kăply có thể không ngán hữu hộ pháp của trùm Bastu, nhưng điều đáng lo nằm ở bông hoa đỏ trên mái tóc của Balikem. Nếu lơ đễnh nhìn vào bông hoa đó, Nguyên và Kăply rất có thể sẽ rơi vào tình trạng của thám tử Eakar.

Trong khi Mua đang vất vả cố dìm nỗi lo bằng cách nghĩ đến những hạt táo hộ mạng mà Nguyên và Kăply luôn đem theo người thì ở bên cạnh thằng K’Tub cứ thoải mái bô bô:

- Anh Tam nè. Anh thích chị Bolobala thì hổng có gì kỳ lạ, em chỉ ngạc nhiên là tại sao anh lại gửi đăng bài thơ đó trên tờ Tin Nhanh N, S & D. Anh cũng biết tờ báo của Ama Đliê là tờ lá cải số một ở cái xứ này mà.

- Ờ…

Câu chất vấn của thằng oắt khiến Tam đỏ bừng mặt. Nó chỉ ú ớ được một tiếng rồi im bặt, đến bây giờ nó mới đau khổ nhận ra sai lầm của việc đi quá gần thằng nhóc nhiều chuyện này.

- K’Tub! Tờ Lang Biang hằng ngày không có trang thơ. – Nguyên vọt miệng trả lời thay Tam, hi vọng sẽ giúp bộ mặt của thằng này bớt giống mặt trời mới mọc một chút.

Bolobala bữa nay không còn tìm cách chứng tỏ một mình nó có thể chiếm cả một lề đường như hôm qua nhưng không vì vậy mà nó có thể thản nhiên khi thằng K’Tub xí xọn cứ nhắc hoài đến chuyện bài thơ.

Bolobala bước lại gần K’Tub, tươi cười:

- Chị cũng có làm thơ nữa đó, K’Tub.

- Hay quá, chị Bolobala. – Thằng oắt hớn hở. – Cũng thơ tình hả chị?

- Không phải thơ tình.

- Không phải thơ tình cũng được. Chị đọc em nghe đi!

- Đây là thơ bạo lực. Thế này nè:

Vì an toàn của bạn

Bạn câm quách cho rồi

Nếu tôi không véo bạn

Tôi không còn là tôi.

Vừa nói, Bolobala vừa chộp lấy vành tai K’Tub, xoắn một cái thiệt mạnh khiến thằng oắt thét lên be be trong khi những đứa khác, kể cả Tam, ôm bụng cười ngặt nghẽo.

oOo

Cũng như hôm qua, trưa nay ông K’Tul giống như người mới ốm dậy. Ông ngồi lừ lừ ở đầu bàn, tờ báo lòe loẹt của Ama Đliê vẫn chặn dưới cùi tay nhưng hai hôm nay ông không buồn làm cái động tác ưa thích là phóng tờ báo bay vèo vèo ngang mặt bàn nữa. Ông phát ốm vì tờ Tin Nhanh N, S & D một lần nữa thất bại thê thảm trong việc chống lại hiệu trưởng N’Trang Long, phần khác tờ báo của Kan Blao đột nhiên xuất hiện trong nhà khiến ông như bị đánh thuốc độc. Ông không có lý do gì để phản đối bà Êmô đặt mua tờ Lang Biang hằng ngày và điều đó càng khiến ông muốn chết quách cho rồi.

Lạ một điều là bọn Kăply nhận ra tụi nó chẳng sung sướng gì trước vẻ ủ dột của ông K’Tul. Tụi nó chỉ khoái mỗi chuyện là không phải vểnh tai nghe ông quảng cáo không công cho Ama Đliê và luôn miệng chửi tụi nó ngu.

Nhưng ông K’Tul mà không gân cổ lên chửi tụi nó ngu thì không còn là ông K’Tul nữa. Ngay cả thằng K’Tub cũng chẳng muốn trêu chọc ba nó khi mà ông không khiêu khích trước.

Tóm lại, bữa ăn diễn ra trong bầu không khí hòa bình đáng kinh ngạc và vào cuối bữa ăn rõ ràng bà Êmô đã nhìn tụi nhóc bằng ánh mắt biết ơn thầm kín.

Suku đâm bổ vào phòng khi Nguyên và Kăply vừa mới lim dim trên tấm nệm lông chim.

- Anh K’Brăk! Anh K’Brêt!

Thằng nhóc gọi giật khiến Nguyên và Kăply gần như bắn người lên khỏi giường.

Trước khi hai ông anh kịp càu nhàu, Suku đã hớt hải tiếp:

- Tấm thẻ hội viên đâu rồi?

- Có chuyện gì vậy, Suku? – Nguyên trố mắt nhìn thằng oắt.

Suku trả lời bằng một câu hỏi:

- Anh biết hôm nay là thứ mấy không?

- Thứ năm.

- Ngày mai là ngày hoạt động của TIỆM NHỮNG DẤU HỎI. – Suku nói luôn. – Vì vậy rất có thể hôm nay tấm thẻ sẽ có chuyển biến.

Nguyên “a” lên một tiếng rồi vù lại đằng bàn, lôi ngăn kéo đánh “rột”, hấp tấp moi chiếc thẻ màu bạc ra đưa lên mắt săm soi. Ở phía sau, Kăply và Suku cũng chạy lại, châu đầu nín thở dòm.

Ở mặt trước tấm thẻ không có gì khác lạ: vẫn là ba dấu hỏi to tướng màu đen và hàng chữ nhỏ “Hãy đổi trí thông minh để lấy những đồng vàng” nằm ngay phía dưới.

Nguyên lật tấm thẻ lại và suýt chút nữa nó đã rú lên. Đúng như Suku phỏng đoán, mặt sau của tấm thẻ trước đây trống trơn, bây giờ đột nhiên hiện ra dòng chữ đỏ như son:

HÒN ĐÁ TẢNG

Kăply thoi vô lưng Suku một cú thật lực:

- Mày giỏi thiệt đó, Suku!

- Nhưng Hòn Đá Tảng nghĩa là gì hở em? – Chờ cho ngực áo bớt phập phồng, Nguyên nheo mắt nhìn Suku, bồn chồn hỏi, bụng thấp thỏm chỉ sợ thằng oắt lắc đầu.

Nhưng điều Nguyên lo ngại đã không xảy ra. Suku vui vẻ đáp, với cái vẻ tự tin của người đã nuốt cả đống sách vô bụng:

- Đây là một địa danh, anh K’Brăk. Em chưa tới đó bao giờ nhưng em biết chỗ này. Hòn Đá Tảng nằm ở cuối hẻm Gieo Sự Chết.

- Hẻm Gieo Sự Chết? – Kăply rên lên.

- Cái tên này không có gì đáng sợ hết, anh K’Brêt…. – Suku phì cười, ánh mắt long lanh cho thấy nó đang thích thú một cách trắng trợn trước sự chết nhát của ông anh. – Sở dĩ có cái tên này do hồi trước ở đây có lò mổ thịt của lão Daoto. Hẻm này cắt ngang đường Ma Ya, song song với hẻm Râu Ngô.

Trái với Kăply, Nguyên không quan tâm đến cái tên hẻm, dù thiệt sự cái tên này cũng rất đáng quan tâm. Chẳng qua nó thấy có điều cần lo nghĩ hơn. Lúc này Nguyên đang ngần ngừ nhìn Suku, băn khoăn không biết có nên rủ thằng oắt cùng đi đến TIỆM NHỮNG DẤU HỎI hay không. Nếu Suku đến đó, thể nào nó cũng nhìn thấy ông K’Tul, Nguyên thầm nghĩ. Thông minh như Suku, chắc nó chẳng khó khăn gì để đoán ra hành vi mờ ám của ông này.

Trong một lúc, Nguyên cắn môi, không biết là mình cắn môi, dứt tóc, không biết là mình dứt tóc. Xoay chuyển ý nghĩ một hồi, nó thở hắt ra:

- Chiều mai em đi với tụi anh đến đó nha, Suku.

Nguyên quyết định rồi. Trừ gốc gác của tụi nó, nó sẽ không giấu Suku bất cứ chuyện gì, kể cả nhiệm vụ bí mật của ông K’Tul và bà Êmô. Đằng nào thì Suku cũng biết nó và Kăply là hai chiến binh giữ đền, đang gánh trên vai sứ mạng trọng đại liên quan đến sự an nguy của xứ Lang Biang, chắc chắn thằng oắt sẽ không từ chối nếu các chiến binh giữ đền kêu gọi sự giúp đỡ.

- Rủ Mua đi nữa chớ? – Kăply nhắc.

- Đi càng ít người càng tốt, K’Brêt.

Lời từ chối thẳng thừng của Nguyên khiến quai hàm Kăply trễ xuống:

- Nhưng lần trước Mua đã từng đến đó…

Nguyên lạnh lùng:

- Tụi mình đi làm nhiệm vụ chứ không phải đi chơi.

Đôi mắt Suku mở to:

- Anh nói gì thế, anh K’Brăk? Em nghĩ đây chỉ là chuyện thỏa mãn óc tò mò…

- Mọi việc không đơn giản như em nghĩ đâu, Suku. – Nguyên đặt tay lên vai thằng oắt, mặt thốt nhiên se lại. – Theo như những gì tụi anh biết, tiệm Những Dấu Hỏi hiện nay là nơi rất nguy hiểm. Nếu chẳng may cậu K’Tul phát hiện tụi mình có mặt ở đó…

- Cậu K’Tul? – Mặt ngẩn ra, Suku bất giác đưa tay vén những lọn tóc lòa xòa trước trán, như thể đang cố vén một bức màn bí mật. – Cậu K’Tul thì dính dáng gì ở đây, anh K’Brăk?

- Suku nè, em phải bình tĩnh nghe anh nói đây. – Nguyên liếm môi khô rang, loay hoay không biết nên mở đầu câu chuyện từ chỗ nào để thằng oắt không bị sốc.

- Anh nói đi, anh K’Brăk. – Suku hồi hộp đáp, cảm thấy những gì Nguyên sắp tiết lộ vô cùng nghiêm trọng.

- Cái hôm đầu tiên tụi mình gặp Tam phù thủy Bạch kỳ lân ở thung lũng phía sau lâu đài K’Rahlan, em có nhớ không? – Nguyên tìm cách nói lòng vòng, mắt chăm chăm dán chặt vô gương mặt sáng sủa của Suku.

- Em nhớ.

- Hôm đó chính là ngày báo tử thứ ba trong thời hạn ba mươi ngày của Baltalon, em có nhớ không?

Nguyên lại hỏi vu vơ. Và Suku lại bâng khuâng đáp:

- Em nhớ.

- Ờ, cái hôm đó, đúng cái hôm đó… anh và anh K’Brêt đã vào nhà kho…

## 20. Chương 11 - Phần 2

Nguyên quyết định bắt đầu câu chuyện từ buổi chiều nó và Kăply tình cờ nghe được cuộc đối thoại quan trọng giữa ông K’Tul và bà Êmô trong nhà kho của lâu đài K’Rahlan. Cuộc đối thoại đó ám ảnh nó mạnh mẽ đến mức bây giờ thuật lại, nó nhớ không sót một chi tiết nhỏ. Nguyên từ từ kể hết, trơn tru và trôi chảy, chỉ giấu Suku về những chiếc ghế ngựa vằn – lý do thực sự khiến nó và Kăply rủ nhau chui vào nhà kho trong buổi chiều thót tim đó.

Mặt Suku nghệt ra theo từng lời kể của Nguyên. Chốc chốc nó lại bật ra tiếng xuýt xoa:

- Chậc, không ngờ cậu K’Tul là người của giáo phái Madagui.

- Ối dào. Hóa ra cậu K’Tul và dì Êmô đến giúp việc cho lâu đài K’Rahlan là có mục đích riêng.

Khi Nguyên thuật đến những gì Kăply và Mua chứng kiến trong TIỆM NHỮNG DẤU HỎI thì thằng oắt bật ra tiếng la hoảng:

- Không được, anh K’Brăk. Nếu đúng như vậy thì ngày mai chúng ta không nên mò đến chỗ lão Luclac.

- Em nói gì thế, Suku? – Nguyên sửng sốt thấy thằng oắt đột nhiên lộ vẻ lo lắng.

- Bất cứ ai đến đó cũng được, trừ anh và anh K’Brêt. – Suku đong đưa đôi mắt sáng, giọng kích động. – Chắc anh cũng đoán ra hai câu thơ tưởng như bâng quơ của cậu K’Tul chính là những chỉ dẫn để đi đến chỗ cất giấu báu vật. Và em nghĩ cậu cũng biết thừa sứ mạng quan trọng nhất của chiến binh giữ đền hiện nay là tìm cho bằng được báu vật đó.

- Cậu K’Tul chưa biết tụi anh là những chiến binh giữ đền. – Nguyên tặc lưỡi.

- Có thể cậu đã biết rồi đó, anh K’Brăi. – Suku chớp mắt. – Anh đừng quên chúng ta đã gặp tổng quản giáo phái Madagui trên đường đi đến núi Lưng Chừng. Chưa kể họa sĩ Yan Dran cũng là người của lâu đài Sêrêpôk…

- Nhưng nếu không đến chỗ lão Luclac, làm sao chúng ta biết câu đố đã được giải chưa và đáp án của nó là gì? – Nguyên nhíu mày, giọng phân vân. – Em cũng biết rồi mà, Suku. Đó chính là đầu mối duy nhất để truy tìm báu vật…

- Anh và anh K’Brêt cứ ở nhà. – Suku hùng hồn. – Chiều mai em và K’Tub sẽ đến đó dò la tình hình.

- Không thể để K’Tub biết chuyện này được, Suku. – Nguyên nghiêm mặt. – Cả Êmê nữa, Êmê cũng không nên biết.

- Ờ há. Em quên mất. – Suku lại hất những lọn tóc đang thi nhau rủ xuống trán. – Thôi, được rồi. Em sẽ rủ…

Suku gõ những ngón tay lên trán, đã bắt đầu trông giống thầy N’Trang Long lúc suy tư.

- Rủ Păng Ting đi. – Nguyên gợi ý.

- Rủ Mua nữa. – Kăply không bỏ lỡ cơ hội lặp lại đề nghị khi nãy, vừa nói nó vừa liếc thằng bạn đại ca của mình bằng ánh mắt đến đá cũng phải mềm.

Nguyên không buồn nhìn Kăply nhưng lời nó dặn dò Suku khiến Kăply cảm thấy như vừa nốc một ngụm bia Sayđimi:

- Nếu em đi cùng Mua và Păng Ting, em phải nói cho hai bạn đó biết những gì anh vừa tiết lộ và nhớ dặn các bạn phải giữ kín mọi chuyện nha Suku.

- Em biết mà.

Suku kêu lên, mặt nhăn nhó như thể Nguyên vừa xúc phạm nó ghê gớm.

Hẻm Gieo Sự Chết chỉ là một con hẻm nhỏ, nhỏ hơn hẻm Râu Ngô nhiều. Hẻm nhỏ quá, chẳng ai thèm cất nhà quanh đó nên khung cảnh trông vắng vẻ, hoang tàn. Hai bên hẻm mọc dày một thứ cây cao vút, thân trơn láng, lá hình tam giác, to như chiếc ô. Hẻm nhỏ mà lá to dày nên ba đứa Suku, Păng Ting và Mua có cảm tưởng như đang đi luồn trong rừng, không khí lạnh buốt mặc dù trời vừa qua khỏi giấc trưa. Có lẽ nhờ đặc điểm này mà lão Luclac quyết định cho TIỆM NHỮNG DẤU HỎI xuất hiện ở đây nhằm tránh tai mắt của Cục an ninh.

Hẻm sâu, hoặc tụi Suku nghĩ là sâu, vì ba đứa đi cả buổi vẫn chưa tới Hòn Đá Tảng. Mua không phải là đứa yếu bóng vía nhưng khung cảnh tịch mịch, ám tối khiến tâm trạng nó bỗng nhiên bị cột chặt vào nỗi lo lắng. Mua không rõ là mình lo lắng chuyện gì nhưng càng đi thần kinh nó càng căng như sợi tơ và bất cứ tiếng sột soạt nào cũng làm nó rên lên.

Ngay cả Suku cũng bị sự sợ hãi xát vào người. Nó cố làm cho tiếng nói bật ra khỏi đôi môi, như cái cách người ta cho nổ một phát súng để đánh tan sự nghi ngại đang đóng thành cục trong tâm trí:

- Nè!

Nó hắng giọng, cố tỏ ra thản nhiên:

- Hồi trước lò mổ của lão Daoto tọa lạc ở đây, sao bây giờ hổng thấy dấu vết gì hết á?

Mua trả lời bằng cách rên thêm một tiếng nữa, lúc này hai chữ “lò mổ” đối với nó chẳng phải là từ êm ái lắm.

Păng Ting cựa quậy mái tóc kiểu cọ, khìn khịt mũi:

- Đúng là hổng thấy lò mổ của lão Daoto đâu nhưng tiệm Những Dấu Hỏi đã ở kia rồi.

Câu nói của Păng Ting lập tức xoay cái nhìn của Suku và Mua ra phía trước.

Quả nhiên, cách đó không xa, một hòn đá to như một tòa nhà đang nằm chình ình ngay giữa lối đi. Cây cối hai bên hẻm chấm dứt ngay tại chỗ này nên hòn đá sáng bừng lên như được một chiếc đèn pin khổng lồ từ trên cao chiếu xuống.

Cạnh hòn đá là một ngôi nhà trông cũ kĩ, tường vách lở lói lam nham và phủ đầy rêu, giống như một ngôi nhà hoang. Suku căng mắt cố tìm xem tấm biển TIỆM NHỮNG DẤU HỎI treo ở đâu nhưng nó chẳng nhìn thấy tấm biển mà hôm nọ Kăply và Mua từng nhìn thấy.

- Không có tấm biển…. – Đúng lúc đó, nó nghe Mua thì thào.

- Nhưng chắc chắn đây là tiệm Những Dấu Hỏi, chị Mua. – Suku thì thào đáp trả. – Có lẽ gần đây cửa tiệm phi pháp này bị đám phù thủy của Cục an ninh truy lùng dữ quá, lão Luclac đã dẹp tấm biển đi rồi. Theo em nghĩ…

Nhưng Mua và Păng Ting không có cơ hội để biết Suku nghĩ gì. Đang nói nửa chừng, thằng oắt thình lình chui tọt vào bụi rậm, như thể thấy ma.

Mua và Păng Ting hoàn toàn bất ngờ trước hành động kỳ quặc của Suku. Mua ngoác miệng tính kêu lên nhưng quai hàm của nó lập tức cứng đơ: ngay trước mặt nó và Păng Ting, xế cửa TIỆM NHỮNG DẤU HỎI, không biết tự lúc nào có một bóng người đang lù lù đứng đó, bất động và câm nín.

Nhìn vóc người nhỏ thó như một đứa trẻ của hắn, nhất là đôi mắt đỏ khè như mắt thú đang rọi về phía mình, Mua điếng hồn nhận ra người đang đứng đó là Buriăk, sứ giả thứ năm của trùm Hắc Ám.

- Hắn… hắn…

Mua nhìn Păng Ting, lắp bắp, không thể nào nói hết câu, có vẻ như tiếng nói của nó bất thần bị sự khiếp đảm lột khỏi đôi môi.

- Bình tĩnh đi, chị Mua.

Păng Ting khẽ lên tiếng, mắt vẫn nhìn trừng trừng về phía trước.

Nó cố tỏ ra không sợ hãi, nhưng rõ ràng cơ thể nó đang chống lại nó bằng những cơn run. Đôi chân Păng Ting lúc này bị chôn chặt xuống đất, và cùng với Mua cả hai chết đứng tại chỗ như trúng phải bùa Bất di bất dịch.

- Suku bỏ chạy rồi hả, Păng Ting?

Păng Ting nghe tiếng Mua rên rỉ bên tai nhưng không trả lời.

Mua lại thều thào:

- Ôi, hẻm Gieo Sự Chết…

- Mày nói đúng đó, nhóc! – Buriak cười rờn rợn, vừa nói hắn vừa lừ đừ tiến về phía hai cô bé. – Tụi bay chuẩn bị trăn trối đi là vừa.

Păng Ting kêu lên:

- Buriăk! Ngươi định làm gì thế?

- Ta đang tự hỏi tụi bay định dò la gì ở chốn khỉ ho cò gáy này. – Giọng Buriăk khô khốc, ánh mắt hắn rọi chằm chằm lên mặt Păng Ting và Mua khiến hai đứa cảm thấy gò má bỏng rát như bị hai chiếc dùi nung đỏ xuyên vào.

Păng Ting hừ mũi:

- Bọn ta đi dạo.

- Bộ tụi bay hết chỗ để đi dạo rồi hả? – Buriăk nhếch mép, hai cục than trong mắt hắn đưa qua đưa lại, vẻ dò xét. Đột nhiên hắn hỏi thẳng. – Tụi bay định mò đến chỗ lão Luclac phải không?

- Bọn ta không biết Luclac là ai hết. – Păng Ting nói dối, cố nặn ra một vẻ mặt ngơ ngác. – Lão là ai vậy?

- Ta nghĩ tụi bay không những biết lão Luclac là ai mà còn biết rõ chuyện gì đang xảy ra trong cửa tiệm của lão. – Buriăk lạnh lẽo đáp. Hắn từ từ giơ tay lên, lần này Mua và Păng Ting nghe rõ hắn rít qua kẽ răng. – Tụi bay dại dột chõ mũi vào chuyện này tức là tụi bay hết muốn sống rồi đó.

Păng Ting hét giật:

- Ngươi không được làm càn à nha. Ngươi đừng quên ta là…

Nhưng Păng Ting chưa kịp đem bà ra hù dọa, chiếc bóng máu màu đỏ đã xuất hiện lơ lửng trên đầu Buriăk, chờn vờn như muốn chụp xuống.

- Đánh đi, Mua!

Păng Ting quính quíu hô, và từ bàn tay nó chiếc đinh ma thuật lập tức vút ra, bắn thẳng vào Buriăk. Ở bên cạnh, Mua cũng tung đại ra câu thần chú Té xuống và dĩ nhiên không hề tin đối thủ sẽ té xuống.

Buriăk cười khanh khách và hạ bàn tay xuống hứng trọn đòn đánh của hai cô bé. Và y như bản sao của cuộc đụng độ tại lâu đài K’Rahlan hôm truớc, Mua ngã lăn ra đất bởi chính câu thần chú của mình còn chiếc đinh ma thuật của Păng Ting sau khi chạm vào bàn tay máu liền quay đầu lại lao thẳng vào cô bé với một tốc độ kinh người, nhanh gấp bội so với khi nó được phóng đi. Chỉ khác là lần này, Păng Ting không bị bó tay bó chân bởi thần chú Trói gô nên cuối cùng nó đã có thể tóm được chiếc đinh phản chủ, mặc dù có thể thấy rõ nó phải vất vả như thế nào: nó cầm chiếc đinh trên tay mà mồ hôi tuôn như mưa trên đầu trên cổ.

- Tụi bay giỏi lắm. Giờ đến phiên ta!

Buriăk gầm gừ trong cổ họng, mắt lóe lên và cùng với câu nói bàn tay máu lại từ từ bay lên, trong nháy mắt phình to ra gấp đôi, đã bắt đầu giống một đám mây màu đỏ, trông thiệt là đe dọa.

Mua chìa vẻ mặt xám xanh vào mắt Păng Ting, định nói một câu gì đó (với vẻ mặt tang tóc của nó thì rất có thể đó là câu “vĩnh biệt cuộc đời”) nhưng một tiếng “bịch” thình lình dộng vô tai khiến nó hấp tấp quay lại dòm.

Y như người chết đuối vớ được cọc, mặt Mua lập tức tươi lên khi nhìn thấy con cóc khổng lồ đỏ như hổ phách đang ngồi chồm chỗm ngay trước mặt, đầu ngóc về phía bàn tay máu của Buriăk, tư thế sẵn sàng chống chọi.

- Tứ bất tử!

Buriăk ré lên, cáu kỉnh và lo lắng.

Như để đáp lại Buriăk, hàng loạt những tiếng lộp bộp liên tiếp vang lên. Bên cạnh con cóc đỏ, bây giờ có thêm con nhện xanh, con bọ ngựa vàng, con dế trắng, con nào con nấy to cồ cộ. Đặc biệt lần này có thêm con chuột đỏ hồng, to như một con mèo.

Buriăk nhìn năm con vật, giọng nghi hoặc:

- Ngươi không phải là Tứ bất tử.

- Ta là anh của Tứ bất tử. Ta là Ngũ bất tử. – Từ đâu đó giữa lùm cây rậm bay ra một giọng khàn khàn.

- Ta chưa bao giờ nghe nói Tứ bất tử có anh.

- Kiến thức hạn hẹp như ngươi thì biết cái con khỉ gì.

Giọng nói bí mật thình lình quát lên, giận dữ:

- Ngươi chưa chịu cút đi mà còn đứng đó lằng nhằng hả?

Bàn tay máu trên không rung rung cho thấy Buriăk vô cùng lưỡng lự. Hắn vẫn nghi người đứng trong bóng tối là Tứ bất tử. Từ ngày được Balibia dạy cách tu luyện bàn tay máu, Buriăk đã không còn ngán tổng quản lâu đài Sêrêpôk. Nhưng nếu lão luyện thêm một con vật nữa thì có thể ta không chơi lại lão! Ờ, nếu không tự tin có thể thắng được ta thì lão không dại gì nhúng mũi vào chuyện bữa nay. Buriăk đắn đo nghĩ, mắt vẫn dán chặt vào năm con vật đang oai vệ dàn hàng ngang trước mặt.

Trong khi Buriăk đang phân vân chưa biết tính thế nào thì con chuột bỗng ngã lăn ra. Buriăk giật mình bước tới một bước, mắt căng ra, dò xét. Bây giờ thì hắn, và cả Mua lẫn Păng Ting, đều ngạc nhiên nhận ra con chuột này đã trụi hết lông, da dẻ đỏ hồng như vừa văng ra từ thùng nước sôi và căn cứ vào thế nằm chổng cẳng lên trời thì con chuột này rõ ràng đã chết từ lâu.

- Khặc… khặc… khặc…. – Buriăk sặc ra cười. – Ngươi chưa trở thành Ngũ bất tử được đâu. Tưởng sao, không ngờ người đem chuột chết ra hù ta. Khặc… khặc… khặc…

Buriăk sầm mặt, bàn tay máu trên không ung dung hạ xuống. Trong một thoáng, Mua và Păng Ting cảm thấy không khí chung quanh như đặc lại, ngực tức như bị đá đè, chỉ mong bốn con vật của Tứ bất tử kịp thời phun sương để giảm bớt sức ép nhưng bốn con vật không những không chịu phun sương mà còn bất ngờ té lăn ra trước tiên.

- Há… há… há…. – Buriăk lại buông một tràng cười lạnh. – Bước ra đây đi! Ngươi không phải là Tứ bất tử!

Một tiếng “soạt” vang lên, Suku từ bụi rậm phóng ra, hai tay vung cuống quít, giọng hớt ha hớt hải:

- Không xong rồi! Tất cả cùng hợp sức đánh ra một đòn đi!

Nhưng dĩ nhiên là ngay cả Suku cũng không thể làm theo lời kêu gọi của mình. Vừa lọt vào vùng ảnh hưởng của bàn tay máu, cả người nó tức khắc bị kẹp chặt giữa một gọng kềm vô hình, tay chân, cả quai hàm nữa, cũng không sao nhúc nhích được.

Buriăk nhếch mép, lạnh lùng hạ bàn tay máu xuống thấp hơn. Đầu váng mắt hoa, bọn trẻ đã bắt đầu nghe thái dương kêu lục bục như sắp sửa nổ tung. Tiếng của Buriăk vọng vào tai tụi nó như từ một nơi rất xa:

- Đây là hậu quả của những ai tò mò đến báu vật ở lâu đài K’Rahlan. Ta hi vọng kiếp sau tụi bay phải biết khôn hơn một chút.

Đúng vào lúc tưởng như cái tên Gieo Sự Chết đã vô tình ứng nghiệm với số phận bi đát của tụi Suku thì từ hai bên con hẻm hai luồng gió bất thần bay ra đánh thốc vào bàn tay máu.

Một tiếng nổ đì đoàng vang lên như sấm và kéo dài trong vài phút. Trong vài phút đó, cây cối hai bên ngã rạp như có bão, cành cây răng rắc, lá rụng tơi bời. Suku, Păng ting và Mua lăn lông lốc trên đường. Buriăk lăn còn xa hơn, như một trái cầu bằng rơm, bàn tay máu tắt phụt. Và khi những tiếng âm ỉ chấm dứt, không ai còn thấy bóng dáng hắn đâu nữa.

Suku, Mua và Păng Ting lóp ngóp bò dậy, đang tự hỏi ai vừa ra tay đánh đuổi Buriăk đã nghe tiếng của Nguyên vọng ra từ sau hàng cây dày:

- Xin lỗi nhé. Tôi và K’Brêt tới trễ một bước.

Nguyên vừa nói vừa vẹt cành lá bước ra. Từ mé bên kia, Kăply cũng nôn nao đâm bổ về phía Mua:

- Bạn có sao không, Mua?

- Không. – Mua nhìn Kăply trìu mến, tim vẫn còn đập thình thịch trong ngực. – Nếu hai bạn không tới kịp thì…

Mua bỏ lửng câu nói, sự khiếp hãi vẫn còn chẹn ngang miệng nó.

Suku lúc lắc món tóc trước trán, giọng xúc động:

- Em đã dặn hai anh đừng đi kia mà.

- Ờ, – Nguyên gật đầu. – nhưng không hiểu sao anh cứ thấy lo lo. Thế là anh và anh K’Brêt quyết định bí mật bám theo.

Păng Ting nhìn Nguyên, mái tóc kiểu cọ của nó lúc này trông xơ xác như mớ cỏ khô:

- Hai anh tới đây từ lúc nào vậy?

Nguyên mỉm cười:

- Từ lúc con chuột của Ngũ bất tử ngã lăn ra.

Păng Ting nhìn Suku qua khóe mắt, môi bĩu ra:

- Em hay thiệt đó, Suku. Hừ, Ngũ bất tử!

Suku nhăn nhó:

- Buriăk đâu có ngán Tứ bất tử. Em định thêm con chuột vào để dọa hắn, nhưng không hiểu sao lần nào em cũng chỉ biến ra được chuột chết…

Kăply cười khì khì:

- Khỏi quảng cáo! Tao nhớ suốt đời cơn mưa chuột chết của mày mà, Suku.

## 21. Chương 12

Chương 12

Trở lại tiệm Những Dấu Hỏi

Sau khi bàn bạc, cả bọn quyết định Nguyên và Kăply ở lại bên ngoài. Suku, Păng Ting và Mua vẫn tiếp tục kế hoạch do thám cửa tiệm của lão Luclac.

Mua vẫn chưa hết hồi hộp khi nhớ đến sự cố vừa xảy ra:

- Buriăk có sẽ quay lại không, K’Brăk?

- Không đâu, chị Mua. – Suku vọt miệng. – Cùng lúc lãnh đủ đòn đánh của cả anh K’Brăk lẫn anh K’Brêt, Buriăk phải dưỡng thương ít nhất là mười ngày.

Nguyên gật gù:

- Nếu không bị thương nặng hắn cũng không dám quay lại đâu. Đơn giản là vì hắn không biết người vừa tập kích hắn là ai.

Trừ Kăply, Mua là đứa duy nhất trong bọn nó từng đặt chân vào TIỆM NHỮNG DẤU HỎI. Nó vượt lên trước Suku và Păng Ting (sau khi Nguyên và Suku quả quyết Buriăk sẽ chuồn luôn, Mua cảm thấy sự can đảm đã quay lại với mình).

Cửa tiệm của lão Luclac vẫn không có gì khác trước. Vẫn là ngôi nhà cũ kĩ và vắng hoe, cửa mở toang, trong nhà trống huếch trống hoác như vừa bị cướp dọn sạch. Mua dẫn đầu, Suku và Păng Ting đi sát phía sau, cả ba bước lên những bậc thềm, rón rén đi xuyên qua căn phòng trống để đến mảnh sân lát đá phía sau. Một hành lang dài và âm u tiếp liền theo khoảng sân, gió thổi vo vo như trong thung sâu.

Mua đặt chân lên hành lang, lòng bất giác lo âu. Trước đây, khi lần đầu tiên lạc vào TIỆM NHỮNG DẤU HỎI cùng với Kăply, Mua không bắt gặp cảm giác này. Hôm đó, chính nó phải làm mọi cách để thằng Kăply chết nhát không bỏ về nửa chừng. Nhưng lần này, Mua ý thức rất rõ sự mạo hiểm của chuyến đi. Bây giờ tụi nó có mặt ở đây không vì tình cờ, cũng không vì tò mò nữa. Tụi nó rõ ràng đang tìm cách khám phá một bí mật liên quan đến vận mệnh của xứ Lang Biang, bí mật đó hẳn là vô cùng trọng đại, nếu không trùm Bastu đã không ra lệnh cho Buriăk làm một cái chuyện liều lĩnh là hạ sát bất cứ ai khả nghi đang lảng vảng quanh cửa tiệm của lão Luclac. Hình ảnh bàn tay máu của Buriăk lại hiện ra lởn vởn trong đầu khiến Mua thấy ruột mình như đang đổ đầy chì.

Ba đứa lặng lẽ lê bước bên nhau, cố lết qua hết cái hành lang ma quái rồi hồi hộp leo lên những bậc thang lạnh ngắt để lại tiếp tục nuốt hết một cái hành lang khác ma quái không kém trước khi đối diện với chiếc mặt nạ biết nói gắn trên cánh cửa màu lông chuột.

Păng Ting nhẹ thở ra:

- Tới rồi hả, chị Mua?

- Tới rồi. – Mua đáp khẽ và quay sang Suku. – Bây giờ là tới phần việc của em.

Thằng oắt không nói gì nhưng ánh mắt long lanh đầy tự tin.

- Hãy trả lời đi! Cái gì cao hơn bầu trời? – Chiếc mặt nạ trên cửa cất giọng trầm trầm.

Đã được Kăply và Mua cho biết trước, Suku và Păng Ting vẫn giật người một cái khi chiếc mặt nạ vằn vện mấp máy môi cất tiếng hỏi.

Cả Mua lẫn Păng Ting ghim mắt vào gương mặt sáng sủa của Suku, nín thở chờ đợi. Vẻ căng thẳng trên mặt hai đứa dãn ra được một chút khi thằng oắt thản nhiên đáp, gần như không cần suy nghĩ:

- Cái trán của chính mình.

Và đến khi cánh cửa trước mặt xịch mở thì Mua và Păng Ting mới thực sự thở phào, một lần nữa tin rằng thằng nhóc trước mặt quả xứng danh là Suku biết tuốt.

Bọn trẻ hí hửng kéo nhau vào, nhưng không dám len ra phía trước. Cả bọn đứng tuốt phía sau, kiễng chân dòm. Trong khi Mua nhớn nhác đảo mắt tìm xem ông K’Tul đang ở đâu, Suku và Păng Ting tò mò quan sát chung quanh, ngạc nhiên hết sức khi thấy khung cảnh náo nhiệt bên trong hoàn toàn trái ngược với vẻ tĩnh mịch bên ngoài. Các dãy ghế chật ních người, thậm chí chỗ đứng cũng phải xô lấn mới giành được, tiếng bàn tán ồn ào như một cái chợ và khói thuốc lá mù mịt chạy quanh phòng khiến Păng Ting phải dúi mặt vào tay áo để khỏi bật ra những tiếng ho không đúng lúc.

Lúc này trên chiếc bục cao, lão Luclac vẫn với chiếc áo chẽn láng bóng bên ngoài chiếc áo chùng sặc sỡ, liên tục ngúc ngoắc chiếc nón chóp trên đầu với bộ tịch hoạt kê không thể tả, những ngón tay bật vào nhau tanh tách làm xẹt lửa tùm lum, hào hứng giới thiệu:

- Bây giờ xin mời bà Kibo.

Suku từng đến cửa tiệm BAY LÊN NÀO của mụ Kibo, rốt cuộc không thuê được chiếc chổi bay nào, còn bị con mụ chanh chua này làm cho ứa gan. Bây giờ, vừa nghe tên mụ, nó cố len cái đầu nhỏ thó vào giữa hai cái vai to bè phía trước, mắt láo liên xẹt tứ tung.

Rất nhanh, nó nhận ra mụ Kibo ngồi ở sát bức vách bên trái, dãy thứ hai. Vẫn tròng trên người chiếc áo dơ hầy, ngang ngửa với chiếc áo bẩn kinh hồn của Buriăk, mụ đứng bật lên khỏi chỗ khi được gọi tên, nhanh nhẹn như một thiếu nữ.

Mụ thoăn thoắt leo lên bục, tới cạnh lão Luclac, rồi quay bộ mặt như quả dưa héo ra bốn phía, mụ dộng chiếc chổi bay Wind XP mới cáu xuống sàn nhà làm phát ra những tiếng lịch kịch để gây chú ý. Suku cười thầm, biết chắc mụ tới đây bằng phép độn thổ – mụ cố tình xách theo cây chổi xịn nhất trong cửa tiệm chẳng qua để tranh thủ quảng cáo trước đám đông.

- Trước tiên ta muốn hỏi các nhà thông thái ngồi đây, là không biết trong các vị có ai hành nghề y hay không? – Mụ Kibo nhe hàm răng vàng khè, cất giọng chua lét hỏi như gây sự.

- Bà Kibo ơi, bà có thắc mắc hay tâm sự gì cứ nói đại ra đi. – Một lão phù thủy mặt mày gồ ghề ngồi ở hàng ghế trên cùng la lớn, tay quơ qua quơ lại chiếc tẩu thuốc dài sọc trên tay. Lão nói tiếp bằng giọng đã có vẻ bực mình. – Đã vào được cái cửa tiệm này rồi, ai cũng là thần y hết á.

Cả đống tiếng nhao nhao phụ họa:

- Đúng rồi đó. Bà nói lẹ lên đi, bà Kibo.

- Bà già lẩm cẩm ơi, bà không nói ra thì ai mà biết bà muốn gì.

Đôi mắt mụ Kibo lóe lên khi nghe hai chữ “lẩm cẩm” nhưng rồi mụ lập tức cụp mắt xuống, rõ ràng là mụ cố giữ cho mình đừng nổi điên.

- Như thế này này, – mụ hít vô một hơi thiệt sâu để lấy bình tĩnh, chậm rãi nói tiếp. – ta rất thích uống nước dâu pha đường…

Giọng lếu láo khi nãy lại chen ngang:

- Bà già ơi, đó là chuyện riêng của bà. Tôi thích uống bia Concop mà tôi có khoe nhặng xị ra đâu.

Như không nghe thấy tên phá bĩnh, mụ Kibo vẫn tiếp tục kể lể:

- Mỗi tuần ta uống nước dâu pha đường ít nhất hai lần.

- Và bà muốn bọn ta chỉ cho bà cách pha chế như thế nào để uống xong có thể trẻ lại hai mươi tuổi phải không? – Vẫn giọng khi nãy.

- Ta không cần tuổi trẻ, nhất là thứ tuổi trẻ ngu ngốc và hỗn láo như ngươi. – Mụ Kibo rít lên, đã nhận ra cái giọng phá đám nãy giờ là của một gã thanh niên. – Ta chỉ muốn vị nào trả lời giùm ta là nước dâu pha đường có chứa độc tố gì mà hôm nào uống xong một cốc thì ngày hôm sau con mắt ta lại đau?

Mụ dộng cây Wind XP xuống sàn một cái “kình”, cất cao giọng:

- Theo thông lệ, hai mươi ngàn năpken cho kẻ nào giúp ta gỡ được bối rối trong lòng…

Nói xong, mụ Kibo bước lại chỗ chiếc ghế đặt cạnh đó, ung dung ngồi xuống.

Giọng gã thanh niên lúc nãy lầm bầm:

- Có hai mươi ngàn năpken mà cũng làm tàng.

Trong khi đám phù thủy trong phòng xôn xao ngoảnh tới ngoảnh lui, bàn cãi ỏm tỏi và cửa tiệm của lão Luclac đã bắt đầu trông giống một cái trại vịt, Păng Ting níu tay Suku, hỏi nhỏ:

- Nước dâu pha đường chứa độc tố gì vậy hả nhóc?

- Hổng có độc tố gì hết á. – Suku lắc đầu

- Thế sao con mắt mụ Kibo lại đau?

- Ai mà biết. – Thằng oắt nhún vai, giọng bực bội vì bất lực.

Mua vẫn nhớn nhác quét mắt quanh phòng, không để tâm lắm đến thắc mắc của mụ Kibo. Từ khi bước vào phòng đến giờ, nó luôn lưu tâm tìm xem pháp sư K’Tul đang lẫn vào đâu giữa cả đống người nhưng vẫn không phát hiện ra. Mua lo ngay ngáy, đôi khi nó có cảm giác ông nấp ở một chỗ nào đó và đang kín đáo quan sát tụi nó và ý nghĩ đó khiến nó muốn khuỵu chân xuống.

Lão phù thủy mặt mày nổi cục ngồi ở hàng ghế đầu bất thần lên tiếng:

- Có lẽ phải chúc mừng bà thôi, bà Kibo. Xem tình hình bữa nay, chắc là bà không phải tốn hai mươi ngàn năpken rồi.

- Ông nói sao? – Mụ Kibo kêu lên, thất vọng. Vừa nói mụ vừa bật lên khỏi ghế.

Lão già quơ qua quơ lại chiếc tẩu thuốc trên tay, có vẻ đó là thói quen ưa thích của lão:

- Cho đến lúc này mà hổng có ai lên tiếng trả lời có nghĩa là bà nên đi xuống chớ sao.

- Phải rồi. Xuống đi, bà già. – Gã thanh niên lúc nãy hùa theo. – Ra giá có hai mươi ngàn năpken mà đứng lâu quá.

Lần này, chán nản vì không giải tỏa được thắc mắc lâu nay, mụ Kibo không buồn làm ra vẻ mình là người giỏi kiềm chế nữa. Mụ dộng ình ình cây Wind XP xuống bục khiến lão Luclac đứng bên xanh mặt ngó đăm đăm xuống chỗ mụ đứng, cứ sợ chiếc bục sập xuống thình lình. Vừa dộng mụ vừa chửi toáng:

- Hừ, tưởng sao! Toàn là thứ ăn hại. Dù chỉ là hai mươi ngàn năpken nhưng cũng không tới lượt bọn đần độn các ngươi đâu.

- Bà bình tĩnh đi, bà Kibo. – Lão Luclac xua tay rối rít, chiếc nón chóp lệch hẳn sang một bên. – Bà để ta còn làm ăn chứ. Bà nghe ta đi, lần tới bà lại đến đây. Biết đâu lúc đó sẽ có người nghĩ ra giúp bà.

- Bảo ta trở lại cái cửa tiệm nhăng nhít này nữa ư, ông Luclac? Ông không nằm mơ đó chớ? – Bà Kibo dài môi ra như muốn đớp cho lão chủ tiệm một phát. – Ông nghe đây: ta sẽ tự giải quyết chuyện của mình. Hừ, khó quái gì. Ta chỉ cần không thèm uống nước dâu pha đường nữa là xong.

Xả một tràng cho đã nư, mụ Kibo ngúng nguẩy đi xuống, chiếc chổi bay kẹp trong nách quăng quật theo từng bước chân khiến lão Luclac phải dạt tuốt ra ngoài xa.

Nhưng mụ chưa bước tới ngoài rìa, một giọng eo éo cất lên từ dãy ghế bên phải:

- Khoan đã, bà Kibo.

Như va phải tường, mụ Kibo khựng lại, mắt nheo nheo nhìn xuống chỗ phát ra tiếng nói:

- Ai thế? Phải bà Homhem không?

- Tôi đây. – Bà homhem lập cập đứng lên, tay nắm cứng chiếc gậy đầu khỉ, Mua thấy bà hổng mập lên chút xíu nào so với lần gặp trước đây.

- Tôi muốn hỏi bà… è…. – Bà Homhem khò khè như muôn thuở. – Là mỗi khi uống cốc nước dâu pha đường… è… bà có nhớ lấy chiếc muỗng ra khỏi cốc không… è… è…

Trong khi đám phù thủy ngồi bên dưới ngớ ra, không hiểu bà Homhem đi hỏi cái chuyện vớ vẩn đó làm gì thì ở trên bục, mụ Kibo hớn hở ré lên, tay khua tít chiếc chổi bay lúc này đã rút ra khỏi nách:

- Tuyệt quá, bà Homhem. Bà đã phát hiện đúng chóc vấn đề rồi đó. Đúng rồi. Đúng là do chiếc muỗng. – Mụ Kibo càng nói càng phấn khích. – Ta đã quên lấy chiếc muỗng ra khỏi cốc. Và nó chọc vào con mắt tội nghiệp của ta.

Tràng liến thoắng của mụ Kibo khiến ai nấy dở khóc dở cười. Thông minh đến như Suku cũng nghệt mặt ra, không ngờ nguyên nhân bệnh đau mắt của mụ Kibo lại đơn giản và lãng òm như thế.

Lão Luclac xem ra còn hạnh phúc gấp mười lần mụ Kibo. Lão búng tay tróc tróc làm lửa xẹt thành vòi, mặt tươi roi rói:

- Thấy chưa, bà Kibo. Cửa tiệm Những Dấu Hỏi luôn luôn là địa chỉ uy tín và đáng tin cậy với bất cứ ai gặp phải vướng mắc trong cuộc sống.

Sửa lại chiếc nón chóp cho ngay ngắn, lão quay xuống khán phòng, ngực ưỡn ra phía trước, giọng trịnh trọng:

- Tôi chính thức tuyên bố bà Homhem đã trúng giải của bà Kibo.

- Bà chị Homhem thân yêu ơi. – Mụ Kibo chưa chịu leo xuống khỏi bục, vẫn nhìn về phía bà Homhem, hỏi giọng cảm kích. – Bà chị có thể cho mụ già lẩm cẩm này biết làm sao mà bà chị có thể đoán ra nguyên nhân là ở chiếc muỗng không?

Mụ Kibo vui vẻ đến mức dùng luôn hai chữ “lẩm cẩm” mà mụ rất ghét để nói về mình.

- Đơn giản thôi, bà Kibo. – Bà Homhem rung rung chiếc gậy. – Chẳng qua tôi cũng từng bị đau mắt như bà. Bà không biết đó thôi, chứ nước dâu pha đường cũng là thứ mà tôi thích nhất…

Giọng gã thanh niên lại vang lên, nôn nóng:

- Đủ rồi, hai bà cô ơi. Hai bà cô muốn tâm sự thì lát nữa dắt nhau đến tiệm Cái Cốc Vàng tha hồ mà cà kê dê ngỗng. Bây giờ nhường chỗ cho người khác giùm chút đi.

Đám phù thủy bên dưới ủng hộ gã thanh niên bằng cách gõ lên ghế ngồi bằng đủ thứ vật dụng trong tay làm phát ra hàng tràng những tiếng lách cách, leng keng, lộc cộc khiến bọn Suku phải đưa tay lên bịt chặt lấy hai tai.

Ở trên bục, tiếng lão Luclac vang lên sang sảng như phát ra từ một chiếc loa công suất cực lớn, có thể thấy gân cổ lão nổi vằn vì cố sức:

- Bây giờ tôi xin phép giới thiệu nhân vật được chờ đợi nhất…

Lão Luclac vừa nói vừa nghiêng đầu một cách điệu đàng, trông bộ tịch của lão có cảm tưởng một ngôi sao ca nhạc sắp bước ra sân khấu. Và cảm giác đó càng có vẻ chính xác khi bên dưới bắt đầu vang lên những tiếng huýt sáo đầy kích động.

- Đây! – Trên nền âm thanh huyên náo đó, lão Luclac hét muốn lạc giọng, tay vung mạnh về phía trái. – Vị khách đặc biệt của cửa tiệm chúng tôi: Ngài K’Tul!

Bọn Suku cố căng mắt nhưng vẫn không nhận ra ông K’Tul bước ra từ dãy ghế nào. Lão Luclac vừa nói xong, đã thấy ông K’Tul đứng ngay trên bục, cứ như thể ông hiện ra từ trong không khí.

Tim đập thình thịch, Suku nói khẽ vào tai hai bạn:

- Cậu K’Tul độn thổ.

Păng Ting và Mua cố nghiêng đầu về phía Suku nhưng không nghe được gì. Câu nói của thằng oắt vừa thoát ra khỏi đôi môi đã bị nhấn chìm bởi những tràng vỗ tay dội lên rào rào khi ông K’Tul xuất hiện. Tiếng hú hét dậy lên như sóng, lan ra khắp khán phòng, càn quét hết mọi âm thanh khác.

Và cũng rất giống phong cách một ngôi sao ca nhạc, ông K’Tul giơ tay lên như để đáp lại sự ái mộ của khán giả. Nhưng bọn Suku thấy ông không cười. Giấu mình vào một chỗ thiếu sáng nhất trên sân khấu, ánh mắt sắc lạnh của ông quét quanh một vòng như để thâu tóm hết mọi gương mặt, dĩ nhiên chỗ này bọn Suku phải hụp người xuống để giấu mình đằng sau những tấm lưng đang án ngữ phía trước mặc dù tụi nó không nghĩ ông K’Tul có thể nhìn thấy tụi nó ở một khoảng cách xa như vậy.

- Nói thiệt với các vị là tôi rất thất vọng. – Ông K’Tul bắt đầu bằng một câu trách móc, bộ ria con kiến cựa quậy dữ dội như muốn bò ra khỏi gương mặt ông. – Tôi tin là các bộ óc thông thái nhất của xứ Lang Biang đều tập trung hết tại đây. Thế mà bí mật của câu thơ “Ai vui ta sẽ vui cùng, ai buồn ta sẽ buồn chung với người” cho đến hôm nay vẫn chưa có ai giải được.

Ông nhìn rất nhanh lão Luclac đang đứng xun xoe bên cạnh rồi quay phắt xuống dưới, tay giơ cao lên khỏi đầu, cao giọng:

- Hôm nay tôi tuyên bố tăng giải thưởng lên hai trăm ngàn năpken. Các vị nên…

Nhưng ông K’Tul không bao giờ có thể nói hết câu nói của mình. Một cơn bão âm thanh đã tràn ngập khán phòng, lần này kèm theo những tiếng giậm chân thình thịch, vài viên đá lát sàn đã bung ra và đám phù thủy giống như đột ngột rơi thẳng vào cơn điên. Ở trên sân khấu, lão Luclac rụng người xuống bục và có vẻ không thể đứng dậy được nữa.

Bọn Suku cũng ngồi thụp luôn xuống nền nhà, một lần nữa đưa tay bịt tai, và bắt đầu hiểu ra tại sao mọi người muốn tống khứ mụ Kibo xuống khỏi bục càng nhanh càng tốt. Hóa ra tất cả bọn họ đều nóng lòng chờ ông K’Tul, nói chính xác là chờ món tiền thưởng khổng lồ của ông, mặc dù cho đến nay món tiền hấp dẫn đó vẫn lơ lửng trên không, chưa chịu rơi trúng đầu một ai trong số họ.

- Ông K’Tul. – Tiếng một người nào đó gào lên, giọng méo đi vì xúc động quá mức. – Đó là người chồng. Chỉ có người chồng mới vui buồn cùng vợ như thế thôi. Ông thấy đáp án của tôi hoàn toàn hợp lý chớ hả?

- Hợp lý cái con khỉ! – Ông K’ul chưa kịp đáp, một mụ phù thủy đã cất giọng rủa xả. – Ai thì tôi không biết, chứ như lão chồng chết tiệt nhà tôi, tôi chỉ mong quỷ vật lão nhăn răng cho rồi.

- Thế thì đó là người vợ. – Tiếng một người khác. – Ô hô, đúng rồi, người vợ chính là người mà câu thơ muốn nhắc đến: Tôi vui vợ sẽ vui cùng, tôi buồn vợ sẽ…

- Câm cái mồm thối hoắc của ngươi lại đi. – Lại có người kịch liệt phản đối. – Ta chắc ngươi vừa lọt lòng ra đã biết nịnh vợ rồi. Hừ, mụ vợ của ta ấy à… hu… hu… hu… mụ đã đi theo thằng cha hàng xóm mất rồi còn đâu… hu… hu…

Tiệm Những Dấu Hỏi trong nháy mắt đã biến thành một thế giới hỗn loạn không thể tả. Suku chưa bao giờ trông thấy một cảnh tượng quái đản như thế: tiếng cười đùa, tiếng cãi cọ, tiếng gào thét, tiếng than khóc va đập nhau, trộn lẫn vào nhau để cho ra một thứ gì đó không thể hiểu nổi, nói tóm lại thiệt là kinh hồn động phách.

Suku nắm chặt tay Mua và Păng Ting thay cho lời nói lúc này đã thành vô dụng, kéo tuột cả hai ra ngoài cửa.

- Suku… tới những hai trăm ngàn năpken…

Mua vừa mấp máy môi, đã thấy mình ở ngoài hành lang, sau lưng nó tiếng cánh cửa đóng sập và lời chào của chiếc mặt nạ biết nói niềm nở vang lên “Sẵn sàng đón chào quý khách trở lại.”

- Suku, như vậy có nghĩa là câu thơ của cậu K’Tul đến nay vẫn chưa có ai giải được? – Nguyên cất tiếng hỏi, khi cả bọn đang quay ngược trở ra đường Ma Ya.

- Đúng vậy, anh K’Brăk. – Thằng oắt hất lọn tóc đã sắp sửa đâm vào mắt, giọng chưa hết thảng thốt. – Cho nên cậu K’Tul mới tăng giải thưởng lên tới hai trăm ngàn năpken để kích thích họ.

- Không thể tưởng tượng nổi! – Mua thì thầm, trông mặt thì hình như nó vẫn chưa thoát ra khỏi sự ám ảnh về số tiền thưởng quá lớn của ông K’Tul.

Kăply nhìn Suku:

- Ê, thế còn câu hỏi vô cửa? Tại sao “cái trán của chính mình” lại cao hơn bầu trời được hở Suku?

- Vì khi ngước lên, ta có thể trông thấy bầu trời, nhưng không thể nào trông thấy “cái trán của chính mình”. – Suku đáp, đơn giản.

Kăply nhìn thằng oắt thêm một lúc, vẻ thán phục in trên mặt, rồi ngạc nhiên hỏi:

- Em thông minh như vậy mà không biết được bí ẩn nằm trong câu thơ của cậu K’Tul sao?

Suku trầm ngâm một lúc rồi khẽ khàng đáp:

- Đây là câu đố mẹo, anh K’Brêt à. Chính chữ “ai” và chữ “ta” trong câu thơ đã khiến những nhà thông thái trong tiệm Những Dấu Hỏi đi chệch hướng. Tất cả bọn họ đều bị lừa.

- Là sao hả Suku? – Mua dán mắt vào thằng oắt, hồi hộp hỏi, nó vừa rơi ra khỏi nỗi ám ảnh tiền bạc để lại có vẻ bắt đầu rơi vào một nỗi phấp phỏng mới.

Suku thản nhiên:

- Em nghĩ chữ “ta” trong câu thơ chưa chắc là để chỉ người. Đó có thể là một con vật hay một đồ vật.

Thằng oắt nhún vai:

- Em chỉ có thể suy luận đến đó, chị Mua. Còn đấy là con vật nào hay đồ vật gì thì em chịu.

Kăply nghĩ thêm một hồi về câu nói của Suku, càng nghĩ càng chẳng thấy gì hết, chỉ thấy nhức đầu. Biết mình không thể thông minh hơn Suku hay thằng bạn đại ca của nó, Kăply liền lái câu chuyện sang hướng khác:

- Suku nè, em có thấy lạ không, khi sứ giả thứ năm của trùm Bastu không muốn ai mon men đến cửa tiệm của lão Luclac?

Nguyên cất giọng tư lự:

- Cửa tiệm của lão Luclac ngoài số hội viên có thẻ, còn đón thêm khách bên ngoài. Chính chiếc mặt nạ biết nói làm nhiệm vụ khảo sát trí thông minh của khách vãng lai. Do đó, Buriăk không thể giết hết khách của lão Luclac được. Có lẽ hắn chỉ trừ khử những kẻ nào khả nghi như bọn mình thôi.

- Nói như anh, trùm Bastu đã biết tỏng nhiệm vụ của cậu K’Tul từ lâu rồi? – Păng Ting ngọ nguậy cái gì đó giống như là mái tóc.

- Hắn đã biết, Păng Ting. – Nguyên thở dài. – Hắn cũng biết rõ câu thơ của cậu K’Tul chính là chiếc chìa khóa mở ra cánh cửa bí mật trong vụ truy tìm báu vật ở lâu đài K’Rahlan.

Mua kêu lên:

- Nhưng Buriăk chỉ có thể ngăn chặn khách vãng lai, còn hội viên thường trực của lão Luclac, những phù thủy đến thẳng cửa tiệm bằng phép độn thổ thì hắn làm gì được họ?

Nguyên tặc lưỡi, suýt chút nữa đã đưa tay dứt tóc.

- Tôi nghĩ trùm Bastu đã có trong tay danh sách hội viên của tiệm Những Dấu Hỏi từ lâu rồi. Chắc chắn hắn đã cài thuộc hạ của hắn vào trong đó, đã điều tra từng người và hội viên nào tỏ ra quan tâm đến báu vật ở lâu đài K’Rahlan có lẽ bây giờ đã không một ai còn sống sót.

Nguyên khịt mũi nói thêm:

- Mua đừng quên hữu hộ pháp Balikem và sứ giả Buriăk hiện đang quanh quẩn ở vùng này.

Câu nói của Nguyên y như một ngọn roi quất ngang lưng bọn trẻ. Cả bọn giật nảy một cái, cố bước thật nhanh ra khỏi hẻm Gieo Sự Chết, hoàn toàn bản năng, quên rằng Nguyên và Kăply hiện nay thừa sức cầm cự ngang ngửa với Balikem và Buriăk nếu cả hai cùng xuất hiện.

Êmê và K’Tub chờ Nguyên và Kăply ngay trước cổng.

- Tụi anh đi đâu mà không rủ em và chị Êmê đi với? – K’Tub chộp lấy tay Kăply ngay khi thằng này vừa đặt chân qua cổng, hỏi giọng nôn nóng và giận dỗi.

Kăply toét miệng cười, đã chuẩn bị sẵn câu trả lời:

- Tụi anh lên trường gặp thầy hiệu trưởng.

- Thầy N’Trang Long hẹn tụi anh hả?

- Ừ.

K’Tub tròn mắt:

- Thầy gặp tụi anh làm gì thế?

Kăply nhún vai:

- Thầy bảo tụi anh phải cẩn thận. Balikem và Buriăk hiện nay đang lảng vảng quanh đây.

- Chỉ có vậy thôi hả, anh K’Brăk?

Êmê quay sang Nguyên, hỏi giọng ngờ vực. Nguyên nhìn cái mũi hếch xinh xắn của cô bé, tự nhiên liên tưởng đến cái máy dò sự thật, bụng bất giác thót lại:

- À không. Thầy còn hỏi tụi anh về vụ truy tìm báu vật.

- Lại báu vật? – Êmê nheo mắt. – Thế anh vẫn nghĩ trong lâu đài K’Rahlan có báu vật thật ư?

- Chị Êmê. – K’Tub vọt miệng. – Nếu thầy N’Trang Long đã quả quyết như vậy thì chúng ta nên tin là có.

Êmê lắc mái tóc vàng:

- Chị chưa từng nghe nói tới chuyện này, K’Tub.

- Êmê. – Nguyên cố lấy giọng điềm tĩnh. – Nếu đây thực sự là bí mật quan trọng ở xứ Lang Biang trong vòng ba trăm năm qua thì không phải ai cũng từng nghe nói tới.

Bà Êmô từ trong nhà bước ra, kết thúc luôn câu chuyện giữa bọn trẻ:

- Sao tụi con kéo hết ra đây thế?

Chưa đứa nào kịp đáp, bà đã rối rít khoát tay:

- Vào nhà! Vào nhà hết! Hổng lẽ tụi con chưa biết Balikem và Buriăk đã xuất hiện ở vùng này?

Êmê ngạc nhiên, không nghĩ bà Êmô lại biết tin này.

- Ai nói thế hở mẹ?

Bà Êmô vung lên tờ phụ trương buổi chiều Lang Biang hằng ngày đang cầm trên tay, mặt mày căng thẳng:

- Trong này nè. Cục an ninh vừa ra thông báo lưu ý cư dân Lang Biang đề cao cảnh giác. Theo họ, có nhiều dấu hiệu cho thấy Balikem, hữu hộ pháp của trùm Hắc Ám, tái xuất hiện sau mười ba năm biệt tích. Và cùng với sứ giả Buriăk, hiện nay cả hai đang có mặt ở đây.

Theo như những gì bọn trẻ được biết từ miệng bà Êmô thì thông báo của Cục an ninh chỉ ngắn gọn có thế, nghĩa là hoàn toàn không đề cập gì đến chuyện thám tử Eakar sập bẫy Balikem. Chắc họ không muốn bị cười vào mũi! Bọn trẻ nghĩ thầm và ngoan ngoãn theo chân bà Êmô vào nhà, mặt mày đứa nào đứa nấy nom ngây thơ hiền lành hết sức.

Trong khi bọn nhóc lâu đài K’Rahlan khoái chí vì đã đánh lừa được bà Êmô thì bà Êmô cũng khoái chí không kém vì đã vờ vịt một cách xuất sắc, mặc dù không thể nói là bà đã làm chuyện đó một cách dễ dàng, đơn giản vì đó không phải là chuyện mà bà thường làm. Thiệt tình thì bà không tin những chiến binh giữ đền như Nguyên và Kăply lại không được Hội đồng tối cao Lang Biang thông báo về sự xuất hiện của hữu hộ pháp và sứ giả thứ năm của phe Hắc Ám – toàn những tay đầu sỏ.

Dĩ nhiên, nhìn vào năng lượng pháp thuật của Nguyên và Kăply hiện nay, bà Êmô vững tin hai đứa có thể đối phó được với Balikem và Buriăk, cũng như đủ khả năng bảo vệ Êmê và K’Tub trước mọi bất trắc, nhưng dẫu sao với tấm lòng của một người mẹ, bà vẫn luôn bắt gặp mình thấp thỏm không yên.

Cho nên khi quýnh quíu lùa bọn trẻ vào nhà, bà đã hoảng hốt thực sự. Nỗi lo lắng dâng lên từ đáy lòng đó đã giúp bà có một vẻ chân thành sâu sắc đến mức bọn Kăply không nghĩ là bà đã biết tỏng những hành vi bí mật của tụi nó, kể cả vẻ ngoan ngoãn láu cá mà tụi nó đang cố tình trương ra trên mặt như những tấm bảng quảng cáo diêm dúa mà từ lâu bà Êmô đã thấy không đáng tin chút xíu nào.

## 22. Chương 13

Chương 13

Rèm cửa sổ

Sáng hôm sau, trên đường đi đến trường, bọn Kăply lại bắt gặp bầu không khí chộn rộn tụi nó đã từng nhìn thấy trong những ngày tên “mông tặc” chưa bị tóm cổ. Thông báo của Cục an ninh về sự xuất hiện của hữu hộ pháp phe Hắc Ám lập tức quét lên mặt cư dân Lang Biang các gam màu lạnh ngắt. Mặc dầu xưa nay rất ít kẻ nhìn thấy Balikem nhưng cái tên khét tiếng này vẫn khiến tóc gáy nhiều người dựng đứng.

Cách đây không lâu, lúc ba thằng Tam và các nạn nhân của sứ giả Basil bất ngờ trở về từ thung lũng Pleimo, mọi người như chìm đắm trong một cơn phấn khích theo Êmê là chưa từng có. Mặc dù ấm ức vì không được tiết lộ nguyên nhân thoát nạn theo yêu cầu của bọn trẻ, bọn người hồi hương và thân nhân của họ vẫn không ngăn được đôi chân mình nhảy múa và những nụ cười toét miệng. Những cuộc vui chơi ca hát diễn ra thâu đêm suốt sáng như trong kỳ lễ hội. Tiệm Cái Cốc Vàng bia chảy như suối. Công viên Các Thứ Kẹo đầy ắp khách dạo chơi. Thậm chí tiệm cầm đồ của lão Lomcom cũng trở nên chật ních, gần như không còn chỗ chứa vì người ta cần tiền để mở tiệc liên hoan chiêu đãi bạn bè.

Nhưng niềm hân hoan chẳng kéo dài được lâu. Sự lộng hành của tên “mông tặc” đã nhanh chóng nhốt tất cả các đôi chân ở trong nhà ban đêm.

Thủ phạm vừa bị bắt, mọi người chưa kịp thở phào đã xám mặt khi nghe tin dữ về sự xuất hiện của Balikem và Buriăk. Không ít người liên hệ thông báo của Cục an ninh với dòng chữ xuất hiện trên đầu ông Pirama cách đây mấy ngày: “NGÀY TẬN THẾ SẮP ĐẾN. – NGÀI SẮP QUAY LẠI. – TẤT CẢ CHỈ LÀ BẮT ĐẦU” và không cần thông thái lắm người ta cũng cảm nhận được mối đe dọa vô hình đang bắt đầu phủ xuống cuộc sống của mọi cư dân xứ Lang Biang như một tấm chăn khổng lồ.

Bọn Kăply nhớ là mới hôm qua đây thôi, Cửa hiệu thất tình của lão Seradion khách còn vô ra nườm nượp, bữa nay vắng tanh như đột nhiên không ai thiết tha gì chuyện yêu đương nữa. Trong tiếng nhạc xập xình yếu ớt, ban nhạc củ cải của lão chỉ nhai lại những bài cũ, có lẽ lão cũng đang sốt vó nên chẳng còn tâm trí đâu để soạn ca khúc mới.

Ở trường, thầy Haifai một lần nữa lại nhảy cóc: đang từ thần chú chiến đấu số mười thầy vọt thẳng qua thần chú chiến đấu số mười tám.

Nhưng trước khi dạy thần chú mới, thầy không quên ưu ái đứa học trò cưng:

- Tam, trò cho ta biết thần chú chiến đấu số mười ba có tên là gì?

Tam bật dậy như lò xo:

- Thưa thầy, đó là thần chú Khăn quàng cổ ạ.

- Quá xuất sắc! Trò ngồi xuống đi! – Thầy Haifai hể hả. – Ta nghĩ là trò hoàn toàn xứng đáng với điểm mười đầu tiên trong ngày hôm nay.

Bên dưới, Amara và Y Đê đồng loạt cựa mình, nhưng chẳng đứa nào lên tiếng, chỉ gườm gườm nhìn thầy Haifai như thầm mong quỷ vật thầy cho rồi.

Thầy Haifai nhìn thẳng vào mặt Amara như muốn nói đố trò làm gì được ta, rồi đập đập hai tay vào nhau theo thói quen, thầy cao giọng:

- Hôm nay các trò sẽ được học thần chú chiến đấu số mười tám – thần chú Rèm cửa sổ. Đây là loại thần chú tương tự thần chú Khăn quàng cổ mà siêu học sinh Tam vừa nhắc đến.

- Trò Tam trở thành siêu học sinh từ lúc nào vậy thầy? – Lần này thì Amara không nhịn được, nó nhếch mép khinh khỉnh hỏi, không thèm đứng lên. – Con không nghĩ trường Đămri có chủ trương hễ đứa nào là quái nhân đều được phong siêu học sinh hết ráo.

- Đồ ngu! Trò Tam chưa bao giờ là quái nhân, hiểu chưa? – Thầy Haifai rít lên và những đứa ngồi bàn đầu hấp tấp né người qua một bên để tránh bị nước bọt văng trúng mặt.

- Chưa hiểu. – Amara ngang ngạnh đáp. – Chỉ có thầy là người đầu tiên nói thế thôi.

Bọn trẻ thấy rõ chiếc đầu lưa thưa tóc của thầy Haifai lắc lư dữ dội, đôi mắt sâu hoắm và tối om om của thầy lóe lên thứ ánh sáng rờn rợn của kẻ sắp sửa giết người. Ngay cả Amara khi chạm phải thứ ánh sáng đó cũng thấy ớn lạnh toàn thân.

Nhưng thầy Haifai chưa kịp làm gì hoặc nói gì thì cô Haifai đã cướp mất diễn đàn:

- Amara, con không nên hỗn láo như thế. – Giọng nói eo éo của cô Haifai từ dịu dàng đột ngột chuyển sang khe khắt. – Còn ông, tôi nghĩ là ông giận quá mất khôn rồi. Ông ráng làm nguội cái đầu của ông lại đi, để nhớ ra ông vừa nói bậy bạ gì thế.

Thầy Haifai thở hổn hển, ngực áo phồng lên xẹp xuống gấp gáp, vẫn còn rất giận, nhưng không vì thế mà thầy không hiểu ý nghĩa trong câu nói của vợ.

Thầy quay mặt đi chỗ khác (vì thầy biết nếu cứ nhìn hoài thằng Amara mất dạy, người thầy chỉ chực nổ tung) và thở khò khè thêm một hồi trước khi cố ép mình quay lại với bài giảng:

- Các trò cũng biết rồi đó, thần chú số mười ba là thần chú bảo vệ cổ, có mục đích đối phó với sự tấn công của ma cà rồng. Còn thần chú số mười tám là thần chú bảo vệ tâm linh. Đây là một trong những câu thần chú siêu hạng, phức tạp và khó vận dụng hơn nhiều so với thần chú số mười ba, do đó các trò phải hết sức tập trung. Phải hoàn toàn tập trung!

Thình lình thầy dộng tay lên bảng đánh “rầm” một tiếng khiến cả lớp giật bắn:

- Các trò nghe rõ chưa?

- Dạ rõ. – Cả đống cái miệng thi nhau rống thật lớn, biết là thầy vẫn còn quạu thằng Amara nên không đứa nào dám tỏ ra lề mề.

- Tại sao thần chú này có tên là Rèm cửa sổ hở thầy? – Tam vọt miệng hỏi, cũng chỉ có nó là đứa duy nhất dám cho phép mình thắc mắc trong lúc này.

- Hay lắm, Tam! Một câu hỏi xuất sắc! – Thầy Haifai lập tức tóm lấy câu hỏi của Tam như tóm lấy một cái túi nilông có thể giúp thầy xả bớt bực bội. Thầy nói tiếp bằng giọng khiêu khích. – Nói chung, trò luôn luôn xuất sắc. Với câu hỏi cực kỳ thông minh đó, lần thứ hai trong đời ta quyết cho trò tới hai điểm mười để xem có thằng ngu nào dám phản đối không.

Như nòng súng sẵn sàng khạc đạn, hai hốc mắt âm u của thầy quét một vòng khắp lớp, dừng hơi lâu chỗ thằng Amara và không giấu vẻ hả hê khi thấy mặt thằng này tái đi từng phút một.

- Các trò nghe đây. – Thầy Haifai lừ lừ quay cái trán dồ theo chiều ngược lại. – Đôi mắt của chúng ta chính là cửa sổ của tâm linh. Con mắt bên phải tương ứng với mặt trời, nhìn vào thời gian. Con mắt bên trái tương ứng với mặt trăng, hướng về cái vĩnh hằng. Nhưng có điều cà chớn là đôi mắt của chúng ta cũng là cửa ngõ của lòng ước muốn và sự thèm khát nên rất dễ bị nghệ thuật hắc ám lợi dụng để lung lạc và sai khiến.

Khi nói tiếp, thầy nhe gần đủ ba mươi hai cái răng lởm chởm như để gây ấn tượng:

- Các phù thủy hắc ám siêu đẳng có thể dùng một bông hoa hay quả táo là đủ để biến các trò thành nô lệ cho chúng suốt đời.

Ở bên dưới, Nguyên thì thầm vào tai Kăply:

- Thầy muốn dạy tụi mình cách đối phó với Balikem đó.

- Tao biết rồi.

Kăply kiêu hãnh đáp và vểnh tai nghe thầy Haifai nói tiếp:

- Dĩ nhiên chúng ta có nhiều cách để chống lại. Chúng ta có thể luyện bùa trừ tà bằng sừng, sắt móng ngựa, muối, phèn chua hay khói thơm. Nhưng cách tốt nhất và hiệu quả nhất là luyện thần chú Rèm cửa sổ…

- Con hiểu rồi, thưa thầy. – Hailibato đột nhiên reo lên. – Khi gặp loại nghệ thuật hắc ám có tính chất giống như thôi miên, câu thần chú số mười tám sẽ giúp tụi con không bị mê hoặc. Cửa sổ tâm linh lúc đó được bảo vệ chặt chẽ nên thần chú này có tên là Rèm cửa sổ phải không thầy?

Không hề giận dữ vì bị Hailibato ngắt lời, thầy Haifai chọc ngón tay màu mè về phía nó, giọng sung sướng:

- Hà hà, lại thêm một đứa thông minh. Thế mà trước giờ ta cứ tưởng trò chỉ biết ăn cho mập thây thôi chớ.

Thầy lại nện tay vô bảng đánh “rầm”, gầm lên:

- Ta cho trò mười điểm, Hailibato.

Một lần nữa, Amara và Y Đê lại cựa quậy dữ dội trong chỗ ngồi. Một thằng Tam được thầy ưu ái đủ khiến hai đứa nó bầm gan, bây giờ lại nảy ra thêm thằng Hailibato nữa, biểu tụi nó làm ra vẻ tỉnh queo sao được. Nhưng chưa hết khiếp vía trước cái nhìn đe dọa của thầy vừa rồi, thằng Amara chỉ dám bày tỏ sự bất bình bằng cách nhúc nhích vai và hông, cả lớp đều thấy nó đập mông bình bịch vào hai thành ghế như muốn làm cái ghế vỡ tan ra cho rồi. Ngồi sau một dãy, thằng Y Đê là một bản sao thu nhỏ của Amara, nhưng chính vì nó nhỏ con hơn sư phụ nó nên sau khi đập mông vào thành ghế một hồi, nó thấy đau quá nên lại ngồi im và len lén đưa tay xoa hai bên be sườn chắc là bầm tím.

- Đừng giở trò hề ra nữa! – Thầy Haifai đột ngột quát. – Hai đứa bay lên đây!

Amara nghênh mặt:

- Tụi con tội gì kia chứ?

- Hổng có tội con khỉ gì hết! – Thầy Haifai gầm gừ. – Ta bảo lên thì tụi bay cứ lên!

Một phút sau, Amara và Y Đê đã đứng trước mặt thầy Haifai. Y Đê càng lúc càng giống y chang sư phụ nó: Hai đứa mặt câng câng, ngó thiệt là xấc láo.

Không thèm nhìn hai đứa học trò, thầy Haifai quay mặt xuống lớp:

- Các trò giở sách ra, trang 216, chương 18.

Đợi cả lớp lật tập xong, thầy bắt đầu giảng bài. Amara và Y Đê đứng một bên, nghệt mặt ra nghe.

Kăply chốc chốc lại liếc về phía hai đứa này, thấy rõ gương mặt Amara càng lúc càng lộ rõ vẻ tức tối. Trông tụi nó lúc này giống như hai cái giá mắc nón, thầy Haifai dường như đã quên bẵng tụi nó.

- Cô ơi, cô! – Amara bất thần tru tréo, có vẻ đã hết chịu nổi sự hành hạ của thầy Haifai.

Thầy Haifai lập tức ngưng giảng. Thầy quay sang hai đứa học trò, lúc lắc đầu cho hai cái khuyên tai đưa qua đưa lại và vỗ về bằng giọng nữ:

- Tụi con yên lặng nghe giảng bài đi. Ổng sắp kiểm tra tụi con đó.

- Ta kiểm tra ngay bây giờ đây. – Thầy Haifai nói nối theo bằng giọng nam, không thèm lấy hơi giữa hai giọng nói, vẻ gắt gỏng và đe dọa. – Những phù thủy chân chính không bao giờ thèm tu luyện những gì thuộc về nghệ thuật hắc ám nên ta sẽ không dùng một thứ bùa nào tác động lên tâm linh mấy trò. Thay vào đó, ta sẽ sử dụng nghệ thuật thôi miên thông thường để kiểm tra xem mấy trò tiếp thu bài học được đến đâu.

Thầy gục gặc cái trán dồ, mắt bám cứng vào gương mặt của hai đứa học trò đang hoang mang nhìn lại thầy:

- Mấy trò chuẩn bị đi. Ta bắt đầu đây.

Trong một phút, Amara và Y Đê lo lắng nhận thấy đôi mắt thầy Haifai đột nhiên trở nên xanh biếc như hai vì sao lạnh. Hai đứa lật đật niệm chú, cố nhớ lại những gì thầy vừa giảng nhưng tụi nó biết ngay là tụi nó không thể nhớ bất cứ điều gì. Hai vì sao xanh bây giờ đã hóa thành hai con ong đang tìm cách chui vào tâm trí Amara và Y Đê, thậm chí hai đứa dường như nghe có tiếng kêu vo vo trong tai và rõ ràng điều đó khiến tụi nó không thể nào tập trung đầu óc được.

Phát hiện ra nguy hiểm, Amara và Y Đê cố quay mặt đi phía khác để tránh ánh mắt thầy Haifai nhưng ngay lập tức cả hai điếng hồn nhận ra tụi nó không thể làm chủ được hành vi của mình.

Đôi mắt thầy Haifai bắt đầu đong đưa và cả lớp đều nhận thấy cả Amara lẫn Y Đê có hiện tượng giống như vừa chích nọc con macorana, trông tụi nó có vẻ ngất ngây, mí mắt từ từ sụp xuống như sắp sửa rơi tõm vào giấc ngủ.

Trong khi tụi bạn chờ đợi Amara và Y Đê đổ gục ra sàn và cất tiếng ngáy khò khò thì hai đứa bỗng mở bừng mắt ra, đột ngột tỉnh hẳn. Giống như những kẻ đang mắc kẹt trong giấc mơ bỗng thoát ra được, Amara và Y Đê vươn vai ngáp một cái thật dài rồi lật đật nhìn quanh, ánh mắt sáng lấp lánh.

Rất nhanh, và không hề có dấu hiệu báo trước, Amara phóng lại chỗ thằng Lung ngồi và trước vẻ ngạc nhiên cùng cực của tụi bạn, nó giật lấy cuốn sách trên tay thằng này, đem lại đặt trên bục cửa sổ, xong rút một chiếc giày dưới chân đè lên cuốn sách. Rồi với một chân mang giày một chân không, Amara nhảy lò cò một vòng quanh lớp rồi leo lên bục cửa sổ ngồi cạnh cuốn sách, mặt ngây ra, đã trở lại dáng điệu của kẻ không còn thần trí.

Thằng Y Đê còn khùng hơn. Nó không chạy nhắng lên như thằng Amara, chỉ đứng giữa lớp, lắc người như điên. Y Đê lắc người mỗi lúc một nhanh, vừa lắc vừa la om sòm:

- Ta là chai bia, sao chưa sủi bọt? Ta là chai bia, sao chưa sủi bọt?

Lúc bình thường, Y Đê không thể lắc lư lâu như thế. Mà cũng không đứa nào trong lớp có thể làm được điều phi thường đó. Nhưng Y Đê cứ lắc mãi. Dĩ nhiên động tác chậm dần và đến một lúc không còn là lắc nữa mà nó xiêu vẹo giống như người say rượu và tiếng la đã biến thành tiếng thều thào:

- Ta là… chai… bia…, sao… chưa… sủi bọt…?

Thiệt ra thì lúc này miệng thằng Y Đê đã sủi bọt nhưng chính nó không hề nhận thức được.

Tụi bạn quan sát Amara và Y Đê bị thôi miên, biết hành động quái gở của hai thằng này là do thầy Haifai sai khiến nhưng đứa nào đứa nấy vẫn thấy lưng nổi đầy gai ốc.

Thầy Haifai chấm dứt cuộc kiểm tra đầy ấn tượng bằng cách túm Amara và Y Đê mỗi đứa một tay và nhìn sâu vô mắt tụi nó, nghiêm giọng ra lệnh:

- Nhìn thẳng vô mắt ta!

Amara và Y Đê lập tức làm theo, miệng vẫn còn nở nụ cười ngờ nghệch.

Kăply chăm chú theo dõi cảnh tượng trước mặt, bụng run lên khi nghĩ tới ánh mắt của con chim đầu rìu hôm trước. Và như một đám mây đen, câu chuyện về thám tử Eakar bất chợt hiện ra lởn vởn trong đầu nó. Trong một thoáng, Kăply thấy tim mình như bị ai bóp chặt. Thầy Haifai chỉ dùng thuật thôi miên phổ thông mà hiệu quả đã ghê gớm đến thế, nếu nó và Nguyên trúng phải tà thuật của Balikem thì tai họa sẽ không biết đâu mà lường.

Lúc này, vẻ đờ đẫn trên mặt Amara và Y Đê đã biến mất. Vừa khôi phục lại thần trí, Amara đã vùng khỏi tay thầy Haifai. Nó nhích ra xa, nhìn thầy bằng ánh mắt ngờ vực:

- Thầy đã làm gì con?

- Ta chỉ biểu trò làm vài chuyện vặt vãnh thôi mà, Amara. – Thầy Haifai cười khục khục. – Chẳng hạn như ta thì thầm với trò rằng mang một chiếc giày luôn luôn tốt hơn là mang hai chiếc giày và thiệt hên cho ta là trò đã ngu ngốc nghe theo.

Trong khi Amara cúi phắt xuống chân, tới lượt Y Đê réo lên bằng giọng của người mới ốm dậy:

- Còn con?

- Trò hả? – Thầy Haifai cười hề hề. – Trò thì ta gieo vào đầu ý nghĩ rằng trò là một chai bia nhưng là một chai bia dỏm. Bia gì mà hổng biết sủi bọt. Thế là trò cố làm hết cách để chứng minh trò cũng có thể sủi bọt không kém bất cứ một chai bia xịn nào. Và nói chung là trò đã làm rất tốt, Y Đê à.

Nhìn thằng Y Đê đưa tay quẹt mép, thầy nhún vai, giọng đột nhiên cáu kỉnh:

- Trước khi tụi bay về chỗ, ta nói thiệt là tụi bay giống đồ cóc nhái hết sức. Ta giảng khô cả cổ mà tụi bay chẳng tiếp thu được cái con khỉ gì hết. Nếu tụi bay không chăm chỉ luyện tập, buổi học tới đây ta sẽ khiến tụi bay chạy ra giữa sân làm trò cười cho cả trường cho coi.

Nạn nhân kế tiếp của thầy Haifai là thằng Hailibato.

- Hailibato, trò phải thận trọng đó. – Thầy Haifai nhìn chăm chăm gương mặt tròn quay của thằng này khi hai thầy trò đứng đối diện nhau trước tấm bảng. – Ta nói trước, ta sẽ bắt trò tự bạch. Đây là trò chơi ưa thích của đám phù thủy ở Cục an ninh khi tra khảo phạm nhân, có hiệu quả tương tự như bùa Chống nói dối. Trò ráng mà dùng thần chú Rèm cửa sổ để chống lại đi.

Ngay từ khi chứng kiến Amara và Y Đê bị thuật thôi miên sai khiến, Hailibato đã cẩn thận nhẩm đi nhẩm lại cách vận dụng thần chú Rèm cửa sổ đến sái quai hàm và nó nghĩ là nó sẽ không rơi vào trường hợp của hai đứa lên trước.

- Dạ, con sẽ cố, thưa thầy. – Nó gật đầu, đáp một cách tự tin, không thèm tránh ánh mắt của thầy Haifai.

Lần này, thầy Haifai hỏi lớn và cả lớp đều nghe rõ cuộc đối đáp:

- Trò Hailibato, trò học tại trường nào?

- Trường Đămri, thưa thầy.

- Tốt lắm, thế trò học lớp nào?

- Lớp Cao cấp 2, thưa thầy.

- Giáo viên dạy trò tên gì?

- Giáo sư Haifai, thưa thầy.

Tới đây, thuật thôi miên của thầy Haifai bắt đầu phát huy tác dụng và thằng Hailibato đã bắt đầu mơ màng. Nó không buồn lễ phép “thưa thầy” trong từng câu nữa.

- Môn thể thao ưa thích của trò?

- Ăn.

- Thế món ăn yêu thích của trò là gì?

- Tất cả các món.

- Con vật yêu thích của trò?

- Tất cả những con vật ăn được.

Ở dưới lớp bắt đầu vang lên những tiếng khúc khích.

Trên bảng, thầy Haifai vẫn đều đều:

- Nơi trò muốn đi du lịch?

- Nhà hàng ăn.

- Nghề mơ ước của trò?

- Chủ nhà hàng ăn.

- Thành thật lắm. Nhưng ta đã chán thói ham ăn của trò lắm rồi. – Thầy Haifai thở phì phì. – Thế trò không có điều mong mỏi lớn lao nào trong cuộc đời à?

- Có chứ, thưa thầy.

- Điều gì? – Chỗ này, Kăply thấy rõ đôi mắt thầy Haifai lóe lên đầy hi vọng.

- Lúc nào cũng ăn, thưa thầy.

Hailibato lại “thưa thầy” nhưng rõ ràng là nó đã không còn kiểm soát được mình.

Thầy Haifai ngán ngẩm đến mức không buồn chửi um khi dưới lớp nổ ra những trận cười nghiêng ngả. Thầy nhìn Hailibato, giọng dò xét:

- Thế trong ngày lễ Tình nhân, trò cũng chỉ quan tâm đến ăn thôi à?

- Đúng thế, thưa thầy.

Hailibato ngập ngừng nói thêm:

- Nhưng trong ngày đó, con ao ước được đi ăn cùng Bolobala.

- Tại sao lại phải đi cùng Bolobala?

- Con thích bạn ấy, thưa thầy.

Những tràng cười vừa lắng xuống lại bùng lên khắp các dãy bàn. Kăply liếc sang chỗ Bolobala, thấy nó đang gục xuống bàn, giấu mặt giữa hai cánh tay và có vẻ sẽ không bao giờ ngẩng lên nữa. Thi sĩ Tam mặt đỏ phừng phừng, quai hàm bạnh ra và trông cái cách nó trợn mắt nhìn Hailibato, Kăply tin rằng nó đang cầu cho sét giáng xuống đầu thằng này quách cho rồi.

Trên cái nền âm thanh nhí nhố đó, giọng thầy Haifai vẫn vang lên rành rọt:

- Thế giữa ăn và Bolobala nếu phải chọn một thì trò chọn…

- Dạ, con chọn ăn ạ.

Lớp học bỗng chốc không còn là lớp học nữa. Có thứ gì đó giống như một cơn bão âm thanh tràn qua các dãy bàn. Bất chấp thầy Haifai là người sùng bái trật tự và sẵn sàng trừng phạt bất cứ đứa học trò nào phá vỡ điều đó, nhiều đứa vẫn giậm chân thình thịch lên nền nhà, nhiều đứa khác gõ bàn thùng thùng một cách phấn khích. Kăply nhìn quanh, thấy tụi bạn giống như một đàn bò điên.

Ngay cả thằng Tam lúc này cũng toét miệng cười hềnh hệch, chiếc mặt nạ màu gạch cua rơi đâu mất. Con nhỏ Bolobala đã nhấc đầu lên khỏi hai cánh tay, và vì không biết nên cười hay nên khóc, khuôn mặt bầu bĩnh của nó trông kỳ cục như một con mèo vừa được vớt lên từ dưới nước.

- Trò tuyệt lắm, Hailibato. – Thầy Haifai nói khi thằng này đã tỉnh trí và đang ngẩn ngơ nhìn quanh với vẻ hoang mang. Dĩ nhiên Hailibato không biết tụi bạn đang cười cợt chuyện gì, trông nó có vẻ lo âu như kẻ nghi mình quên cài nút quần khi ra đường.

- Trò rất kiên quyết trong sự chọn lựa của mình. – Thầy Haifai nói tiếp, không rõ khen ngợi hay chế giễu. – Cuộc đời trò tóm lại chỉ có ba việc đáng làm đó là: ăn, ăn và ăn. Nhưng không sao, ta luôn tôn trọng lý tưởng sống của người khác. Chỉ tiếc là trò không thông minh như ta tưởng.

Thầy Haifai bắt đầu nhe nanh, giọng sít lại:

- Cũng như Amara và Y Đê, nếu trò không chú tâm rèn luyện câu thần chú quan trọng này, lần tới chắc chắn ta sẽ khiến trò dốc ra những ý nghĩ thầm kín và bá láp đến mức sau đó trò sẽ nghỉ học luôn cho coi.

Mặt xanh lè xanh lét, Hailibato lạch bạch lê khối thịt đồ sộ về chỗ, những tràng cười dai dẳng vẫn vây bọc từng bước đi của nó khiến nó trông càng nặng nề, thảm não.

Đứa bị kêu lên tiếp theo là Kăply.

oOo

Kăply kêu khổ thầm trong bụng khi không cần nhìn nó cũng thừa biết hàng đống cặp mắt đang tò mò dán vào nó, đang khoái trá chờ đợi ở nó một trò nhí nhố ngay khi nó vừa rời khỏi chỗ ngồi. Cái cảm giác sắp sửa làm điều ngu ngốc khiến Kăply đột nhiên thấy đôi chân như không còn hơi sức. Nó cố bước từng bước thật ngắn để trì hoãn giây phút đối diện với thầy Haifai, đau khổ khi bắt gặp mình đang run sợ. Nếu thầy kêu mình tự bạch như Hailibato, chắc chắn mình sẽ nói vung vít về Mua và không có gì bảo đảm là mình sẽ không nói những lời nhăng cuội. Kăply cảm thấy lo lắng, nhưng rồi một ý nghĩ khác làm nó càng lo lắng hơn, thậm chí còn hơn cả lo lắng. – đó là sự hoảng hốt. Nếu thầy kêu mình tự bạch về gia đình, về nguồn gốc thì sao há? Chắc chắn mình sẽ kể lung tung về làng Ke, về ba mẹ mình, về ngôi trường dưới chân đồi Phù Thủy, về thầy Râu Bạc, thế là hỏng bét! Kăply chết điếng với viễn ảnh đáng sợ đó, trong một phút nó muốn rụng người xuống đất, mồ hôi tươm ướt cả lưng áo.

- Đừng sợ, K’Brết.

Kăply giật mình nghe tiếng thầy Haifai vang lên trong đầu. Hóa ra khi nãy thầy dùng phép thần giao cách cảm để sai khiến Amara và Y Đê. Kăply lẩm bẩm, cố quay đi nhưng cũng như mấy đứa kia, ánh mắt của nó không hiểu sao cứ mắc lại ở gương mặt quái dị của thầy Haifai, giống như cây kim bị hút chặt vào thỏi nam châm.

Kăply nơm nớp nhìn thầy Haifai, bụng giần giật từng cơn, thấy rõ sự bấn loạn của mình phản chiếu trong ánh mắt bắt đầu xanh biếc của thầy và khi thầy bảo nó đừng sợ, nó càng sợ hơn với cảm giác dường như thầy đọc được ý nghĩ trong đầu nó.

- Ta sắp kêu trò biểu diễn một màn vui nhộn đây. – Lần này, thầy Haifai nói lớn như muốn cho cả lớp nghe thấy, giọng khô khốc, không chút tình cảm. – Trò ráng mà nhớ lại những gì ta đã giảng về cách vận dụng thần chú Rèm cửa sổ. Ta nói trước, nếu trò không biết cách bảo vệ tâm linh của mình thì dù trò có là thành viên của lâu đài K’Rahlan, ta cũng nhất định biến trò thành một tên hề. Trò nghe rõ chưa, K’Brêt?

- Dạ, rõ ạ.

Kăply lí nhí đáp, cố đừng ngã lăn ra trước lời dọa nạt của thầy Haifai. Đúng lúc đó, nó chợt nghe giọng nói của thầy thình lình vang lên trong đầu, như thể thầy đã cài đặt sẵn những mệnh lệnh ở chỗ nào đó trong bộ não của nó, chỉ đợi đến giờ là bật lên: “Trò đang lo lắng phải không? Trò hãy khóc thật to lên, những lo lắng sẽ tan biến ngay tức khắc, K’Brêt à.” Kăply ngạc nhiên nhận thấy giọng nói đang lăn tăn trong đầu nó lúc này là một giọng dịu dàng, gần như là thủ thỉ, hoàn toàn không giống chút gì với giọng nói hằng ngày của thầy Haifai. “Trò hãy khóc đi, K’Brêt!”, cái giọng ngọt ngào đó lại vang lên, êm ái, vỗ về, đầy ma lực.

Đột nhiên Kăply thấy lòng mình thổn thức. Và nó thấy ngoác miệng ra khóc lúc này là điều hoàn toàn tự nhiên. Ánh mắt của thầy Haifai càng lúc càng sâu thăm thẳm, nhìn nó nửa như sai khiến nửa như khuyến khích. Kăply thấy mình đã muốn nức nở lắm rồi. Khóe mắt nó đã bắt đầu ươn ướt. Nhưng Kăply cố gượng lại. Răng nghiến chặt, nó ép mình cố nhớ đến cách vận dụng câu thần chú số mười tám vừa học nhưng ngay lập tức nó đau khổ nhận ra sự bất lực của mình khi ra lệnh cho đầu óc. Như một chiếc xe chết máy, bộ nhớ của nó hoàn toàn tê liệt.

Kăply rên rỉ trong tuyệt vọng: “Đừng khóc! Không được khóc! Dù thế nào cũng không được khóc!” Nó biết những lời lảm nhảm đó không phải thần chú, nhưng nó cứ mấp máy môi như người mê sảng. Và kỳ lạ thay, Kăply mừng rỡ nhận thấy sự tỉnh táo dường như đang quay lại với nó. Nó thấy nó không còn xốn xang hay bứt rứt như lúc nãy nữa.

“Khóc đi, K’Brêt! Sẽ rất dễ chịu nếu trò òa ra khóc, K’Brêt à!” Thầy Haifai vẫn tiếp tục rót vào tâm trí nó những lời đường mật nhưng lần này Kăply không để cho mình bị mê hoặc nữa. “Chẳng dễ chịu gì hết á.” Nó tự nhủ và mắt nó ráo hoảnh.

Cả lớp nín thở theo dõi cuộc kiểm tra trước mặt, kinh ngạc khi thấy Kăply có thể cầm cự được khá lâu trước thuật thôi miên của thầy Haifai.

Tụi nó háo hức chờ Kăply làm một trò hoạt kê gì đó để phá ra cười nhưng rốt cuộc chẳng thấy gì hết. Hai thầy trò vẫn đứng gườm gườm nhìn nhau, nín thinh và bất động, lâu thật lâu, bất phân thắng bại.

Ngay cả Nguyên cũng há hốc miệng. Nó không tin cục gạch trên cổ Kăply có thể thông thái hơn bọn Amara, Y Đê và Hailibato. Trước sau, Nguyên dứt cả thảy là tám sợi tóc, vẫn không biết thằng bạn mình làm cách nào để thực hành câu thần chú phức tạp kia ngon lành như vậy.

Thầy Haifai cũng sửng sốt không kém. Nhưng rồi thầy chợt hiểu thầy không thể khuất phục được đứa học trò đang đứng trước mặt. Thầy nhắm mắt lại và thở phì một tiếng, giống như tuyên bố đầu hàng:

- Giỏi lắm, K’Brêt! Trò về chỗ đi!

Như được giải thoát, Kăply vội vàng chạy về chỗ, sung sướng hứng lấy hàng tràng tiếng vỗ tay phấn khích và ngưỡng mộ của tụi bạn đang dộng ầm ầm vô tai nó.

Nhưng niềm vui vừa chớm trong lòng Kăply lập tức bị thầy Haifai tạt ngay một thùng nước lạnh. Trong đầu nó, tiếng thầy bất ngờ vang lên – lần này đúng là giọng thầy, lạnh lùng, gây gổ:

- Ta khen trò là để giữ thể diện cho trò thôi, chớ thiệt ra trò học ngu như heo, K’Brêt à. Sở dĩ trò không bị thuật thôi miên của ta tác động chẳng qua là nhờ trò ăn được quả táo vàng trên núi Lưng Chừng chớ còn câu thần chú Rèm cửa sổ, ta biết trò hổng nhớ cái con khỉ gì hết á!

## 23. Chương 14

Chương 14

Ai vui ta sẽ vui cùng

Sáng hôm sau, chủ nhật, bọn trẻ lâu đài K’Rahlan được nghỉ học. Nhưng khác với thông lệ, bữa đó tụi nó buộc phải trải qua những khoảnh khắc mà theo cách nói quạu quọ của thằng K’Tub là ngấy tận cổ. Trong bữa ăn tối hôm trước, bà Êmô đã tuyên bố thẳng là ngày mai không đứa nào được bước chân ra khỏi nhà. Balikem và Buriăk trong mắt bà đích thị là hai con chồn, và bọn trẻ chẳng qua là những chú gà con ngốc nghếch, ngay cả khi hai chú gà trong bầy có là những chiến binh giữ đền đi chăng nữa.

- Các con phải nghe lời ta!

Bà Êmô kết thúc buổi giáo huấn, và lời nói cuối cùng vừa rời khỏi đôi môi bà lập tức gây nên một cơn bão bất bình nhưng trước khi bọn trẻ phản đối, ông K’Tul đã kịp gầm gừ từ đằng sau tô canh:

- Ta thấy cách ít ngu nhất là tụi con nên nghe lời dì Êmô.

Gần đây ông K’Tul và bà Êmô rất ít khi đứng về một phe nhưng một khi ý chí của họ đã nhập lại thành một thì bọn trẻ luôn bắt gặp cảm giác mình đang đối diện với một bức tường. Tụi nó đành xả ấm ức lên các loại chén dĩa trước mặt bằng cách tống hết vào họng những thức gì chứa trong đó. Thằng K’Tub còn tìm cách quẹt lung tung chiếc muỗng vào bất cứ thứ gì có thể phát ra những tiếng leng keng như muốn thông báo cho mọi người biết sự bất mãn của mình, bất chấp ba nó đang giương mắt ra trừng trừng nhìn nó.

Nhưng dù tối hôm qua K’Tub có làm ầm ĩ gấp mười lần hơn thì sáng nay tụi nó vẫn phải loanh quanh trong phòng, đại khái là không dám làm bất cứ một hành động gì cho thấy tụi nó là những đứa trẻ khó bảo.

Kăply bước ra khỏi phòng tắm, đứng chải tóc trước gương, miệng cười khì khì:

- Hổng biết thằng nhóc K’Tub tối hôm qua có ngủ được không há?

- Chắc là không. – Nguyên nói, vừa nhìn thằng Kăply phản chiếu trong gương. – Không hiểu sao thằng nhóc đó lúc nào cũng giống như một quả mìn sắp nổ.

Kăply nhún vai:

- Tại sáng nay nó định rủ cả bọn đi chơi ở công viên Các Thứ Kẹo mà.

Nhớ đến chuyện này, mặt Kăply chợt xìu xuống:

- Tao cũng đang muốn quay trở lại đó để xem có thứ kẹo gì mới…

- Kăply… ly… ly… y… y…

Nguyên đột ngột hét lên, nghe rất giống tiếng còi xe lửa khi chuẩn bị chui ra khỏi đường hầm. Kăply giật bắn người, chiếc lược trên tay rơi bộp xuống sàn nhà.

- Chuyện… gì… vậy? – Kăply quay hẳn người ra sau, kinh ngạc lắp bắp.

Nhưng Nguyên không nhìn Kăply. Cặp mắt nó lúc này đang ngó chằm chằm tấm gương trên vách, mặt đờ ra, miệng lẩm bẩm như người mộng du:

- Tao hiểu rồi… tao hiểu rồi…

Kăply nhìn thằng bạn đại ca của mình, dè dặt như nhìn một con cá mắc cạn, sợ hãi thấy thằng này giống như đang ngáp ngáp. Nó sè sẹ giơ bàn tay lên trước mặt Nguyên huơ qua huơ lại, lo lắng hỏi:

- Mày thấy gì đây không?

- Bỏ tay xuống đi, Kăply. – Nguyên hừ mũi, mắt vẫn bám cứng tấm gương như thể nó bị tấm gương bắt mất hồn. – Tao không điên, mặc dù tao đang rất muốn hóa điên đây.

Trước vẻ mặt ngơ ngác của Kăply, Nguyên đấm hai tay vào nhau, có vẻ muốn hét lên lần nữa nhưng cố nén nên giọng nó nghe như rặn từng tiếng:

- Mày nhớ hai câu thơ của ông K’Tul không?

- Nhớ. – Kăply thận trọng đáp, không hiểu sao tự dưng Nguyên lại nhắc đến chuyện này. Nó lẩm nhẩm vừa đủ nghe, mắt không ngừng dò xét bạn mình. – “Ai vui ta sẽ vui cùng. Ai buồn ta sẽ buồn chung với người”, đúng không?

- Hoàn toàn chính xác. – Nguyên gật đầu. – Thế mày có biết chữ “ai” trong câu thơ ám chỉ điều gì không?

- Mày cũng biết là tao không biết mà. – Kăply nhăn nhó, rồi ngay lập tức nó thấy cần phải chia đều cái sự kém cỏi đó cho mọi người. – Mà cũng chẳng có ai trên đời này biết hết á.

- Tao biết. – Nguyên nghiêm nghị. – Chữ “ai” là chỉ tấm gương.

- Tấm gương? – Kăply đưa tay véo môi, giọng ngờ vực. – Làm sao lại là tấm gương được.

Kăply lại quay nhìn vô gương. Nó ngẩn ngơ ngắm khuôn mặt của nó một lúc, bỏ tay xuống, nặn ra một nụ cười ngây ngô, rồi tiếp tục quan sát nụ cười của mình với vẻ dò xét. Thình lình, nó ợ ra một tiếng, người bắn lên như nút chai sâm banh.

- A, đúng là tấm gương. – Kăply reo ầm. – Khi mình vui thì nó vui, mình buồn nó cũng buồn theo. Ha… ha… ha…

Một bàn tay đột ngột bụm chặt lấy miệng Kăply, và tiếng Nguyên giận dữ rít lên bên tai:

- Đồ ngu! Bộ mày muốn ông K’Tul và bà Êmô nghe thấy hả?

Hai đứa hồi hộp liếc mắt ra ngoài cửa, im lặng một lúc. Nhưng sau một hồi nghe ngóng, tụi nó chẳng nghe thấy gì ngoài tiếng dộng binh binh trong ngực.

- Tụi mình xem xét tấm gương đi! – Nguyên thì thầm nói và nhích tới một bước, sờ tay lên tấm gương.

Tấm gương đồng hình bầu dục ốp chặt vào vách phòng tắm, ngay bên trên chiếc bàn nhỏ để ấm chén và sách vở. Một đường viền chạm trổ vô số hình ngựa ở mọi tư thế chạy quanh tấm gương.

Suốt một lúc lâu, Nguyên mân mê các phù điêu bằng cả tay lẫn mắt, và trông vẻ mặt thất vọng của nó có thể biết là nó vẫn chưa khám phá được điều gì khác lạ.

- Hay bí mật nằm ở mặt sau tấm gương? – Kăply nhìn vẻ trầm ngâm của bạn, rụt rè lên tiếng, nó chợt nhớ đến tiệm Những Dấu Hỏi.

Nguyên đáp lời bạn bằng cách chĩa tay vô tấm gương, lầm rầm niệm chú. Tấm gương rời khỏi bức vách gần như ngay lập tức, và Kăply chực chờ sẵn nhanh tay đỡ lấy.

Nhưng mặt sau tấm gương phẳng lì, không có một dấu hiệu gì cho thấy đó là thứ tụi nó đang tìm kiếm.

Sau khi nhớ ra đủ loại thần chú và niệm đến sái quai hàm mà vẫn không đạt được kết quả gì, Nguyên và Kăply đưa mắt nhìn nhau và hai đôi môi mấp máy gần như cùng lúc:

- Kêu thằng Suku.

Khổ nỗi, muốn kêu thằng Suku thì phải nhờ tới cái ống Siêu cảm ứng của K’Tub.

Nguyên dứt mạnh một sợi tóc:

- Làm sao bây giờ? Hổng lẽ nói cho K’Tub biết vụ này? K’Tub biết thì Êmê cũng biết.

Kăply tặc lưỡi và thốt ra một câu theo nó là tốt nhất trong lúc này:

- Ờ há.

- “Ờ há” không phải là một ý kiến. – Nguyên nổi khùng.

Trán Kăply nhăn tít, nó đang cố tưởng tượng đầu mình không phải là một cục gạch:

- Theo tao…

Nguyên không nói gì, chỉ giương mắt ra nhìn bạn. Bắt gặp vẻ chờ đợi của Nguyên, Kăply biết mình không thể không nói một câu gì đó:

- Theo tao,… có lẽ tụi mình không thể giấu tụi nó chuyện này mãi được…

- Tại sao? – Nguyên hỏi lại, cụt lủn, mắt vẫn nhìn chòng chọc vào mặt Kăply.

Kăply đã rất muốn quay mặt đi nhưng một khúc cây đã nằm ngay ở chỗ đáng lẽ là cái cổ của nó. Nó đành phải nhìn trả lại Nguyên và liếm đôi môi khô rang, ấp úng:

- Vì tụi nó lúc nào cũng ở bên cạnh mình. Hơn nữa… hơn nữa…

- Sao?

- Hơn nữa… K’Tub và Êmê là những bạn tốt của mình. – Phải hết sức vất vả, Kăply mới có thể nói hết ý nghĩ trong đầu, bụng thấp thỏm sợ thằng Nguyên nổi cáu.

Và nó mừng rơn khi thấy Nguyên gật đầu:

- Tao cũng nghĩ vậy.

Nguyên nheo mắt nói thêm:

- Cục gạch phải ghen tị với mày rồi đó, Kăply.

Lâu lắm, Kăply mới lại được nghe Nguyên khen mình. Nó toét miệng cười hì hì, mặt nở ra. Nhưng rồi nó lập tức thu ngay nụ cười lại.

Nguyên đã kịp lấy vẻ nghiêm nghị:

- Nhưng tụi mình chỉ cho K’Tub và Êmê biết về sứ mạng của tụi mình thôi. Những gì liên quan đến ông K’Tul và bà Êmô, phải tuyệt đối giấu nhẹm, nhớ chưa?

oOo

Nguyên, Kăply, K’Tub, Êmê, Păng Ting và Suku, tất cả là sáu đứa ngồi quanh tấm gương vừa gỡ xuống trên vách phòng thằng K’Tub, chụm đầu nghiêng ngó, nhìn mặt cũng biết là tụi nó không tin sẽ phát hiện được điều gì đáng giá.

Khi nãy cả bọn gần như vật nhau với tấm gương trong phòng Êmê và kết quả là tụi nó chẳng tìm thấy gì hết. Lần này cũng vậy, thần chú Nổi lên hoàn toàn vô tác dụng: tấm gương trước mặt bọn trẻ cứ trơ ra như trêu ngươi.

- Hay chữ “ai” trong câu thơ của người khách đó không phải chỉ tấm gương? – K’Tub đưa mắt nhìn Nguyên, ngờ vực hỏi, không hề biết đó là câu đố trị giá hai trăm ngàn năpken của ba nó.

- Chính là tấm gương, K’Tub. – Suku đong đưa đôi mắt sáng, hắng giọng. – Cách giải thích của anh K’Brăk theo tao là hoàn toàn hợp lý.

Nguyên nhìn Êmê:

- Trong lâu đài K’Rahlan còn chiếc gương nào nữa không, Êmê?

- Còn bốn chiếc nữa, anh K’Brăk. – Êmê quay chiếc mũi hếch về phía Nguyên, nhanh nhẩu đáp, trông cái cách nó lúc lắc mái tóc vàng một cách duyên dáng, có thể thấy nó rất sung sướng khi được Nguyên hỏi tới. – Một chiếc trong phòng Đam Pao, một chiếc trong phòng Chơleng, một chiếc trong phòng cậu K’Tul và một chiếc trong phòng mẹ em.

K’Tub láu táu:

- Mình kéo xuống phòng Đam Pao và Chơleng đi!

- Không được, K’Tub. – Êmê trừng mắt nhìn thằng oắt. – Anh K’Brăk đã nói rồi. Đây là nhiệm vụ bí mật của chiến binh giữ đền, không nên để bất kỳ một ai hay biết.

- Đúng đó, Êmê. – Nguyên nhìn Êmê bằng ánh mắt tán thưởng khiến trái tim cô nàng như tan ra. – Chúng ta phải hành động hết sức kín đáo và thận trọng.

Bọn trẻ lại chụm đầu bàn bạc. Sau một hồi tranh cãi, cả bọn đồng ý rằng cách tốt nhất là Nguyên và K’Tub đem hai tấm gương trong phòng mình gạ đổi hai tấm gương của Đam Pao và Chơleng, dĩ nhiên để sự đổi chác này diễn ra thuận lợi và trông có vẻ tự nhiên tụi nó phải tìm cách gieo vào đầu hai đứa đầu bếp cái ý nghĩ rằng không có gì đáng chán cho bằng cứ phải xài hoài một tấm gương ngày này qua ngày khác. Còn tấm gương của Êmê, vốn giống y hệt tấm gương trong phòng mẹ nó thì nhân lúc bà Êmô xuống vườn ăn trưa, Êmê sẽ nấn ná trên này để chui vào phòng bà đánh tráo hai tấm gương với nhau.

Việc thương lượng với Đam Pao và Chơleng sau đó nói chung là diễn tiến suôn sẻ và trót lọt, hai đứa nhóc này thậm chí cũng chẳng buồn thắc mắc Nguyên và K’Tub mắc chứng gì mà khoái ba cái trò đổi chác vớ vẩn này, vì tấm gương suy cho cùng cũng chỉ là một tấm gương, chẳng khác nhau gì mấy vì vậy cuộc trao đổi này thiệt tình hổng có chút xíu ý nghĩa nào hết.

Chỉ có việc đánh tráo chiếc gương trong phòng bà Êmô là hơi trục trặc chút xíu. Giờ ăn trưa, bọn Kăply cứ đinh ninh Êmê chỉ xuống trễ chừng năm, mười phút là cùng (chuyện tráo hai chiếc gương xét cho cùng hổng đáng gọi là phức tạp), hổng ngờ cả nhà ngồi đợi gần nửa tiếng đồng hồ vẫn chẳng thấy tăm hơi nó đâu.

Thấy bà Êmô cứ chà tay lên vạt áo với vẻ sốt ruột, K’Tub chột dạ lên tiếng:

- Ăn đi, dì ơi! Chắc chị Êmê đang soạn tập vở cho ngày mai.

- Soạn tập vở á? – Bà Êmô nhìn K’Tub bằng ánh mắt như thể nó vừa va đầu vào gốc cây. – Êmê còn cả một buổi chiều và một buổi tối dài dằng dặc nữa mà bây giờ đã soạn tập vở á?

K’Tub biết ngay mình bị hố. Nó nói, nhắm mắt lại để bà Êmô không thấy ánh mắt láo liên gian xảo của nó:

- Chị Êmê dạo này siêng học lắm, dì.

- Dì Êmô, dì lên xem con bé đang làm gì ở trển. – Ông K’Tul thò đầu ra khỏi tờ Tin nhanh N, S & D, giọng không giấu vẻ nghi hoặc. Trông ông như người lính thò đầu ra khỏi đài quan sát, liên tưởng đó làm Nguyên muốn ngừng thở.

- Để con đi cho!

K’Tub lật đật vọt miệng và nhanh nhẹn bật lên khỏi chỗ trước khi bà Êmô kịp đáp lời ba nó.

- Ngồi xuống, K’Tub! – Ông K’Tul quát lên, gườm gườm nhìn thằng con. – Ta đâu có bảo con!

Trong khi thằng K’Tub chết sững trên đôi chân, Kăply đưa đôi mắt lo lắng nhìn Nguyên và cố tằng hắng một tiếng thật to, hi vọng làm vậy thì mình sẽ bớt sốc.

- Tờ báo của Ama Đliê bữa nay có tin gì mới không hở bố? – Nguyên cố lái ông K’Tul ra khỏi mối bận tâm về sự vắng mặt của Êmê, phải nói là chưa bao giờ nó hỏi về tờ Tin nhanh N, S & D bằng vẻ sốt sắng đến thế.

- Tin mới à? Có đấy! – Ánh mắt lấp lánh của ông K’Tul quét qua mặt Nguyên nóng bỏng. Ông nhếch mép, nói tiếp, khoái trá vì không bị mắc bẫy. – Đợi dì con kêu Êmê xuống đây, ta sẽ nói luôn thể.

Nguyên rất muốn nhắm mắt lại để không nhìn thấy bà Êmô hấp tấp rời khỏi bàn ăn và bước về phía cầu thang xoắn. Nó không hiểu Êmê làm cái quái gì mà giờ này chưa xuống tới, bụng nó khẽ run lên khi hình dung ra cảnh bà Êmô bắt gặp Êmê đang lén lút trong phòng mình với tấm gương đáng ngờ trên tay.

Trái tim Nguyên, cả Kăply và K’Tub nữa, đang rơi xuống chỗ nào đó và có vẻ chuẩn bị rơi xuống nữa thì mái tóc vàng của Êmê bỗng ló ra chỗ đầu cầu thang.

Bà Êmô ngó lên, Êmê ngó xuống, hai chiếc mũi hếch chĩa vào nhau khiến Kăply nhớ đến cảnh trong phim Bắn chậm thì chết mà nó đã từng xem.

- Mẹ. – Êmê kêu lên, ngạc nhiên.

Bà Êmô mở to mắt:

- Con làm gì trên đó thế?

- Áo con bị dây nước. – Êmê nói dối, giọng thật như đếm. – Con phải đợi cho khô.

Ở đằng bàn, ba cái miệng cùng sè sẹ thở ra. Còn cái miệng thứ tư bắt đầu khạc đạn:

- Nghe nè! Tin sốt dẻo đây! Theo như phóng viên Pôlôna cho biết thì hiện nay Cục an ninh vẫn chưa từ bỏ kế hoạch giám sát trường Đămri…

K’Tub ngao ngán nhìn ba nó:

- Lại chuyện cũ mèm đó! Chắc Cục an ninh lúc này hổng có việc gì làm hả ba?

Nguyên vội lên tiếng trước khi ông K’Tul kịp nổi điên lên với thằng con:

- Tên “mông tặc” bị bắt rồi mà, bố.

- Nhưng mối nguy hiểm vẫn còn tiềm ẩn ở chỗ lão N’Trang Long. – Mắt ông K’Tul lóe lên, hàng ria mép trên mặt ông rung rung như thể chính nó cũng cảm thấy nguy hiểm khi nghe nói tới cái tên này. – Ta không hiểu tại sao Bộ giáo dục vẫn tiếp tục giữ lão trên chiếc ghế hiệu trưởng trong khi lão hết gây ra vụ rắc rối này lại dính đến vụ bê bối khác.

Mặt K’Tub sụp xuống, tối sầm như đột ngột phủ mây đen. Nhưng nó chưa kịp làm om sòm, Nguyên đã giật tay áo nó, hạ giọng vo ve:

- Ăn lẹ đi rồi lên nghiên cứu mấy tấm gương.

Suku và Păng Ting quay trở lại lâu đài K’Rahlan đúng vào lúc bọn Kăply đang xúm xít quanh ba tấm gương vừa đổi được.

- Gương mới hả, anh K’Brăk?

Suku hỏi, mặt tươi hơn hớn. Nhưng Nguyên đã nhanh chóng thổi tắt nụ cười trên môi nó:

- Gương mới. Nhưng vẫn vậy, Suku à. Chẳng tìm thấy gì hết.

Nguyên đáp giọng xuôi xị, vẫn đang săm soi mò mẫm mặt sau tấm gương vừa lấy được trong phòng bà Êmô. Nó đã dò xét tới tấm gương thứ ba rồi. Chen chúc chung quanh, bọn Êmê, Kăply, K’Tub hồi hộp cắm mắt vào hai bàn tay Nguyên, thất vọng khi không phát hiện ra điều gì để có thể nghĩ đó là một dấu hiệu đặc biệt.

- Còn một tấm gương nữa trong phòng ba em. – K’Tub buột miệng, nghe giọng điệu thì có vẻ như thằng oắt tin rằng nếu đáp án của câu thơ ám chỉ một tấm gương nào đó thì dứt khoát đó phải là tấm gương trong phòng ba nó.

Như một phản xạ, Nguyên quay nhìn Êmê, hoàn toàn không chủ ý.

Lần đầu tiên trong đời, Êmê lẩn tránh ánh mắt của Nguyên. Nó thở một hơi dài, và khẽ thốt lên bằng cái giọng của kẻ thấy cuộc đời chỉ toàn là phiền não:

- Anh K’Brăk. Không ai trên đời này có thể đặt được chân vào bí thất của cậu K’Tul.

Nguyên và Suku nắm tay nhau, nhón chân rón rén bước lên từng bậc thang. Lúc này hai đứa đang mặc áo tàng hình nhưng không vì vậy mà trái tim trong lồng ngực tụi nó không dộng binh binh, thứ âm thanh phỏng theo nhịp chày giã gạo. Phía cuối hành lang, khung cảnh tối nhờ nhờ. Cố đừng để răng va vào nhau, hai đứa mò mẫm nhích từng bước, ngực tức như chèn đá.

Sáng nay, Êmê và K’Tub đến trường trong khi Nguyên và Kăply được ở nhà vì không có giờ Thần chú chiến đấu của thầy Haifai. Vì vậy chiều hôm qua, Nguyên đã bí mật hẹn Suku sáng nay quay lại lâu đài để cùng Kăply và nó tìm cách lọt vào bí thất của pháp sư K’Tul. Nhưng đến phút chót, Nguyên quyết định chỉ có nó và Suku đi do thám đề phòng trường hợp ông K’Tul hoặc bà Êmô bất ngờ xộc vào phòng. Nếu không thấy đứa nào trong phòng, chắc chắn họ sẽ sinh nghi, mà một viễn ảnh như thế chắc chắn chẳng hứa hẹn một điều gì tốt đẹp.

Nguyên và Suku lặng lẽ đi bên nhau, không ai nhìn thấy ai, đứa này chỉ cảm nhận được đứa kia qua bàn tay đang run rẩy trong tay mình, mà thiệt tình thì hổng đứa nào biết là tay đứa nào đang run.

Nguyên đã từng lên tầng lầu này một lần. Lần này cảm giác của nó cũng không khác mấy so với trước đây: nó bắt gặp trong đầu mình cái ý nghĩ nó đang lạc vào một thế giới âm u, hoang lạnh và trùng trùng hiểm nguy, cái thế giới mà mỗi cử động của nó đều bị những cặp mắt trong bóng tối dòm ngó. Nguyên biết đó chỉ là ảo giác, nhưng tâm trí nó vẫn bị sự lo âu xâm chiếm mãnh liệt đến mức có lúc nó thấy đôi chân nó bỗng nhiên nặng như đeo chì, nhất là khi nó nhìn lên các ô cửa thông gió nằm dọc đầu tường, những ô cửa đen ngòm như giấu đằng sau nó bao nhiêu là cạm bẫy.

Trong nỗi sợ choáng ngợp, Nguyên vẫn nhận ra kho chứa đồ qua cánh cửa xỉn màu bên tay phải. Nó giật tay Suku, định chỉ cho thằng này căn phòng hôm trước nó và Kăply lẻn vào và tình cờ chứng kiến cuộc đối thoại giữa ông K’Tul và bà Êmô.

Nhưng Nguyên chưa kịp lên tiếng, nó đã giật bắn người khi những tiếng lộc cộc bất thần vang lên từ phía sau lưng. Âm thanh đó cho biết ông K’Tul đang kéo lê đôi guốc gỗ của mình trên nền đá hoa cương. Trong một thoáng, Nguyên cảm thấy ruột gan mình lạnh ngắt như đột ngột nhúng trong nước đá, nếu không nhớ ra mình đang mặc áo tàng hình, một đứa bạo dạn như nó rất có thể cũng khuỵu chân xuống lắm.

Suku phản ứng cực nhanh. Nó hấp tấp kéo tay Nguyên dạt về bên trái, hai đứa gần như nép mình sát tường, và chắc chắn là hoàn toàn ngừng thở. Cho đến lúc đó, Nguyên vẫn không dám quay đầu lại. Khi ông K’Tul đi ngang qua bên cạnh, Nguyên mới dám liếc thân hình cao lêu nghêu của ông qua khóe mắt, rùng mình thấy bộ đồ trắng ông mặc in lên vách đá đen không khác gì một bóng ma vất vưởng.

Trước ánh mắt hồi hộp của hai đứa trẻ, ông K’Tul dừng lại trước kho chứa đồ, đưa tay đẩy cánh cửa khép hờ và nhanh chóng biến mất vào bên trong.

Nguyên và Suku đứng lặng người đến một lúc, như nhường cho thời gian trôi qua. Rồi Suku khẽ thì thầm:

- Vào theo không, anh K’Brăk?

Nguyên không đáp nhưng nó trả lời thằng oắt bằng cách kéo tay thằng này, hai đứa đi trên những đầu ngón chân tiến về phía cánh cửa lúc này vẫn còn mở hé.

Cả hai nín thở ghé mắt qua khe hở, nhớn nhác nhìn quanh, không thấy ông K’Tul đâu hết. Có thể ông đã đi sâu vào bên trong, khuất đâu đó sau dãy tủ kệ hoặc sau những con ngựa bằng đồng to như ngựa thật kê nhan nhản khắp nơi. Nguyên nghĩ thầm, thận trọng tì vai vào cánh cửa, và bằng cách đó nó đẩy cánh cửa nhích từng chút một, cố không tưởng tượng đến cảnh ông K’Tul đang đứng ngay sau cửa với cây gậy to đùng trên tay.

“Ổng không nấp sau cánh cửa”, Nguyên thở phào khi lọt vào bên trong trót lọt, vô cùng sung sướng khi không bị một vật nhọn nào đánh vào đầu.

Vẫn không buông tay Suku, Nguyên đứng yên một lát rồi rụt rè lần vào bên trong, tim đập rộn, vừa láo liên mắt xem ông K’Tul ở đâu vừa cố không chạm vào vô số đồ đạc quái đản lỉnh kỉnh trong phòng.

Nhưng ông K’Tul giống như tan vào không khí, khi đi gần giáp vòng, hai đứa vẫn không thấy ông ta đâu. Hay ổng cũng đang tàng hình như mình? Ý nghĩ đó vừa lóe lên trong óc, Nguyên đã nghe lạnh toát sống lưng. Suýt chút nữa nó đã để rơi người xuống đất nếu ngay lúc đó, mắt nó không bắt gặp một cái gì giống như một đường hầm nằm khuất sau một con ngựa đồng to lớn đứng chắn ở góc phòng như một bức bình phong.

Nguyên bóp khẽ tay Suku và lập tức thấy Suku cũng bóp khẽ tay nó, cử chỉ cho biết thằng oắt cũng đã phát hiện ra cái mà nó vừa nhìn thấy.

Chắc chắn ông K’Tul đã vào trong này! Nguyên nhủ bụng, phân vân một lát rồi quyết định tiến vào. Bụng giật thon thót nhưng nó vững tin vào chiếc áo tàng hình trên người, hơn nữa nó rất yên tâm về đôi guốc gỗ của ông K’Tul: những tiếng động lộc cộc là một cảnh báo hết sức quý giá đối với tụi nó.

Đường hầm rộng và ngắn, nếu không bít bùng thì đó chính là một cái hành lang. Nguyên và Suku đi một đoạn, thấy đột ngột mở ra trước mắt một căn phòng lớn nhưng đồ đạc bày biện rất đơn sơ. Chỉ trơ trọi một bộ bàn ghế cũ, sát tường là một chiếc giường nệm lông chim, giống như mọi chiếc giường khác trong lâu đài K’Rahlan. Trên trần phòng, một thứ trái cây giống như quả táo, đã được phù phép, tỏa ra thứ ánh sáng nhàn nhạt và yếu ớt, nhuộm vẻ âm u buồn tẻ lên tất cả mọi thứ trong phòng. Bí thất của pháp sư K’Tul đây sao? Nguyên đảo mắt nhìn quanh, vô cùng thất vọng khi không thấy một tấm gương nào trong phòng, cũng không thấy hai chiếc ghế ngựa vằn đâu.

Ông K’Tul lúc này đang đứng ở cuối phòng, quay lưng lại phía bọn trẻ, trầm ngâm chống tay lên tường, vẻ như đang nghĩ ngợi điều gì đó. Nhưng chăm chú một lát, Nguyên chợt biết là không phải và lòng nó lại bùng lên hi vọng. Trước mặt ông K’Tul là một cánh cửa sơn đen, thoạt đầu nó không nhận ra vì cánh cửa bị thân hình lỏng khỏng của ông che khuất.

Nguyên chớp mắt hai, ba cái để nhìn cho rõ. Bây giờ thì nó nhận ra không phải ông K’Tul chống tay lên tường, mà ông đang áp tay lên cánh cửa. Còn ông áp tay lên đó làm gì thì bọn trẻ đã tức khắc nhận được lời giải đáp: Một tiếng “kịch” khẽ vang lên và cánh cửa chạy qua một bên, êm ru như trên một cái thanh trượt, rất giống với cách di động của chiếc tủ quái dị trong phòng thầy N’Trang Long.

Mọi chuyện tiếp theo diễn ra rất nhanh. Nguyên và Suku vừa chớp mắt một cái đã thấy cánh cửa chạy về vị trí cũ còn ông K’Tul thì không thấy đâu, cứ như thể ông vừa bị bức tường nuốt chửng.

Suku rất muốn bước lại chỗ cánh cửa để xem xét nhưng Nguyên đã giật tay nó. Như hai chiếc bóng câm nín, hai đứa lặng lẽ và thận trọng lùi dần ra khỏi phòng, xuyên qua đường hầm để trở ra kho chứa đồ.

Chưa bao giờ Nguyên và Suku hành động nhanh nhẹn đến thế: chỉ không tới năm phút, tụi nó đã ở ngoài hành lang. Mồ hôi ướt tóc, người nóng hầm hập nhưng không đứa nào dám cởi áo tàng hình ra cầm tay. Thiệt tình mà nói thì cho đến lúc này sự bình tĩnh vẫn chưa quay về với tụi nó.

Cũng như lúc đi lên, hai đứa nhón chân sè sẹ lần về phía cuối hành lang rồi rón rén lần mò từng bậc cầu thang tối tăm để đi trở xuống, trong đầu không nghĩ đến điều gì khác hơn là làm sao về đến phòng trước khi nghe tiếng guốc lịch kịch của ông K’Tul vang lên.

Kăply ngồi nhấp nhổm bên mép giường, hoảng hồn bật dậy khi thấy Nguyên và Suku thò đầu ra khỏi áo tàng hình và toét miệng cười với nó.

- Cởi luôn ra đi. – Kăply làu bàu. – Ngó ghê quá!

Nó nheo mắt nhìn Nguyên:

- Đã lọt được vào bí thất của cậu K’Tul chưa?

- Chưa. – Nguyên đáp, vừa loay hoay xếp chiếc áo màu cánh gián trên tay. – Nhưng tao và Suku đã biết bí thất của cậu K’Tul nằm ở đâu rồi.

- Ở đâu?

- Ngay trong kho chứa đồ.

Mặt Kăply xám đi, có thể thấy nó vẫn chưa hết sợ khi nghĩ đến tình cảnh hôm nọ trong nhà kho. Nó hỏi lại, môi run run:

- Chỗ hôm trước tao và mày…

- Đúng rồi. – Nguyên thản nhiên đáp, trông mặt thì cứ như thể vừa rồi bụng nó chưa hề thắt lại khi chui trở vô cái kho chứa đồ âm u đó. – Khi nãy tụi tao phát hiện trong nhà kho có một hành lang dẫn đến bí thất.

- Sao tụi mày không vào? – Kăply liếm đôi môi tự nhiên khô rang.

- Cậu K’Tul đang ở trỏng.

Suku vọt miệng đáp, rồi nó hồi hộp thuật lại cho Kăply những gì vừa xảy ra ở tầng lầu trên. Kăply nghệt mặt ra nghe, tay này xoắn lấy tay kia, cảm thấy mừng là nó đã không có mặt ở đó.

- Thứ sáu này, tụi mình sẽ quay lại chỗ đó. – Suku kết thúc cuộc tường thuật bằng một câu nói giống như hò hẹn, nghe phấn khởi hết sức.

Mặt Kăply một lần nữa trông giống như vừa chui ra từ một đống tro. Nó ngẩn ngơ:

- Tụi mình á?

- Ừ, tụi mình. – Suku hồn nhiên, tiếp tục phơi ra bộ mặt phấn khích. – Hôm đó em, anh K’Brăk và anh cùng đi.

- Yên tâm đi, K’Brêt. Thứ sáu cậu K’Tul lê la suốt ngày ngoài cửa tiệm của lão Luclac, sợ gì chứ!

Nguyên đập tay lên vai Kăply, hắng giọng trấn an, tin rằng nếu mình không lên tiếng chắc thằng này không ngại gì mà không tè bậy ra quần.

## 24. Chương 15

Chương 15

Cơn giận của ông K'Tul

Cục trưởng Cục an ninh Ama Moto lại đến trường Đămri, lần này yêu cầu hiệu trưởng N’Trang Long cho ông ta gặp K’Brăk và K’Brêt.

- Tôi cần sự giúp đỡ của các chiến binh giữ đền. Hôm qua vừa xảy ra cuộc đua chổi bay của đám thanh niên. Một cuộc đua phải nói là rùng rợn chưa từng thấy. Đã có hai người chết, ông N’Trang Long. – Ama Moto mở đầu câu chuyện bằng vẻ mặt cực kỳ nghiêm trọng.

- Tôi biết. – Thầy N’Trang Long lim dim mắt. – Cả tờ Lang Biang hằng ngày lẫn tờ Tin nhanh N, S & D trưa nay đều có đưa tin này.

Ama Moto hừ mũi, cố kềm sự bất mãn trước vẻ tỉnh queo của vị hiệu trưởng:

- Đám này hình như con nhà giàu. Toàn cỡi Wind XP. Tàng lắm cũng là loại Wind 2000.

Và khi ông nói tiếp, những thớ thịt trên gò má bắt đầu giần giật:

- Hừm, tụi nó phóng như điên. Ông biết không, cả bọn đều dùng vải đen bịt mắt. Hơn một nửa trong số đó chít khăn tang trên đầu. Thiệt là một lũ rồ. May mà chỉ mất mạng có hai đứa. – những thằng nhãi xấu số này bị lạc tay lái, đâm đầu ngay chóc vào Hòn Đá Tảng chỗ hẻm Gieo Sự Chết. Mẹ kiếp! – Cục trưởng an ninh bất thần văng tục. – Thằng nào đặt cái tên hẻm xui thấy bà cố luôn!

- Hôm qua cũng có ba đứa đâm thẳng vào ngọn tháp tôi và ông đang ngồi. – Thầy N’Trang Long thở dài và mở mắt ra. – Nếu trường Đămri không ếm bùa Bất khả xâm phạm, số tử vong đã là năm chớ không phải là hai, ông Cục trưởng.

- Ông thừa biết tại sao bỗng xảy ra vụ đua chổi man rợ này rồi chớ? – Ama Moto xoáy mắt vào mặt thầy N’Trang Long, trông bộ tịch thì không phải chờ câu trả lời mà để chờ bắt quả tang thầy nói dối là không biết.

- Dĩ nhiên là tôi đã đoán ra. – Thầy N’Trang Long thản nhiên.

Ama Moto buột miệng:

- Balikem?

- Thì cô ta chớ ai. – Thầy N’Trang Long chép miệng và khẽ cựa quậy người khiến thầy ngó giống như ngọn tháp bị lún. – Chỉ có nhan sắc chim sa cá lặn và bông hoa đỏ trên đầu cô ta mới khiến đám thanh niên phát cuồng lên như thế thôi.

Ama Moto khoa tay, phác một cử chỉ không rõ rệt, trông có phần lúng túng (có lẽ ông là loại người không quen hạ mình nhờ vả ai):

- Đó chính là lý do tôi đến gặp ông bữa nay. Tụi đua chổi đã bị bên tôi tóm hết rồi. Nhưng đứa nào đứa nấy nom như miếng giẻ rách. Ông cho tôi mượn pháp sư Lăk và pháp sư K’Buđăng mấy bữa…

- Tốt thôi, ông Cục trưởng. – Thầy N’Trang Long dễ dãi, thậm chí thầy đồng ý ngay khi ông Ama Moto chưa nói hết câu. – Tôi nghĩ đó là chút đóng góp nhỏ mọn của trường Đămri.

- Chuyện thứ hai…. – Ama Moto có vẻ lưỡng lự khi nói tiếp, tay ông bấu chặt vạt áo chùng màu lam như thể ông giấu bùa Can đảm ở trỏng. – Chuyện thứ hai chính là đề nghị mà tôi đã nói với ông khi mới đặt chân vào đây. Tôi muốn có K’Brăk và K’Brêt…

Lần này cũng không đợi Ama Moto nói hết, thầy N’Trang Long cắt ngang:

- Ông Cục trưởng, hổng lẽ ông không biết chiến binh giữ đền không phải là những nhân vật mà Cục an ninh có thể điều động?

- Tôi biết. – Ama Moto nhăn nhó. – Nhưng ở đây không phải là điều động. Tôi chỉ muốn được giúp đỡ. Dù sao, đối phó với Balikem cũng là công việc chung.

Như thể sợ thầy N’Trang Long tiếp tục phản đối, Ama Moto hấp tấp tuôn một tràng, giọng hờn trách:

- Ông thử nghĩ xem, những Đại phù thủy lừng lẫy như Mackeno, Păng Sur, Pi Năng Súp và Akô Nô đều không thể ra tay. Các giáo viên của ông lại không được phép can thiệp vào những sự kiện xảy ra bên ngoài khuôn viên nhà trường. Bọn người của Ama Êban thì khỏi nói chuyện nhờ vả đi, mà bọn họ cũng ở tận đẩu tận đâu…

- Sao nghe nói bên ông vừa bắt được một con mụ nào đó? – Thầy N’Trang Long bỗng hỏi. – Tôi tưởng Balikem bị sa lưới rồi chớ.

Ama Moto bất giác thu mình lại như bị ong chích và khi trả lời, mặt ông ửng lên như vừa chui ra khỏi lò than:

- À, đó là mụ Bêlikem.

- Bêlikem à? – Đôi mắt to cồ cộ của thầy N’Trang Long mở to thiệt to, như thể thầy cố thử làm cho nó to hơn nữa.

- Cục an ninh đến khổ vì con mụ này. – Ama Moto giật mạnh cổ áo, cái động tác mà nếu không làm có thể ông sẽ ngạt thở vì tức. – Mười bốn, mười lăm năm trước, đám nhân viên của tôi bắt nhầm mụ không biết bao nhiêu là lần. Đầu đuôi cũng tại cái tên thổ tả của mụ. Tên gì không đặt, lại đặt là Bêlikem. Mụ đi đăng ký báo dài hạn, bị bắt về. Mụ đặt chỗ đi du lịch, cũng bị bắt. Đôi khi không làm gì, mụ cũng bị bắt. Chẳng qua hễ thấy bóng dáng của nhân viên Cục an ninh là mụ co giò chạy, chắc mụ hãi cái chuyện bị điệu về trại tạm giam, nhưng mụ cứ thậm thà thậm thụt như thế, ai mà chẳng nghi ngờ kia chớ.

Rõ ràng thầy N’Trang Long đang làm hết sức để nhấn chìm một tiếng cười đằng sau hàng ria sâu róm. Thầy dùng ngón tay trỏ gãi chỗ cằm, cố nặn ra một vẻ mặt trang nghiêm:

- Thế lần này…

- Lần này cũng thế. – Hoàn toàn không ý thức, Ama Moto cũng gãi gãi chỗ cằm, không biết mình đang bắt chước thầy N’Trang Long. – Bọn tôi đang rối tinh rối mù, thế mà mụ lại cứ đi lơn tơn ngoài phố, rồi chạy quýnh lên khi thấy mấy cái huy hiệu Cục an ninh…

- Ông cục trưởng. – Thầy N’Trang Long tặc lưỡi, có vẻ thấy đề tài Bêlikem không còn gì hấp dẫn. – Nhưng dù thế nào đi nữa, K’Brăk và K’Brêt cũng không giúp gì cho ông được đâu. Chiến binh giữ đền đời thứ ba có sứ mạng rất quan trọng, tôi nghĩ là quan trọng hơn nhiều so với việc đối phó với hữu hộ pháp Hắc Ám.

- Ông N’Trang Long… – Cục trưởng an ninh kêu lên bằng giọng của người vừa bị ai đó bóp cổ.

- Hơn nữa, ở chỗ ông đầy rẫy siêu phù thủy.

- Nhưng Balikem là một con cáo thành tinh. – Ama Moto khò khè nói.

Thầy N’Trang Long di chuyển ngón tay xuống chỗ râu cằm như thể ý tưởng của thầy nằm hết chỗ chòm râu.

- Ông cứ giao đám thuộc hạ của ông cho thám tử Eakar. Eakar không phải là một phù thủy mạnh, nhưng ông ta rất giàu kinh nghiệm đối phó với phe Hắc Ám. Sau vụ vừa rồi, tôi nghĩ Eakar càng khôn ngoan hơn…

- Ông không hiểu, ông N’Trang Long. – Ama Moto thở hắt ra. – Cho đến hôm nay Eakar vẫn còn mơ màng về người con gái cài hoa đỏ.

- Ngay cả khi biết cô ta là hữu hộ pháp của trùm Bastu?

- Ngay cả khi biết cô ta là hữu hộ pháp của trùm Bastu. – Ama Moto lặp lại một cách máy móc.

Thầy N’Trang Long lắc đầu và ngã người vào lưng ghế, từ chòm râu rậm của thầy bay ra một tiếng thở phì:

- Balikem quả là một phụ nữ đầy ma lực.

- Chính vì vậy mà tôi muốn nhờ đến các chiến binh giữ đền. – Ama Moto chóp ngay lấy lời cảm thán của vị hiệu trưởng. – K’Brăk và K’Brêt dù sao cũng là những chú nhóc…

- Tôi biết ông muốn nói gì, ông Cục trưởng. – Thầy N’Trang Long chép miệng và khi nói tiếp, một lần nữa thầy nhắm mắt lại để không nhìn thấy vẻ mặt thất vọng của ông Cục trưởng. – Nhưng tôi xin báo với ông một tin buồn là các chiến binh giữ đền non choẹt của chúng ta đã biết yêu rồi đấy…

oOo

Nguyên và Kăply ngồi khép nép trước chiếc bàn giấy to đùng trong văn phòng hiệu trưởng, nghe thầy N’Trang Long thuật lại cuộc trò chuyện với Cục trưởng Cục an ninh, tới chỗ thầy khoe cả hai đã biết yêu thì mặt mày hai đứa ngó giống như có ráng chiều chiếu vào.

- Con… con… – Kăply ấp úng nói, cảm thấy mặt, cổ và tai như có thoa dầu nóng.

- Ta chỉ nói vậy thôi. – Thầy N’Trang Long làm một động tác giống như là nhún vai, Nguyên có cảm tưởng thầy đang kín đáo mỉm cười dưới hàng ria rậm. – Có hay không thì tụi con tự biết chớ ta thì nói thiệt là ta hổng muốn biết ba chuyện lăng nhăng này lắm.

Giọng thầy đột ngột đổi sang nghiêm nghị:

- Cái mà ta muốn biết…

- Tụi con đã tìm ra manh mối rồi, thưa thầy. – Nguyên nói ngay, trước khi thầy N’Trang Long nhắc đến hai chữ “báu vật”.

Đôi mắt to cồ cộ của thầy rọi thẳng vào mặt nó:

- Nghĩa là có nhúc nhích chút xíu rồi hả con?

- Dạ.

- Tốt lắm. – Thầy chép miệng, hài lòng. – Tụi con cứ tiếp tục đi. Phải khẩn trương lên.

Nguyên thấp thỏm:

- Còn vụ Balikem…

- Con đừng lo, Balikem đâu phải là Bastu. Ama Moto chỉ vờ vịt thế thôi chớ lão sẽ chặn được tay mụ. Lão muốn dựa vào tụi con chẳng qua do lão không muốn dốc toàn lực ra thôi.

- Con không hiểu, thưa thầy. – Nguyên ngơ ngác nhìn vầng trán thông thái của thầy N’Trang Long.

- Ama Moto biết sớm muộn gì trùm Bastu cũng sẽ quay lại. Lão cũng sợ Ôkô Na bất thần trỗi dậy. Nên lão không muốn hao binh tổn tướng trong lúc này, con hiểu không?

- Con hiểu. – Nguyên đáp, vẫn chưa thật thông suốt. Nó nghĩ nếu nó và Kăply đi tìm Balikem thì điều đó chỉ tốt cho an ninh chung, không hiểu sao thầy hiệu trưởng lại không tán thành.

- Nghe nè, K’Brăk. – Như đọc được ý nghĩ của Nguyên qua vẻ ngập ngừng trong mắt nó, thầy N’Trang Long tặc lưỡi, cố nói thật chậm như để từng lời có thể thấm vào cái đầu u mê của đứa học trò. – Bữa nay thú thiệt là ta phải ráng hết sức để ép ta nhắc lại một lần nữa cho con nhớ. Con và K’Brêt dỏng tai lên mà nghe đây: Mầm họa tiềm tàng của xứ Lang Biang nằm ở trùm Hắc Ám chớ không phải ở mấy tên lặt vặt như Balikem hay Buriăk. Một khi con và K’Brêt hoàn thành sứ mạng của mình thì mầm họa đó sẽ tự động bị tiêu diệt. Ngược lại, nếu tụi con không sớm tìm ra báu vật ở lâu đài K’Rahlan, và chẳng may ba mẹ con không thể cầm chân được Bastu và đành để cho hắn quay lại thì lúc đó cái xứ Lang Biang này banh ta lông là điều không cần phải giàu tưởng tượng mới hình dung ra được. Ta nói đến khô nước miếng như vậy, con đã hiểu chưa?

- Con hiểu.

Nguyên gật đầu, lần này thì nó hiểu thiệt, mà làm sao không hiểu cho được khi nó cũng công nhận là chưa lần nào thầy N’Trang Long nói một hơi dài ngoằng như vậy và trông cái cách nhấn nhá từng từ của thầy có cảm giác như thầy đang cố gắng giảng giải cho một cục đất hiểu thế nào là một phép chia phân số.

oOo

Kăply không nghĩ là nó có thể lọt vào tận đây và đứng trước cánh cửa bí thất của ông K’Tul một cách dễ dàng như vậy. Hôm nay là thứ sáu và mặc dù biết chắc ông K’Tul đang ở tiệm Những Dấu Hỏi, hồi nãy Kăply vẫn thấy ơn ớn khi Suku giúi chiếc áo màu cánh gián vào tay nó kèm theo câu nói gọn lỏn:

- Anh mặc vô đi.

Kăply cố tình xỏ tay áo thiệt là lề mề, hi vọng Nguyên nổi nóng mà bắt nó ở lại nhưng thằng bạn đại ca của nó sáng nay không biết ăn trúng thứ gì mà tự nhiên tỏ ra dễ dãi quá sức.

Ba đứa tàng hình leo lên tầng trên và chui vô kho chứa đồ dễ ợt. Đến lúc đó Kăply mới sung sướng nhận ra cuộc mạo hiểm rốt cuộc cũng chẳng có gì đáng sợ lắm, dù lúc hồi hộp đặt chân vô nhà kho nó cũng hơi rờn rợn khi nhớ đến chuyến thăm dò lần trước.

Lúc này, Kăply đứng một bên, tò mò nhìn hình bàn tay trên cánh cửa đen kịt trước mặt, đoán là Suku đang áp bàn tay lên đó. Hình bàn tay được khắc lõm vào cánh cửa bí thất, ở vị trí cao ngang tầm mắt, nếu không để ý rất khó phát hiện. Hình bàn tay này, lần trước Nguyên và Suku không nhìn thấy vì đứng hơi xa, lại bị thân hình của ông K’Tul che khuất.

- Mấu chốt là ở đây, anh K’Brăk. – Vừa nhìn thấy dấu hiệu này, Suku đã mấp máy môi và nhanh nhẹn áp bàn tay phải vào hình bàn tay trên cánh cửa, những ngón tay gần như trùng khít với các vết lõm, dĩ nhiên là không thực vừa vặn vì bàn tay của nó là bàn tay nhỏ nhắn của thằng oắt mười hai tuổi.

Suku ịn tay lên cửa, rì rầm niệm chú:

- Tới luôn!

Cả ba dán mắt vào cánh cửa bí thất, phập phồng chờ đợi nhưng một hồi lâu chẳng có gì xảy ra hết. Cánh cửa không trượt qua một bên như tụi nó nghĩ, cũng hổng thèm nhúc nhích.

- Lạ quá. – Suku nói khẽ.

- Em để anh thử xem.

Nguyên nói và bước tới một bước. Nó cẩn thận mân mê lớp sơn và rờ rẫm các vết khắc như thể nó cho rằng bằng xúc giác nó có thể khám phá bí mật của cánh cửa và dĩ nhiên là nó chẳng khám phá được cái quái gì hết.

Suku ịn tay lên cửa, rì rầm niệm chú.

Cuối cùng, Nguyên áp tay vào hình bàn tay và cũng như Suku, nó bắt đầu đọc thần chú trong tâm trạng vô cùng căng thẳng.

Cánh cửa vẫn trơ ra trước vẻ thất vọng của bọn trẻ.

Hi vọng cuối cùng được dồn vào Kăply, mặc dù không đứa nào. – kể cả Kăply. – tin rằng nó có thể buộc được cánh cửa chuyển động. Kăply định quay sang Nguyên và Suku để bằng vẻ mặt thiểu não báo trước cho hai đứa này là đừng có kỳ vọng vào nó nhiều quá nhưng sực nhớ ra nó không thể trông thấy tụi bạn và tụi bạn cũng không thể nhìn thấy ánh mắt lo lắng của nó. Kăply đành ngập ngừng đưa tay ra phía trước.

Cánh cửa lạnh ngắt khiến nó vừa chạm tay vào đã muốn rụt phắt lại nhưng rốt cuộc nó vẫn bắt được mình áp tay vào vết lõm và bắt đầu hồi hộp niệm chú.

Kăply nhận ra sự bất lực của mình từng giây một. Nó biết năng lượng pháp thuật của nó hiện nay không kém gì các siêu phù thủy mạnh nhất nhưng để mở được cánh cửa này thì nó hoàn toàn vô vọng.

Không nhìn thấy Kăply nhưng Nguyên vẫn đoán được vẻ mặt rầu rĩ của bạn. Nó quay sang phía mà nó nghĩ là Suku đang đứng, băn khoăn hỏi:

- Hay tụi mình niệm thần chú không đúng?

- Thần chú Tới luôn là thần chú có tác dụng với tất cả mọi cánh cửa bị ếm bùa, anh K’Brăk.

Suku đáp, từ khoảng không. Thoạt đầu Nguyên không giấu vẻ ngờ vực (mặc dù giọng điệu của Suku tự tin một cách trắng trợn) nhưng khi nhớ lại mình đã dùng chính câu thần chú này để xê dịch chiếc tủ đựng giấy tờ trong văn phòng hiệu trưởng thì Nguyên thở hắt ra, nếu không trùm kín người trong chiếc áo tàng hình chắc nó đã đưa tay dứt ít nhất là ba sợi tóc:

- Quay ra thôi.

Cho đến khi về tới phòng riêng, chui ra khỏi những chiếc áo tàng hình, bộ mặt của ba đứa vẫn còn in đậm vẻ chán chường.

Kăply gieo phịch người xuống giường:

- Bó tay rồi!

- Bó tay à? – Nguyên nhìn bạn, vu vơ hỏi, đầu óc rõ ràng là đang lãng đi.

- Không thể như thế được… không thể như thế được…

Ở bên cạnh, Suku không ngừng lẩm bẩm, tia nhìn đang lang thang đâu đó trên trần nhà.

- Cái gì không được hở Suku? – Kăply thò chân khỏi giường, đạp vô mông thằng oắt.

- Tại sao cậu K’Tul mở được cửa mà tụi mình mở không được?

Suku đáp trả câu hỏi của Kăply bằng một câu hỏi khác, ánh mắt nó rời khỏi trần nhà và đậu lại trên mặt Kăply nhưng trông bộ dạng ngẩn ngơ của nó thì hình như thằng oắt không nhìn thấy Kăply mà đang nhìn xuyên qua người thằng này để tìm kiếm một bí mật nào đó giấu ở phía sau.

- Đơn giản thôi, Suku. – Nguyên nhún vai. – Bởi vì đó là bí thất của cậu K’Tul.

Kăply thở dài:

- Theo như lời Êmê thì hình như trên đời này chỉ có một mình cậu K’Tul mở được cánh cửa đó mà thôi.

- Đương nhiên rồi. – Suku bất thần reo lên, điệu bộ phấn khích đến mức có cảm tưởng nó sắp sửa biểu diễn một cú santô bốn vòng. – Vì cánh cửa đó chỉ có thể mở được bằng chính bàn tay của cậu.

Trong một giây, Nguyên cảm thấy có một lằn chớp nháng qua đầu. Nó nghiến chặt răng, rít lên sung sướng:

- Thiệt là độc đáo. Thiệt là quỷ quái. Thiệt là thông minh.

- Thiệt là khó hiểu.

Kăply hầm hè rít lên theo, chưa bao giờ nó muốn đá cho Nguyên và Suku mỗi đứa một đá như lúc này.

- Nghe nè, K’Brêt! – Nguyên đấm vào vai Kăply, một động tác mà một đứa điềm tĩnh như nó rất ít khi làm. – Vấn đề không phải ở bàn tay mà ở những dấu vân tay.

- Đúng là vậy đó, anh K’Brêt. – Suku hào hứng tiếp. – Cánh cửa bí thất của cậu K’Tul đã được ếm bùa Nhận dạng.

Kăply hổng hiểu gì hết trọi. Nó đang cố vắt óc, vất vả như người ta vắt một tấm chăn ướt, nhưng vẫn chẳng thấy rỉ ra một giọt thông minh nào.

- Là sao há? – Cuối cùng, nó đành phun ra thắc mắc, chấp nhận bị kêu là ngu.

- Anh K’Brêt. – Suku hất lọn tóc sắp chọc vào mắt. – Trên đời không có hai dấu vân tay giống nhau.

- Ê, anh đâu có ngốc đến mức không biết điều đó chớ. – Kăply ré lên đầy tự ái. – Nhưng thú thiệt là anh hổng hiểu…

Đang nói, Kăply bỗng hét lên một tràng “aaaaaa… aaaa… aa… a…”.

Suku nhìn Kăply, toét miệng cười:

- Anh hiểu rồi chớ?

- Có gì đâu mà không hiểu! – Kăply gật đầu và đáp bằng giọng hào hứng như thể nó là người đầu tiên phát hiện ra bí mật này và đang giảng giải cho Suku nghe. – Thần chú Tới luôn chỉ phát huy tác dụng nếu cánh cửa nhận ra đúng dấu vân tay của cậu K’Tul…

Nguyên khụt khịt mũi, cắt ngang:

- Vấn đề là làm sao lấy được dấu vân tay của cậu K’Tul.

Câu nói của Nguyên làm Kăply đâm cụt hứng. Nó nói mà mặt sụp xuống.

- Ờ, lấy dấu vân tay của cậu K’Tul chắc còn khó hơn lấy sao trên trời.

Có vẻ như sự chán chường sắp quay lại trên mặt Kăply và Suku đang cố làm cho điều đó đừng xảy ra. Nó đập hai tay vào nhau, đôi mắt sáng long lanh lăn qua lăn lại như hai giọt nước:

- Em có cách rồi.

oOo

Bữa ăn tối đó tại lâu đài K’Rahlan bắt đầu bằng một sự cố dở khóc dở cười.

Như thường lệ, ông K’Tul là người đầu tiên vào bàn ăn và bữa nay khi vừa đặt đ-í-t xuống ghế, ông ngạc nhiên thấy có cái gì đó cồm cộm dưới mông. Ông nhổm người lên và đưa tay mò mẫm, cảm thấy là lạ khi chạm vào một thứ quỉ quái mềm mềm, dẻo dẻo.

Ông nhặt cái vật đó đưa ra trước mặt để xem, ngay lập tức nhích ra xa, hừ giọng một cái và nhăn mặt liệng qua hàng rào.

Nấp trên hành lang lầu một, Nguyên và Kăply cố nín cười khi thấy ông K’Tul phun nước bọt liên tục. Và khi ông đứng lên thì hai đứa co giò chạy biến, biết ông sắp quay trở về phòng để tắm rửa và thay quần áo.

Đến khi ông K’Tul trở xuống vườn khi mọi người đã đông đủ quanh bàn ăn. Nguyên và Kăply lúc này đã ngồi cạnh Êmê và K’Tub, đang vờ giương mắt săm soi các khoanh thịt trên chiếc đĩa trước mặt.

- Đam Pao! Chơleng! Hai đứa ra đây biểu!

Vừa ngồi xuống ghế, ông K’Tul đã cất tiếng gọi, giọng quạu đeo.

Hai đứa nhỏ từ trong nhà bếp lật đật chạy ra trong khi bà Êmô, Êmê và K’Tub trợn mắt nhìn, cảm thấy sự kiện bất thường này thiệt đáng chú ý.

- Thưa cậu…. – Đam Pao ấp úng nhìn ông K’Tul, vẻ dò hỏi.

- Tụi bay làm ăn cái kiểu gì vậy hả?

Đam Pao sợ hãi đưa mắt nhìn bà Êmô, nhìn bọn trẻ, rồi quay lại nhìn ông K’Tul, vẫn không biết mình bị mắng về tội gì.

- Thưa cậu…

Đam Pao lại lí nhí trong khi con Chơleng đứng rúm người bên cạnh.

Trừ Nguyên và Kăply, những người ngồi quanh bàn ăn đang tò mò dồn mắt vào ông K’Tul, cố đoán xem cái gì đang đốt nóng ông như vậy.

- Khi nãy tụ bay có lau bàn lau ghế không đó? – Ông K’Tul cố ép mình lấy giọng bình tĩnh, mắt xoáy vào mặt Đam Pao, trông đe dọa như họng súng sẵn sàng nhả đạn nếu thằng này dám nói dối.

- Dạ có, thưa cậu. – Đam Pao ngơ ngác đáp. – Bao giờ tụi con cũng lau bàn ghế trước mỗi bữa ăn mà.

- Có cái con khỉ! – Ông K’Tul thình lình nổi cáu, mọi người thấy rõ ông hoàn toàn thất bại trong việc làm chủ bản thân.

- Có mà vừa rồi… vừa rồi…

Ông K’Tul liếc những món ăn bày trước mặt, biết mình không thể nói huỵch toẹt ra chuyện khi nãy. Ông ngắc ngứ một hồi rồi thở phì phì:

- Thiệt tức chết đi mất.

Rồi thấy thằng Đam Pao và con Chơleng cứ tròn mắt ra nhìn mình, ông điên tiết gầm lên:

- Tụi bay có xéo đi không? Còn giương mắt ếch ra nhìn nữa hả!

Chưa kịp hiểu ra tại sao mình bị đuổi đi. Mặc dù trước giờ chưa gặp điều gì kỳ cục như thế, thằng Đam Pao và con Chơleng không dám hỏi tới hỏi lui. Ông K’Tul vừa quát một tiếng, hai đứa lập tức co giò chạy thẳng.

Ông K’Tul dường như chưa hết bực. Ông tóm lấy chiếc khăn rằn, cáu kỉnh vò mạnh đến mức suýt chút nữa chiếc khăn đã bị lôi tuột khỏi vai.

- Chuyện gì thế, anh K’Tul? – Bà Êmô thận trọng hỏi, cố lấy giọng thiệt mềm mại.

- Không có gì! – Ông K’Tul gừ gừ đằng sau bộ ria con kiến.

- Bàn ghế thỉnh thoảng quên lau cũng đâu có sao. – Thằng K’Tub vọt miệng. – Có gì mà ba quạu dữ vậy!

- Ta không quen ở dơ như mày, thằng kia! – Ông K’Tul có vẻ sắp dịu đi trước thái độ nhẹ nhàng của bà Êmô, bị thằng con nói xóc hông, lại gầm lên.

Thằng K’Tub cầm lên chiếc nĩa, tỉnh bơ:

- Con đói bụng rồi, ba.

- Mày ăn đi. Ta không ăn.

Ông K’Tul xô ghế đứng dậy, đùng đùng bỏ đi lại chỗ cầu thang, đôi guốc bực dọc nghiến rào rạo trên lớp sỏi.

Bà Êmô không ngăn ông K’Tul, nhưng đưa mắt nhìn K’Tub có ý trách móc.

- Con có nói gì quá đáng đâu, dì. – Cúi đầu vô đĩa sinh vật nguyên thủy để tránh cái nhìn sắc như dao của bà Êmô, K’Tub làu bàu nói, tay chọc nĩa thịt khoanh tổ chảng vô miệng.

Bà Êmô thở ra và lắc lắc mái tóc vàng, một động tác cho thấy bà không buồn nói thêm gì nữa, không phải vì thằng K’Tub quá cứng đầu mà vì thiệt tình bà cũng không hiểu tại sao ông K’Tul lại nổi điên lên trước câu nói nhẹ hều của thằng K’Tub.

- Cậu K’Tul bữa nay làm sao ấy.

Êmê bênh K’Tub, và lần này thì bà Êmô không thể không mở miệng.

- Ăn đi, tụi con. – Bà nói, và bọn trẻ hiểu là câu chuyện về ông K’Tul đến đây coi như kết thúc.

Trong bàn, chỉ có Nguyên và Kăply biết điều gì đã thổi phồng cơn giận của ông K’Tul và lý do thực sự đẩy ông ra khỏi bàn ăn: Thằng Suku tinh quái đã biến cục đá nhỏ thành một cục c-ứ-t mèo và trước khi bữa ăn bắt đầu khoảng dăm phút, chính Kăply đã lén lút đặt sản phẩm độc đáo của Suku lên ghế ngồi của ông K’Tul khiến ông vô tình bốc nó lên tay rồi giật mình ghê tởm liệng đi.

Tuy không tận mắt chứng kiến nhưng Nguyên và Kăply biết chắc rằng khi cục c-ứ-t mèo rơi xuống, lăn lông lốc trên mặt cỏ bên ngoài hàng rào, cánh tay đã được đeo găng của Baltalon lập tức trồi lên từ dưới đất, nhanh nhẹn chộp lấy rồi vội vả trườn đi như một tên trộm siêu hạng.

## 25. Chương 16

Chương 16

Pôca - Pôcô

Khi Suku bí mật đem tới khoe Nguyên và Kăply chiếc bao tay nó vừa chế tạo, trên đó những dấu vân tay được mô phỏng theo đúng dấu vân tay mà ông K’Tul ịn trên cục phân giả thì hai đứa đã nôn nao lắm rồi. Nhưng dù sốt ruột đến mấy, Nguyên cũng đủ tỉnh táo để hiểu rằng mò vào bí thất của ông K’Tul trong khi không xác định được ông đang ở đâu cũng mạo hiểm không kém gì đút đầu vào miệng cá sấu.

Trong khi chờ đến ngày thứ sáu, ngày mà tụi nó biết chắc là ông K’Tul không có nhà, tụi nó vẫn buộc phải ép mình tới trường, ép mình nhìn bộ mặt khó ưa của thằng Amara. Cặp mắt thằng này vốn đã ti hí, mấy hôm nay nó cứ cười tít cả lên nên gần như không thấy mắt nó đâu. Trong khi tụi học sinh Đămri không giấu vẻ lo lắng khi mọi thứ chung quanh đang rối tung thì thằng Amara lại cực kỳ khoái chí.

- Tụi mày có đọc báo Tin nhanh N, S & D hôm qua không? – Gặp ai, nó cũng hỏi như quát vào mặt. – Trong hai đứa mất mạng vì đua chổi bay hôm nọ, có một thằng là sinh viên lớp Hướng nghiệp của trường mình đó.

Sáng nay nó chặn Nguyên và Kăply ngay tại cửa lớp một cách thô bạo cũng chỉ để phun vào mặt hai đứa này cái câu đó.

- Thì sao nè? – Kăply hầm hè.

Amara nhếch mép, tiếp tục phơi bộ mặt khiêu khích:

- Thì có nghĩa là hiệu trưởng trường mình phải lãnh đủ chứ sao.

- Chỉ những đứa có cái đầu làm bằng gạch mới nghĩ như vậy thôi. – Kăply nhún vai, cố để đừng nổi nóng (nhưng rõ ràng là nó đã nổi nóng, nếu không nó đã không vô ý dùng hình ảnh cục gạch để chửi thằng Amara).

- Thầy N’Trang Long chỉ chịu trách nhiệm về những gì xảy ra trong khuôn viên nhà trường thôi, Amara.

Nguyên nói bằng giọng nhỏ nhẹ và kéo tay Kăply đi lại chỗ ngồi, theo cái cách người ta kéo mồi lửa tách ra khỏi một đống rơm trước khi mọt thứ kịp trở nên tệ hại.

- Hừm, tụi bay chống mắt lên mà coi!

Amara nói với theo, giọng gây hấn, nhưng Nguyên đã đột ngột giống như một kẻ bị điếc bẩm sinh.

Trong những ngày đó, sự xuất hiện của hai cha con họa sĩ Yan Dran và cặp ma nhóc song sinh Pôcô – Pôca tại trường Đămri giống như một cơn mưa mùa hè tưới mát những cơn bực dọc do hai thầy trò Amara. – Y Đê gây ra cho bọn Kăply.

Thầy N’Trang Long giới thiệu ngắn gọn trước toàn trường:

- Họa sĩ Yan Dran sẽ phụ trách môn hội họa bên lớp Hướng nghiệp.

Khác với giáo viên thỉnh giảng ở lớp dạy nghề như danh y K’Buđăng hay tổng biên tập Kan Blao, họa sĩ Yan Dran do nhà ở quá xa nên được trú ngụ luôn tại trường, trong một căn phòng do thầy N’Trang Long bố trí ngay trong tòa tháp phía bắc.

Học sĩ Yan Dran góa vợ nên đi đâu cũng tha thằng Yan Jik theo. Còn thằng Yan Jik thì lẽ dĩ nhiên đi đâu cũng tha hai anh em Pôcô – Pôca đi theo. Nếu lão quản gia Imđi không ở lại trông nhà, cả nhà Yan Dran coi như dời hết về đây.

Bọn Kăply và ba thằng quỷ con (nói chính xác là một thằng quỷ con và hai con ma con) gặp lại nhau tay bắt mặt mừng tíu tít.

Nguyên xoa đầu thằng oắt:

- Em vẫn khỏe chứ Yan Jik?

- Em sắp hết khỏe rồi, anh K’Brăk. – Đang tươi hơn hớn, Yan Jik bỗng xịu mặt. – Ba em nói sẽ tống em vô lớp Sơ cấp 1.

Bolobala cười:

- Em lớn rồi phải đi học chứ.

Êmê nhìn Yan Jik bằng ánh mắt cảnh giác:

- Còn cái câu thần chú bậy bạ gì gì đó…

- Thần chú Đứt phựt không phải là thần chú bậy bạ. – Thằng Yan Jik chu mỏ, trông cái cách nó nhướng mắt và gân cổ lên có thể thấy nó sắp sửa lao vào một cuộc tranh cãi, nhưng thoắt cái nó đâm ra xụi lơ.

- Nhưng dù sao thì ba em cũng không cho em xài thần chú đó nữa. – Yan Jik nói tiếp bằng giọng buồn thỉu buồn thiu.

- Đừng buồn nữa, Yan Jik. Câu thần chú đó thiệt ra chẳng có gì hay ho hết. Ở lớp Sơ cấp 1 có bao nhiêu là điều hay để học. – Mua an ủi và ngắm thằng oắt bằng ánh mắt trìu mến. Bữa nay Yan Jik không còn là thằng bé mặt mày lem luốc và lúc nào cũng mặc độc một cái quần cụt trễ rốn như tụi nó nhìn thấy hôm nọ. Khi ăn vận tươm tất, trông nó ít giống trẻ lang thang hơn, mặc dù cây cọ vẽ vẫn luôn ngọ nguậy trên tay.

Mua đang tấm tắc khen thầm, thằng oắt bỗng phun ra một câu khiến cô nàng muốn té ngửa:

- Ê, chị nói sai rồi nha. Đi chơi sướng hơn. Chỉ có ai ngu mới đi học.

- Trời đất! Ai bảo em vậy?

- Anh Pôcô và anh Pôca bảo chứ ai.

K’Tub gầm gừ:

- Hai thằng đó mới đứng đây đã biến đâu rồi? Để anh tẩn cho hai đứa lôm côm đó một trận.

Đang đảo mắt tìm anh em Pôcô – Pôca, K’Tub chợt giật mình phát hiện hai con ma nhóc đang bị một đám đông bu quanh chọc ghẹo ở góc sân phía tây, gần lớp học có cửa kính tím.

- Nguy rồi.

K’Tub la lớn và lật đật co giò chạy.

Phải rất vất vả bọn Kăply mới len qua được tụi học trò xúm đen xúm đỏ quanh hai anh em Pôcô – Pôca. Ở chính giữa vòng tròn, hai con ma nhóc đang đỏ mặt tía tai đấu khẩu với thầy trò Amara. – Y Đê.

- Tụi mày là hai con ma. – Amara cười hề hề. – Tao tưởng tụi mày phải biết là tụi mày đã chết ngắc từ đời nào rồi chớ.

- Tụi em không phải là ma. – Pôcô cãi lại, giọng đã muốn khóc.

- Coi nè!

Amara nói và bước tới một bước, quẹt tay vô người Pôcô. Mọi ánh mắt đều thấy cánh tay nó quẹt vào khoảng không.

- Thấy chưa! – Amara cười hăng hắc, đầu tóc xoăn tít của nó xoay tròn bốn phía như một con nhím. – Tao hổng chạm được vô người nó mà nó cãi nó không phải là ma kìa tụi bay.

- Tụi em cũng đâu có chạm được vô người anh.

Thằng Pôca trong có vẻ lanh hơn thằng Pôcô, vừa nói nó vừa nhào tối vung tay quẹt vô người Amara nhanh như chớp, dĩ nhiên là nó cũng quơ tay vô khoảng không y như Amara vừa rồi.

Pôca nhảy lùi lại và toét miệng cười, cố tình nhại lại câu nói khi nãy của thằng Amara:

- Hè, như vậy là anh cũng chết ngắc từ đời kiếp nào rồi.

Thái độ trẻ con của Pôca khiến tụi bạn đứng quanh cười ồ. Amara vắt óc một hồi không tìm ra cách nào vặn lại thằng Pôca, đã vậy tiếng cười của lũ bạn không ngừng ngoáy vào tai khiến mặt nó ửng lên từng phút một.

Thằng Y Đê biết sư phụ đang bầm gan, liền giở giọng nịnh nọt:

- Thằng oắt này láo quá. Để tao trị nó cho.

Amara chưa kịp nói gì, Y Đê đã xông tới vung chân đá mạnh vô mông Pôca, quên phắt rằng nó không thể nào chạm được vào người đối phương.

Y Đê đã đánh vù một cái, dùng sức nhiều quá nên mất đà, người nó quay mòng mòng như đang đứng trên bàn xoay và ngã đánh “uỵch” một tiếng như trời giáng.

Lại một tràng cười rộ nổi lên.

K’Tub nhảy tưng tưng:

- Hay quá anh Y Đê.

Y Đê lồm cồm bò dậy, quắc mắt nhìn K’Tub:

- Mày nói gì, nhóc?

K’Tub tỉnh queo đáp:

- Em muốn nói là em chưa thấy ai đá đẹp như vậy. Anh đá lại cho em coi nào!

- Nghe đây, nhóc. – Y Đê nghiến răng ken két. – Tụi tao và hai con ma cà chớn kia không ai chạm được vô ai chứ nắm tay tao dư sức dộng vô mặt mày đó.

Có vẻ như sắp xảy ra đánh nhau to nếu lúc đó Pôca không lên tiếng.

- Anh nói sai rồi. – Pôca cười hì hì. – Anh không chạm được vào tụi em nhưng tụi em có thể làm anh sặc máu mũi dễ như bỡn.

- Chơi liền đi, anh Pôca. – Thằng Yan Jik đến lúc này mới chen lọt vô được bên trong. Vừa ló đầu vô nó đã huơ huơ cây cọ vẽ, hào hứng xúi liền. – Cho hắn biết thế nào là lễ độ đi!

- Đừng có dóc! – Y Đê quay sang Pôca, mặt khinh khỉnh. – Mày mà đụng được chéo áo tao, tao đi đầu xuống đất liền…

Y Đê nói chưa dứt câu, vòng tròn người bu quanh đã thấy trước mắt nháng lên một vệt xanh lè như có một tia chớp xẹt qua. Chưa ai rõ là chuyện gì, đã nghe tiếng “bốp”, liền theo đó là tiếng rú thảm thiết của Y Đê. Nó té bật ngửa ra sau, dộng đầu xuống đất một cái “cộp”.

Sự biến xảy ra quá nhanh, đến khi kịp định thần, tụi bạn mới nhìn thấy thằng Pôca đang thong thả cột lại dây thắt lưng. – một đầu dây vẫn còn đang ngoe nguẩy.

- Thanh xà!

Thằng Amara khiếp hãi ré lên, lưỡi ríu lại, trông nó đã rất muốn bỏ chạy nhưng đôi chân có vẻ đã không còn nghe lời nó.

Trừ bọn Kăply, tụi bạn đứng quanh quýnh quíu dạt tuốt ra xa, cứ như thể Amara vừa cho nổ một quả mìn. Đứa nào đứa nấy mặt mày xanh lè xanh lét, mắt nơm nớp nhìn chỗ thắt lưng của Pôca. Quả nhiên, thằng nhóc đang thắt chiếc dây lưng màu xanh. Ở bên cạnh, thằng Pôcô cũng có chiếc dây lưng y hệt như vậy nhưng màu trắng.

Y Đê té bật ngửa ra sau…

- Thanh xà bạch xà! – Tiếng một đứa nào đó run rẩy rên lên. – Loại linh xà này mà đớp trúng một miếng coi như tiêu đời!

Ở dưới đất, thằng Y Đê lóp ngóp bò dậy, sợ hãi nhìn quanh, bong bóng máu không ngừng phì ra từ lỗ mũi. Trông bộ tịch nhớn nhác của nó có thể thấy rõ nó vẫn chưa hiểu tại sao vừa rồi nó bị một cú quá mạng như vậy.

- Cái gì thế?

Tiếng thầy Akô Nô vang lên và một cái đầu nhỏ xíu để tóc trái đào thò vào giữa đám đông chộn rộn.

Amara chỉ tay vào Y Đê, hùng hổ méc, giọng nghiêm trọng như thể đang tố cáo một vụ giết người:

- Thầy ơi, thằng Y Đê mới bị hai con ma nhóc kia dùng linh xà đánh hộc máu đó thầy.

Trái với sự chờ đợi của Amara, thầy Akô Nô chỉ nhìn lướt qua Y Đê một cách hờ hững rồi quay phắt sang anh em Pôcô – Pôca, mắt sáng lên:

- Linh xà hả? Thiệt không đó?

Ánh mắt thầy dán cứng vào sợi thắt lưng của hai con ma nhóc, miệng reo ầm:

- A, đúng là thanh xà bạch xà rồi. Hì, lão Ôkô Na và đám Hắc tinh tinh ngốc nghếch thù hai con rắn này đến tận xương tủy đây mà.

Mặt mày hớn hờ, thầy chìa tay về phía cặp ma song sinh:

- Nè, bọn người đưa ta mượn xem hai con rắn chút đi.

Pôca bất giác bước lui một bước, đưa mắt tò mò ngắm thằng nhóc trạc tuổi mình, hỏi giọng cảnh giác:

- Mày là ai?

- Pôca, em không được hỗn. – Bolobala vọt miệng. – Thầy Akô Nô đó.

- Thầy bà gì. – Thầy Akô Nô toét miệng cười hì hì, ánh mắt vẫn đi qua đi lại giữa Pôca và Pôcô một cách hào hứng. – Ta và bọn ngươi coi như bạn bè thôi…

Đang nói nửa chừng, bất thình lình thầy thò tay ra chộp sợi thắt lưng của Pôca, giật mạnh một cái. Thầy Akô Nô ra tay nhanh như điện, lại hoàn toàn đột ngột, Pôca định ngăn cản hay tránh né thì đã muộn.

Con thanh xà lập tức tuột khỏi người Pôca. Nhưng thầy Akô Nô chưa kịp đưa lên mắt xem, Pôca đã chúm môi huýt gió một tiếng, con thanh xà đã cong mình búng ra khỏi tay thầy, bay lộn trở về.

Thầy Akô Nô lại đưa tay ra chộp. Thầy ra tay cực kỳ thần tốc nhưng cũng chỉ tóm được mẩu đuôi của con thanh xà. Ở phía bên kia, Pôca cũng nhanh tay tóm lấy đầu rắn. Người tóm đầu người tóm đuôi, cả hai bặm môi ra sức kéo.

Bọn học trò trường Đămri quên cả sợ, há hốc miệng đứng xem như xem trò kéo co. Ngay cả Pôcô cũng không giấu vẻ khoái trá. Nó chạy lòng vòng quanh hai đối thủ, giọng hí hửng:

- Hay quá! Cho chơi với!

Không đợi thầy Akô Nô và Pôca đáp lại, nó huýt lên một tiếng, con bạch xà đang quấn ngang lưng nó bay vù ra, xẹt thẳng về phía thầy Akô Nô như một vệt sao băng.

Trước ánh mắt hồi hộp của bọn trẻ, thầy Akô Nô vung cánh tay còn lại, chộp trúng ngay chóc đầu rắn. Chỉ đợi có vậy, thằng Pôcô tóm đuôi con bạch xà, láu táu:

- Bắt đầu kéo nha!

- Hì hì, ta chấp hai đứa ngươi đó.

Thầy Akô Nô nói mà mặt tươi hơn hớn. Kăply mỉm cười, nhớ là đã lâu rồi thầy Akô Nô không có dịp đùa giỡn với học trò. Bữa nay có lẽ gặp hai thằng nhóc cùng tuổi, tính trẻ con của thầy bất thần trỗi dậy.

Một ông thầy nhóc tì và hai con ma cứ thế phồng má trợn mắt kéo qua kéo lại cả buổi. Nếu lúc đó họa sĩ Yan Dran không xuất hiện, chắc thầy Akô Nô sẵn sàng bỏ dạy để chơi với hai con ma nhóc tới trưa.

- Pôcô, Pôca! Trước khi dẫn tụi bay tới đây, ta đã dặn thế nào hử?

Đi liền với câu nói là một cái đầu rối bù húc mạnh vào giữa đám đông. Vẫn bó người trong bộ đồ ngắn màu đen chật chội với những đường diềm màu mè ở vai và cổ tay, họa sĩ Yan Dran huơ thanh gươm ngắn cũn về phía đám kéo co, thở phì phì giận dữ:

- Tụi bay có thôi ngay đi không hả?

Lần này thì Pôcô và Pôca lập tức buông ngay hai con linh xà. Hai đứa quay về phía họa sĩ Yan Dran, ấp úng:

- Bố…

- Bố cái đầu tụi bay. – Họa sĩ Yan Dran nổi cáu. – Thanh xà và bạch xà đâu phải là thứ đồ chơi. Tao đã nói với tụi bay như thế nào ta hi vọng tụi bay chưa quên sạch hết chớ hả?

- Tụi con nhó mà. – Pôca chớp chớp mắt, giọng biết lỗi. – Bố dặn khi đặt chân đến trường Đămri tụi con không được lôi hai con linh xà ra. Chỉ được phép dùng làm dây thắt lưng thôi.

Gương mặt Yan Dran đỏ bầm:

- Thế mà…

- Ông Yan Dran ơi. – Thầy Akô Nô xen lời, tay vung vẩy hai con rắn, vẻ bất bình. – Ông hổng cho tụi nó lôi hai con rắn nhép này ra chơi thì tôi biết chơi với ai chớ.

- Ngài Akô Nô, đây là quy định của nhà trường. – Họa sĩ Yan Dran nhăn nhó, hạ cây gươm xuống. – Tôi đã đồng ý với ngài N’Trang Long về chuyện này rồi, mong ngài thông cảm.

Câu nói của họa sĩ Yan Dran kết thúc luôn câu chuyện lình xình xoay quanh anh em Pôcô – Pôca trong buổi sáng hôm đó. Sau khi nhận lại hai con rắn từ tay thầy Akô Nô, hai con ma nhóc quấn cặp thanh xà bạch xà quanh thắt lưng rồi líu ríu đi theo họa sĩ Yan Dran về phía ngọn tháp trước ánh mắt tò mò của đám học trò trường Đămri.

Ở phía sau, thằng Yan Jik lót tót chạy theo, miệng không ngớt ca cẩm:

- Ba ơi ba. Ba đừng bắt con đi học nghe, ba. Ba cho con ở nhà chơi với anh Pôca và anh Pôcô đi, ba.

- Im đi! – Yan Dran nạt, tức giận đến mức không biết mình đang nói bằng giọng của lão quản gia Imđi. – Ngay cả hai thằng Pôcô – Pôca, ta cũng tống vô lớp luôn. Nói chung là hổng đứa nào được ở ngoài rong chơi để rồi gây chuyện rắc rối hết á.

oOo

Bữa đó, Kăply ngồi học mà không làm sao ngăn mình đừng liếc qua chỗ thằng Y Đê ngồi, khoái chí khi thấy thằng này cứ gục mặt xuống bàn để giấu chiếc mũi sưng tấy. Ngồi ngay trước mặt Y Đê là sư phụ nó. – thằng Amara.

Amara mặt vẫn hầm hầm, có lẽ chưa nguôi ấm ức về chuyện khi nãy ngoài sân trường. Nhìn Amara liên tục ngọ nguậy trong chỗ ngồi, Kăply hổng dám chắc là nó đang cố nuốt cơn giận trong lòng hay đang cố nhốt một con sư tử dưới gầm bàn.

Kăply kín đáo quan sát Amara, thấy thằng nhãi làm thinh được một lúc. Chỉ một lúc thôi, rồi nó có vẻ không thể làm chủ bản thân lâu hơn.

- Thầy ơi thầy…. – Cuối cùng Amara đứng phắt dậy, ngoác miệng đến tận mang tai, kêu lớn.

Thầy Haifai giật nảy, lời giảng đột ngột tuột khỏi môi thầy. Trước vẻ mặt thắc thỏm của cả lớp, thầy lừ lừ quay cái trán dồ về phía tên học trò phá đám, đôi mắt sâu hoắm lóe lên thứ ánh sáng rờn rợn:

- Ta nghĩ không phải là trò tự dưng phát điên đó chớ, Amara?

- Thưa thầy, chẳng lẽ thầy không biết hiện nay có hai con ma đang đi lại lơn tơn trong trường mình. – Amara cáu tiết xổ một tràng, chẳng buồn để ý đến vẻ mặt đe dọa của thầy Haifai. – Con không hiểu Bộ giáo dục đã hay biết chuyện này chưa. Cả thầy nữa, con không nghĩ thầy lại có thể tán thành một chuyện vô nguyên tắc như vậy.

- Ta thì ta chẳng thấy gì gọi là vô nguyên tắc. – Thầy Haifai khìn khịt mũi, giống như thể có một viên đạn từ trong đó sắp sửa vọt ra. – Đó là hai con ma của họa sĩ Yan Dran, một giáo viên xuất sắc và cần thiết cho lớp Hướng nghiệp. Mà ai chứ Yan Dran thì ta rất hài lòng nếu ông mang theo vỏn vẹn có hai con như hiện nay.

Y như bị ăn tát, Amara nhướng cao mày cố bắt chước thầy Haifai bắn ra những tia sáng giận dữ nhưng cặp mắt ti hí của nó gắng cách mấy cũng không giống như trợn lên được. Thế là nó lại hả họng rống to theo cái cách không thể nhầm được của người ưa ăn vạ:

- Cô ơi cô! Hổng lẽ cô…

Nhưng ngay cả khi giở đến chiêu cầu cứu sư mẫu, Amara vẫn không gặp may. Từ đôi môi đỏ chót của thầy Haifai, một giọng nữ lanh lảnh bật ra:

- Hổng lẽ cái con khỉ! Chỉ có đứa đại ngu mới đụng đến họa sĩ Yan Dran thôi.

Cô Haifai lật đật nói tiếp, vẻ mặt ngơ ngác của tên đệ tử ruột khiến giọng cô mềm đi:

- Tốt nhất là con không nên tru tréo lên nữa, Amara. Chuyện họa sĩ Yan Dran, thằng nhóc Yan Jik lẫn hai anh em Pôcô – Pôca được bố trí ở trong trường Đămri, không chỉ Bộ giáo dục mà cả Hội đồng Lang Biang cũng đã biết rồi.

Kăply khoái chí nhìn thằng Amara thả người rơi phịch xuống ghế và tức tối xộc mười ngón tay vô mái tóc xoăn như muốn đào một cái lỗ ngay đỉnh đầu. Thiệt ra, ngay từ khi thầy Haifai còn là Krazanh và Kim thì giữa vợ chồng thầy và họa sĩ Yan Dran đã có một mối giao tình đậm đà. Hôm trước, qua tấm gương lưu trữ trong văn phòng hiệu trưởng, Kăply đã tận mắt chứng kiến cảnh vợ chồng thầy Haifai xả thân cứu Yan Dran khỏi tay trùm Bastu như thế nào và vợ chồng thầy vì vậy đã biến thành hình thù quái dị như ngày nay ra sao. Thằng Amara không biết chuyện đó nên đã chơi cái trò ngu ngốc là tìm cách tấn công họa sĩ Yan Dran, kết cục là bây giờ nó đang ngồi đực ra như bị thằn lằn ị trúng mặt.

Nhưng buổi sáng đó cũng không hoàn toàn là những khoảnh khắc vui sướng với Kăply. Lúc ra về, nhỏ Mua cứ xán lại cạnh nó. Luôn miệng hỏi han:

- Vụ truy tìm báu vật tới đâu rồi, K’Brêt? Sao mấy hôm nay bạn không nói gì với tôi hết vậy?

- Tôi và K’Brăk đang mò mẫm, Mua à.

Kăply ngập ngừng đáp, lòng bất giác quặn lại. Không cần phải lạc quan lắm nó cũng biết là thứ sáu này tụi nó chắc chắn sẽ lọt vào bí thất của ông K’Tul. Nếu đúng như Suku suy đoán thì khi tụi nó đeo chiếc găng có dấu vân tay của ông K’Tul vào và áp lên cánh cửa, thần chú Tới luôn sẽ phát huy tác dụng. Có thể tụi nó sẽ tìm thấy chiếc gương trong bí thất, rồi sau đó cũng rất có thể tụi nó sẽ khám phá ra điều gì đó liên quan đến báu vật ở lâu đài K’Rahlan.

Nhưng nếu chỉ có vậy thì chẳng việc gì Kăply phải nói dối Mua. Sở dĩ nó không nói với nhỏ bạn về chuyện tụi nó sắp tìm ra tấm gương trong bí thất của ông K’Tul chẳng qua vì mấy hôm nay nó mãi vật lộn với ý nghĩ nhỡ nó và Nguyên tìm thấy hai chiếc ghế ngựa vằn trong căn phòng bí thất đó thì sao há. Chắc là tụi nó sẽ mừng rỡ leo lên ghế và vội vã vù về làng Ke! Kăply bần thần nhủ bụng. Nó và Nguyên xa nhà đã khá lâu rồi, tụi nó có nấn ná ở lại xứ Lang Biang trong vai trò những chiến binh giữ đền bất đắc dĩ cũng chỉ vì tụi nó chưa dò ra cái chỗ ông K’Tul cất giấu hai chiếc ghế ngựa vằn. Một khi tìm được hai chiếc ghế đó rồi, không có lý do gì tụi nó không lập tức trở về làng Ke, hẳn nhiên là càng nhanh càng tốt. Mà như vậy có nghĩa là tụi nó sẽ không còn gặp lại những đứa bạn thân thiết như Êmê, K’Tub, Suku, Păng Ting, Bolobala, Tam… và nhất là Mua. Phải lìa xa Mua đối với Kăply là chuyện vô cùng khổ tâm, nó càng cảm thấy ray rứt hơn khi chia tay nhỏ bạn mà không kịp nói lời từ giã. Kăply không biết mình có thể chịu đựng được sự thật đó không, rồi Mua nữa, Kăply không dám tưởng tượng khi biết được nó đã đột ngột ra đi và không hẹn ngày quay lại, tâm trạng của nhỏ bạn sẽ như thế nào.

- Bạn và K’Brăk đã giải được câu đố của cậu K’Tul chưa? – Câu hỏi của Mua cắt ngang sợi tơ buồn đang giăng trong lòng Kăply.

- Chưa. Nhưng sớm muộn gì tụi này cũng giải ra, Mua à.

Kăply lại nói dối và quay mặt đi, trong đầu chợt lóe lên ý nghĩ nếu khám phá được bí mật trong tấm gương của ông K’Tul, mình sẽ tiết lộ cho Mua biết đáp án của câu đố. Lúc đó, đáp án chẳng còn giá trị gì nhưng ông Pirama sẽ có cơ hội tới tiệm Những Dấu Hỏi để lãnh khoản tiền thưởng hai trăm ngàn năpken. Với gia cảnh của Mua, số tiền đó thậm chí còn lớn hơn một gia tài. Chà!

Kăply tự khen mình, suýt chút nữa đã buột miệng reo lên nhưng rồi nó kềm lại được. Kăply không nghĩ ra mình nên nói gì tiếp theo nhưng mặt nó đã lấy lại vẻ tươi tỉnh.

- Khi nào có tin gì mới, bạn không được giấu tôi đấy nhé. – Mua đi sát vào Kăply, thì thầm dặn, giọng phảng phất lo âu, có lẽ trực giác cho nó biết Kăply không hoàn toàn xổ hết gan ruột ra với nó.

- Tôi nhớ rồi mà.

Kăply gật đầu đáp, tránh nhìn vào mắt Mua, sợ nhỏ bạn đọc được những ý nghĩ ngổn ngang trong đầu mình.

Để lảng đi câu chuyện, Kăply nhìn thằng Tam và Bolobala đang cặp kè bên nhau, nói lớn:

- Lâu quá tao hổng thấy mày làm thơ đó, Tam.

Nguyên liếc vẻ lúng túng của Tam, mỉm cười đỡ lời:

- Đừng đòi hỏi nhiều thế, K’Brêt. Đôi khi suốt cả đời con người ta chỉ cần làm một bài thơ là đủ.

- Anh nói hay lắm, anh K’Brăk. – Êmê nhanh nhẩu vọt miệng, như thể cô nàng rình Nguyên từ nãy giờ. – Nhưng cho đến hôm nay anh vẫn chưa hề làm tặng em một bài thơ nào hết đó nha.

Vừa nói Êmê vừa nhìn Nguyên bằng ánh mắt mà đứa nào cũng thấy rõ là chứa đầy trách móc. Nguyên càng thấy rõ điều đó hơn ai hết, cho nên màu đỏ trên mặt Tam lập tức chạy qua mặt nó, nhanh còn hơn người ta đổi màu trên bảng quảng cáo điện tử.

Dứt một lúc bốn, năm sợi tóc, Nguyên làm một động tác giống như cười mà không phải cười, trông nó ngượng ngùng đến mức cuối cùng Êmê đành phải nói thêm một câu nữa:

- Em chỉ trêu anh thôi. Khi nào muốn nói gì với em thì anh gặp em anh nói thẳng chứ đâu cần phải làm thơ như thi sĩ Rchom Tam, anh K’Brăk há?

Khi nói như vậy, Êmê không biết nó càng làm cho Nguyên bối rối hơn nữa. Lúc nãy, mặt Nguyên dở cười dở khóc. Còn bây giờ rõ ràng là khóc thiệt rồi.

## 26. Chương 17

Chương 17

Người mất bóng

Rồi ngày thứ sáu mà hai đứa trẻ làng Ke chờ đợi cũng tới. Đêm hôm trước, Nguyên gần như không chợp mắt được, rõ ràng có cái gì đó chắn ngang giữa nó và giấc ngủ. Cũng như Kăply, nó nghĩ về tấm gương trong bí thất của ông K’Tul thì ít, mà nghĩ về hai chiếc ghế ngựa vằn thì nhiều. Và cũng như bạn mình, lòng nó trộn lẫn bao nhiêu là cảm xúc. Nó vừa nôn nao mong đến thời khắc được quay về làng Ke, nó nhớ mọi người ở làng, nhớ gia đình nhớ bạn bè, nhớ cả thầy Râu Bạc, nhưng đồng thời khi nghĩ đến chuyện rời bỏ xứ sở mà đến hôm nay nó đã cảm thấy vô cùng gắn bó, nghĩ đến chuyện chia tay và có lẽ sẽ không bao giờ gặp lại Êmê ở nhà và tụi Bolobala ở trường, tự dưng nó lại cảm thấy bùi ngùi không nở. Đó là chưa kể đến những người mà nó không thể nghĩ khác hơn là vô cùng thân thiết với nó như thằng Suku, nhỏ Păng Ting, thầy hiệu trưởng N’Trang Long, thầy Haifai, thầy Akô Nô, cả cô Kemli Trinh nữa – là người kể từ sau vụ Buriam đã giữ lời hứa “ta sẽ coi con như con của ta” bằng cách mỗi khi đi ngang nó, cô hay giúi vô tay áo chùng của nó khi thì một chiếc bánh Nhớ dai mua chỗ mụ Gian khi thì một túm cỏ xạ hương – thứ vật liệu dùng để pha chế nước tắm tình yêu khiến mỗi lần lôi ra khỏi túi nó cứ phải dáo dác nhìn xem có đứa bạn nào trông thấy hay không. Nguyên ít có dịp trò chuyện với cô Kemli Trinh, nhưng cái cách cô đối xử với nó, bất chấp việc cô phải dành nhiều thì giờ quan tâm đến thằng Mom (gần đây cô đã công khai chuyện thằng Mom với sự đồng ý vui vẻ của pháp sư Lăk), tất cả những điều đó cộng với tính tình dịu dàng, hiền lành của cô khiến Nguyên vô cùng cảm động, mặc dù đôi lúc nó thắc mắc hổng biết cô đã thấy con nhỏ Êmê quàng tay nó bao giờ chưa mà cứ hay nhét cỏ xạ hương vô túi áo nó.

Nguyên nằm nghĩ ngợi miên man, nhắm mắt lại vờ ngủ, tin rằng như vậy Kăply sẽ không có cớ bắt chuyện, không biết thằng bạn nằm giường bên cạnh cũng đang thao thức và suy nghĩ lung tung không khác gì mình.

Có thể thấy rõ là đêm hôm đó Nguyên và Kăply đều bị ám ảnh bởi những chiếc ghế ngựa vằn nhưng rốt cuộc cả hai đã không hề nói với nhau về chuyện tụi nó sẽ làm gì nếu tìm thấy hai chiếc ghế đó trong bí thất của ông K’Tul, nhưng như vậy thì lẽ ra sáng hôm sau, trước khi cùng thằng Suku chun vô căn nhà kho, tụi nó cũng trao đổi với nhau về chuyện này mới phải. Vậy mà trên thực tế hổng có gì giống như vậy hết: tụi nó đứa nào cũng im im, từ lúc leo xuống khỏi giường, đi tắm, thay đồ rồi ngồi đợi Suku, cả Nguyên và Kăply đều tránh nhìn vào mắt nhau, nếu bốn ánh mắt lỡ giao nhau thì cả hai liền hấp tấp quay mặt đi, làm như thể nếu nhìn nhau lâu hơn chút nữa thì chắc nụi là cả hai sẽ òa ra khóc.

Dĩ nhiên Nguyên hiểu rõ những gì đang xảy ra trong lòng tụi nó, vì thế mà nó rất khó chịu về tình huống mà nó và Kăply đang rơi vào. Lúc mới lạc bước đến xứ Lang Biang, Nguyên nôn nóng tìm ra hai chiếc ghế ngựa vằn biết bao, mong muốn cháy bỏng nhất của nó trong lúc đó là bằng mọi giá phải thoát ngay về làng Ke, nhưng bây giờ thì Nguyên bối rối, thậm chí khổ sở khi bắt gặp những thay đổi trong lòng mình. Dù sao thì nó và Kăply cũng phải quay về làng. Điều đó không cần phải bàn cãi nhưng Nguyên biết là nó (và chắc chắn là cả Kăply nữa) chưa muốn xa rời xứ Lang Biang trong lúc này. Sứ mạng tìm kiếm báu vật chưa hoàn thành, sứ giả Buriăk và hữu hộ pháp Balikem đang quần quanh đâu đây, trong khi đó trùm Bastu sắp quay lại và lão Ôka Na lúc nào cũng sẵn sàng trỗi dậy như một nguy cơ tiềm ẩn. – trước bao nỗi rối ren đó, Nguyên cảm thấy ra đi trong lúc này chẳng khác nào một cuộc chạy trốn, nhất là tụi nó đang được bao nhiêu người kỳ vọng. Về hay không về? Nguyên tự hỏi không phải chỉ một lần, và cũng không chỉ một lần nó không tìm ra câu trả lời dứt khoát. Vì vậy mà nó không dám nhìn thẳng vào mắt Kăply và nó biết cũng với lý do tương tự mà Kăply không dám nhìn thẳng vào mắt nó. Bởi tụi nó thật khó mà chọn cho được một vẻ mặt phù hợp với tâm trạng đang rối bời và nhỡ đứa kia buột miệng hỏi về đề tài gay cấn đó thì đứa này thiệt tình không biết phải đáp làm sao. Cho nên tốt nhất (mà cũng có thể là xấu nhất) là chẳng nói gì hết, mặc dù Nguyên thấy rõ khi vờ làm ra vẻ không nghĩ gì đến những chiếc ghế ngựa vằn thì tụi nó lại càng có vẻ chỉ nghĩ về mỗi chuyện đó thôi.

Suku không biết nỗi lòng của hai bạn nên vừa đút đầu vô phòng, nó tưởng mình bị hoa mắt:

- Làm gì mà hai anh dầu dầu vậy? Em cam đoan bữa nay thế nào cũng mở được cánh cửa chết tiệt đó mà.

Thằng nhóc không nói ngoa. Khi đứng trước bí thất của ông K’Tul, nó đeo chiếc găng tự chế vào rồi áp tay lên hình bàn tay in lõm trên cánh cửa, lầm rầm niệm chú: trước vẻ mặt đau đáu của Nguyên và Kăply, cánh cửa đột ngột trượt qua một bên như có ai kéo mạnh.

So với căn phòng âm u phía ngoài, bí thất của ông K’Tul giống như đang phơi mình dưới nắng: một quả bí được phù phép đang tỏa sáng rực rỡ đằng góc phòng khiến bọn trẻ phải đưa tay lên dụi mắt bốn, năm lần trước khi đặt chân qua ngưỡng cửa.

Đồ đạc trong phòng bày la liệt, cũ kĩ, bụi bặm, trông như một cái nhà kho thu nhỏ. Nguyên và Kăply vừa bước vào phòng, ánh mắt lập tức xẹt ngang xẹt dọc và khi nhác thấy hai chiếc ghế ngựa vằn quen thuộc kê sát vách bên tay trái, trái tim tụi nó như muốn vọt ra khỏi lồng ngực, trong một thoáng đứa nào đứa nấy đều bắt gặp cảm giác lạnh ngắt nơi sống lưng.

Hoàn toàn không tự chủ, cả Nguyên lẫn Kăply đều run rẩy nhích chân về phía hai chiếc ghế, nhưng mới đi được vài ba bước, cả hai thình lình đứng lại, đứa này liếc đứa kia để xem phản ứng của bạn mình nhưng dĩ nhiên là chẳng đứa nào trông thấy đứa nào khi cả hai đều trong chiếc áo tàng hình.

Kăply ngoái nhìn về phía bức vách sau lưng, nơi phát ra những tiếng lục đục cho biết thằng Suku đang mò mẫm tuốt đằng đó, thở nhẹ một cái rồi ngoảnh sang chỗ mà nó tin là Nguyên đang đứng, hạ giọng thì thầm:

- Bây giờ sao?

- Sao ư?

Bằng giọng vo ve như muỗi kêu, Nguyên đáp lại câu hỏi của bạn bằng một câu hỏi khác, phân vân và ngơ ngác – điều Kăply thiệt tình không chờ đợi. Ngay lúc này đây, Kăply không nhìn thấy Nguyên nhưng nó vẫn ngạc nhiên mường tượng ra vẻ mặt hoang mang của thằng-bạn-đại-ca-nói-gì-cũng-đúng của mình.

- Về làng không?

Cuối cùng, Kăply quyết định hỏi thẳng, mặc dù khi hỏi như vậy thực sự nó cũng không biết nó đang mong đợi ở Nguyên câu trả lời như thế nào: rằng nên về làng ngay hay nên hoãn lại.

Câu hỏi vừa rời khỏi môi, Kăply ngóc cổ hồi hộp chờ đợi, không biết ở bên cạnh Nguyên đang nhắm mắt lại, như thể khi không nhìn thấy gì hết thì nó mới đủ can đảm để chọn lựa câu trả lời. Nhưng rốt cuộc thì Kăply vẫn không biết ý kiến của bạn mình như thế nào (và chắc cũng chẳng có ai biết hết). Trong lúc Nguyên sắp thất bại trong ý định trì hoãn việc bày tỏ thái độ và chuẩn bị đáp lời Kăply thì ở bức vách đối diện, tiếng thằng Suku thình lình vang lên:

- Lại đây, anh K’Brăk, anh K’Brêt!

Hai đứa giật mình ngoảnh lại, thấy một tấm gương tròng đang lơ lửng giữa không trung. Tất nhiên tụi nó đoán ngay Suku vừa lôi thứ này ra từ đâu đó trong mớ đồ chất vương vãi trên sàn nhà.

- Tìm thấy rồi à?

Nguyên hối hà bước lại chỗ Suku, mừng rỡ hỏi, không rõ mừng vì thằng oắt đã tìm được tấm gương hay mừng vì khỏi phải trả lời câu hỏi hóc búa của Kăply.

- Ờ.

Suku đáp khẽ và cùng lúc với tiếng nói, tấm gương từ từ trôi về phía chiếc bàn đằng góc phòng, ngay dưới chiếc đèn quả bí, cho biết là thằng oắt đang định đặt tấm gương lên đó để xem xét.

Cả ba chụm đầu vô tấm gương, chúi mắt săm soi. Đây là tấm gương cuối cùng trong lâu đài K’Rahlan, bọn trẻ biết thế nên sáu con mắt mở lớn hết cỡ: tấm gương bị lật sấp lật ngửa, xoay tới xoay lui, các ánh mắt cẩn thận mân mê từng nét chạm, từng vết xước, tỉ mỉ như bác sĩ đang tìm kiếm vi khuẩn trong kính hiển vi.

Nhưng cũng như những tấm gương trước đó, bọn trẻ vẫn chẳng phát hiện ra điều gì khác lạ mặc dù suốt một lúc lâu tụi nó đã xúm vô vật lộn với tấm gương của ông K’Tul đến toát mồ hôi.

Nguyên chép miệng, hoàn toàn thất bại khi cố ép mình làm ra vẻ điềm tĩnh:

- Hổng lẽ chữ “ai” trong câu đố thực sự không phải chỉ tấm gương?

Kăply há hốc mồm nhìn qua chỗ vừa phát ra tiếng nói, không tin đó là tiếng nói của Nguyên. Trong một lúc, nó tưởng mình nghe lầm khi thằng bạn đại ca của nó bất ngờ thở ra giọng điệu bi quan của thằng K’Tub bữa trước.

- Là tấm gương, K’Brăk! Dứt khoát là tấm gương!

Kăply hùng hổ vọt miệng và hoàn toàn không báo trước, nó lột phăng chiếc áo tàng hình ra khỏi đầu, đột ngột đến mức Nguyên và Suku không kịp thốt lên được một tiếng nào.

Trước ánh mắt sửng sốt của hai bạn, Kăply thò chiếc đầu lơ lửng vô tấm gương, chành miệng ra cười. Cười xong, nó lại sụp mặt xuống, mếu máo như vừa bị thằng Amara đá vô mông, nói chung trông Kăply lúc này giống như đang phát rồ.

Nhưng Kăply dĩ nhiên không rồ. Mếu xong, nó toét miệng bô bô:

- Thấy chưa! Ai vui ta sẽ vui cùng. Ai buồn ta sẽ buồn chung với người…

Kăply định ba hoa thêm vài câu nhưng quai hàm nó đột nhiên cứng như gỗ. Trong tấm gương, bên cạnh khuôn mặt đang thộn ra của nó là hai câu thơ không biết xuất hiện từ lúc nào, ngay trên đầu nó – với những con chữ xanh lè như mắt mèo đang không ngừng chớp nháy:

“TRONG 100 VỤ ÁN OAN

VỤ THỨ 39 HOÀN TOÀN 93!”

Tuy không nhìn thấy Nguyên và Suku, Kăply đoán là hai đứa chắc cũng đang lịm người đi như mình. Lâu thiệt lâu nó mới nghe tiếng Suku thở phào:

- Anh hên thiệt đó, anh K’Brêt. Câu đố về tấm gương chính là mật khẩu để giải mã…

Kăply hỏi lại, chưa hết ngẩn ngơ:

- Câu Ai vui ta sẽ vui cùng… á?

- Đúng vậy. – Tiếng Nguyên nhẹ nhõm. – Muốn biết được lời chỉ dẫn bí mật, phải soi mặt vào tấm gương và đọc lên hai câu thơ đó.

Kăply ấp úng, niềm vui quá lớn khiến nó cà lăm ngang xương:

- Thế… thế… bây giờ tụi mình… phải làm gì?

- Lập tức ra khỏi đây. – Suku hăng hái. – Và nhanh chân đi tìm cuốn Một trăm vụ án oan trong lịch sử của Đam San.

Nguyên nhìn Kăply, nhăn nhó:

- Chui đầu vô lại trong chiếc áo đi, đồ…

Tiếng “ngốc” chưa kịp bắn ra khỏi miệng, Nguyên đã vội nuốt trở lại xuống bụng. Nó sực nhớ ra hôm nay thằng Kăply không ngốc chút xíu nào, thậm chí nếu không nhờ cái-đầu-cục-gạch của nó, bí mật của tấm gương có lẽ sẽ mãi mãi chìm trong bóng tối.

Nhưng Nguyên không có thì giờ để ngẫm nghĩ nhiều hơn về bạn mình. Kăply vừa rúc đầu vào lại trong áo, tiếng rè rè đã vang lên: cánh cửa bí thất đã đóng lại khi tụi nó vừa đặt chân vào bên trong bây giờ bất ngờ chạy qua một bên và cả bọn gần như chết điếng khi dáng người lêu nghêu của ông K’Tul thình lình hiện ra ngay ngưỡng cửa, đầy đe dọa.

Mặt xám xịt, tóc gáy dựng đứng, ba đứa nín thở nhìn nhau, yên tâm được một chút khi nhớ ra tụi nó vẫn đang an toàn trong những chiếc áo tàng hình. Trong bọn, Kăply yếu bóng vía hơn hết. Ngay từ lúc ông K’Tul xuất hiện, trái tim nó đã văng đi đâu mất, và khi tin chắc ổng không nhìn thấy mình, trái tim nhát hít của nó vẫn không thèm quay lại. Nó nhìn cặp mắt sáng quắc và bí hiểm của ông K’Tul đang quét quanh căn phòng, bụng quặn lại khi nghĩ tia nhìn lấp loáng đó dường như có thể xuyên qua tấm áo màu cánh gián tụi nó đang mặc.

Đến khi ông K’Tul bước lại chỗ góc phòng, nhíu mày nhìn tấm gương đang nằm im lìm trên mặt bàn như tự hỏi tại sao nó lại ở đây thì Kăply phải nghiến chặt răng để đừng ngã lăn ra. Nó càng hoảng hơn nữa khi đột nhiên nhận ra trong phòng không hề có một chiếc bóng nào in lên sàn nhà. Nó, Nguyên và Suku đang tàng hình, không có bóng đã đành, nhưng ngay cả ông K’Tul cũng không hề rọi bóng xuống sàn mặc dù ông đang đứng ngay dưới chiếc đèn quả bí sáng rực. Sao thế nhỉ? Kăply ngạc nhiên nhủ bụng, đoán là Nguyên cũng đã phát giác ra hiện tượng kỳ lạ này khi nó có cảm giác cánh tay Nguyên vừa chạm khẽ vào người nó một cách cố tình.

Bữa đó, không chỉ tụi Kăply khám phá ra chuyện ông K’Tul không có bóng. Chính ông K’Tul, sau một lúc ngẩn người ra nhìn tấm gương, đảo mắt xuống sàn nhà và giật mình “a” lên một tiếng khi không nhìn thấy chiếc bóng của mình đâu. Như người bị ma đuổi, ông hối hả lao ra khỏi phòng, có vẻ như chuyện mất bóng đối với ông còn quan trọng hơn cả chuyện tấm gương đang nằm dưới đất bất ngờ nhảy tót lên bàn một cách khó hiểu.

Bọn Kăply như trút được một gánh nặng khi ông K’Tul thình lình bỏ đi. Nhưng mặc dù cánh cửa bí mật đã khép lại từ lâu, vẫn không đứa nào dám lên tiếng. Như thể vừa được vớt ra khỏi thùng nước đá, phải đợi một lúc lâu ba đứa mới cảm thấy người ấm lên được một chút và màu hồng mới bắt đầu rón rén quay lại trên gương mặt của tụi nó.

- Đi ra được chưa? – Kăply thấp thỏm hỏi.

- Chờ thêm chút đi. – Nguyên thì thào như sợ bị nghe lỏm.

Kăply ngập ngừng một chút, rồi nói, giọng sợ sệt:

- Cậu K’Tul không có bóng…

- Tao thấy rồi. – Nguyên đáp.

Ngay sau đó là giọng Suku:

- Em cũng thấy.

- Về phòng rồi tính.

Nguyên nói, cố tỏ ra dạn dĩ và bước về phía cánh cửa. Khi nãy nó để ý thấy hể có người bước vào bên trong, cánh cửa sau lưng tự động đóng lại và khi bên trong muốn đi ra, cánh cửa lại tự động mở ra.

- Để tấm gương lại chỗ cũ chớ. – Kăply rụt rè đề nghị.

- Không cần đâu, anh K’Brêt. – Tiếng Suku vang lên từ chỗ nào đó sau lưng Kăply. – Đằng nào thì cậu K’Tul cũng đã nhìn thấy tấm gương trên bàn rồi.

Kăply vẫn chưa hết run:

- Khi nãy cậu có biết tụi mình đột nhập vô đây không há?

- Khó nói lắm, anh K’Brêt. – Suku lưỡng lự đáp.

- Có lẽ là không.

Nguyên hắng giọng và thận trọng bước qua cánh cửa vừa trượt sang một bên khi nó lại gần, theo sau là Kăply và Suku. Cả ba đứng yên một lúc cho quen với thứ ánh sáng tù mù bên ngoài bí thất rồi cẩn thận quét mắt ra bốn phía, cả bọn dọ dẫm chui qua đường hầm tối om om để trở ra căn nhà kho kế hành lang.

oOo

Cả ba cái miệng cùng thở phào khi sung sướng ném người lên hai chiếc giường nệm lông chim trong căn phòng ấm cúng của Nguyên và Kăply.

Kăply ngả đầu lên chiếc gối mà chưa bao giờ nó thấy êm ái như bữa nay, rên lên:

- Thoát rồi. May quá.

Nguyên ngồi co chân, tựa lưng vào thành giường và nhìn Suku (lúc này cả bọn đã chui ra khỏi áo tàng hình), giọng băn khoăn:

- Kỳ quái thiệt! Hóa ra cậu K’Tul là người không có bóng.

- Hèn gì trước nay tụi mình chẳng hề thấy cậu K’Tul đi lại vào ban ngày. – Kăply hơi nhóm đầu lên khỏi chiếc gối, phụ họa. – À quên, buổi trưa cậu vẫn ngồi ăn trong vườn…

- Ngồi ăn trưa trong khu vườn đầy bóng râm như thế chả có nghĩa lý gì hết, K’Brêt. – Nguyên cắt ngang. – Ánh mặt trời bị những tán lá dày ngăn lại, ngay cả tụi mình cũng chẳng hề có bóng.

Suku hất mạnh những lọn tóc sắp chui vào mắt, tặc lưỡi như một ông cụ non:

- Có lẽ cậu K’Tul không muốn ai biết bí mật đó của mình. Em nhớ rồi, hôm nọ ở cửa tiệm của lão Luclac, rõ ràng cậu cố tình chọn vị trí tối tăm nhất để xuất hiện. Còn trong lâu đài K’Rahlan, hầu như chỗ nào cũng mờ mờ. Chỉ có bí thất của cậu là sáng sủa…

- Vì cậu nghĩ ngoài cậu ra, không ai có thể đặt chân vào đó. – Nguyên tiếp lời và cùng với câu nói, một sợi tóc đã nằm gọn trong tay nó.

- Nhưng tại sao câu K’Tul lại không có bóng? Và người không có bóng là người như thế nào mới được chớ? – Kăply gần như ré lên, lần này thì nó ngồi bật dậy luôn khỏi nệm.

Nguyên trả lời câu hỏi của Kăply bằng cách dán mắt vào gương mặt sáng sủa của Suku, trong khi thằng oắt đang dán chặt mắt lên trần nhà.

Suku thôi miên những tấm ván trên cao lâu thật lâu. Đến khi Nguyên và Kăply có vẻ đã bắt đầu hết kiên nhẫn thì nó mới từ từ hạ mắt xuống, và trước vẻ mặt nôn nóng của hai bạn, câu trả lời của nó y như muốn làm cho hai đứa sụm bà chè quách cho rồi:

- Người không có bóng là người như thế nào, em cũng không có biết mấy anh à.

Kăply ngã lăn ra, đập đầu lên gối cái “bộp”, kêu lên ai oán:

- Suku ơi là Suku! Mày không biết thì nói đại là không biết ngay từ đầu cho rồi, còn làm ra vẻ ta đây thông thái lắm. Hừm, nghĩ với chả ngợi!

- Em nghĩ chuyện khác, anh K’Brêt. – Suku thình lình nói, đôi mắt trong veo của nó đưa qua đưa lại như hai vì sao sắp sửa đổi ngôi. – Chắc chắn trong thư viện của ông em có một cuốn sách nói về hiện tượng này. Hai anh chờ em một chút.

Nói vừa dứt câu, Suku biến mất chỗ cửa phòng nhanh như khói. Chắc nó vọt về nhà! Kăply nhủ bụng và đưa mắt nhìn Nguyên, thắc thỏm hỏi:

- K’Tub và Êmê có biết ông K’Tul không có bóng không há?

- Tao nghĩ tụi nó không biết. – Nguyên trầm ngâm. – Cả bà Êmô có lẽ cũng không biết. Và tụi mình cũng không nên cho K’Tub và Êmê biết làm gì.

Ánh mắt của Nguyên bất thần rực lên:

- Mày và Suku nhớ giữ mồm giữ miệng đó.

- Tao biết mà.

Kăply đáp, mặt sụp xuống, bất mãn vì thằng bạn nó lúc nào cũng nghĩ nó là đứa không có đầu óc.

Suku quay trở lại với cuốn sách dày cộm trên tay. Nó tông cửa phòng đánh rầm, vừa thở hổn hển vừa toét miệng cười hì hì:

- Đây nè.

Nguyên khệ nệ đỡ lấy cuốn sách nặng trịch từ tay Suku, mở to mắt săm soi. Bìa sách làm bằng da rái cá rất bền nhưng nom cũ kĩ đến mức tên sách phải mò mẫm một hồi mới đọc ra: Tám mươi mốt hiện tượng bất thường trong cuộc sống – thống kê và khảo sát. Tên tác giả mờ đến nỗi phải lật vô trang trong mới biết đó là công trình của giáo sư Xu Man.

Suku nhanh nhẩu lật thêm vài trang và chỉ tay vào trang hướng dẫn:

- Hai anh xem đây nè.

Theo tay chỉ của thằng oắt, Nguyên và Kăply tò mò đọc:

APÔLÔ: Người bay.

BIĐÔ: Người hai đầu.

EYEYEYE: Người ba mắt.

KHEC: Người khỉ.

KIKI: Người sói.

MIĐIMÔ: Người mất bóng.

…

- Đây là những thuật ngữ chuyên môn. – Suku giải thích. – Nếu không có bảng hướng dẫn này, mình sẽ chẳng biết đường nào mà tra cứu.

Nguyên tò mò tra từ APÔLÔ ở ngay trang đầu tiên của mẫu tự A. Giáo sư Xu Man giải thích “Người bay là người có hiện tượng mắc bệnh thần kinh, không thích ứng và cũng không giải quyết được những mâu thuẫn trong cuộc sống. Những dồn nén nội tâm dữ dội đến một mức nào đó sẽ tạo ra những xung lực giúp họ bay lên khỏi mặt đất như một cách trốn chạy thực tại. Người bay không nguy hiểm với đồng loại. Họ chỉ gây nguy hiểm cho chính mình, vì họ có thể bay nhiều ngày liền, vượt qua những khoảng cách rất lớn, nhưng họ cũng rất hay bị rơi…”

Nguyên lật lia lịa qua mẫu tự B. Nó, Kăply và Suku cắm mắt vô từ BIĐÔ: “Người hai đầu có thề nhìn về phía trước lẫn phía sau cũng như có khả năng nhìn thấy quá khứ và tương lai của người khác. Về lý thuyết người hai đầu có tiềm năng chinh phục và thống trị thế giới, nhưng trong lịch sử chưa có người hai đầu nào tu luyện đến tầm cỡ Đại phù thủy, chỉ vì hai cái đầu của họ thường xuyên bất hòa với nhau. Do vậy, người hai đầu thường chỉ thành công khi thi thố tài nghệ trong lãnh vực bói toán, mà nhà tướng số lừng lẫy Lunlun Sai cách đây bốn trăm năm mươi bảy năm là một ví dụ…”

Nguyên lại hiếu kỳ lật đến từ EYEYEYE để xem người ba mắt là người như thế nào. “Trong đa số trường hợp, con mắt thứ ba thường là con mắt xấu. Điều đó giải thích tại sao người ba mắt thường có khuynh hướng hắc ám. Con mắt thứ ba của họ luôn gây ra chết chóc…” Nhưng Nguyên mới đọc tới đó, Kăply đã thò tay lật loạt soạt một lúc chục trang, miệng nôn nóng:

- Ba mắt hay bốn mắt từ từ coi sau, K’Brăk. Mình tìm hiểu về người mất bóng trước đi.

Lần đầu tiên Kăply làm trái ý thằng bạn đại ca của nó một cách thô bạo, nhưng Nguyên không có tỏ thái độ phản đối. Nó nhìn bàn tay láu táu lật sách của Kăply bằng ánh mắt sốt ruột.

Kăply lật và lật, tim đập binh binh trong ngực. Nhưng lật tới trang cuối cùng, nó vẫn chẳng thấy từ MIĐIMÔ đâu hết, thậm chí nó không tìm thấy cả mẫu tự M.

- Sao lạ vậy nè.

Kăply ngạc nhiên kêu lên và cẩn thận dò lại từ đầu. Lần này nó tin chắc mình không bỏ sót một trang nào, nhưng cũng như lần trước, Kăply không làm sao tìm được từ MIĐIMÔ. Cuốn sách dày cộp kia kết thúc ở mẫu tự L.

- Cuốn sách này chỉ có tới chữ L thôi, Suku. – Kăply quay sang thằng oắt, giọng nghi hoặc. – Hay bộ sách này có hai tập. Đây chỉ là tập 1.

- Vô lý.

Suku cau mày và giành lấy cuốn sách của giáo sư Xu Man trên tay Kăply, lật giở từng trang, rồi cũng như Kăply, miệng nó há hốc khi nhận thấy đúng là cuốn sách đột ngột chấm dứt ở mẫu tự L.

Nguyên nhìn vẻ mặt ngẩn ngơ của hai bạn, cảm thấy không cần phải tự mình xem lại, chỉ nói:

- Xem cuốn sách có chú thích gì không. Nếu đây là bộ sách hai tập, ít ra phải có dòng chữ “HẾT TẬP 1”, hoặc “XEM TIẾP TẬP 2”…

Ánh mắt Kăply và Suku cùng quét xuống cuối trang, vội vàng như để giành là người đầu tiên reo lên. Nhưng trong một lúc quai hàm của hai đứa bất thần trơ ra như bị ai nắm lấy.

Ở phía dưới trang sách cuối cùng quả nhiên có một dòng chữ. Nhưng trái với suy đoán của Nguyên, dòng chữ nếu không phải trêu chọc tụi nó thì quả là giống y một bản tin buồn:

“Do bị bạo bệnh bất ngờ, giáo sư Xu Man đã đột ngột qua đời khi mới biên soạn đến mẫu tự L. Trên thực tế, tác giả mới chỉ kịp khảo sát ba mươi tám trường hợp lạ trong đời sống nhưng vì tôn trọng ý nguyện lúc sinh thời của người quá cố, chúng tôi quyết định vẫn giữ nguyên nhan đề Tám mươi mốt hiện tượng bất thường trong cuộc sống – thống kê và khảo sát. Mong độc giả thông cảm và lượng thứ”…

## 27. Chương 18

Chương 18

Vụ án thứ 39

Bây giờ thì cả trường đều đã biết Pôcô là thằng nhóc có con rắn trắng, còn Pôca là chủ nhân con rắn xanh. Nhưng đứa nào là anh đứa nào là em thì tụi học trò trường Đămri suốt ngày cãi nhau chí chóe vẫn không ai chịu ai. Tụi Kăply thân thiết với hai con ma nhóc là thế mà còn không xác định được, những đứa khác dĩ nhiên có tài thánh mới hòng mò ra.

Vậy mà sáng nay thằng Amara đi đâu cũng vênh mặt oang oang:

- Pôcô là anh, còn Pôca là thằng em. Tao là người duy nhất biết được điều đó. Đứa nào không tin thì đánh cược với tao. Mười vohen một kèo, quá rẻ!

Tất nhiên là không đứa nào dám cược với Amara mặc dù chẳng mấy đứa tin lời tuyên bố huênh hoang của nó. Mười vohen là mười ngàn năpken, số tiền quá lớn so với những cô bé cậu bé còn mài đũng quần trên ghế nhà trường.

Amara đi rảo một vòng quanh sân, cuối cùng tóm vai K’Tub, cười hềnh hệch:

- Hà hà, cược không nhóc? Mày chơi thân với hai đứa nó lắm mà.

- Không. – K’Tub vùng khỏi cái nắm của Amara, cau có đáp.

Amara nheo đôi mắt hí, giọng khiêu khích:

- Sợ thua à?

K’Tub hứ mũi:

- Sợ thắng.

- Láo toét. – Amara vung tay. – Không dám chơi thì biến đi!

- Chơi đi, K’Tub!

Kăply vừa nói vừa tiến lại gần.

Amara liếc xéo Kăply:

- Ngon thì chơi. Đừng xúi người khác.

- Thích thì chiều. – Kăply đưa tay ra. – Tao cược với mày.

Amara cũng đưa tay ra. Hai đứa hằm hè bắt tay nhau như hai võ sĩ quyền Anh trước khi quyết đấm vỡ mặt nhau, đứa này bóp chặt tay đứa kia như cố làm cho những ngón tay đối phương gãy rời.

Đánh hơi được cuộc náo nhiệt, bọn nhóc gần đó nhanh chóng đổ xô lại, bu quanh Amara và Kăply như bầy ruồi bu quanh hai cục đường.

Hất mặt về phía K’Tub, Kăply nghiêm trang:

- Thằng K’Tub làm chứng bên tao. Thằng Y Đê làm chứng bên mày.

Y Đê luôn luôn là cái đuôi của Amara. Nghe nhắc tới mình, cái đuôi thò ra, ve vẩy:

- Tao sẵn sàng.

Amara và Kăply lập tức buông tay ra.

Chỉ đợi có vậy, K’Tub nhảy tưng tưng:

- Anh K’Brêt thắng rồi. Xưa nay Pôcô và Pôca hổng đứa nào chịu làm em hết á.

Kan Tô không biết xuất hiện từ lúc nào, cười hè hè:

- Mày thua rồi, chung tiền đi, Amara!

Amara bĩu môi:

- Còn lâu.

Nó nhướng cặp mắt ti hí, nom vất vả như hai dấu trừ đang cố trở thành dấu cộng, giọng đắc thắng:

- Nói cho tụi mày biết nè. Hôm qua tao đã theo rình hai thằng Pôca – Pôcô cả buổi chiều…

- Mày làm trò lén lút đó để làm gì vậy? – Kăply hỏi giọng khinh bỉ. – Hổng lẽ mày là cộng tác viên đặc biệt của Cục an ninh?

Amara hơi khựng lại một chút. Nó nhún vai, mặt ửng đỏ:

- Tao không nghĩ tao có nhiệm vụ phải báo cho mày biết về việc làm của tao.

- Mày muốn dò xem anh em Pôca – Pôcô có quậy phá gì không để mách lẻo với lão Amara Đliê chứ gì. – Nguyên chen vào giữa Kăply và K’Tub, thản nhiên nói. – Tao nói thiệt, dùng tờ Tin nhanh N, S & D để gây áp lực với Hội đồng Lang Biang là cái trò cũ rích và hổng có tác dụng gì đâu, Amara.

- Mày đừng có tỏ ra ta đây thông minh, K’Brăk. – Amara xì một tiếng, vừa nói vừa xua tay lia lịa. – Nhưng hôm nay tao không muốn cãi nhau với tụi mày, nhất là về những chuyện vớ vẩn như chuyện này. Tao chỉ muốn cho tụi mày biết là chiều hôm qua tao đã nghe hai thằng Pôca – Pôcô xưng hô với nhau…

Câu chuyện của Amara lập tức thu hút sự chú ý không chỉ của tụi Kăply. Bọn nhóc đứng chung quanh lúc này cũng không muốn làm điều gì khác hơn là vểnh tai chờ nghe Amara nói nốt.

- Thằng Pôcô nói với thằng Pôca “Anh không muốn đi học chút nào hết, Pôca.” Thằng Pôca đáp “Em cũng vậy. Nếu buộc phải đun đầu vô lớp Sơ cấp 1, em nghĩ thà chúng ta về hồ Ma ở quách còn hơn.” Chính tai tao nghe rõ mồn một…

- Nói láo! – K’Tub đỏ mặt tía tai. – Pôca mà chịu làm em Pôcô hả? Không đời nào!

- Muốn chứng minh điều đó, rất đơn giản, K’Tub. – Amara tỉnh rụi, thái độ của kẻ biết mình nắm chắc phần thắng trong tay. – Bây giờ mày đi kiếm hai thằng đó tới đây đi.

Vẻ tự tin của Amara khiến Kăply đâm chột dạ. Nó quay sang Nguyên, thì thầm:

- Mày nghĩ sao?

Nguyên dè dặt đáp, mặt nó đột nhiên như phủ một làn khói xám:

- Tao nghĩ Amara không bịa chuyện.

Làn khói từ mặt Nguyên tức khắc lan qua mặt Kăply. Nó hít vô một hơi thật sâu và lo lắng đảo mắt nhìn quanh. Và khi nhác thấy thằng Yan Jik cùng cặp ma song sinh Pôcô – Pôca đang lững thững từ xa đi tới, trái tim trong lồng ngực nó chuyển qua chơi một điệu gì đó rất giống nhạc rock.

- Khỏi cần kiếm nữa. Tụi nó tới đây rồi.

Tiếng rao của thằng Amara nện vô tai Kăply như một nhát búa.

- Gì mà vui vậy, anh K’Brêt?

Yan Jik thò đầu vào giữa đám náo nhiệt, tò mò nhìn quanh và háo hức hỏi.

Như không nghe thấy Yan Jik, Kăply chớp chớp mắt nhìn Pôca, vẫn có cảm giác như nhìn xuyên qua sương mù, cất giọng thăm dò:

- Chừng nào tụi em mới bắt đầu đi học hả Pôca?

- Bố Yan Dran bảo tuần tới, anh K’Brêt. Nhưng em hổng muốn đi chút nào hết á. – Pôca phụng phịu đáp.

Kăply thận trọng di chuyển ánh mắt qua thằng nhóc đeo chiếc thắt lưng màu trắng, hồi hộp hỏi:

- Thế còn em, Pôcô?

- Em cũng thế. – Pôcô rụt cổ. – Anh Pôca không đi thì em cũng không đi.

- Cái gì?

Cả Nguyên, Kăply lẫn Amara, cả ba cái miệng cùng sửng sốt kêu lên.

- Mày nói gì thế, Pôcô? – Amara gầm gừ giận dữ. – Mày kêu thằng Pôca bằng gì?

- Bằng anh chứ bằng gì. – Pôcô ngạc nhiên. – Hổng lẽ anh bị ai nhét bông gòn vô lỗ tai hả anh Amara?

Thằng K’Tub lại nhảy cẫng, miệng không ngớt hò reo, cứ như thể nó sẽ được phân nửa tiền cá cược:

- Chung tiền đi! Chung tiền đi!

- Mày đừng có hòng chơi tao, Pôcô. – Amara nói giọng tức tối, thái độ của thằng K’Tub làm nó thêm bầm gan. – Hôm qua tao nghe rõ ràng mày kêu thằng Pôca bằng em kia mà.

Pôcô tròn mắt:

- Ủa, hôm qua anh ở đâu mà nghe?

- Tao ở đâu kệ tao. – Amara bứt tóc (chắc chắn không phải để làm cho tóc nó bớt xoăn hơn). – Mày nói đi, có đúng là hôm qua mày kêu thằng Pôca bằng em không?

- Đúng. – Pôcô gật đầu, mắt vẫn nhìn chằm chằm Amara, không hiểu tại sao thằng này bỗng dưng nổi giận đùng đùng về chuyện xưng hô giữa anh em tụi nó.

- Vậy sao hôm nay mày lại kêu nó bằng anh? – Amara nghiến răng trèo trẹo. – Có phải tụi mày biết tao đánh cược với thằng K’Brêt nên cố tình làm cho tao banh ta lông không hả?

- Ê, cái anh kia. – Yan Jik huơ huơ cây cọ vẽ trước mũi Amara. – Biết thì nói, không biết thì làm thinh đi nha.

- Hỗn láo. – Amara thu nắm đấm, khi nó gào lên có cảm tưởng lửa sắp xịt cả vòi qua lỗ mũi. – Mày tưởng tao không dám đập mày hả nhóc?

Yan Jik chẳng coi lời hăm dọa của Amara ra ký lô nào.

- Chắc chắn là không dám rồi.

Nó đáp tỉnh queo, tay không ngừng vung vẩy cây cọ khiến Êmê đứng cạnh phải hớt hải kêu lên:

- Ê, em không được xài câu thần chú kia đó nha, Yan Jik.

- Anh kia nghe đây nè. – Phớt lờ Êmê, ánh mắt Yan Jik vẫn không rời gương mặt bốc khói của Amara, khoái trá tiếp. – Pôcô và Pôca xưa nay dĩ nhiên là không ai chịu làm em hết. Cả hai cứ cãi nhau suốt ngày về vụ này khiến ba em vô cùng bực mình. Cách đây hai ngày, ba em bảo: nếu tụi mày không ai chịu ai thì mỗi đứa làm anh một ngày, ngày hôm sau tới phiên đứa khác, ở đây là trường Đămri chớ hổng phải nhà mình, tụi mày cứ chí choét từ sáng đến tối, ngài hiệu trưởng sẽ tống cổ chúng ta ra khỏi đây cho coi…

Yan Jik nói tới đây, thằng Amara thình lình buột ra một tiếng gì đó như tiếng rên, người nó đột nhiên ngắn đi một khúc.

Nhìn Amara sụm người xuống, K’Tub một lần nữa rất muốn bay lên nhưng thấy khuôn mặt thằng này như bị ai làm cho biến dạng đi, nó cố ghìm cơn phấn khích của mình lại, và dĩ nhiên một đứa hiếu động như thằng K’Tub mà buộc phải đứng yên trong tình huống này cũng khổ sở không kém gì những lần nó bị bà Êmô bắt đi tắm.

oOo

Nỗi hân hoan trong lòng Kăply sau khi thắng cược Amara kéo dài suốt buổi sáng hôm đó, và chỉ đột ngột bị dập tắt khi nó và Nguyên ngồi đối diện với chiếc bàn giấy trong văn phòng hiệu trưởng sau giờ học, lúc đầu chìa bộ mặt háo hức vô mắt thầy N’Trang Long để rồi lập tức xệ mặt xuống khi nghe thầy trả lời câu hỏi của tụi nó:

- Cuốn Một trăm vụ án oan trong lịch sử của Đam San hả? Trời đất, sao tụi con không nói sớm? Hồi con nhỏ Bolobala nộp cho ta, ta vẫn để trong ngăn kéo. Nhưng cách đây mấy hôm, ta táy máy tay chân đem nộp cho Hội đồng Lang Biang rồi.

Như thường lệ, Kăply buồn bực đến mức giọng điệu của nó bắt đầu trượt tới một chỗ nào đó rất xa với phép lịch sự:

- Nộp chi vậy thầy? Hổng lẽ đến thầy mà cũng không dám giữ cuốn sách đó?

- Trò coi ta là ai mà trò nghĩ ta dám đùa với pháp luật hả K’Brêt? – Thầy N’Trang Long cất cao giọng. – Hừm, chỉ những kẻ có cái đầu làm bằng gạch thì mới khoái gặp rắc rối với những chuyện không đâu thôi.

Kăply tin rằng thầy N’Trang Long không hề biết thằng Nguyên vẫn hay ví cái đầu của nó với cục gạch, nhưng dù vậy câu nói vô tình của thầy vẫn khiến mặt nó nóng ran.

- Lúc đầu thú thiệt là ta chẳng quan tâm đến cuốn sách này cho lắm. – Thầy N’Trang Long tóm bâng quơ một sợi râu cằm, thản nhiên nói tiếp, không biết rằng Kăply sắp cháy thành than vì xấu hổ. – Nhưng từ khi lão Ama Moto mò xuống tận đây, ta nghĩ tốt nhất là đem cuốn sách đi nộp quách. Hừ, cái lão đó, nếu ai nói lão có mắt ở dưới mông là ta tin ngay.

Nguyên thúc cùi chỏ vô hông Kăply khi nhận thấy thằng này sắp sửa phun ra một câu bá láp tiếp theo.

Kăply đành nhấn chìm nỗi thất vọng vào tận đáy lòng, thất thểu theo chân Nguyên lê bước xuống không biết bao nhiêu bậc cầu thang, hoàn toàn không hay nó sắp đón nhận một tin buồn khác đến từ nhỏ bạn mà nó yêu mến nhất.

Mua đứng đợi Nguyên và Kăply ngay trước phòng y tế bằng gương mặt trắng bệch giống như người mới ra tù:

- K’Brêt! K’Brăk! Ba tôi đã đến tiệm Những Dấu Hỏi rồi.

Kăply sực nhớ hôm qua là thứ sáu và trước đó mấy ngày tụi nó đã tiết lộ cho Mua biết đáp án câu đố của ông K’Tul.

- Ồ, thế ba bạn có nhận được tiền thưởng không? – Kăply reo lên, không để ý đến thái độ khác lạ của nhỏ bạn.

- Có.

- Hai trăm ngàn năpken chứ? – Kăply liếm môi.

- Không tới hai trăm ngàn năpken.

- Không sao. – Kăply xoa hai tay vào nhau, vui vẻ nói. – Đương nhiên phải trừ phần trăm hoa hồng cho lão Luclac.

- Có chuyện gì thế Mua? – Nguyên đột ngột hỏi, giọng quan tâm, nãy giờ nó đang ngạc nhiên về nét mặt dàu dàu của nhỏ bạn mà theo nó lẽ ra phải ngược lại mới đúng: gần hai trăm ngàn năpken với Mua phải nói là cả một gia tài.

- Ba tôi đem tiền về nhưng khi mẹ tôi hỏi, ba tôi bảo là không biết tiền ở đâu ra. – Mua đáp bằng giọng hoang mang.

Nguyên và Kăply cả hai cái miệng cùng “a” lên một tiếng.

Kăply nhíu mày, băn khoăn:

- Tại sao ba bạn lại giấu mẹ bạn chuyện này nhỉ?

Nguyên nhún vai:

- Không phải thế đâu.

- Tôi không nghĩ là ba tôi cố ý giấu mẹ tôi chuyện này, K’Brêt. – Mua lúc lắc hai bím tóc như để xua đuổi những ý nghĩ u ám ra khỏi óc. – Thiệt sự là ông không giải thích được nguồn gốc của số tiền mà ông mang về. Thậm chí ông không nhớ trên đời có một nơi gọi là tiệm Những Dấu Hỏi.

- Lạ thật. – Kăply tròn xoe mắt, nó đưa tay lên đầu nhưng sực nhớ dứt tóc không phải là trò êm ái gì nên bỏ tay xuống.

Trong khi đó, rất giống nhà thông thái Suku, Nguyên bắt đầu ngẩng mặt nhìn lên trời.

Khi nó hạ tầm mắt xuống, cả Kăply lẫn Mua đều thấy nó biến hẳn sắc mặt.

- Gì thế, K’Brăk? – Mua hấp tấp hỏi, đôi môi đột nhiên khô rang.

- Bùa Lú. – Nguyên lẩm bẩm, cố nói thật nhỏ như thể không muốn cho Mua nghe thấy.

- Bùa Lú? – Kăply ré lên. – Đúng rồi. Là bùa Lú. Chính cậu K’Tul đã ra tay. Ngoài cậu ra, cậu không muốn cho bất cứ ai biết được đáp án của câu đố.

- Không hẳn đâu, K’Brêt. – Nguyên trầm ngâm. – Có thể cậu K’Tul cũng là nạn nhân. Biết đâu kẻ ra tay là một phù thủy Hắc Ám đang trà trộn trong số hội viên của tiệm Những Dấu Hỏi.

- Bây giờ phải làm sao đây? – Mua kêu lên, trông nó đã có vẻ rất muốn òa ra khóc.

- Yên tâm đi, Mua. – Kăply nhìn nhỏ bạn, lòng bất giác chùng xuống. – Tôi nghĩ pháp sư Lăk và pháp sư K’Buđăng sẽ có cách phục hồi trí nhớ lại cho ba của bạn.

- Cũng chưa chắc là ba của bạn đã mất hết trí nhớ đâu. – Nguyên đột nhiên làm cái chuyện mà khi nãy Kăply không dám làm là dứt mạnh một sợi tóc, thong thả nói tiếp. – Khi ba bạn vẫn nhận ra được mẹ bạn và bạn, có nghĩa là trí nhớ của ông không có tổn thất gì nghiêm trọng. Có thể đây là loại bùa Lú chỉ có tác dụng trong phạm vi hẹp, chỉ xóa những ký ức liên quan đến tiệm Những Dấu Hỏi thôi.

- Ôi, nếu đúng như vậy thì may quá. – Mặt Mua dần tươi lên. – Tôi không nghĩ ba tôi lại cần loại ký ức đó làm gì.

Đang nói, Mua bỗng nhìn sững Nguyên và Kăply:

- Ủa, thế còn hai bạn? Hai bạn đã phục hồi trí nhớ chưa?

- Phục hồi trí nhớ á? – Kăply ngơ ngác. – Tụi này đâu có trúng phải bùa Lú.

- Nhưng trước đây hai bạn đã trúng phải lời nguyền Tan xác của Buriăk.

- Ờ, ờ… đúng rồi. Mình nhớ rồi. – Kăply giật thót, có vẻ nó rất muốn xáng cho mình một bạt tai. – Nói chung thì chưa phục hồi được chút nào hết.

- Đúng rồi. Là bùa Lú. Chính cậu K’Tul đã ra tay.

Đôi mắt Mua mở lớn:

- Sao mình nghe nói những quả táo vàng ở núi Lưng Chừng có công dụng phục hồi trí nhớ?

- Không đơn giản thế đâu, Mua. – Nguyên tặc lưỡi. – Theo như cậu K’Tul cho biết, để tạo ra thuốc phục hồi trí nhớ cho những kẻ trúng lời nguyền Tan xác, phải đem những quả táo vàng đó nghiền thành bột, rồi bỏ vào vạc nấu với gan rồng và mật cá kiếm trong một trăm ngày…

- Trong khi mình và K’Brăk chỉ sực mỗi món táo thôi. – Kăply láu táu đế thêm, tin rằng đó là cách hay nhất để chuộc lại cái tội đãng trí vừa rồi.

Ba đứa vừa trò chuyện vừa đi lần ra cổng, nơi tụi Păng Ting đang ngóc cổ chờ.

- Tụi anh làm gì mà chui vô ngọn tháp đó hoài vậy? – K’Tub quạu quọ vì phải đợi lâu.

Nguyên vỗ vai thằng oắt:

- Tụi anh định hỏi mượn thầy N’Trang Long cuốn sách hôm nọ của Bolobala.

- Cuốn Một trăm vụ án oan trong lịch sử hả K’Brăk? – Bolobala ngạc nhiên.

Nguyên chưa kịp đáp, Êmê đã nhíu mày lo lắng:

- Cuốn đó là sách cấm, anh mượn làm gì?

Trong một lúc, Nguyên không biết có nên hé lộ những bí mật quanh cuốn sách cho tụi bạn biết hay không. Nó dứt một sợi tóc, buông ra, dứt thêm sợi nữa, lại buông ra. Dứt thêm sợi thứ ba, nó quyết định nói thẳng:

- Theo như tụi anh biết, cuốn sách của Đam San chứa đựng chỉ dẫn liên quan đến báu vật mà tụi anh đang tìm kiếm.

- Hay quá, anh K’Brăk. – K’Tub đấm thùm thụp vào lưng Nguyên, quên mất trước đây một phút mặt nó còn chầm dầm một đống. Nó chìa tay ra, hí hửng. – Anh lấy cuốn sách ra cho em xem chút đi.

- K’Tub. – Êmê nạt. – Đây không phải là đồ chơi.

- Nhưng thầy N’Trang Long đã không còn giữ cuốn sách đó nữa. Thầy nộp cho Hội đồng Lang Biang rồi. – Nguyên thở dài, trông nó xụi lơ như người chuẩn bị đi du lịch chợt phát giác mình đánh rơi mất vé tàu.

- Vậy mà cũng nói. – K’Tub thõng tay xuống, giọng xịu như bún, Nguyên xụi lơ làm nó xụi lơ theo.

- Sao anh không hỏi Suku? – Păng Ting bất thần lên tiếng, nó chĩa cái tóc bữa nay vồng lên như một cái cổng chào vô bộ mặt héo úa điêu tàn của Nguyên. – Hình như thư viện của ông nó có lưu trữ một cuốn…

- Suku á?

Nguyên há hốc miệng như thể lần đầu tiên nghe tới cái tên này. Liền theo đó, nó reo lên (nếu Kăply nhớ không lầm thì chưa bao giờ thằng bạn đại ca của nó reo lớn như thế):

- Đúng rồi. Hôm trước chính thằng Suku đã kể vanh vách về những gì Đam San ghi chép trong cuốn sách này, về dị chứng di truyền theo dòng họ của các buyagan…

Đang thao thao, chợt nhác thấy vẻ mặt Bolobala xám đi, Nguyên giật mình, lật đật lái sang chuyện khác:

- Ủa, cả tuần nay thằng Suku biến đi đâu kìa?

- Thiệt tình! – Kăply bứt tai. – Có cuốn sách đó trong tay lẽ ra nó phải đến gặp tụi mình ngay mới phải chớ.

oOo

Suku chui ra từ chiếc ống Siêu cảm ứng, nách kẹp cuốn sách, hai tay xua xua làn khói lảng vảng trước mặt. Chưa ai hỏi gì, nó đã rối rít:

- Xin lỗi, xin lỗi nha.

- Không ai tha lỗi cho mày đâu, Suku. – Kăply gầm gừ, chẳng buồn xưng hô anh em với thằng nhóc. – Mấy ngày vừa rồi mày đi đâu?

- Cả tuần qua em bận tối mày tối mặt mà.

Êmê hỏi giọng thông cảm:

- Em bận chuyện gì thế?

Thằng oắt rút cuốn sách trong nách ra, vung lên:

- Nghiên cứu cuốn này né.

Nguyên đọc dòng chữ ngoài bìa sách, thấy đúng là cuốn Một trăm vụ án oan trong lịch sử. Nó nhếch môi:

- Ôm cuốn sách trong người suốt cả tuần lễ, chắc em đã phát hiện được khối thứ quan trọng rồi hả Suku?

Câu hỏi mát của Nguyên y như một làn hơi lạnh thổi qua người Suku. Nó rụt cổ lại:

- Em chẳng tìm được chút dấu vết nào hết, anh K’Brăk.

Êmê lại hỏi, hi vọng có thể dùng câu hỏi thay cho cục gôm, tẩy bớt vẻ ngượng ngùng trên khuôn mặt xinh xắn của thằng oắt:

- Em đã đọc kĩ vụ án thứ 39 rồi chứ?

- Ủa, chị biết hết rồi hả, chị Êmê? – Suku ngạc nhiên, nó hỏi bà chị nhưng tia nhìn lại hướng về phía Nguyên.

- Anh đã kể cho mọi người nghe về cuốn sách của Đam San rồi. – Nguyên gật đầu và chìa tay ra. – Em đưa cuốn sách anh xem thử nào.

Nguyên cầm lấy cuốn Một trăm vụ án oan trong lịch sử từ tay Suku, lật đúng trang viết về vụ án oan thứ 39, thận trọng lần dò từng chữ:

“Vào năm 1752, Ka Lênđi, một nữ ca sĩ chuyên hát phục vụ các lễ hội bị bệnh mãn tính khiến tóc bị hung đỏ và da đầu bị tróc ra từng mảng khiến cô phải từ bỏ nghề ca hát. Trước đó hai năm, một người hành nghề uốn tóc tên là Y Conma đến gặp Ka Lênđi, khen cô có mái tóc đẹp và hỏi cô có muốn sở hữu một mái tóc đẹp nhất xứ Lang Biang hay không, Ka Lênđi từ chối và chỉ trong vòng vài giờ sau cô cảm thấy đau đầu khủng khiếp. Cơn đau kéo dài suốt nửa năm, chỉ chấm dứt khi cô được pháp sư K’Băngđu chữa trị. Nhưng khi cơn đau qua đi, tóc cô trở nên kỳ dị, nó chuyển thành màu đỏ, vón cục và không tài nào chải được. Rốt cuộc chồng cô đành phải cắt cụt tóc cô khiến da đầu cô cứng lại, đóng thành vảy và tróc ra. Theo điều tra sau đó của Cục an ninh, Y Conma là một yusikan, một loại quái nhân có sở trường trù ếm người khác bằng những lời khen. Vào thế kỉ thứ 18, yusikan phát triển đến mức người ta rất sợ ai đó khen mình. Ngay cả trong các trường học, Bộ giáo dục cũng khuyến cáo các thầy cô giáo không được tùy tiện khen ngợi học sinh. Y Conma bị bắt, ba ngày sau bị xử treo cổ ở khu rừng thau lau phía bắc làng Ea Tiêu. Nhưng mười lăm năm sau, chính danh y K’Băngđu bất ngờ tiết lộ một khám phá động trời: Ca sĩ Ka Lênđi sở dĩ mắc chứng bệnh kỳ quặc nọ là do tình cờ ăn phải một loại thảo mộc lạ có tên là inicô cho tới lúc đó vẫn chưa được y học biết đến…”

Cùng với Nguyên, cả Kăply, Êmê lẫn K’Tub đều chụm đầu vào trang sách, trông mặt thì hình như cả bọn đều bị câu chuyện về Y Conma và Ka Lênđi bắt mất hồn, đến mức chẳng đứa nào nhớ ra mục đích chính của tụi nó. Cho đến khi Suku sốt ruột kêu lên “Có thấy gì lạ không, anh K’Brăk?” thì bốn gương mặt mới bàng hoàng nhấc lên khỏi trang sách, ngơ ngác nhìn nhau và cùng buồn bã lắc đầu.

Suku chớp mắt:

- K’Băngđu là ba của danh y K’Buđăng, còn ca sĩ Ka Lênđi chính là cô ruột của dì Ka Lên.

- Thế à. – Nguyên nói, giọng hờ hững. – Nhưng thông tin này cũng chẳng giúp ích gì cho cuộc điều tra…

- Cái gì đây?

Kăply thình lình ré lên, và theo tay chỉ của nó, cả bọn lại vục mặt vào trang sách:

“Cành thứ chín của cây thau lau thứ ba tính từ bìa trái khu rừng là nơi Y Conma thọ hình, đến hôm nay những ai gặp oan ức trong cuộc sống vẫn thường đến dưới gốc cây, hướng lên chỗ đó để cầu xin được giải oan.”

- Chìa khóa nằm ở đây rồi. “Vụ án 39 hoàn toàn 93” chính là muốn đề cập đến vị trí Y Conma bị treo cổ. – Nguyên hớn hở reo, mặt giãn ra, vừa nói vừa liếc Suku bằng ánh mắt dù vô tâm đến mấy bọn trẻ cũng nhận ra là đầy ngụ ý.

- Vô lý. – Suku đỏ mặt la lớn. – Em đọc đi đọc lại câu chuyện này hàng trăm lần, không hề thấy có dòng chữ này.

Nguyên mỉm cười:

- Thế theo em là có ai mới viết thêm vào hả Suku?

Nguyên hỏi Suku bằng cái giọng như thể muốn nói mày là đồ ba xạo hết chỗ nói đó Suku, làm thằng oắt nhột nhạt kinh khủng.

- Em không hề nói xạo. – Nó ngửa mặt lên trần nhà, gần như tru lên, lúc này nếu nghĩ nó là một con sói con cũng không có gì là quá đáng. – Dòng chữ đó hôm qua không hề có.

- Oan quá há, Suku? – Kăply đập cả hai tay lên vai thằng oắt, nhe răng cười khì khì. – Nếu Đam San còn sống, anh nghĩ ổng sẽ thêm vụ này vào trong sách và tên sách chắc phải sửa lại thành Một trăm lẻ một vụ án oan trong lịch sử quá hà…

Kăply có lẽ định trêu thằng oắt thêm vài câu nữa nhưng đúng lúc đó, Êmê vụt kêu lên thất thanh:

- Xem nè. Dòng chữ khi nãy biến mất rồi.

Y như bị gậy quất vô lưng, bọn trẻ nhảy dựng, lập tức quét mắt xuống trang sách. Trừ Êmê là đứa phát hiện, bốn đứa còn lại gần như không thở được: quả nhiên dòng chữ vừa rồi đã không còn ở chỗ cũ.

- Thấy chưa. – Suku hét lên sung sướng. – Em đã nói là em không hề nhìn thấy dòng chữ đó mà.

Không buồn nghe thằng oắt, Nguyên cầm cuốn sách lên, gí sát vào chóp mũi. Nó dùng mắt mân mê trang sách từ dưới lên trên rồi từ trên xuống dưới, như vậy cả chục lần, lâu đến mức tụi bạn tưởng là nó đã ngủ.

- Lạ thật. – Cuối cùng, Nguyên đặt cuốn sách xuống, thở ra một hơi dài thườn thượt.

Chỉ đợi có vậy, thằng K’Tub nhanh nhẩu tóm lấy cuốn sách, hi vọng mình sẽ là người đầu tiên tìm ra sự bí ẩn của dòng chữ khi nãy. Nhưng hết K’Tub đến Êmê rồi Suku, chẳng đứa nào khám phá được vì sao dòng chữ nọ đột ngột hiện ra rồi đột ngột biến mất như ảo ảnh.

- Hổng lẻ mình bị hoa mắt? – K’Tub chìa bộ mặt ngẩn ngơ vào mắt mọi người, giọng nghi hoặc.

- Làm gì có chuyện cả đống người cùng hoa mắt một lúc. – Kăply khịt mũi và chỉ tay vào trang sách. – Khi nãy dòng chữ đó nằm ở ngay chỗ này nè.

Một lần nữa, bọn trẻ cảm giác có ai đánh mạnh vô lưng: Ngón tay Kăply vừa chạm vào trang sách, dòng chữ khi nãy thình lình hiện ra.

- Rụt tay lại coi, anh K’Brêt. – Suku la lên.

Kăply nhấc tay ra, và quả đúng như Suku suy đoán, dòng chữ lại biến mất không còn một vết tích.

Lần này, không đợi Suku xúi, Kăply tự mình lặp đi lặp lại động tác đó thêm năm, sáu lần nữa. Kết quả y hệt: khi nó chạm tay vào trang sách, dòng chữ bí mật lập tức hiện ra, khi nó rụt tay lại, dòng chữ lặn theo luôn.

- Em hiểu rồi. – Suku hất mạnh đầu, không hiểu là để cho món tóc trước trán trượt qua một bên hay để cho sự nặng nề ra khỏi tâm trí.

- Mày hiểu gì? – K’Tub láu táu, mắt nó long lanh còn quai hàm thì trễ xuống như chờ ngốn ngấu một món ăn hấp dẫn.

- Rõ ràng anh K’Brêt có một năng lực đặc biệt. – Suku thoắt trầm ngâm. – Năng lực đó chúng ta không ai có. Ảnh có thể đánh thức được dòng chữ bí ẩn trong cuốn sách Đam San. Cũng như ảnh có khả năng nghe được lời nguyền rủa thầm của buyagan. Và khi nhìn vô tấm gương…

Chỗ này, Suku không có cơ hội để nói hết ý nghĩ trong đầu. Tiếng tằng hắng to như sấm của Nguyên đã nhấn chìm luôn phần sau của câu nói.

Suku giật mình, mặt ửng lên vì nhận ra nó suýt để lộ cho Êmê và K’Tub biết chuyện tụi nó lén lút đột nhập vào bí thất của ông K’Tul. Bây giờ nhớ lại, Suku biết chắc hôm đó câu mật mã sở dĩ hiện ra trong tấm gương là do Kăply đã soi mặt vào đó chứ hai câu thơ “Ai vui ta sẽ vui cùng. Ai buồn ta sẽ buồn chung với người” có lẽ không phải là mật khẩu để giải mã như nó và Nguyên suy luận.

- Còn vụ con chim vàng bữa trước nữa. – Êmê nhắc, vô tình kéo Suku ra khỏi cơn bối rối.

K’Tub vỗ tay đôm đốp, giọng húng khởi như thể nó chính là Kăply:

- Ờ, con chim vàng nữa. Hôm xảy ra đánh nhau ở con suối phía sau nhà họa sĩ Yan Dran, con chim vàng bay ra từ người anh K’Brêt đã đẩy lùi cả Bạch kỳ lân lẫn Hắc tinh tinh. Ác liệt thiệt tình!

Kăply thần mặt ra nghe, trước nay nó cũng biết nó có một vài khả năng khác thường nhưng bây giờ nghe tụi bạn xúm vào bảo nó là nhân vật đặc biệt, bỗng dưng nó đâm ra hoang mang.

- Ờ, lạ thiệt há?

Lâu thật lâu, Kăply mới mở miệng, ngơ ngác như người vừa ra khỏi một giấc mơ. Cúi xuống cuốn sách của Đam San, nó bất giác đặt tay vào chỗ khi nãy như muốn kiểm tra xem có đúng là nó có khả năng kỳ lạ thiệt không.

Khi nó vừa chạm khẽ những ngón tay vào, dòng chữ bí ẩn lại xuất hiện khiến nó bần thần ngước mắt nhìn tụi bạn, bụng thắc thỏm không biết nên mừng hay nên lo trước hiện tượng quái chiêu đó. Cho nên cũng dễ hiểu là bộ mặt nó lúc này nom đần đần y như vừa trúng phải bùa Ngốc của Buriăk.

## 28. Chương 19

Chương 19

Giáo sư lãng quên

Khi Nguyên và Kăply đặt chân vào văn phòng của thầy N’Trang Long, định hớn hở báo cho thầy biết là tụi nó đã tiến một bước dài trên con đường truy tìm báu vật gì gì đó, hai đứa bỗng khựng lại khi nhìn thấy cái báo động kế quen thuộc đang giãy giụa đùng đùng trên vách, ngay vị trí trước đây tụi nó thường nhìn thấy.

Đã một thời gian dài, kể từ ngày Buriam. – sứ giả thứ tư của phe Hắc Ám trong lốt giáo sư Hailixiro. – bị sa lưới, tụi nó không còn nhìn thấy cái báo động kế treo ở chỗ đó nữa. Dĩ nhiên là cả hai rất thắc mắc nhưng không nghe thấy thầy N’Trang Long đả động gì đến chuyện đó, tụi nó không dám hỏi, đành tự bằng lòng vơi cách giải thích rằng một khi mầm họa trong trường đã bị dập tắt, thầy không cần đến nó nữa nên đã cất đi.

Nguyên và Kăply gần như quên bẵng cái báo động kế đi rồi thì nó lại đột ngột xuất hiện ngay vào lúc không ngờ nhất. Hai đứa nhìn chằm chằm về phía cái báo động kế, ngạc nhiên tại sao bữa nay thầy N’Trang Long lại lôi nó ra, muốn lại gần xem nhưng không dám.

- Tụi con cứ bước lại xem đi.

Thầy N’Trang Long e hèm một tiếng, dễ dãi nói, ra vẻ nếu không đi guốc trong bụng học trò thì không xứng là hiệu trưởng.

Chỉ chờ có vậy, Nguyên và Kăply hối hả xán lại chỗ bức vách gần như bay ngang căn phòng.

Vừa nhìn thấy chất lỏng màu đỏ trong cái báo động kế sôi xèo xèo ở 95°, hai đứa giật bắn người, lật đật thả tay xuống, tụi nó lại vội vã xát tay lên mắt lần nữa, như thể không làm vậy thì con số 95° sẽ không chịu biến đi.

Đến khi biết chắc mình không trông lầm, cả hai bất giác run lên, mặt xám ngoét như vừa tròng lên chiếc mặt nạ màu tro.

Nguyên không ở trong số những đứa trẻ nhát gan nhưng lúc này cũng phải ngoảnh mặt về phía thầy N’Trang Long, lắp ba lắp bắp.

- Sao… sao nó… lên cao quá vậy thầy?

Kăply, như thường lệ, lại xì ra một câu chẳng ý tứ chút nào hết:

- Trường ta sắp banh ta lông rồi hả thầy?

- Chắc cũng sắp rồi. – Thầy N’Trang Long nghiêm nghị nói, bàn tay nhảy lên trán, thận trọng xoa quanh chỗ đó như đang trị chứng nhức đầu. – Nếu mà nó dâng thêm 5° nữa thì trường Đămri chắc biến thành cái nghĩa địa quá hà.

Kăply liếc cái báo động kế vừa sôi vừa giật ầm ầm và xẹt lửa tứ tung, bụng quặn lại:

- Lại có một con ma cà rồng trong trường mình hả thầy?

Thầy N’Trang Long lắc đầu và làm một động tác gì đó giống như là nhún vai:

- Có mười con ma cà rồng đi lại lơn tơn trong trường thì mực máu trong báo động kế cũng không dâng cao đến thế con à.

- Con đoán ra rồi. – Nguyên bất thần vọt miệng, và khi nó nói tiếp có thể thấy rõ là đôi môi nó không ngớt giần giật. – Nguyên nhân có lẽ xuất phát từ lão Ôkô Na phải không thầy?

Như thể có một thế kỉ trôi qua sau câu nói của Nguyên. Trong bầu không khí lặng phắt, có thứ gì đó như là sự khắc khoải chạy quanh căn phòng và Kăply tin rằng mình có thể nghe rõ tiếng ruồi bay nếu thầy N’Trang Long nổi hứng thả ra một con ruồi.

Không biết là thời gian có ngừng lại hay không, nhưng khi thầy N’Trang Long “e hèm” một tiếng thì Kăply có cảm giác thời gian mới bắt đầu trôi.

Thầy nói, giọng rầu rầu:

- Rất tiếc là con đã suy nghĩ giống như ta, K’Brăk à.

Kăply chưa hiểu tại sao Nguyên nói đúng mà thầy lại bảo là “rất tiếc” thì thầy lại nói tiếp, như thể biết thừa một cái đầu như nó bao giờ cũng cần nghe tới câu thứ hai để có thể hiểu được câu thứ nhất:

- Kể từ khi cái báo động kế đột ngột vọt lên con số 95° rùng rợn kia, ta luôn luôn hướng suy nghĩ của mình về lão Ôkô Na và thiệt tình là ta luôn luôn hi vọng mình nghĩ sai.

Thầy chép miệng, nhìn thẳng vào hai đứa học trò đang nhấp nhổm trước mặt, đôi mắt to cồ cộ vụt long lanh:

- Nhưng ngoài lão Ôkô Na ra, thú thiệt là ta không nghĩ ra có ai khác có khả năng đặt trường Đămri vào tình trạng báo động cao như vậy.

Nguyên nuốt nước bọt:

- Nhưng cho đến nay, thầy và thầy Akô Nô vẫn khống chế và giám sát được lão Ôkô Na mà, thầy.

- Cho đến nay thì đúng là như vậy. Ban đêm lão già thổ tả đó vẫn ngáy khò khò trong chiếc cũi, như tụi con đã từng nhìn thấy. Nhưng ai mà biết được ngày mai, ngày kia chuyện gì sẽ xảy ra. Trong cuộc đời bấp bênh và đầy bất trắc này, không chuyện gì là không thể, tụi con à.

Thầy N’Trang Long đột ngột chuyển sang giọng triết lý, hoàn toàn không ý thức, nhưng vì thế càng làm cho câu chuyện trở nên nặng nề hơn.

Kăply hít vào một hơi thật sâu, nhăn nhó nói:

- Vậy hóa ra Cục trưởng Cục an ninh Ama Moto quyết định khai trừ thầy Akô Nô là quyết định đúng hả thầy?

- Đúng ư? – Thầy N’Trang Long mở to mắt, có vẻ hết sức ngạc nhiên, như thể Kăply vừa phun ra một con cóc. – Làm sao một quyết định thúi um như vậy mà đúng được kia chớ.

Thầy nhịp những ngón tay quả chuối xuống bàn, mặt nghiêm lại:

- Tụi con nghe đây nè. Thầy Akô Nô là thầy Akô Nô, còn lão Ôkô Na là lão Ôkô Na, không thể vì muốn sát hại người này mà cho mình quyền giết oan luôn người kia. Hừm, hành động như vậy thì có khác gì bọn người của phe Hắc Ám…

- Thế muốn không giống phe Hắc Ám thì phải làm sao hở thầy? – Kăply láu táu hỏi, nó sốt ruột đến mức không thể chờ thầy N’Trang Long nói hết câu.

- Phải nghĩ ra cách! Phải nghĩ ra một cách nào đó, con à. Một cách lưỡng toàn.

- Thế thầy đã nghĩ ra cách gì chưa?

- Ờ, ờ… chưa. – Thầy N’Trang Long cụp mắt xuống, vai thầy cũng trĩu xuống theo như thể thầy đang gánh một gánh đá trên vai.

- Thầy ơi. – Nguyên chợt kêu lên, vẻ mệt mỏi của thầy hiệu trưởng làm nó xúc động, vì nó chưa thấy thầy rơi vào tình trạng này bao giờ. – Thầy không nên lo lắng quá. Dù sao thì cho đến lúc này, lão Ôkô Na vẫn chưa có cách nào chống lại những lá bùa dán ở đền thờ phúc thần Kalăm

- Nhưng nếu trùm Bastu đột nhập vào đây thì hắn có thể cứu lão ra, K’Brăk. – Kăply phản bác. – Hôm trước hắn đã từng đánh tháo cho lão một lần rồi.

- Ờ. – Thầy N’Trang Long ưu phiền nói. – Thần chú kim cương có thể gỡ được những lá bùa mà ta đang dán trên chiếc cũi.

Như không muốn hai đứa học trò thêm hoảng sợ, thầy hắng giọng và lái câu chuyện sang phía khác:

- Ủa tụi con lên đây gặp ta không phải vì định chõ mũi vào chuyện của nhà trường đó chớ?

- Dạ không. – Nguyên gãi tai, ấp úng. – Tụi con định báo cho thầy là ngày mai tụi con sẽ đến làng Ea Tiêu…

- Ta biết rồi. – Thầy N’Trang Long ngắt lời. – Ở phía bắc làng Ea Tiêu có khu rừng thau lau…

Trong khi Nguyên há hốc miệng thì Kăply reo ầm:

- Sao thầy biết hay vậy thầy? Có đứa nào mách lẻo với thầy hả?

Giơ bàn tay to tướng lên như muốn chặn họng tên học trò nhí nhố, thầy N’Trang Long điềm nhiên nói:

- Nếu trực giác của ta không phản lại ta thì ta nghĩ tụi con đang đi đúng hướng.

Đôi mắt thầy nheo lại như có hạt bụi vừa rơi vô và hàng ria rậm khẽ nhúc nhích như thể thầy vẫn quen nói bằng ria:

- Nói thiệt với tụi con chứ cuốn Một trăm vụ án oan trong lịch sử của Đam San về mặt nội dung hổng có gì đáng để cấm đoán hết. Một trăm năm mươi năm trước sở dĩ nó bị Hội đồng tối cao xứ Lang Biang tịch thu chẳng qua vì nó chứa cái bí mật mà tụi con vừa khám phá ra.

Nguyên và Kăply buột miệng “à” lên một tiếng, nhưng trước khi tụi nó kịp thắc mắc về tác giả cuốn sách, thầy N’Trang Long đã nói luôn:

- Đam San dĩ nhiên không hay biết gì về bí mật chứa đựng trong cuốn sách của mình. Ông ta chỉ ghi chép các vụ án sai dưới cái nhìn khách quan của một nhà sử học.

- Thầy ơi, – Nguyên khẽ cựa quậy người. – nếu đúng như thầy nói thì tại sao Đam San lại phù phép dòng chữ nói về vị trí Y Conma bị treo cổ?

- Điều gì thì ta không dám chắc nhưng riêng chuyện này, ta có thể quả quyết Đam San không phải người phù phép dòng chữ đó.

Thầy N’Trang Long thong thả đáp và trước khi Kăply kịp bật ra câu hỏi “Thế thì ai hả thầy?”, thầy đã xua tay về phía cửa phòng không biết đã mở ra từ lúc nào, tỉnh queo nói:

- Ta sẽ rất vui nếu tụi con đủ thông minh để hiểu được tại sao cửa phòng ta tự dưng lại mở ra trong khi không có ai bước vào hết trọi.

Nguyên và Kăply bất đắc dĩ phải đứng lên trước lời đuổi khách, tức mình là tụi nó đã không cáo từ trước khi bị tống cổ như bao lần khác.

- Mày ngu quá. – Nguyên cáu kỉnh nói, khi cả hai lần mò leo xuống những bậc cấp. – Chính Hội đồng Lang Biang đã phù phép dòng chữ đó chứ ai. Có vậy mà cũng hỏi.

- Tao hỏi hồi nào? – Kăply cãi.

- Nếu thầy hiệu trưởng không thẳng tay đuổi tụi mình như đuổi ruồi, mày đã vo ve hỏi rồi. – Nguyên làu bàu. – Chính vì biết mày sắp sửa lằng nhằng, thầy mới tống khứ tụi mình đó.

Lần này thì Kăply nín thinh, vì thằng bạn đại ca của nó nói đúng quá.

Kăply cũng hiểu rằng cách tốt nhất để đừng chọc giận thằng Nguyên trong lúc này là tiếp tục dán miệng mình lại, lặng lẽ chui ra khỏi những căn nhà lá dưới chân tháp, lặng lẽ băng ngang sân trường đầy nhóc những con mắt ngó ra từ các cửa sổ mà không thèm ngọ nguậy đầu, đại khái phải cố ra vẻ ta đây là một đứa vừa câm vừa điếc.

Nhưng lúc lướt ngang qua phòng học có cửa kính tím, Kăply không thể nào ép mình làm thinh được nữa. Nó khẽ kêu lên, miếng băng keo vô hình dán ngang miệng rớt đâu mất.

- Ê, Yan Jik và anh em Pôcô – Pôca kìa.

Ba đứa nhóc cũng vừa nhìn thấy Nguyên và Kăply. Mặt tươi hơn hớn, Pôca bay vèo ra cửa như một làn khói.

- Hai anh đi đâu đây?

- Đi chơi.

Nguyên đáp và tò mò nhìn gương mặt rạng rỡ của Pôca, ngạc nhiên thấy thằng này hổng có vẻ gì là rầu rĩ khi bị nhét vô cái chỗ mà nó vẫn ghét cay ghét đắng.

- Vô lớp đi Pôca. Coi chừng bị thầy giáo phạt đó.

Kăply lên tiếng nhắc, vừa liếc mắt vào lớp Sơ cấp 1, hoang mang khi chẳng thấy thầy phụ trách lớp đâu hết. Chiếc bàn giáo viên vẫn trống trơn như lần nó và Nguyên lò dò vô đây theo lời dặn của thầy N’Trang Long.

- Dạy tụi em là cô giáo chứ không phải thầy giáo. – Pôca cười khì khì.

- Cô giáo? – Cả Nguyên lẫn Kăply cùng bật hỏi.

- Ờ, cô giáo. – Pôca nói tiếp với vẻ khoái trá. – Cô giáo đẹp lắm. Nhưng tụi học trò hổng đứa nào nhìn thấy cô hết. Đã vậy, vừa ôm cặp ra khỏi lớp là chẳng đứa nào nhớ ra cô giáo của mình là ai nữa.

Nguyên giật mình một cái, chột dạ hỏi, không còn bụng dạ đâu để nổi nóng trước lời nhận xét bừa bãi của thằng nhóc về học trò trường Đămri:

- Cô giáo em già hay trẻ?

- Trẻ măng à. – Pôca huơ tay, hào hứng. – Cô lớn hơn chị Êmê có vài tuổi hà.

Nguyên và Kăply bất giác quay sang nhìn nhau, đứa này đều đọc được trong mắt đứa kia cái tên mà tụi nó đang phân vân nghĩ đến: Păng Sur.

Hết sức thận trọng, Nguyên ngoắt Pôca lại chỗ khuất sau bờ tường, cúi đầu hỏi nhỏ:

- Cô giáo em tên gì?

- Em chẳng thấy ai gọi tên cô hết á. – Pôca chớp mắt. – Em hỏi bố Yan Dran, bố bảo thầy hiệu trưởng chỉ gọi cô là giáo sư Lãng Quên.

- Giáo sư Lãng Quên…

Nguyên thì thầm nhắc lại cái tên lạ lẫm đó, chợt hiểu ra tại sao từ khi đặt chân vô trường Đămri đến nay, nó không hề nghe đứa học trò nào thắc mắc về vị giáo viên đặc biệt này. Tụi học trò lớp Sơ cấp 1 chẳng tỏ vẻ gì ngạc nhiên về cô giáo vô hình của mình, có lẽ những băn khoăn của tụi nó đã bị một loại bùa phép nào đó gột sạch khỏi đầu óc. Ngay cả tụi Êmê, K’Tub, Păng Ting, Mua, Tam, Bolobala cũng không bao giờ bàn tán về người phụ trách lớp Sơ cấp 1. Đây chắc là một loại bùa có tác dụng như bùa Lú, nhưng hẳn là loại bùa cực mạnh, Nguyên nơm nớp nghĩ, nếu không thì tại sao cả đội ngũ giáo viên tài giỏi của trường Đămri lẫn đám phóng viên tọc mạch và ưa mách lẻo như Chor và Pôlôna xưa nay đều xem như không hề có vị giáo viên này trong bộ nhớ của mình.

- Thế Yan Jik…

- Yan Jik cũng như mấy đứa kia. – Pôca nhún vai cắt ngang câu hỏi của Nguyên. – Em kể cho nó nghe về cô giáo, một chốc nó lại quên ngay.

Kăply nheo mắt:

- Tóm lại, chỉ có hai đứa em là nhìn thấy cô giáo và luôn biết rằng có một cô giáo như thế trong trường mình, điều đó khiến em và Pôcô rất ư là khoái chí, đúng không?

- Dĩ nhiên rồi, anh K’Brêt. Nhưng có một chuyện tụi em không khoái lắm. – Bộ mặt tươi tỉnh của Pôca chùng xuống và khi nói tiếp ánh mắt nó chợt tối đi. – Không hiểu sao khi tụi em ngồi trong lớp, hai con thanh xà bạch xà cứ đờ ra như hai con rắn bằng gỗ, hổng nhúc nhích gì hết. Chỉ khi nào ra khỏi lớp, tụi nó mới bắt đầu trở lại trạng thái bình thường.

- Chuyện đó anh cũng không hiểu, Pôca. – Nguyên tặc lưỡi và hất đầu về phía cửa lớp. – Thôi, tụi anh về đây, em vô lớp đi.

Vừa chui ra khỏi cổng trường, Kăply đập mạnh vô lưng Nguyên, nói như xả ấm ức, trông bộ tịch thì có lẽ nãy giờ nó bị cả đống câu hỏi dày vò:

- Pôcô – Pôca là hai con ma, tụi nó biết trong trường có một vị giáo viên ở lớp Sơ cấp 1 đã đành, nhưng tại sao tao và mày cũng biết điều đó trong khi những đứa khác đều mù tịt hả Nguyên?

- Mày đừng quên là tụi mình đến từ một thế giới khác. Đừng bao giờ quên điều đó, Kăply.

Nguyên giải thích bằng giọng nghiêm nghị đến mức Kăply chỉ biết thốt lên hai tiếng “Ờ há” rồi lẳng lặng lê bước qua các quầy bánh giăng giăng hai bên đường, buồn bã nhận ra cái đầu mình lúc này đã tiến bộ khá nhiều nhưng chắc còn lâu lắm mới có thể gọi là thông minh.

oOo

Chiếc bàn ăn ở lâu đài K’Rahlan trưa hôm đó giống như một bãi chiến trường. Mé bên này ông K’Tul gân cổ nã đại liên bằng đủ thứ từ ngữ đao búa nhất mà ông có thể lôi ra từ cái đầu nóng hừng hực của mình. Ở phòng tuyến đối diện, bọn trẻ K’Rahlan hợp thành một đội quân mà hai chiến sĩ hăng hái nhất bao giờ cũng là hai tên lính xung kích K’Tub và Kăply, mặc dù để chống lại những đòn tấn công ồ ạt của ông K’Tul, hai đứa nó chỉ có thể dùng loại súng lục bắn từng phát một.

- Tụi bay chống mắt lên mà coi. – Ông K’Tul nhếch mép, cay độc. – Ngày tận thế đến thiệt rồi đó. Rồi sẽ chết tiệt hết cả lũ. Lão N’Trang Long của tụi bay là người tiêu tùng trước tiên. Kế đến là những thằng ngu xưa nay vẫn ủng hộ lão.

- Mắt ba bị làm sao rồi. – Thằng K’Tub tỉnh rụi. – Con chẳng thấy có dấu hiệu gì của ngày tận thế hết.

- Đồ ngu. – Ông K’Tul long mắt lên nhìn thằng con, có vẻ tiếc là đã trót đẻ ra nó. – Chính mày bị mù thì có. Hai hôm nay chim ruồi bay rợp trời mày không thấy sao?

Bọn trẻ tự nhiên nghe sống lưng lạnh ngắt khi nhớ đến lời Suku nói trong rừng bữa trước: chim ruồi cùng với chim đầu rìu và chim gõ kiến là ba loại chim có ma thuật. Chim ruồi từ các cánh rừng xa xôi bỗng nhiên kéo hết về đây hẳn không phải điềm lành.

Ông K’Tul có vẻ rất ư khoái chí khi ngắm vẻ sợ hãi trên mặt bọn trẻ. Ông hí hửng khạc thêm một tràng như muốn làm mấy đứa nhóc sụm luôn cho rồi.

- Tờ Tin nhanh N, S & D vừa phát hành cách đây nửa tiếng đồng hồ còn cho biết rạng sáng hôm nay, một phù thủy đi chợ sớm đã hết sức kinh hoàng khi trông thấy một bầy kền kền đông vô kể, có đến hàng trăm con, đang bu lúc nhúc trên các cành cây dọc hai bên hẻm Gieo sự chết.

Nói tới đây, hàng ria trên mặt ông cựa quậy một cách thích thú:

- Mà kền kền là loài chim gì thì tụi bay cũng được học rồi đó.

Êmê sợ hãi đến mức quên cả mình cùng phe với K’Tub và Kăply. Nó run run nói, mặt bệch ra như sắp bị bỏ vào vạc dầu sôi:

- Đó là loài chim ăn thịt xác chết phải không cậu?

- Ăn thịt xác chết chỉ là chuyện nhỏ. – Ông K’Tul chậm rãi nói, cố tình nhấn nhá từng từ để thưởng thức sự khiếp đảm đang ngấm dần vào bọn trẻ. – Trước đó, khi linh hồn người chết thoát qua miệng để ra ngoài, chim kền kền có nhiệm vụ dẫn linh hồn đó đi chỗ khác…

K’Tub hừ mũi:

- Ý ba muốn nói là chim kền kền về đông như thế thì xứ Lang Biang sắp ngủm củ tỏi hết chứ gì?

- Ta không thèm nói gì hết. Tự tụi bay hay cái đầu đần độn của tụi bay suy ra đi. – Ông K’Tul gầm gừ đáp, câu hỏi khiêu khích của thằng con làm ông cáu đến mức quên phắt vừa rồi chính ông đã quả quyết xứ Lang Biang “sẽ chết tiệt hết cả lũ”.

Kăply đã định không lên tiếng, mặc dù thái độ của ông K’Tul làm nó bất mãn hết sức. Nhưng đến khi ông nhắc tới cụm từ ”cái đầu đần độn” thì không hiểu sao nó thấy nhột nhạt quá mạng – chắc tại hồi sáng vẻ phật ý của thằng Nguyên làm nó khó chịu. Thế là nó bực bội vọt miệng:

- Nếu đúng như bố nói thì con thấy chẳng có gì đáng để bố hò reo như từ nãy đến giờ. Nếu xứ này chẳng may tanh banh hết thì nhà mình chắc cũng hổng còn một mống nào.

Y như bị kê một chiếc tủ vào giữa họng, ông K’Tul há hốc miệng, quai hàm đột nhiên cứng như gỗ. Ông nhìn trừng trừng Kăply, mắt rực lên nhưng không thốt được tiếng nào, đại khái trông ông giống hệt khẩu tiểu liên bị kẹt đạn.

- Này… này…

Mãi một lúc ông mới nấc được một hai tiếng, mặc dù ông không hề muốn nhưng rõ ràng sự ấp úng của ông khiến Nguyên và Kăply tự nhiên liên tưởng đến một quả pháo bị xì.

Đã vậy, thằng K’Tub còn toét miệng cười hì hì:

- Anh K’Brêt nói đúng quá hả ba?

Phải nói là K’Tub đã làm một trò đại ngu. Cái lối đổ dầu vô lửa đó lập tức thổi bùng cơn phẫn nộ trong lòng ông K’Tul, làm đứt tung hết những sợi dây vô hình đang trói chặt ông.

- Đúng cái đầu tụi bay! – Như sư tử sút chuồng, ông K’Tul thình lình đứng phắt lên khỏi ghế, mặt đỏ gay, ông nói như quát vào từng khuôn mặt, hàng ria rung bần bật như sắp văng ra khỏi mép. – Ta cảnh báo để tụi bay liệu hồn chứ ta hò reo cái con khỉ gì. Hừm, nếu thích thì lũ nhãi tụi bay cứ việc chết hết đi. Nhưng ta thì không. Không bao giờ!

Ông K’Tul thở phì phò, ngực áo phồng lên xẹp xuống, gấp rút như thể ông chỉ thở bằng một lá phổi. Ông ngửa mặt nhìn lên các tán lá trong vườn, giọng đột nhiên lảm nhảm, trông ông lúc này dường như không còn là ông nữa, mà như một người nào đó đang giả mạo chính ông:

- Chim ruồi. Chim kền kền. Ngày tận thế sắp đến. Ngài sắp quay lại. Tất cả chỉ là bắt đầu…

Nếu không có cái lưng ghế phía sau thì bọn trẻ, và cả bà Êmô nữa, đã ngã lăn ra trước thái độ giống như không còn thần trí của ông K’Tul, và nhất là những câu lầm bầm của ông. Cũng như mọi người, Kăply điếng hồn nhận ra đó là những câu mà tay chân của trùm Bastu đã quảng cáo trên chiếc đầu trọc của ông Pirama cách đây mấy hôm.

- Ba ơi ba. – Thằng K’Tub ré lên. – Ba nói cái gì vậy?

- Ta nói cái gì ư? – Ông K’Tul như người mộng du, vấp phải câu hỏi của thằng con, giật mình choàng tỉnh. – Ta có nói cái gì đâu.

K’Tub nhắc lại bằng giọng ngờ vực:

- Ba vừa nói: Ngày tận thế sắp đến. Ngài sắp quay lại. Tất cả chỉ là bắt đầu. Ba moi ở đâu ra mấy câu đó vậy?

- Ở đâu ra ư? – Ông K’Tul lúc lắc đầu như để sàng lọc lại trí nhớ. – Ta đọc thấy nó ở đâu đó. Ở ngoài đường…

- Trên một cái đầu… – Êmê mấp máy môi.

- Ờ, có thể là trên một cái đầu. – Đang lẩm bẩm, ông K’Tul vụt long lanh mắt, hét lớn. – Nhưng trên một cái gì thì đâu có quan trọng. Quan trọng là nó nói đúng. Đó là một lời cảnh báo nghiêm túc.

- Chẳng nghiêm túc chút nào hết. – K’Tub dài môi ra. – Cho dù chim ruồi và chim kền kền…

- K’Tub. – Bà Êmô kêu lên, vừa ngắt lời thằng nhóc bà vừa ve vẩy chiếc khăn tay không biết đã được rút ra từ khi nào, và vì bà luôn luôn đóng vai trò gìn giữ hòa bình trong cuộc chiến bất tận giữa ông K’Tul và bọn trẻ nên Nguyên có cảm giác cái đang phơ phất trên tay bà không phải là chiếc khăn để thỉnh thoảng xì mũi mà là lá cờ của Liên hiệp quốc.

Mặt quạu đeo, ông K’Tul giẫm mạnh đôi guốc gỗ lên lớp sỏi và bất thần rời khỏi bàn ăn nhân khoảnh khắc hưu chiến ngắn ngủi, không nói một tiếng nào. Chắc chắn không phải vì ông đã no bụng – bọn trẻ thấy từ khi bắt đầu bữa ăn, ông chỉ húp đúng hai muỗng canh, toàn bộ thời gian còn lại ông dành cho việc nói về chim chóc, về cái chết và chửi người khác ngu và đần độn.

- Thấy chưa. – Bà Êmô đưa đôi mắt ưu phiền nhìn K’Tub. – Ba con giận rồi đó.

K’Tub gừ gừ trong miệng, nó thấy mình không có lý do gì để gây gổ với bà Êmô mà nó rất yêu quý, phần khác lúc này miệng nó đang lèn chặt thức ăn.

- Những điều ba con nói không phải là không có lý. – Bà Êmô tiếp tục bằng giọng lo lắng, tay nắm chặt chiếc khăn như thể đó là lá bùa hộ mạng. – Một khi chim ruồi và chim kền kền đột ngột tập trung về đây, hiện tượng bất bình thường đó rất đáng để chúng ta lưu tâm đề phòng.

Có vẻ như bà đang muốn thay thế vai trò của ông K’Tul khi bắt đầu điểm báo:

- Theo tờ Tin nhanh N, S & D, sáng nay Cục an ninh vừa phát hiện năm xác hết ở khu vực chung quanh Hòn Đá Tảng. Các nạn nhân đã chết nhiều ngày trước, và căn cứ vào tình trạng thi thể bị vùi trong đất, rất có thể họ đã trúng phải lời nguyền Tan xác của Buriăk.

Hình ảnh cuộc chạm trán sinh tử giữa Mua, Păng Ting và Suku với sứ giả thứ năm của trùm Bastu tại hẻm Gieo Sự Chết hôm trước hiện về mồn một trong đầu khiến Nguyên và Kăply không hẹn mà cùng rên lên.

Rất may là những người ngồi quanh bàn ăn hiểu tiếng rên của hai đứa nó theo nghĩa khác.

- Chưa hết đâu, tụi con. – Bà Êmô nhìn Nguyên và Kăply bằng ánh mắt ngạc nhiên, ý chừng bà cho rằng nhát hít như thế làm sao mà làm chiến binh giữ đền cho nổi, rồi thắc thỏm nói tiếp. – Thông tin về những cái chết trên tờ báo của Ama Đliê dù sao cũng không kỳ lạ bằng tin tức mà tờ Lang Biang hằng ngày vừa tiết lộ sáng nay: Có những dấu hiệu cho thấy tiệm Những Dấu Hỏi sẽ đóng cửa vô thời hạn. Thời gian gần đây, nhiều người bắt gặp lão Luclac xuất hiện thường xuyên ở tiệm Cái Cốc vàng, say bét nhè và hầu như không nhớ chút xíu gì về cửa tiệm mà lão từng điều hành bao nhiêu năm nay.

Một lần nữa, Nguyên và Kăply đã rất muốn ợ lên một tiếng rên nhưng lần này tụi nó kềm lại được. Như vậy là trong cái ngày ông Pirama lên tiếng giải mã câu thơ của ông K’Tul, ngay cả lão chủ tiệm cũng trúng phải bùa Lú của thủ phạm chứ không chỉ các khách hàng. Thủ phạm chắc là ông K’Tul rồi. Nguyên nơm nớp nghĩ. Rõ ràng là cho đến nay, ông K’Tul chẳng hề tỏ ra hề hấn gì hết, và không cần phải thiệt là thông thái mới hiểu rằng người không trúng phải bùa Lú chính là người đã sử dụng bùa Lú trong ngày hôm đó.

Nguyên đưa đôi mắt hoang mang nhìn theo hướng ông K’Tul vừa bỏ đi như nhìn theo một dấu hỏi to tướng, giật mình thêm cái nữa khi sực nhớ ra ông không hề có bóng như mọi người.

Trong một thoáng, Nguyên có cảm giác nó đang ngâm mình trong hầm nước đá và kể từ lúc đó, những lời giáo huấn của bà Êmô trượt qua tai nó loáng thoáng như gió thoảng và nếu như lúc đó có ai phát hiện ra dáng ngồi bất động của nó và hét lên rằng có một con basilic đang bò loanh quanh trong vườn, chắc chắn những người khác sẽ lập tức tin ngay.

## 29. Chương 20

Chương 20

Cây thau lau thứ ba

Một lần nữa trong đời, bốn đứa trẻ lâu đài K’Rahlan cùng Suku và Păng Ting chất lên chiếc thảm bay cũ mèm của gã Mustafa.

Ngày hôm qua, Suku dẫn thằng Nguyên đi lòng vòng gần hết cả buổi chiều mới tìm ra được chỗ ở mới của lão Alibaba. Gọi là chỗ ở vì đó là chốn để ở chớ thiệt ra cái nơi mà vợ chồng con cái lão Alibaba chọn làm chỗ để chui ra rúc vào giống y hệt một cái hang thỏ.

Suku và Nguyên cực nhọc theo lão Alibaba chui qua cái cửa hang khoét vào vách đá để luồn vào ruột một ngọn đồi, đầu đụng lốp cốp vào các mô đá nhô ra tứ phía có cảm giác như đang phiêu lưu vào lòng trái đất. Chỗ này còn tệ hơn chỗ ở cũ! Tệ quá sức là tệ! Suku nhủ bụng và bĩu môi trong bóng tối:

- Lão định chuyển qua nghiên cứu hang động à?

- Cậu đừng trêu tôi, cậu Suku. – Lão chủ nhà mếu xệch miệng, ngượng nghịu đáp. – Ông cậu vẫn khỏe đấy chứ?

- Những ai không sống trong hang đều khỏe hết.

Phớt lờ sự châm chọc của thằng nhóc, lão Alibaba nói giọng phân trần:

- Tuy nhốt mình trong chỗ tăm tối này nhưng tin tức bên ngoài tôi đều theo dõi không sót một mẩu nào, cậu Suku. Có phải… có phải… những ngày đen tối sắp… sắp đến rồi không hở cậu?

Khi run rẩy thốt lên câu sau cùng, lão Alibaba không nhận ra mình cà lăm. Suku nhún vai:

- Làm gì có!

- Cậu đừng trấn an tôi. – Lão Alibaba nói như khóc. – Balikem và Buriăk mấy bữa nay đang quậy tưng cái xứ này. Hết vụ “mông tặc” lại tới vụ đua chổi bay. Sau khi hai đứa thanh niên bị banh ta lông vì đâm đầu vô Hòn Đá Tảng, Cục an ninh lại mới moi lên thêm năm cái xác. Như vậy, riêng chỗ hẻm Gieo Sự Chết đã có bảy người bỏ mạng rồi, tôi nghe vậy không biết có đúng không?

- Ờ. – Suku thở dài, rất muốn lắc đầu nhưng biết không thể giấu được lão già chết nhát này.

- Trùm Bastu thì đang chuẩn bị quay lại. – Lão Alibaba bắt đầu đi vào chỗ không kiểm soát được thần trí, bắt đầu lảm nhảm. – Nếu gia đình tôi không nhanh chân chun vô cái hang này, cho đến giờ này số người táng mạng đã là mười ba chứ không phải là bảy, tôi nói vậy có đúng không hả cậu?

Suku biết ngay lão Alibaba đang nói đến vợ chồng lão và ba đứa con, cộng thêm gã tài xế Mustafa.

- Đúng cái mốc xì. – Tự nhiên Suku đâm bực mình. – Cái đó là lão nói chứ tôi không nói. Bộ lão tưởng trùm Bastu và tay chân hắn muốn làm gì thì làm, giết ai thì giết sao?

- Tôi đâu có tưởng. – Lão Alibaba trợn mắt lên trong bóng tối, giọng lo lắng. – Bọn chúng đã giết người rồi đấy chứ.

- Tôi nói cho lão nghe nè. – Suku đập tay lên vai lão chủ nhà. – Trùm Bastu có quay lại cũng chẳng làm được trò trống gì đâu. Lão giỏi hóng tin như thế, lão không biết vợ chồng K’Rahlan vẫn còn sống nhăn và sắp quay lại sao?

Có vẻ lão Alibaba rất muốn để rơi người xuống trước câu nói của Suku. Lão túm lấy tay thằng nhóc, giọng lạc hẳn đi:

- Cậu không gạt lão già tội nghiệp này đó chớ, cậu Suku? Trời ơi, thủ lĩnh Ánh Sáng còn sống thiệt sao.

Sực nhớ ra Nguyên cũng có mặt ở đây, lão quay phắt sang chỗ mà lão nghĩ là Nguyên đang đứng, lắp ba lắp bắp:

- Cậu K’Brăk… cậu nói đi. Có phải là… là ba mẹ cậu… vẫn còn sống trên đời?

- Suku không phịa chuyện đâu. – Nguyên từ tốn. – Đúng là ba mẹ tôi vẫn còn sống và hiện nay đang giao đấu với trùm Bastu để ngăn cản hắn quay lại.

- Trời đất ơi.

Lão Alibaba kêu lên và lần này thì lão sụm xuống thật. Lão ngồi bệt xuống nền hang, tay đấm binh binh vỗ ngực, vừa cười vừa khóc.

- Ha ha… như vậy là vợ chồng tôi sắp được sống dưới ánh mặt trời rồi. Bọn nhóc khốn khổ nhà tôi nữa, chúng sẽ được đến trường như những đứa trẻ Lang Biang khác. Hu hu hu…

Lão vừa “hức, hức” vừa nhìn quanh như kiếm tìm:

- Cả chú mày nữa, Mustafa. Tấm thảm của chú mày không còn phải bay lè tè như con gà què…

- Tụi tôi hôm nay đến đây chính là vì chuyện đó, lão Alibaba. – Suku chộp ngay câu nói của chủ nhà. – Gã tài xế của lão đâu rồi?

- Các cậu cần đi đâu à? – Lão Alibaba nói ngay không cần suy nghĩ, giọng chưa hết kích động. – Yên chí đi. Tôi sẽ kêu hắn chở các cậu đi bất cứ đâu.

Suku và Nguyên bất giác ngọ nguậy đầu, tuy khung cảnh tối om nhưng đứa này vẫn biết là đứa kia đang nhìn mình. Mặc dù cả hai đang mở cờ trong bụng trước sự đồng ý nhanh nhẩu của lão Alibaba nhưng bên cạnh đó tụi nó vẫn bắt gặp trong lòng mình nỗi áy náy khi tụi nó cố tình giấu lão chủ nhà một sự thật là vợ chồng K’Rahlan hiện nay không phải là đối thủ của trùm Bastu. Đó là chưa kể một mối nguy hiểm tiềm tàng khác đang trú ngụ trong trường Đămri: lão Ôkô Na. Nếu Alibaba biết cái báo động kế trong văn phòng hiệu trưởng đang dâng lên tới 95° chắc nụi là lão không hào hứng đến thế.

Bây giờ ngồi nhìn thấy lưng to bè của gã Mustafa đang lái thảm phía trước, Nguyên không khỏi buông một tiếng thở dài.

- Anh sợ hả, anh K’Brăk? – Suku hiểu thái độ của Nguyên theo nghĩa khác, giọng nó như giọng thầy thuốc trấn an bệnh nhân. – Chúng ta đã từng đối diện với bao nhiêu nguy hiểm rồi mà. Hà, cuối cùng chúng ta đều vượt qua được hết.

- Không, Suku. – Nguyên mỉm cười nhìn thằng oắt, chợt nhớ ra cuộc trò chuyện với Pôca hôm qua. – À, có chuyện này anh muốn hỏi em nè.

Đôi mắt trong veo của Suku đưa qua đưa lại theo từng lời kể của Nguyên, vẻ mặt hết sức chăm chú. Ở bên cạnh, tụi Păng Ting, Êmê, K’Tub cũng xúm lại làm gã Mustafa la chí chóe vì tấm thảm đột ngột chao mạnh.

- Bùa Lú à? – Suku chớp mắt khi Nguyên vừa dứt lời. – Không, em không nghĩ đó là bùa Lú.

- Không phải bùa Lú ư? – Kăply ngạc nhiên.

- Không phải. – Suku hất lọn tóc xanh rêu trước trán. – Nếu là bùa Lú, tụi học trò lớp Sơ cấp 1 đã quên tuốt luốt hết bài học rồi.

Kăply nhíu mày:

- Thế không phải bùa Lú thì là gì?

- Chắc chắn đây là một loại pháp thuật siêu phàm. Chỉ các đại phù thủy ở đẳng cấp của Tam tiên mới vận dụng được.

Kăply nhìn Suku trừng trừng:

- Ý em muốn nói giáo sư Lãng Quên đúng là Păng Sur ư?

- Có lẽ vậy.

- Suku. – Păng Ting kêu lên. – Em bảo bà của chị dạy lớp Sơ cấp 1 á? Không có chuyện đó đâu!

- Em có bảo gì đâu. – Suku ngước nhìn Păng Ting, ngơ ngác đáp.

Cái lối nói xong rồi chối, Kăply chưa bắt gặp ở Suku bao giờ. Vì thế nó trợn ngược mắt lên. Tới khi Păng Ting trả lời thì nó lại làm thêm một động tác xấu xí nữa là há hốc miệng ra. Con nhỏ không hề phật ý khi nghe Suku chối leo lẻo, lại nhoẻn miệng cười dễ dãi:

- Em không bảo thì thôi.

Êmê và K’Tub thờ ơ ngồi cạnh, chả buồn góp chuyện. Trong một thoáng, Kăply có cảm giác tụi bạn đã không còn tỉnh táo. Nó lướt mắt qua các gương mặt, sửng sốt thấy tâm trí của bọn Suku, Păng Ting, Êmê và K’Tub dường như đã quên bẵng chuyện về vị giáo viên bí ẩn ở lớp Sơ cấp 1.

Như để chứng minh là Kăply nghĩ đúng, Suku rướn cổ tới trước, hét lớn:

- Chú Mustafa, chú bay cao cao lên chút nữa không được sao?

- Không được, cậu Suku. – Gã Mustafa đáp không quay đầu lại, chỉ có cái cổ là rụt xuống. – Cậu cũng biết tôi quá rõ rồi mà.

- Thế thì chú bay nhanh lên. – Suku làu bàu. – Hổng lẽ chú không nóng ruột khi quay lại ngôi nhà của bà ngoại thằng Mon sao?

- Tôi nóng ruột còn hơn cậu nữa, cậu Suku. – Gã tài xế đột nhiên lý sự. – Chính vì nóng ruột mà tôi không muốn chết mất xác trước khi đến được làng Ea Tiêu, cậu à.

- Thú thiệt là tôi không biết lão Alibaba đào đâu ra một gã tài xế như chú. – Biết không thể lay chuyển được lá gan bé tẹo của Mustafa, Suku bực mình. – Lái thảm mà yếu bóng vía như chú hèn gì công việc kinh doanh của lão càng ngày càng lụn bại.

Lần này, gã tài xế không buồn đáp lại lời khiêu khích của Suku. Nhưng hình như tấm thảm của gã có bay nhanh hơn một tí. Một tí tẹo thôi, vì tụi Kăply vẫn thấy cảnh vật bên dưới trôi qua chậm ơi là chậm.

Suốt từ sáng tới trưa, bất chấp lời thúc hối của bọn trẻ, như một con bò khoan thai gặm cỏ, tấm thảm của gã Mustafa thong thả gặm từng mét không gian. Khi nào thằng oắt Suku cằn nhằn quá thì gả mới giở chiêu nhăn nhó:

- Cậu và các bạn của cậu đừng quên tôi đang bay lại trên con đường đau khổ của tôi hồi chín năm về trước. Nếu các cậu ở vào hoàn cảnh của tôi…

- Thôi được rồi. Chú muốn làm sao tùy chú.

Khi nghe Mustafa nói vậy, bao giờ Suku cũng lật đật cắt ngang. Nó không muốn gã mất tập trung vì bị ám ảnh bởi chuyện cũ.

oOo

Cuối cùng thì làng Ea Tiêu cũng hiện ra trước mắt mọi người. Đó là một ngôi làng đẹp như tranh vẽ với đồng cỏ mênh mông, nhà cửa cất theo kiểu nhà sàn như căn nhà của đại tiên ông Mackeno trên ngọn đồi đằng sau lâu đài K’Rahlan.

Tấm thảm của gã Mustafa tới đây vào buổi chiều nên bọn trẻ được dịp mê mẩn với những mái lá phản chiếu dãy ráng vàng trên cao khiến cảnh vật bừng lên như thể mọi ngôi nhà đều tỏa sáng.

Êmê háo hức:

- Ngôi nhà của cô Kemli Trinh là ngôi nhà nào đâu, chú Mustafa?

- Ngôi nhà ở phía trái, ngoài rìa làng. – Gã tài xế nhanh nhẩu đáp, cũng háo hức không kém. – Cô nhìn thấy chưa, cô Êmê? Bây giờ tôi đáp xuống gần chỗ đó cho cô nhìn kĩ nha.

- Khoan đã, chú Mustafa. – Suku hấp tấp kêu. – Chú chở bọn tôi đi công chuyện trước đã.

- Công chuyện gì nữa? – Gã tài xế ngạc nhiên. – Chẳng phải cậu kêu tôi chở bọn cậu đến làng Ea Tiêu sao?

- Đúng là đến làng. Nhưng không phải đến ngay chóc chỗ này. Chú quẹo về hướng bắc đi.

Bọn trẻ nghe gã Mustafa càm ràm gì đó trong miệng, nhưng gã vẫn làm theo lời Suku, nhanh chóng cho tấm thảm đổi hướng bay.

Ở phía bắc làng Ea Tiêu chỉ có một khu rừng nên bọn Kăply không sợ nhầm. Khu rừng rất lớn, tít đằng xa đã thấy một vệt dài như con đê nằm chấn ngang chân trời.

- Đúng là rừng thau lau trúc rồi.

Nguyên mừng rỡ thốt lên khi tấm thảm bay đến gần và nó sung sướng nhận ra những đốm hoa trắng li ti trên chót những nhánh cây.

Có vẻ như cảm xúc tồi tệ của lần lạc vào khu rừng tiên tri già đang trở về trong tâm thức của gã tài xế. Gã bay ngúc ngoắc dọc theo bìa rừng, gương mặt bị nỗi sợ hãi nhuộm thành màu xám xịt.

- Đi… đi đâu… nữa hở cậu Su… su… ku?

Chắc chắn là quai hàm của gã Mustafa đã cứng lại, nhưng lâu quá không nghe bọn trẻ nói gì, gã đành phải lắp bắp hỏi.

- Chú bay về phía trái. – Kăply đáp thay Suku. – Chú run vừa phải thôi, run quá húc đầu vô gốc cây đó.

Gã Mustafa không nghe thấy lời trêu chọc của Kăply, hoặc làm như không nghe thấy. Gã thì thầm niệm chú cho tấm thảm bay qua phía trái.

Chắc chắn phải dùng từ bạt ngàn nếu cần phải mô tả khu rừng thau lau này. Lúc còn ở làng Ke, Nguyên và Kăply chưa bao giờ trông thấy một khu rừng nào lớn như thế. Bìa trái khu rừng xa tít tắp, khi bọn trẻ đến được mép rừng thì mặt trời chỉ còn cách đỉnh núi phía tây khoảng một cây sào.

- Tới rồi đó, cậu Suku.

Gã tài xế lầm bầm, không quay đầu lại nên bọn trẻ không rõ gã vui mừng hay quạu quọ.

Suku chỉ tay ra phía trước:

- Chú tấp vô chỗ đó đi.

- Chỗ nào?

- Cây thứ ba tính từ ngoài bìa rừng.

Tấm thảm đã bay về phía cây thau lau thứ ba. Lúc này bọn Kăply đã rất muốn đứng cả dậy. Nhưng sợ gã tài xế nổi cáu nên tụi nó nửa quỳ nửa ngồi, những cái cổ thi nhau nhướng lên như thể bằng cách đó tụi nó có thể dài ra thêm vài tấc.

Tới sát cây thau lau, tấm thảm đứng tại chỗ, không ngớt chòng chành, có lẽ gã Mustafa không biết phải làm gì tiếp theo.

- Chú bay cao lên chút nữa. Chỗ cành cây thứ chín.

Suku lại nói và gã tài xế lại nhẫn nại làm theo. Dù sao thì Suku cũng không bắt gã chui vào trong rừng, điều đó giúp gã bớt lo lắng được một chút.

Khi cành cây thứ chín ở ngang tầm mắt, Suku chỏm người, vịn tay vào lớp vỏ tróc nham nhở từng mảng, lẩm bẩm:

- Y Conma bị treo cổ ngay tại chỗ này.

- Cậu nói… nói… gì thế, cậu Suku? – Gã tài xế lẩy bẩy hỏi, răng va vào nhau lốp cốp, hai chữ treo cổ xuyên qua tai gã như một mũi dùi.

- Chú yên tâm đi, chú Mustafa. – Nguyên đập tay lên vai gã tài xế trong khi rướn người về phía cành cây. – Cái vụ này xảy ra cách đây hai trăm năm mươi lăm năm lận. Xa lắc xa lơ rồi.

Tiếp theo Suku và Nguyên, những đứa còn lại cũng nôn nóng nhào về phía cây thau lau khiến tấm thảm đột ngột nghiêng hẳn qua một bên.

- Các cô các cậu điên hả? – Gã tài xế quát lên, sợ hãi và giận dữ. – Muốn té lộn cổ xuống đất hết cả đám hay sao chớ!

- Chú đừng lo. Tụi tôi tới bám chắc nụi vào cành cây mà.

Kaply nói và tiếp tục nhoài người quét mắt dọc cành cây mà dòng chữ bí mật trong cuốn sách của Đam San đã đề cập tới.

Êmê, Păng Ting và K’Tub cũng nín thở láo liên dòm dỏ. Nhưng sau một hồi căng mắt săm soi, chẳng đứa nào phát hiện ra điều gì đặc biệt. Cành cây thứ chín của cây thau lau thứ ba cũng giống như hàng triệu những cành cây khác trong khu rừng, vỏ cây xù xì như vỏ cây ổi với những túm lá có lông nhám ở bề trái, và đằng chót nhánh những chùm hoa nhỏ màu trắng đang không ngừng rung rinh trong gió.

- Lạ quá, Suku.

Nguyên thì thầm, không ra một câu hỏi, nhưng Suku hiểu ông anh đang nghĩ gì.

- Ờ. – Suku hất đầu theo thói quen (tụi bạn đều thấy không có lọn tóc nào đang chuẩn bị chọc vào mắt nó). – Em thấy cành cây này hổng có gì khác lạ hết á.

Kăply nheo mắt:

- Nếu vậy Đam San viết chi tiết đó vô sách làm gì?

- K’Brêt. – Nguyên hừ mũi. – Thầy N’Trang Long đã nói rồi. Là Đam San chẳng liên can gì đến chuyện này hết.

- Thế ai đã phù phép những dòng chữ trong cuốn sách của Đam San hả Suku? – Păng Ting nghiêng đầu hỏi, cố ý khoe kiểu tóc mới ngó rất là dị hợm của nó.

Động tác của Păng Ting làm K’Tub ngứa miệng:

- Chị Păng Ting. Chị đừng quên chúng ta đang đứng trên một tấm thảm sắp lật đó nha.

Gã Mustafa tái xạm mặt trước câu nói xúi quẩy của thằng oắt.

- Cậu K’Tub. – Gã gần như rên lên. – Cậu nên giữ miệng một chút…

- Em vẫn chưa nghĩ ra người nào đã phù phép những dòng chữ đó, chị Păng Ting. – Suku cau đôi mày đẹp như vẽ và khi nó cất tiếng, gã tài xế lập tức bỏ lửng câu trách cứ khiến thằng K’Tub thở phào. – Em chỉ biết chắc một điều: Dòng chữ này đã bị phù phép ngay khi cuốn sách vừa in xong.

- Trời đất. Như vậy là chuyện ếm xì bùa này đã xảy ra từ một trăm năm mươi năm trước hả Suku?

Êmê tròn mắt kêu lên, vừa kêu vừa ngúc ngoắc đầu, cách biểu lộ sự ngạc nhiên của nó trông ngộ nghĩnh như thể nó cố dùng cái mũi hếch để vẽ một vòng tròn.

Nhưng gã Mustafa trông thấy thế lại lấy làm bực mình.

- Cậu Suku ơi. – Gã vò mạnh chiếc khăn bịt đầu, nhăn nhó. – Hổng lẽ cậu kêu tôi lái thảm chở bọn cậu tới chỗ chạc cây này rồi è cổ ra giữ thăng bằng để bọn cậu chuyện phiếm hay sao?

- Chú Mustafa. – Suku nghiêm mặt. – Đây không phải là chuyện phiếm. Tôi thấy chú hơi quá đáng rồi đó. Chú nghĩ bọn tôi thừa tiền đến mức thuê một tấm thảm bay gần cả ngày trời để kiếm chỗ nói chuyện tào lao ư?

Suku làm một tràng khiến gã tài xế lùng bùng lỗ tai. Mắt gã cụp xuống, có lẽ gã thấy mình nói năng cũng hơi quá lố. Kăply nhìn Mustafa, tin rằng nếu gã có nước da trắng như dân Lang Biang chính gốc, hẳn tụi nó sẽ thấy mặt gã đỏ như tôm luộc.

- A. Một cái hốc.

Tiếng Êmê reo lên khiến mọi cặp mắt đều đổ dồn về phía chỗ bộng cây, quên phắt bộ mặt đang nghệt ra của gã Mustafa khiến gã mừng húm.

Kăply nhìn cái bộng cây to bằng miệng bát và tối om om ngay chỗ chạc ba bằng ánh mắt cảnh giác:

- Coi chừng có rắn ở trỏng.

- Trời, chiến binh giữ đền mà sợ rắn!

K’Tub cười hic hic và chưa ai kịp nói gì, nó đã nhanh nhẹn thọc tay vô hốc cây, miệng tía lia:

- Tao chỉ cầu cho ai đó giấu vài đồng một trăm năpken trong này thôi, Suku.

Êmê nhìn lom lom gương mặt căng thẳng của thằng nhóc, hồi hộp hỏi:

- Có gì trong đó không, K’Tub?

- Có. Hình như là một hộp tiền vàng.

Suku thụi tay vô lưng K’Tub:

- Lúc này không phải lúc giỡn. Không thấy gì thì lui ra để tao sục sạo thử coi.

Nhưng khi K’Tub rút tay ra thì cả bọn đều dựng mắt lên.

K’Tub không giỡn. Trên tay nó là một chiếc hộp hình chữ nhật bằng kim loại, to bằng cục gạch.

oOo

Păng Ting nghiêng mái tóc xuống tay K’Tub:

- Gì thế nhỉ?

- Đây có lẽ là báu vật mà tất cả mọi phe phái đang tìm kiếm.

Suku hổn hển nói, nó kích động đến mức đôi môi đã bắt đầu giần giật.

- Báu vật ư?

Emê sửng sốt hỏi. Nhưng Suku không trả lời. Nó đỡ lấy chiếc hộp trên tay K’Tub lắc qua lắc lại một lúc rồi áp tay vô miếng kim loại lạnh ngắt, lẩm bẩm:

- Rất nặng. Không biết thứ gì trong này.

- Bọn ta biết.

Một giọng nói lạnh lẽo đột ngột dội xuống từ trên cao khiến bọn trẻ giật bắn mình, ngửa mặt ngó lên.

Giống như những oan hồn chết chóc thình lình hiện về, Tam phù thủy Hắc tinh tinh lơ lửng trên ba chiếc chổi bay lêu nghêu, gầy gò, vẫn áo thụng đen qua một bên, ba cặp mắt lân tinh rọi sáu luồng sáng xanh lè xuống bọn người đang nháo nhác trên tấm thảm.

- Bọn chúng… bọn chúng…

Gã Mustafa rên rỉ, cặp mắt không còn giọt máu, lưỡi ríu lại. Có lẽ cho đến chết gã không bao giờ quên cái ngày bị Hắc tinh tinh rượt đuổi lòng vòng trên trời, nếu hôm đó bọn Kăply không phát hiện kịp thời cuộc truy sát và tìm cách cứu gã chắc chắn gã đã bỏ mạng rồi. Cái khoảnh khắc đó kinh hoàng đến mức bây giờ gần như đêm nào gã cũng mơ thấy và khi thức giấc, trăm lần như một gã nhận ra người mình ướt đẫm mồ hôi, đôi khi gã đau khổ bắt gặp mùi gì ngai ngái như thể gã đã tè ra quần trong khi ngủ.

- Đừng sợ, chú Mustafa. – Suku lên tiếng động viên gã tài xế. – Bọn chúng không làm gì nổi tụi này đâu. Điều quan trọng là chú cố làm sao giữ cho tấm thảm thiệt thăng bằng.

Nói xong, Suku giúi chiếc hộp kim loại vào tay Nguyên:

- Anh cất đi, anh K’Brăk. Và bằng mọi cách phải giữ lấy nó.

Nguyên bỏ chiếc hộp vào túi áo chùng, khẳng khái:

- Anh biết rồi. Đó là sứ mạng của anh.

- Bọn ngươi chết đến nơi rồi mà còn nói chuyện viển vông. – Phù thủy ở giữa cất giọng ráo hoảnh, những thớ thịt trên mặt vẫn trơ như đá.

Păng Ting ré lên:

- Hắc tinh tinh, bọn ngươi đừng quên là có ta ở đây đó nha.

Phù thủy bên trái hừ mũi một tiếng, khò khè nói:

- Chính vì ngươi có mặt ở đây nên ta thành thật khuyên ngươi tránh qua một bên đi, Păng Ting.

- Đừng làm phách. – K’Tub xì một tiếng. – Bọn ngươi tưởng bữa nay bọn ngươi có thể ra về an toàn chắc?

- Ngươi ngon đó nhóc! – Phù thủy bên mặt cất giọng rin rít như sợi xích bị khô dầu, hắn trả lời K’Tub nhưng ánh mắt đi qua đi lại giữa Nguyên và Kăply vẻ dò xét. – Bộ ngươi tưởng chúng ta không biết trong bọn ngươi có người vừa trở về từ núi Lưng Chừng sao?

Bọn trẻ tất nhiên không ngạc nhiên về thông tin Hắc tinh tinh thu lượm được. Bọn chúng là đệ tử của lã Ôkô Na, hơn nữa lại có mặt ngay tại hòn núi vào thời điểm Nguyên và Kăply ở đó. Tụi nó chỉ thắc mắc chuyện Hắc tinh tinh dám gây hấn khi đã biết năng lượng pháp thuật của Nguyên và Kăply bây giờ đã có thể sánh ngang với các siêu phù thủy mạnh nhất xứ Lang Biang.

- Bây giờ sao… sao… ao, cậu Suku? – Gã Mustafa lắp bắp lên tiếng, hoang mang không biết phải đối xử như thế nào với tấm thảm.

- Quay về thôi, chú Mustafa. – Bắt gặp ánh mắt dò hỏi của Suku, Nguyên quay sang gã tài xế, hắng giọng nói. – Chúng ta không cần dây dưa với bọn này làm gì.

Nhưng gã Mustafa rõ ràng không có cơ hội làm theo lời Nguyên. Những luồng khói đen thình lình vọt ra từ tay áo Hắc tinh tinh, bắn thốc vào chỗ đám người đang nhốn nháo.

Y như rơi vào một cơn lốc xoáy, tấm thảm đột nhiên chòng chành dữ dội, suýt chút nữa đã lật úp. Nếu bọn Kăply không kịp bám tay vào mép thảm và níu kéo lấy nhau, chắc chắn đã có đứa văng ra ngoài khoảng không.

- Đáp xuống đi, chú Mustafa. – Nguyên hét giật. – Lẹ lên!

Khói đen trong tay áo Tam phù thủy Hắc tinh tinh vẫn tuôn ra không ngừng mỗi lúc một dày đặc, trông như những chiếc vòi rồng, kèm theo mùi tanh tưởi khởm lợm. Đã có những tiếng ho khúc khắc vang lên đâu đó chỗ bọn con gái.

Nguyên nghiến răng bấu cứng mép thảm vừa lo lắng đảo mắt theo ba chiếc chổi đang xẹt ngang xẹt dọc trong đám khói mù mịt. Đã mấy lần, nó và Kăply định tung ra vài đòn phản công nhưng ngay lập tức cả hai điếng hồn nhận ra tụi nó không thể nào mở miệng được. Cứ mỗi lần mấp máy môi là tụi nó vội ngậm chặt lại để ngăn khói độc tràn vào miệng. Thậm chí có lúc tụi nó nhận ra mình không cả thở.

Chỉ đến khi chiếc thảm đánh “binh” một tiếng xuống đất, né hành khách mỗi người văng đi một nơi một cách thô bạo (không biết vô tình hay cố ý, gã Mustafa văng xa nhất, lăn tuốt vào một bụi rậm), Nguyên và Kăply mới lóp ngóp bò dậy, và ngay tức khắc chọc tay ra tứ phía, rối rít niệm chú.

Có cảm giác như Hắc tinh tinh không thể nào chịu nổi một đòn đánh phối hợp của hai chiến binh giữ đền. Bọn trẻ nhớ rõ hôm ở hẻm Gieo Sự Chết, Buriăk đã trông giống như một quả cầu rơm như thế nào khi lãnh trọn cú tấn công khủng khiếp của Nguyên và Kăply.

Trong khi cả bọn hồi hộp và khoái trá chờ ba tên phù thủy đánh thuê bay tan tác như những cái lông vịt giữa tiếng sấm đì đùng nổ ra từ cú va chạm thì bất ngờ xảy ra: Một bàn tay máu thình lình vọt lên từ sau gốc cây, chặn đứng luồng sáng bắn ra từ tay Kăply, làm phát ra một tiếng “bụp” khe khẽ.

Gần như đồng thời, một bóng người nhỏ thó, mốc meo và dơ dáy kinh khủng, bước ra khỏi chỗ nấp, nhe răng cười hềnh hệch.

- Buriăk!

Cả đống cái miệng cùng kêu lên thảng thốt.

Buriăk không nói không rằng, hắn đập bàn tay máu trong thoáng chốc phình to, hung hãn chụp xuống đầu Kăply như những chiếc vuốt khổng lồ.

Kăply ngạc nhiên thấy mình không hề sợ hãi. Có lẽ do lần trước trong rừng nó từng đánh ngang ngửa với Buriăk, và mới đây nó và Nguyên đã đánh cho tên này lăn bò càng ở chỗ Hòn Đá Tảng. Những sợi lòi tói màu trắng từ tay Kăply bắn ra một cách tự tin, đánh phốc vào đối phương, vừa loằng ngoằng lao đi vừa rít lên veo véo. Đúng như Kăply dự liệu, bàn tay máu khổng lồ của Buriăk lập tức khựng lại, ngúc ngoắc mãi trên không như bị một tấm lưới vô hình cản trở.

- Buriăk đã tiến bộ nhiều. – Trái với vẻ rạng rỡ của tụi bạn, Suku làu bàu. – Trong cuộc chạm trán lần trước, thần chú Trói gô của anh K’Brêt đã từng quấn được chân hắn.

- Nhưng mới đây, anh K’Brăk và anh K’Brêt đã đánh cho hắn lăn lông lốc đó thôi. – Păng Ting dẩu môi.

- Chị Păng Ting. – Suku lúc lắc đầu. – Hôm ở hẻm Gieo Sự Chết là hai người đánh một. Phần khác, hôm đó Buriăk bị tập kích bất ngờ.

Păng Ting ngoác miệng tính cãi nhưng câu nói tiếp theo của Suku y như một nùi cá pha lê chặn ngang họng nó:

- Hơn nữa, thần chú lợi hại nhất của Buriăk là lời nguyền Tan xác chứ đâu phải cái món Bàn tay máu học lóm này. Nếu hắn giở lời nguyền đó ra…

Khi nhớ đến mùi vị đau khổ của lời nguyền Tan xác mà nó từng nếm trải, ngay cả Suku cũng khiếp đảm đến mức nửa sau của câu nói đột ngột trượt khỏi môi nó.

Ở cách đó hàng chục mét, cuộc đụng độ giữa Nguyên và Hắc tinh tinh cũng diễn ra ngoài sức tưởng tượng của mọi người. Khói đen bốc ra cuồn cuộn, mùi thối khẳm phủ một vùng rộng lớn, bọn Hắc tinh tinh bay qua liệng lại như sao xẹt và thấp thoáng trong đám bụi khói, bọn Êmê nhận ra những con hắc xà cũng đã vào cuộc. Chúng quăng mình vun vút như những mũi tên màu đen được bắn ra từ một cung thủ siêu hạng, vừa bay vừa rú rít nghe rợn người.

- Lạ thật, trình độ bọn Hắc tinh tinh cao hơn trước nhiều. – Suku thì thấm với chính mình, rõ ràng nó không muốn tụi bạn nghe thấy. – So với những con rắn trước kia, ba con hắc xà này tốc độ càng nhanh hơn gấp bội.

Êmê đưa đôi mắt lo lắng theo dõi cuộc quần thảo bất phân thắng bại giữa Nguyên và Hắc tinh tinh, giọng sốt ruột:

- Sao dằng dai thế nhỉ? Liệu anh K’Brăk có thắng nổi không, Suku?

Suku liếm môi khô rang, phân vân đáp:

- Chờ chút đi.

- Chị Êmê, hay là tụi mình cùng xông vô đi. – K’Tub ngọ nguậy đôi chân đã muốn đâm bổ tới trước lắm rồi.

- Không ăn thua gì đâu.

Một giọng nói trong vắt, ngọt ngào vang lên đáp lời thằng oắt. Thoạt đầu K’Tub đinh ninh bà chị vừa lên tiếng, đến khi thấy Êmê giật mình một cái, hấp tấp quay đầu sang phía tay phải, và không biết cô nàng trông thấy thứ gì mà mặt bỗng vàng ệch ra như nghệ, K’Tub chột dạ ngoảnh phắt ra sau.

Trong một thoáng, nó cảm giác có một cây cọc nhọn đâm xuyên qua người nó, từ đỉnh đầu cho tới gót chân, đóng chặt nó xuống đất.

Trừ Nguyên và Kăply đang mải mê chiến đấu, tất cả những đứa còn lại lúc này đều đã quay mặt về phía phát ra tiếng nói. Và tất cả bộ mặt tự nhiên giống hệt nhau như đúng ra từ một khuôn: những thớ thịt hai bên gò má co lại, cứng như ngói, y như thể vừa trúng phải bùa Dị dạng.

Trước mặt tụi nó, đứng tựa vào thân cây một cách duyên dáng với giỏ hoa không ngừng đong đưa trên tay là một cô gái vô cùng xinh đẹp. Cô nhìn bọn trẻ, mỉm cười vui vẻ và thân thiện. Nhưng bọn Êmê không trông thấy nụ cười đó. Mọi ánh mắt lúc này đang đóng băng trên mái tóc cô gái – một mái tóc xanh mướt, mềm mại đang rũ xuống hai bên bờ vai thon thả và trên mái tóc mượt mà đó rõ ràng đang cài một bông hoa đỏ thắm.

## 30. Chương 21 - Phần 1

Chương 21

Thập diện mai phục

Suku là đứa đầu tiên thoát ra khỏi trạng thái tê dại. Nó thở phào, thử ngúc ngoắc vai và hông rồi quay về phía Nguyên và Kăply, kêu lớn:

- Anh K’Brăk! Anh K’Brêt! Dừng tay đi! Chúng ta bị bao vây rồi!

Một phút sau, cả sáu đứa đã túm tụm lại một chỗ. Căn cứ vào cái cảnh Hắc tinh, Buriăk và Balikem chia ra đứng chặn ba hướng, bọn Kăply trông rất giống một bầy cá đang nằm trong rọ.

Suku nói như mếu:

- Anh K’Brăk! Bọn chúng đã phục sẵn…

K’Tub nghiến răng trèo trẹo:

- Sao lại thế được? Hổng lẽ bọn chúng cũng đọc được những dòng chữ vô hình trong cuốn sách của Đam San?

- Không phải đâu. – Nguyên thở dài, nó nói mà mặt xệ xuống. – Chắc chắn bọn chúng đã bí mật bám theo chúng ta từ lâu.

Kăply rất muốn góp vào một câu nhưng đầu nó chẳng nảy ra được sáng kiến gì đặc biệt. Hơn nữa, nó đang bận rì rầm câu thần chú số mười tám thầy Haifai mới dạy: thần chú Rèm cửa sổ.

- Chú nhóc kia. – Balikem cất tiếng cười khanh khách. – Chú không cần phải mất thì giờ với câu thần chú nhố nhăng đó. Bọn ta chừng này người đã thừa sức tóm cổ hết cả đám rồi, cần gì dùng đến ma lực của bông hoa trên đầu ta kia chứ.

- Bữa nay bọn ngươi không thoát đâu. – Buriăk nhếch mép, nói như với một đám tù nhân. – Khôn hồn thì giao chiếc hộp kia ra đây.

Kăply nháo nhác nhìn quanh, hổng thèm niệm chú nữa. Nó cảm thấy thật là vô ích nếu Balikem đã biết tỏng nó đang làm gì, thậm chí còn biết chính xác câu thần chú mà nó đang tụng.

Êmê bồn chồn nói, căng thẳng đến nỗi gần như cụng chiếc mũi hếch vào mũi Nguyên:

- Đừng thèm nghe bọn chúng, anh K’Brêt.

Nguyên rất muốn quay sang nhỏ bạn để bằng cả giọng nói lẫn ánh mắt của mình trấn an cô bé, nhưng nó không muốn chiếc mũi nhọn của Êmê chích vào mũi nó sâu hơn nên vẫn giữ nguyên cái đầu thẳng thớm, nghiêm nghị đáp:

- Dĩ nhiên rồi, Êmê. Anh sẽ bảo vệ chiếc hộp đến cùng!

Păng Ting nuốt nước bọt, phấp phỏng hỏi, cô nàng hoảng đến mức quên cả ngọ nguậy mái tóc theo thói quen:

- Liệu chúng ta có thoát không, anh K’Brăk?

- Anh cũng không biết nữa, Păng Ting.

Nguyên ngập ngừng đáp và Kăply biết ngay khi thằng bạn đại ca của nó đã nói không biết có nghĩa là đừng mong gì thoát được khỏi đây. Chính nó cũng tự thấy là không có hi vọng gì. Nó và nguyên rõ ràng chỉ đủ sức cầm cự ngang ngửa với Hắc tinh tinh và Buriăk. Tụi bạn còn lại dù có xúm vào múa may cật lực cũng không phải là đối thủ của Balikem. So với tả hộ pháp Balibia, xưa nay hữu hộ pháp Balikem rất ít lộ diện nhưng trình độ pháp thuật của ả chắc chắn không dưới Balibia. Càng nghĩ ngợi Kăply càng thấy ruột gan mình như chảy ra.

- Nhưng có chắc chiếc hộp này là báu vật mà thầy N’Trang Long kêu tụi anh tìm kiếm không? – K’Tub nhìn chằm chằm vào túi áo Nguyên, giọng băn khoăn.

- Chính nó, K’Tub. – Suku nói giọng quả quyết như thể nó chính là thầy N’Trang Long.

- Anh cũng nghĩ là nó. – Nguyên chép miệng, tay bất giác rờ rẫm nơi túi áo. – Anh chỉ không biết nó chứa thứ gì ở trỏng thôi.

Balikem bật cười giòn tan, nghe vui vui như tiếng pha lê chạm vào nhau:

- Đúng là một lũ thỏ con ngây thơ và tội nghiệp. Ta nói cho bọn ngươi biết cũng không hề gì…

- Balikem! – Buriăk quát to. – Ngươi không được tùy tiện…

Tới lượt Balikem cắt ngang câu nói của Buriăk:

- Ta đang cao hứng quá, Buriăk. Hơn nữa, trong chốc lát nữa thôi chiếc hộp này đã thuộc về bọn ta, hổng lẽ ngươi thiếu tự tin đến mức đó sao?

Mặt hơn hớn, Balikem nhoẻn một nụ cười tươi tắn như tỏ ra mình đang cao hứng tột độ, ả bất thần liệng giỏ hoa trên tay bay tuốt lên cao, bọn Kăply há hốc miệng khi nhìn thấy chiếc giỏ lập tức dính chặt vào nhánh cây, chính xác như người ta móc một chiếc nón vào giá mắc nón.

Buriăk nín thin, không rõ do câu nói hay nụ cười mê hồn của Balikem, hay là do cả hai. Hắn đứng yên dán mắt vào gương mặt xinh đẹp của vị hữu hộ pháp, mấp máy môi hai ba cái nhưng không có âm thanh nào phát ra.

Không thèm nhìn tên sứ giả thứ năm, Balikem nheo mắt ngắm nghía từng đứa trẻ trước mặt, trông ả vui vẻ như đang chơi đùa chứ không phải đang ở trong tình huống một mất một còn.

- Để ta mở mang kiến thức cho bọn thỏ con các ngươi nhé. – Balikem long lanh đôi mắt xanh biếc. – Vật báu đang được cất giấu trong chiếc hộp này chính là…

- Một miếng da dê. – Một giọng sang sảng bất ngờ vẳng ra từ trong rừng thau lau, nghe như thoạt xa thoạt gần. – Và trong miếng da dê đó có chép câu thần chú kim cương số bảy.

- Tên chuột nhắt nào đó? – Balikem quát giật và cùng với tiếng quát, ả đâm thẳng vô rừng, nhanh như một tia chớp.

Như vừa được kéo lên từ đáy vực, bọn Kăply thở hắt một cái như muốn tống hết lo lắng ra khỏi người. Ngay từ khi giọng nói lồng lộng đó theo gió vọng tới, tụi nó đã mừng rỡ nhận ra người mới đến là ai.

Phía đối diện, Buriăk và tam phù thủy Hắc tinh tinh cũng khẽ đưa mắt nhìn nhau, trán đột ngột nhăn tít. Họ đã từng chạm trán với con người bí ẩn này.

Cho nên bọn Kăply không hề tỏ ra ngạc nhiên khi Balikem tuyệt vọng chui ra khỏi rừng, mặt vẫn còn đỏ bừng vì tức giận, Buriăk đã nhếch mép nói ngay:

- Không tìm được hắn đâu.

Đôi mắt thanh tú của Balikem rướn lên:

- Ngươi biết hắn sao?

Buriăk chưa kịp đáp, một tiếng “bộp” vang lên như thay cho câu trả lời.

Balikem ngoảnh nhìn, mắt trố lên khi thấy một con cóc to tướng, đỏ ửng và trong suốt như đẽo từ hồng ngọc đang ngồi chồm chỗm trước mặt bọn trẻ, dáng điệu hùng hổ như một tay võ sĩ gan lì quyết bảo vệ kẻ yếu.

- Ra là hắn.

Balikem lẩm bẩm. Ả lia mắt vào trong rừng, hừ mũi:

- Ngươi ra đây đi, Tứ bất tử.

- Nếu mỗi khi đánh nhau ta đều phải chường mặt ra để õng ẹo với mọi người thì ta đã là Balikem chứ đâu còn là Tứ bất tử.

Lời nhạo báng của Tứ bất tử khiến khuôn mặt đỏ ửng của Balikem dường như bốc cháy.

- Tên khốn kiếp. – Balikem rít qua kẽ răng. – Ngươi tưởng con vật hôi thối của ngươi có thể giở trò được trước mặt ta sao?

Đáp trả cơn giận của Balikem là những tiếng lộp bộp liên tiếp. Con bọ ngựa vàng, con nhện xanh và con dế trắng thi nhau rớt xuống từ trên ngọn cây, trong nháy mắt đã ở cạnh con cóc đỏ, cả đám xếp hàng ngang trước mặt bọn Kăply tạo thành một lớp tường rào kiên cố, đầu xoay ra ngoài, bộ tịch sẵn sàng nghênh chiến.

Bây giờ bọn trẻ mới để ý thấy những con vật của Tứ bất tử dường như to gấp đôi so với trước kia.

Suku thở dài:

- Vừa qua ai cũng tăng tiến, chỉ bọn ta là không.

Êmê lườm thằng nhóc qua khóe mắt:

- Tụi mình là học trò, Suku.

Trong bọn, Suku chưa bao giờ là học trò. Nhưng đang buồn tình, nó chẳng buồn đính chính. Vả lại, nó cũng không có cơ hội để đính chính.

Buriăk bước lên, đứng chắn ngay trước mặt Balikem, cười hề hề:

- Để ta thử sức với hắn trước. Ta muốn xem trong thời gian qua hắn đã học lỏm thêm được ba thứ nhăng nhít gì.

Balikem chưa kịp có ý kiến, Buriăk đã vung tay. Bàn tay máu vụt hiện ra, bay lên không, nhanh chóng biến thành một đám mây màu đỏ và sà rất nhanh xuống trên đầu những con vật.

Như thường lệ, con cóc đỏ lập trận trước tiên. Nó ngóc cổ, hả họng phun ra một làn sương trắng như sữa. Khác với những gì bọn trẻ đã trông thấy, lần này trong làn sương nhấp nháy vô số những đốm sáng và cứ mỗi lần dâng lên nó lại phát ra những tiếng ầm ì khe khẽ hệt như một đám mây tích điện.

- Khá lắm!

Buriăk hét lên và cùng với tiếng hét, bàn tay máu trên không bỗng chao mạnh như thể bầu trời đột ngột nghiêng đi và khi chiếc ráng đỏ thôi lắc lư, bọn Kăply điếng hồn nhận thấy làn sương trắng đang bị ép xuống rất nhanh.

Nhận thấy con cóc đó có vẻ không thể chống chọi lâu hơn, con bọ ngựa vàng và con nhện xanh lập tức xuất chiến. Cả hai ngóc đầu lên cao, đồng loạt phun sương dày đặc. Hai cụm sương nhanh chóng hòa với cụm sương trước đó thành một đám mây lớn và dày đến nỗi bọn Kăply không còn nhìn thấy Hắc tinh tinh, Balikem và Buriăk đâu nữa.

Bọn trẻ vội vã lùi ra xa và mặc dù đây không phải là lần đầu tiên chứng kiến cuộc so tài giữa Buriăk và Tứ bất tử, tụi nó vẫn bị hình ảnh kì ảo trước mắt mê hoặc. Có một lúc, tụi nó dường như quên mất mình đang ở đâu, tất cả những gì đang lấp đầy mỗi đứa trong lúc này là một cảm giác say sưa, đầy phấn khích.

Chỉ đến khi bắt đầu nhận ra mình đang hít thở khó khăn, tay chân gần như không cựa quậy được, bọn Kăply mới giật bắn mình.

- Lời nguyền Tan xác. – Păng Ting sợ hãi thì thầm.

Nguyên lật đật chọc tay ra phía trước nhưng nó chưa kịp niệm chú, giọng của Tứ bất tử đã vẳng ra từ chỗ nào đó trong khu rừng rậm rạp, đầy tự tin:

- Không cần đâu, K’Brăk. Bọn ngươi cứ đứng đó chờ xem Buriăk giống con vịt què đến cỡ nào.

Khi nghe như vậy, bọn trẻ đinh ninh rằng Tứ bất tử sẽ tung thêm con dế trắng vào trận. Nhưng diễn biến trước mắt đã chứng minh là tụi nó hoàn toàn không hiểu gì về trình độ hiện thời của vị tổng quản lâu đài Sêropôk.

Làn sương trắng đang phun ra từ ba con vật thình lình chuyển sang màu nước biển: bây giờ không còn là một đám mây nữa mà là một đại dương đang dâng lên như lũ tràn bờ. Trong tích tắc, bàn tay máu bị cơn sóng thần nuốt chửng, hổng thấy đâu hết. Cơn sóng vọt lên rất nhanh và hạ xuống còn nhanh hơn.

Từ đầu đến cuối, không một tiếng động nào phát ra nhưng khi ba con vật thu sương lại, bọn Kặply thấy rõ Buriăk đang ngồi xệp xuống đất, mặt chảy dài, chiếc áo cũ mèm lúc này đã rách teng beng như thể hắn vừa chui ra từ một bụi gai.

- Mùi vị thế nào, Buriăk?

Tứ bất tử cất giọng châm chọc, vẫn không người nào biết ông ta đang ở đâu.

Tam phù thủy Hắc tinh tinh không thốt một lời nhưng ba con hắc xà trên tay bọn chúng tự nhiên ngoe nguẩy dữ dội.

Như đoán ra ý định của đồng bọn, Balikem khẽ nhún vai:

- Đừng manh động. Bọn ngươi không phải là đối thủ của hắn.

Quay về hướng Tứ bất tử đang ẩn mình, hữu hộ pháp Hắc Ám cười khảy:

- Hỏa kị thủy. Cái trò té nước của ngươi chỉ có thể dọa nạt được Buriăk chứ không ăn thua gì với ta đâu.

Balikem vuốt nhẹ mái tóc, lạnh lùng:

- Ta ra tay đây. Ta khuyến cáo trước để khỏi hối hận, tốt nhất ngươi nên cho cả bốn con vật cùng xông lên.

Tứ bất tử chưa chạm trán Balikem bao giờ nhưng không vì thế mà ông dám coi thường con người khét tiếng này.

- Ta sẽ làm ngươi vui lòng ngay đây.

Ông nói và gần như ngay lập tức, con cóc, con nhện, con bọ ngựa và con dế cùng lúc thu mình phóng tới trước. Chân chưa đạp đất, bốn con vật đã gấp gáp nhả ra một thứ gì đó từa tựa như một thứ bọt xốp màu mận chín.

Trong khi bọn Kăply, kể cả nhà thông thái Suku không biết đó là thứ gì thì Balikem đã cau mày, quay ra sau nạt lớn:

- Bọn ngươi lui mau! Hắn đã luyện được Tử băng tâm!

Buriăk và Tam phù thủy Hắc tinh tinh vừa nghe đến ba tiếng Tử băng tâm đã rùng mình hấp tấp băng mình ra sau cả chục mét.

- Tử băng tâm là một trong tam đại pháp bảo, những pháp thuật hộ giáo của giáo phái Madagui. – Suku nói luôn, không đợi tụi bạn kịp thắc mắc. – Tuy Tử băng tâm xếp dưới thần chú Hổ sát tinh một bậc, nhưng so về sự độc hại thì nó nguy hiểm hơn. Ai để thứ bọt màu tím này dính vào, máu trong người sẽ đóng băng ngay lập tức.

Bọn Kăply đứa nào đứa nấy tóc gáy dựng đứng, bất giác thụt lui ra sau bốn bước.

- Ghê quá, Suku. – Kăply run run nói. – Sao thứ này giống nghệ thuật hắc ám quá vậy?

- Tử băng tâm không phải là nghệ thuật hắc ám. Chậc, em cũng không biết nữa. – Suku đưa tay vò đầu, động tác mà nó ít bao giờ làm. – Thực ra chuyện này hơi khó nói, anh K’Brêt. Có một thực tế là giáo phái Madagui ra đời sau Hiệp ước Krông Pach một trăm năm, do đó có những pháp thuật có nguồn gốc từ lâu đài Sêropôk không bị Hiệp ước này xem xét và cấm đoán.

Nguyên dứt một sợi tóc:

- Lẽ ra hiệp ước quan trọng này phải được điều chỉnh và bổ sung ít nhất là mười năm một lần.

Suku nhún vai theo kiểu cách của một ông cụ đã quá chán nản sự đời:

- Chẳng ăn thua gì đâu. Ngay khi Hiệp ước Krông Pach ký chưa ráo mực, phe Hắc Ám đã lập tức vi phạm rồi. Càng ngày bản hiệp ước càng giống một tờ giấy lộn nên chẳng ai buồn nghĩ đến chuyện điều chỉnh hay bổ sung làm gì cho mệt.

## 31. Chương 21 - Phần 2

Thằng oắt ngước mắt về phía cuộc ác chiến, chép miệng nói thêm:

- Cũng không thể nói là lâu đài Sêropôk không biết điều. Trong lịch sử Lang Biang, họ đóng vai trò của một thế lực trung gian nên rất ít khi đem quân đi gây chiến. Tam đại pháp bảo của họ chỉ có tính chất răn đe. Anh K’Brăk, họ từng công khai quan đểm: Muốn bảo vệ hòa bình phải chuẩn bị chiến tranh.

Nguyên gật gù:

- Chắc họ muốn dằn mặt các bên Hắc Ám?

Suku không trả lời thẳng câu hỏi của Nguyên:

- Theo em biết, Tử băng tâm hôm nay mới xuất hiện lần đầu tiên. Từ trước đến nay…

Suku đột ngột bỏ lửng câu nói: trước mặt nó cuộc quyết đấu giữa hữu hộ pháp phe Hắc Ám và tổng quản giáo phái Madagui đang đến hồi gay cấn.

Ngay từ khi cuộc chiến được phát động, Balikem chỉ dám lảng vảng xa xa. Khắp người ả được bao phủ bởi một tấm màn trong suốt, nhìn thoáng qua tưởng như ả đang nhốt mình trong một quả bong bóng khổng lồ.

Bọn Kăply vô cùng hồi hộp khi nhận ra tấm màn ngó rất mỏng manh nhưng thứ bọt màu tím của các con vật không có cách nào xâm nhập được.

Tuy được bảo vệ cẩn mật, Balikem cũng không dám xông tới gần. Ả lượn lờ thoạt trái thoạt phải, thoạt cao thoạt thấp, trông như một quả bóng đang bồng bềnh trên một đám mây màu tím, ngó thiệt là đẹp mắt.

Suku bồn chồn:

- Không xong rồi.

- Sao? – Cả đống cái miệng bật hỏi, hoang mang và lo lắng.

- Cứ nhùng nhằng thế này, năng lượng pháp thuật của Tứ bất tử sẽ bị giảm sút. Rõ ràng là Balikem đang cố ý đưa trận chiến vào chỗ giằng co.

Đôi môi Êmê run run:

- Hổng lẽ một siêu phù thủy như Tứ bất tử không nhận ra thủ đoạn của đối phương?

- Ông ta nhận ra, chị Êmê. – Suku nhăn nhó. – Nhưng ổng cố tình làm ngơ. Ổng đang phấn khích vì mới luyện thành công Tử băng tâm mà. Thế mới chết!

Suku không cần phải mất nhiều thời gian để chứng minh suy luận của mình. Bọn trẻ nhìn thứ bọt xốp màu tím đẹp mắt đang nhạt dần từng phút một, rồi quặn lại.

Buriăk đứng tuốt đằng xa, lạnh lùng:

- Kết liễu đi, Balikem. Đêm dài lắm mộng, đừng chần chờ nữa.

Buriăk nói vừa dứt câu, một tiếng nổ lớn bất thần vang lên. Bọn Kăply hoảng hồn nhắm tịt mắt khi cùng với tiếng nổ điếc tai, một chùm sáng sặc sỡ trên cao tỏa rộng và trút ào ào xuống mặt đất như một trận mưa sao băng.

Khi tụi nó mở được mắt ra, trận chiến đã ngã ngũ. Balikem tươi cười đứng đó, tấm màn trong suốt bao quanh người biến mất. Bốn con vật của Tứ bất tử chẳng thấy đâu. Bọn Kăply có cảm tưởng bầu trời đang âm u bỗng nhiên tạnh ráo chỉ sau một tiếng sấm, phải hấp háy mắt một lúc tụi nó mới làm quen được sự yên tĩnh đột ngột phủ xuống bốn bề.

- Tứ bất tử, ta rất tiếc! – Balikem cất giọng cười êm ái. – Muốn luyện lại công phu này lần nữa chắc ngươi phải mất nhiều thời gian lắm đó.

- Tử băng tâm đã bị phá hủy rồi, anh K’Brăk. – Suku chán nản thốt lên, mặt nó y hệt một que kem bị chảy. – Em e rằng trình độ của Balikem còn cao hơn Balibia nhiều lần.

Như phụ họa với Suku, tiếng Tứ bất tử phẫn nộ sau đám lá:

- Balikem, ta không bao giờ quên ngày hôm nay đâu.

Có vẻ như Balikem không nghe Tứ bất tử nói gì. Ánh mắt của ả quét qua bọn trẻ trước mặt, đắn đo một thoáng và cuối cùng dừng lại trên bộ mặt xao xuyến của Nguyên. Bắt gặp cái nhìn sắc bén của hữu hộ pháp Hắc Ám, Nguyên luống cuống đưa tay lên chặn cứng túi áo, hoàn toàn không tự chủ. Nó khẽ liếc bông hoa đỏ trên mái tóc xanh mượt của Balikem với vẻ cảnh giác rồi hạ tia nhìn xuống bàn tay đè lên chiếc hộp đằng sau lớp áo, như thể tin rằng bằng ánh của mình nó có thể chở che cho món đồ vật khỏi bị cướp đi.

- Nhóc ngươi giữ chiếc hộp đó cũng chẳng ích gì. Đưa đây cho ta.

Tụi bạn điếng người khi thấy Balikem mới nói một câu hời hợt, Nguyên đã nhanh nhẹn cho tay vào túi áo, rút chiếc hộp ra.

- Rèm cửa sổ! – Kăply ré lên thất thanh.

Như bị tạt nước vào người, Nguyên choàng tỉnh. Nó lúc lắc đầu, đỏ bừng mặt và thầm nguyền rủa mình tơi bời. Chắc chắn là do mình vừa nhìn bông hoa của Balikem. Nguyên sợ hãi nhủ bụng và lập tức lẩm nhẩm những gì nó còn nhớ được về câu thần chú bảo vệ tâm linh.

Không ai nhìn thấy Balikem nhúc nhích nhưng chớp mắt một cái, ả đã ở bên cạnh Nguyên như một bóng ma. Cánh tay nõn nà của Balikem quăng ra như một con rắn trắng, mổ ngay vào chiếc hộp trên tay Nguyên trong khi thằng này còn đang loay hoay với câu thần chú.

- Coi chừng!

Một lần nữa, Kăply rống lên. Cùng lúc, nó phóng vụt tay ra. Một chùm tia sáng bắn thẳng vào tay Balikem khiến ả vội rụt tay lại.

Balikem nhìn Kăply, mặt sa sầm:

- Ngươi khá lắm, nhóc!

Ả quay đầu ra sau:

- Buriăk! Hắc tinh tinh! Bọn ngươi dọn dẹp lũ thỏ con này cho ta. Còn nhóc ngươi, – ả quay sang Nguyên khiến thằng này nơm nớp chĩa tay ra phía trước – ta nghĩ ngươi còn quá trẻ để cho rằng sống trên đời như vậy là đã đủ. Đưa đây!

Balikem bất thần quát giật, và cánh tay trắng như ngà của ả một lần nữa lại chui ra khỏi tay áo như con rắn phóng ra khỏi hang, lao vụt về phía Nguyên.

Đã cảnh giác từ trước, Nguyên lật đật mấp máy môi, tay kia nhét vội chiếc hộp kim loại vào lại trong túi áo. Thần chú Sụm bà chè không hình không ảnh nhưng rõ ràng đã khiến Balikem lảo đảo lùi bước.

Không để đối phương kịp trấn tĩnh, Nguyên liên tiếp tung ra các câu thần chú chiến đấu số tám và số chín. Nhưng Balikem không bị trẹo quai hàm, cũng không rụng răng. Chiếc bong bóng khi nãy vụt xuất hiện, bao phủ quanh người ả như một chiếc áo giáp trong suốt và chắc chắn.

Ở bên cạnh, bọn Kăply cũng đang bị Buriăk và Hắc tinh tinh vây lại một chỗ. Bọn trẻ ra sức vẫy vùng: bên cạnh những luồn sáng và những sợi dây ngoằn ngoèo bắn ra từ Kăply, chiếc đinh ma thuật của Păng Ting rít lên veo véo như phát khùng và xưa nay vẫn thế, mùi hành tây trừ tà của Êmê bốc ra nồng nặc.

Suku không dám tung ra một câu thần chú nào, sợ trúng phải chính mình và tụi bạn, cứ tóm lấy chéo áo của K’Tub chạy qua chạy lại để nghe thằng này luôn miệng cằn nhằn:

- Sao mày đãng trí thế. Có mấy cái áo tàng hình mà cũng không nhớ mang theo!

Nguyên vừa ứng phó với Balikem vừa lo lắng đảo mắt qua trận đánh náo nhiệt bên cạnh, mấy lần muốn ra tay cứu bồ mà không biết làm sao. Chiếc bong bóng ma quái của Balikem không chỉ bảo vệ chủ nhân của nó mà mỗi lúc mỗi tỏa ra một áp lực kinh người. Nguyên biến sắc khi cảm thấy không gian xung quanh như bị thu hẹp lại từng chút một. Có lẽ đây là loại pháp thuật hắc ám cùng nguồn gốc với lời nguyền Tan xác của Buriăk nhưng ghê gớm hơn nhiều! Nguyên khiếp sợ nghĩ và trong khi quýnh lên, nó nghiến răng bắn ra những sợi lòi tói, với hi vọng mong manh nếu không trói được Balikem thì thần chú Trói gô có thể xuyên thủng lớp màn bảo vệ của đối phương.

- Giải quyết gọn đi, Balikem! Chúng ta không còn nhiều thời gian đâu!

Nguyên nghe tiếng Buriăk vọng vào tai chát chúa và tiếp liền đó là một tiếng nổ xé màng tang dội ong trong đầu nó. “Chắc quả bóng của Balikem…”, Nguyên khấp khởi nhủ bụng nhưng chưa kịp nghĩ hết ý nghĩ trong đầu đã cảm thấy một cái gì đó tông mạnh vào người, hất bắn nó ra xa. Nó chưa từng bị núi đè bao giờ nhưng nó nghĩ nếu điều đó xảy ra chắc cũng chẳng thấm tháp gì so với cú va chạm khủng khiếp vừa rồi. Mắt nó nảy hào quang, những khớp xương trong người như gãy rời, tay chân tựa hồ văng mỗi nơi một khúc, và ngay cả trái tim trong ngực nó nữa, có cảm giác đã tan ra thành trăm nghìn mảnh.

Nguyên nằm bẹp trên cỏ như miếng giẻ ướt, cảm thấy không có chút không khí nào trong lồng ngực. Nó có cảm tưởng nó đang nằm dưới một cái hố sâu và vô số những tảng đất đang được một bàn tay vô hình không ngừng ném xuống với mưu toan chôn sống nó. Nó nghe xung quanh như vang lên những tiếng thét, tiếng gào rú, tiếng nói xôn xao nhưng không nghe rõ được một lời nào, thậm chí không nhận ra giọng của những ai.

Lâu thật lâu, lâu lắm, ít ra là Nguyên có cảm tưởng như vậy, nó dần dần hồi tỉnh. Vẫn úp mặt trên cỏ ướt, cơ thể đau như dần, nó thoi thóp thở và lắng tai nghe ngóng, lần này nó nghe rõ giọng của Balikem:

- Thiệt tình ta không muốn giết thằng bé bảnh trai đó. Nhưng trong đời ta, ta rất ghét những ai định trói chân trói tay ta.

- Hừm. – Buriăk lạnh giọng. – Nếu ngươi cứ ăn nói hồ đồ, có ngày ngươi sẽ lãnh đủ hậu quả đó, Balikem. Ta nghĩ ngài sẽ không hài lòng khi nghe ngươi ám chỉ…

Tiếng reo của K’Tub cắt ngang câu nói của Buriăk:

- Ê, xem kìa! Anh K’Brăk vẫn còn sống.

- Thấy chưa, Balikem. – Buriăk không bỏ lỡ cơ hội châm chọc vị hữu hộ pháp. – Thay vì nói năng vung vít, ta nghĩ ngươi nên để thì giờ xem lại pháp thuật của ngươi thì hơn.

Buriăk khinh khỉnh nói, vừa vung bàn tay máu ngăn không cho bọn Kăply chạy ùa về phía Nguyên.

- Lạ thiệt. – Balikem nhìn chòng chọc thằng nhóc đang lồm cồm bò dậy, mặt ngẩn ra. – Làm sao thằng bé có thể sống sót được kia chớ.

Tứ bất tử từ lúc bại trận vẫn im bặt trong rừng, bây giờ bật cười hô hố sau đám lá dày:

- Ra tài nghệ của ngươi cũng chỉ có thế. Còn nhiều chỗ kém cỏi lắm, Balikem.

- Không thể nào. – Như không nghe thấy Tứ bất tử, Balikem buột miệng lẩm bẩm, mặt mày vẫn chưa hết hoang mang. – Ta chưa từng biết ai, kể cả những phù thủy có trình độ cao hơn chú nhóc này có thể thoát chết dưới câu thần chú trấn phái của ta.

- Trời đất! – Lại tiếng Tứ bất tử theo gió vẳng tới, giọng sửng sốt. – Ngươi mặt dày đến mức sử dụng thần chú La sát để đối phó với một đứa trẻ hả Balikem?

Balikem lạnh lùng:

- Tứ bất tử, trong mắt bọn ta hắn là một chiến binh giữ đền…

Đang nói Balikem bỗng “a” lên một tiếng, giọng đột nhiên vui vẻ:

- Ta hiểu rồi. Sở dĩ thần chú La sát không lấy được mạng hắn chẳng qua do hắn có hạt táo hộ mạng trong người. Hắn đã đến núi Lưng Chừng…

Cởi bỏ được thắc mắc, Balikem lập tức trở nên sinh động. Ả rảo bước về phía Nguyên lúc này vẫn đang ngồi bệt dưới đất chưa đứng lên được, tươi tỉnh nói:

- Nhưng nhóc ngươi chỉ có thể giữ được mạng sống chứ không thể giữ được chiếc hộp kia đâu.

Có vẻ như Nguyên sẽ không thể nào bảo vệ được báu vật khi mà bọn Kăply lẫn Tứ bất tử lúc này chỉ biết buồn rầu giương mắt ngó.

Nhưng Balikem vừa cúi xuống người Nguyên thì thằng nhóc bỗng ngã lăn ra và nhanh nhẹn trượt đi.

Sau một thoáng chưng hửng, hữu hộ pháp Hắc Ám vọt theo Nguyên và vươn tay ra. Như một con chạch, Nguyên lại bắn mình khỏi cái chụp của Balikem trong khi vẫn nằm ở một tư thế rất kỳ cục là mặt dán xuống đất, lưng ngửa lên trời.

K’Tub khoái chí hết sức khi thấy Balikem vồ hụt liên tục. Nó cầm tay Kăply lắc qua lắc lại, miệng rối rít:

- Anh K’Brêt, thần chú gì mà ngộ nghĩnh quá vậy?

- Đó là cặp thần chú chiến đấu liên hoàn số mười bốn và mườil lăm: Chụp ếch và Lạng qua lách lại.

- Hay quá! – Thằng nhóc lại nhảy tưng tưng. – Hôm nào anh dạy em học với nha.

Kăply há hốc miệng ra, không phải vì trả lời K’Tub mà vì ở trước mặt nó, có vẻ như Balikem đã không còn giữ nổi bình tĩnh trước những cú lạng người quái chiêu của Nguyên.

Chiếc bong bóng vụt hiện ra quanh người Balikem khiến bọn Kăply cảm thấy ruột gan mình như bị ai xoắn lấy. Cả đống cái miệng vụt ré lên:

- Ê, cẩn thận!

Nguyên hấp tấp lật người lại, tái xạm mặt khi nhìn thấy Balikem đã ở trong chiếc bong bóng quỷ quái. Nó biết rõ một khi tấm màn đáng sợ này xuất hiện, Balikem đã nổi sát khí và chuẩn bị dùng thần chú La sát để đối phó với nó.

Nguyên trượt đi thêm một quãng, đầu óc xoay tít, khổ sở nhận ra mình không tài nào nhớ nổi một câu thần chú hay một loại pháp thuật nào có thể chống chọi lại thần chú trấn phái của phe Hắc Ám.

Có vẻ như cú trượt vừa rồi là cú trượt cuối cùng trong đời Nguyên: khi nó vừa dừng lại thì quả bong bóng không biết bằng cách nào đã xuất hiện ngay bên cạnh nó và mọi cặp mắt hãi hùng nhìn Balikem từ từ cắt tay lên đằng sau tấm màn trong suốt.

Cả đống cái miệng từ chỗ bọn Kăply rền rĩ thét lên, đau đớn và bất lực, không đứa nào tin hạt táo hộ mạng có thể giúp Nguyên thoát chết một lần nữa.

Nhưng suốt một lúc, vẫn không có sấm sét nào giáng xuống. Balikem vẫn giữ cánh tay bất động trên không, ánh mắt thình lình bị hút vào một điểm nào đó lơ lửng bên trên những ngọn cây thau lau chếch bên tay trái.

Sau một thoáng sửng sốt, bọn Kăply đưa mắt nhìn theo và đứa nào đứa nấy như nở từng khúc ruột khi nhác thấy một cụm mây vàng có hình con cọp đang chờn vờn trong không trung, cặp mắt xanh biếc của Hổ sát tinh đang bắn ra những tia sáng lạnh buốt về phía mọi người đang đứng.

- Ama Êban. – Lâu thật lâu, Balikem mới khẽ mấp máy môi. – Sao lão đến đúng lúc thế không biết.

Vẻ sững sờ của Balikem làm Buriăk điên tiết:

- Ngươi còn đứng trơ ra đó làm gì. Ra tay lẹ đi.

Sực nhận ra nhiệm vụ của mình có thể tan thành mây khói, Balikem rùng mình một cái và đánh vụt tay về phía Nguyên.

Gần như cùng lúc, Hổ sát tinh trên không đâm bổ xuống, nhanh như một mảnh thiên thạch, chắn ngay giữa Nguyên và hữu hộ pháp Hắc Ám.

Một tiếng nổ long trời lở đất vang lên, những cây thau lau ở bìa rừng gãy răng rắc, cát đá và cành lá bay tứ tung như thể có một trận bão lớn đang quét ngang qua.

Nguyên lăn lông lốc trên mặt đất, mặt mày và cơ thể rát bỏng vì trầy xước và vì bị đủ thứ vật nhọn bắn vào người. Trên cái nền âm thanh ầm ĩ hỗn độn đó, nó vẫn nghe rõ một tiếng quát lồng lộng vang lên:

- Tứ bất tử, Yan Dran, K’Tul và Êmô, bọn ngươi chặn lũ Balikem lại cho ta!

Nguyên chưa hết kinh ngạc, một bóng người đột ngột hiện ra bên cạnh nó và ngay lập tức Nguyên nhận ra mình đã dừng lại. Nó vội vàng ngước mắt lên và ngay từ cái nhìn đầu tiên lòng nó bất giác nảy sinh một cảm giác gì đó như là sự kính phục. Từ bé đến lớn chưa bao giờ nó trông thấy một ông cụ nào tiên phong đạo cốt đến vậy: mặt mày đỏ hồng, râu và tóc trắng như tuyết, hai hàng lông mày bạc rủ xuống hai bên thái dương nom giống hệt các ông Bụt trong những câu chuyện cổ tích mà nó đã từng nghe.

Ông cụ cưỡi trên lưng một con cọp vàng. Vừa xịch tới, không để cho Nguyên kịp mở miệng, ông đã mỉm cười thân thiện, nói ngay:

- Này con trai! Hãy nhanh nhanh leo lên ngồi sau lưng ta!

## 32. Chương 22 - Phần 1

Chương 22

Giáo chủ Ama Êban

Con cọp vàng phóng như gió cuốn. Nguyên nghe bên tai gió thổi ràn rạt, cảnh vật lướt qua mắt nó loang loáng đến nỗi nó phải nhắm tịt mắt lại để khỏi bị rơi vào trạng thái mất thăng bằng.

Tiếng ồn ào lúc đầu còn nghe văng vẳng, lát sau đã im bặt. Nguyên biết con cọp chạy như thế là nhanh lắm. Kẹp chặt hai chân vào hông cọp cho khỏi ngã, nó bắt đầu nghỉ ngợi, xâu chuỗi các sự kiện lại với nhau và lờ mờ đoán ra ông “cụ” cứu nó chính là Ama Êban, giáo chủ giáo phái Madagui.

Chết rồi! Nguyên rên lên trong đầu khi chợt nhớ đến sự có mặt bất ngờ của ông K’Tul và bà Êmô tại khu rừng. Như vậy là mọi chuyện coi như vỡ lỡ hết trọi. Họ đã biết nó và Kăply là những chiến binh giữ đền đời thứ ba, cũng như biết hai đứa nó đã tìm ra báu vật của xứ Lang Biang, thứ mà gần hai chục năm nay họ đã miệt mài truy lùng trong vô vọng. Nghĩ đến Êmê và K’Tub, bụng Nguyên lại giật thon thót. Hổng biết ông K’Tul và bà Êmô nghĩ gì và đối xử với hai đứa bạn nó như thế nào khi họ bắt gặp chúng ở một nơi có lẽ là họ không bao giờ ngờ tới.

Thình lình Nguyên thấy mình đang ở trong một tòa đại sảnh rộng lớn và vô cùng tráng lệ.

- Tới nơi rồi. – Giáo chủ Ama Êban khẽ giọng.

Nguyên trèo xuống khỏi lưng cọp, tò mò đưa mắt nhìn quanh, lòng dậy lên một sự sùng kính mơ hồ khi bắt gặp khung cảnh trang nghiêm như thể nó đang ở trong một ngôi đền.

- Con có biết đây là đâu không con trai?

Giáo chủ Ama Êban hỏi giọng thân ái, vẫn ngồi trên lưng cọp, mặt quay về phía Nguyên khiến thằng nhóc có cảm giác ông đang ngồi trên một chiếc ghế da, nhất là con cọp vàng lúc này đã nằm phục xuống một cách ngoan ngoãn.

- Chắc đây là… lâu đài Sêrôpôk, thưa ngài.

Nguyên rụt rè đáp, ánh mắt hồi hộp đi qua đi lại giữa dãy cột đồng chạm trổ vô số cọp ở mọi tư thế.

- Con đoán đúng rồi đó. – Vị giáo chủ mỉm cười. – Như vậy chắc con cũng đoán ra ta là Ama Êban.

- Vâng, thưa ngài.

- Thiệt là may. – Ama Êban bất giác cảm khái, ông khẽ lắc lư người trên lưng như để phụ họa cho tâm trạng của mình. – Nếu bọn ta không tới kịp, chắc giờ này con đã…

Ama Êban bỏ lửng câu nói nhưng Nguyên vẫn bắt gặp mình đang run lên. Bây giờ đã tỉnh trí lại, nó mới nhận ra nó vừa thoát chết trong đường tơ kẽ tóc. Nếu bọn người của giáo phái Madagui không tới kịp, chắc chắn nó đã lãnh trọn thần chú La sát của Balikem thêm lần nữa, mà lần thứ hai thì hi vọng sống sót thiệt tình là rất đỗi mong manh.

Nguyên rùng mình, mường tượng tới cảnh lưỡi hái thần chết vừa lướt qua cổ mình:

- Con… con…

- Con khỏi cần cảm ơn ta. – Như đọc được ý nghĩ trong đầu thằng nhóc, Ama Êban nói ngay. – Vợ chồng K’Rahlan và Kaming với ta là chỗ thân tình. Ta không thể nhìn con trai của bạn hữu lâm nguy mà không cứu.

- Làm sao mà ngài…

Nguyên vọt miệng thắc mắc, nhưng nó kịp nhận ra đó là một câu hỏi đại ngu nên lập tức ngưng bặt.

- Có lẽ con đang muốn biết tại sao bọn ta đến đúng khu rừng đó để cứu con? – Ama Êban gật gù trên lưng cọp, giọng thản nhiên như thể Nguyên chưa hề nghi ngờ ông và nếu có thì ông cũng không coi đó là một sự xúc phạm. – Dễ hiểu thôi, con trai. Ngay từ khi được tin Balikem tái xuất hiện và gây ra những chuyện rắc rối, người của lâu đài Sêrôpôk đã bí mật bám sát cô ả và đồng bọn.

Rõ ràng, Nguyên đang rất muốn “xáng” cho mình một bạt tai. Đang rối trí về những biến cố vừa xảy ra, nó quên phắt một điều hết sức đơn giản: nếu như phe Hắc Ám có thể theo dõi tụi nó một cách dễ dàng thì giáo phái Madagui cũng hoàn toàn có thể làm như thế với bọn người của Balikem.

- Đó là chưa kể, từ lâu ta đã biết con và thằng bé K’Brêt là hai chiến binh giữ đền. Giúp đỡ chiến binh giữ đền là một trong những nhiệm vụ mà các giáo chủ đời trước đã tuyên thệ, con trai à.

Câu nói của vị giáo chủ khiến tóc gáy Nguyên dựng đứng lên nhưng liền sau đó nó phải cố kềm chế để khỏi phì cười khi chợt nhận ra chẳng có gì bí mật trong chuyện này. Tụi nó đã chạm mặt Tứ bất tử, tổng quản lâu đài Sêrôpôk, trên đường đi đến núi Lưng Chừng. Hơn nữa, người trực tiếp giúp nó đến được hòn núi huyền bí đó chính là họa sĩ Yan Dran, một siêu phù thủy của lâu đài Sêrôpôk. Hiển nhiên giáo chủ Ama Êban phải biết tụi nó là ai.

Đang lẩn thẩn nghĩ ngợi, Nguyên chợt điếng người và hoàn toàn không tự chủ, câu hỏi bật ra khỏi đôi môi nó, nghe như thể một tiếng khan:

- Vậy là cậu K’Tul và dì Êmô cũng đã biết tụi con là những chiến binh giữ đền từ lâu?

- Thì vậy chứ sao, con trai. – Vị giáo chủ nhìn thằng bé đang đứng đực ra một cách tội nghiệp, nói như dỗ dành. – Hổng lẽ con cho rằng có những chuyện bọn Tứ bất tử và Yan Dran biết mà K’Tul và Êmô không biết sao?

- Vậy mà con cứ tưởng…

Nguyên dở khóc dở cười, lần thứ hai trong vòng năm phút nó không thể nói hết câu. Có cái gì đó như hạt táo treo ngang cổ họng nó.

Ama Êban đưa tay vuốt chòm râu dài (cử chỉ hết sức từ tốn, trông như thể ông đang nâng niu một con mèo) và khẽ hắng giọng, mắt không rời thằng nhóc trước mặt:

- Chính ta đã dặn K’Tul và Êmô đừng tỏ thái độ gì trước mặt tụi con. Chẳng qua ta muốn tâm trí tụi con tập trung hoàn toàn vào sứ mạng của chiến binh giữ đền.

Hàng mớ dấu hỏi bay lượn trong óc Nguyên như một đàn bươm bướm, nhưng nó cũng hiểu là không nên hỏi han thêm nữa. Mà nếu muốn hỏi, nó cũng không còn đủ thời gian.

- Ta rất mừng là rốt cuộc con cũng đã rời khỏi nơi nguy hiểm. – Giáo chủ Ama Êban tặc lưỡi nói. – Theo ta, điều quan trọng nhất bây giờ là con nên nghĩ ngơi một chút.

Ông chỉ tay về phía cánh cửa màu đỏ ở cuối đại sảnh, giọng ân cần:

- Con cứ vào đó ngả lưng. Đó là mật thất của ta, không ai trên đời này có thể đột nhập được.

Ông vừa nói xong, Nguyên ngạc nhiên thấy cánh cửa từ từ mở ra, cung cách rất giống với chiếc cầu thang bằng đá trước văn phòng thầy N’Trang Long mỗi khi nó tự nhấc mình lên để tụi học trò chui qua.

Mật thất của giáo chủ Ama Êban hoàn toàn trái ngược với bí thất của ông K’Tul. Căn phòng của vị giáo chủ không hề bề bộn, cũng không có vật dụng gì nhiều. Trên vách treo ba bức tranh vẽ hình người cả ba đều ngồi trên lưng cọp, tướng mạo đoan chính và hiền hậu, Nguyên đoán đó là chân dung của các vị giáo chủ đời trước.

Chính giữa phòng là một chiếc giường trải gấm đỏ và một chiếc gói màu trắng làm bằng loại tơ rất mịn. Một chiếc bàn nhỏ kê sát đầu giường, bên trên đặt một chiếc bình cổ cao bằng sứ màu lam và một chiếc cốc pha lê.

Nguyên liếc sơ qua căn phòng, không chú ý gì nhiều mà thiệt ra một căn phòng đơn sơ như thế này cũng không có gì đáng để chú ý, rồi lật đật ném người xuống nệm, cảm thấy rõ rệt cơn buồn ngủ đang níu lấy mi mắt nó.

Nhưng Nguyên không ngủ được ngay. Nó nhắm mắt lại nhưng không thiếp đi như nó tưởng. Hình ảnh cuộc chiến hồi chiều hiện ra trong óc khiến cơ thể nó không những không dịu đi mà đột nhiên trở nên căng thẳng. Nó không rõ tụi bạn nó giờ này đang ở đâu và đang làm gì nhưng nó tin các siêu phù thủy cỡ Tứ bất tử, Yan Dran, K’Tul và Êmô nếu không đánh bại được bọn người của Balikem thì cũng thừa sức bảo vệ tụi Kăply tránh xa mọi nguy hiểm.

Nguyên liếm môi, sờ tay lên túi áo, cảm thấy nó và Kăply đã đi rất gần tới đích: chiếc hộp chứa câu thần chú kim cương số bảy tụi nó đã tìm được rồi, chỉ cần đem về trường giao cho thầy N’Trang Long nữa là xong.

Sau đó, nó và Kăply có thể thảnh thơi nghĩ đến chuyện quay về làng Ke. Bây giờ việc quay về làng đối với tụi nó đã không còn khó khăn nữa. Cho đến giờ này, tụi nó đã biết những chiếc ghế ngựa vằn đang được cất giữ ở đâu, và với chiếc bao tay của Suku, tụi nó có thể ra vào bí thất của ông K’Tul bất cứ lúc nào. Phải quay về làng thôi. Tụi nó đi như vậy đã quá lâu rồi. Mấy tháng rồi nhỉ? Hai tháng hay ba tháng? Hoặc bốn tháng? Cũng có thể là năm tháng? Nguyên nghĩ và nghĩ, buồn bực vì ý thức về thời gian trong đầu nó rất đỗi lờ mờ.

Nguyên lại chạm tay vào túi áo, yên chí thấy chiếc hộp vẫn nằm ở đó. Chậc, nếu giáo chủ giáo phái Madagui không tới kịp, có lẽ chiếc hộp này đã bị Balikem cướp đi rồi! Nghĩ đến Ama Êban, lòng Nguyên bất giác dâng lên một mối cảm kích sâu xa. Ông đã đến kịp lúc, đã cứu nó một cách vô điều kiện, chỉ vì nó là con trai của K’Rahlan và Kaming. Và vì nó là chiến binh giữ đền đời thứ ba của xứ Lang Biang. Nó biết ơn cả chuyện ông đã ý tứ không nhắc một lời nào về báo vật mà nó đang giữ, cứ như thể ông đột ngột quên bẵng đi hoặc ông không biết trên đời có một chiếc hộp như vậy. Có lẽ ông ta không muốn mình bối rối hoặc khó xử! Nguyên cảm động nghĩ thầm, và ngay trong lúc đó tự nhiên nó cảm thấy không khí trong phòng oi bức kỳ lạ.

Nguyên chồm người khỏi gối, đưa mắt nhìn quanh, đoán là tại căn phòng bít bùng quá. Giống như mọi bí thất khác, căn phòng của giáo chủ Ama Êban không có một kẽ hở cho gió lọt vào, ngoại trừ lối ra vào độc nhất nhưng cánh cửa chỗ đó lúc này cũng đã đóng chặt.

Nguyên lại nằm xuống nhưng một lúc sau nó cảm thấy nóng không chịu nổi. Mồ hôi túa ra dầm dề như đang ở trong lò than, Nguyên đành phải ngồi bật dậy, cởi áo ra đặt lên chiếc bàn cạnh đó và cúi gập người thở dốc.

Thở một hồi, Nguyên vói tay lên bàn tính cầm lấy bình nước nhưng khi ngoảnh đầu lại, nó có cảm giác như bị ai quai búa vào giữa mặt: chiếc áo nó vừa đặt trên bàn đã biến mất từ hồi nào.

Nguyên điếng hồn khi nhớ ra chiếc hộp kim loại vẫn còn trong túi áo. Nó hấp tấp bay xuống khỏi giường, quét mắt quanh phòng một vòng rồi lao thục mạng ra cửa.

Cửa khóa.

Nguyên quýnh quíu chĩa tay ra phía trước, niệm một lô thần chú, hổng nhớ là mình đã dùng những thần chú gì.

Trong một thoáng, nó đã rất muốn ngồi bệt xuống đất khi thấy cánh cửa trước mặt vẫn trơ trơ.

Mình đã rơi vào bẫy của Ama Êban rồi! Hừm, lão đã âm thầm nướng chín căn phòng để mình phải cởi áo ra. Nhưng tại sao lão phải tốn nhiều công sức để bày mưu như vậy, khi mà trình độ pháp thuật của lão thừa sức đánh bại mình, lão lấy chiếc hộp của mình chắc chắn cũng dễ dàng như lấy đồ trong túi lão? Nguyên tự hỏi rồi nó tự giải đáp ngay: có lẽ quy định của giáo phái không cho phép lão trực tiếp đương đầu với chiến binh giữ đền.

Nguyên vừa nghĩ ngợi vừa đảo mắt nhìn quanh, tuyệt vọng khi không tìm thấy chỗ nào có vẻ như là một lối ra. Nguyên chưa học qua môn độn thổ nhưng nó biết chắc nếu như nó có là một bậc thầy về độn thổ cũng không ích gì trong lúc này. Mật thất của Ama Êban chắc chắn đã được ếm bùa Bất khả xâm phạm hoặc một loại bùa phép tương tự.

Nguyên dứt một lúc cả chục sợi tóc, mặt vẫn xám xịt. Nghĩ đến công sức nó và tụi bạn đã bỏ ra trong thời gian qua để truy tìm báu vật, khi sắp sửa hoàn thành sứ mạng mọi thứ bỗng hóa thành công cốc, trái tim nó như không muốn đập nữa. Nguyên nghĩ đến thầy N’Trang Long, đến sự kỳ vọng của thầy, nghĩ đến ngày trở về làng Ke thoáng chốc bỗng xa hun hút, mắt nó bỗng ngân ngấn nước, ấm ức và tức tưởi.

Chưa bao giờ Nguyên là một đứa mau nước mắt nhưng lúc này có vẻ như nó đã biến thành một thằng nhóc yếu đuối ngay từ khi còn bú sữa mẹ. Ờ, quả thật là chưa bao giờ nó tự nguyền rủa mình nhiều như lúc này. Phải nói là nó giận mình ghê gớm. Nó thừa biết giáo chủ Ama Êban thèm khát câu thần chú kim cương số bảy như thế nào, lão đã sai thuộc hạ mai phục trong lâu đài K’Rahlan gần hai mươi năm chỉ với một mục đích duy nhất là tìm cho bằng được chiếc hộp này, thế mà nó đã cho phép mình chủ quan một cách ngu ngốc.

Trong khi Nguyên đang rất giống một kẻ bị sự chán nản đè bẹp, đầu óc đột ngột đông cứng như thể mọi ý nghĩ đều đóng thành băng thì cửa phòng bỗng xịch mở.

Nguyên chưa kịp phản ứng thì mái tóc vàng óng quen thuộc của bà Êmô đã bất ngờ thò vào.

- Con theo ta. – Bà nói nhanh, vẻ gấp gáp và căng thẳng.

Như người chết đuối vớ được cọc, Nguyên lao ngay ra cửa, không thèm quan tâm đến việc bà Êmô là thuộc hạ thân tín của Ama Êban, mà nếu nó nghĩ đến chuyện đó, có lẽ nó cũng bất chấp. Khao khát nóng bỏng nhất của nó trong lúc này là thoát ra khỏi căn phòng ngột ngạt, tù túng này càng nhanh càng tốt.

Nguyên không hỏi, bà Êmô cũng không nói một lời. Bà lầm lũi dẫn Nguyên chạy ra khỏi tòa đại sảnh, tiếp tục băng qua vô số những cánh cửa mà nếu không có thần chú của giáo phái Madagui, chắc không ai trên đời này có thể mở được.

Nguyên cứ lẳng lặng theo bà Êmô đi miết, bụng thấp thỏm, còn đầu thì xoay như chong chóng, không biết phải đẩy trí tưởng tượng của mình theo hướng nào.

Khi cả hai lọt ra khoảnh sân rộng bên ngoài và mắt Nguyên bắt gặp bầu trời chi chít sao trên đầu, nó mừng rỡ tin rằng mình đã thoát.

- Dì…

Nguyên ấp úng, quá kích động nên không biết phải bắt đầu lời cảm ơn bà Êmô như thế nào.

- Khoan đã, con. – Bà Êmô giơ cao chiếc quạt lông chim trên tay, mắt nhìn trừng trừng ra phía trước. – Chúng ta chưa thực sự an toàn đâu.

Nhìn theo hướng mắt của bà Êmô, Nguyên giật thót, lập tức nhận ra điều gì đã làm bà lo ngại. Ngay chỗ bức tường thành với cả chục tháp canh lố nhố bao quanh lâu đài, giáo chủ Ama Êban đang ngồi lù lù trên lưng cọp, râu tóc dựng ngược cho biết là lão đang nổi điên.

Đối diện với lão là họa sĩ Yan Dran tóc tai rối bù, cả hai dường như đang tranh cãi và nhìn điệu bộ của hai người Nguyên đoán là cuộc đấu khẩu đang tới hồi quyết liệt.

Nguyên đứng sau lưng bà Êmô, nép mình trong bóng tối, cố dỏng tai nghe xem thầy trò họ đang bất đồng nhau chuyện gì.

- Ngươi giỏi lắm, Yan Dran! – Tuốt đằng xa, Nguyên vẫn nghe rõ tiếng nghiến răng của Ama Êban theo gió vẳng lại. – Ta không ngờ có một ngày ngươi dám chống lại ta.

- Tôi vẫn một mực trung thành với ngài, thưa giáo chủ. – Tiếng Yan Dran uất ức.

- Hừm. – Ama Êban lắc lư một cách giận dữ trên lưng cọp. – Ta chưa từng nghe nói tới cái loại trung thành có tên là bất tuân thượng lệnh.

Yan Dran vẫn giữ vẻ mặt lì lì:

- Khuyên giải giáo chủ là nghĩa vụ của chúng tôi.

- Yan Dran! – Giọng Ama Êban cất lên nhọn hoắt. – Ta chẳng làm gì sai.

Yan Dran nhún vai:

- Ngài sai rồi.

Ánh mắt Ama Êban lóe lên, đáp nhanh xuống mặt tên thuộc hạ và bám cứng lấy bộ mặt bướng bỉnh đó trong vòng một phút như thể cố nhớ xem hắn ta là ai.

## 33. Chương 22 - Phần 2

Dưới ánh sáng rờn rợn tỏa ra từ cặp mắt của hàng trăm mảnh hổ khắc dày đặc trên nóc các tháp canh, Nguyên thấy rõ Yan Dran khẽ cựa quậy người, cố chịu đựng tia nhìn nóng bỏng của vị giáo chủ.

Ama Êban quắc mắt nhìn tên thuộc hạ một hồi rồi bất thình lình vỗ mạnh tay lên lưng cọp, ngửa cổ buông ra một tràng cười dài. – tràng cười khiến Nguyên đứng đằng xa cũng phải rợn tóc gáy.

- Hay lắm, Yan Dran. Ta sai. Ta sai vì đã tốn bao nhiêu tâm tư để tìm cách chấn hưng bổn giáo. Ta sai vì không muốn một ngày nào đó trùm Bastu dẫn người tới san bằng lâu đài Sêrôpôk và làm cỏ bọn ngươi. Phải rồi, ta sai.

Yan Dran tặc lưỡi, bối rối xộc tay vào mái tóc rối bù:

- Nhưng chúng ta không thể làm điều đó bằng mọi giá, thưa giáo chủ. Ngài không thể vi phạm lời thề của các giáo chủ đời trước. Chúng ta có thể đoạt báu vật từ bất cứ tay ai, ngoại trừ chiến binh giữ đền.

Giáo chủ Ama Êban tức đến sùi bọt mép. Ông uể oải gục đầu trên lưng cọp như thể sự ngang bướng của người thuộc hạ đối với ông là một gánh nặng ghê gớm.

- Chúng ta đi.

Bà Êmô nói khẽ, gần như thì thầm. Nhân lúc Ama Êban còn đang đắm mình trong nỗi buồn phiền chưa kịp ngước mắt lên, bà kéo Nguyên lướt ngang qua mặt sân, chạy thẳng về phía cửa thành ở phía sau lưng họa sĩ Yan Dran.

Hai người băng suốt chiều ngang sân, chỉ còn vài bước nữa là tới cửa thành, một tiếng quát to như sấm bất thần vang lên khiến Nguyên muốn rụng người xuống:

- Đứng lại!

Bà Êmô không những không dừng lại mà cố chạy nhanh hơn, Nguyên cảm nhận được điều đó qua cái kéo mạnh của bà.

Nhưng cả hai vẫn không kịp thoát ra cửa thành khi cùng với tiếng quát của Ama Êban, một luồng khói vàng có hình con cọp chờn vờn sà xuống trước mặt hai kẻ đào thoát.

- Hổ sát tinh.

Bà Êmô sợ hãi kêu lên, biết Ama Êban đã nổi sát khí.

- Ngươi cũng khá lắm đó, Êmô. – Giọng Ama Êban phẫn nộ và cay đắng. – Thế mà lâu nay ta cứ tưởng ngươi là người không bao giờ biết đến hai chữ phản bội.

Bà Êmô run rẩy đáp, đôi môi như bị ai kéo lệch đi:

- Tôi không phản bội, thưa giáo chủ.

- Dắt thằng bé chạy đi, Êmô. – Yan Dran hét lớn. – Bây giờ không phải là lúc thanh minh.

Nguyên lại thấy người mình bị kéo đi băng băng. Nó cố ngoảnh đầu lại, chỉ kịp thấy Yan Dran đã cầm thanh gươm ngắn trên tay và từ mũi gươm một con rồng bạc bay ra, bắn thẳng vào Hổ sát tinh.

“Loạn rồi!”, tiếng Ama Êban rít qua kẽ răng. Đó cũng là âm thanh duy nhất Nguyên còn nghe thấy trước khi nó bị bà Êmô lôi tuột ra khỏi cổng thành.

Bà Êmô và Nguyên ngồi xuống tảng đá cạnh bìa rừng, nghe trời đêm trở lạnh chung quanh.

- Con mặc vào đi.

Bà Êmô nhét vào tay Nguyên chiếc áo chùng nó vừa đánh mất, nói trong tiếng gió rì rào.

- Ôi, dì…

Nguyên cầm lấy chiếc áo, sửng sốt khi đụng phải chiếc hộp cồm cộm trong túi, thảng thốt kêu lên.

- Con đừng nói nữa. – Tiếng bà Êmô rầu rĩ. – Ta chẳng thoải mái chút nào khi đem chiếc hộp này ra khỏi lâu đài Sêrôpôk. Nhưng chuyện không thể không làm thì ta cũng chẳng có cách nào khác.

- Chắc giáo chủ Ama Êban sẽ trừng phạt dì? – Nguyên nơm nớp hỏi, nó nhìn bà Êmô bằng ánh mắt đầy lo lắng.

- Ta cũng không biết nữa.

Bà Êmô chép miệng đáp và đưa tay sửa lại vạt áo theo thói quen. Nguyên nhìn bà, nhận ra hôm nay bà khoác chiếc áo chùng đen đơn giản thay cho chiếc áo thụng trắng với những nếp gấp trông như chiếc áo dạ hội bà vẫn hay mặc.

- Dù sao thì ta cũng hi vọng là ta và Yan Dran sẽ thuyết phục đuợc ngài. Bọn ta làm vậy cũng vì tiền đồ và danh dự của bổn giáo.

Nguyên hiểu bà muốn nói gì, cuộc tranh cãi giữa Ama Êban và Yan Dran vẫn còn ong ong trong tai nó. Nó tin rằng cách tốt nhất trong lúc này là lái câu chuyện ra xa đề tài khó xử đó.

- Hóa ra từ lâu dì đã biết con và K’Brêt là hai chiến binh giữ đền?

- Ờ, ta đã biết. - Bà Êmô sờ tay lên chiếc nơ màu vàng thắt ngang cán quạt, bâng khuâng nói. – Cũng như ta biết Êmê và K’Tub luôn luôn có mặt bên cạnh hai đứa con trong những chuyến mạo hiểm, những cái trò mà nói thiệt là ta không khoái chút nào.

Giọng bà Êmô trở nên nghiêm nghị:

- Nếu giáo chủ Ama Êban không dặn dò, chắc là ta sẽ không để yên cho tụi con muốn làm gì thì làm. Cái hôm tụi con chui vô nhà ông Pirama, thú thiệt là ta sợ muốn chết…

- Ủa, – Nguyên kêu lên. – hôm đó…

- Hôm đó ta ở ngay sau lưng tụi con. – Bà Êmô ngắt lời bằng cái giọng không thể diễn tả bằng từ nào cho chính xác hơn là lạnh tanh.

Nguyên thu mình lại như để tránh một mũi tên. Nó cảm thấy thiệt là may khi bà Êmô không nói thêm một lời nào nữa. Ngay cả nó, nó cũng chẳng muốn mở miệng, sợ sẽ kích động cơn tức giận của bà.

Nhưng rồi Nguyên bỗng nghe sống lưng lạnh toát khi sực nhớ đến ông K’Tul.

- Thế… thế cậu K’Tul có biết gì về hành động của tụi con không hả dì? – Nó lắp bắp hỏi.

- Lúc đầu ta nghĩ là ông không biết. – Bằng chiếc quạt, bà Êmô phác một cử chỉ không rõ nghĩa, giọng đột nhiên trầm xuống. – Nhưng bây giờ thì ta tin chắc là ổng đã rõ mọi chuyện từ lâu. Hừm, chính ổng là người đã dẫn đường cho bọn ta đến khu rừng thau lau.

Một tia chớp lóe lên trong óc khiến Nguyên cảm thấy ôxy trong không khí như đột ngột ở giữa rừng. Nếu đúng như bà Êmô nói, rõ ràng tụi nó đã bị ông K’Tul cho vào tròng. Chắc chắn ông đã phát hiện ra sự có mặt của tụi nó trong cửa tiệm của lão Luclac, chỉ có điều ông vờ như không biết, hi vọng từ tụi nó ông có thể bí mật lần theo dấu vết của báu vật – điều mà ông gần như bất lực trong suốt một thời gian dài. Có lẽ ông cũng biết cả chuyện tụi nó đánh tráo chiếc gương trong phòng bà Êmô, chuyện tụi nó biến viên đá thành cục c-ứ-t mèo đặt trên ghế ông, thậm chí chuyện tụi nó bí mật lẻn vào bí thất của ông có lẽ ông cũng biết nốt. Càng nghĩ, Nguyên càng nghe tay chân lạnh ngắt, còn ruột gan nó rõ ràng đang bị ai đó thắt cho rối nùi. Ờ, Nguyên cắn môi muốn rướm máu, làm sao một người thâm trầm như ông K’Tul lại có thể làm ngơ trước sự kiện một tấm gương đang từ dưới nền nhà bỗng nhảy tót lên bàn? Và hôm tụi nó lục lọi trong bí thất của ông, nếu như không đoán ra tụi nó đang có mặt ở đó hổng việc gì ông phải hoảng hốt lao ra cửa khi phát giác mình đang đứng dưới ngọn đèn quả bí sáng trưng. Chẳng qua ông sợ tụi nó nhìn thấy điều mà ông cố che giấu: ông không có bóng. Tóm lại là ông K’Tul biết tỏng mọi thứ, ông cố tình vờ vịt để lợi dụng những nỗ lực của tụi nó và kết quả là ông đã theo chân tụi nó lần tới tận làng Ea Tiêu. Đầu Nguyên mỗi lúc một nặng như chì và khi nó bắt đầu thắc mắc không biết con người hiểm độc đó có còn biết thêm bí mật nào về tụi nó nữa hay không thì nó đã muốn ngạt thở lắm rồi.

- Đã đến lúc ta quay về lâu đài Sêrôpôk rồi. Ta mà về trễ có khi Yan Dran nguy mất.

Bà Êmô vừa nói vừa đứng lên.

Nguyên cố hít vào một hơi thật sâu và đứng lên theo:

- Bây giờ con…

- Con đi theo hướng tay trái. Đi khoảng năm cây số sẽ thấy một thác nước. Đằng sau thác nước là một hang động khá rộng. Các bạn con đang ở trong đó.

- Dì ơi…

- Con yên tâm đi. – Bà Êmô sửa lại chiếc nón chóp, hắng giọng trấn an thằng nhóc. – Có Tứ bất tử và cậu K’Tul canh gác ngoài cửa hang, tụi con sẽ không gặp nguy hiểm đâu.

Bà nhìn Nguyên, hoặc là Nguyên cảm tưởng bà đang nhìn mình, và nó nghe bà nói tiếp:

- Đợi mọi rắc rối ở lâu đài Sêrôpôk dàn xếp xong xuôi, sáng mai ta và Yan Dran sẽ đến đó đưa tụi con về. Nếu giáo chủ của bọn ta cũng cùng đi thì tụi con không còn phải lo ngại bất cứ điều gì nữa.

Có vẻ đó là câu nói cuối cùng của bà Êmô trước khi bà bỏ đi. Chỉ là có vẻ thôi, vì ngay sau đó, bà còn nói tiếp một câu nữa. Đúng ra là bà hét lên:

- Ai?

Nguyên ngạc nhiên chưa biết bà Êmô phát hiện ra điều gì, những tiếng lộp bộp liên tiếp đã thi nhau vọng vào tai nó. Giữa rừng khuya im vắng, những tiếng động vang lên rất rõ. Tổng cộng là bốn tiếng cả thảy. Những tiếng động đanh và gọn.

Bà Êmô đưa mắt nhìn bốn con vật đang xếp hàng ngang trước mặt, giọng lạc đi:

- Tứ bất tử.

- Đúng rồi. – Ở trong rừng vẳng ra tiếng đáp, cụt ngủn và ráo hoảnh.

- Sao ngươi lại đến đây? – Bà Êmô nắm chặt cán quạt. – Ta nghĩ giờ này ngươi phải ở bên cạnh pháp sư K’Tul…

- Bọn người của Balikem đã bỏ đi rồi. – Tiếng Tứ bất tử đong đưa trong gió. – Hơn nữa, lấy lại chiếc hộp này là nhiệm vụ quan trọng hơn chuyện lằng nhằng bám theo bọn nhóc.

Bà Êmô biến sắc:

- Ngươi vừa trở về lâu đài Sêrôpôk?

- Ngươi hỏi hơi thừa thải quá đấy. – Tứ bất tử hừ mũi sau những nhánh cây. – Nếu không gặp giáo chủ, làm sao ta biết ngươi đã cả gan đánh cắp báu vật đem đi.

- Tứ bất tử. – Bà Êmô rên lên. – Ta và Yan Dran làm vậy cũng chỉ vì bổn giáo.

- Ta hiểu, Êmô. – Giọng Tứ bất tử lạnh băng. – Ta đâu có tán thành hành vi của giáo chủ. Nhưng ta cũng không tha thứ cho hành động của ngươi. Hẳn ngươi biết thừa một báu vật bị đánh cắp khỏi lâu đài Sêrôpôk thì trách nhiệm thuộc về ai rồi chớ?

Lần này thì bà Êmô im lặng. Nguyên len lén nhìn bà, thấy bà lộ vẻ phân vân và có vẻ như đang cố xua đuổi sự bối rối bằng cách liên tục phe phẩy chiếc quạt lông chim trên tay.

Tứ bất tử cười khảy:

- Ngươi bôi tro trát trấu vào mặt ta như vậy là quá đủ rồi, Êmô. Muốn ta bỏ qua chuyện này, ngươi hãy lập tức lấy chiếc hộp trong túi thằng nhóc đưa cho ta. Hừm, nếu bữa nay mà ta không thu hồi được báu vật đã bị đánh cắp khỏi bổn giáo thì ta cũng không ngồi ở trên ghế tổng quản nữa làm gì.

- Tứ bất tử, ngươi phải biết nhìn xa hơn một chút… – Giọng bà Êmô nghe như năn nỉ.

- Lẹ lên. – Tứ bất tử gầm lên, không thèm nghe bà Êmô nói gì.

- Tứ bất tử…

- Ngươi quyết đối đầu với ta hả Êmô? Ngươi nghĩ Tử băng tâm đã bị phá hủy thì ta không làm gì được ngươi sao?

Nguyên run lên khi biết vị tổng quản đã bắt đầu nổi nóng. Nếu con người bí ẩn này đứng trước mặt nó, Nguyên tin là nó sẽ thấy ông phun khói có vòi qua lỗ mũi. Nó nhìn bà Êmô bằng cặp mắt ái ngại và bất giác sờ tay lên túi áo, hoàn toàn không muốn vì mình mà một phụ nữ đáng kính như bà lâm vào cảnh khó xử.

Cử chỉ của Nguyên thật khó nhìn thấy dưới ánh sao đêm nhưng vẫn không lọt khỏi đôi mắt tinh tường của bà Êmô.

- Con đừng áy náy, K’Brăk. – Bà nghiêm giọng, như thể đi guốc trong bụng thằng nhỏ. – Hãy ráng mà gìn giữ cẩn thận chiếc hộp đó. Ta hành động vì bổn giáo chứ không phải vì con đâu.

- Vậy thì ngươi đừng trách ta, Êmô.

Giọng Tứ bất tử rít lên ở đâu đó và bốn con vật đang nằm im trên cỏ bỗng đồng loạt ngóc đầu dậy, quay về phía Nguyên và bà Êmô, bắt đầu phun sương.

Từ trước đến nay, Nguyên đã nhiều lần trông thấy con cóc, con bọ ngựa, con dế và con nhện của Tứ bất tử xuất chiến, nhưng chưa bao giờ nó ở vào tư thế đối đầu với những con vật quái chiêu này.

Điều đầu tiên nó nhận thấy là cảm giác tê buốt trên da thịt. Trong làn sương trắng như sữa dường như có ẩn chứa vài triệu mũi kim châm làm từ một loại băng tuyết vô hình. Nguyên nghe đau nhói khắp mặt mày, chân tay và mỗi lần đám sương trắng trông hết sức đẹp mắt đó lóe lên những đốm sáng chớp nháy và vẳng ra những tiếng ì ầm thì vô số những mũi châm đang cắm trên da Nguyên giống như những quả mìn bị kích nổ. Nguyên có cảm giác da thịt trên người bị rách toạc và lục phủ ngũ tạng văng đâu mất.

Hình ảnh Buriăk ngồi bệt dưới đất, mặt mày đau khổ, quần áo rách teng beng khi trúng phải đòn của Tứ bất tử hiện ra trong tâm trí khiến Nguyên hoảng sợ thụt lui liền mấy bước. Cũng may mà ổng không sử dụng được pháp bảo Tử băng tâm. Nguyên sợ hãi nhủ bụng, bắt gặp mình đang run lên.

Nguyên hấp tấp nhấc tay lên, chĩa ra phía trước, nhưng trước khi nó kịp niệm chú, bà Êmô đã la lên:

- Con chạy đi, K’Brăk. Để ta cầm chân Tứ bất tử cho.

Tuy cơ thể đang đau nhức, Nguyên vẫn tin rằng nếu nó cùng liên thủ với bà Êmô, Tứ bất tử sẽ không thể nào chiếm phần thắng được dù tài nghệ của ông có tiến bộ đến đâu. Nhưng nó biết bà Êmô không muốn ăn thua với vị tổng quản của mình, bên cạnh đó có lẽ bà vẫn muốn nó chú tâm đến việc bảo vệ chiếc hộp hơn là sa vào những trận đánh vô bổ.

Nguyên lưỡng lự một thoáng, rồi băng mình chạy đi, mặc kệ lời dọa dẫm và tiếng thét bài hãi của Tứ bất tử rít lên giận dữ phía sau lưng.

## 34. Chương 23 - Phần 1

Chương 23

Biến cố dồn dập

Nguyên chỉ chạy được vỏn vẹn có mười bước.

Thay cho bốn con vật của Tứ bất tử, lần này chắn ngang trước mặt nó là năm con người mà nó không muốn gặp chút nào: Balikem, Buriăk và Tam phù thủy Hắc tinh tinh.

Balikem chìa tay ra, miệng cười tươi như hoa nở:

- Đưa chiếc hộp cho ta, chú thỏ con.

- Đừng nhìn vào bông hoa trên tóc ả, K’Brăk!

Bà Êmô hét lên và lướt tới như một ngôi sao xẹt.

- Con biết rồi, thưa dì.

Nguyên khẽ mấp máy môi, ánh mắt quét qua năm khuôn mặt đang án ngữ phía trước, phân vân không biết nên dốc sức chống cự hay nên tìm cách tháo chạy.

- Ra là bọn ngươi mò đến đây?

Tiếng Tứ bất tử trầm trầm vang lên, những con vật của ông lúc này đã thu sương lại.

- Lũ thỏ con trong cái hang đó đối với bọn ta chẳng có giá trị gì.

Balikem vừa đáp vừa đưa tay vuốt tóc một cách điệu đàng. Cử chỉ đó khiến bà Êmô ngứa mắt hơn là lời nói của ả.

- Ngươi làm duyên trước mặt trẻ con mà không thấy xấu hổ sao, Balikem?

Bà Êmô bực bội thốt, rõ ràng bà đang muốn nói đến Nguyên. Nhưng Balikem như cố tình trêu tức bà. Ả cười khanh khách:

- Ngươi có nhầm không đấy? Ta không tin Tứ bất tử là một đứa trẻ.

Không buồn nhìn vẻ mặt thoạt xanh thoạt đỏ của đối phương, Balikem chiếu tia nhìn vào mặt Nguyên:

- Thế nào chú bé? Có chịu giao chiếc hộp ra không?

- Không bao giờ! – Nguyên khẳng khái đáp, khẽ nhăn mặt vì răng trên cắn vào môi dưới một cú quá mạnh.

- Ngươi lại chứng nào tật nấy, Balikem. Bụp liền đi!

Lời trách móc của Buriăk chưa tan trong tai Nguyên, quả bóng trong suốt đã xuất hiện quanh người hữu hộ pháp Hắc Ám.

- Chạy đi, K’Brăk. – Bà Êmô hớt hải kêu lên. – Ả sắp sử dụng thần chú La sát đó.

Nhưng lần này, Balikem ra tay nhanh như điện. Bà Êmô chưa nói dứt câu, quả bóng đã ở sát rạt bên cạnh Nguyên. Gần như cùng lúc, cả Balikem lẫn Nguyên và bà Êmô đều giơ tay lên. Bốn con vật của Tứ bất tử cũng đột ngột xuất hiện cạnh quả bóng.

Giống như một quả bom vừa được ném xuống giữa đấu trường, những câu thần chú siêu đẳng đụng nhau tạo nên một sự chấn động ghê hồn, không kém gì cuộc đụng độ giữa thần chú La sát và thần chú Hổ sát tinh khi nãy.

Nguyên ngã bật ra đất nhưng không đến nỗi lăn lông lốc như lần trước. Nó đã kịp tung ra câu thần chú chiến đấu số bảy: sụm bà chè. Dĩ nhiên Balikem không sụm mà nó sụm, nhưng nhờ câu thần chú này mà nó không bị thổi bay đi.

Từ dưới cỏ, Nguyên ngước nhìn về phía Balikem, thấy mặt cô ả đang nổi giận phừng phừng.

- Loài chuột nào đó? – Balikem rít lên như tiếng sáo, ánh mắt sắc như dao của ả quét nhanh ra bốn phía. – Hừ, ta không tin Tứ bất tử, Êmô và thằng nhóc này có thể chống lại thần chú La sát.

- Ngươi tinh thật đó, Balikem.

Một giọng phụ nữ cất lên từ trong rừng và trước mặt Nguyên thình lình hiện ra bốn bóng người.

Vừa nhác thấy người phụ nữ đi đầu, bà Êmô đã ré lên, mừng mừng tủi tủi:

- Chị Ka Lên!

- Dì Êmô! – Bà Ka Lên rưng rưng đáp lại, trông đã muốn òa ra khóc tới nơi.

Hóa ra bọn họ đã trở về! Nguyên khẽ rùng mình, vì mừng rỡ và cả vì xúc động, cảm thấy cuộc đời thật đáng sống và đáng để chờ đợi biết bao. Nó cũng nhận ra cả những con chim đầu người quen thuộc đứng sau lưng bà Ka Lên, dĩ nhiên bây giờ họ không còn là chim nữa. Người phụ nữ xinh đẹp mỉm cười nhìn Nguyên cất giọng dịu dàng:

- Đừng sợ, con. Bọn ta đã đến đây rồi.

Người đàn ông có khuôn mặt dữ tợn hất bộ râu quai nón về phía Nguyên, nheo mắt nói:

- Nhóc mày là chiến binh giữ đền sao đánh đấm giống như con mèo ướt thế hả?

- Cả bọn ngươi chốc nữa cũng vậy thôi. Đừng có đứng đó mà huênh hoang.

Balikem hừ giọng và quay sang Buriăk và Hắc tinh tinh:

- Bọn ngươi lùa hết đám này vào một chỗ cho ta. Giết luôn càng tốt. Cho bọn chúng lần này xuống sống ở hồ Ma luôn.

- Dì ơi!

Nguyên chỉ đủ thì giờ kêu lên hai tiếng, vừa kịp thấy bà Ka Lên quay bộ mặt đẫm nước mắt về phía mình và vẫy tay, những luồng khói đen phun ra từ tay áo bọn Hắc tinh tinh đã gần như che lấp hết tầm nhìn.

Đến khi nhác thấy bàn tay máu của Buriăk vọt lên không thì Nguyên thấp thỏm biết rằng một trường ác đấu đã bắt đầu. Nhưng nó không còn tâm trí đâu để lo lắng cho bọn người vừa trở về từ hồ Ma.

Trước mặt nó, tấm màn trong suốt lại hiện ra quanh người Balikem và thiệt tình mà nói, tất cả những gì nó mong muốn trong lúc này là làm sao giữ được tính mạng chứ không hi vọng gì bảo vệ được báu vật trong người.

- Đánh đi, con.

Bà Êmô nghiến răng giục, biết rằng Nguyên không có cách nào trốn chạy được nữ hộ pháp của phe Hắc Ám.

Nguyên thậm chí không có thì giờ để gật đầu. Thoáng thấy bốn con vật của Tứ bất tử hả họng phun sương, nó liền chĩa tay về phía Balikem, vừa niệm chú vừa nhắm tịt mắt, căn cứ vào bộ tịch đó có thể đoán là nó không đủ can đảm nhìn thấy cái chết của chính mình, nếu chẳng may nó bị banh ta lông bởi thần chú của Balikem.

Nguyên nghe rõ tiếng ì ầm dội lên trong tai, nhưng không lớn lắm, nghe như tiếng sấm vọng tới từ chân trời xa. Nó cũng không nghe thấy tiếng cây gãy, đá bay tứ tán và nhất là nó ngạc nhiên thấy mình không bị ngã lăn ra.

Nguyên mở bừng mắt và vật đầu tiên nó trông thấy là một chiếc mống màu lam. Chiếc mống xoắn chặt lấy quả bóng của Balikem, từ màu lam thoắt đã biến sang màu cam, lại đột ngột chuyển thành màu tím, như thể muốn nhuộm tấm màn trong suốt kia thành một quả bóng đủ màu.

- Thần chú cầu vồng! – Nguyên kinh ngạc máy môi.

- Đại tiên ông Mackeno! – Tiếng Balikem la lên thất thanh bên trong quả bóng. – Tại sao ngài lại nhúng tay vào chuyện này?

Đáp lại tiếng thét của hữu hộ pháp Hắc Ám chỉ là tiếng gió rì rào, và luồng sáng tím từ trong rừng bay ra càng lúc càng rực rỡ.

- Ngài…

Balikem lắp bắp, vừa cố chống chọi lại luồng sáng lúc này đã đổi sang màu vàng.

Cả Nguyên lẫn bà Êmô đều đứng ngây ra trước diễn biến bất ngờ này.

Bà Êmô bấu những ngón tay vào cán quạt để đè nén cơn kích động, miệng lảm nhảm như người mộng du:

- Thế là ngài đã vượt qua lời nguyền…

Nguyên đứng bên cạnh, nghe tiếng được tiếng mất, như có như không. Nó mải nhìn Balikem lồng lộn trong quả bóng, không hiểu sao quả bóng chưa chịu phát nổ.

Bất thần Balikem ré lên tức giận, như để giải đáp thắc mắc trong đầu Nguyên:

- Chường mặt ra đi! Ngươi không phải là Đại tiên ông Mackeno!

Một bóng người nhỏ thó bay ra từ sau những bụi cây, luồng sáng chói lọi vẫn không ngừng tuôn ra từ tay áo.

- Ra là nó!

Nguyên thở hắt ra, ngạc nhiên sao mình không nghĩ đến Đam Pao ngay từ đầu. Có lẽ vì thần chú cầu vồng của thằng nhóc bữa nay so với lần nó đánh nhau với Buriăk đã khác đi nhiều. Trước đây, Đam Pao không tài nào chống cự nổi bàn tay máu của Buriăk, nhưng hôm nay nó có thể đánh ngang tay với Balikem, thậm chí còn khiến ả hết sức lúng túng trong khi trình độ pháp thuật của Balikem rõ ràng là cao hơn Buriăk rất nhiều.

- Ngươi là gì của Mackeno? – Tiếng Balikem vang lên đầy nghi ngại.

- Chẳng là gì hết.

Đam Pao đáp gọn lỏn, miệng liên tục niệm chú, lần này luồng sáng từ tay nó đã hiện đủ bảy màu, giống như một chiếc mống vắt ngang đấu trường, trông vô cùng đẹp mắt.

- Hay lắm. – Balikem rít lên. – Nếu vậy thì ta không kiêng dè gì nữa.

Cùng với tiếng nói, Balikem vung cả hai tay ra phía trước. Mọi người chỉ nghe một tiếng “bụp” khe khẽ vang lên và bầu trời lập tức nổ ra một cơn bão màu sắc như thể có ai đang cao hứng đốt cả dãy pháo bông.

Ở bên kia, trận chiến giữa đám người của bà Ka Lên và bọn Buriăk cũng dừng lại. Khi trận mưa ánh sáng kết thúc, mọi người nhìn thấy Đam Pao và Balikem đang ngồi xẹp như hai miếng giẻ ướt, mặt mày trông y hệt hai quả táo khô.

Bà Êmô và Nguyên hối hả lao tới chỗ thằng nhóc.

- Có sao không con? – Bà Êmô đặt tay lên đầu Đam Pao, giọng lo âu.

- Không sao, thưa dì. – Đam Pao phì phò đáp.

Nguyên ngồi thụp xuống cạnh thằng nhóc, cụng đầu vào tai nó:

- Dạo này mày lên tay quá há?

Đam Pao không đáp, hai mắt vẫn nhắm nghiền. Nguyên nhìn thằng nhóc, đoán nó bị tổn thất không ít năng lượng sau khi đụng độ với thần chú La sát của Balikem.

- Đam Pao giỏi đến thế cơ à?

Tiếng bà Ka Lên cất lên sau lưng khiến Nguyên ngoảnh đầu lại:

- Nó được Đại tiên ông Mackeno trực tiếp truyền thụ pháp thuật, thưa dì.

Bà Ka Lên lắc đầu:

- Mackeno có thể dạy cho Đam Pao thần chú cầu vồng nhưng không thể giúp nó đạt tới một năng lượng pháp thuật như vậy được.

Nguyên huých cùi tay vô lưng thằng nhóc:

- Mày nghe dì Ka Lên nói gì không, Đam Pao?

Đam Pao đáp lời Nguyên bằng cách nhỏm người đứng dậy và chậm chạp quay mặt về phía hai bà dì. Sắc hồng rõ ràng đã quay lại trên mặt Đam Pao, nhưng nó không ngước mặt lên mà cúi gằm đầu xuống, lí nhí:

- Thưa dì, con đã ăn táo…

Đam Pao chưa nói hết câu, Nguyên đã sửng sốt kêu lên:

- Táo gì? Táo vàng ở núi Lưng Chừng hả?

- Vâng. – Đam Pao bẽn lẽn đáp, mặt đỏ tới mang tai và đầu nó càng cúi thấp hơn nữa.

- Trời đất. – Nguyên tròn xoe mắt. – Táo vàng ở đâu ra vậy?

- Con Chacha cho em.

- Thiệt hết biết. – Nguyên giơ tay dứt một lúc mấy sợi tóc. – Thì ra thằng Suku có lý do để nghi ngờ. Như vậy con Chacha không chỉ đem về ba quả táo?

- Thiệt ra em không biết đó là quả táo hái từ núi Lưng Chừng. – Đam Pao nói như phân trần, làm như xơi quả táo đó là một tội lỗi gì ghê gớm. – Em cứ tưởng đó là quả táo bình thường. Không ngờ…

Thằng Đam Pao muốn thanh minh thêm cũng không được. Đúng lúc đó, mọi người không hẹn mà cùng ngơ ngác nhìn quanh: một tiếng hú như ma kêu quỷ khóc không biết ở đâu thình lình vọng tới. Người phát ra tiếng hú rùng rợn đó chắc chắn ở cách xa ít nhất là hai mươi dặm, nhưng khi tiếng hú thứ hai cất lên thì ai nấy đều tái mặt khi có cảm giác người đó đã đến sát bên cạnh mình. Di chuyển bằng phép độn thổ hay cỡi chổi bay đời mới, thậm chí cỡi thảm bay loại xịn cũng không thể đi nhanh như thế được.

- K’Brăk! Chiếc hộp…

Bà Êmô chỉ kịp thốt lên ba tiếng, một bóng đen đã lướt tới như một làn khói. Chưa nhận rõ người vừa mới đến là ai, Nguyên đã kinh hãi thấy cơ thể cứng đờ, tay nó vừa đặt lên chiếc hộp cũng trơ ra, không còn chút hơi sức.

Nó chớp mắt nhìn quanh, khiếp đảm thấy những người có mặt, kể cả bà Êmô, đám người của bà Ka Lên lẫn bọn Balikem, Buriăk, Hắc tinh tinh đều giống như nó: tất cả chết điếng trong một tấm lưới rộng, óng ánh màu ngân nhũ, cảnh tượng trông giống hệt một đàn cá bị tóm gọn trong lưới.

- Thần chú kim cương!

Buriăk rùng mình rên lên, nhớ ngay lại lần hắn lãnh đủ thứ thần chú siêu phàm này ở thung lũng phía sau lâu đài K’Rahlan.

- Thưa ngài, bọn thuộc hạ…

Balikem run run cất tiếng, nhưng ngay lập tức ả nhận ra người đứng trước mặt không phải là trùm Hắc Ám, liền ngưng bặt, hai gò má rung động không ngớt.

Trừ Nguyên và Tam phù thủy Hắc tinh tinh, tất cả những người có mặt đều biến sắc khi nhìn rõ hình dạng của người mới đến. Nếu bảo lão ta là thần chết, chắc chắn ai nấy đều tin ngay. Toàn bộ con người lão chỉ gồm có hai thứ: xương và da. Vật tròn tròn trên đầu lão đích thị là một cái đầu lâu, với hai hốc mắt đen ngòm như hai cái huyệt nằm cạnh hai gò má nhọn hoắt. Lão gần như không có mũi, môi cũng không có nốt nên hai hàm răng phô ra gần hết và trắng rợn người dưới ánh sao đêm.

Cứng người trong tấm lưới, run rẩy nghe năng lượng thoát ra từng phút một, trái tim bà Êmô hoàn toàn ngừng đập hoặc ít ra là bà hổng thấy nó động đậy gì hết. Ngay trong khoảnh khắc đó bà sợ hãi bắt gặp trong đầu mình cái cảm giác của kẻ đang bị thần chết tới đòi mạng.

Mặt mày xám xịt, bà bàng hoàng hỏi:

- Ngươi là…

- Thưa thầy. – Như để giải đáp thắc mắc cho bà Êmô và những người khác, Tam phù thủy Hắc tinh tinh hướng về phía lão Ôkô Na, cúi đầu lí nhí.

- Úy, lão là sư phụ của bọn Hắc tinh tinh? – Tiếng Tứ bất tử ré lên trong rừng.

- Ta đã tha cho ngươi rồi mà ngươi lại thích nhiều chuyện.

Vừa nói, lão Ôkô Na khẽ nhấc cánh tay như một ống xương vẫy một cái nhẹ hều vào đám lá: gần như cùng lúc một tiếng rú đau đớn cất lên sau lùm cây rậm.

Tài nghệ phi thường của lão Ôkô Na quét lên mặt mọi người một thứ màu rất khó gọi tên, nó giống như màu của một con vật sắp bị đem mổ thịt.

Lão Ôkô Na quay bộ mặt khủng khiếp về phía Hắc tinh tinh, cười khì khì:

- Ra là bọn ngươi đang ở đây.

Lão khẽ nhúc nhích vai hoặc Nguyên nghĩ như thế (bởi vì thực sự thì khó mà nói lão có cử động hay không), bọn Hắc tinh tinh đã không còn ở trong tấm lưới nữa.

Tất cả mọi cặp mắt lúc này đều hồi hộp dồn vào lão, thấp thỏm không biết lão quái này sẽ làm gì tiếp theo.

Phù thủy Hắc tinh tinh đứng giữa rụt rè chỉ tay vào Balikem và Buriăk, lí nhí nói:

- Thưa thầy, hai người này là hữu hộ pháp và sứ giả của trùm Bastu.

- Tốt lắm.

Lão Ôkô Na lại cười khì khì. Lão chưa dứt tiếng cười, đến lượt Balikem và Buriăk đã đứng bên ngoài tấm lưới, nhanh hơn một cái chớp mắt, cứ như thể từ nãy đến giờ họ vẫn đứng đó và chưa từng trúng phải thần chú kim cương.

Balikem yểu điệu vuốt lại mái tóc, mỉm cười:

- Cảm ơn.

- Ờ! – Lão Ôkô Na thờ ơ đáp, rồi đột ngột hỏi. – Bastu đâu?

- Ngài sắp tới đây rồi, thưa ông. – Balikem thận trọng trả lời, vẫn chưa đoán ra sư phụ của Hắc tinh tinh là thù hay bạn.

Lão Ôkô Na cau mày, Nguyên mường tượng thế chứ nó biết chắc lão không có lông mày:

- Tụi bay tụm cả đám lại chỗ này để làm gì vậy?

Balikem hất đầu về phía Nguyên:

- Thằng bé kia đang giữ một báu vật.

Bà Êmô cúi xuống Nguyên, giọng vo ve như muỗi kêu:

- Con cẩn thận đó.

- Không ổn rồi, dì ơi. Lão ta chính là chủ nhân núi Lưng Chừng.

Nguyên nhăn nhó, vừa nói nó vừa cố giấu mặt vào sau lưng bà Êmô để lão Ôkô Na không nhìn thấy nhưng những mắt lưới đã thít chặt lấy nó khiến nó không làm sao nghiêng đầu đi được.

- Cái gì? – Cả đống cái miệng bật la hoảng khi nghe Nguyên tiết lộ.

Không cần di chuyển, lão Ôkô Na đứng tại chỗ hất tay một cái, chiếc hộp kim loại từ trong túi áo Nguyên đã nằm gọn trong tay lão. Lão cũng chẳng buồn nhìn chiếc hộp, cứ cầm nó trong tay, huơ qua huơ lại trước mặt Balikem, nhún vai hỏi:

- Bastu cần thứ đồ chơi này à?

- Vâng.

- Tốt lắm. Ta sẽ trao cho hắn.

- Lão không phải là chủ nhân núi Lưng Chừng, K’Brăk. – Bà Êmô sửng sốt. – Chiến binh giữ đền đời thứ nhất sao lại có thể về hùa với trùm Bastu được?

## 35. Chương 23 - Phần 2

Câu nói của bà Êmô khiến lão Ôkô Na như bị chọc giận. Lão quay ngoắt về phía bà Êmô, gầm lên:

- Ta mà về hùa à? Ta thích thì ta làm, hiểu chưa? Cũng như lúc này ta thích nhìn thấy tất cả bọn người của ngươi lăn ra chết trước mặt ta.

Lão vừa nói xong, tấm lưới màu bạc biến mất. Đam Pao, bà Êmô, bà Ka Lên và ba người đi theo chưa kịp thở phào, Nguyên đã hét lên thất thanh:

- Chạy mau! Lão sắp sử dụng câu thần chú kim cương số sáu. Thần chú giết người!

Nhớ lại lời của thầy N’Trang Long nói hôm trước, Nguyên hồn phi phách tán, hét xong một câu cổ họng nó đã khản đặc. Nó nhớ như in thầy bảo bên cạnh những câu thần chú vương đạo có tác dụng làm phát tán năng lượng của đối phương, thần chú kim cương còn có những câu giết người trong nháy mắt. Bây giờ thì nó khiếp đảm hiểu ra tại sao cái báo động kế trong văn phòng hiệu trưởng tăng lên đến 95°, rõ ràng chuyện lão Ôkô Na sổng ra khỏi phòng giam đã được dự báo từ trước…

Nguyên hoảng đến mức miệng giục mọi người chạy nhưng đôi chân nó lại giống y như hai khúc cây, không tài nào sai khiến được. Nó càng rụng rời hơn khi lão Ôkô Na cất giọng cười âm u:

- Mày nói đúng chóc rồi đó, nhóc con. Vì vậy mày cũng không nên sống nữa làm gì!

Lão Ôkô Na không cần phải vung tay ra. Lão chỉ cần nhúc nhích vai, trên không trung bỗng xuất hiện vô số những cây gậy màu bạc, tất cả đều tỏa ra thứ ánh sáng trắng và gắt như muôn vàn ngọn đèn nê-ông đang rọi xuống, chói chang đến mức không ai có thể nhìn thẳng vào chúng.

Nguyên liếc nhanh, hãi hùng thấy khu rừng bỗng chốc sáng lòa như thể đang ở giữa ban ngày, biết rằng không người nào có thể thoát được loại thần chú bá đạo này. Có lẽ bảy trăm năm trước trùm Hắc Ám Bajaraka Đầu Bự đã chết dưới câu thần chú này. Nhưng hổng lẽ bảy trăm năm sau một chiến binh giữ đền cũng chết dưới chính câu thần chú đó? Nguyên cảm thấy không cam tâm, nó nghiến răng và đánh tay ra, nhưng cũng như cặp giò của nó, hai tay nó như đã mất hết hơi sức.

Nguyên thõng tay xuống, buồn rầu thấy bốn con vật của Tứ bất tử vừa nhảy ra, chưa kịp phun sương đã ngã lăn ra bất tỉnh. Một lần nữa, Nguyên từ từ nhắm mắt lại và đau đớn nhớ về làng Ke như những hình ảnh cuối cùng.

Đam Pao, bà Êmô, bà Ka Lên và ba người vừa trở về từ hồ Ma có lẽ cũng ở trong tâm trạng tuyệt vọng như Nguyên. Họ cũng chán nản khép mắt lại, hiểu rằng chống cự với thần chú kim cương do chính chủ nhân núi Lưng Chừng phát ra là việc hoàn toàn vô ích.

oOo

Rồi cũng như Nguyên, vừa nhắm mắt lại họ liền mở ra ngay. Có một hương thơm như mùi gỗ đàn hương thoang thoảng đâu đây trong gió. Gì thế nhỉ? Họ ngước nhìn lên, ngỡ ngàng khi thấy một đám mây bảy màu không biết hiện ra từ đâu và từ bao giờ đang nhẹ nhàng đỡ lấy những cây gậy bạc, không cho chúng sa xuống.

Khi nhìn xuống họ càng bàng hoàng hơn nữa. Người bàng hoàng nhất có lẽ là Nguyên. Nó há hốc miệng khi thấy đang đứng đối diện với lão Ôkô Na lúc này là thầy N’Trang Long. Như vậy, cuối cùng thầy cũng đã chịu rời khỏi trường Đămri. Đám mây mềm mại và rực rỡ đang giằng co và tìm cách khống chế thần chú kim cương kia chắc chắn là do thầy làm ra. Nguyên nhủ bụng, xúc động, ngạc nhiên và mừng rỡ – cùng một lúc.

Nhưng hôm nay có lẽ là ngày mà thực tế đi xa hơn rất nhiều so với trí tưởng tượng của Nguyên. Sự sửng sốt của nó vẫn chưa dừng lại. Chính những gì phát ra sau đó từ miệng bà Êmô và thằng Đam Pao mới khiến nó rơi vào cảm giác của người rớt từ trên mây xuống đất.

- Lần này thì… thì đúng là… là Đại tiên ông Mackeno rồi…. – Bà Êmô lắp ba lắp bắp, một luồng khí lạnh chạy dọc sống lưng và chiếc quạt rơi luôn xuống đất.

Trong khi đó, thằng Đam Pao gần như nhảy nhổm:

- Ôi, đúng là ngài rồi.

Trông Nguyên lúc này còn tệ hơn người vừa trông thấy một xác chết trong tủ quần áo. Nó như người mộng du, hỏi mà không biết mình hỏi gì:

- Đại tiên ông Mackeno ư?

- Đúng là Mackeno. – Lần này bà Ka Lên đáp thay bà Êmô, sự hoan hỉ toát ra lộ liễu trong từng âm sắc. – Chúng ta thoát nạn rồi, K’Brăk à.

- Làm sao là Đại tiên ông Mackeno được? – Nguyên hỏi lại bằng giọng hoang mang, vẻ mặt ngây ngô của nó khiến mọi người tin là nó đang bị sốc nặng mặc dù không ai hiểu điều gì đã khiến nó như thế. – Dì Ka Lên! Dì nói thiệt đi, trước đây dì và dì Êmô đã có ai trông thấy ngài chưa?

- Tất nhiên là bọn ta chưa gặp Đại tiên ông Mackeno bao giờ. – Bà Êmô hắng giọng và cúi người lượm lên chiếc quạt. – Nhưng thần chú cầu vồng như thế nào thì bọn ta phải biết chứ.

Bà Ka Lên nóng nảy tiếp lời:

- Nghe nè, K’Brăk. Một lý do hết sức đơn giản: Trên đời này chỉ có Đại tiên ông Mackeno mới có khả năng cầm cự được với chủ nhân núi Lưng Chừng thôi.

Câu nói của bà Ka Lên y như một ngọn đèn rọi vào tâm trí Nguyên. Nó đột nhiên bừng tỉnh, đã muốn tin lắm rồi, nhưng nó không thể không nhăn nhó dứt tóc:

- Dì ơi, nhưng theo con biết thì người đang đánh nhau với chủ nhân núi Lưng Chừng chính là thầy N’Trang Long, hiệu trưởng trường Đămri.

Tới phiên mặt mày bà Ka Lên và bà Êmô bị sự kinh ngạc làm cho biến dạng. Cả hai cái miệng cùng rên lên:

- Con nói sao?

Ngay cả thằng Đam Pao cũng tròn xoe mắt:

- Thầy hiệu trưởng của anh á? Thế người dạy pháp thuật cho em không phải là Đại tiên ông Mackeno sao?

Bà Êmô chợt thở phì một tiếng và đưa mắt nhìn mọi người:

- Thôi, ta hiểu rồi. Đại tiên ông Mackeno và hiệu trưởng N’Trang Long thực ra chỉ là một.

- Có lẽ là thế. – Bà Ka Lên phụ họa bằng giọng nói bèn bẹt do chưa lấy lại được hơi thở bình thường. – Ờ, ngay cả hiệu trưởng N’Trang Long thú thiệt là bọn ta cũng chưa gặp qua bao giờ.

Nếu bảo có điều gì khó tin nhất trên đời thì đó chính là kết luận vừa rồi của bà Êmô. Nhưng trong khi những người khác há hốc miệng ra thì Nguyên không hiểu sao lại tin ngay. Bằng trực giác, nó cảm thấy không có gì hợp lý hơn cái điều phi lý đó. Ờ, xét về mọi mặt, con người của thầy N’Trang Long luôn toát ra phong thái của một Đại phù thủy vĩ đại. Nếu không phải là Đại tiên ông Mackeno, thầy không thể tiên liệu mọi việc như thần và vượt qua bao nhiêu sóng gió một cách dễ dàng như vậy. Chi tiết này quan trọng hơn nữa: nếu không phải là người đứng đầu trong Tam tiên, thầy làm sao có đủ tư cách để đứng ra chọn lựa chiến binh giữ đền đời thứ ba cho xứ Lang Biang. Xưa nay Nguyên vẫn yêu quý và kính trọng thầy hết mực nhưng chưa bao giờ trong đầu nó nảy mầm ý nghĩ: Thầy là ai? Bây giờ nhớ lại, nó cảm thấy mọi chuyện đột nhiên rõ như ban ngày, cứ như thể trước nay nó vẫn quấn một tấm khăn ngang mắt và bây giờ tấm khăn đó thình lình rơi xuống.

- Chiến binh giữ đền đời thứ ba đứng xem chiến binh giữ đền đời thứ nhất đánh nhau với chiến binh giữ đền đời thứ hai, sự kiện này có lẽ sẽ không bao giờ lặp lại trong lịch sử xứ Lang Biang.

Tiếng thằng Suku bất thần vang lên đầy cảm khái ngay sau gáy làm Nguyên giật nảy người. Nó ngoảnh phắt lại, thấy bọn Êmê, Păng Ting, K’Tub và Suku đứng dồn cục sau lưng nó từ bao giờ.

- Tụi em đến đây lúc nào thế? – Nguyên mừng rỡ.

- Vừa mới tới. – Suku khẽ đánh mắt về phía ông K’Tul đang đứng trầm ngâm theo dõi cuộc quyết đấu cách đó một quãng. – Tụi em đi theo cậu K’Tul.

- Anh K’Brăk. – Êmê xán lại bên Nguyên và nắm lấy tay nó lắc qua lắc lại, mắt đỏ hoe. – Thật may là em đã gặp lại anh.

Nguyên tính rụt tay lại theo thói quen nhưng cuối cùng nó quyết định để yên tay mình trong tay cô bạn.

- Ông cụ cỡi cọp cứu anh đi là giáo chủ Ama Êban phải không, anh K’Brăk? – K’Tub hớn hở hỏi.

- Ờ.

- Ông cụ tốt thiệt há.

Thằng K’Tub lại nói nhưng Nguyên làm như tai nó bị điếc đột xuất. Nó đảo mắt tìm Kăply, lo lắng khi không thấy thằng bạn mình đâu.

Đang định mở miệng hỏi, nó chợt nhìn thấy Kăply đang đứng khuất sau nhỏ Păng Ting, mặt mày sượng ngắt vì bị bà Ka Lên ôm chặt cứng, và đầu tóc thằng nhóc lúc này rõ ràng đang được suối nước mắt của bà Ka Lên gội cho sạch bong.

Không muốn Kăply bắt gặp mình đang nhìn nó trong tình trạng khó xử đó, Nguyên quay sang Suku:

- Em cũng cho rằng thầy N’Trang Long chính là Đại tiên ông Mackeno hả Suku?

- Em biết điều đó từ lâu rồi, anh K’Brăk.

Thằng Suku trả lời tỉnh bơ khiến Nguyên muốn đấm cho nó một cú.

Thằng nhóc bước lui một bước, nói như thanh minh:

- Anh đừng quên ông em là một người trong Tam tiên.

- Thế Păng Ting cũng đã biết từ lâu? – Nguyên liếc Păng Ting, và hỏi bằng một cái miệng không thể nào méo hơn được nữa.

Păng Ting không đáp nhưng nụ cười tủm tỉm của nó như muốn nói chỉ có đứa đại ngu mới đi thắc mắc một chuyện quá hiển nhiên như vậy.

Nguyên quạu quọ dứt một lúc cả đống tóc và quay mặt nhìn vô trận đấu, bụng giật thon thót khi thấy đám mây sặc sỡ có vẻ như không chịu đựng nổi những cây gậy bạc đang lồng lộn hung hãn và múa may mỗi lúc một nhanh.

Không nhìn Suku, nó hỏi mà môi khô rang:

- Thần chú cầu vồng có địch nổi thần chú kim cương không hả Suku?

- Xưa nay, thần chú kim cương của chủ nhân núi Lưng Chừng vẫn được xưng tụng là thần chú vô địch. Nhưng trên thực tế, chưa bao giờ thần chú kim cương đối đầu với thần chú cầu vồng nên khó mà nói được thần chú nào mạnh hơn.

- Đại tiên ông Mackeno nhất định là giỏi hơn lão già khả ố kia. – Êmê bực tức vọt miệng, và câu tiếp theo rõ ràng là có ý trách móc Suku. – Em cũng từng nghe kể rồi mà, Suku. Mackeno từng hóa thành bướm để đánh cờ với Đam Pao. Em nghĩ mà coi, trong lịch sử pháp thuật, trừ ngài ra chưa có đại phù thủy nào có khả năng hóa thành côn trùng hết á.

- Chị nhầm rồi. – Suku hất mạnh lọn tóc trước trán, nhún vai nói. – Ngay cả Mackeno cũng không thể biến thành côn trùng. Thuật biến hình ở đẳng cấp cao nhất cũng chỉ cho phép các đại phù thủy hóa thú. Nhưng hóa thành côn trùng thì không.

K’Tub gầm gừ, trông mặt thì có vẻ nó rất muốn nhảy xổ vào Suku:

- Nhưng chính Đam Pao…

- Đúng là Đam Pao nhìn thấy thế. Nhưng Mackeno chắc chắn không hóa ra con bướm đó. – Suku trả lời K’Tub nhưng mắt lại liếc thằng Đam Pao lúc này đang rụt người lại, lo lắng khi thấy cuộc tranh cãi bất ngờ liên quan đến mình. – Cách giải thích dễ hiểu nhất là ngài đã tàng hình đứng đằng sau con bướm để trêu chọc Đam Pao.

Lúc này Nguyên chẳng còn bụng dạ nào để quan tâm đến chuyện Mackeno có khả năng hóa thành bướm hoặc chuồn chuồn hay không. Tâm trí nó đang để hết ngoài đấu trường, nơi mà thần chú cầu vồng của thầy N’Trang Long dường như đang núng thế. Đám mây của thầy có vẻ như bắt đầu trĩu xuống và tuy đứng tuốt ngoài xa, Nguyên vẫn có cảm giác trái tim nó đang bị đè nặng bởi một áp lực vô hình.

- Suku…. – Nguyên gọi tên nhà thông thái một cách vô thức.

- Anh đừng lo, anh K’Brăk. – Như hiểu được nỗi lòng của ông anh, Suku khẽ nói, cố chọn giọng điệu mà một bậc lương y thường dùng để trấn an con bệnh. – Nếu nói về sự vĩ đại thì giữa chủ nhân núi Lưng Chừng và Đại tiên ông Mackeno chưa chắc ai kém hơn ai. Chỉ có điều họ sống ở hai thời đại khác nhau nên khó có thể so sánh được.

- Thì bây giờ đã có thể so sánh được rồi đó. – Nguyên nói, giọng rầu rĩ.

- Em không nghĩ trình độ pháp thuật của Mackeno kém hơn chủ nhân núi Lưng Chừng. – Suku cau đôi mày xanh rêu, đã ra vẻ một ông cụ non. – Có thể có lý do gì đó…

Câu nói bâng quơ của thằng oắt như một tia chớp xẹt ngang đầu Nguyên. Nó reo lên đầy phấn khích, còn lớn hơn một tiếng reo, vì nghe rất giống tiếng xe lửa kéo còi:

- A… a… a… phải rồi, lão Ôkô Na không chỉ là lão Ôkô Na.

- Em cũng quên mất. – Suku long lanh mắt và toét miệng cười. – Ờ, lão già thổ tả đó còn là thầy Akô Nô nữa.

- Đúng vậy. – Păng Ting cắn chặt môi. – Thầy N’Trang Long làm gì thì làm, quyết không thể gây nguy hại cho thầy Akô Nô được.

- Kiểu này thì nguy mất.

Nguyên bồn chồn nói, phát hiện vừa rồi chỉ có tác dụng cắt nghĩa sự kém thế của thầy N’Trang Long trước lão Ôkô Na chứ không dập tắt được ngọn lửa lo âu trong lòng nó.

Đã vậy, Balikem đứng bên ngoài cứ chốc chốc lại phá bĩnh:

- Ngài N’Trang Long, hổng lẽ ngài lú lẫn đến mức nghĩ rằng chuyện này đang xảy ra trong khuôn viên trường Đămri…

- Có lẽ ngươi chưa biết điều này: lão quái Ôkô Na này đã sổng ra từ ngôi trường của ta. – Thầy N’Trang Long điềm tĩnh đáp trong khi không ngừng lái đám mây bay qua bay lại, ngăn không cho những cây gậy xuyên qua.

Balikem tiếp tục bắt bẻ:

- Nhưng trong tư cách của Tam tiên, ngài không được vứt bỏ lời thề…

- Ta chưa bao giờ thề cái con khỉ gì hết. Và giả như ta có thề thốt linh tinh gì đó thì ta tin là ta có đủ lý do để vứt quách lời thề đó qua một bên.

Thầy N’Trang Long có vẻ rất muốn xoắn lấy một lọn râu cằm nhưng tình thế không cho phép nên Nguyên thấy thầy cựa quậy người một cách bực bội như thể có một đàn kiến đang bò trong áo.

Nguyên nhìn thầy, rồi nhìn qua lão Ôkô Na. Nó nhớ ra từ khi thầy N’Trang Long xuất hiện, lão già hắc ám này không nói một tiếng nào. Lão cứ ngậm tăm, nghiến răng nghiến lợi quyết hạ cho bằng được đối thủ khiến nó và tụi bạn bên ngoài không ngừng nhấp nha nhấp nhổm như thể cả bọn đang đứng trên một tấm sắt nóng.

- Tao thấy không xong rồi, Suku. – K’Tub luống cuống đấm tay thùm thụp lên lưng Suku. – Thầy N’Trang Long thì đánh cầm chừng trong khi lão già chết tiệt kia cứ hì hục tung hết sức…

Như phụ họa cho nỗi lo ngại của thằng oắt, thầy N’Trang Long bất thần bước lui một bước, tóc và râu cằm đột nhiên bay tung lên.

Trong khi cả bọn mặt mày xanh lè xanh lét, một giọng nói oai vệ thình lình vang lên:

- Tốt nhất là chúng ta xúm vô giết quách lão già đó đi!

## 36. Chương 24

Chương 24

Nhị tiên

Như từ dưới đất trồi lên (mà đúng là từ dưới đất trồi lên thiệt), Cục trưởng Cục an ninh Ama Moto với một đám phù thủy rồng rắn phía sau đột ngột hiện ra bên cạnh bọn trẻ và câu đầu tiên phát ra từ miệng ông là lời kêu gọi giết người.

Dĩ nhiên, Păng Ting là người phản ứng nhanh nhất. Nó hừ mũi một cái rồi bĩu môi về phía ông Cục trưởng như thể làm vậy thì mới bày tỏ hết sự căm ghét của nó:

- Ông kiểm tra lại cái đầu của ông đi, ông Cục trưởng. Coi thử nó có bình thường không.

Có thể thấy câu nói không thèm nể nang gì hết của Păng Ting làm chiếc áo chùng màu lam của ông Ama Moto bay phần phật. Ông quắc mắt nhìn cô bé, những thớ thịt trên má giật đùng đùng.

- Ngươi thì biết cóc gì, đồ oắt con!

Păng Ting bĩu môi dài hơn:

- So với ông có thể tôi không biết nhiều thứ. Nhưng ít ra tôi biết hơn ông một điều: Người tử tế không bao giờ chịu hy sinh giáo sư Akô Nô chỉ để diệt trừ lão Ôkô Na!

Sợ vuột mất cơ hội ngàn vàng, Ama Moto không muốn tốn thì giờ đôi co với cô bé. Ông quay ra sau, nói như quát vào mặt đám thuộc hạ:

- Mặc kệ con bé lắm mồm đó. Bọn ngươi xông hết lên đi!

Ama Moto là người đầu tiên chấp hành mệnh lệnh của chính mình. Ông xông về phía lão Ôkô Na, bộ mặt khó đăm đăm phủ đầy sát khí. Đám phù thủy phía sau đồng loạt rút gậy phép cầm tay, nhanh nhẹn bám sát sau lưng vị chỉ huy.

Păng Ting cuống quít níu tay Nguyên:

- Anh K’Brăk! Chặn bọn họ lại đi!

Vừa thốt ra lời cầu cứu, Păng Ting biết ngay là nó đã làm một chuyện hết sức thừa thãi.

Ama Moto và đám phù thủy Cục an ninh vừa lao tới bỗng khựng ngay lại như va phải tường, rồi lùi dần, lùi dần về phía sau, một lát đã đứng ngay chóc ở vị trí cũ.

- Ai? – Cục trưởng Cục an ninh mặt xám như chàm, sợ hãi ré lên.

- Giáo sư Lãng Quên. – Từ trong không khí, một giọng nữ trả lời.

Ama Moto nhớn nhác nhìn quanh, cục hầu trên cổ chạy lên chạy xuống.

- Ta chưa hề nghe thấy cái tên này.

- Ta không trách ngươi về chuyện đó.

Ama Moto bắt đầu thấy nóng mặt. Ông gầm gừ:

- Làm gì ngươi trốn chui trốn nhủi thế. Có giỏi thì hiện thân ra đi.

Người bí mật không trả lời, hay không thèm trả lời. Chỉ có tiếng chế nhạo của Tứ bất tử vang lên sau đám lá:

- Ta không nghĩ ngươi lại ngốc đến thế, Ama Moto. Nếu một ai đó có thể chặn cái lũ ăn hại của ngươi lại mà ngươi vẫn không nhìn thấy người đó…

Ama Moto không để Tứ bất tử nói hết câu. Ông rên lên, cơ mặt một lần nữa co giật dữ dội:

- Đại phù thủy Păng Sur…

K’Tub quay sang Păng Ting, hân hoan nói:

- Thì ra bà của chị đã tới rồi.

- Ờ, – trái với vẻ hơn hớn của thằng oắt, Păng Ting xụ mặt. – lần này bà chị không thông báo cho chị biết làm chị sợ hết hồn. Chậc, chị cũng không thể tin được bà của chị lại dạy ở trường Đămri.

Giáo sư Lãng Quên chắc chắn là Păng Sur rồi! Nguyên thầm nghĩ khi nhìn thấy đám mây bảy màu của thầy N’Trang Long đang từ từ cất mình lên như được một bàn tay vô hình nâng đỡ.

- Hừ, hai người đánh một có thắng cũng chẳng vẻ vang gì. – Balikem lại cất giọng khiêu khích, rõ ràng ả vô cùng lo lắng trước sự xuất hiện bất ngờ của Nhị tiên.

- Bộ ngươi đui hay sao mà hổng thấy bọn ta không hề muốn thắng lão già đó. – Thầy N’Trang Long nhúc nhích hàng ria sâu róm, quạu quọ nói.

- Nếu thế các ngài nhúng tay vào chuyện này làm gì?

Không ai trong Nhị tiên đáp lời Balikem. Mà có lẽ cũng không cần phải trả lời: ngay khoảnh khắc đó, ở phương Đông mặt trời đã bắt đầu ló dạng khỏi chân trời.

Trừ thầy N’Trang Long, tất cả mấy chục con người có mặt đều sững sờ tin chắc rằng lần đầu tiên trong đời họ được chứng kiến một hiện tượng kỳ dị như vậy.

Thoạt tiên những cây gậy bạc thình lình biến mất trên không, tiếp theo thân người của lão Ôkô Na đột ngột thấp xuống và bắt đầu biến dạng từng phút một. Trong khi đám người lớn há hốc miệng trước sự thay đổi bất ngờ này thì bọn Kăply đứa nào đứa nấy nắm chặt tay để hi vọng mình không ngã lăn ra.

Trước đây, tụi nó từng chứng kiến thuật biến hình của nhiều siêu phù thủy. Tụi nó từng nhìn thấy Buriăk hóa thành Balibia và ngược lại, thậm chí lúc ở thung lũng Plei Mo cả bọn đã nín thở quan sát con basilic từ từ biến thành mụ Basil, một hình ảnh đến bây giờ nghĩ lại tụi nó vẫn còn thấy rợn người.

Nhưng lão Ôkô Na biến thành thầy Akô Nô thì lại khác. Đơn giản vì đây không phải là phép biến hình mà là sự chuyển dịch từ tính cách này qua tính cách khác trong một con người, kéo theo sự biến đổi bề ngoài, một hiện tượng có lẽ là độc nhất vô nhị trong lịch sử xứ Lang Biang.

Năm phút sau, trước vẻ mặt nghệt ra của mọi người, thầy Akô Nô đã đứng ngay chỗ lão Ôkô Na vừa đứng, hai bàn tay bé xíu của thầy không ngừng xoa xoa mái tóc trái đào.

- Ngươi là ai? – Balikem hoang mang hỏi.

Thầy Akô Nô nhe răng cười:

- Ta là Akô Nô, giáo viên lớp Cao cấp 1 trường Đămri.

- Bữa nay cái trường thổ tả đó bị động đất hay sao mà giáo viên kéo hết ra đây thế? – Balikem nhăn nhó, mắt nhìn chằm chằm chiếc hộp kim loại trên tay thầy Akô Nô. – Thế còn chủ nhân núi Lưng Chừng đâu?

- Ta chính là chủ nhân núi Lưng Chừng.

- Nói dối! Theo ta biết chủ nhân núi Lưng Chừng xưa nay chỉ có một người…

- Balikem ơi là Balikem! Hóa ra ngươi đần độn không thua gì lão Ama Moto. – Lại tiếng Tứ bất tử than vãn trong gió, giọng đầy nhạo báng. – Khi nãy Đại tiên ông Mackeno bảo ngươi là đồ đui theo ta có lẽ không có từ nào chính xác hơn. Hổng lẽ ngươi dốt đến mức sau khi chứng kiến tất tần tật mọi chuyện lại không nhận ra chủ nhân núi Lưng Chừng có hai thân phận sao?

Khuôn mặt xinh đẹp của Balikem bỗng đỏ au, không rõ do lời chế giễu của Tứ bất tử hay do ánh nắng ban mai chiếu vào. Ả nhìn thầy Akô Nô, đột nhiên trở nên lung túng:

- Thế còn chiếc hộp… chiếc hộp…

Không buồn nhìn Balikem, thầy Akô Nô quay về phía thầy N’Trang Long, mặt lộ vẻ sượng sùng:

- Ông N’Trang Long, thiệt sự thì tôi không biết phải giải thích với ông như thế nào về trường hợp của lão Ôkô Na…

- Tôi không cần anh giải thích, anh Akô Nô. – Thầy hiệu trưởng mỉm cười và nói bằng giọng độ lượng như thể thầy tin chắc rằng nếu thầy Akô Nô không nói ra thì cả thế giới cũng đều biết cả rồi.

- Tối hôm qua, tôi đã không uống ly xirô đó. – Giọng thầy Akô Nô rầu rầu.

- Ờ, tôi cũng đoán vậy.

Thầy Akô Nô khụt khịt mũi, tiếp tục đeo vẻ mặt buồn phiền:

- Và trước khi chui vào cũi, tôi đã bí mật vô hiệu hóa những lá bùa được đem về từ đền thờ thần Kalăm.

- Thầy ơi. – Kăply như không chịu đựng nổi nữa, nó kêu lên bằng giọng đau khổ. – Tại sao thầy lại làm thế hả thầy? Thầy cũng biết nếu lão Ôkô Na sổng ra thì tai họa khôn lường…

Thầy Akô Nô ngước mắt nhìn sang chỗ Kăply đứng, giọng đượm bâng khuâng:

- Ta có muốn thế đâu. Mà có lẽ không ai trên đời này muốn khống chế lão Ôkô Na bằng ta, vì lão chính là sản phẩm ngu ngốc của ta.

Tới đây, giọng thầy chùng xuống:

- Nhưng tối hôm qua ta không thể không làm theo yêu cầu của lão…

- Con không hiểu tại sao thầy có thể nhân nhượng một chuyện như thế…

Kăply lại ré lên bất bình nhưng thầy Akô Nô đã buồn bã cắt ngang lời nó:

- Đơn giản thôi, K’Brêt. Chẳng qua là ta đang mắc lão già chết tiệt đó một món nợ.

- Một món nợ? – Lần này thì không chỉ Kăply mà cả đống cái miệng cùng kêu lên, nhất là cái giọng thảng thốt của Păng Ting.

- Chắc bọn ngươi cũng còn nhớ trước đây ta đã hạ mình cầu xin lão hóa ra con basilic để hút nọc độc cho K’Brêt. Để đánh đổi lại, ta buộc phải hứa sẽ làm cho lão một chuyện khi nào lão yêu cầu. Hừ, bộ bọn ngươi tưởng lão già khả ố đó chịu cứu sống K’Brêt là do lão động lòng từ bi sao.

Vẻ mặt tức tối của Kăply như bị ai lấy giẻ chùi sạch. Quai hàm nó trễ xuống, cứng đờ đến mức muốn thốt một lời xin lỗi thầy Akô Nô nó cũng không sao nói ra được.

Thầy N’Trang Long đang khoái chí vì đã có thể xoắn được một lọn râu cằm, tươi cười lên tiếng:

- Tất cả những gì anh vừa kể, tôi đều đã nghĩ tới, anh Akô Nô. Và thiệt là ngu ngốc nếu như có ai đó phiền trách anh về chuyện tối hôm qua.

Khi nói câu này, vẻ mặt thầy N’Trang Long tỉnh queo, cũng không hề liếc mắt về phía bọn trẻ nhưng Kăply vẫn thấy nhột nhạt như có ai cù vào nách nó. Cũng may là thầy Akô Nô nói tiếp theo ngay:

- Cảm ơn ông về câu nói đó, ông N’Trang Long. Tôi cũng cảm ơn ông cả về chuyện ông và… và… – Chỗ này, thầy Akô Nô ngắc ngứ mất một lúc mới có thể nói tiếp được – và… cô ta đã đến kịp lúc, nếu không chắc đã xảy ra chuyện nghiêm trọng rồi.

Khi nhắc đến Păng Sur, gương mặt thầy Akô Nô trông rất kỳ cục, vẻ bẽn lẽn và xấu hổ in trên mặt một đứa bé mười tuổi càng khiến thầy nom buồn cười không thể tả.

Thầy nói, và lấm lét nhìn quanh, vừa mong vừa không mong Păng Sur lên tiếng.

Bọn Kăply cũng hồi hộp không kém gì thầy. Cả bọn nín thở nhìn nhau, rồi nhìn ra bốn phía, tai dỏng lên như những chiếc bẫy rình mồi.

Thầy N’Trang Long chừng như cũng hiểu tâm trạng của người đồng nghiệp. Mặc kệ thầy Akô Nô cảm ơn cảm iếc, thầy một mực làm thinh, vờ như không nghe thấy, cứ tỉnh bơ mân mê chòm râu cằm như thể trên đời không có chuyện gì đáng để làm nữa, tin rằng một khi thầy vừa điếc vừa câm đột ngột, Păng Sur không thể không trả lời.

- Anh không phải cảm ơn chúng tôi, anh Akô Nô. – Cuối cùng, mọi người thở phào khi nghe Păng Sur dịu dàng lên tiếng, giọng của cô vang lên từ một chỗ lơ lửng nào đó, nghe thật ôn nhu. – Chỉ vì an nguy của xứ Lang Biang mà anh phải buộc lòng rời khỏi ngọn núi của mình. Riêng điều đó thôi đáng để chúng tôi biết ơn anh rồi. Nếu anh không cảnh báo về sự kích động của Ôkô Na khi cảm nhận được thần chú kim cương đang ở trong tay trùm Hắc Ám, có lẽ xứ này đã xảy ra nhiều chuyện đau lòng…

Thầy Akô Nô hoàn toàn không ngờ Păng Sur không hề trách móc gì thầy về chuyện đã lỡ tạo ra lão Ôkô Na hắc ám, lại dành cho thầy những lời lẽ vô cùng đẹp đẽ. Thầy xúc động quá, chỉ nấc lên được vài tiếng “Cô… cô…” rồi ngồi bệt xuống đất, bưng mặt khóc hu hu một cách ngon lành. Nhìn thầy nước mắt nước mũi tèm lem, bọn Kăply lần thứ hai đưa mắt nhìn nhau: trong khoảnh khắc đó đứa này đều thấy đứa kia đang thừa nhận qua ánh mắt của mình rằng thầy Akô Nô rõ ràng đang trên đường trở thành một đứa trẻ, nếu không muốn nói thầy đã là một đứa trẻ từ lâu.

Nhưng bọn trẻ không có thì giờ để khám phá về thầy Akô Nô lâu hơn. Một vệt gì đó giống như một cánh chim đen bay vụt qua bên cạnh thầy vẫn đang mê man tắm mình trong tiếng khóc.

Khi bóng đen lướt ra xa, mọi người sửng sốt nhận ra đó là ông K’Tul, lúc này đang ôm chặt chiếc hộp kim loại vừa đoạt được trong tay thầy Akô Nô.

Bị sự kinh ngạc chẹn ngang họng, chưa ai kịp mở miệng, một tràng cười sang sảng từ trong rừng đã cất lên:

- Ha ha ha… ha… ha… haaaaaa…

Từ sau những bụi cây, giáo chủ Ama Êban thúc cọp đi ra, thấp thoáng phía sau là mái tóc rối nùi của họa sĩ Yan Dran.

- Yan Dran và Êmô, bây giờ thì các ngươi không thể trách là ta đoạt lấy báu vật từ tay chiến binh giữ đền nữa chứ? – Ánh mắt đắc thắng của vị giáo chủ quét qua mặt hai người thuộc hạ.

Êmô ấp úng:

- Giáo sư Akô Nô là chiến binh giữ đền đời thứ nhất, thưa ngài.

- Chiến binh giữ đền đời thứ nhất thì chẳng liên quan gì ở đây. Ha… ha… ha…

Ama Êban lại buông ra một tràng cười dài. Lão phấn khích đến nỗi không nhớ ra Nhị tiên và chủ nhân núi Lưng Chừng người nào cũng có thể đoạt lại báu vật trên tay đám người của lão dễ như bỡn.

Thái độ của lão Ama Êban khiến Nguyên nổi nóng:

- Có liên quan gì hay không tốt nhất ông nên hỏi thẳng thầy Akô Nô.

Khi nói như vậy, Nguyên rõ ràng muốn đưa lão giáo chủ tham lam này vào thế bí. Nào ngờ phản ứng của thầy Akô Nô hoàn toàn ra ngoài tiên liệu của nó.

- Lão già cà chớn này nói đúng đó. – Thầy Akô Nô xua tay lia lịa. – Chuyện tranh giành báu vật này chẳng liên quan gì đến ta.

Thầy đứng bật dậy:

- Ta phải quay về núi Lưng Chừng ngay đây. Chừng nào chưa giải quyết được lão Ôkô Na ta thề sẽ không bao giờ rời khỏi nơi ở của ta nữa.

Thầy Akô Nô nói giọng quả quyết, nhưng vẻ mặt của thầy dường như đang chống lại thầy. Nguyên có cảm tưởng khuôn mặt trẻ con của thầy trong một lúc bỗng trở nên khắc khổ và vẻ u buồn hằn lên những nếp nhăn vừa đột ngột hiện ra trên vầng trán khiến mặt thầy se lại như đau thương.

- Tôi thật lòng chúc anh thành công, anh Akô Nô.

Tiếng Đại phù thủy Păng Sur vang lên trong gió, ấm áp và dịu dàng. Ai cũng biết đó là lời chúc hết sức bình thường nhưng với thầy Akô Nô, chỉ cần một lời như vậy đủ giúp thầy lấy lại vẻ quả cảm vừa tuột khỏi trái tim thầy trước đó một phút.

- Cảm ơn cô, Păng Sur.

Thầy khẽ mấp máy môi, cố nặn ra một nụ cười, hai bàn tay lại lóng ngóng xoa lên mái tóc trái đào và khi câu nói vừa dứt, không ai thấy thầy đâu nữa. Chỗ thầy vừa đứng, lúc này chỉ có gió thổi qua làm rụng những chiếc lá vàng – những chiếc lá lả tả rơi xuống, một lát sau đã lấp đầy hai dấu chân bé xíu.

oOo

Có một điều gì đó như là sự xốn xang chạy quanh gương mặt mọi người sau khi thầy Akô Nô đột ngột bỏ đi và cái không khí trầm lắng đó làm ông Cục trưởng Cục an ninh cảm thấy khó chịu.

- K’Tul. – Ông hét lên. – Ta thấy ngươi ôm chiếc hộp đó đã quá lâu rồi đấy!

- Lâu lắm ta mới nghe Ama Moto nói một câu chính xác. – Giáo chủ Ama Êban hừ mũi, châm chọc. Ông quay sang K’Tul, mắt rực lên. – Ngươi làm tốt lắm, K’Tul. Đưa chiếc hộp đây cho ta!

Nhưng ông K’Tul làm như không nghe thấy vị giáo chủ của mình, hoặc nghe mà không hiểu. Ông vẫn đứng bất động tại chỗ, tay ôm khư khư chiếc hộp, nét mặt không biểu lộ một điều gì có vẻ như là ông sẽ đưa chiếc hộp đó cho người khác.

- Anh K’Tul…. – Bà Êmô khẽ kêu lên.

- Dì Êmô. – Ông K’Tul thình lình mở miệng, ánh mắt ông quắc lên. – Ama Êban không đủ tư cách lấy chiếc hộp này.

Câu nói bất ngờ của ông K’Tul lập tức dấy lên một cơn bão những tiếng “a” hay “á” gì đó trong đám đông. Lần thứ ba trong vòng một tiếng đồng hồ, bọn Kăply lại đưa mắt nhìn nhau, mặt đứa nào đứa nấy nghệt ra, có vẻ như tụi nó không tin được cái tai nào trong hai cái tai của mình. Vẻ mặt của các thành viên giáo phái Madagui như họa sĩ Yan Dran và bà Êmô thì hoàn toàn có thể nhầm với tờ giấy trắng, mỗi lúc một bợt ra như người đến từ vùng sốt rét.

Giáo chủ Ama Êban trông còn tệ hơn. Như bị một ngọn roi quất ngang lưng, râu tóc ông bay tung tóe, còn người thì lảo đảo như sắp rớt xuống đất.

Ông níu chặt lấy lưng con cọp vàng cho khỏi ngã, giận dữ và sững sờ đến mức chỉ biết lắp bắp:

- K’Tul! Ngươi… ngươi…

Ông K’Tul nhúc nhích bộ ria con kiến, lạnh lùng:

- Ama Êban, ngươi đừng mơ tưởng hão huyền nữa. – Khi nói tiếp, đôi mắt ông bỗng lấp loáng một cách đáng sợ. – Chiếc hộp này từ lâu đã thuộc về ngài. Ta nghĩ ngươi nên biết thân biết phận mà quay về lâu đài Sêrôpôk đi thôi.

- Hắn làm phản rồi! – Giọng Tứ bất tử hét lên thất thanh trong rừng.

Cùng lúc, tiếng thằng K’Tub cũng ré lên, thảm thiết và phẫn nộ:

- Ba ơi!

Lẽ ra nó đã vọt thẳng lại chỗ ông K’Tul nếu không bị tụi bạn hè nhau giữ chặt.

- Bình tĩnh đi, K’Tub. – Nguyên cố trấn an thằng nhóc đang giãy giụa trong tay mình, khổ sở cảm thấy câu nói của mình thật là vô nghĩa.

- Ba ơi! – K’Tub lại gào lên đau đớn, mặt nó đã dàn dụa nước mắt.

Bộ mặt dài ngoằng của ông K’Tul thoáng rung động khi nghe tiếng gọi não nùng của đứa con. Có vẻ như ông cố không nhìn về phía thằng K’Tub để có thể giữ cho giọng nói giống như đang nhúng trong thùng nước đá:

- Rời bỏ kẻ yếu để về với kẻ mạnh không phải là làm phản, Tứ bất tử. Ta không ngu ngốc như ngươi. Ta không muốn giam hãm đời ta trong cái pháo đài hoang vắng đó.

- Xem kìa! – Tới lượt bà Ka Lên hãi hùng thét lên, ánh mắt nhìn chòng chọc xuống chân ông K’Tul. – Ông ta không có bóng.

Lúc này mặt trời đã lên cao nên không chỉ bà Ka Lên mà tất cả những người có mặt đều nhanh chóng nhận ra hiện tượng dị thường đó nơi ông K’Tul.

Bà Êmô nói như rên:

- Trời đất! Tại sao anh lại không có bóng, anh K’Tul?

Thầy N’Trang Long không hề nói tiếng nào kể từ lúc ông K’Tul bất thần đoạt lấy chiếc hộp trên tay thầy Akô Nô. Nguyên ngạc nhiên thấy thầy cứ đứng lặng người tại chỗ, hết loay hoay nhìn trời lại chăm chú ngó xuống chân như thể có một mỏ vàng lộ thiên ở chỗ đó và nó lo lắng nhận thấy thái độ của thầy là thái độ không thể nhầm được của người không để chút xíu tâm trí nào vào những diễn biến gay cấn trước mắt.

Cho nên Nguyên vô cùng mừng rỡ khi thấy thầy đột nhiên lên tiếng:

- Những người mang họ K’ và Ama khi sinh ra đã thuộc về phe Ánh Sáng hoặc giáo phái Madagui. Nếu muốn gia nhập phe Hắc Ám, họ buộc phải bán linh hồn, nói chính xác là bán sự thiện lương cho trùm Hắc Ám. Và một khi đã đem linh hồn bán quách cho người khác thì họ làm gì còn có bóng nữa.

- Ái chà. – Giáo chủ Ama Êban thốt lên cay đắng, ông đập mạnh tay lên lưng cọp, theo cái kiểu người ta đập bàn khi tức giận. – Hèn gì lâu nay hắn không dám về gặp ta. Hóa ra hắn sợ ta phát giác hắn đã bán linh hồn cho quỷ dữ.

Đối với Nguyên, một con người đáng nghi như ông K’Tul âm thầm hoạt động cho trùm Bastu không phải là chuyện bất ngờ đến mức phải trợn mắt lên. Nó chới với vì chuyện khác.

Trên cái nền rền rĩ những tiếng “ba ơi” ảo não của thằng K’Tub, cái giọng kinh ngạc của Nguyên vang lên lồng lộng:

- Thầy nói như vậy tức là Ama Đliê, Tổng biên tập của tờ Tin nhanh N, S & D cũng thuộc trường hợp này phải không thầy?

- Ta nhớ là ta hổng có nói gì liên quan đến thằng cha này. – Thầy N’Trang Long “e hèm” một tiếng và khi thầy tiếp tục, Nguyên có cảm giác thầy đang giấu một nụ cười ở chỗ nào đó đằng sau chòm râu rậm. – Nhưng nếu như Ama Đliê đúng là không có bóng thì nói thiệt là ta hổng ngạc nhiên cái con khỉ gì hết.

- Tổng hộ pháp! Theo ông thì ngài đã sắp đến chưa? – Balikem bất thần lên tiếng, thoạt đầu mọi người không biết ả hỏi ai, đến khi nhìn thấy ả hướng mắt về phía ông K’Tul, ai nấy đều chưng hửng.

- Chà, hóa ra hắn giữ chức vụ to gớm. – Tiếng Tứ bất tử cười mát. – Vậy mà trước nay mọi người cứ tưởng trùm Bastu chỉ có tả hữu hộ pháp thôi chớ.

- Ta nghĩ là ngài sẽ đến đây ngay bây giờ. – Ông K’Tul đáp lời Balikem bằng giọng nghiêm trang, không buồn để ý đến câu nói cạnh khóe của Tứ bất tử, cũng không thèm quan tâm đến những cặp mắt đang đổ dồn vào mình.

Nguyên nghiêng đầu vào tai Kăply nói nhỏ, cố không để K’Tub nghe thấy:

- Tao chưa thấy ai giảo quyệt bằng ông K’Tul. Rõ ràng hôm trước ổng cố tình làm ra vẻ không nhấc nổi pho tượng báo tử, thậm chí vào cái ngày bọn mình đụng độ với tên sứ giả thứ ba của trùm Bastu, ổng còn vờ trúng phải bùa ếm của Baltalon.

Kăply chớp mắt:

- Hôm đó chính bà Êmô cũng bị Baltalon ếm cho chết cứng.

- Chỉ có bà Êmô là thực sự bị ếm, còn ông K’Tul thì không. Hổng chừng bữa đó chính ổng lén lút ếm bà Êmô chứ chẳng phải Baltalon gì ráo.

- Ngài đã đến rồi!

Tiếng reo cùng lúc của Balikem và Buriăk như một nhát dao, cắt ngang cuộc trò chuyện giữa Nguyên và Kăply. Hai đứa giật mình quét mắt trông ra, thấy thấp thoáng đằng xa ba bóng người đang quấn lấy nhau và đánh nhau dữ dội. Cả ba vừa đánh vừa lùi dần về phía mọi người đang đứng.

Trải qua bao sự cố, bây giờ nhìn thoáng qua cuộc chiến bọn trẻ đã nhận ra ngay thần chú Mã sát tinh của K’Rahlan và thần chú kim cương vương đạo của Ka Ming đang hiệp lực chống lại câu thần chú kim cương số sáu của trùm Hắc Ám.

Những cây gậy bạc nhào lộn vun vút trong không trung lăm le xuyên thủng tấm lưới màu ngân nhũ trong khi con ngựa trắng tung bốn vó xông vào tìm cách dẫm nát hoặc ít ra cũng cố đánh văng những cây gậy, nhưng nó cứ bị đánh bật ra, để sau đó lại hùng hổ lao vào như một con ngựa mất trí, tất cả những hình ảnh đó in lên nền trời xanh ngắt và bất động phía sau tạo nên một cảnh tượng cuồng loạn và hung hiểm không thể tả.

Bọn Kăply gần như ngưng thở và không đứa nào nhận ra tụi nó đã áp tay lên ngực.

Nguyên thở dài lẩm bẩm:

- Rốt cuộc thì trùm Bastu cũng đã quay lại.

- Ba mẹ anh cầm chân được hắn từ bữa đó đến nay là quá giỏi rồi. – Êmê quay chiếc mũi hếch sang phía Nguyên, nói như an ủi, tiếc là Suku đang đứng chen giữa nó và Nguyên nếu không chắc chắn nó đã nắm tay thằng này.

- Tao thấy chẳng có gì đáng lo hết, K’Brăk. – Kăply cố chứng tỏ đầu nó và cục gạch dù sao cũng không hoàn toàn giống nhau. – Trùm Bastu quay lại đúng vào lúc Nhị tiên đang có mặt ở đây, coi như hắn tàn đời rồi.

- Anh K’Brêt. – Suku nhún vai. – Đại tiên ông Mackeno là chiến binh giữ đền đời thứ hai, ngài không thể trực tiếp đối đầu với trùm Bastu.

Nếu thằng K’Tub không bị sốc một cú quá mạng, đang lả người trên tay Đam Pao, thế nào nó cũng bô bô xía vô cho bằng được. Không có K’Tub, Êmê phải nói thay cái điều mà chính cô nàng cũng nghĩ như vậy:

- Suku, chị nghĩ chỉ một mình Đại phù thủy Păng Sur thôi, trùm Bastu cũng đánh không lại.

Không rõ Păng Sur có nghe những gì bọn trẻ bàn tán về mình hay không mà từ trong không trung tiếng cô thình lình cất lên:

- Bọn ngươi dừng tay lại được rồi đó.

Dĩ nhiên bọn người đang hăng máu không nghe Păng Sur, nhất là giọng nói của cô nghe giống như một thứ âm nhạc hơn là một mệnh lệnh. Trùm Bastu, K’Rahlan và Ka Ming, ba người đứng ba góc điên cuồng niệm chú như thể nếu chưa phân thắng bại, họ sẽ xoắn vào nhau như thế suốt đời.

Chỉ đến khi Păng Sur làm một động tác gì đó chỉ có mình cô biết, tốc độ của Mã sát tinh, tấm lưới ngân nhũ và những cây gậy mới đột ngột chậm lại và một lát sau thì ngưng hẳn.

Biết không thể cưỡng lại sự can thiệp của Păng Sur, cả ba đành thu thần chú về, trong nháy mắt đã tách ra làm hai.

Trùm Bastu đứng cạnh bọn Balikem, tấm mạng che mặt phồng lên xẹp xuống gấp gáp như ở đằng sau có cả chục cái miệng đang thở.

Còn vợ chồng K’Rahlan đứng bên bọn trẻ, mặt mày người nào người nấy phờ phạc, đầu tóc rối tung khiến những ai giàu tưởng tượng có thể nghĩ tới những đám mây vừa bị gió đánh tơi ra.

Kăply nhìn Păng Ting, thán phục:

- Thì ra trình độ pháp thuật của bà em có thể khống chế thần chú vô địch của chủ nhân núi Lưng Chừng dễ như trở bàn tay.

- Anh K’Brêt. – Păng Ting chưa kịp hé môi, Suku đã giành đáp, để lần thứ hai trong vòng năm phút không cho Kăply chứng minh sự khác biệt giữa đầu nó và cục gạch. – Thần chú kim cương của trùm Bastu không phải là thần chú hoàn chỉnh. Thiếu ba câu đầu, những câu sau không thể phát huy hết hiệu lực.

Câu nói của Suku khiến Kăply chợt nhớ lại cuộc đụng độ nảy lửa giữa lão Ôkô Na và Nhị tiên khi nãy và nó lấy làm tiếc là đã không nhớ tới chuyện đó sớm hơn.

## 37. Chương 25

Chương 25

Cực lạc tiêu diêu

Vợ chồng K’Rahlan chỉ kịp vuốt lại tóc tai, gật đầu với bà Êmô, bà Ka Lên một cái và mỉm cười với bọn Kăply hai cái, nghĩa là chưa nói được tiếng nào với những người thân, đã vội vàng bước tới trước mặt thầy N’Trang Long, cúi gằm đầu:

- Cậu ơi, tụi con đã làm hết sức…

- Như vậy cũng là giỏi lắm rồi. – Thầy N’Trang Long nhìn Ka Ming bằng đôi mắt nheo lại như chói nắng. – Đương nhiên là ba câu thần chú kim cương của ngươi không thể nào đối phó lại ba câu thần chú kim cương của hắn. Chỉ tiếc là…

Thầy N’Trang Long bỏ lửng câu nói khiến K’Rahlan và Ka Ming không khỏi chột dạ. Cả hai tính hỏi lại mà không dám, đành dán mắt vô chòm râu rậm của thầy, hồi hộp chờ đợi.

Thầy N’Trang Long thủng thẳng nói tiếp, lần này thì thầy không nheo mắt nữa, mà nhắm hẳn mắt lại như không muốn nhìn vô sự thật phũ phàng:

- Thực ra, nếu như ta không lầm thì những ngày qua chính Bastu đã cầm chân bọn ngươi chứ không phải là bọn ngươi cầm chân hắn.

K’Rahlan thảng thốt la lên, đôi mày rậm của ông nhướng lên như muốn làm cho nó xếch hơn nữa:

- Chính vợ chồng con đã đánh nhau với hắn ngày này qua ngày khác…

Vẫn không mở mắt ra, thầy N’Trang Long ngắt lời K’Rahlan bằng một tiếng thở dài, nghe rất ư là phiền não:

- Vợ chồng ngươi chỉ thực sự đánh nhau với trùm Bastu có một ngày đầu tiên thôi.

Có vẻ như tất cả những câu mà thầy N’Trang Long có thể nói, đây là câu mà K’Rahlan và Ka Ming ít chờ đợi nhất. Hai vợ chồng giật bắn người như bị ong đốt. Gần như cùng lúc, cả hai quay phắt sang phía trùm Hắc Ám, nhìn chằm chằm dáng đứng khoanh tay trước ngực với vẻ lạnh lùng và khinh khỉnh của hắn, rồi run run hỏi:

- Vậy người đang đứng đó không phải là Bastu hả cậu?

Một tiếng thở hắt ra sau chòm râu xoăn của người đứng đầu Tam tiên:

- Dĩ nhiên là không phải.

Ka Ming mếu xệch miệng:

- Thế hắn là ai?

- Hừm, ta nghĩ hắn là tả hộ pháp Balibia.

- Balibia chỉ biết sử dụng bàn tay máu. – Kăply ré lên từ trong đám nhóc tì. – Hắn không biết thần chú kim cương đâu thầy.

Kăply làm bà Ka Lên xanh mặt. Bà luống cuống quát thằng nhóc:

- Sao con ăn nói với Đại tiên ông bằng giọng điệu như thế hả?

- Thầy con mà.

Kăply rụt cổ nhìn bà Ka Lên. Nhưng nhìn ánh mắt của nó, bà biết thằng nhóc chẳng sợ gì mình, định quát thêm tiếng nữa thì thầy N’Trang Long đã lên tiếng:

- Bất cứ ai có trong tay những mảnh da dê ghi chép thần chú kim cương đều có thể luyện được hết. Không cần phải thông minh lắm mới hiểu điều đơn giản đó, K’Brêt.

Như vậy hổng lẽ mình không có chút xíu thông minh nào? Kăply xịu mặt nghĩ và rất muốn thò tay cốc đầu mình một cái về cái tội đã ngu mà còn bép xép.

Trước mặt nó, vợ chồng K’Rahlan có vẻ như đang bị cơn lốc của sự kích động cuốn đi. Người run bần bật, bà Ka Ming ngỡ ngàng nhìn thầy N’Trang Long, máy móc hỏi lại:

- Ý cậu muốn nói là trùm Bastu đã giao những mảnh da dê cho Balibia?

Thầy N’Trang Long trả lời bằng một cái nhún vai, như muốn nói thắc mắc mà bà Ka Ming vừa nêu ra hiển nhiên đến mức không cần phải trả lời.

- Cậu có nhầm lẫn gì chăng? – K’Rahlan chà tay lên chóp mũi, cố đè nén cảm xúc.

- Nhầm lẫn ư?

K’Rahlan tiếp tục theo đuổi những ý nghĩ trong đầu:

- Con không nghĩ Balibia có thể luyện thành công thần chú kim cương trong một thời gian ngắn như vậy?

- Chỗ này thì con nói đúng, K’Rahlan. – Thầy N’Trang Long nhìn thủ lĩnh Ánh Sáng bằng cặp mắt tán thành. – Thần chú kim cương không phải là loại pháp thuật dễ đạt tới thành tựu. Vì vậy ta dám chắc Balibia đã tu luyện thần chú kim cương từ lâu, có thể là ngay trong thời gian hắn làm nhiệm vụ bảo vệ Bastu. Cũng không loại trừ trường hợp Bastu cho phép hắn luyện song song với mình.

- Không đúng rồi, thầy ơi. – Lại thằng Kăply nhanh nhẩu, vừa nói nó vừa tìm cách tránh xa tầm tay của bà Ka Lên. – Tụi con đã đụng độ với Balibia mấy lần…

- Nghe nè, K’Brêt. – Thầy N’Trang Long không cần đợi Kăply nói hết câu mới hiểu nó định nói gì. – Tu luyện thần chú kim cương và đem nó ra đánh nhau là hai chuyện hoàn toàn khác nhau. Trùm Hắc Ám, chứ không phải con, là người quyết định khi nào thì Balibia nên sử dụng thần chú kim cương.

K’Rahlan chép miệng, gương mặt cương nghị của ông lộ vẻ bần thần:

- Như vậy là Bastu đã chuẩn bị cho Balibia giả dạng hắn từ lâu?

- Nhưng hắn làm thế để làm gì, ông N’Trang Long? – Cục trưởng Ama Moto bật hỏi, mọi người đều nhận thấy ánh mắt ông toát ra sự ngờ vực lộ liễu. – Ông có đa nghi quá không đấy?

- Hắn làm thế để làm gì ư? – Thầy N’Trang Long hỏi lại bằng cái giọng ngạc nhiên như thể tại sao một người như ông Cục trưởng lại đi thắc mắc cái chuyện trẻ con đó. – Một khi hắn chơi trò tương kế tựu kế để thoát khỏi sự quấy rầy của vợ chồng K’Rahlan, có nghĩa là hắn đang cần thời gian để tu luyện một loại pháp thuật lợi hại nào đó.

- Hừm, ông nói cứ như thể ông chính là hắn. – Ama Moto hừ mũi, cái đầu bướng bỉnh của ông có vẻ nhất định không để cho cách giải thích của thầy hiệu trưởng xuyên thủng. – Hổng lẽ ông cho rằng hắn có thể luyện được một loại thần chú ghê gớm hơn thần chú kim cương sao? Ông không định nói là ông đang nằm mơ đó chớ?

Thầy N’Trang Long nhún vai (vóc người to lớn của thầy mỗi khi nhúc nhích lại giống như ngọn tháp sắp đổ):

- Chẳng có gì là mơ với mộng ở đây hết. Chậc, nếu như ông biết hắn là ai…

- N’Trang Long!

Một giọng nói vang lên từ phía bọn người của phe Hắc Ám và khi ngoảnh nhìn về phía đó, mọi người kinh ngạc nhận ra trùm Bastu đã biến mất, đứng vào chỗ của hắn bây giờ là tả hộ pháp Hắc Ám với chiếc áo choàng ngắn dệt bằng tóc khoác bên ngoài chiếc áo thụng đen và trên cổ hắn đang lủng lẳng xâu chuỗi kết bằng răng người chết trông gớm ghiếc không thể tả.

- Quả nhiên hắn là Balibia. – Ka Ming thì thầm.

Ánh mắt lạnh lẽo của Balibia quét một vòng qua các gương mặt, cuối cùng dừng lại ở vầng trán thông thái của thầy hiệu trưởng như cố đoán xem đằng sau vầng trán đó còn cất giấu những hiểu biết gì nữa. Hắn nhìn trân trân vào mặt thầy, môi nhếch lên:

- Nếu ngươi đã biết hết mọi bí mật của ngài thì có lẽ ngươi cũng biết rằng dù ngươi có là Mackeno, ngài vẫn thừa sức khuất phục ngươi như thường.

Chưa bao giờ Kăply nghe ai nói chuyện với thầy N’Trang Long bằng giọng điệu xấc láo như vậy.

- Balibia. – Kăply ré lên, hậm hực. – Ngươi nghĩ ngươi có mấy cái mạng mà dám ăn nói ngông nghênh như thế hả?

Như không nghe thấy Kăply, Balibia quay sang phía ông K’Tul, nói như ra lệnh:

- Tổng hộ pháp, ngài sắp đến rồi. Ông đưa chiếc hộp đây cho ta.

Mọi người ngạc nhiên thấy tổng hộ pháp K’Tul vâng lời tả hộ pháp Balibia răm rắp. Dường như ông cũng thừa biết trong ba vị hộ pháp của phe Hắc Ám, ông giữ chức vị cao nhất nhưng Balibia mới là người thân cận với trùm Bastu nhất.

Như một cái máy, K’Tul chìa chiếc hộp trên tay ra, trông ông lúc này giống hệt một con cừu con.

Nhưng trước khi Balibia kịp đón lấy chiếc hộp, một con cọp vàng to lớn từ trên không đột ngột nhảy xổ xuống.

- Coi chừng Hổ sát tinh! – Tiếng Buriăk thét lên.

Balibia hơi giật mình, nhưng hắn phản ứng nhanh như chớp. Trước khi Hổ sát tinh của Ama Êban vồ được chiếc hộp, một bàn tay máu đỏ lòm đã hiện ra.

Thoạt đầu Nguyên hết sức ngạc nhiên khi thấy tả hộ pháp Hắc Ám không niệm thần chú kim cương nhưng rồi nó đoán ngay ra Balibia có lẽ chưa thật thuần thục loại thần chú mới này. Trong lúc nguy cấp, phản xạ tự nhiên của hắn là sử dụng loại thần chú nào quen thuộc nhất.

Một tiếng nổ kinh hồn phát ra khi Hổ sát tinh của Ama Êban va phải bàn tay máu của Balibia, chát chúa đến mức bọn trẻ phải đưa tay lên bịt chặt hai tai. Trong khi Hổ sát tinh chờn vờn lùi lại một chút thì bàn tay máu của Balibia bị đẩy bắn ra xa và bợt đi trông thấy.

Bọn Kăply chưa kịp mừng rỡ trước sự thất thế của Balibia đã giật bắn người trước những tiếng thét bài hãi phát ra từ cả đống người. Tụi nó chớp mắt một cái, lập tức nhận ra điều gì đã khiến mọi người la hoảng: Chiếc hộp kim loại trên tay ông K’Tul bị sự chấn động hất văng xuống đất. Nhưng nếu chỉ có vậy hàng chục cái miệng cũng không đến nỗi phải đồng loạt kêu lên. Chính diễn biến bất ngờ tiếp theo mới khiến nhiều người không tin vào mắt mình: Chiếc hộp vừa rơi xuống, một cánh tay nhợt nhạt, tong teo với những ngón khô quắt bất thần trồi lên từ dưới đất nhanh chóng chộp lấy rồi hấp tấp chui trở xuống, đến khi ai nấy kịp hiểu ra chuyện gì thì cánh tay cùng chiếc hộp đã giống như một ảo ảnh thoáng qua.

- Trời, chuyện gì vậy kìa?

Balikem và Buriăk rên lên và gần như biến mất cùng lúc.

Kăply lia mắt một vòng, ngạc nhiên thấy giáo chủ Ama Êban cùng con cọp vàng cũng không còn ở chỗ cũ.

Suku đập tay lên lưng Kăply, thì thầm:

- Anh K’Brêt! Bọn họ độn thổ cả rồi.

Kăply “à” lên một tiếng:

- Họ định đuổi theo cánh tay của Baltalon ư?

Suku gật đầu, định nói một câu gì đó nhưng ánh mắt của họa sĩ Yan Dran làm nó im bặt. Suku có cảm giác một nùi cá pha lê đột ngột chẹn ngang họng khi sực nhớ ra trong những người có mặt, họa sĩ Yan Dran là kẻ duy nhất biết về sự tồn tại của cánh tay ma quái này. Hôm Nguyên và Kăply từ núi Lưng Chừng trở về, chính ông đã tận mắt chứng kiến Suku sai khiến cánh tay Baltalon cướp lấy những quả táo vàng về cho nó.

Nhưng Suku chỉ hồi hộp một chút xíu thôi vì mãi một lúc nó không thấy Yan Dran nói gì. Ông chỉ đưa mắt ngó Suku một cái rồi quay đi chỗ khác, như thể ông chỉ tình cờ nhìn nó chứ thiệt ra ông đã quên sạch chuyện hôm trước rồi.

- Ama Êban, Balikem và Buriăk có đuổi kịp cánh tay Baltalon không hở em?

Tiếng Kăply lào phào bên tai khiến Suku bừng tỉnh.

- Không đâu. – Nó đáp khẽ. – Giờ này có lẽ cánh tay Baltalon đã đưa chiếc hộp cho thằng Steng rồi.

- Trời đất, em không đùa đó chớ? – Kăply bật kêu bằng giọng chưa bao giờ sửng sốt đến thế. – Thằng Steng đang ở đâu? Tại sao lại đưa chiếc hộp cho nó?

- Em cũng chẳng hiểu. Đại tiên ông Mackeno vừa dùng thần giao cách cảm bảo em làm vậy.

Vừa đáp Suku vừa lắc đầu, không rõ là để hất những lọn tóc qua một bên hay để bày tỏ sự ngạc nhiên.

Quả nhiên, thằng oắt vừa dứt lời, Ama Êban, Balikem và Buriăk đột ngột hiện ra ngay chỗ cũ, mặt mày người nào người nấy quạu đeo như vừa húc đầu phải gốc cây.

Suku thở phào:

- Thấy chưa, anh K’Brêt! Như vậy là bọn họ không lấy lại được chiếc hộp.

Nhưng liền sau đó, Suku nhận ra nó đã quá vội mừng.

oOo

Từ trong khu rừng bên tay trái, một đám nhóc tì lục tục nối nhau đi ra, hoàn toàn nằm ngoài sự chờ đợi của mọi người. Khi nhận ra những khuôn mặt quen thuộc, bọn Kăply không hẹn mà cùng bấm tay vào đùi để biết chắc là mình không nằm mơ, mắt đứa nào đứa nấy cứ trợn ngược lên.

- Mua, Tam, Kan Tô, Bolobala, Steng! Các bạn ở đâu ra vậy? – Êmê thảng thốt kêu tên từng đứa, mặt xám đi vì lo lắng.

Không riêng Êmê, đám bạn nó cũng không giấu vẻ ngỡ ngàng. Nguyên trừng trừng nhìn đám bạn mới đến, tim thắt lại khi thấy cả bọn ủ rũ và thất thểu lê bước như thể đang kéo nhau ra pháp trường.

- Mua ơi.

Kăply đưa hai tay lên miệng làm loa, gân cổ hét thật to, bất chấp cái cách mọi người đang nhìn nó như nhìn một kẻ phát rồ, thậm chí nó cũng không hề có cảm giác trước cái cốc đau điếng của bà Ka Lên.

Trong bọn, thằng Steng đi sau cùng, tay đang cầm chiếc hộp báu vật, nhưng trông mặt thì dường như nó chẳng vui sướng gì.

Đến khi tụi Kan Tô đi được một quãng, bọn Kăply mới điếng hồn hiểu ra tại sao đám bạn của mình trông giống những con gà rù là vậy: Sau lưng tụi Kan Tô còn có một người nữa.

Người này vừa bước ra khỏi đám lá, bọn trẻ lập tức bắt gặp một cảm giác gì đó giống như là đang rơi thẳng vào một cơn ác mộng, người đứa nào cũng gây gây như phát sốt.

Chiếc áo chùng màu mỡ gà với những đường viền màu cánh gián mảnh như sợi chỉ khoác lên vóc người tầm thước tạo cho hắn một vẻ thanh nhã khác thường. Tuy không nhìn thấy mặt thật của hắn nhưng Kăply đoán đằng sau tấm sa màu xanh ngọc là một khuôn mặt đẹp trai không kém gì Tam phù thủy Bạch kỳ lân.

Hắn vừa xuất hiện, lập tức kéo theo những tiếng kêu náo loạn:

- Bastu!

- Trùm Hắc Ám!

Cứ như thể có một cơn lốc vừa dấy lên, những đôi chân tự động túm tụm vào nhau như thể ai nấy đều tin rằng khi đứng sát vào nhau như vậy họ sẽ không bị nỗi sợ hãi cuốn đi. Ngay cả Cục trưởng Ama Moto và đám phù thủy Cục an ninh cũng hấp tấp bước thụt lui ra sau mấy bước.

Đối diện với bọn Kăply là đám thuộc hạ của Bastu, lúc này tất cả đang cúi đầu xuống, khép nép như thể một bầy sói con trước con sói đầu đàn.

Bastu không thèm nhìn bọn Balikem. Cũng không thèm nhìn ai hết, kể cả hiệu trưởng N’Trang Long. Hắn khẽ hắng giọng ra hiệu cho tụi Kan Tô đứng lại rồi chắp hai tay ra sau lưng, ánh mắt sáng như sao nhìn đăm đăm vào chiếc hộp kim loại trên tay thằng Steng, hắn mấp máy môi như thể nói với chính mình:

- Hà, cuối cùng rồi ta cũng tìm được chiếc hộp này.

Căn cứ vào thái độ ung dung của Bastu, Kăply có cảm tưởng hắn không nhìn thấy ai hết, hoặc nếu có thấy chắc hắn cũng tưởng đó là những tượng người bằng gỗ. Kăply càng bực mình hơn nữa khi nhận thấy ngay cả thầy N’Trang Long cũng dường như tỏ ra lo lắng trước sự xuất hiện của trùm Hắc Ám.

Tự nhiên Kăply đâm quạu. Nó cố la thật to:

- Bastu! Ngươi thân phận là một thủ lĩnh mà đi học lóm thần chú của người khác hả? Hổng lẽ ngươi là người không biết xấu hổ?

Tiếng hét thình lình của Kăply làm bà Ka Lên khiếp đảm đến mức dù rất muốn cốc cho thằng con thêm cái nữa cũng không làm sao nhấc tay lên được. Tay của bà xụi lơ, ngó xuống như cành cây bị gió đánh gãy.

- Ngươi bảo ta học lóm thần chú kim cương ư? – Trái với sự lo ngại của mọi người, trùm Hắc Ám đáp bằng giọng mơ màng, không chút giận dữ. – Thần chú kim cương của chủ nhân núi Lưng Chừng quả là thần chú siêu phàm, những người có tinh thần cầu tiến nếu có cơ hội nên học thần chú này, chẳng có gì gọi là xấu hổ.

Kăply cong môi, khinh bỉ:

- Bastu, ngươi đúng là đồ mặt dày.

Ánh mắt trùm Hắc Ám rọi thẳng vào mặt Kăply nóng bỏng nhưng giọng nói của hắn vẫn thản nhiên:

- Nếu gọi những ai học thần chú kim cương là mặt dày thì ta nghĩ vợ chồng K’Rahlan. – Ka Ming cũng nằm trong số đó.

Không buồn ngắm gương mặt đỏ bừng của Kăply, Bastu quay sang thầy N’Trang Long:

- Ta nói thế, ngươi có đồng ý không, Mackeno?

- Nói thiệt là mặc dù rất muốn ta cũng chẳng nghĩ ra lý do nào để phản đối ngươi. – Thầy N’Trang Long tặc tặc lưỡi. – Thiệt ra thì học loại pháp thuật nào không quan trọng bằng việc sử dụng nó để làm gì? Để giết người hay để giúp người?

Giọng Bastu đột nhiên lạnh lẽo:

- Ta giết người trước, giúp người sau.

Nói xong, như đột ngột rơi ra khỏi cuộc đối thoại căng thẳng, hắn ngửa mặt nhìn trời một lúc lâu như thể đối với hắn lúc này không có việc gì đáng làm hơn là đủng đỉnh ngắm mây bay.

- Ngươi định giết hại bao nhiêu người mới thỏa lòng hiếu sát của ngươi hả Bastu?

Một giọng nói từ trong không trung bất thần cất lên, mặt mày bọn Kăply rạng ra khi nhận ra đó là giọng nói dịu dàng của Păng Sur.

- Ta không hiếu sát, Păng Sur. – Bastu chép miệng đáp, vẫn đáp mắt vào những đám mây bồng bềnh trên cao, ngạo nghễ đến mức không buồn đảo mắt xem tiếng nói của Păng Sur phát ra từ đâu. – Ta chỉ muốn thanh lọc cư dân Lang Biang theo ý tưởng của ta. Ta muốn sắp xếp và cai quản thế giới theo cái cách ta cho là tốt nhất.

- Hừm, ngươi quả là ngông cuồng. Ta không hiểu ngươi ỷ vào cái gì mà cho mình cái quyền sắp xếp lại thế giới. – Ama Êban bắt đầu nổi xung, râu tóc ông lay động như có gió, đến mức con cọp vàng ông cỡi cũng bị kích động, bốn chân nó rục rịch như chuẩn bị phóng tới. – Ngươi ỷ vào mấy câu thần chú kim cương bập bẹ ư?

- Trình độ như ngươi thì chẳng biết cái quái gì đâu. – Bastu nhìn giáo chủ giáo phái Madagui qua khóe mắt. – Thần chú kim cương tuy lợi hại thiệt nhưng xưng tụng nó là thần chú vô địch thì quá sức buồn cười. Với ta, thần chú kim cương chẳng qua là thứ thần chú có giá trị hỗ trợ thôi. Nó chỉ có tác dụng kích hoạt chức năng phóng xạ của thần chú Cực lạc tiêu diêu.

- Cực lạc tiêu diêu?

Có thể thấy cả đống cái miệng há ra khi nghe cái tên thần chú lạ tai của trùm Hắc Ám.

- Đúng thế. Thần chú Cực lạc tiêu diêu của ta mới là thần chú vô địch. Những ai rắp tâm chống đối ta, nói thẳng ra là những ai hết muốn nhìn thấy ánh mặt trời, thần chú Cực lạc tiêu diêu sẽ giúp bọn ngu xuẩn đó sớm tiêu diêu miền cực lạc.

Trùm Bastu vẫn nói bằng giọng hết sức êm ái nhưng lần này nghe xong, tóc gáy mọi người lập tức dựng đứng cả lên. Bọn Kăply nhớ lại sự khuyến cáo của thầy N’Trang Long khi nãy, biết rằng câu nói của trùm Bastu không phải là lời đe dọa suông.

Trong khi ai nấy chết lặng, Cục trưởng Ama Moto đột nhiên quát ầm:

- Ta không tin có thứ pháp thuật nào lợi hại hơn thần chú kim cương.

Ông quét mắt về phía Nguyên và Kăply, cao giọng:

- Đại tiên ông Mackeno là chiến binh giữ đền đời thứ hai, dĩ nhiên không thể ra tay đối phó với Bastu. Nhưng hai đứa ngươi không thể khoanh tay đứng nhìn như thế được. Nếu Đại phù thủy Păng Sur không chịu giúp đỡ thì toàn thể Cục an ninh sẵn sàng đứng sau lưng bọn ngươi.

Rõ ràng Ama Moto cố ý khiêu khích Păng Sur. Ai cũng thấy thế, chỉ có Păng Sur hình như không thấy nên trong gió chẳng một lời đáp lại.

K’Rahlan “e hèm” một tiếng:

- Ông Cục trưởng nói đúng đấy, con trai. Ta và mẹ con cũng không thể vô can trong chuyện này.

K’Rahlan vừa nói xong, khói từ tay ông cuồn cuộn bốc ra, nhanh chóng tụ thành hình một con ngựa trắng tung vó bên trên đám lá dày.

- Cả ta nữa. – Giáo chủ Ama Êban sang sảng cất tiếng, ông nói thật nhanh như sợ người nghe thình lình biến mất. – Bao đời nay giáo phái Madagui luôn ủng hộ chiến binh giữ đền.

Luồng khói vàng trong tay áo Ama Êban vọt ra theo tiếng nói, trong phút chốc hiện hình một con cọp vàng đứng cạnh con ngựa trắng.

Chưa bao giờ người ta trông thấy Hổ sát tinh và Mã sát tinh liên thủ trong một trận chiến, cho nên bao nhiêu cặp mắt háo hức ngước nhìn lên. Trước hình ảnh cảm động đó, lòng Nguyên bất giác nảy mầm một cảm giác gì đó như là sự cảm kích, trong một thoáng nó quên bẵng những gì Ama Êban vừa gây ra cho nó.

Nhưng có lẽ họa sĩ Yan Dran và bà Êmô mới là những người xúc động nhất trước thái độ của giáo chủ Ama Êban. Trong khi Yan Dran khoái trá đưa tay vò mái tóc rối bù, quên rằng mái tóc của ông không thể nào nhếch nhác hơn được nữa thì bà Êmô nắm khư khư chiếc quạt lông chim để sự phấn khích không lôi tuột nó khỏi tay bà lần nữa.

- Chừng này người đủ chơi nhau với hắn rồi!

Cục trưởng Ama Moto hào hứng hét lớn và hăng hái xông về phía Bastu, các phù thủy Cục an ninh bám sát sau lưng ông, mặt người nào người nấy lộ vẻ căng thẳng tột độ.

Dĩ nhiên các hộ pháp và sứ giả của phe Hắc Ám không đời nào để cho đám người của Cục an ninh muốn làm gì thì làm. K’Tul, Balibia, Balikem và Buriăk lập tức lao ra cản đường. Nguyên ngạc nhiên không thấy Tam phù thủy Hắc tinh tinh đâu nhưng rồi nó đoán ra bọn chúng đã bỏ đi ngay khi chủ nhân núi Lưng Chừng rời khỏi hiện trường.

Gần như không kịp suy nghĩ, Nguyên nhích chân tới trước, cảm thấy Kăply và những đứa khác cũng hành động như mình.

- K’Brêt!

Bà Ka Lên chạy theo Kăply, réo inh ỏi khiến thằng nhóc bực bội quay lại. Nhưng nó chưa kịp thốt lên lời cự nự đã lập tức ngậm miệng.

- Con cứ thực hiện sứ mạng của con đi. – Bà Ka Lên nhìn thằng nhóc bằng ánh mắt âu yếm và động viên bằng một giọng nói mà ai cũng nhận thấy là bà cố làm ra vẻ bình tĩnh. – Có mẹ một bên đây, con đừng sợ!

Bà Êmô không nói gì nhưng cái cách bà lẳng lặng bám sát bên cạnh Êmê cho thấy là bà sẵn sàng chia sẻ tâm trạng của bà Ka Lên.

Nguyên mím môi tung một câu thần chú sấm sét vào giữa đám đánh nhau hỗn loạn trước mặt, cố không chạm vào ông K’Tul. Kăply và tụi bạn cũng đồng loạt ra tay, và cũng như Nguyên đứa nào cũng cố lái câu thần chú của mình ra xa khỏi ông K’Tul càng xa càng tốt.

Thằng K’Tub lúc này đã hồi tỉnh, lệt bệt chạy theo tụi bạn, miệng không ngừng mếu máo:

- Ba ơi, ba!

Tiếng gào của K’Tub thảm thiết đến mức bà Êmô phải dừng lại, bế xốc nó lên mặc cho thằng oắt rú rít và giãy đùng đùng như thể kiếp trước nó là sư tử.

Trong bọn Nguyên, đứa lãnh trách nhiệm giúp đỡ bọn người của Cục an ninh đương đầu với Balibia dĩ nhiên là Đam Pao. Chỉ có thần chú cầu vồng của nó mới đủ sức chống chọi lại thần chú kim cương của Balibia, mặc dù ai cũng thấy rõ là nếu Ama Moto và đám thuộc hạ không liên tiếp tung đòn ào ạt thì Đam Pao không thể nào cầm cự được quá mười phút.

Trong khi Nguyên và Kăply giữ chân Balikem thì bà Ka Lên cùng bọn nhóc còn lại xúm vào đối phó với Buriăk. Ngay bên cạnh, ba người đến từ hồ Ma ra sức chặn tay ông K’Tul, với sự trợ giúp đắc lực của bốn con vật của Tứ bất tử.

Bà Êmô đứng ngoài, hai tay ôm cứng thằng K’Tub, mắt lo lắng nhìn vào trận đánh mù mịt những khói và các vệt chớp sáng loằng ngoằng, chốc chốc lại lạc giọng kêu lên:

- Cẩn thận, Êmê!

- Anh K’Tul, coi chừng!

Cứ như thể bà cùng lúc đứng về hai phe.

Ở mé rừng bên trái, trùm Bastu cũng không còn giữ được vẻ ung dung khi cả Mã sát tinh lẫn Hổ sát tinh cùng lúc đâm bổ xuống từ trên cao.

Nhưng Bastu không có vẻ gì là hốt hoảng. Hắn chỉ lùi ra sau mấy bước, tay giữ chặt vạt áo chùng, có ý đợi cho con ngựa trắng và con cọp vàng đến gần.

Chẳng ai thấy hắn có cử chỉ nào đặc biệt nhưng khi Mã sát tinh và Hổ sát tinh sắp chạm tới người hắn, đột nhiên có tám con rồng đen xuất hiện và bay lượn chung quanh hắn.

Sau một tiếng “két” chói tai như thể có hai miếng sắt chạm vào nhau, con ngựa trắng và con cọp vàng lộn nhào ra sau như vừa va phải vách núi.

Nhưng vừa bị đánh bật ra, Mã sát tinh và Hổ sát tinh chồm dậy rất nhanh, lại điên cuồng lao vào lũ rồng đen, lần này trong đấu trường có thêm tấm lưới màu ngân nhũ bắn ra từ tay Ka Ming khiến cuộc tử chiến giữa thủ lĩnh của ba phe phái trở nên hung hiểm khôn lường. Không khí chung quanh lúc này vừa mong manh lại vừa nặng nề, bầu trời đột nhiên tối sầm như một tấm mền dày và mọi người có cảm giác mình đang rơi vào một thế giới cực kỳ u ám.

Nguyên vừa niệm chú vừa hồi hộp liếc mắt qua trận đánh bên cạnh, khiếp hãi khi thấy trùm Bastu một mình chống chọi với Ama Êban và vợ chồng K’Rahlan. – Ka Ming mà không hề tỏ ra nao núng, thậm chí hắn còn đủ thì giờ để cười nhạo:

- Thần chú kim cương do đích thân chủ nhân núi Lưng Chừng ra tay còn chưa chắc làm gì được ta, huống hồ thứ thần chú lõm bõm của ngươi.

Nguyên run sợ khi biết trùm Hắc Ám không nói ngoa. Cứ mỗi lần tấm lưới ngân nhũ của Ka Ming chụp trúng một con rồng, nó lại nhanh nhẹn thoát ra, hiện tượng chưa bao giờ xảy ra với thần chú kim cương.

Đến nỗi sau vài lần tấn công trong vô vọng, bà Ka Ming phải bật ra tiếng la hoảng:

- Thần chú của ngươi…

- Cực lạc tiêu diêu! Hừm, ta đã nói rồi, hôm nay ta muốn cho bọn ngươi sáng mắt ra. – Bastu cất giọng ngạo mạn. – Thiệt sự ta cũng chỉ mới sử dụng Cực lạc tiêu diêu ở tầng thứ nhất thôi.

Hắn đảo mắt nhìn quanh, như thể không phải hỏi Ka Ming mà muốn gửi một thông điệp chết chóc đến tất cả những ai có mặt:

- Nếu ta sử dụng tầng thứ hai và tầng thứ ba, các người có hình dung chuyện gì sẽ xảy ra cho xứ Lang Biang không?

- Chuyện gì ư? – Bà Ka Ming lắp bắp hỏi và nghe trái tim mình chùng xuống. – Hổng lẽ ngươi muốn nói tới việc chim ruồi và chim kền kền mấy hôm nay bỗng kéo hết về đây?

- Ngươi thông minh đó, Ka Ming. – Bastu mỉm cười đằng sau tấm mạng màu xanh ngọc. – Lúc đó, xứ Lang Biang chắc chắn sẽ biến thành một nghĩa trang khổng lồ. Ngay cả Mackeno, Păng Sur và Pi Năng Súp cũng không thoát khỏi tai ương, huống gì…

- A! – Ama Êban thình lình ré lên, cắt ngang lời đe dọa của trùm Hắc Ám. – Những con rồng của hắn chỉ có một mắt. Tất cả đều chột mắt. Lạ chưa!

Phát hiện của Ama Êban chỉ khiến mọi người ngạc nhiên, cái giọng run run tiếp theo ngay sau đó của thằng nhóc Suku mới khiến ai nấy rụng rời:

- Nếu vậy thì Bastu chính là… là… Pô Palay Tàn Phế!

## 38. Chương 26

Chương 26

Hiệu ứng huynh đệ

K’Rahlan điều khiển Mã sát tinh vọt qua bên tránh cú chộp của một con rồng, vừa ngoác miệng la lớn:

- Không đúng! Bastu không thể là Pô Palay Tàn Phế được.

Kăply cũng gầm gừ:

- Pô Palay đã chết cách đây ba trăm năm rồi, Suku.

- Trước đây Pô Palay vẫn thường cỡi con rồng đen chột mắt. Bây giờ Bastu lại sử dụng những con rồng đen chột mắt.

Suku không trả lời thẳng, nhưng câu nói của nó còn hơn một sự khẳng định. Nó vẫn rụt cổ nấp sau lưng Păng Ting, tay không ngừng giữ chặt chéo áo của nhỏ bạn. Dĩ nhiên từ nãy đến giờ, nó không dám tung ra một câu thần chú nào.

- Ha ha ha… – Một tràng cười vọng ra từ đằng sau tấm mạng che mặt của trùm Hắc Ám. – Khá lắm nhóc. Ngươi chắc là cháu bảo bối của Pi Năng Súp?

- Ngươi không phải là Pô Palay! – K’Rahlan rít lên, tức giận và sợ hãi.

Ánh mắt đầy uy lực của Bastu bắn về phía thủ lĩnh Ánh Sáng:

- K’Rahlan, ta dù sao cũng là cậu của ngươi. Ông cậu Mackeno ngươi mong cho sống lâu, còn ông cậu này thì ngươi trù cho chết quách là sao?

Đôi mày rậm và xếch của K’Rahlan nhướng lên:

- Ta không tin ngươi là Macketa.

- K’Rahlan, hắn chính là Macketa.

Thầy N’Trang Long cất giọng rầu rầu.

Chắc chắn không ai chờ đợi một lời xác nhận như thế nên khi thầy lên tiếng, mọi người có cảm giác thầy vừa cho nổ một quả mìn phá núi. Bọn Kăply bắn mình lên ngay tại chỗ đứng, như thể thầy vừa cho nổ một quả mìn thật, còn bà Êmô, bà Ka Lên và đám phù thủy Cục an ninh mặt mày tái ngắt như vừa trông thấy quỷ hiện giữa ban ngày.

Phù thủy các phe phái lập tức dừng tay, như thể cái tin Pô Palay còn sống đáng quan tâm hơn bất cứ chuyện gì trên đời.

- Không! Không thể như thế được! – Cục trưởng Cục an ninh Ama Moto hớt hải kêu lên, Kăply trông thấy các thớ thịt trên gò má ông co giật dữ dội.

- Nhưng đó là sự thật, ông Cục trưởng. – Thầy N’Trang Long mấp máy môi, vẻ mặt thầy đột ngột khắc khổ và buồn bã đến mức tưởng như nếu biến mất được khỏi cõi đời trong lúc này thì thầy sẽ biến ngay.

- Nhưng cũng sự thật là cách đây ba trăm năm, trong vai trò chiến binh giữ đền đời thứ hai, ông đã trừ khử Pô Palay Tàn Phế rồi kia mà? – Ama Moto ném cho thầy N’Trang Long một cái nhìn nghi hoặc, thậm chí khi câu nói buột ra khỏi môi mọi người vẫn còn nghe ông grừ grừ trong cổ họng.

- Chỗ này thì ông nói đúng, ông Cục trưởng. – Thầy N’Trang Long mệt mỏi đáp. – Đúng là Pô Palay đã chết rồi.

- Thế sao ông còn bảo Bastu chính là Pô Palay? – Giọng ông Ama Moto tươi lên được một chút, dù không giấu vẻ bất bình. – Hay là ông muốn nói rằng ông có thể khôi hài mọi nơi mọi lúc?

Lúc này tất cả mọi ánh mắt đều đổ dồn vào gương mặt phiền muộn của thầy N’Trang Long và Kăply vô cùng đau khổ khi nhận thấy dường như thầy hiệu trưởng của nó đã đánh rơi mất vẻ ung dung thư thái ở chỗ nào đó trong rừng.

- Dĩ nhiên là cách đây ba trăm năm Pô Palay đã chết. – Thầy N’Trang Long nói mà không nhìn ai. – Nhưng điều đó không có nghĩa là bây giờ hắn không còn sống.

Kăply bắt đầu nghĩ thầy hiệu trưởng đã không còn tỉnh táo và ý nghĩ đó khiến nó nghe đau nhói nơi dạ dày.

- Ông N’Trang Long! – Ama Moto ré to, gân cổ nổi vằn như những con giun.

- Chẳng việc gì để ngươi phải kêu réo om sòm như thế. – Giáo chủ Ama Êban liếc xéo ông Cục trưởng an ninh, hừ mũi. – Nếu như Pô Palay là bậc thầy về phép phân thân thì tất nhiên hắn hoàn toàn có thể sống lại.

- Khi Pô Palay sắp ra tay san bằng lâu đài Sêrôpôk, tôi đã dùng lửa đốt rụi hắn. Phép phân thân hổng có tác dụng gì trong trường hợp này đâu, ông Ama Êban.

Suku vọt miệng, có vẻ nó đang hết sức khoái chí vì không phải nấp sau lưng Păng Ting như khi nãy:

- Chắc chắn Pô Palay đã sử dụng một loại pháp thuật tương tự bí thuật Nhiếp hồn của vợ chồng Krazanh. – Kim.

- Chà, – trong khi Yan Dran ợ ra một tiếng gì giống như tiếng nấc, hoàn toàn không tự chủ, thì trùm Bastu bật kêu khẽ và khi hắn nói tiếp mọi người mới tin là thằng oắt không hề đoán mò. – một lần nữa ta không thể không thán phục ngươi, nhóc con.

Quay về phía thầy N’Trang Long, trùm Bastu nhếch mép:

- Mackeno, chắc ngươi không ngờ trước khi tan thành tro bụi, ta đã kịp gửi linh hồn vào cây trắc bá bên đường…

Trùm Hắc Ám mới nói một câu đã khiến toàn thể những người có mặt đều rùng mình ớn lạnh.

Kăply nghe rõ tiếng thằng Suku cà lăm bên tai:

- Gửi linh hồn vào một… một vật vô tri, ghê… ghê quá! Em chưa từng đọc được một… một điều gì như thế trong sách…

Đằng trước mặt, thầy N’Trang Long cau mày lẩm bẩm:

- Ờ… chuyện đó quả thật khó tin…

- Hừm, và ta chắc ngươi cũng không thể nào tin được sẽ có một ngày ngươi lại đối diện với ta? – Trùm Bastu nói tiếp bằng giọng đắc ý, có thể thấy tấm sa mỏng trên mặt hắn không ngớt rung rinh vì kích động.

- À, riêng điều này thì ta tin, Macketa. Ta đã chờ đợi ngày này từ rất lâu rồi. – Thầy N’Trang Long lại ngúc ngoắc đầu, lần này đôi mắt to cồ cộ của thầy rọi thẳng vào tấm mạng che mặt của trùm Hắc Ám. – Ngươi lặn ngụp quá lâu trong nghệ thuật hắc ám nên đã mất hết cảm xúc về những tình cảm thiêng liêng. Còn ta thì khác. Khi ngươi sống lại vào một trăm năm mươi năm trước, ta đã tức khắc cảm nhận được. Tâm linh ta đã mách bảo cho ta biết người anh em máu mủ của ta vẫn còn ở trên đời. Đến khi trùm Bastu nổi lên và gây ra nhiều vụ chấn động, ta cảm thấy hết sức nghi ngờ. Sau khi kiểm tra cẩn thận, ta phát hiện trong danh sách học sinh trường Đămri qua các thời kỳ không có ai mang tên Bastu như nhiều người vẫn đồn đoán. Chỉ có một chàng trai tên Basu, về sau bí mật đổi tên thành Badd…

Giọng thầy N’Trang Long chợt trầm xuống, nghe như tâm sự:

- Lúc đó, ta vội vàng xin thôi chức hiệu trưởng trường Đămri, bỏ ra một thời gian dài để đi tìm ngươi. Ngươi biết ta dò tìm ngươi bằng cách nào không?

Trùm Bastu, bây giờ là Macketa, lạnh lùng:

- Ta nghe đây!

- Ngươi nhìn đi. – Vừa nói, thầy N’Trang Long vừa cúi đầu nhìn xuống chân. – Chính bằng đôi chân trần khốn khổ này đây. Chắc ngươi không ngờ khi cơ thể ta tiếp xúc trực tiếp với mặt đất, lập tức ta nhận được tín hiệu của ngươi. Năng lực đó, gọi là hiệu ứng huynh đệ, một lãnh vực khác của thần giao cách cảm.

Kăply bật kêu, thảng thốt:

- Trời đất, vậy là thầy đi chân trần từ một trăm năm mươi năm nay hả thầy?

Sau tiếng kêu của Kăply là một tiếng “cốc”, tiếng “cốc” này nghe còn lớn hơn tiếng kêu của chính Kăply. Đó là bà Ka Lên đã kịp gõ lên đầu thằng nhóc.

- Hiệu ứng huynh đệ? – Macketa cúi đầu lẩm bẩm. – Có một năng lực như thế ư?

- Dĩ nhiên hiệu ứng huynh đệ cũng có những giới hạn của nó. – Thầy N’Trang Long tiếp tục bằng giọng đều đều. – Nó không cung cấp chính xác vị trí của ngươi được. Ta chỉ có thể biết ngươi đang ở xa hay gần hoặc đang di chuyển về hướng nào. Nhưng đối với ta, vậy là quá đủ. Điều quan trọng là ta biết ngươi hãy còn sống trên thế gian này.

Thầy N’Trang Long ngưng lại một chút như lấy hơi rồi chép miệng tiếp:

- Cách đây một tuần, trực giác cho ta biết ngươi sắp đến vùng này. Để cho chắc ăn, ta đã nhờ giáo sư Akô Nô quay về núi Lưng Chừng kiểm tra lại cây Đời. Quả nhiên, giáo sư xác nhận chiếc lá bản mệnh của ngươi vẫn rất tươi xanh.

- Hóa ra ngươi đã biết về sự phục sinh của ta từ lâu… – Đang rì rầm như nói với chính mình, đôi mắt của Macketa chợt quắc lên, hắn nhìn thầy N’Trang Long mà Kăply có cảm giác hắn đang dùng ánh mắt sắc như dao để xuyên thủng người thầy. – Như vậy có nghĩa là mười ba năm trước, chính ngươi đã bí mật cứu thoát vợ chồng K’Rahlan và Ka Ming?

Chuyện vợ chồng thủ lĩnh Ánh Sáng thoát chết dưới sự tấn công của toàn bộ lực lượng tinh nhuệ nhất của phe Hắc Ám cho đến nay vẫn còn là một câu hỏi lớn. Chính trùm Hắc Ám cũng không thể tin được một ai đó có thể sống sót trước sự liên thủ giữa hắn và tả hữu hộ pháp Balibia – Balikem với sự trợ giúp của năm đại sát thủ khét tiếng Badd, Basil, Baltalon và anh em Buriam – Buriăk.

Một lần nữa mọi ánh mắt lại bám cứng lấy chòm râu rậm của thầy N’Trang Long, như thể đó là một cái cửa hang và ai nấy đang thắc thỏm rình xem con thú bí mật nào sẽ từ trong đó phóng ra.

Không rõ có phải vì biết mọi người đang ngắm nghía chòm râu của mình hay không mà thầy N’Trang Long thong thả xoắn lấy một cọng, quấn nó vào đầu ngón tay.

Thầy giữ sợi râu trong tư thế đó lâu thật lâu, như vịn vào đó để nhớ lại những gì đã xảy ra mười ba năm về trước.

- Thiệt sự mà nói, – cuối cùng, nhận ra mọi người không thể kiên nhẫn hơn được nữa, thầy buông cọng râu ra và tặc tặc lưỡi. – trong cái đêm bão bùng đó một mình ta thì không đủ khả năng giải cứu vợ chồng K’Rahlan…

- Còn ai nữa hả thầy? – Lại thằng Kăply láu táu vọt miệng, lần này không nghe vang lên tiếng “cốc” quen thuộc vì thằng nhóc đã nhanh chân vọt tuốt ra xa khiến bà Ka Lên loạng choạng vì đánh hụt.

- Dĩ nhiên là cả bọn ta. – Thầy N’Trang Long chép miệng. – Đêm đó, ta, Păng Sur và Pi Năng Súp đứng trên đồi và ba người cùng ra tay một lúc mới bốc được vợ chồng K’Rahlan ra khỏi đống khói lửa mịt mù do phe Hắc Ám gây ra. Hai cái xác còng queo và khét lẹt nằm giữa hiện trường thiệt ra là do hai con nai hóa ra…

- Mackeno! – Balikem cất giọng nhạo báng. – Vậy mà tôi từng nghe nói Tam tiên thề sẽ không nhúng tay vào chuyện thế sự. Thì ra các ngài biết giữ lời gớm!

- Ngươi đừng có ở đó mà múa mép. Bọn ta chưa bao giờ thề cái con khỉ gì hết. Nếu như ta không can thiệp vào chuyện thiên hạ chẳng qua do lòng ta nguội lạnh sau khi tự tay mình hạ sát Macketa…

Kăply nãy giờ vểnh tai nghe không sót một lời, càng nghe nó càng muốn đưa tay lên véo tai mình kinh khủng: trong tụi bạn, nó là đứa cứ nghe nhắc đến Tam tiên là mở mồm chế nhạo. Hóa ra trước nay những gì nó nghĩ về Tam tiên đều sai bét.

- Balikem! – Kăply lại ngoác miệng la to, tin rằng không có dịp nào tốt hơn để nó sửa chữa sai lầm. – Hổng lẽ ngươi kém thông minh đến mức không hiểu rằng Tam tiên có quyền hành động một khi Macketa vẫn còn sống và âm mưu quay lại thôn tính xứ Lang Biang…

Lần đầu tiên, Kăply làm một cái chuyện không ai nghĩ nó dám làm là mắng người khác “kém thông minh”, nhưng lúc này tụi bạn nó không còn bụng dạ đâu để phì cười.

- Cậu Macketa. – Mắt đỏ hoe, bà Ka Ming run run lên tiếng. – Tôi thật không ngờ người quyết sát hại vợ chồng tôi lại là cậu. Cậu Mackeno nói đúng, cậu đã mất hết nhân tính rồi…

- Nhân tính là cái gì kia chứ? – Macketa cười khảy. – Đó chỉ là thứ trang sức nhảm nhí dành cho những lão già hủ lậu như Mackeno hay Pi Năng Súp thôi. Muốn làm nên đại sự mà còn để ý những thứ tiểu tiết lặt vặt đó thì làm sao thành công hả Ka Ming?

- Cả máu mủ ruột rà cũng là tiểu tiết hả cậu? – K’Rahlan nghiến răng ken két, đôi mắt trợn ngược muốn rách cả khóe.

Macketa khẽ nhún vai, giọng ráo hoảnh:

- Máu mủ ruột rà cũng thế thôi. Bất kỳ ai dám đứng chắn giữa ta và chiếc ghế cai quản xứ Lang Biang mà ta đang sắp sửa ngồi vào, kẻ đó sẽ trở thành cát bụi dưới chân ta…

Cục trưởng Ama Moto phẫn nộ hét:

- Tất cả xúm vô tiêu diệt hắn đi. Còn lằng nhằng với hắn làm gì nữa?

Vừa hét Ama Moto vừa tung thần chú về phía Macketa. Ngay sau lưng ông, những luồng sáng từ đầu gậy phép của đám thuộc hạ cũng nhanh chóng phụt ra có vòi.

Giáo chủ Ama Êban lập tức hưởng ứng: Khói vàng vọt ra khỏi tay áo và Hổ sát tinh từ trên cao nhanh nhẹn đâm bổ xuống. Ở phía bên này, con ngựa trắng của K’Rahlan cũng hăng hái xông trận.

Và một lần nữa, thần chú kim cương của Ka Ming xuất hiện trong hình dáng một tấm lưới mỗi lúc mỗi tỏa rộng và không ngừng lấp lánh dưới ánh mặt trời.

Trong nháy mắt, cuộc quyết đấu giữa thủ lĩnh các phe phái lại tái hiện, lần này có thêm sự tham gia của các siêu phù thủy Cục an ninh.

Nguyên và Kăply đang phân vân không biết có nên ra tay hay không đã thấy bọn thủ hạ của trùm Hắc Ám hằm hè lao ra định chặn bọn người của Ama Moto lại.

Nhưng bàn tay máu của Balibia vừa bay vụt lên đã phải hạ ngay xuống.

- Để đó cho ta! – Macketa quát giật. – Bọn ngươi lui hết ra! Lui càng xa càng tốt!

Cùng với tiếng quát, tám con rồng đen không biết từ đâu hiện ra quanh người Macketa.

Khác với lần trước, vừa xuất hiện bầy rồng nhanh chóng tách ra làm hai. Bốn con bay lượn quanh người Macketa tạo thành một tấm lá chắn di động, bốn con còn lại lao lên không trung và từ trên cao những lằn chớp sáng ngoằn ngoèo lóa mắt thi nhau giáng xuống như điện xẹt, kèm theo những tiếng nổ rung rinh màng tang mọi người.

- Thần chú sấm sét! A… – Suku rú lên, có lẽ nó định nói thêm câu gì nữa nhưng tiếng nói vừa thoát ra khỏi môi nó lập tức bị những âm thanh đinh tai nhức óc nhấn chìm.

Bọn trẻ như muốn rụng người xuống cỏ khi nhớ Suku từng có lần nhắc tới thứ thần chú bá đạo này của Pô Palay Tàn Phế. Suku bảo hồi trước Pô Palay thường cỡi một con rồng đen chột mắt, vung tay giáng sấm sét xuống bất cứ ai đối địch với hắn. Kinh khủng hơn nữa, đây là loại thần chú giết người hàng loạt, có tầm sát thương rất rộng, khi phát ra bao giờ cũng thiêu rụi cả một ngôi làng hay một khu phố. Lời nguyền Tan xác của Buriăk so với thần chú sấm sét chỉ như đom đóm so với mặt trời.

Nhìn cỏ cháy xém một vùng rộng lớn, những thân cây hai bên con đường mòn đổ rạp xuống trước cơn bão thịnh nộ của sấm và sét, bọn Kăply khiếp đảm hiểu ra tại sao Macketa quát bọn thuộc hạ lùi tuốt ra xa.

Nhưng có điều lạ là tụi nó vẫn chẳng thấy hề hấn gì, máu vẫn chưa dồn lên hai bên thái dương và ngực cũng không cảm thấy tức nghẹn như tụi nó lo sợ. Ở bên cạnh, người của phe tụi nó cũng chưa có ai ngã lăn ra.

- Thần chú cầu vồng!

Nguyên mừng rỡ kêu lên khi nhác thấy đám mây bảy màu từ tay thầy N’Trang Long không biết bay ra từ lúc nào, bây giờ đang không ngừng tỏa rộng như một bức màn trên đầu mọi người.

- Đúng rồi. – Kăply nói như reo. – Ba trăm năm trước, Pô Palay đã nhiều lần bại trận trước Đại tiên ông Mackeno…

- Mackeno! – Trùm Hắc Ám hừ giọng, cắt ngang tiếng reo của Kăply. – Ngươi nên biết điều này: ngay cả khi có sự giúp sức bí mật của Păng Sur, ngươi cũng chỉ có thể duy trì tình trạng này trong vòng mười phút là cùng. Có lẽ ngươi cũng biết thần chú sấm sét chỉ là bước sơ đẳng của siêu thần chú Cực lạc tiêu diêu…

Thầy N’Trang Long vẫn không hề hé môi, cứ lẳng lặng điều khiển bức màn bảy màu một cách hết sức êm ái, nhẹ nhàng hứng lấy sấm sét liên tục giáng xuống từ trên cao.

- Sao thầy không đánh thẳng vào mấy con rồng hả thầy?

Kăply sốt ruột la lớn. Nhưng thầy N’Trang Long làm như không nghe thấy, đám mây sặc sỡ vẫn giữ một độ cao nhất định bên trên mọi người, uốn éo uyển chuyển như một tấm lụa mỏng.

- Thằng nhóc nói hay đó!

Ama Êban và Ama Moto thốt ra gần như cùng một lúc. Lúc này, không phải bận rộn đối phó với Macketa, vừa hô xong Ama Moto chĩa tay lên cao, mím môi niệm chú. Còn Hổ sát tinh của giáo chủ Madagui thì lập tức lách khỏi bức màn của thầy N’Trang Long, co chân nhảy bổ vào bầy rồng đang nhe nanh múa vuốt.

- Không được chạm vào chúng!

Thầy N’Trang Long hấp tấp gầm lên, Kăply chưa bao giờ nghe thầy hét lớn như vậy, tai nó kêu u u như có một con chuột bự chảng đang quậy tưng bừng ở trỏng.

Nhưng tất cả đều đã muộn. Thầy N’Trang Long vừa hét xong, trên bầu trời đã vang lên mấy tiếng “uỳnh, uỳnh” nhức óc do Hổ sát tinh và thần chú của Ama Moto đánh trúng mình rồng.

Đang ngơ ngác không hiểu tại sao thầy hiệu trưởng không cho mọi người tấn công bầy rồng của Macketa, bọn Kăply bỗng trợn ngược mắt lên: sau khi bị trúng đòn, bầy rồng đang từ màu đen bất ngờ chuyển sang màu đỏ tía.

- Hà hà, trễ rồi. – Tiếng Macketa vang lên, lồng lộng và khoái trá. – Bọn ngươi đã vô tình kích hoạt tầng thứ hai của Cực lạc tiêu diêu…

Mặt xám như chàm đổ, thầy N’Trang Long sững ra một chút, rồi quýnh quíu quay đầu ra bốn phía, thầy kinh hãi quát to:

- Chạy đi! Chạy lẹ lên!

Đang thô lố mắt nhìn những con rồng đổi màu, nghe tiếng quát, bọn Kăply giật bắn người, vội vã co giò chạy thục mạng. Vợ chồng K’Rahlan, giáo chủ Ama Êban, Cục trưởng an ninh Ama Moto và tất cả những người còn lại, kể cả bọn hộ pháp và sứ giả Hắc Ám, cũng cắm cổ thi nhau chạy. Hình như không người nào còn tỉnh táo để nhớ tới phép độn thổ. Một khi người đứng đầu Tam tiên mà còn hốt hoảng đến vậy dĩ nhiên những người khác không ai giữ được một gam can đảm nào trong người, tất cả nhanh chóng tạo nên một cảnh tượng hỗn loạn như thể những con thú đang cố chạy thoát một trận cháy rừng.

Ở phía sau lưng, từ trên độ cao gấp ba lần thân cây cổ thụ, những con rồng đỏ bắt đầu phun ra một thứ bột gì đó màu vàng có mùi khét lẹt như lưu huỳnh. Trong tích tắc, thứ bột đó tỏa ra trong không khí, dày đặc đến mức Kăply có cảm tưởng nó đang nhìn cảnh vật qua một đôi kính màu vàng.

Bọn nhóc đang chạy vắt giò lên cổ, bỗng nghe một tiếng “bịch”, giật mình ngoảnh lại, thấy người đàn ông râu quai nón vừa trở về từ hồ Ma thình lình ngã lăn ra.

Ông già mặt đỏ và người phụ nữ xinh đẹp định dừng lại đỡ bạn dậy, đã nghe thầy N’Trang Long hét giật:

- Hắn chết rồi. Bọn ngươi mau chạy đi!

Kăply liếc vội qua vai, kinh ngạc thấy trong bọn người đang tháo chạy của phe Hắc Ám, hữu hộ pháp Balikem cũng bất thần té giụi xuống cỏ.

- Ngươi quả là độc ác, Macketa. – Văng vẳng trong gió, tiếng Păng Sur tức giận. – Không ngờ ngươi vô lương tâm đến mức dùng nhựa độc của quả hiến sinh để luyện thần chú Cực lạc tiêu diêu.

Ba chữ quả hiến sinh vừa đập vô tai, ai nấy đều điếng người, cố guồng chân nhanh hơn.

Nguyên vừa chạy vừa thở hồng hộc, lo lắng thấy hai chân mỏi nhừ. Đúng vào lúc nó có cảm tưởng cặp giò sắp sửa không thèm nghe lời nó, giọng nói quen thuộc của thầy N’Trang Long bất thần dội lên trong đầu:

- Con mau dẫn các bạn quẹo sang bên trái! Con sẽ gặp Steng và nhớ nhất nhất làm theo lời nó.

Thần giao cách cảm! Nguyên thầm nhủ và bàng hoàng nhớ ra từ nãy đến giờ nó không thấy tụi Steng, Mua, Kan Tô, Bolobala và Tam đâu hết. Khi nãy tụi Steng rõ ràng đi ra từ trong rừng nhưng dường như từ lúc Macketa xông vào cuộc hỗn chiến với bọn người của phe Ánh Sáng và giáo phái Madagui, năm đứa tụi nó len lén chuồn mất.

Không có thì giờ để nghĩ ngợi lâu hơn, Nguyên quay ra sau, khẽ hô “Theo tôi!” rồi hấp tấp ngoặt trái, băng băng chạy vô rừng.

Bọn trẻ vọt qua những bụi cỏ rậm, luồn lách giữa những thân cây to, té xuống rồi đứng lên, chạy như mê man, đầu óc mệt mỏi và căng thẳng ghê gớm.

Đến khi tiếng thằng Steng thình lình đập vô tai “Ê, K’Brăk!”, tụi nó mới giật mình đứng lại.

Steng ló đầu ra sau một lùm cỏ rậm cao lút đầu người, đưa tay ngoắt lia:

- Mau lại đây!

Đằng sau bụi cỏ không chỉ có Steng. Mua, Tam, Bolobala và Kan Tô đang xúm xít ở đó. Nhưng bất ngờ nhất với tụi Kăply là sự có mặt của Mustafa bên cạnh bọn nhóc.

Gã tài xế đang quỳ trên đất để vuốt phẳng tấm thảm cũ xì.

- Các cô các cậu lẹ lẹ giùm đi! – Giọng gã có vẻ ca cẩm hơn là thúc giục.

Mặc dù không biết gã Mustafa sẽ đưa mình đi đâu, bọn Kăply vẫn xô nhau leo lên thảm. Tụi thằng Steng cũng vội vã chen vô.

Steng đưa chiếc hộp kim loại trên tay cho Nguyên:

- Mày giữ đi.

Nguyên cầm lấy chiếc hộp, mắt trố lên:

- Bây giờ tụi mình đi đâu?

Steng gọn lỏn:

- Tới nghĩa trang của ba tao.

- Cái gì? – Kăply ré lên. – Mày không đùa đó chớ?

Nguyên đập tay lên vai Kăply, nghiêm giọng, những gì thầy N’Trang Long vừa dặn dò vẫn còn ngân nga trong óc nó:

- Cứ nghe theo Steng.

- Mấy cậu đừng có mà quang quác lên như thế. – Gã Mustafa điều khiển cho tấm thảm bay lên, nhăn mặt càm ràm. – Trùm Hắc Ám không có điếc đâu đấy.

- Tôi ngạc nhiên về chú thật đấy, chú Mustafa. – Suku nói trong khi cựa quậy để chọn thế ngồi thích hợp. – Mọi người đang đánh nhau loạn lên như thế mà chú dám thò đầu ra khỏi hang.

- Nếu không phải Đại tiên ông Mackeno đứng ra bảo đảm thì dẫu có mười cái mạng tôi cũng không tới chỗ hung hiểm này đâu.

Tấm thảm lướt đi rất nhanh, trái với bản tính thận trọng của gã tài xế. Căn cứ vào hướng mặt trời, Nguyên biết tụi nó đang bay về hướng nam. Chắc nghĩa trang của ba Steng ở hướng này, Nguyên nhủ bụng, vẫn không đoán ra được thầy N’Trang Long kêu tụi nó tới đó làm gì. Nguyên tặc lưỡi, liếc sang Kăply, thấy thằng này đang chằm chằm nhìn nhỏ Mua bằng ánh mắt như thể hai đứa nó đang ngồi trong rạp hát chứ không phải đang bị Macketa truy đuổi.

Nghĩ đến Macketa, Nguyên chột dạ ngoái đầu nhìn quanh và nó chợt điếng người khi nhác thấy một vệt màu vàng từ phía sau đang bay tới như sao xẹt.

- Bay lẹ lên, chú Mustafa. – Nguyên rú lên như còi báo động. – Trùm Hắc Ám đuổi tới nơi rồi.

Mười một đứa trẻ còn lại trên tấm thảm đều đồng loạt ngoảnh phắt ra sau và mười một cái miệng cùng hét to: “Aaaaaaaaaaa… aaaa… aa…” đầy kích động khiến tấm thảm suýt chút nữa lật nhào.

- Ngồi yên! Chết cả lũ bây giờ! – Mustafa rống lên, đầy hoảng sợ.

Không biết gã tài xế sợ bọn nhóc chết vì trúng thần chú Cực lạc tiêu diêu của trùm Hắc Ám hay chết vì rớt xuống từ trên mây, nhưng tiếng thét to ơi là to của gã khiến bọn Kăply lập tức co người ngồi im.

Gã Mustafa không hề quay đầu lại phía sau, có thể gã không đủ thì giờ, cũng có thể gã không đủ can đảm. Gã đập tay bình bịch xuống chỗ ngồi, liên tục niệm chú, như thể gã có thể điều khiển tấm thảm bằng cả tay lẫn miệng.

- Hắn cỡi chổi bay hả anh K’Brăk? – Đam Pao lắp bắp hỏi.

- Anh không thấy rõ. – Nguyên ngập ngừng đáp, mắt vẫn nhìn trân trối vệt sáng phía sau lưng.

- Không thể là chổi bay được. Không có loại chổi bay nào trên đời bay nhanh như thế, kể cả loại Wind XP mới nhất. – K’Tub gân cổ cãi, có vẻ đã bắt đầu nhấc được trái tim mình ra khỏi nỗi đau về ông K’Tul.

- Theo anh là có đấy. – Kăply vặc lại thằng oắt, câu chuyện về Balibia và khu rừng tiên tri gã Mustafa kể hôm trước hiện về trong trí nó. – Nếu được Macketa phù phép, bất cứ cây chổi nào cũng có thể tăng tốc độ lên gấp mười lần.

- Nhưng hiện nay thì Macketa không hề cỡi chổi, anh K’Brêt. – Tiếng Suku run rẩy. – Cái mà hắn đang cỡi hình như là… là… một con rồng.

- Cậu nói… nói… gì, cậu Suku? – Gã Mustafa lo lắng hỏi, tới lượt gã run rẩy. – Trùm Hắc Ám đang cỡi… cỡi… rồng rượt theo à?

- Ờ, ờ… tôi đã nhìn kĩ lại rồi. Hình như không phải rồng. – Không muốn gã tài xế lăn ra xỉu trước khi tấm thảm kịp đáp xuống đất, Suku lập tức chống lại chính mình. – Theo tôi, hắn vẫn đang cỡi chổi…

- Thế sao khi nãy cậu bảo hắn cỡi rồng? – Mustafa không giấu vẻ nghi hoặc.

- Đơn giản thôi, chú Mustafa. Rất đơn giản. Và nói chung là vô cùng đơn giản. – Suku cố kéo dài thời gian bằng cách nói lăng nhăng, đầu xoay như chong chóng để nghĩ kế. – Sở dĩ tôi nhầm chẳng qua do cây chổi Macketa đang cỡi… có hình dáng như một con rồng. Theo tôi biết thì vẫn có một loại cây cong queo và… uốn lượn… và… và…

Nếu lúc đó Steng không lên tiếng chẳng biết thằng Suku còn cà lăm đến bao lâu nữa. Steng reo ầm, vô tình chấm dứt nỗi khổ của nhà thông thái:

- Nghĩa trang kia rồi! Ở bên phải. Đáp xuống đi, chú Mustafa!

Không cần Steng nhắc đến lần thứ hai, tấm thảm lao xuống địa điểm nó vừa chỉ với tốc độ của một quả bom.

Và cái cảnh tấm thảm đập đánh “binh” xuống đất và mười hai hành khách cộng với gã tài xế văng tung tóe mỗi người một nơi cũng gợi nhớ kinh khủng đến hình ảnh những miểng bom bay tứ tán trong không trung.

## 39. Chương 27

Chương 27

Hiệu ứng màu tím

Nguyên bò dậy trước tiên. Nó nén đau, quờ tay tìm chiếc hộp, nhét vô túi áo và đảo mắt kiếm thằng Steng:

- Làm gì nữa hả Steng?

Steng nhoài mình ngồi lên và cà nhắc chạy về phía nghĩa trang:

- Đi theo tao.

- Đứng lại! Khôn hồn thì đưa chiếc hộp ra đây!

Tiếng Macketa hét lồng lộng bên tai. Bọn trẻ ngoảnh lại, thấy con rồng chở hắn đã sà gần tới đất.

Lần này thì gã Mustafa đã thấy đích thị đó là con rồng nhưng gã chẳng còn tâm trí đâu để vặc lại thằng Suku ba xạo. Gã lúp xúp chạy theo bọn trẻ, bỏ mặc tấm thảm nằm tênh hênh giữa trời, vừa chạy vừa rên rỉ:

- Chờ tôi với! Chờ tôi với, các cậu ơi!

Nghĩa trang do ba Steng xây dựng là một nghĩa trang khổng lồ và đẹp như một công trình kiến trúc hiện đại. Cổng rào là một mái vòm cong cong như lối vào nhà hát, với rất nhiều bậc tam cấp lát bằng đá trắng.

Steng dẫn đầu bọn trẻ chạy thẳng tới đó.

- Vô đây chi vậy? – Nhỏ Mua biến sắc, ngần ngừ hỏi.

- Cứ vô đi. Không sao đâu Mua.

Kăply cất giọng trấn an nhỏ bạn và trấn an cả chính mình. Nó không biết tất cả những gì mà tụi nó đang làm có ý nghĩa gì nhưng nó tin một khi thằng-bạn-đại-ca của nó không phản đối mệnh lệnh của Steng có nghĩa là thằng Steng xứng đáng để ra lệnh cho tụi nó.

Theo chân Steng, bọn trẻ men theo lối đi giống như một hành lang, quanh quanh quẹo quẹo và càng lúc càng dốc xuống như thể cả bọn đang chuẩn bị thám hiểm ruột trái đất.

Nhìn thằng Steng lầm rầm niệm chú để mở từng cánh cửa trong lòng đất, Nguyên nhớ đến những ngóc ngách bí hiểm trong lâu đài Sêrôpôk, chợt có cảm giác gây gây lạnh nơi sống lưng.

- Sao mày biết những câu thần chú này hả Steng? – Nó tìm cách gợi chuyện để đánh tan sự im lặng đáng sợ.

- Ba tao nói cho tao biết.

Gã Mustafa nhíu mày, tay xoay xoay chiếc khăn bịt đầu như một cách để giữ cho mình khỏi run:

- Tại sao ba cậu lại phù phép những cánh cửa này hở cậu? Tôi không nghĩ có người nào lại bỏ thì giờ đi ếm từng cánh cửa trong nghĩa trang.

- Cái đó thì tôi không biết, chú Mustafa. – Steng vừa đáp vừa sờ tay lên chóp mũi.

Nguyên làm thinh một lát, tự nhiên thấy căng thẳng, lại hỏi, đúng cái câu nhỏ Mua vừa hỏi lúc nãy:

- Tụi mình vô đây chi vậy?

- Vụ này tao cũng không biết luôn, K’Brăk. – Steng bối rối đáp.

Câu trả lời của thằng nhóc khiến tụi bạn nó tưởng ai vừa liệng đá trúng đầu.

- Lúc này mà anh còn giỡn hả, anh Steng! – K’Tub rít lên, chân đã muốn nhảy tưng tưng lắm rồi.

- Anh không biết thật mà. – Steng nuốt nước bọt. – Anh chỉ làm theo lời dặn của thầy N’Trang Long.

Êmê len tới trước, cầm tay Nguyên lay lay:

- Anh K’Brăk, có lẽ thầy muốn tụi mình chui vô trong này để Macketa không tìm ra được.

Nguyên ngạc nhiên thấy mình không tìm cách tránh xa Êmê như mọi lần. Trong không khí lạnh lẽo dưới lòng đất nó nhận ra bàn tay nhỏ bạn thiệt ấm áp và cảm giác đó làm nó thấy dễ chịu hết sức.

- Ờ… ờ… – Nó lúng túng đáp, nghe giọng mình lạ lẫm đến mức không nhận ra.

- Hắn sẽ lần tới đây ngay bây giờ đó, anh K’Brăk. – Suku vùng nói.

- Em đừng làm mọi người sợ, Suku! – Mua nạt thằng oắt bằng giọng khào khào như hết hơi mặc dù nó không hề muốn tỏ ra nó là người sợ đầu tiên. – Làm sao Macketa có thể vào đây được khi mà hắn không hề biết gì về những câu thần chú của ba Steng?

- Chị Mua, với những đại phù thủy như Macketa, chủ nhân núi Lưng Chừng hay Tam tiên, việc mở những cánh cửa này chẳng có gì khó khăn hết. Cùng lắm thì họ chỉ tốn thời gian hơn chúng ta chút xíu thôi.

Suku đáp với cái miệng méo xệch, không phải vì Mua quát nó mà vì chính những điều nó vừa nói ra.

Lúc này, bọn trẻ đang đứng trước một cánh cửa không biết là thứ bao nhiêu. Cánh cửa này cũng giống hệt những cánh cửa tụi nó đi qua, chỉ khác về chất liệu – cánh cửa này làm từ loại đá màu tím.

Steng nhăn nhó:

- Thôi, đừng cãi nhau nữa.

Quay bộ mặt đầy mụn sang phía Nguyên, nó hất đầu:

- Tới phiên mày đó.

- Sao?

- Cánh cửa này không mở được bằng thần chú. Theo như thầy N’Trang Long nói thì không ai trên đời này mở được nó.

Nguyên há hốc miệng:

- Ngay cả ba mày cũng không mở được à?

- Ngay cả ba tao cũng không mở được.

- Thế…

- Chỉ người nào sở hữu báu vật của lâu đài K’Rahlan mới mở được cánh cửa này. – Steng liếc chiếc hộp kim loại đang phồng lên trong túi áo Nguyên, nôn nóng giục. – Mày lấy chiếc hộp trong túi ra đi…

Kăply gật gù ra vẻ hiểu biết:

- Như vậy chỉ có câu thần chú kim cương số bảy mới mở được.

- Anh K’Brêt. – Suku kêu lên. – Anh Steng vừa bảo cánh cửa này không thể mở được bằng thần chú.

Như để phụ họa với Suku, thằng Steng nhún vai:

- Chẳng có câu thần chú nào trong chiếc hộp này hết. Đây là chiếc hộp đặc ruột. K’Brăk, bây giờ mày đặt chiếc hộp vào cái hốc kia.

Theo tay chỉ của Steng, bọn trẻ nhìn thấy một cái hốc hình chữ nhật khoét lõm ở góc dưới cánh cửa, nếu không chú ý không ai có thể phát hiện.

- Hóa ra chiếc hộp này chỉ là chiếc chìa khóa để mở cửa vào nghĩa trang.

Nguyên lẩm bẩm và thận trọng làm theo lời Steng. Chiếc hộp đi vào khe hở một cách vừa vặn, trót lọt, y như chìa khóa ăn vào ổ khóa.

- Thế đằng sau cánh cửa này là một kho tàng hả anh Steng? – Thằng K’Tub không nén được hiếu kỳ, lại ngoác miệng hỏi.

Steng chưa kịp thốt hai từ quen thuộc “không biết”, cánh cửa đã cuốn lên như loại cửa rèm, nhường lối cho bọn trẻ đi qua.

Kăply đi theo Steng, vừa ngoái đầu nhìn lại, ngạc nhiên thấy cửa vẫn mở toang:

- Nó không tự động đóng lại như những cánh cửa kia sao?

- Khi nào có người rút chiếc hộp ra khỏi hốc thì nó mới đóng lại.

Kăply đang định hỏi tiếp “Thế nhỡ Macketa mò tới đây thì sao?”, hàng loạt tiếng kêu kinh ngạc đã đồng loạt dội vào tai khiến nó ngoảnh phắt lại.

Tím. Chỉ có tím và tím. Một thế giới màu tím đập vào mắt khiến Kăply phải nhắm mắt lại một lúc mới dám từ từ hé ra.

Trước mặt nó lúc này là một căn phòng rộng mênh mông như một tòa đại sảnh, có thể chứa được cả ngàn người, đặc biệt bốn phía, cả nền nhà lẫn trần nhà đều gắn một loại đá tím đến nhức mắt. Chắc chắn loại đá đặc biệt này cùng một loại với cánh cửa dẫn vào đây! Kăply nghĩ bụng và bất giác “ồ” lên khi phát hiện tòa đại sảnh mà tụi nó vừa đặt chân vào hoàn toàn trống rỗng. Không hề có kho tàng hay báu vật nào trong này hết, thậm chí đến ngay cả chiếc ghế để ngồi cũng không.

- Steng! – Tam la lớn. – Mày có dẫn tụi tao đi nhầm chỗ không đấy? Vào đây để làm gì?

- Ờ, vào đây để làm gì? Tụi tao đâu có cần chỗ ngủ! – Kan Tô cắm mười ngón tay vào mái tóc bù xù như đống rơm, ngoác miệng hùa theo, có vẻ hai thằng này từ đầu đến giờ không có cơ hội hé môi được tiếng nào đã ấm ức lắm rồi.

- Steng, bạn nói đi! Bây giờ chúng ta phải làm gì với căn phòng này?

Păng Ting nhìn Steng, cố lấy giọng nhẹ nhàng, nhưng với thằng Steng tụi bạn tấn công nó dồn dập như vậy đã là quá đáng lắm. Thực ra thì ngay cả nó, nó cũng đâu có biết thầy N’Trang Long bảo nó dẫn các bạn vô chỗ này để làm gì.

Đã vậy, Bolobala lại bồi thêm một câu:

- Hay bạn cho rằng tụi này sắp banh ta lông cả đám và có ý giới thiệu cho tụi này một ngôi mộ đẹp đẽ và đủ rộng để…

Tới đây thì Steng không chịu đựng nổi nữa. Bolobala chưa nói hết câu, nó hấp tấp đưa hai tay lên bịt tai và rống lên tức tối:

- Im đi!

- Đứa nào kêu gì ta đó?

Một giọng nói lanh lảnh từ bên ngoài thình lình hắt vào khiến bọn trẻ suýt chút nữa bắn người lên không.

Cả bọn lật đật lia mắt trông ra, thấy bốn, năm bóng người đang lao vào như gió lốc. Lão quản gia Imđi chạy trước, tiếp theo là họa sĩ Yan Dran, bà Êmô, cuối cùng là giáo chủ Ama Êban chễm chệ trên lưng con cọp vàng.

Lão Imđi chạy nhanh nhất. Lão đâm bổ tới trước mặt bọn trẻ, tay huơ huơ cây gậy trắng như ống xương, bộ tịch hí ha hí hửng:

- Đứa nào vừa gọi ta vậy hử? Cần ta giúp một tay phải không?

Trong khi tụi bạn nghiến chặt răng để không phá ra cười thì Steng mặt mày méo xẹo. Nó bỏ tay khỏi tai, ấp úng:

- Ờ… ờ… dạ… dạ không ạ…

Bà Êmô đảo mắt một vòng, kêu lên xúc động:

- Thì ra tụi con ở hết trong này.

Ama Êban thúc cọp lên phía trước, giọng nhẹ nhõm:

- Macketa chưa tìm tới chỗ này à?

Giáo chủ Madagui vừa thở ra, ngay lập tức lại phải hít hơi vào. Bọn Kăply chưa kịp đáp, câu trả lời đã vọng vào từ ngoài cửa:

- Ta tới rồi. Cảm ơn ngươi đã quan tâm, Ama Êban.

Cùng với câu nói, một bóng người tầm thước có dáng dấp thanh nhã sải bước tiến vào. Hắn hất nhẹ vạt áo chùng màu mỡ gà như để rũ bụi, hừ mũi:

- Nếu Mackeno và Păng Sur không làm phiền ta ở bên ngoài thì chắc chắn ta đã vào đây trước ngươi rồi.

Như để chứng minh cho lời nói của trùm Hắc Ám, hiệu trưởng N’Trang Long hắng giọng từ ngoài cửa:

- Thần chú Cực lạc tiêu diêu quả là ghê gớm.

Y chang một tảng thiên thạch, vóc dáng cao lớn của thầy bít chặt cánh cửa ngay khi vừa hiện ra và chiếc áo chùng tím lòa xòa của thầy hòa vào màu tím của căn phòng ăn khớp đến nỗi nhìn thoáng qua tưởng như thầy đang mặc áo tàng hình, chỉ có mỗi cái đầu là để lộ ra ngoài.

Păng Ting ghé tai Nguyên, hớn hở thì thầm:

- Bà của em cũng đã tới rồi.

Nguyên biết ngay Đại phù thủy Păng Sur đã bí mật thông báo sự có mặt của mình cho cô cháu gái. Nó tươi mặt lên một chút, hồi hộp hỏi:

- Bà em có bảo tụi mình hành động như thế nào không?

- Không. Bà em không nói gì hết.

Nguyên lại nhìn ra cửa. Vô số những tiếng lục đục vang lên cho biết thầy N’Trang Long và Păng Sur không phải là những người cuối cùng tới đây.

Quả như Nguyên suy đoán, đám thuộc hạ của trùm Hắc Ám do tả hộ pháp Balibia dẫn đầu đang lũ lượt kéo vào và thằng K’Tub tưởng đã nguôi rồi bây giờ lại sụt sịt nấc lên “Ba ơi!” khi nhìn thấy ông K’Tul đi lẫn trong đám người đó.

- Balikem đâu? Sao hổng thấy cô ả đâu hết?

Êmê quay sang Nguyên, ngạc nhiên hỏi.

- Anh không biết, Êmê. – Mặt Nguyên xệ xuống, thất vọng vì không trả lời được câu hỏi của Êmê thì ít mà thất vọng vì lần này nhỏ bạn không cầm tay nó thì nhiều.

- Balikem chết rồi. – Kăply vọt miệng đáp.

- Chết? – Lần này thì không chỉ Êmê mà cả đống cái miệng cùng há ra.

- Ờ. – Kăply chép miệng. – Giống như người đàn ông râu quai nón, Balikem chết vì trúng phải nhựa độc của quả hiến sinh. Khi nãy chính mắt mình…

Lại thêm một đoàn người kéo vào, cắt đứt câu nói của Kăply. Lần này là đám người của Cục an ninh, bắt đầu bằng bộ mặt khó đăm đăm và không ngớt co giật của Cục trưởng Ama Moto.

Theo sau đám người này là bà Ka Lên và hai người bạn đồng hành từ hồ Ma.

Sau rốt là một đám lố nhố những khuôn mặt cả quen lẫn lạ, trong đó bọn Kăply chỉ nhận ra các phóng viên Y Riêng, Pôlôna và Chor của hai tờ Lang Biang hằng ngày và Tin nhanh N, S & D, những người thỉnh thoảng vẫn tạt qua trường Đămri để săn tin.

Nhưng điều khiến bọn trẻ lấy làm lạ nhất là cả lão Seradion miệng móm cũng chen chúc trong đám đó. Sao lão không ở Cửa hiệu thất tình mà mò đến chỗ nguy hiểm này chi vậy kìa? Hổng lẽ lão già ngô nghê này dám đánh đổi cả sinh mạng chỉ để thỏa mãn tính hiếu kỳ? Nguyên ngẩn ngơ nghĩ, nhưng rồi nó sực nhận ra lão Seradion chỉ làm nó ngạc nhiên. Chính sự xuất hiện của con khỉ Chacha mới làm nó sửng sốt.

Từ sau lưng lão Seradion, con Chacha phóng vèo một cái đã bắn tới chỗ bọn trẻ, miệng kêu chí chóe.

Trong khi bà Ka Lên nhào tới thằng Kăply, ôm cứng nó vào lòng như thể buông tay ra thằng nhóc sẽ biến mất thì Suku cũng tóm lấy con khỉ con, miệng không ngừng quát tháo:

- Trời ơi, mày điên rồi hả, Chacha!

Như muốn chứng tỏ Suku nói đúng quá, Chacha vùng mạnh một cái, thoát khỏi tay cậu chủ và trước vẻ mặt đờ ra vì sợ hãi của bọn trẻ, nó lao thẳng vào người trùm Hắc Ám như một hòn đạn.

- Lùi lại, Chachaaaaa… aaaa… aaa!

Suku rống lên bằng cái giọng chưa bao giờ thảm thiết đến thế nhưng đà phóng của con khỉ con mạnh đến mức có muốn hãm lại cũng không được.

Macketa hất tay một cái ngó nhẹ hều nhưng cú phản kích vẫn kêu đánh “đùng” một tiếng như tiếng súng nổ. Thoạt tiên mọi người thấy Chacha bị ném tung lên trên cao, thiếu vài phân là chạm trần nhà, sau đó nó ngúc ngoắc gượng gạo vài cái rồi rơi thẳng xuống đất như vừa bị một tay thợ săn bắn rụng.

- Chachaaaa… aaa… aa…

Suku lại gào lên, nghĩ rằng Chacha đã ngoẻo rồi. Nhưng khi thầy N’Trang Long giơ tay tóm lấy con khỉ, vỗ vào người nó vài cái và đặt nó ngồi trên vai mình thì ai nấy trợn tròn mắt khi thấy nó vẫn tỉnh bơ, đôi mắt đảo lia lịa, thậm chí còn nhìn về phía Suku kêu khọt khẹt như muốn trêu cậu chủ của mình.

- Con khỉ của Đại tiên ông Pi Năng Súp quả là khác thường. – Bolobala trầm trồ. – Lần trước trúng đòn của Buriăk, lần này trúng đòn của Macketa mà vẫn sống nhăn.

Đúng lúc đó, một tiếng “rầm” chát chúa bất thần vang lên. Mọi người nhớn nhác nhìn ra cửa, điếng hồn thấy tấm cửa rèm đã rơi xuống, bít chặt lối ra vào duy nhất của tòa đại sảnh.

- Hừm… – Macketa thốt ra tiếng cười gằn, ánh mắt sắc bén của hắn lóe lên thứ ánh sáng rờn rợn. – Hay lắm! Sắp xếp thiệt là hay! Nhưng nếu hi vọng ta cùng bọn ngươi tất cả đều bị chôn vùi trong nghĩa trang này thì ngươi lầm to rồi Mackeno.

- Không… không… tôi không muốn chết…

Có một giọng rên rỉ yếu ớt vọng lên từ đâu đó, phải quét mắt khắp nơi mất một lúc bọn Kăply mới nhìn thấy gã Mustafa đang bò toài dưới sàn nhà và cái giọng chết nhát đó chắc chắn là do cái miệng méo mó của gã phát ra.

Thầy N’Trang Long “e hèm” một tiếng và đưa tay xoa xoa vầng trán rộng như để đánh thức câu trả lời đang ngủ trong bộ não thông thái của thầy:

- Ta nghĩ một âm mưu kinh khủng như thế không phù hợp với quan niệm của ta, Macketa.

Thầy đưa mắt nhìn quanh, tặc tặc lưỡi:

- Hy sinh chừng này người chỉ để trừ khử một mình ngươi, ta đâu có nhẫn tâm đến thế.

Gã Mustafa không biết thầy hiệu trưởng nói thiệt hay là nói để trấn an gã nhưng dù sao lời xác nhận của thầy cũng giúp gã vững tâm được một chút và có vẻ gã đã ngồi dậy được.

Như không nghe thấy thầy N’Trang Long, Macketa cười khảy:

- Mackeno! Có một cách hết sức đơn giản để cứu thoát tất cả những người có mặt ở đây. So với sự hy sinh tập thể thì cách này rẻ hơn nhiều.

- Cách gì vậy? – Thầy N’Trang Long hỏi lại bằng giọng hờ hững.

Macketa chiếu tia nhìn nóng bỏng vào mặt Nguyên, giọng nói đột nhiên khô khốc:

- Bảo thằng bé kia giao chiếc hộp ra đây.

Thầy N’Trang Long nhún vai:

- Ta không nghĩ ngươi cần thứ đó. Thần chú Cực lạc tiêu diêu cho đến nay đã là thần chú vô địch.

- Một kẻ nghèo tham vọng như ngươi làm sao hiểu được ta. – Macketa hừ mũi sau tấm mạng che. – Ta muốn thần chú Cực lạc tiêu diêu mãi mãi được xưng tụng là thần chú vô địch, chứ không phải là cho đến nay. Ta muốn lịch sử pháp thuật xứ Lang Biang ghi nhận nó là thần chú vô tiền khoáng hậu.

Câu cuối cùng, giọng Macketa rít lên như có một quả đạn đang bay trong phòng khiến nhiều người nghe tim mình đập thình thịch.

Thầy N’Trang Long vẫn giữ vẻ mặt thản nhiên:

- Thế ngươi cần chiếc hộp đó lắm sao?

Trông như thầy đang hỏi Macketa cần uống cà phê hay uống trà trong bữa điểm tâm và điều đó giúp mọi người bình tĩnh được một chút.

- Ta cần câu thần chú kim cương số bảy. – Macketa nói huỵch toẹt. – Ta tin nếu có câu thần chú quan trọng này, Cực lạc tiêu diêu sẽ trở nên hoàn thiện và vĩnh viễn bất khả chiến bại.

- Nếu đúng vậy thì ta thành thật chia buồn với ngươi. – Thầy N’Trang Long thở dài, ra vẻ bất đắc dĩ. – Chiếc hộp đó không chứa câu thần chú nào hết. Nó là một chiếc hộp đặc ruột.

Trừ bọn Kăply, tiết lộ động trời của thầy N’Trang Long khiến tất cả những người có mặt chưng hửng. Giáo chủ Ama Êban đưa mắt nhìn họa sĩ Yan Dran và bà Êmô, có vẻ như muốn bằng ánh mắt chia sẻ với hai người thuộc hạ niềm hi vọng rằng đây chỉ là trò đùa cợt của thầy N’Trang Long nhằm đẩy trùm Hắc Ám vào chỗ hoang mang.

Macketa hoang mang thật. Hắn hơi sững người một chút, một chút thôi, rồi ánh mắt của hắn bắt đầu rọi quanh gương mặt bình thản của thầy N’Trang Long như muốn tìm một dấu hiệu nào đó tố cáo là thầy nói dối.

Macketa nhìn như vậy lâu thật lâu. Như thú dữ đang quan sát con mồi, ngoài tròng mắt đang chuyển động, trước sau hắn hoàn toàn câm nín. Và những người có mặt cũng không ai đủ sức nói tiếng nào. Mọi cặp môi đều khô rang và mọi ánh mắt đều chăm chú dán vào tấm sa mỏng trên mặt Macketa, hồi hộp theo dõi nhất cử nhất động của hắn. Trong căn phòng lúc nhúc người lúc này không khí như vón cục lại, khắc khoải và nặng nề như bầu trời trước cơn giông.

- Thế câu thần chú kim cương số bảy hiện đang được cất giấu ở đâu? – Mãi một lúc, Macketa mới mấp máy môi, giọng trầm trọng.

Câu hỏi Macketa ném ra có sức hút lớn đến mức những tia nhìn lập tức dời từ Macketa qua thầy N’Trang Long. Giáo chủ Ama Êban kẹp chặt hai chân vào hông con cọp vàng, lưng thẳng lên và đau đáu xoáy mắt vào chòm râu rậm của vị hiệu trưởng trường Đămri, nếu lắng tai kĩ sẽ thấy ông dường như không hề thở.

- Thần chú kim cương số bảy ư? – Thầy N’Trang Long khẽ khàng hỏi lại, tay tóm lấy một lọn râu cằm, làm như thể bí mật giấu trong mớ râu và thầy đang cố moi ra. Giữ tay như thế, thầy ngừng một thoáng rồi lắc đầu nói tiếp. – Trên đời này không hề có câu thần chú kim cương số bảy.

- Sao lại thế được?

- Ngươi nói vậy là sao?

Cả Ama Êban và Macketa ré lên gần như cùng lúc. Có thể thấy rõ trùm Hắc Ám đã không còn giữ nổi vẻ ung dung như lúc đầu.

- Là sao ư? – Thầy N’Trang Long chậm rãi. – Có nghĩa là thần chú kim cương của chủ nhân núi Lưng Chừng xưa nay vẫn chỉ có sáu câu.

Căn phòng giống như bị pháo kích sau câu nói của vị hiệu trưởng. Mọi người cùng kêu lên bằng đủ thứ giọng khác nhau để bày tỏ một thứ cảm xúc giống nhau: sửng sốt và ngờ vực.

Balibia thét be be:

- Không đúng! Thế còn chiếc hộp tìm thấy ở khu rừng thau lau…

Ông K’Tul cũng gào lên:

- Rồi những câu thơ về tấm gương…

Bọn Kăply có cảm giác đang lọt vào giữa một bầy bò điên. Nhưng thầy N’Trang Long có vẻ không cảm thấy thế. Thầy khoa tay một vòng như bằng động tác đó vỗ về cơn kích động của mọi người và cất cao giọng:

- Macketa, một trăm năm mươi năm trước, khi biết ngươi vẫn còn sống và chuẩn bị quay lại, chính tay ta đã đặt chiếc hộp kim loại vào cái hốc cây đó theo đề nghị của Hội đồng tối cao xứ Lang Biang. Còn những trò chơi mật mã là do Pi Năng Súp và Păng Sur nghĩ ra, căn cứ vào một đoạn văn trong cuốn Một trăm vụ án oan trong lịch sử của Đam San.

Thầy nheo đôi mắt lục lạc nhìn trùm Hắc Ám lúc này đang trơ ra vì bất ngờ, thong thả nói tiếp:

- Chiếc hộp đó thiệt ra chẳng có chứa cái con khỉ gì hết. Nó chỉ là chiếc chìa khóa để mở cửa căn phòng này.

- Như vậy câu thần chú kim cương số bảy không có trên cõi đời thật ư?

Vai rũ xuống, Macketa lẩm bẩm như tự nói với mình. Trông hắn thất vọng như vừa bị ai đánh cắp một món đồ quý giá.

- Ta nghĩ thần chú Cực lạc tiêu diêu của ngươi đã đáng sợ đến mức không cần thêm một câu thần chú hỗ trợ nào nữa. – Thầy N’Trang Long nói như an ủi.

- Ngươi biết thế là tốt, Mackeno. – Trùm Hắc Ám gật gù, rất nhanh sự ngạo mạn đã quay lại với hắn. – Cho nên ta muốn nói là ngươi đã phí tâm cơ một cách vô ích, thậm chí ngu xuẩn, mặc dù ta không thể không thán phục chuyện ngươi dụng công giăng bẫy từ rất lâu để cuối cùng lừa được ta vào đây.

Macketa lướt mắt qua những khuôn mặt đang hồi hộp nhìn hắn, nhếch mép:

- Nhưng để làm gì kia chứ, khi mà hiện nay tất cả bọn ngươi hợp sức lại cũng không làm gì được ta, trừ phi ngươi cho nổ tung căn phòng này để tất cả đều chịu chung số phận vùi trong lòng đất.

Macketa ngửa mặt lên trần nhà, cười hăng hắc:

- Nhưng ngay cả như vậy thì ta cũng không chết được đâu. Ha… ha… ha…

Macketa vừa dứt tràng cười, tám con rồng đen không biết từ đâu hiện ra, bay quanh người hắn.

Trừ thầy N’Trang Long, vừa nhác thấy mấy con rồng chột mắt ai nấy đều hoảng hốt chạy tuốt ra xa, kể cả bọn người của Balibia.

- Ngươi chọn cái nghĩa trang này là hợp ý ta lắm đó, Mackeno. – Đứng khoanh tay giữa bầy rồng uốn lượn, Macketa tiếp tục thốt ra lời đe dọa. – Ờ, như vậy ta khỏi phải mất công chôn cất bọn ngươi.

Giọng hắn chợt trở nên mơ màng và những gì hắn lảm nhảm khiến mọi người đều nổi gai ốc:

- Tội nghiệp đám chim ruồi và chim kền kền. Chúng đã linh cảm được tai họa của xứ sở này, đã tụ tập về đây cả tuần lễ nay nhưng nếu bọn ngươi đều vùi thây trong lòng đất thì bữa đại tiệc của lũ chim sẽ hỏng mất.

Hoàn toàn không báo trước, trong khi Macketa vẫn còn chìm đắm trong lời điếu văn của mình, bốn con rồng đột ngột tách nhóm, cất mình bay lên cao.

Thầy N’Trang Long khẽ nhíu mày và lật đật đưa hai tay ra trước mặt. Từ ống tay áo rộng thùng thình của thầy, đám mây bảy màu quen thuộc bay ra, vừa kịp đỡ lấy một cơn bão sấm sét ầm ầm giáng xuống.

- Mackeno, lẽ ra ngươi nên gọi thêm Pi Năng Súp tới đây. Ngươi và Păng Sur không chống nổi Cực lạc tiêu diêu đâu.

Không ai nhìn thấy Păng Sur đã ra tay như thế nào, nhưng qua câu nói kiêu ngạo của Macketa mọi người đều biết Păng Sur đã vào cuộc rồi.

- Tụi mình làm gì đây, Suku? – Êmê nhìn thằng oắt, lo lắng hỏi.

- Theo em tốt nhất là tụi mình nên chạy cho xa trước khi bầy rồng chuyển sang màu đỏ.

Câu trả lời của Suku khiến Kăply ngứa miệng kinh khủng. Nó sè sẹ gỡ tay bà Ka Lên, chạy đến nấp sau lưng thằng Tam và ngoác miệng kêu lớn:

- Thầy ơi, thầy nhớ đừng đánh trúng mấy con rồng nha thầy!

- Ha ha ha. – Macketa cười sằng sặc. – Thằng nhóc lo xa quá. Hổng lẽ chính ta không tự kích hoạt được thần chú của mình mà phải nhờ đến tay người khác sao?

Macketa vừa nói vừa nhúc nhích vai. Nhưng mới khẽ hất tay lên, hắn liền kêu “a” một tiếng và ném về phía thầy N’Trang Long một cái nhìn giận dữ:

- Ngươi là ai?

Thầy N’Trang Long mỉm cười:

- Ngươi cũng biết rồi mà. Ta là Mackeno.

- Ta không hỏi ngươi. – Macketa gầm gừ. – Ta hỏi con khỉ trên vai ngươi kìa.

- Có chuyện gì thế? – Thầy N’Trang Long làm ra vẻ ngơ ngác.

- Hừ, cú đánh lén của hắn làm ta tiêu hao mất một phần mười năng lượng. – Macketa cười gằn. – Nhưng ta không tin với năng lượng hiện có, ta không giết sạch được bọn ngươi.

- Con khỉ của ta không hề đánh lén. – Suku gân cổ. – Nó xông tới trước mặt ngươi mà ngươi gọi là đánh lén hả?

Không thèm đáp lời Suku, Macketa lại giở tay lên. Lại thêm hai con rồng bay vọt lên khiến mọi người xanh mặt, biết Macketa quyết tâm giết người lắm rồi. Và khi sáu con rồng trên cao dần dần chuyển sang màu đỏ tía thì ai nấy quýnh quáng xô nhau chạy nép vào các bức vách.

Ngay cả Cục trưởng an ninh Ama Moto và đám thuộc hạ cũng dạt ra xa tít. Còn gã Mustafa thì bò xuống sàn nhà, nằm thiêm thiếp sau con cọp vàng của Ama Êban, trông rất giống một tên lính nhát gan đang chết giấc sau lô cốt.

## 40. Chương 28 - Phần 1

Chương 28

Khỉ và chim

Có vẻ như mọi người đang nhắm mắt lại, theo cái kiểu của những người nghe tiếng chân Thần Chết đang tới gần mà không có cách nào ngăn chặn hay trì hoãn.

Nguyên biết điều khổ tâm nhất với những siêu phù thủy đang có mặt là không thể thẳng tay đối phó với Macketa. Ai cũng sợ đòn công kích của mình sẽ kích động đến các tầng cao hơn của Cực lạc tiêu diêu, và như vậy chẳng khác nào chọc cho bầy rồng đỏ của Macketa nhanh chóng phun ra nhựa độc của quả hiến sinh. Nếu thứ bột đó bay mù mịt trong căn phòng bít bùng như thế này, chắc chắn không ai có thể thoát chết.

Chỉ có thần chú cầu vồng của thầy N’Trang Long và loại pháp thuật vô hình vô ảnh của Păng Sur mới có thể cầm cự với thần chú Cực lạc tiêu diêu, nhưng rõ ràng là ngay cả Nhị tiên cũng không dám liều lĩnh tấn công trực tiếp vào bầy rồng chột mắt.

Cho đến lúc này Nguyên vẫn không hiểu tại sao thầy N’Trang Long lại dụ trùm Hắc Ám vào đây, nơi hắn dễ dàng giết sạch mọi người hơn là lúc còn ở ngoài trời.

Đang hoang mang nghĩ ngợi, Nguyên chợt có cảm giác ai đó đặt vào tay mình. Nó mở choàng mắt ra, tim đập binh binh khi thấy Êmê đứng sát bên cạnh, tay cô nàng đang ở trong tay nó.

Nguyên nhìn sang Êmê, thấy Êmê đang nhìn nó và mỉm cười. Bất giác Nguyên mỉm cười theo, ngạc nhiên thấy sự can đảm đang quay lại với mình.

Có một lúc, Nguyên bắt gặp mình bóp nhẹ tay Êmê và khi làm cái chuyện mà nó nghĩ mình sẽ không bao giờ làm đó, tự nhiên Nguyên cảm thấy cái chết dường như đã lùi xa.

Mà cái chết có vẻ đang lùi xa thật. Thời gian đã trôi qua mà vẫn chưa có dấu hiệu nào cho thấy bầy rồng của Macketa chuẩn bị phun chất bột màu vàng. Macketa đã nói rồi: nếu muốn hắn có thể tự ra lệnh cho bầy rồng phun nhựa độc.

Nguyên ngẩng đầu nhìn lên, và nó như không tin vào mắt mình. Bầy rồng của Macketa không còn quẫy lộn hung hăng như lúc nãy. Đột nhiên chúng lượn lờ chậm chạp y như thể vừa trúng phải nọc độc của con macorana. Gì thế nhỉ? Nguyên lẩm bẩm và đưa tay dụi mắt thật mạnh. Lúc bỏ tay ra, nó vẫn thấy những con rồng đỏ giống như đang say rượu, cả hai con rồng đen bay quanh người Macketa nữa, cũng giống như hai con rắn nước đang bơi lừ đừ trong bể kiếng.

- Mackeno! – Macketa đột ngột rống lên, tấm sa mỏng bay phần phật vì tức giận. – Ngươi đang giở trò gì thế?

Lúc này không chỉ có Nguyên mà tất cả những người có mặt trong tòa đại sảnh đều đã ngước mắt nhìn lên bầy rồng trên cao, và có vẻ sắc hồng đã dần quay lại với từng gương mặt mới vừa rồi hãy còn xám xanh.

- Ngươi không đoán ra tại sao những con rồng của ngươi không thể phun độc ư? – Thầy N’Trang Long ôn tồn hỏi lại, có vẻ thầy cố kiềm chế để không xoắn lấy một lọn râu cằm. Thầy không muốn tỏ ra khoái trá quá mức trước một đối thủ dù sao cũng là em trai của mình.

- Tại sao thế, Suku? – K’Tub quay sang bạn, thì thầm. – Hổng lẽ Nhị tiên có một loại thần chú bí mật chuyên trị rồng?

Suku khẽ lắc món tóc trước trán:

- Tao không nghĩ thế. Cho đến hiện tại có lẽ chưa có loại thần chú nào trên đời chống lại được thần chú Cực lạc tiêu diêu.

K’Tub chà tay lên chóp mũi:

- Thế thì tại sao những con rồng…

Dĩ nhiên Suku không có khả năng giải đáp thắc mắc của bạn, cho dù nó vẫn được xưng tụng là nhà thông thái. Nhưng bữa nay thằng nhóc thiệt là hên, nó chưa kịp buồn bã thú nhận sự mù tịt của mình thì Macketa đã lập tức giải đáp giùm nó.

- A, ta hiểu rồi! – Trùm Hắc Ám nghiến răng ken két, một lần nữa tấm sa che mặt lay động dữ dội. – Những bức vách màu tím! Thì ra ngươi dụ ta vô căn phòng màu tím là có lý do.

Thầy N’Trang Long lim dim mắt:

- Ngươi đã đoán trúng phóc rồi đó. Ở xứ Lang Biang này, xưa nay các loài rồng rắn vẫn kỵ màu tím. Thông minh tuyệt đỉnh như ngươi, ta biết sớm muộn gì ngươi cũng khám phá ra nguyên nhân.

Thầy bỗng chép miệng và thở ra một hơi dài:

- Chỉ tiếc là ngươi khám phá quá muộn.

Nguyên thình lình quay sang Êmê:

- Em biết lớp Sơ cấp 1 ở trường mình không, Êmê?

- Biết chứ.

- Đó là lớp học duy nhất trong trường lắp cửa kính tím.

- Thì sao hở anh K’Brăk?

Êmê ngạc nhiên chĩa cái mũi hếch vào mặt Nguyên. Tụi Tam, Bolobala cũng nhích sát lại, tò mò dỏng tai nghe.

Nguyên khụt khịt mũi để nén xúc động:

- Anh em Pôcô – Pôca có lần kể với anh rằng hễ tụi nó bước vô lớp là y như rằng hai con thanh xà bạch xà lập tức đờ ra như hai con rắn bằng gỗ.

- Đúng rồi đó. – Kăply nhanh nhẩu hùa theo. – Bữa đó chính anh cũng nghe. Tụi nó bảo chỉ khi nào ra khỏi lớp, hai con rắn mới trở lại trạng thái bình thường.

- Em biết tại sao rồi. – Suku reo khẽ, đôi mắt vụt long lanh. – Trong lá bài bí mật thứ chín của cỗ bài Talama có vẽ hình phúc thần Kalăm tay cầm hai chiếc bình, một chứa thứ nước màu đỏ một chứa thứ nước màu xanh lá cây, ở giữa hai bình có chất lỏng màu tím chảy qua.

- Nghĩa là sao? – K’Tub tròn xoe mắt.

- Màu đỏ tượng trưng cho cái chết, màu xanh tượng trưng cho sự tái sinh. Màu tím pha trộn giữa hai màu này dĩ nhiên tượng trưng cho sự luân hồi.

- Hổng hiểu luôn! – K’Tub sốt ruột hừ mũi, trông nó đã muốn đá cho Suku một cái.

Suku liếc K’Tub, cảnh giác nhích ra xa thằng này một bước, nhăn nhó nói tiếp:

- Luân hồi nghĩa là phải hy sinh, phải chấp nhận cái chết, rồi sau đó đi đầu thai kiếp khác. Nhưng rồng và rắn là loài muốn vượt qua quy luật tự nhiên đó. Chúng bí mật lột xác để muốn vươn đến sự trường sinh…

- Chị hiểu rồi, Suku. – Păng Ting gục gặc mái tóc hổng ai biết uốn theo kiểu gì. – Vì vậy mà khi nhìn thấy màu tím, bọn chúng đâm ra sợ hãi…

- Hơn nữa, màu tím còn là màu làm dịu, là sắc độ của màu đỏ được thu giảm. Rồng đỏ mà gặp phải màu tím thì đúng là quá tệ, chúng sẽ lập tức chuyển từ dương sang âm, từ động sang tĩnh, giống như bị thôi miên…

Một tiếng hét lồng lộng bất thần vang lên cắt ngang lời giải thích của Suku. Bọn trẻ giật mình nhìn ra, choáng váng khi thấy Macketa đang làm một động tác gì đó giống như là lên đồng. Hắn ngồi xếp bằng xuống nền đá, hai tay bắt chéo trên đầu, chiếc áo chùng màu mỡ gà bỗng phồng to ra như một quả bóng được bơm căng, căn cứ vào bộ dạng kỳ quái của Macketa bọn trẻ đoán tiếng hét khủng khiếp vừa rồi là do hắn phát ra.

Nhưng điều khiến lục phủ ngũ tạng của bọn Kăply quặn lại không phải là động tác của Macketa. Chính những con rồng đỏ dường như đã tỉnh dậy và bắt đầu chuyển động nhanh hơn trên trần nhà khiến tụi nó muốn rụng rời tay chân.

Kăply lo lắng kêu lớn:

- Đánh vào mấy con rồng đi thầy! Đánh ngay khi chúng chưa kịp phục hồi…

“Không được đâu, đồ ngốc.” Tiếng thầy N’Trang Long đáp trả thằng nhóc, vẫn với lối thần giao cách cảm quen thuộc. “Đánh vào lũ rồng chính là cách tốt nhất kích hoạt sự nguy hiểm của thần chú Cực lạc tiêu diêu.”

- Lũ rồng sắp tỉnh lại, phải không thầy? – Kăply lại ré lên bằng giọng méo mó.

“Ờ, chúng sắp tỉnh lại. Trước giờ ta chưa thấy phù thủy nào mạnh như Macketa. Căn phòng đặc biệt này chỉ khống chế được lũ rồng của hắn tối đa là ba mươi phút.”

- Trời ơi, thầy phải mau chóng nghĩ ra cách gì đi chứ!

“Chỉ có một cách duy nhất.” Thầy N’Trang Long trả lời.

- Cách gì hả thầy?

Dĩ nhiên mọi người chỉ nghe một mình Kăply lên tiếng. Nó vừa hỏi vừa chạy vòng quanh đám bạn, với bà Ka Lên rượt đuổi phía sau và liên tục tóm hụt thằng con, tạo nên một hình ảnh kỳ cục và buồn cười hết sức.

“Cách duy nhất, đó là con phải lập tức chết đi!” Giọng thầy N’Trang Long nghiêm nghị.

- Trời!

Kăply ré lên một tiếng và rụng người xuống đất.

Bà Ka Lên chộp được tay thằng con bướng bỉnh, chưa kịp cất tiếng mắng, Nguyên đã bước lại.

Hoàn toàn bất ngờ, nó chĩa tay vô người Kăply, hô to:

- Bất tỉnh nè!

Kăply đã muốn xỉu khi nghe câu trả lời của thầy hiệu trưởng, trúng phải đòn đánh quá mạng của Nguyên, nó lập tức ngã lăn ra luôn.

- K’Brăk!

- Anh điên hả, anh K’Brăk?

Cả đống cái miệng rên lên trước hành động bất thường của Nguyên.

Bà Ka Lên trừng trừng nhìn Nguyên, không thốt được lời nào, có lẽ đầu óc bà chưa kịp hiểu điều gì vừa xảy ra. Hoàn toàn mụ mị, bà thẫn thờ cúi xuống định bế Kăply lên. Nhưng Nguyên đã hấp tấp ngăn lại:

- Đừng, dì Ka Lên! Đừng đụng vào K’Brêt!

Trong khi tụi bạn bắt đầu ngờ ngợ là Nguyên đã thực sự không còn lý trí thì ở đằng kia, họa sĩ Yan Dran đã vung cây gươm ngắn cũn của ông lên.

Ông khoắng mũi gươm một cái vào khoảng không, một con chim vàng to lớn không biết từ đâu hiện ra vỗ cánh rào rào, bọn trẻ mừng rỡ nhận ngay ra đó là con chim tụi nó đã từng trông thấy lúc bọn người của giáo phái Madagui đánh nhau với Bạch kỳ lân và Hắc tinh tinh ở bên bờ suối hôm nọ.

Dĩ nhiên tụi nó cũng lập tức nhớ ngay đến con chim vàng kỳ lạ bay ra từ xác Kăply. Vì vậy mà khi bà Ka Lên lại khom người xuống lần nữa để cố ẵm thằng Kăply lên, bốn năm đứa đã nhào tới ôm chặt lấy bà:

- Không được đâu, dì!

Lần này tới lượt bà Ka Lên muốn lăn ra xỉu. Bà ngơ ngác nhìn bọn trẻ, lắp bắp:

- Tại sao? Tại sao chứ? Tại sao hết thằng K’Brăk lại đến tụi con…

Con chim vàng từ người Kăply bất thần vọt ra khiến bà Ka Lên không có cơ hội nói hết câu trách móc. Mắt trợn ngược, đôi môi lệch qua một bên, bà lảo đảo túm lấy vai Êmê để cho khỏi ngã, trông bà hoang mang còn hơn là nhìn thấy ác mộng giữa ban ngày.

oOo

Như một mũi tên màu vàng, con chim vừa rời khỏi người Kăply đã bay vút về phía con chim kia. Trước ánh mắt kinh ngạc của mọi người, hai con chim cất lên những tiếng kêu lảnh lót vui mừng rồi như đã hẹn hò từ trước, cả hai cùng đập cánh lao thẳng vào lũ rồng của Macketa, tấn công dữ dội bằng cả vuốt lẫn mỏ.

Những con rồng đỏ cũng chống cự kịch liệt. Chúng quẫy lộn nhanh nhẹn, phản kích bằng những cú chụp và những cú táp ghê hồn. Đám mây sặc sỡ của thầy N’Trang Long vẫn bay là là phía dưới để đề phòng bất trắc khiến cuộc quyết đấu giống như xảy ra giữa lưng chừng trời hơn là xảy ra dưới lòng đất.

Từ lúc hai con chim vàng xuất hiện, Macketa không hề hé môi, cũng không ngước nhìn lên nhưng chiếc áo của hắn càng lúc càng phồng to như sắp phát nổ.

Biết đây là cuộc chiến sinh tử, sự thắng bại giữa hai con chim vàng và bầy rồng đỏ sẽ quyết định số phận của tất cả những người có mặt nên ai nấy đều nín thở căng mắt theo dõi.

Gã Mustafa lúc này cũng đã ngóc đầu lên khỏi sàn nhà, đang lầm rầm cầu nguyện.

- Bên nào sẽ thắng hả Suku?

Steng khều vai thằng nhóc, thắc thỏm hỏi. Nhưng Suku chưa kịp đáp, mọi người đã nghe một tiếng “bộp”.

Con chim vàng của họa sĩ Yan Dran bị một trong những con rồng táp trúng, rơi thẳng xuống nền đá khiến trái tim người nào người nấy nảy tưng lên, máu trong người như đột ngột đông lại. May mà không ai nghe được tiết lộ của thầy N’Trang Long với Kăply, rằng lũ rồng của Macketa chỉ bị vô hiệu hóa trong vòng ba mươi phút, sau thời gian đó chúng sẽ phục hồi khả năng phun độc, nếu không chắc đã có nhiều người khuỵu chân xuống.

Còn lại một mình, con chim vàng của Kăply vẫn không tỏ vẻ gì nao núng. Nó tả xung hữu đột giữa lũ rồng, đôi cánh lớn như hai cánh phản lúc xòe ra lúc cụp vào, luồn lách như chớp giữa những móng vuốt, tránh né tài tình những cú táp sát rạt của lũ rồng say máu.

- Thời gian sắp hết rồi, anh Pi Năng Súp. Anh còn chần chờ gì nữa mà không giúp một tay.

Giọng nói êm ái của Păng Sur bất thần vang lên trong không trung khiến tất cả cặp mắt đều trố lên sửng sốt. Rõ ràng không ai nghĩ Đại tiên ông Pi Năng Súp đang có mặt trong tòa đại sảnh, kể cả Suku.

Trong khi mọi người hồi hộp đảo mắt nhìn quanh tìm xem Pi Năng Súp đang ở đâu thì con khỉ Chacha trên vai thầy N’Trang Long bỗng kêu lên khọt khẹt.

Và hoàn toàn ra ngoài tiên liệu của mọi người, Chacha vươn vai một cái, đã thấy nó nắm chiếc sáo bạch ngọc trong tay.

Chacha đưa ống sáo lên miệng, ngay lập tức một âm điệu du dương cất lên trước hàng đống cặp mắt đang bị sự bất ngờ làm cho lé xẹ.

Macketa khẽ rung người một cái, lẩm bẩm:

- Ra là hắn!

Nguyên đấm mạnh vào vai Suku:

- Em giữ bí mật giỏi quá há?

- Em không biết thật mà, anh K’Brăk. – Suku ôm vai, kêu lên oan ức. – Em không nghĩ ông em lại hóa ra con Chacha.

Păng Ting nhún vai:

- Thế con Chacha thật đang ở đâu?

- Chắc ông em đang nhốt nó ở nhà.

Nguyên thở hắt ra, dở cười dở mếu:

- Như vậy con Chacha đi với tụi anh đến núi Lưng Chừng có lẽ là ông em rồi…

Nó dứt một sợi tóc, nhăn nhó nói thêm:

- Đại tiên ông Pi Năng Súp hóa thú đã tài. Mà đóng kịch còn tài hơn nữa.

- Nhìn kìa!

Thằng Kan Tô hét lên khiến bọn trẻ ngưng ngay cuộc đấu khẩu. Vừa quét mắt trông ra, Nguyên đã thấy một con rồng đỏ bị con chim vàng mổ trúng, rơi loằng ngoằng từ trên cao như một khúc cao su màu đỏ, cuối cùng đập đánh “binh” một tiếng khiến căn phòng rung rinh như động đất.

Mọi người chưa kịp reo lên, lại thêm một con rồng thứ hai rơi xuống.

Rõ ràng trước tác động của tiếng sáo véo von, bầy rồng của Macketa chuyển động càng lúc càng chậm chạp và có vẻ đã không đối phó nổi với sự linh hoạt của con chim vàng.

Tả hộ pháp Balibia và sứ giả Buriăk bắt đầu mất bình tĩnh. Cả hai lao ra và đồng loạt nhấc tay lên. Nhưng chưa ai kịp niệm chú, Macketa đã nạt:

- Lui ra! Đừng làm ta phân tâm! Hừm, trình độ của bọn ngươi không xoay chuyển tình thế được đâu.

Macketa vừa quát xong, hai con rồng đen còn lại lập tức biến thành đỏ tía và cất mình vọt lên. Hai cánh tay trùm Hắc Ám vẫn bắt chéo trên đầu nhưng lần này mọi người trông rõ những ngón tay hắn đang duỗi ra co vào gấp gáp, tấm mạng che mặt không ngừng bay phần phật như có gió.

Có lẽ Macketa đã huy động đến những năng lượng cuối cùng! Nguyên nhủ thầm và phấp phỏm nhìn bầy rồng trên cao, bụng giật thon thót khi thấy chúng có vẻ nhanh nhẹn hơn một chút. Nhưng dù sao thì lũ rồng vẫn chưa thể phun nhựa độc! Nguyên tự trấn an mình và suýt chút nữa nó nhảy cẫng lên khi thêm một con rồng nữa bị con chim vàng mổ trúng.

Liền sau đó đến lượt con rồng thứ tư bị loại khỏi vòng chiến.

- Đầu hàng đi, Macketa! Bầy rồng của ngươi sắp banh ta lông hết rồi! – Cục trưởng Cục an ninh Ama Moto không kềm được phấn khích, hét lên khoái chí, trông ông lúc này giống như một đứa trẻ.

Nhưng thoắt một cái, mặt ông bỗng tối sầm, như thể có ai vừa chụp lên mặt ông một chiếc mặt nạ màu lông chuột.

Nguyên liếc Ama Moto, cố đoán xem điều gì đã làm ông xuôi xị nhưng không tài nào đoán ra. Trước đó vài phút, thầy N’Trang Long đã dùng thần giao cách cảm nói chuyện với nó. Thầy bảo nó phải lập tức sử dụng thần chú Bất tỉnh làm cho Kăply ngất đi. Và tuy không nghe được, nó nhanh chóng đoán ra chính thầy cũng bằng cách đó bảo họa sĩ Yan Dran làm xuất hiện một con chim vàng nhằm đánh thức con chim vàng trong người Kăply.

## 41. Chương 28 - Phần 2

Nhưng lần này thì Nguyên không hề nghĩ tới thầy N’Trang Long. Đơn giản vì không biết chính xác về sự lợi hại của thần chú Cực lạc tiêu diêu.

“Đừng phỡn lên như thế, ông Cục trưởng. Tình hình còn đang nguy ngập lắm. Chừng năm phút nữa, thần chú Cực lạc tiêu diêu sẽ thoát khỏi tầm kiểm soát của bọn ta. Lúc đó, chẳng ai biết điều gì sẽ xảy ra”.

Đó là câu nói thầy N’Trang Long nhét vô đầu ông Cục trưởng và làm ông này sụp mắt xuống.

Nhưng Ama Moto không phải là loại người dễ chấp nhận ý kiến của người khác. Ông mím môi cãi lại, và sở dĩ ông cãi lại mà vẫn mím môi là vì ông cũng dùng phép thần giao cách cảm:

“Tôi nghĩ sau năm phút nữa, lũ rồng của Macketa chỉ còn sót lại một, hai con là cùng”.

“Ông nói hoàn toàn chính xác, ông Cục trưởng.” Ama Moto nghe có tiếng cười khảy của vị hiệu trưởng trong đầu. “Nhưng ông lại quên một điều: Chỉ còn một con rồng duy nhất thôi, Macketa cũng đủ sức giết toàn bộ những người đang có mặt trong căn phòng này.”

Khi nghe câu nói này thì ông Ama Moto không những không ngước mắt lên nổi mà khuôn mặt của ông cũng chảy dài ra luôn.

Ông đứng đó, mặt nghệt ra, miệng liên tục lảm nhảm như đang mê man độc thoại với chính mình.

Nguyên kín đáo liếc ông Cục trưởng an ninh, lòng tràn ngập lo lắng. Thiệt tình mà nói, nếu bây giờ có vài lá bùa Rống dán vào tai để nghe được những lời thì thầm của ông Ama Moto, có thể Nguyên sẽ càng lo lắng hơn. Vì chắc chắn nó không hiểu ông đang nói gì – những lời thì thầm của ông rất gần với cách nói của người mất trí:

- Còn bốn phút… còn ba phút rưỡi… còn ba con… còn ba phút… còn hai phút rưỡi… còn hai con… còn hai phút… trời ơi… còn một phút rưỡi…

Những con rồng tiếp tục rơi và ông Ama Moto tiếp tục đếm, mặt chuyển đủ bảy sắc cầu vồng như thể đang phản chiếu một cách trung thành đám mây bảy màu của thầy N’Trang Long đang lơ lửng bên trên.

Trái tim ông Ama Moto như thắt lại khi thấy thời gian đang cạn dần. Con chim vàng vẫn đang chiến đấu một cách dũng mãnh và hiệu quả nhưng lũ rồng thì quá đông. Vẫn còn hai con rồng đang quần đảo trên kia và nếu đúng như những gì ông nghe được từ vị hiệu trưởng trường Đămri thì có nghĩa chỗ mà mọi người đang đứng sắp trở thành một cái nghĩa trang theo nghĩa đen chứ không phải là một thứ cạm bẫy trá hình.

Ở phía đối diện, Macketa có lẽ cũng đang chờ đợi giây phút quyết định. Đúng là hắn chỉ cần giữ được một con rồng. Trong tích tắc nữa thôi, thần chú Cực lạc tiêu diêu sẽ phát huy hiệu lực và cuộc chiến đấu sẽ lập tức phân định kẻ thắng người thua.

Lần đầu tiên kể từ khi con chim vàng của Kăply xuất hiện, Macketa nôn nóng ngước mắt nhìn lên, có vẻ hắn cũng không đủ kiên nhẫn.

Thoáng thấy trùm Hắc Ám mất tập trung, con khỉ Chacha lấy hơi thổi thật mạnh vào ống sáo. Âm thanh bỗng vút lên cao vòi vọi khiến mọi người giật bắn, cảm giác như có hàng trăm mũi dùi khoan thẳng vào tai. Ngay cả Macketa cũng dao động, những ngón tay đang co duỗi của hắn đột ngột chậm lại khiến hai con rồng lảo đảo theo.

Ngay lúc đó, một thứ âm nhạc chát chúa và sặc mùi khủng bố đột ngột vang lên ngay sau lưng trùm Hắc Ám:

Tát vô mặt nó

Bốp! Bốp! Bốp!

Đá vô mông nó

Bộp! Bộp! Bộp!

Thụi vô hông nó

Binh! Binh! Binh!

Dộng vô lưng nó

Bình! Bình! Bình!

Bọn Kăply không hẹn mà cùng quay sang nhìn nhau, ánh mắt không giấu vẻ kinh dị.

- Ban nhạc củ cải! – K’Tub khẽ kêu lên.

Đang chống chọi lại tiếng sáo của Pi Năng Súp, bất thần bị ban nhạc của lão Seradion quấy rối ngay bên tai, chiếc áo của trùm Hắc Ám đang phồng to thình lình xẹp xuống như quả bóng bị xì van, những ngón tay trơ ra, bất động, hai cánh tay run rẩy từ từ hạ xuống và có vẻ như Macketa cố dồn mọi nỗ lực cuối cùng vô cú đấm ngược ra phía sau cùng với tiếng quát đầy phẫn nộ:

- Câm họng!

Cú đấm thù hận của Macketa mạnh đến mức nền đá bị thủng một lỗ toang hoác, lửa xẹt tứ tung còn ban nhạc củ cải của lão Seradion trong nháy mắt chỉ còn là một đống… cải vụn.

Ở trên cao hai con rồng cuối cùng của Macketa, kém hẳn linh hoạt sau khi đầu óc của trùm Hắc Ám bị lãng đi, cũng đã liên tiếp trúng đòn của con chim vàng và thi nhau rơi xuống.

oOo

Đột nhiên lửa bùng lên.

Nguyên đang ngẩn ngơ nhìn con chim vàng hạ xuống và từ từ chui vào người Kăply, bỗng cảm giác căn phòng như đang bốc cháy. Nó giật thót một cái và ngoảnh phắt lại.

Không phải lửa, đó là những luồng chớp sáng chói mắt phát ra từ đầu những cây gậy phép của đám phù thủy Cục an ninh và từ đủ thứ thần chú của cả đống người đang hè nhau trút ào ạt lên đầu Macketa lúc này đang ngồi xẹp như miếng giẻ ướt dưới nền nhà sau khi đã tiêu hao quá nhiều năng lượng.

Có lẽ Macketa không thể thoát chết, trước những đòn tập kích bất ngờ như thế này bọn Balibia có muốn giải cứu cho thủ lĩnh cũng không thể nào trở tay kịp! Nguyên bần thần nhủ bụng và nhắm mắt lại, ngạc nhiên thấy mình không muốn chứng kiến số phận thê thảm của Macketa chút nào.

Thầy N’Trang Long vẫn đứng yên, thần chú cầu vồng đã thu lại từ lâu. Cũng như Nguyên, thầy khẽ nhắm mắt lại, chỉ mở ra khi chung quanh vang lên những tiếng “ồ” kinh ngạc.

Như bị một tấm lưới vô hình chắn ngang, những luồng sáng đang lao đi mãnh liệt bỗng dội ngược trở lại khi sắp chạm vào người Macketa.

Các phù thủy nhìn nhau, hoang mang và sợ hãi:

- Trời, thần chú hộ thân!

- Không phải thần chú hộ thân. – Tiếng Păng Sur nghiêm khắc cất lên. – Chính ta chặn các ngươi lại đó. Quản lý và xét xử Macketa là thẩm quyền của Hội đồng Lang Biang. Bọn ngươi đâu có được tùy tiện sát hại hắn.

Thầy N’Trang Long bước lại gần Macketa và nhẹ nhàng đưa tay ra. Không ai thấy rõ thầy làm gì, chỉ thấy Macketa la lên một tiếng và đảo người dữ dội. Trước vẻ mặt hồi hộp của mọi người, từ đỉnh đầu của Macketa bỗng vọt ra vô số những luồng khói màu trắng. Những luồng khói ngập ngừng uốn éo, càng lúc càng đặc lại như những sợi chỉ bằng sương.

- Bí thuật Nhiếp hồn! – Êmê kêu lên bằng giọng kích động, hình ảnh cuộc chiến đấu đầy máu và nước mắt giữa vợ chồng Krazanh. – Kim với trùm Bastu hiện về trong tâm trí khiến nó cảm thấy ngực tức nghẹn.

- Bình tĩnh đi, chị Êmê. – Suku vọt miệng. – Đây không phải là thuật Nhiếp hồn.

Đằng trước mặt, những sợi khói luẩn quẩn trên đầu Macketa thêm một lát rồi hoàn toàn không một dấu hiệu báo trước, tất cả đột ngột tách ra và xẹt đi tứ phía như những ngôi sao băng.

Một trong những ngôi sao đó bắn thẳng vào chỗ bọn người của Balibia, làm phát ra một tiếng rú chói tai:

- Aaaa… aaa… aa… a…

Ông K’Tul lao vụt ra giữa khoảng trống, hai tay ôm cứng lấy đầu, hét lên man dại, trông như thể đang có một bầy rắn vừa chui vào bộ não của ông.

- Anh K’Tul. – Bà Êmô rên lên, miệng mếu xệch, chiếc quạt trên tay rớt luôn xuống nền nhà.

- Ba ơi! – Thằng K’Tub cũng thét lên bài hãi, trông bộ tịch đã muốn lao ra.

Nhưng nó vừa dợm chân, thầy N’Trang Long đã quát:

- Đứng im, K’Tub.

Rồi sợ thằng nhóc không còn đủ tỉnh táo để kiểm soát bản thân, thầy nói nhanh:

- K’Tul đã bán linh hồn cho trùm Hắc Ám. Ta đang trả lại sự thiện lương cho ba con.

Quả nhiên, đang gầm rú, ông K’Tul thình lình ngưng bặt, hệt như trong cổ họng ông có một cái volum và ai đó vừa bất thần vặn tắt nó đi.

Ông buông tay khỏi đầu, ngơ ngác nhìn quanh:

- Con ta? Con ta đâu?

Ông quét mắt một vòng và lao nhanh về phía K’Tub đúng vào lúc thằng nhóc cũng đang thục mạng lao ra.

Hai cha con va nhau một cái “kình” và ngã lăn ra. Nhưng cả hai vội bật ngay dậy, và dĩ nhiên chuyện đầu tiên mà họ làm là ôm lấy nhau, mừng mừng tủi tủi.

Rất nhanh, họa sĩ Yan Dran rảo bước lại gần hai cha con ông K’Tul, vung tay một cái. Từ đầu thanh gươm ngắn như đồ chơi trẻ con, một ngọn lửa phựt lên, sáng lòa.

Chưa ai biết họa sĩ Yan Dran làm thế để làm gì thì Êmê đã reo to:

- Cậu K’Tul. Hay quá, cậu đã có bóng lại rồi.

Mọi người lật đật quét mắt xuống sàn nhà và tất cả cái miệng cùng thở phào khi trông thấy mồn một hai chiếc bóng đang ôm chầm lấy nhau trên nền đá tím dưới ánh sáng rực rỡ tỏa ra từ thanh gươm quái chiêu của họa sĩ Yan Dran.

Thằng Kăply đã được bà Ka Lên cứu tỉnh từ nãy, bây giờ len lén gỡ tay bà và đánh một vòng rộng sang mé bên kia, ngoác miệng la lớn:

- Linh hồn của cậu K’Tul đã trở về. Còn những linh hồn kia bay đi đâu vậy hả thầy?

- Chúng đang bay về với chủ nhân của chúng, con à. – Thầy N’Trang Long thong thả đáp. Khẽ đưa mắt về phía Macketa đang ngồi ủ rũ, thầy tặc lưỡi nói thêm. – Cứ mỗi lần nạp một linh hồn, năng lượng của Macketa lại tăng lên một nấc. Bây giờ buộc phải trả lại hết, chắc chắn sức mạnh của hắn đã giảm đi nhiều.

Trùm Hắc Ám dường như không nghe thấy thầy N’Trang Long hoặc những lời của thầy không ngấm được vào tai hắn. Hắn cúi đầu xuống, cằm tì lên ngực, mải mê thốt thành lời những ý nghĩ trong đầu:

- Mackeno… Păng Sur… Pi Năng Súp… Thực ra cả ba ngươi hợp lại cũng chưa phải là đối thủ của ta…

Thầy N’Trang Long lặng lẽ nhìn Macketa, không nói một tiếng nào. Con khỉ Chacha trên vai thầy khẽ ngọ nguậy cái ống sáo nhưng vẫn làm thinh. Păng Sur tiếp tục tan trong không khí. Có nghĩa là Macketa nói đúng. Nguyên bâng khuâng nghĩ. Có lẽ hắn mới là Đại phù thủy kiệt xuất nhất xứ Lang Biang qua mọi thời đại. Tiếc là hắn đã đi lầm đường.

Chung quanh vẫn lặng ngắt, và những lời lẩm bẩm của Macketa vẫn vang lên rành rọt trong bầu không khí ngột ngạt:

- Ngay cả căn phòng màu tím chết tiệt này nữa, nó cũng không thể làm ta bại trận…

Giọng Macketa đột ngột giống như tâm sự. Bất giác Nguyên cảm thấy khó thở, nó đưa tay kéo rộng cổ áo và đưa mắt nhìn quanh, thấy mọi người đang trân trối nhìn Macketa, nó đoán là tất cả cũng đang ở trong tâm trạng giống như mình.

- Chung quy lại, ta chỉ thua mỗi con chim vàng.

Tới đây, Macketa từ từ ngẩng mặt lên và đưa mắt tìm Kăply. Thằng nhóc cảm thấy trái tim muốn văng ra ngoài khi Macketa trừng trừng nhìn nó. Nó cố thử không tránh ánh mắt của Macketa nhưng khi bắt gặp nỗi sợ hãi của mình phản chiếu trong đó, nó đành hấp tấp quay mặt đi.

- Ta chưa hề biết, cũng chưa từng nghe nói tới một con chim nào như thế tồn tại ở xứ Lang Biang. – Macketa thở hắt ra. – Nếu ta không lầm, đó là một loại thần điểu.

Macketa dời ánh mắt từ Kăply qua thầy N’Trang Long, nhếch mép:

- Ta nói có đúng không, Mackeno?

- Ta nghĩ là ngươi nói đúng. – Thầy N’Trang Long đáp lại bằng giọng rầu rầu.

- Vậy ngươi nói đi! – Macketa bất thần gầm lên. – Con chim đó ở đâu ra? Cả thằng bé này nữa, nó ở đâu ra?

Cả Nguyên lẫn Kăply có cảm giác ai đang đút tụi nó vào hầm nước đá, tay chân đột nhiên lạnh ngắt. Tim đập binh binh, hai đứa thấp thỏm liếc mắt nhìn quanh, mồ hôi lạnh chảy ướt cả lưng áo.

- Nó là con ta. – Bà Ka Lên hừ mũi, tức giận. – Và nó cũng là cháu của ngươi.

- Ngươi thì biết cái quái gì. – Macketa cười nhạt. – Nó không phải là cháu ta mà cũng không phải là con ngươi nốt.

Macketa lại nhìn thầy N’Trang Long, giọng cam chịu:

- Mackeno, đằng nào ta cũng chấp nhận thất bại rồi. Kết cục ngày hôm nay đã không thể thay đổi được nữa. Nhưng nếu không biết rõ xuất xứ của con chim vàng kia, ta chết cũng không cam tâm.

- Macketa. – Từ sau chòm râu rậm của thầy N’Trang Long bay ra một tiếng thở dài. – Thiệt sự thì có những điều chính ta cũng không rõ. Và giả như biết rõ thì ta cũng không thể tùy tiện nói ra. Nếu còn vướng víu điều gì đó trong lòng, theo ta ngươi hỏi thẳng Hội đồng Lang Biang là tốt nhất.

Không cần biết Macketa có đồng ý hay không, thầy vỗ vào lưng con khỉ Chacha:

- Anh Pi Năng Súp, phiền anh đưa Macketa đi! Năng lượng pháp thuật của hắn, tôi đã tạm thời phát tán hết rồi.

Thầy N’Trang Long vừa nói xong, mọi người nghe vang lên bên tai những tiếng lạch cạch, thứ âm thanh không thể nhầm được của một chiếc cửa rèm đang từ từ cuốn lên.

Con khỉ Chacha. – bây giờ là Đại tiên ông Pi Năng Súp. – kêu lên khọt khẹt và phóng xuống khỏi vai thầy N’Trang Long. Rồi vẫn ở trong hình dạng một con khỉ con, Pi Năng Súp tiến tới chỗ Macketa ngồi, đưa tay kéo hắn đứng lên.

Con khỉ Chacha nhỏ thó trong khi trùm Hắc Ám thì cao lớn nhưng khi Pi Năng Súp giật khẽ một cái, Macketa đã bay lơ lửng trong không trung như một con người không trọng lượng.

- Ngươi cố gắng ngủ một chút nhé.

Tiếng Păng Sur nói, và đôi mắt Macketa từ từ nhắm lại.

- Ê, tại sao không mở tấm mạng che mặt của hắn ra để mọi người ở đây xem qua một chút.

Ama Moto bất thần la lớn và đề nghị của ông lập tức được cả đống cái miệng nhao nhao đồng tình:

- Đúng rồi!

- Đúng rồi đó, ngài Mackeno!

- Mở ra coi đi, thầy ơi!

- Ờ, biết đâu trùm Hắc Ám là một người rất quen thuộc với chúng ta.

Thầy N’Trang Long khẽ nhún vai, sau khi những tiếng ồn ào lắng xuống:

- Ta đã nói rồi. Hắn là Macketa, nghĩa là trừ Pi Năng Súp, Păng Sur và ta ra, ở đây không ai biết mặt hắn hết.

- Dù sao thì ông cũng nên chiều ý mọi người một chút, ông N’Trang Long. – Cục trưởng Ama Moto cao giọng, cho đến bây giờ vẫn gọi người đứng đầu Tam tiên bằng cái tên N’Trang Long, có lẽ ông cho rằng với lối xưng hô này ông cảm thấy tự tin hơn khi đối thoại. – Tôi, và có lẽ tất cả những người có mặt ở đây, đang rất muốn biết tại sao Macketa không muốn để lộ mặt thật của mình.

- Nghe đây, ông Cục trưởng. – Thầy N’Trang Long giống như đang nổi quạu. – Tôi dám cá với ông rằng bây giờ nếu lột tấm khăn trên mặt Macketa ra cũng không ai nhìn thấy được mặt thật của hắn đâu. Vì vậy tốt nhất là ông nên từ bỏ cái ý nghĩ vớ vẩn đó đi.

Thầy N’Trang Long nói xong, lập tức chặn họng Ama Moto bằng một câu nói tiếp theo, lần này là nói với Balibia và Buriăk:

- Bọn ngươi cũng đi theo Pi Năng Súp và Păng Sur đi.

Nãy giờ, tả hộ pháp và sứ giả thứ năm phe Hắc Ám thấy Pi Năng Súp dòm mình lom lom, ra dấu theo kiểu khỉ và làm một tràng khọt khẹt, cả hai không hiểu gì hết nên đưa mắt nhìn thầy N’Trang Long ra ý hỏi.

Nghe vị hiệu trưởng trường Đămri nói vậy, Balibia và Buriăk thoạt lộ vẻ chần chừ nhưng rồi có lẽ tự hiểu mình không phải là đối thủ của Tam tiên, cả hai người trước kẻ sau lẽo đẽo lê bước theo con khỉ con tiến ra phía cửa, mắt vẫn không rời khỏi thân hình của Macketa đang trôi bồng bềnh trên đầu như một xác chết biết bay.

Những người còn lại cũng rục rịch nối gót theo Balibia và Buriăk.

Kăply len lại gần lão Seradion, nói giọng chia sẻ:

- Ông Seradion. Ôi, ban nhạc của ông…

Chủ nhân Cửa hiệu thất tình quay nhìn thằng nhóc bằng ánh mắt cảm kích và chành cái miệng móm, cười hề hề:

- Nhóc mày đừng lo. Tao sẽ tạo dựng lại ban nhạc khác. Hổm rày tao đã chọn được mười hai củ cà rốt…

Một giọng nói ngọt lịm như đường chợt xen vô:

- Nè, nói không phải nịnh ông chứ bản nhạc khi nãy nghe hay thiệt là hay đó, ông Seradion.

Như có một làn gió lạnh thổi ngang qua căn phòng, bọn Kăply nếu không nhanh tay bụm miệng chắc cả đống đứa đều nhảy mũi tưng bừng rồi. Tại lời khen quá trắng trợn một phần. Phần khác, kinh dị hơn, người vừa thốt lên lời khen đó chính là con nhỏ Êmê.

## 42. Chương 29

Chương 29

Ôi, tình yêu!

Đứng ngay trước cổng nghĩa trang là vợ chồng K’Rahlan – Kaming. Trên tay K’Rahlan vẫn còn cầm chiếc hộp kim loại.

Như vậy chính K’Rahlan là người vừa mở cánh cửa rèm của căn phòng màu tím trong kia, chắc là theo hiệu lệnh bí mật của thầy N’Trang Long. Nguyên nghĩ, đưa tay dứt một sợi tóc và đưa mắt nhìn quanh.

Sau lưng vợ chồng K’Rahlan là Tam phù thủy Bạch kỳ lân với những chiếc áo chùng đỏ quen thuộc. Anh Masari đang say sưa trò chuyện với vợ chồng thủ lĩnh Ánh Sáng như những người bạn cũ, tay không ngừng ve vẩy cây gậy sặc sỡ như đánh nhịp cho câu nói.

Đằng sau họ, đứng xa xa là các giáo viên và đội bảo vệ trường Đămri, dĩ nhiên thiếu mất giáo sư Akô Nô và một người lúc nào cũng thiếu: giáo sư Lãng Quên. Trên tay lão Chu, mụ Gian, gã Y Sai và cô H’Mali lăm lăm những đũa, muỗng, chày, dao, cứ như thể họ sắp lao vào một trận chiến sinh tử.

Hai cái xác của Balikem và người đàn ông quai nón đang nằm trên cỏ, ngay trước mặt đội bảo vệ, không biết do ai khiêng tới – những cái xác trông tươi tắn, hồng hào như thể đang nằm ngủ. Canh chừng hai cái xác là bốn con vật kỳ dị của Tứ bất tử.

Nguyên đảo mắt nhìn quanh các đám lá dày, cố tìm xem tổng quản lâu đài Sêrôpôk nấp ở đâu nhưng không tài nào biết được.

Trừ vợ chồng K’Rahlan và Tam phù thủy Bạch kỳ lân, mặt mày những người còn lại đều hết sức căng thẳng. Chỉ đến khi đoàn người từ bên trong lục tục kéo ra, tươi tỉnh, bình yên, nét mặt của các giáo viên và đội bảo vệ trường Đămri mới bắt đầu dãn ra.

Tất cả các ánh mắt lúc này đều tò mò dán chặt vào nhóm người kỳ quặc do con khỉ Chacha dẫn đầu, với Macketa lơ lửng bên trên và Balibia, Buriăk lếch thếch bên dưới.

- Tất cả đã êm đẹp.

Thầy N’Trang Long nhấp nháy đôi mắt lục lạc, vui vẻ nói.

Bà Ka Ming phải rất vất vả mới không chạy ào lại chỗ Nguyên đang đứng. Bà nhìn Nguyên, nhìn theo bọn người của Bilibia đang xa dần, rồi quay lại nhìn thầy N’Trang Long, môi run run:

- Trùm Bastu…

- Hắn đã bị bắt. Cả bọn tay chân cũng vậy.

Các thành viên của trường Đămri nhúc nhích chân và tay, cựa quậy vai và hông, cả đầu cổ nữa, có vẻ đã rất muốn reo hò, nhưng họ cố kềm lại. Họ biết vị hiệu trưởng của họ không thích ồn ào.

- Thưa ngài…

Thầy Đi Pri sờ tay lên mái tóc bóng mượt, tính hỏi gì đó nhưng vừa mấp máy môi đã bị thầy N’Trang Long cắt ngang:

- Những gì liên quan đến sự việc ngày hôm nay sẽ có thông báo chính thức của Hội đồng Lang Biang và Cục an ninh, anh Đi Pri.

Ánh mắt của thầy di chuyển qua phía Bạch kỳ lân:

- Này các chàng trai, thầy của các ngươi đang đợi các ngươi ở núi Lưng Chừng, mau mà trở về hầu hạ sư phụ đi thôi.

Masari, Karăm và Pila cùng hất những lọn tóc xanh thẫm phủ dài xuống vai:

- Cảm ơn.

Trước khi biến mất, cả ba đưa mắt tìm bọn trẻ, mỉm cười như muốn nói lời từ biệt khiến Êmê, Păng Ting, Mua và Bolobala như bị một lực hút vô hình, tự động nhích tới một bước và nhoẻn miệng cười, mặt lập tức đỏ lên.

- Bạch kỳ lân đã đi rồi. – Thầy N’Trang Long nhìn đăm đăm chỗ Tam phù thủy vừa đứng, tặc lưỡi như nói với chính mình. – Ta nghĩ lúc này cũng không thể nói là quá sớm nếu mọi người ở đây bỗng nhiên cao hứng noi theo tấm gương tốt của Bạch kỳ lân.

Cái lối tống khứ người khác của vị hiệu trưởng bây giờ đã trở nên quá quen thuộc. Đến mức con người khó chịu như ông Cục trưởng an ninh cũng hổng thèm bực mình.

- Hay lắm! Bọn tôi đi đây, ông N’Trang Long. – Ama Moto sốt sắng nói, vừa vẫy tay ra hiệu cho đám thuộc hạ. – Hừm, tôi e rằng Hội đồng Lang Biang sẽ gọi đến bọn tôi bất cứ lúc nào.

- Tứ bất tử. – Giáo chủ Ama Êban thúc cọp vào bìa rừng, kêu lớn. – Ngươi cũng theo bọn ta về đi.

Đợi cho bốn con vật trên cỏ biến mất, ông quay sang ông K’Tul, giọng cảm thông:

- Còn ngươi nghỉ ngơi đi. Đầu tuần sau hãy quay về lâu đài Sêrêpôk.

Thấy bọn người của Cục an ninh và giáo phái Madagui bỏ đi, những kẻ còn lại cũng rùng rùng kéo nhau đi hết. Họ không muốn cãi lời Đại tiên ông Mackeno. Và thiệt sự mà nói, sau khi Pi Năng Súp đem thầy trò Macketa đi, ở đây cũng chẳng còn gì đánh động tính hiếu kỳ của mọi người nữa.

Ông già mặt đỏ và người phụ nữ xinh đẹp buồn bã cúi xuống đỡ cái xác của người đàn ông râu quai nón lên, rồi bắt chước cái cách mà Pi Năng Súp đã làm với Macketa, họ chậm chạp di chuyển người bạn đường xấu số trên không; cả hai lặng lẽ lê bước trong bóng cây rừng, đi mãi về phía hoàng hôn.

- Anh Krazanh! Anh khoan về đã.

Thầy Haifai vừa quay gót, nghe tiếng thầy N’Trang Long gọi giật, liền ngoảnh lại. Nhưng thầy N’Trang Long đã nhìn về phía bọn trẻ:

- Trừ K’Brăk và K’Brêt, hai chiến binh giữ đền, còn các con cũng về nhà đi.

Thầy ngước mắt nhìn lên cao, bàn tay mò mẫm nơi cằm để tìm kiếm một lọn râu ưa thích:

- Thiệt tình là ta chưa thấy buổi chiều nào đẹp như buổi chiều này. Ta nghĩ gã Mustafa bữa nay có thể đưa tụi con lên tuốt trên mây nếu tụi con tin rằng không có gì thú vị cho bằng ngắm cảnh tịch dương từ trên cao.

Lời quảng cáo của thầy hiệu trưởng rất hấp dẫn nhưng dĩ nhiên trong chuyến quay về, Êmê và K’Tub không được hưởng cái thú vui đó, vì hai đứa nó phải lẽo đẽo đi theo bà Êmô và ông K’Tul, lúc này mỗi người đang nắm chặt tay một đứa như thể sợ nới lỏng ra tụi nó sẽ tót theo đám bạn đang hò hét chen nhau leo lên tấm thảm cũ mèm của gã Mustafa. Cả thằng Đam Pao cũng không được ngồi thảm bay. Bà Ka Lên và vợ chồng K’Rahlan sánh bước bên cạnh bà Êmô, mặt buồn thiu vì không có Nguyên và Kăply về cùng, ba người đành giành nhau nắm tay thằng Đam Pao nhưng vì thằng nhóc chỉ có hai cánh tay nên ông K’Rahlan sau khi bị hai người phụ nữ giành mất chỗ buộc phải thò tay nắm cổ Đam Pao làm thằng nhóc mặt mày méo xẹo vì chốc chốc nó lại nhận ra mình không thở được.

- Anh K’Brăk!

- K’Brêt!

Nguyên và Kăply giật mình ngó lên, thấy tấm thảm của gã Mustafa vọt đi như cánh chim khổng lồ và mặc dù những bóng người thoắt đã thành bé xíu, hai đứa vẫn nhận ra Êmê và Mua đang chồm người lên giữa đám đầu cổ, hai bàn tay hướng về phía tụi nó đứng, vẫy mãi không thôi.

oOo

Cuối cùng, trước khu nghĩa trang đang nhộn nhịp bỗng chốc lặng ngắt, bây giờ chỉ còn lại bốn người và một xác chết.

Khuôn mặt vui vẻ của thầy N’Trang Long đột nhiên trở nên xa vắng:

- Anh Krazanh. – Thầy nói khẽ, gần như thì thầm. – Thần chú Cực lạc tiêu diêu của Macketa thiệt là dễ sợ.

Thầy Haifai khụt khịt chiếc mũi gãy:

- Ông đã nói tôi nghe rồi, ông N’Trang Long.

- Nhưng lúc đó tôi chỉ đoán Macketa đang luyện một loại thần chú siêu phàm với bầy rồng chột mắt. Tôi chưa biết thần chú Cực lạc tiêu diêu luyện bằng quả hiến sinh.

- Ông nói gì?

Thầy Haifai rùng mình một cái, thảng thốt hỏi lại, Nguyên và Kăply thấy rõ đôi môi đỏ như son của thầy giần giật.

- Ờ, hắn dùng quả hiến sinh. – Thầy N’Trang Long chép miệng, giọng gần như tỉ tê, nghe buồn rười rượi. – Mà nhựa độc của quả hiến sinh như thế nào thì anh cũng biết rồi đó. Hoàn toàn không có thuốc giải.

Thầy đưa đôi mắt u buồn nhìn xuống chỗ Balikem đang nằm, thở ra một hơi dài:

- May mà chỉ có hai người bỏ mạng.

Ánh mắt của thầy Haifai đáp xuống gương mặt xinh đẹp của hữu hộ pháp Hắc Ám, gần như cùng lúc với thầy N’Trang Long:

- Macketa giết cả người của hắn ư?

- Lúc đó, nhìn thoáng qua, cái chết của Balikem có vẻ là do vô tình. – Đôi mày rậm của thầy N’Trang Long cau lại. – Nhưng tôi vẫn có cảm giác Macketa giết Balikem là có chủ định. Còn tại sao hắn lại làm thế thì thú thiệt tôi cũng không rõ.

- Balikem đã có sẵn mầm mống chống đối trùm Hắc Ám, thưa thầy.

Nguyên buột miệng. Nó nhớ lại lúc nó dùng thần chú Trói gô tấn công Balikem khiến cô ả nổi giận định giết chết nó. Nếu không có hạt táo hộ mạng lận trong người chắc nó đã tiêu tùng dưới thần chú La sát của ả rồi. Lúc đó, nó nằm bẹp dưới cỏ, nghe Balikem tức giận nói “Trong đời ta, ta rất ghét những ai định trói chân trói tay ta”, và bị Buriăk cảnh cáo liền sau đó: “Nếu ngươi cứ ăn nói hồ đồ, có ngày ngươi sẽ lãnh đủ hậu quả đó, Balikem. Ta nghĩ ngài sẽ không hài lòng khi nghe ngươi ám chỉ…” Dĩ nhiên lúc nghe những câu đối đáp đó, Nguyên không thật hiểu rõ Buriăk muốn nói tới chuyện gì.

- Ra thế. – Thầy N’Trang Long gục gặc vầng trán rộng, và đột ngột đổi giọng êm ái, mắt vẫn không rời Balikem. – Anh Krazanh này, nhựa độc của quả hiến sinh hiển nhiên là loại độc bất trị nhưng nó cũng có cái hay là khiến cho người trúng độc trông tươi tắn như vẫn còn sống.

- Trông như vẫn còn sống khác với vẫn còn sống, thưa ông. – Thầy Haifai thờ ơ đáp, lần này bằng giọng nữ.

- Chị nói đúng quá, chị Kim. – Thầy N’Trang Long nhanh nhẩu tán thành, rồi hoàn toàn bất ngờ thầy lái câu chuyện sang một đề tài mà ai cũng thấy là hết sức vu vơ, nếu không muốn nói là lãng xẹt trong lúc này. – Nhưng chị Kim này, chị có thấy Balikem xinh đẹp không?

Mặc dù hơi ngạc nhiên, thầy Haifai vẫn nghiêm trang trả lời:

- Không những xinh đẹp mà rất xinh đẹp, thưa ông.

Dĩ nhiên người nói câu vừa rồi vẫn là cô Haifai. Thầy Haifai chỉ có thể nói được một câu tương tự khi nào thầy thực sự muốn tóc trên đầu mình bị nhổ sạch trơn.

- Thế chị có muốn cứu sống Balikem không?

Câu hỏi kỳ cục của thầy N’Trang Long khiến thầy Haifai mặc dù muốn nhường quyền phát ngôn cho vợ cũng không thể không giành nói:

- Ông nói gì thế, ông N’Trang Long? Chẳng phải nhựa độc của quả hiến sinh…

- … Cùng với nọc độc của con basilic và của rồng Ouroboros là ba chất độc không thể giải được. – Thầy N’Trang Long tiếp lời thầy Haifai một cách trơn tru như thể câu nói đang từ miệng thầy Haifai đột ngột nhảy qua miệng thầy. Và khi thầy nói tiếp thì bàn tay to bè của thầy đã ở trên vầng trán, xoa xoa ngay chỗ đó như muốn đánh thức những ý tưởng độc đáo đang cựa quậy trong bộ não. – Nhưng tôi vừa nghĩ ra một cách, anh Krazanh à. Với cách này, tôi nghĩ là Balikem có thể thức dậy, cười nói và đi lại được…

- … Nhưng bằng linh hồn của tôi, có phải vậy không ông N’Trang Long? – Lần này thì tới lượt cô Haifai nói tiếp những gì vị hiệu trưởng chưa kịp nói.

- Chị Kim…. – Thầy N’Trang Long bối rối kêu lên.

Cô Haifai chớp mắt:

- Thú thật là tôi, chính xác là cả hai vợ chồng tôi, không thể không cảm kích trước thiện ý của ông, ông N’Trang Long…

- Chị Kim này. – Thầy N’Trang Long dè dặt nói, có vẻ như thầy cố cân nhắc từng từ. – Tôi thành thật xin lỗi anh chị nếu như tôi vẫn nghĩ rằng hai linh hồn tiếp tục sống chung trong một thể xác sẽ đem đến vô số điều bất tiện cho cả anh lẫn chị…

- Tôi hiểu, ông N’Trang Long. – Vẫn cô Haifai lên tiếng. – Đây là thời cơ có một không hai để tôi có thể tách ra khỏi anh Krazanh. Ờ, chỉ có nhựa của quả hiến sinh mới tạo ra một thi thể hoàn hảo đến thế: không chảy máu, không bầm dập, không một vết trầy xước, nói chung là hồng hào, xinh tươi, nguyên vẹn.

- Tôi hi vọng là chị không có ý giễu cợt những ý định của tôi. – Thầy N’Trang Long nhìn thầy Haifai, vẻ thăm dò. – Nhưng những gì chị vừa nói đúng là sự thật. Và bí thuật Nhiếp hồn có thể giúp anh chị tự giải phóng mình khỏi tình trạng hai-trong-một. Điều quan trọng là thái độ của anh chị…

- Tôi thì thế nào cũng được. Tôi đã quá quen với hoàn cảnh hiện nay, đến nước tách ra hay không tách ra không thành vấn đề nữa rồi. Ăn thua là do nơi anh Krazanh…

- Kim này. – Vẫn cái miệng của thầy Haifai tiếp tục nói, nhưng lần này bằng giọng của chính thầy. – Anh cũng như em. Anh thấy cuộc sống như hiện nay thật là dễ chịu. Nếu như em thực sự không hề phàn nàn gì thì chúng ta sẽ tiếp tục sống trong nhau…

- Anh Krazanh! – Thầy N’Trang Long kêu khẽ.

- Cảm ơn ông. Cảm ơn ông rất nhiều, ông N’Trang Long. – Thầy Haifai run run nói, bàn tay với những chiếc móng cong dài và xanh xanh đỏ đỏ nắm chặt lấy nhau, giọng tự nhiên khàn đi. – Nhưng ông cũng biết rồi đó, Balikem dù xinh đẹp đến mấy vẫn không phải là Kim. Tôi không thể hình dung nổi làm sao tôi có thể chăm sóc, chiều chuộng hay chuyện trò thân mật với một người phụ nữ không phải là vợ mình.

- Vẫn là vợ anh đó thôi. Kim chỉ mượn thân xác của Balikem để trú ẩn. – Thầy N’Trang Long gượng gạo nói.

- Ôi, ông N’Trang Long. – Thầy Haifai rên lên. – Tôi nghĩ yêu một người là yêu cả tâm hồn lẫn thể xác của người đó. Nếu tôi yêu Kim qua hình hài của Balikem không chừng tôi là kẻ phản bội lại chính tình yêu của mình…

- Anh không cần phải nói nữa, anh Krazanh. – Thầy N’Trang Long thở hắt ra, trông thầy thật buồn phiền. – Tôi hiểu tâm trạng của anh. Tôi hiểu tình yêu của anh dành cho chị Kim sâu sắc như thế nào. Và dĩ nhiên là tôi tôn trọng điều đó.

- Ông N’Trang Long, ông đã làm hết sức của ông rồi. – Cô Haifai nói bằng giọng dịu dàng hiếm có. – Nhưng rất tiếc là tôi hoàn toàn đồng ý với quyết định của anh Krazanh.

Chắc chắn là Kim đã ôm lấy hoặc ít nhất là đã khoát tay Krazanh khi nói câu đó, nếu cô không mắc kẹt ngay trong người chồng mình.

Từ đầu đến cuối, Nguyên và Kăply không dám xen một lời nào vào cuộc đối thoại giữa thầy N’Trang Long và vợ chồng thầy Haifai.

Hai đứa im lặng nhìn thầy Haifai lững thững bỏ đi, lòng đầy cảm xúc.

Không biết do không khí bị cong đi trong nắng chiều hay vì thực sự là như thế mà tụi nó thấy bóng thầy đột ngột xiêu đi ở cuối đường.

Đúng vào lúc tụi nó có cảm giác thầy sắp sửa khuỵu chân xuống, một bóng người từ sau gốc cây nhanh nhẹn lao ra đỡ lấy thầy.

Thầy Haifai khẽ liếc người kia một cái, không hé môi, cũng không tỏ vẻ ngạc nhiên. Người vừa xuất hiện cũng chẳng nói năng gì, chỉ lẳng lặng vòng tay sau lưng thầy, thầy cũng ngập ngừng quàng tay qua vai người kia, rồi cứ để tay như thế cả hai chậm chạp dìu nhau đi.

Nguyên và Kăply bất giác đưa mắt ngó nhau. Tuy không nhìn rõ mặt người đó vì khoảng cách quá xa nhưng qua mái tóc rối bù như tổ quạ, tụi nó kinh ngạc nhận ra đó chính là họa sĩ Yan Dran.

Nhưng họa sĩ Yan Dran không phải là người duy nhất xuất hiện trong khoảnh khắc có vẻ đã bắt đầu nhuốm u buồn đó.

Thầy Haifai và họa sĩ Yan Dran vừa đi khỏi chừng năm phút, tức là vào lúc thầy N’Trang Long chậm rãi quay sang hai đứa học trò, “e hèm” một tiếng định bắt đầu cuộc trò chuyện, lại thêm một bóng người từ xa đi lại.

Lần này, Nguyên và Kăply nhìn ngay ra thám tử Eakar với thân hình mảnh khảnh và chòm râu dê quen thuộc.

- Hé hé…

Thám tử Eakar đi chưa tới nơi, tiếng cười đã tới trước, trông ông rất giống một con dê vui vẻ.

Nhưng khi nhà thám tử tới gần, tụi nó sửng sốt nhận ra mặt ông đầy nước mắt.

Eakar không nhìn ai. Ông lập cập đi thẳng tới chỗ Balikem đang nằm, nhìn chằm chằm vào mặt Balikem một hồi rồi cúi xuống run rẩy ẵm cô ta lên.

- Hứa thật nhiều

Thất hứa thật nhiều

Yêu thật nhiều

Thấy ghét thật nhiều…

Hai đứa nhóc há hốc miệng khi nghe thám tử Eakar cao giọng ngân nga đoạn nhạc nhảm nhí của lão Seradion.

Rồi cũng không buồn nhìn ai, ông nặng nề bước đi, với cái xác Balikem trĩu nặng trên tay.

- Hứa thật nhiều

Thất hứa thật nhiều…

Thám tử Eakar đi càng lúc càng xa, miệng không ngừng lặp đi lặp lại bài hát học được từ Cửa hiệu thất tình. Khi nhà thám tử đi khuất sau tàng cây rậm, Nguyên và Kăply vẫn nghe giọng hát của ông văng vẳng trong gió, lúc này đã thấp xuống và chuyển qua sụt sùi.

Eakar đến và đi như gió thoảng nhưng nỗi đau đớn đến gần như mất trí của ông khiến Nguyên và Kăply thấy mắt mình đỏ hoe và hai đứa phải cố hết sức để đừng nấc lên trước mặt thầy N’Trang Long khi chợt nghĩ đến Êmê và Mua, hai cô bạn gái thân thiết mà tụi nó biết chắc rằng mình sắp sửa rời xa.

oOo

Nguyên nhìn thầy N’Trang Long đang ngồi trầm ngâm trong chỗ ngồi quen thuộc đằng sau chiếc bàn giấy bề bộn trong văn phòng hiệu trưởng, rụt rè hỏi:

- Tại sao phải về đây hả thầy?

- Ở ngoài rừng gió lạnh quá, tụi con. – Thầy N’Trang Long suýt xoa sau chòm râu rậm. – Hơn nữa, sau khi nhìn thấy bộ dạng như chết rồi của thám tử Eakar, thú thiệt là ta chẳng còn bụng dạ nào nấn ná ở chỗ đó nữa. Buồn gì đâu!

Kăply nuốt nước bọt:

- Eakar ẵm Balikem đi đâu vậy hả thầy?

- Làm sao ta biết được. – Thầy N’Trang Long lúng túng đưa tay gãi cằm. – Chắc ổng kiếm chỗ mai táng. Cũng có thể buồn quá thì ẵm đi lòng vòng vậy thôi. Hi vọng đi chừng một tháng ổng sẽ nguôi ngoai. Khổ thân ổng! Lần đầu biết yêu mà.

Nguyên đưa mắt nhìn quanh phòng và thình lình đứng bật dậy, chạy lại chỗ chiếc báo động kế.

- Ồ, nó đang ở 0 độ, thầy ơi. Hoàn toàn trong veo! – Nguyên hớn hở reo lên.

Kăply nhấp nhổm trên chỗ ngồi:

- Vậy là trường mình an toàn tuyệt đối rồi hả thầy?

- Ờ, – thầy N’Trang Long nhịp những ngón tay lên mặt bàn. – lâu lắm rồi ta mới thấy cái báo động kế hổng báo động cái con khỉ gì hết.

Kăply phân vân nhìn thầy hiệu trưởng, định hỏi gì đó mà không dám.

Thấy thằng nhóc mấp máy môi hai ba cái nhưng chẳng có tiếng nói nào phát ra, thầy N’Trang Long hừ mũi:

- Ta nghĩ là con đang ngứa miệng lắm rồi đó, K’Brêt. Con định moi móc thông tin gì từ lão già này vậy hử?

Như vòi nước được tháo van, Kăply hứng chí phun ào ào:

- Con thắc mắc nhiều thứ lắm thầy ơi. Chẳng hạn như cái nghĩa trang của ba thằng Steng…

Nhưng Kăply mới phun được nửa chừng, Nguyên đã cắt ngang, lúc này nó đã quay lại và ngồi xuống cạnh bạn mình:

- Dĩ nhiên cái nghĩa trang đó được xây dựng theo mệnh lệnh của thầy hiệu trưởng…

- Nói chính xác là theo mệnh lệnh của Hội đồng Lang Biang, con à. – Thầy N’Trang Long đính chính.

Nguyên liếm môi:

- Và đó cũng không phải là cái nghĩa trang theo nghĩa dùng để chôn cất người chết. Buồn cười là ngay cả thằng Steng cũng không biết đó là một cái bẫy dành cho trùm Hắc Ám.

- Tất nhiên là tụi mình cũng chỉ biết điều đó sau ngày hôm nay thôi. – Đang đáp lời bạn, Kăply bỗng đập tay lên đầu một cái “bốp”. – A, mày nhớ hôm trước ở trong rừng thằng Đam Krông nói gì với Steng về cái nghĩa trang này không?

Mắt Nguyên sáng lên:

- Đúng rồi, hôm đó thằng Đam Krông bảo một phù thủy xây dựng chọn kinh doanh nghĩa trang trong thời buổi này là một phù thủy không có đầu óc.

- Thằng nhóc đó bảo như vậy hả tụi con? – Thầy N’Trang Long “à” lên một tiếng, hai bàn tay xoa vào nhau, giọng không rõ là thật hay đùa. – Chà, nếu thằng nhóc tinh quái đó làm quân sư cho trùm Hắc Ám thì bọn ta mệt rồi. Nó mà gieo cái nhận xét đó vào đầu Macketa thế nào Macketa cũng nghi ngờ. May thiệt là may!

Kăply reo ầm khi nghe đến tên Macketa:

- A, còn chuyện tấm khăn che mặt của Macketa nữa thầy? Tại sao thầy không muốn mọi người xem mặt hắn?

Nguyên nhanh nhẩu phụ họa, nhìn mặt cũng biết là đề tài này làm nó háo hức thế nào:

- Thầy còn bảo nếu bỏ tấm khăn đó ra cũng không ai nhìn thấy được mặt thật của Macketa. Vậy là sao hả thầy? Hổng lẽ ngoài tấm khăn ra, Macketa còn đeo mặt nạ bên trong?

Gương mặt thầy N’Trang Long chợt tối đi trước thắc mắc của Nguyên và Kăply. Ánh mắt thầy lang thang đâu đó bên trên trần nhà một lúc lâu rồi từ từ hạ xuống và mắc lại trên mặt bọn trẻ, thầy nhìn hai đứa nhóc thêm một hồi rồi rầu rầu cất tiếng:

- Thầy làm vậy chẳng qua là vì lý do nhân đạo, tụi con à.

Thấy hai đứa học trò nghệt mặt ra, thầy khẽ hắng giọng một cái rồi tặc lưỡi nói tiếp:

- Chắc tụi con còn nhớ biệt danh của Macketa hồi ba trăm năm về trước?

- Nhớ, thưa thầy. – Kăply láu táu. – Lúc đó hắn là Pô Palay Tàn Phế.

- Hay lắm. Thế tụi con có biết nguồn gốc của hai chữ “Tàn Phế”…

- Chuyện đó con cũng biết luôn, thầy. – Kăply hí hửng như thí sinh gặp phải đề thi trúng tủ. – Thằng Suku bảo Pô Palay nguyên là kẻ lành lặn, nhưng hắn tự đánh gãy đôi chân để luyện tà thuật.

- Vấn đề là ở chỗ đó, tụi con à. – Thầy N’Trang Long nở một nụ cười méo mó. – Macketa là một con người thông minh tuyệt đỉnh, nhưng tham vọng quá lớn làm cho hắn trở nên mê muội.

Nguyên và Kăply tròn mắt nhìn thầy, hồi hộp chờ nghe tiếp, vì thiệt sự thì tụi nó cũng chưa rõ Macketa mê muội chỗ nào.

- Nghệ thuật hắc ám nếu kết hợp với phép hủy thân sẽ giúp cho các phù thủy tăng tiến trình độ đến chóng mặt. Tuy biết rõ như vậy nhưng không phải phù thủy hắc ám nào cũng dám làm và kẻ dám làm thì không có đủ năng lực để làm.

- Trừ Macketa hả thầy? – Nguyên hỏi, cảm thấy đôi môi tự nhiên khô rang.

Thầy N’Trang Long khép mắt lại như không muốn nhìn vô sự thật nghiệt ngã:

- Ừ, trừ Macketa. Ba trăm năm trước, Macketa hủy đôi chân. Bây giờ…

- Con hiểu rồi, thưa thầy. – Kăply ré lên, bụng đột ngột quặn lại như bị ai xoắn lấy. – Hắn đã tự phá hủy gương mặt của mình.

Một sự yên lặng khắc khoải theo sau tiếng thét của Kăply. Giữa bầu không khí xúc động chạy khắp căn phòng, gần như không ai dám nhìn ai.

Có đến một lúc lâu, không người nào nói gì.

Cuối cùng, thầy N’Trang Long là người đầu tiên cố phá tan sự nặng nề:

- Tụi con biết không, so với gương mặt hiện nay của Macketa thì gương mặt của thầy Haifai hoàn toàn có thể gọi là đẹp trai.

Trái với ý định của thầy, Nguyên và Kăply nhận thấy câu nói đó chỉ làm cho ngực tụi nó nặng hơn. Có lẽ thầy N’Trang Long cũng kịp nhận ra điều đó nên thầy không buồn hé môi thêm lần nào nữa.

- Kinh khủng quá! – Kăply thình lình rên lên, hi vọng làm như vậy sẽ cảm thấy dễ chịu hơn là ngồi im.

- Điều kinh khủng nhất trong chuyện này thực ra không nằm ở chỗ gương mặt bị tàn phá. – Thầy N’Trang Long từ từ mở mắt ra. – Mà đáng sợ ở chỗ: đến gương mặt của mình mà Macketa cũng sẵn sàng hy sinh thì hắn chẳng ngần ngại gì mà không hy sinh toàn thể cư dân xứ Lang Biang để đạt được mục đích điên rồ của hắn.

Macketa chắc là rất đẹp trai, Nguyên và Kăply bất giác nghĩ và hai đứa tự nhiên muốn rùng mình một cái quá sức.

Thầy N’Trang Long nhìn hai đứa học trò, thở một hơi thật mạnh, như có một hạt táo chẹn ngang họng:

- Hừm, một kẻ đã không yêu quý bản thân mình thì sẽ không bao giờ biết thương yêu người khác, tụi con à.

Thầy cúi xuống hai bàn tay của mình đang đặt trên bàn, lẩm bẩm:

- Cũng may là cuối cùng hắn đã bị bắt.

Nguyên và Kăply ngồi im theo dõi từng cử chỉ của thầy, thấp thỏm không biết thầy có sắp nhớ tới thói quen bất ngờ đuổi khách hay chưa.

Kăply cố lục lọi đầu óc để xem có những gì mà nó chưa kịp hỏi.

- À, thầy ơi, có phải khi lắp cửa kính tím cho lớp Sơ cấp 1, thầy đã đoán trước có một ngày hai anh em Pôcô – Pôca sẽ tha hai con rắn đến trường mình?

- Không đâu, con à. – Thầy N’Trang Long ngước lên và Kăply thấy lòng mình ấm lên một chút khi nhận ra thầy đang mỉm cười. – Việc họa sĩ Yan Dran đến xin dạy học ở lớp hướng nghiệp là điều ta không hình dung ra. Vì vậy mà ta đoán Yan Dran đến trường Đămri là có mục đích khác.

- Mục đích gì hả thầy?

- Tìm cơ hội tranh đoạt báu vật ở lâu đài K’Rahlan. Chắc chắn Ama Êban đã bảo Yan Dran làm thế.

- Nhưng Yan Dran đã làm ngược lại, thưa thầy. – Nguyên vùng kêu. – Ổng và dì Êmô đã giúp con lấy lại chiếc hộp kim loại và đem ra khỏi lâu đài Sêrôpôk.

- Ta hổng ngạc nhiên gì về chuyện đó hết, K’Brăk. – Thầy N’Trang Long gật gù, Nguyên cảm giác có một thứ ánh sáng vui vẻ lấp lánh trên mặt thầy. – Yan Dran là con người sống có nguyên tắc. Việc dù nhỏ, nhưng nếu đã biết là sai thì ông ta không bao giờ làm.

Thầy N’Trang Long bắt đầu mò tay lên chòm râu:

- Sau vụ này, ta vẫn muốn giữ Yan Dran ở lại trường. Đã đến lúc ông ta có thể phổ biến bí quyết về nghệ thuật vẽ truyền thần được rồi. Hơn nữa, ta cũng muốn nhốt thằng nhóc Yan Jik và hai con ma sinh đôi kia trong trường Đămri cho đến chừng nào tụi nó tốt nghiệp. Hổng học hành gì ráo, nói thiệt là tụi nó quậy ghê quá.

- Còn vụ cửa kính tím, thầy? – Kăply nôn nóng quay lại đề tài lúc nãy.

- À, cửa kính tím vốn được dành cho giáo sư Lãng Quên. Chắc tụi con đã biết giáo sư Lãng Quên là ai rồi?

- Là Đại phù thủy Păng Sur phải không thầy?

- Đúng rồi. Chà, – thầy N’Trang Long lại nhịp tay lên mặt bàn. – có lẽ tụi con chưa biết màu tím là màu của những bí mật. Ngoài ý nghĩa về sự luân hồi, màu tím còn có khả năng nuốt chửng và làm tắt ánh sáng, do đó màu tím xưa nay vẫn được xem là màu của không màu. Khi Păng Sur ở trong căn phòng có lắp cửa kính tím thì cô ta trở nên vô hình tuyệt đối.

- Là sao hả thầy?

- Là cô ta sẽ không hiện ra trong bất cứ một tấm gương nào. Mọi tấm gương pháp thuật đều bị vô hiệu hóa trong lớp học này. Cả trí nhớ về cô ta nữa, cũng bị vô hiệu hóa nốt.

Kăply toét miệng cười:

- Trừ hai con ma Pôcô – Pôca phải không thầy?

- Ờ.

Thầy N’Trang Long gật đầu. Và khi thầy nói tiếp thì Kăply không thể nào cười nổi:

- Và trừ cả tụi con nữa, Nguyên và Kăply à.

## 43. Chương 30

Chương 30

Kăply

Nguyên và Kăply cảm thấy giống như mình đang rơi. Rơi từ chỗ nào đó cao lắm. Rơi thẳng xuống một cái vực tối đen và sâu hun hút. Ruột gan đảo lộn và tan chảy ra, còn đầu óc thì mụ đi, y như vừa đập một cú quá mạng vào tường. Nếu trước đây tụi nó đã từng gặp những chuyện kinh hãi (và thực tế đã gặp rất nhiều rồi) thì tất cả cũng chẳng ăn nhằm gì so với lúc thầy N’Trang Long đột ngột gọi hai đứa nó bằng cái tên cúng cơm của tụi nó ở làng Ke.

Kăply nhìn trân trối vào mặt thầy N’Trang Long, hả họng tính kêu lên nhưng cái lưỡi hình như thụt đi đâu mất.

Ngồi điếng người bên cạnh, Nguyên cũng đang trợn mắt lên nhìn thầy. Nó có cảm giác nó đang nhìn vào một tấm gương, thấy nó đang chết khiếp trong đó.

- Bình tĩnh lại đi, tụi con. – Thầy N’Trang Long trìu mến nhìn hai đứa nhóc. – Cho dù tụi con là K’Brăk và K’Brêt hay là Nguyên và Kăply, ta tưởng tình cảm ta dành cho tụi con cũng hổng có gì khác. Thậm chí, nếu tụi con là những đứa trẻ đến từ thế giới khác, ta còn phải cám ơn tụi con nữa đó.

- Thầy… thầy… – Kăply cà lăm như đang ngậm một con cóc trong miệng. – Mà… làm sao thầy biết tụi con là… là… Nguyên và Kăply?

- Chẳng phải chính tụi con đã từng thú nhận với ta hay sao? – Thầy N’Trang Long nói, hàng ria sâu róm trên môi thầy cựa quậy như để che dấu một nụ cười phía sau. – Nếu đầu óc ta chưa lẩm cẩm đến mức lộn tùng phèo thì ta nhớ lần đầu tiên gặp ta tại căn phòng này, chính Nguyên đã khăng khăng bảo tụi con không phải là K’Brăk và K’Brêt nhà K’Rahlan…

- Thầy không nhớ sai đâu, thầy. – Kăply bộp chộp vọt miệng. – Chính bạn Nguyên đã nói thế.

Người chồm tới trước, Kăply hăng hái tuôn một tràng:

- Bữa đó thầy còn nói tụi con là K’Brăk và K’Brêt cũng được, mà không phải là K’Brăk và K’Brêt cũng được. Vấn đề là số phận đã định đoạt rồi. Sự tình cờ đã chọn tụi con, và lịch sử đã trao vào tay tụi con cái sứ mạng cao cả là đương đầu và đánh bại phe Hắc Ám…

- Con nhớ hay lắm, Kăply. – Thầy N’Trang Long gục gặc đầu. – Đúng là ta đã nói như thế…

Nguyên khụt khịt mũi:

- Nhưng lúc đó tụi con chỉ nghĩ là thầy nói bâng quơ thế thôi, vì có lẽ chuyện vớ vẩn và khó tin đó không đáng để thầy quan tâm…

Thầy N’Trang Long thu nụ cười lại, và điều đó khiến thầy đột nhiên nghiêm nghị:

- Ta quan tâm ngay từ khi tụi con đặt chân đến xứ Lang Biang, Nguyên à.

- Thầy vừa nói gì hả thầy? – Kăply bật ra tiếng la hoảng. – Hổng lẽ ngay vào cái hôm K’Brăk và K’Brêt cố tình lừa tụi con về đây thế mạng cho hai đứa nó, thầy đã biết?

- Ừm. Nhưng con chỉ nói đúng một nửa thôi. Đúng là Hội đồng Lang Biang có một hệ thống báo động siêu nhạy. Bất cứ sinh vật nào từ thế giới khác đột nhập vào Lang Biang, bọn ta đều biết, thậm chí biết đến tận chân tơ kẽ tóc. Nhưng kẻ lừa hai đứa con tới xứ này không phải là K’Brăk và K’Brêt.

- Ủa, – Kăply chưng hửng. – không phải hai đứa nó hả thầy?

- Dĩ nhiên là không phải. Kẻ chủ mưu trong vụ này là K’Tul. Ông ta không muốn K’Brăk và K’Brêt chết dưới tay của phe Hắc Ám nên tìm cách dụ hai thằng nhóc đi du lịch sang thế giới khác và đưa hai đứa con về đây.

Tiết lộ của thầy N’Trang Long khiến Nguyên và Kăply bất giác nghe rờn rợn sau gáy, gai ốc nổi khắp người. Hóa ra ông K’Tul đã biết sự thật về tụi nó ngay từ đầu! Chắc chắn cái tin tụi nó bị mất trí nhớ vì trúng phải lời nguyền Tan xác của Buriăk cũng do chính ông tung ra. Nghĩ đến những ngày sống bên cạnh con người nguy hiểm đó, Nguyên tự nhiên thấy lạnh toát sống lưng – giống hệt cái cảm giác của người vừa chết hụt.

Phải cố hết sức nó mới thốt được thành lời ý nghĩ trong đầu:

- Nhưng chính K’Brăk và K’Brêt đã phù phép tụi con…

- Hai thằng nhóc đó thì biết cái cóc gì. – Thầy N’Trang Long hừ khẽ, bàn tay đã rất muốn nhảy lên cằm. – Tụi nó chỉ làm theo lời dặn dò của ông K’Tul thôi, rằng phải làm như thế thì sự vắng mặt của tụi nó mới qua mắt được mọi người.

Nguyên nhíu mày, nếu không có thầy hiệu trưởng ngồi trước mặt thì nó đã dứt cả đống tóc rồi:

- Nhưng tại sao ông K’Tul lại muốn bảo vệ K’Brăk và K’Brêt hả thầy? Chẳng phải ổng đã bán linh hồn cho trùm Hắc Ám và là tổng hộ pháp của hắn rồi sao?

- K’Tul là con người phức tạp. – Thầy N’Trang Long rùn vai. – Dĩ nhiên bây giờ thì ông ta đã trở lại con người thật của mình. Nhưng lúc còn làm việc cho Macketa, ta nghĩ ông ta cũng không toàn tâm toàn ý phục vụ cho hắn. Ông ta giữ K’Brăk và K’Brêt lại là có mưu đồ riêng. Nếu ta đoán không lầm thì K’Tul định sau này sẽ dùng hai thằng nhóc để mặc cả với K’Rahlan và Ka Ming về báu vật trong lâu đài…

- Nhưng ai cũng nghĩ vợ chồng K’Rahlan đã chết rồi, thưa thầy.

- Một con người đa nghi như K’Tul không bao giờ suy nghĩ giống những người khác, con à. – Thầy N’Trang Long khép hờ mắt, thong thả nói tiếp. – Thực ra tối hôm qua sau khi cướp được chiếc hộp kim loại từ tay giáo sư Akô Nô, K’Tul đã muốn đào tẩu lắm rồi. Nhưng trước các đại phù thủy cỡ như ta và Păng Sur, hắn không dám manh động đó thôi.

- Thầy ơi. – Kăply bỗng nhiên cảm thấy ấm ức. – Thầy đã biết tụi con không phải là K’Brăk và K’Brêt, tụi con đến từ thế giới khác, không biết chút gì về pháp thuật, thế mà thầy nỡ nào bắt tụi con làm chiến binh giữ đền…

- Bây giờ trình độ pháp thuật của tụi con đã ngang với các siêu phù thủy rồi, Kăply. – Thầy N’Trang Long thản nhiên đáp.

- Nhưng tụi con đã gặp rất nhiều nguy hiểm. – Giọng Kăply vẫn không nguôi giận dỗi. – Riêng con, lúc ở thung lũng Plei Mo, con đã chết đi sống lại…

- Rốt cuộc con có chết đâu. – Thầy N’Trang Long lại nhúc nhích hàng ria mép, như cố nín cười.

- Thế nhỡ…

- Không thể nhỡ được, con à. – Thầy N’Trang Long giơ bàn tay to bè lên như thề thốt. – Lúc nào Pi Năng Súp, Păng Sur cũng ở cạnh tụi con. Cả giáo sư Akô Nô nữa.

Mặt Kăply vẫn quàu quạu, và nếu hôm nay thằng Nguyên cứ để mặc cho bạn mình nói xẳng thì có nghĩa là lòng nó cũng oán trách thầy hiệu trưởng ghê lắm.

- Thầy có nói gì thì con vẫn không cảm thấy nhẹ nhõm chút nào. Ở trường Đămri có cả lô cả lốc đứa tài giỏi, ngay cả đứa chưa đến trường ngày nào như Suku cũng giỏi hơn tụi con, sao thầy không chọn tụi nó gánh lấy sứ mạng tiêu diệt phe Hắc Ám…

- Ta có cảm tưởng con vừa trúng phải bùa Nóng sôi rồi đó, Kăply. Con phải uống một chút nước để cái đầu nguội bớt đi con.

Thầy N’Trang Long mở bừng mắt ra, vừa nói thầy vừa chộp đại một cái vào không khí, đã tóm ngay lấy một chiếc bình pha lê màu lam. Không buồn hóa ra thêm hai chiếc ly như mọi lần, thầy khẽ lắc tay một cái, một vòi nước màu cam vọt ra khỏi miệng bình, bắn thẳng tới trước mặt hai đứa học trò.

Phản xạ tự nhiên của Nguyên và Kăply là né người qua một bên để nước khỏi tung tóe đầy mặt. Nhưng khi sắp phun tới mặt tụi nó, vòi nước thình lình chậm lại và tự động tách ra làm hai, một vòi vòng qua bên trái một vòi vòng qua bên phải, nhắm miệng hai đứa nhóc từ từ bay tới, trông như hai dải lụa màu cam.

- Uống đi tụi con. – Thầy N’Trang Long hào hứng quảng cáo. – Thứ rượu này khiến con người ta thư thái, sảng khoái cực kỳ. Đặc biệt nó có thể giúp tăng năng lượng pháp thuật, vì vậy mà nó rất quý hiếm. Cỡ như Kan Kuru và Ama Moto đừng hòng được ta chiêu đãi thứ rượu này.

Nghe vậy, Nguyên và Kăply yên tâm há miệng ra. Quả nhiên, thứ nước màu cam vừa chạm vào môi, tụi nó đã thấy ngọt lịm, thơm phức và mát rượi như vừa lấy ra từ tủ lạnh. Nguyên và Kăply nghe hương thơm và mùi vị của thứ chất lỏng này rất quen, nhưng dù bới tung ký ức tụi nó vẫn không nhớ ra mình đã nếm qua lúc nào.

- Tuyệt không, tụi con? – Đợi hai đứa trẻ uống xong, thầy N’Trang Long đặt chiếc bình xuống, nheo mắt hỏi.

Nguyên đưa tay quẹt mép, xuýt xoa:

- Tuyệt lắm, thầy. So với bia Saydimi và bia Concop, loại rượu này nhẹ và ngon hơn nhiều.

- Nghe quen quen, thầy ơi. – Kăply chun mũi hít hít. – Nhưng con chẳng nhận ra thứ rượu này làm từ loại trái cây nào.

- Tụi con nghe quen quen là phải rồi. – Thầy N’Trang Long mân mê chòm râu xoăn. – Nó được làm từ những quả táo vàng trên núi Lưng Chừng. Chính giáo sư Akô Nô tặng ta đó. Hừm, nhưng ổng chỉ tặng có ba bình thôi. Đúng là keo kiệt quá sức.

Kăply khoái chí:

- Ủa, thầy Akô Nô biết nấu rượu hả thầy?

- Ổng mà biết nấu rượu thì ta đi đầu xuống đất. Loại rượu này do bọn khỉ Manibum chưng cất, ổng chỉ có tài mò tới lấy trộm của bọn chúng thôi.

Trong khi Nguyên và Kăply liếm mép một cách thèm thuồng như cố tận hưởng vị ngọt còn đọng trên đầu môi, thầy N’Trang Long thận trọng dựa tấm lưng to đùng vào lưng ghế, đưa mắt ngắm hai đứa học trò, đắn đo một lúc như lựa lời rồi trầm ngâm cất tiếng:

- Thiệt là oan cho ta nếu con cứ luôn miệng trách ta một cách quá hăng hái như con đã làm nãy giờ, Kăply à.

Kăply tròn xoe mắt nhìn thầy hiệu trưởng, tia nhìn như muốn nói “Vậy mà oan hả thầy?”

- Oan quá đi chứ! – Như đọc được ý nghĩ trong đầu thằng nhóc, thầy N’Trang Long khẽ gật đầu. – Vì trên thực tế chỉ có Nguyên và con là xứng đáng với vai trò chiến binh giữ đền đời thứ ba của xứ Lang Biang hơn bất cứ một ai khác. Đặc biệt là con, Kăply.

- Nhưng con không phải là cư dân Lang Biang thực sự. – Kăply gãi gáy. – Con không biết pháp thuật…

- Nhưng con có bản năng pháp thuật. – Thầy N’Trang Long ngắt lời. – Ngay từ đầu ta đã nhận ra phẩm chất đó nơi con.

Trước vẻ mặt ngơ ngác của hai đứa học trò, thầy N’Trang Long điềm tĩnh hỏi:

- Có phải ở thế giới tụi con, Nguyên và con có nguồn gốc không giống nhau?

- Sao thầy biết hả thầy? – Kăply kinh ngạc, một lần nữa nó lại dựng mắt lên. – Thầy nói đúng. Con là người Chămpa.

- Nếu ta không lầm thì người Chămpa thờ thần Silva và nhiều vị thần khác, có đúng vậy không? – Thầy N’Trang Long hỏi cho có hỏi. Không cần đợi Kăply xác nhận (có vẻ như thầy cho rằng cả thế giới phải biết câu trả lời rồi), thầy từ tốn giải thích. – Tuy vương quốc Chămpa đã không còn tồn tại nhưng sức mạnh vô hình của các đấng thần linh vẫn chảy trong người con như một mạch ngầm, ta tạm gọi nó là bản năng siêu nhiên. Khi ở thế giới của tụi con, bản năng đó sẽ đời đời thiếp ngủ. Nhưng khi con đặt chân đến Lang Biang, xứ sở của pháp thuật, tức là khi con gặp một môi trường thuận lợi, bản năng đó nơi con tự động thức dậy, Kăply à.

Nguyên chớp mắt, giọng méo đi vì xúc động:

- Ý thầy muốn nói đến khả năng nghe được lời nguyền rủa thầm của quái nhân và các khả năng kỳ lạ khác của Kăply như làm hiện ra…

- Chính là ta đang muốn nói đến chuyện đó, Nguyên à. Nhưng làm hiện ra con chim vàng mới là điều quan trọng nhất. Ta chắc đó là chim thần Garuda. Dĩ nhiên người Chămpa còn có những linh vật khác như bò thần Nandin, rắn thần Naga. Nhưng có lẽ vật hộ mệnh của Kăply là con chim này.

Nguyên gật gù:

- Hèn gì chim Garuda luôn bay ra để bảo vệ mỗi khi Kăply bị ngất xỉu…

- Nhưng phải có một con chim khác kích thích nó. – Kăply nhăn nhó tiếp lời bạn. – Và nếu lúc đó không có một con chim nào quanh đó thì con sẽ tiêu tùng hả thầy?

- Bản năng này của con đã bị đóng băng quá lâu rồi, Kăply. Nên để chim Garuda nhớ tới nhiệm vụ, cần phải có một con chim mồi. Ta tin tới lần thứ ba hoặc thứ tư, chim thần Garuda sẽ tự động xuất hiện mà không cần kêu gọi hay dụ dỗ.

Thầy N’Trang Long đập lên bàn bằng cả hai tay, một động tác thay cho câu nói “Chú ý!”. Và khi Nguyên và Kăply háo hức chong mắt vào chòm râu rậm của thầy rồi thì thầy mới giơ một cánh tay lên, cao giọng:

- Bây giờ thì các con thử tưởng tượng đi. Nếu hai đứa con không ngẫu nhiên xuất hiện ở xứ sở này thì toàn bộ cư dân ở đây sẽ ra sao?

Kăply liếm mép:

- Chắc là chết sạch hết hả thầy?

- Chứ còn gì nữa. Chim thần Garuda chính là khắc tinh của thần chú Cực lạc tiêu diêu. Nếu chim thần Garuda không xuất hiện, chỉ cần một tuần Macketa đủ làm cỏ hết cái xứ này.

Thầy N’Trang Long từ từ hạ tay xuống và mỉm cười tinh quái:

- Thấy chưa con! Ta đâu có mất trí đến mức tự nhiên chọn hai thằng nhóc đi lạc làm chiến binh giữ đền.

- Con hiểu rồi, thưa thầy. – Kăply áy náy nói.

Đôi mắt thầy N’Trang Long dịu đi và giọng nói của thầy trở nên ấm áp:

- Cho nên ta mới nói số phận đã chọn tụi con, và lịch sử đã trao vào tay tụi con cái sứ mạng cao cả đó. Ta nghĩ, không chỉ ta mà tất cả cư dân xứ Lang Biang đều phải cảm ơn tụi con, không chỉ về những gì tụi con đã làm được mà cả về thái độ hào hiệp của tụi con. Tụi con đã hành động như tụi con chính là K’Brăk và K’Brêt mặc dù tụi con biết tụi con không phải là K’Brăk và K’Brêt.

- Thầy ơi…. – Kăply kêu lên khi thầy hiệu trưởng nói những câu cuối.

- Gì đó con?

Kăply chưa kịp đáp, Nguyên đã nói thay:

- Đã đến lúc tụi con phải về làng Ke thầy ạ. Tụi con đi đã quá lâu rồi.

Kăply ngập ngừng hỏi:

- Công việc ở đây vậy là đã xong hết rồi phải không thầy?

- Xong hết rồi, tụi con.

Thầy N’Trang Long khẽ đáp, giọng phảng phất nỗi buồn. Thầy nhìn hai đứa nhóc bằng ánh mắt khó mà nói chính xác chứa đựng cảm xúc gì. – ngậm ngùi, vấn vương hay mất mát, hay là tất cả:

- Dù rất lưu luyến hai đứa con nhưng ta nghĩ hoài vẫn không tìm ra lý do gì để giữ tụi con ở lại. Mà ngẫm cho cùng ta cũng không có quyền làm thế.

Thầy cắn một sợi ria, như người ta vẫn cắn môi để không cho tình cảm trào ra theo cái cách không thể kiểm soát, và vừa nhai sợi ria của mình thầy vừa rầu rĩ nói:

- Trưa mai, tụi con. Trưa mai, ta đợi tụi con ở thung lũng phía sau lâu đài K’Rahlan để đưa tụi con về lại làng Ke.

- Thầy ơi, tụi con muốn đi ngay tối nay… – Kăply nôn nao nói, đúng lúc đó hình ảnh hai chiếc bím tóc của Mua chợt hiện lên trong tâm trí khiến nó luống cuống.

- À, không phải ngay tối nay. Con nói lộn. Trưa mai…

- Tụi con cũng không dám phiền đến thầy. – Nguyên xen lời. – Tụi con sẽ tự quay về…

- Tự quay về? – Thầy N’Trang Long trợn mắt như thể Nguyên vừa làm một chuyện gì hết sức cổ quái. – Tụi con định quay về bằng cách nào vậy hử?

- Những chiếc ghế ngựa vằn, thưa thầy. – Nguyên lễ phép. – Tụi con đã tìm thấy chúng trong bí thất của ông K’Tul.

- Thú thiệt là ta không hiểu con nói gì. – Đôi mắt thầy N’Trang Long càng mở to hơn. – Những chiếc ghế ngựa vằn ư? Ta biết những chiếc ghế này. Nhưng chúng thì liên quan gì vào đây?

- Sao thầy lại nói thế? – Tới lượt Nguyên tròn mắt. – Tụi con đã đến xứ Lang Biang trên những chiếc ghế này mà. Chẳng phải đó là phương tiện đi lại giữa các thế giới sao?

- Dĩ nhiên là không phải. – Thầy N’Trang Long cựa quậy hàng ria mép, có vẻ khó khăn lắm thầy mới khỏi bật cười. – Tụi con bị hai thằng nhóc kia đánh lừa rồi. Hừm, ghế ngựa vằn thì nhà nào mà chẳng có.

Thầy huơ tay một cái nhẹ hều về bên trái. Nguyên và Kăply lật đật đảo mắt nhìn theo, mặt đờ ra khi thấy cả chục chiếc ghế ngựa vằn không biết ở đâu hiện ra, xếp một dãy dài sát tường.

- Đây là thứ đồ chơi ưa thích của trẻ con Lang Biang. Lừa bạn bè ngồi vào ghế rồi trói lại hoặc cho chiếc ghế lao đi giật cục. Khi trò này đã không còn bất ngờ, lũ tiểu yêu đó lại nghĩ ra cái trò thách nhau ngồi vào ghế để xem đứa nào có đủ trình độ thoát ra…

Thầy N’Trang Long nói tới đâu, bộ mặt của Nguyên và Kăply chảy dài ra tới đó.

- Trời đất! Vậy mà mấy tháng nay… – Mặt đỏ nhừ, Kăply vừa nói vừa bụm miệng, như thể nó chỉ dám rên lên với những ngón tay.

Nguyên dứt vội một sợi tóc, cố nói thiệt nhanh trước khi bị sự xấu hổ nhấn chìm:

- Vậy tụi con tới đây và quay về bằng cách nào hả thầy?

- Có một lối đi, con à.

Thầy N’Trang Long nghiêm trang đáp, rồi dường như không muốn bọn trẻ có thì giờ thắc mắc về lối đi chắc là vô cùng bí mật đó, thầy nhỏm người lên khỏi ghế để chuẩn bị thốt ra cái câu mà chỉ trông điệu bộ của thầy, thằng Kăply đã ranh ma nói trước:

- Thầy định nói là cũng không còn quá sớm để tụi con xéo ra khỏi đây hả thầy?

- Ha ha, con hiểu ta thiệt đó, Kăply. – Thằng nhóc làm vị hiệu trưởng phì cười. – Con chỉ nói sai có một chữ thôi. Ta khoái tụi con chết được, nỡ lòng nào ta dùng chữ xéo để đưa tiễn tụi con, nhất là trong một ngày đặc biệt như thế này.

oOo

Lâu đài K’Rahlan nhộn nhịp tưng bừng như có dạ tiệc. Đèn giăng khắp nơi, từ trong nhà ra ngoài vườn, toàn đèn quả bí. Vì quả bí to nhất trong các loại quả nên khi nó cháy lên (dĩ nhiên sau khi được phù phép), ánh sáng tỏa ra dĩ nhiên rực rỡ nhất và lan đi xa nhất, tới tận ngoài cổng rào.

Khi Nguyên và Kăply về tới trước cổng đã thấy bên trong tấp nập những người là người, tiếng cười nói vẳng ra tới tận chỗ tụi nó đứng.

- Gì thế mày? – Kăply hồi hộp kéo tay Nguyên.

- Chắc người ta tới chúc mừng vợ chồng K’Rahlan. – Ka Ming và bà Ka Lên trở về. – Nguyên trầm ngâm. – Hơn nữa, theo vòng xoay của lịch sử thì cứ mỗi lần phe Hắc Ám bị tổn thất nghiêm trọng như thế này, xứ Lang Biang lại được hưởng thanh bình trong vòng từ ba trăm đến bốn trăm năm. Lý do này cũng đáng ăn mừng lắm chớ.

Kăply chong mắt qua hàng rào, ngần ngừ:

- Tụi mình vô không?

- Đứng ngoài này đi.

Hai đứa chôn chân trước cổng một lát, Nguyên lại kéo Kăply đi vòng ra cổng sau, đứng bên ngoài nghếch mắt dòm vô.

- Đứng ở cổng trước, khách ra vô thế nào cũng chạm mặt. – Nguyên giải thích, tay vẹt cành lá lòa xòa trước mặt để nhìn cho rõ hơn quang cảnh bên trong.

- Thì đâu có sao!

- Không sao à? – Nguyên hừ giọng. – Mày thử bắt bộ não của mày làm việc đi. Hiện nay ai là chiến binh giữ đền ở xứ Lang Biang? Ai đã giải được hai câu thơ của ông K’Tul? Ai đã tìm được đường đến khu rừng thau lau? Con chim vàng bay ra từ người của ai? Rồi ai đã…

- Thôi, đủ rồi. – Kăply sợ hãi đưa tay lên bịt tai, tưởng tượng đang có cả đống người vây quanh nó, thi nhau rót vào tai nó hàng lô hàng lốc những câu hỏi như thể mong dùng câu hỏi chôn sống nó cho rồi.

- Nè, – Nguyên huých cùi tay vô hông bạn. – tao thấy có cả bác Bolorađam và ba thằng Tam đang cụng ly côm cốp trong kia.

- Họ là anh em kết nghĩa mà. Có khi mai mốt họ thành sui gia nữa đó. – Kăply cười khì khì và buông tay xuống để bắt chước Nguyên vẹt cành lá che phía trước, nhướng mắt nghiêng ngó.

- Ê, có cả ông Pirama nữa. – Kăply reo lên khi nhìn thấy ba của Mua đang cầm cốc bia đi ngang qua chỗ lão Seradion ngồi và xề xuống cạnh ông K’Tul.

- Vui thiệt. – Nguyên hấp háy mắt. – Cả lão Alibaba và chú Mustafa mà cũng mò tới đây thì thiệt là khó tin!

Bận rộn nhất trong buổi dạ tiệc chắc là thằng Đam Pao và con Chơleng. Hai đứa di chuyển như con thoi từ nhà bếp đến bàn ăn rồi từ bàn ăn đến nhà bếp, lăng xăng không ngừng nhưng mặt mày trông vô cùng hớn hở.

Bà Ka Ming niềm nở tiếp khách, chốc chốc lại dõi mắt ra ngoài cổng trước, chắc là sốt ruột khi thấy Nguyên và Kăply vẫn biệt tăm, không biết hai thằng nhóc đứng ngoài bờ rào đang sốt ruột không kém gì bà.

Nguyên và Kăply vét hết kiên nhẫn đứng thêm một hồi, đã thấy bồn chồn. Khách đang hào hứng quá, cả buổi vẫn chưa thấy ai cáo từ.

Kăply đổi chân hai ba lần, mặt xệ xuống:

- Mỏi chân quá, mày.

Lần này Nguyên không đáp, tại nó cũng đang cảm thấy điều mà thằng bạn nó cảm thấy: cặp giò nó đang có dấu hiệu không nghe lời nó.

Đang phân vân chưa biết nên vào nhà hay tiếp tục đứng bên ngoài, Nguyên bỗng giật bắn mình khi nghe có tiếng nói vang lên sát rạt sau lưng:

- Sao hai anh không vào nhà đi?

Ngoảnh lại thấy thằng Suku đang thô lố mắt nhìn mình, Nguyên muốn thụi cho thằng oắt một cái hết sức; nếu nó không thụi chỉ vì đúng lúc đó nó nhác thấy con khỉ Chacha đang đứng lấp ló phía sau Suku.

- Chào ngài ạ. – Nguyên và Kăply lật đật cúi đầu.

- Ông em đang ngồi trong kia. – Suku vỗ tay lên đầu con khỉ con, toét miệng cười. – Còn đây là con Chacha thật.

Lần này thì chắc Suku bị thụi thật rồi. Vì lúc đó Kăply thấy rõ ràng thằng-bạn-đại-ca của mình nghiến răng ken két và có vẻ như không điều gì có thể ngăn nó vung tay ra…

## 44. Chương 31 - Phần 1

Chương 31

Ngày cuối cùng ở xứ Lang Biang

Khi Nguyên, Kăply, Êmê, K’Tub và Păng Ting đổ ra đại lộ Brabun thì phố xá đã giống như đang vào mùa lễ hội. Y như một khu phố mới vừa mọc lên chỉ trong một đêm, mặt đường sạch bong, sáng loáng như mới đánh bóng, nhà cửa hai bên đã được sơn phết lại, và từ đầu đường đến cuối đường, nhà nào cũng treo đèn và kết hoa. Tất cả các cửa hiệu đều đồng loạt treo bảng GIẢM GIÁ.

Trùm sò như mụ Kibo mà còn treo trước cửa tiệm BAY LÊN NÀO tấm băng rôn đỏ chót trên đó loằng ngoằng dòng chữ ngọt như đường: “Tiền bạc không phải lúc nào cũng quan trọng. Hôm nay bổn tiệm cho thuê chổi miễn phí 100 %.”

Kăply đang tính mở miệng khen mụ, quai hàm đột nhiên cứng đờ. Ánh mắt nó vừa nhác thấy dòng chữ nhỏ xíu kẻ nắn nót ngay bên dưới: “Ngày mai, tăng giá gấp đôi.”

Suýt chút nữa Kăply đã văng ra một câu bậy bạ nếu thằng K’Tub không thình lình giật mạnh tay nó. Kăply ngoảnh lại, thấy thằng nhóc ra hiệu cho nó nhìn về phía Êmê.

Hoàn toàn có thể liên tưởng sự kinh ngạc của Kăply với vẻ mặt của người đang trông thấy một con cá biết bay: Cách nó khoảng năm mét, Êmê hai tay ôm cặp, đang đứng ngẩn ra say sưa thưởng thức bản nhạc cực kỳ nhăng nhít phát ra từ cửa tiệm của lão Seradion:

Khi thất tình

Vào đây đi em

Không thất tình

Vào đây đi xem

Nếu không từng giọt lệ

Rớt xuống mồ thành ba ly kem…

Kăply quay sang Nguyên, lẩm bẩm:

- Nhạc này giống nhạc nhái quá hà. Tao nghe quen quen.

Nguyên nhún vai:

- Balikem mà còn sống, có cho vàng lão Seradion cũng hổng dám đem tên của ả ra giễu.

K’Tub khều vai Êmê, ranh mãnh nhại lại câu nói hôm qua của bà chị:

- Nè, nói không phải nịnh chứ bản nhạc này cũng hay quá chứ hả, chị Êmê?

Đến lúc đó, Êmê mới choàng tỉnh. Mặt đỏ bừng, nó thò tay cốc thằng nhóc một cái và co giò chạy thẳng trước tiếng cười ngặt nghẽo của tụi bạn.

Thiệt tình mà nói thì ngày hôm đó chỗ nào cũng đầy ắp tiếng cười. Chung quanh bọn trẻ người đông nghìn nghịt, đến mức bọn Kăply có cảm tưởng toàn thể cư dân Lang Biang đều kéo hết ra đường, người ta tha hồ quàng vai bá cổ và chòng ghẹo nhau, bất chấp trước đó họ có quen biết nhau hay không.

Ngay cả hai tờ Lang Biang hằng ngày và Tin nhanh N, S & D cũng biến mất vẻ thù địch. Cả hai tờ đều ra phụ trương buổi sáng, phát hành cùng một giờ, cùng đưa ở trang nhất một bài bình luận nóng bỏng có tít giống hệt nhau “TA ĐÃ THẤY MẶT TRỜI”. Cả nội dung cũng giống nhau đến từng chữ, thậm chí đến từng dấu chấm phẩy, ca tụng hiệu trưởng N’Trang Long và hai chiến binh giữ đền lên tận mây xanh, bằng thứ từ ngữ hoa mỹ nhất mà đầu óc con người có thể nghĩ ra.

Kinh khủng hơn nữa, trên cả hai tờ báo có truyền thống đối nghịch đó, bút danh ký dưới bài bình luận là một tổ-hợp-không-thể-tin-được, ghép bởi ba cái tên: Pôlôna. – Y Riêng. – Chor.

Hồi sáng, trước lúc ra khỏi nhà, Êmê chúi mũi vào hai tờ báo trên bàn đọc lấy đọc để rồi mỗi tay chộp một tờ, nó giơ cao lên khỏi đầu, vung vẩy như thể đó là hai lá cờ:

- Chuyện chưa từng có, bà con ơi!

Thằng K’Tub sau khi đọc lướt qua hai tờ báo, cũng nhảy tưng tưng:

- Ba ơi, xem này!

- Ta xem rồi, con trai. – Ông K’Tul trả lời từ chỗ ngồi quen thuộc ở đầu bàn, lần này bên cạnh ông ngoài bà Êmô còn có cả bà Ka Lên và vợ chồng K’Rahlan, và khi ông nói tiếp thì bọn Kăply hầu như không còn nhận ra ông nữa. – Ta nghĩ sự bắt tay giữa Kan Blao và Ama Đliê là biểu tượng rõ rệt nhất của không khí hòa bình. Hừm, ta không tin có ai ngu ngốc đến mức không nhìn ra vai trò và công lao to lớn của hiệu trưởng N’Trang Long trong sứ mạng bảo vệ nền an ninh chung của cộng đồng.

Lúc đó Nguyên và Kăply không nói gì, chỉ mong vọt ra cổng cho lẹ, mặc dù không thể bảo là tụi nó không cố hết sức để đừng phì cười.

Tối hôm qua, nhờ hai chiếc áo tàng hình của Suku, hai đứa nó mới chui được vô phòng trót lọt. Tụi nó muốn tránh mặt vợ chồng K’Rahlan và bà Ka Lên.

Còn không đầy một ngày nữa, tụi nó sẽ trở về làng Ke và hai thằng K’Brăk và K’Brêt thật sẽ quay trở lại xứ Lang Biang để thế chỗ của hai đứa nó. Tụi nó không muốn chỉ vì đóng kịch vụng về trước mặt ba mẹ của K’Brăk và K’Brêt mà làm vỡ lở tất cả vào phút chót.

Hôm qua, khi khách khứa đã ra về hết, vợ chồng K’Rahlan và bà Ka Lên kéo nhau vào phòng Nguyên và Kăply xem tụi nó về chưa và họ hết sức kinh ngạc khi thấy tụi nó đang nằm ngáy khò khò trên giường.

Nguyên biết không thể không nói một câu với ông K’Rahlan và bà Ka Ming vào lúc đó. Nó dụi mắt, ngáp ngáp mấy cái, giả vờ ngái ngủ:

- Tụi con mệt quá. Sáng mai tụi con còn phải đi học sớm.

- Con ngủ đi. – Bà Ka Ming vuốt tóc nó, âu yếm. – Con trở về là ba mẹ yên tâm rồi. Chúng ta còn nhiều thời gian để trò chuyện mà.

- Chúc ba mẹ và dì Ka Lên ngủ ngon.

Đó là câu cuối cùng của Nguyên trong buổi tối hôm qua trước khi nó nhắm tịt mắt như thể giấc ngủ đã thình lình đánh quỵ nó.

Sáng nay cũng vậy, nó và Kăply cố tình lề mề rất lâu ở trên phòng, bất chấp K’Tub và Êmê thay nhau dộng cửa rầm rầm, chỉ để khi xuống tới dưới nhà là tụi nó có thể vọt tuốt ra cổng vì sợ bị trễ học – lý do hết sức chính đáng của những đứa học trò mẫu mực.

Cổng trường Đămri với chiếc phù điêu hình chữ thập bằng vàng hiện ra trước mắt cắt đứt những suy nghĩ lan man trong đầu Nguyên.

Bộ mặt đầy mụn của thằng Steng đón tụi Kăply ngay ở cánh cổng thứ hai. Nó chỉ tay vào lớp Cao cấp 1, cười hề hề:

- Có thông báo dán trước cửa. Tụi mày vào xem đi.

Bọn học trò đang xúm đen xúm đỏ trước bản thông báo khiến tụi Kăply rất vất vả mới len vào được.

- Trùm Bastu và đồng bọn đã bị lực lượng an ninh chính thức bắt giữ vào hôm qua. Âm mưu gây bạo loạn của phe Hắc Ám xem như đã bị dập tắt hoàn toàn.

- Học sinh trường Đămri, kể cả sinh viên lớp hướng nghiệp, được nghỉ học ba ngày tính từ ngày hôm nay để đón chào sự kiện trọng đại này.

- Toàn thể giáo viên trường Đămri từ nay được phép tự do đi lại trên toàn lãnh thổ Lang Biang, ngày cũng như đêm mà không cần bất cứ giấy phép đặc biệt nào.

Ký tên: N’Trang Long

Hiệu trưởng trường Đào tạo Tài năng Đămri

Bản thông báo chỉ gồm ba cái gạch đầu dòng, ngắn gọn và lạnh tanh như vừa vớt ra từ thùng nước đá.

K’Tub chui ra khỏi đám đông, mặt phừng phừng:

- Hổng ra cái con khỉ gì hết. Chỉ được mỗi khoản nghỉ học ba ngày.

- Ờ, – Êmê khịt khịt chiếc mũi hếch, phụ họa bằng giọng quàu quạu. – lẽ ra thầy hiệu trưởng phải biểu dương công trạng của anh K’Brăk và anh K’Brêt trong vụ này chớ.

- Biểu dương tôi nữa. – Steng vọt miệng, nó và Tam, Mua, Kan Tô, Bolobala đến cạnh tụi Kăply từ lúc nào.

- Cả tao nữa. – Thằng Kan Tô khoái chí hùa theo.

- Mày á? – Steng quay phắt lại, sừng sộ. – Tao muốn kêu thằng Suku bán cho mày một lọ thuốc lột da nữa quá, Kan Tô à. Hôm qua, mày dẫn nguyên một đám rượt theo tao làm tao muốn tè ra quần luôn đó. Bộ tụi mày tưởng là tao đi chơi chắc?

- Đừng nói thế, Steng. – Nguyên lướt mắt qua tụi thằng Tam, mỉm cười ý nhị. – Mày không biết đó thôi, Tam, Bolobala, Mua và Kan Tô đã chia sẻ hoạn nạn với tụi tao nhiều rồi.

Khi nói câu đó, Nguyên cảm thấy lòng mình bất giác chùng xuống. Nó chợt nhớ ra rằng chẳng bao lâu nữa nó sẽ chia tay mãi mãi những đứa bạn thân thiết này.

Từ lúc đó, Nguyên nhận ra nó chỉ nghĩ mãi đến chuyện này, hổng để ý gì đến cuộc tranh cãi của tụi bạn quanh bản thông báo của nhà trường.

Đang bâng khuâng, Nguyên nhác thấy bàn tay Bolobala đang ngủ say trong tay thằng Tam như một con mèo. Bolobala đang phồng má cãi nhau với Steng, say sưa đến mức không biết bàn tay nó đang nằm ở đâu, hay nó biết nhưng cho rằng đương nhiên bàn tay nó phải nằm trong tay thằng Tam. Nguyên lẩn thẩn nghĩ và hoàn toàn không tự chủ, nó sè sẹ thò tay nắm tay Êmê.

Nó bóp khẽ bàn tay mềm mại của nhỏ bạn, cảm xúc chưa kịp dâng trào, đã giật bắn khi nghe Kăply tru tréo như cháy nhà:

- Mày làm gì vậy, K’Brăk? Buông tay Mua ra!

oOo

Lẽ ra cuộc đi chơi sau đó phải rất vui. Nhưng K’Tub chẳng thấy gì giống như nó tưởng tượng.

Ờ, có bao nhiêu chuyện để vui trong một ngày đặc biệt như vậy. Tự dưng được nghỉ học nè. Trùm Bastu đã bị bắt nè. Khi nãy tụi bạn hè nhau tung hô K’Brăk và K’Brêt quá trời nè. Tuy bản thông báo của nhà trường không nhắc gì đến K’Brăk và K’Brêt nhưng từ sáng sớm hai tờ phụ trương Lang Biang hằng ngày và Tin nhanh N, S & D đã rêu rao khắp nơi về vai trò và thành tích của chiến binh giữ đền. Rồi những linh hồn trót bán cho Macketa đã được trả lại cho từng người nè. Rõ ràng, thái độ của Ama Đliê đối với thầy N’Trang Long đột ngột quay ngoắt 180 độ đâu phải là chuyện tự nhiên. Ngay cả mối quan hệ giữa nó và ba nó nữa, cũng hết sức phấn khởi so với trước đây. Bây giờ, đối diện với ông K’Tul, nó không còn bắt gặp trong lòng mình cảm giác khó chịu và ước muốn gây gổ như lúc trước nữa. Cái cảm giác thù nghịch vô hình đó đã biến mất không còn dấu vết kể từ giây phút ba nó tìm lại được chiếc bóng của mình. Dĩ nhiên K’Tub hiểu rất rõ tại sao lại như vậy.

Ngay lúc này nếu có điều gì khiến nó không hiểu thì đó là vẻ mặt dàu dàu của hai ông anh nó. Hồi sáng, K’Brăk và K’Brêt còn cười nói bình thường, nhưng từ lúc rời khỏi trường đến giờ cả hai đột nhiên giống như khoác nhầm bộ mặt của kẻ sắp đâm đầu xuống sông vì chán đời.

Sau khi xem thông báo, biết được cả bọn được nghỉ học, chính anh K’Brăk xướng ra chuyện đi chơi ở CÔNG VIÊN CÁC THỨ KẸO chứ ai. Thậm chí ảnh còn bảo mình lôi chiếc ống Siêu cảm ứng ra kêu thằng Suku tới nữa. Vậy mà khi mọi người đông đủ rồi thì ảnh và anh K’Brêt làm như vừa nốc cả thùng bia Chết quách cho rồi! K’Tub bực bội nghĩ, vẫn không đoán ra tại sao hai ông anh của nó tự nhiên khoái làm hai con gà rù đến vậy.

Nguyên và Kăply không biết thằng K’Tub đang bất bình, mà giả như có biết thì tụi nó cũng không tìm đâu ra niềm vui để bơm vào tâm hồn mình được.

Mặc cho tụi bạn hò hét, cười giỡn và thỉnh thoảng rú lên vì nuốt phải những viên kẹo quái chiêu mọc khắp nơi, Nguyên và Kăply vẫn lặng lẽ len lỏi qua những bụi cây như kẻ mộng du. Tụi nó đi mà không biết mình đi đâu, cứ để mặc cho nỗi buồn dẫn dắt.

Còn một thời gian rất ngắn nữa thôi, tụi nó sẽ âm thầm chia tay những đứa bạn đáng yêu của mình. Êmê, K’Tub, Păng Ting, Suku, Mua, Tam và những đứa khác chắc sẽ không buồn lắm. Đối với những đứa ở lại dĩ nhiên sẽ không có cuộc chia tay nào. K’Brăk và K’Brêt thật sẽ trở về ngay khi tụi nó vừa ra đi, sẽ lấp đầy khoảng trống mà tụi nó để lại và sẽ chẳng ai biết gì hết nếu Tam tiên, ông K’Tul và hai thằng K’Brăk và K’Brêt không nói ra.

Tất nhiên tụi Êmê những ngày đầu sẽ rất ngạc nhiên về cách ứng xử khác lạ của K’Brăk và K’Brêt, nhưng ông K’Tul chắc chắn sẽ nghĩ ra một cách giải thích hợp lý nào đó, như đã từng nói dối thành công về sự có mặt của tụi nó trong những ngày mới đặt chân đến xứ Lang Biang.

Rốt lại chỉ có mình và Nguyên là cảm nhận được sự trống vắng khi không còn những đứa bạn thân bên cạnh! Nhắm mắt lại với một vẻ mặt đau đớn, Kăply tự nói với mình. Ờ, mà nói bạn thân cũng không chính xác. Còn hơn cả bạn thân nữa, đó là những đứa bạn từng sống chết có nhau, thời gian gắn bó tuy ngắn ngủi nhưng kỉ niệm để nhớ thì nhiều ơi là nhiều. Thế mà chốc nữa đây mình sẽ không nhìn thấy tụi nó nữa. Cảm giác đó thiệt là kinh khủng! Kăply rùng mình nghĩ đến ngày mai và quay sang Nguyên như để tìm kiếm một sự chia sẻ, dù chỉ bằng ánh mắt.

Người lẳng lặng đi bên cạnh Kăply nãy giờ hóa ra không phải là Nguyên. Kăply thộn mặt ra khi bắt gặp hai bím tóc quen thuộc của Mua. Nhỏ bạn đang nhìn nó bằng ánh mắt buồn thỉu buồn thiu.

- Sao bạn lại gạt tôi, K’Brêt? – Mua giận dỗi hỏi khi vẫn nhìn Kăply chằm chặp.

- Gạt Mua ư? Làm gì có. – Kăply ấp úng.

- Bạn nói là bạn sẽ không bao giờ giấu tôi chuyện gì nữa kia mà.

Kăply chết điếng người. Nó khựng lại như con thú bị trúng đạn. Hổng lẽ Mua đã biết mình và Nguyên sắp bỏ đi?

- Tôi có giấu Mua chuyện gì đâu. – Kăply lấm lét đáp, giọng dò xét.

- Hôm qua đó. – Mua ngúng nguẩy làm hai bím tóc đánh qua đánh lại khiến Kăply nhìn sững. – Bạn đến làng Ea Tiêu tìm báu vật rồi sau đó đánh nhau với phe Hắc Ám…

- Ờ ờ, chuyện đó hả? – Kăply thở phào, quay mặt ngó lơ chỗ khác và bắt đầu nói dối. – Chuyện đó thì… thì… thiệt ra tôi đâu có định giấu Mua. Nhưng mọi thứ xảy ra đột ngột quá, tôi không thể thông báo với Mua kịp.

Kăply nói một tràng, đầu loay hoay nghĩ tới câu nói dối tiếp theo. Nhưng nó chờ lâu thiệt lâu vẫn không thấy Mua vặn vẹo, liền quay đầu lại.

Mua vẫn nhìn nó bằng đôi mắt ướt, nhưng sắc mặt đã tươi hơn và trên môi dường như thấp thoáng một nụ cười. Kăply mừng rỡ:

- Mua đã tin tôi rồi phải không?

Đôi bím tóc lại nhảy nhót trên vai Mua khi cô bé lắc đầu quầy quậy như đánh nhịp cho câu trả lời:

- Không tin. Không tin. Không tin.

- Tôi thấy Mua cười nè.

- Bạn biết tại sao tôi cười không?

Kăply gãi đầu, ngơ ngác:

- Không.

- Bởi vì thú thiệt là tôi không sợ bạn giấu giếm hay dối gạt tôi nữa. Trùm Bastu và tay chân đã bị bắt, tôi không phải thấp thỏm lo lắng cho bạn như trước đây. Bây giờ trở đi nếu bạn thích nói dối thì cứ nói dối, tôi không giận bạn nữa đâu, K’Brêt.

Nói xong, Mua nhe răng sún ra cười. Nhưng khác với mọi khi, lần này Kăply không cười theo nhỏ bạn. Như hai gương mặt bất thần đổi chỗ cho nhau, lúc Mua vui vẻ thì đôi mắt Kăply bắt đầu hoe hoe đỏ. Tại nó thấy Mua tốt với nó quá.

Lần thứ hai trong vòng năm phút, Kăply ngoảnh mặt đi khi đang trò chuyện, lần này là để giấu cảm xúc của mình.

- Không đâu, Mua. – Nó nói, không quay đầu lại, giọng nghèn nghẹn. – Tôi hứa với Mua từ giờ trở đi tôi sẽ không bao giờ nói dối Mua bất cứ một chuyện gì nữa.

- Cũng không giấu bất cứ chuyện gì?

- Ừ. – Kăply ngập ngừng một lát rồi gật đầu đáp, đau khổ biết rằng mình lại đang nói dối nhỏ bạn thân yêu.

Mua không biết bạn mình đang hết sức khổ tâm. Nó nói, háo hức một cách hồn nhiên:

- Hôm nào K’Brêt làm bay ra con chim vàng cho tôi coi nhé.

- Ờ, hôm nào.

- K’Brêt phải giả chết đó.

- Ờ, hôm đó tôi sẽ giả chết. – Kăply thẫn thờ nói, cảm thấy mình đang chết từng phút một, và không có vẻ gì là giả chết.

- Tôi sẽ kêu Suku biến ra một con chim vàng khác, không cần nhờ đến pháp thuật của họa sĩ Yan Dran.

- Ờ, Suku chắc chắn sẽ làm được. – Kăply lại máy móc hùa theo, lòng trống rỗng.

Không rõ Mua sẽ nói với Kăply những chuyện gì nữa và Kăply sẽ tiếp tục hứa cuội với Mua bao nhiêu lần nữa nếu Păng Ting không bước lại.

- A! – Cô bé reo lên. – Thì ra anh K’Brêt và chị Cặp Sách đang ở đây.

- Chị Cặp Sách á? – Mua tròn mắt nhìn Păng Ting, đến bây giờ nó vẫn chưa hiểu tại sao thỉnh thoảng tụi bạn lại gọi nó là cái cặp sách. – Là gì vậy hở Păng Ting?

Păng Ting ỡm ờ:

- Chị hỏi anh K’Brêt ấy.

Kăply đỏ mặt khi thấy Mua đang đau đáu nhìn mình, chờ đợi.

- Hôm nào đi Mua. – Nó bối rối. – Hôm nào tôi sẽ nói cho Mua biết.

- Nhớ nha. – Mua nói và chìa ngón út ra. Kăply nhìn ngón út cong cong của Mua, ngạc nhiên thấy cách giao hẹn của bọn trẻ xứ Lang Biang giống hệt kiểu cách của bọn trẻ làng Ke.

Kăply nghéo lấy ngón tay của Mua rầu rĩ:

- Nhớ mà.

Păng Ting nheo mắt:

- Anh K’Brêt nè. Anh nói nhớ mà vẻ mặt của anh đang nói ngược lại đó.

Như không nghe thấy lời trêu chọc của Păng Ting, Kăply hắng giọng:

- Păng Ting, anh đang có chuyện nhờ em đây.

Nhìn vẻ mặt ngẩn ra của cô bé, Kăply nói luôn:

- Em có thể cho anh mượn chiếc hộp hôm nọ xem qua một chút được không?

- Chiếc hộp nào, anh K’Brêt? – Păng Ting ngớ ra.

- Chiếc hộp màu trắng bữa trước em đưa cho thám tử Eakar xem đó. Hôm nọ tụi mình đi tìm bản danh sách ma cà rồng thuần hóa…

- Em nhớ rồi. – Păng Ting đập tay vô túi áo, cắt ngang. – Nhưng em không có chiếc hộp đó ở đây, anh K’Brêt. Đó là chiếc hộp của bà em.

Kăply hoàn toàn không chờ đợi một câu trả lời như thế, mặt bất giác thuỗn ra.

Păng Ting ngạc nhiên khi thấy Kăply giống như vừa hụt chân rớt xuống nước:

- Em nghĩ trên đời này chỉ có thám tử Eakar mới tò mò về cách ăn mặc và các kiểu tóc của em thôi chớ.

- À, nếu vậy thì anh là người thứ hai. – Kăply thận trọng đáp, cố làm ra vẻ bông đùa.

- Em không mang chiếc hộp theo, nhưng em có thể nói cho anh biết nếu anh thực sự muốn biết. – Păng Ting vô tư nói. – Đó là chiếc hộp liên giới.

- Liên giới là sao?

- Là nhìn vào bên trong chiếc hộp, chúng ta có thể quan sát được các thế giới khác ngoài thế giới chúng ta đang ở.

- Thế à.

## 45. Chương 31 - Phần 2

Kăply tặc lưỡi, thất vọng. Nó không ngờ câu giải đáp lại đơn giản đến thế. Thì ra xưa nay Păng Ting đã mô phỏng thời trang của các thế giới khác, trong đó có thế giới của Nguyên và Kăply, bằng cách nhìn vào chiếc hộp liên giới này. Dĩ nhiên, nếu Păng Ting có mang chiếc hộp theo người, Kăply cũng rất muốn nhìn về làng Ke một cái để xem mọi người ở làng đang sống như thế nào, nhưng dù sao thì nỗi khao khát đó cũng không đến mức cháy bỏng lắm. Chỉ chốc lát nữa thôi, nó và Nguyên đã có mặt ở làng mình rồi.

Nghĩ đến Nguyên, Kăply đảo mắt tìm nhưng nó chỉ thấy toàn cây xanh. Những viên kẹo bọc giấy màu lủng lẳng trên các cành nhánh như những ngọn đèn chùm, trông thật đẹp mắt.

Biết bao giờ mình mới quay lại công viên độc đáo này nữa nhỉ? Kăply bần thần tự hỏi và ngước mắt nhìn lên cao, bâng khuâng dõi mắt theo những đám mây trắng đang bềnh bồng trên nền trời xanh thẳm như những chiếc thuyền khổng lồ lênh đênh trên biển cả. Chết rồi! Kăply hoảng hốt nhớ tới lời dặn của thầy N’Trang Long khi nhận thấy mặt trời đã sắp lên tới đỉnh đầu.

- K’Brăk ơi! Về thôi!

Kăply kêu lên đến lần thứ hai thì Nguyên, Êmê và Suku từ trên đỉnh đồi thi nhau chạy xuống.

- A, anh K’Brêt. – Vừa tới nơi, Suku hấp tấp chìa tay ra. – Hai chiếc áo tàng hình hôm qua em cho anh mượn đâu?

Nguyên vỗ vai thằng oắt:

- Đòi làm gì. Để tụi anh giữ làm kỉ niệm.

- Đúng rồi đó. – Kăply nhe răng cười.

- Kỉ niệm á? – Ánh mắt Suku đi qua đi lại giữa Nguyên và Kăply. – Hai anh bắt đầu lãng mạn từ lúc nào thế?

Nguyên không đáp, cố tình phi thật nhanh xuống chân đồi mặc tụi Êmê hối hả đuổi theo, miệng la chí chóe.

Một lúc lâu, Nguyên vẫn không lơi chân. Nó muốn đến nơi hẹn với thầy N’Trang Long càng sớm càng tốt. Nó muốn rời xa những đứa bạn của nó thật nhanh. Nó sợ nấn ná, nó sợ cứ nhìn mãi những gương mặt thân thuộc của Êmê, Păng Ting, Suku, K’Tub, Mua nó sẽ không cầm lòng được. Cũng như Kăply, mới vừa rồi đây nó đã nghe thấy tiếng gì như tiếng thở dài vẳng ra từ đáy lòng nó khi nó bấm bụng hứa với Êmê biết bao nhiêu là chuyện – những chuyện mà nó biết nó không bao giờ thực hiện được. Anh K’Brăk nè, hôm nào mình đến cửa hiệu của lão Seradion chơi nữa nhé? Êmê nói. Và nó “Ừ”, khổ sở khi không nghĩ ra cách trả lời nào khác. Êmê lại nói: Em muốn nghe ban nhạc cà rốt của lão chơi nhạc như thế nào? Và nó lại “Ừ”, lòng trống rỗng. Êmê nắm tay nó: Rồi hôm nào anh nói thầy Yan Dran dạy vẽ cho em nhé? – Ừ, hôm nào! Nó thở ra, câu trả lời của nó giống hệt câu trả lời của Kăply với nhỏ Mua. Cả thái độ cũng giống nữa, vì lúc nói câu đó nó vội vã quay đi để Êmê không nhìn thấy vẻ mặt khác lạ của nó.

Nguyên vừa chạy vừa lúc lắc đầu thật mạnh. Nhưng những hình ảnh về Êmê, về tụi bạn vẫn cứ bám chặt lấy nó, như thể tất cả những kỉ niệm ngọt ngào ở xứ Lang Biang đã được cột chặt vào tâm trí nó bằng một sợi xích vô hình nhưng cực kỳ vững chắc.

oOo

Nguyên và Kăply xuôi xuống hết sườn đồi đã thấy thầy N’Trang Long đứng đợi tụi nó ngay cạnh con suối nhỏ.

Hai đứa chui ra khỏi áo tàng hình:

- Chào thầy ạ.

Khi nãy tụi nó phải dùng hai chiếc áo này mới lẻn đi được. Vừa vô phòng, quẳng cặp sách lên bàn là tụi nó khoác vội áo tàng hình vào người và chuồn đi ngay, mặc dù cả Nguyên lẫn Kăply đều rất muốn được nhìn thấy bà Êmô lần cuối, nếu được thì tìm cách ôm hôn bà một cái trước khi đi, vì quả thật thì tụi nó rất yêu quý bà.

Lúc đi ngang qua chiếc bàn ăn giữa vườn, thấy thằng Đam Pao và con Chơleng đang loay hoay dọn các món ăn quen thuộc, tụi nó bỗng thấy một cái gì nó như là sự nghẹn ngào đột ngột dâng lên trong ngực khiến cả hai phải đứng lại một hồi mới tiếp tục bước đi được.

- Tụi con đã sẵn sàng hết rồi đó chớ?

Giọng nói trầm ấm của thầy N’Trang Long cất lên kéo hai đứa trẻ ra khỏi những mắt lưới cảm xúc cứ quấn lấy tụi nó hai ngày nay.

- Dạ, thưa thầy.

Kăply đáp và tò mò quét mắt ra bốn phía.

- Đằng kia kìa. – Thầy N’Trang Long chỉ tay vào một bụi cây rậm ở phía xa xa. – Ở chỗ đó có một lối qua lại giữa hai thế giới.

Kăply mừng quýnh:

- Thế mai mốt tụi con có thể quay lại đây được hả thầy?

- Thế giới của tụi con là thế giới thứ ba. Xứ Lang Biang mà tụi con sắp rời bỏ thuộc về thế giới thứ nhất. Còn nhiều thế giới khác nữa cùng tồn tại song song với chúng ta. Các thế giới đều có những chỗ giáp mí với nhau, đó chính là nơi xuất hiện những hành lang xuyên thế giới. Nhưng chỉ những ai sống trong thế giới thứ nhất và thế giới thứ tư mới có đủ năng lực đi ra khỏi thế giới của mình.

- Nhưng tụi con đã đến được đây? – Kăply kêu lên.

- Dĩ nhiên là ta đâu có đui. – Thầy N’Trang Long khẽ nhăn mặt. – Nhưng chỉ khi nào người của chúng ta cố tình đưa tụi con đến thì tụi con mới đến được.

- Có nghĩa là tụi con không đến đây được nhưng thầy và các bạn đi thăm tụi con thì được chứ gì? – Kăply hỏi lại bằng giọng khấp khởi, mắt nó dán cứng vào vầng trán rộng của vị hiệu trưởng. Rõ ràng nó đang hồi hộp rình một cái gật đầu.

- Về lý thuyết dĩ nhiên là được. – Lâu thật lâu, thầy N’Trang Long mới cất tiếng, Nguyên và Kăply nhận ngay ra sự đắn đo trong cái cách thầy mò tay lên chòm râu cằm. – Nhưng xưa nay chỉ những ai bức bách hoặc liều lĩnh lắm mới nghĩ đến chuyện xâm nhập vào thế giới khác.

Kăply há hốc miệng thay cho câu hỏi “Sao vậy thầy?”.

- Đại khái đó là một hành động nguy hiểm. – Thầy N’Trang Long vừa nói vừa nhìn đứa học trò. – Nó có thể làm nổ ra xung đột giữa các thế giới. Nói tóm lại vì lý do an ninh, điều đó không được phép. Cũng như con không được phép hả họng ra giữa một nơi gió máy như thế này, Kăply à.

Câu cuối cùng, thầy chuyển qua bông đùa nhưng Kăply không thể ép mình cười được. Nó ngậm miệng lại nhưng mặt thì xịu xuống, cảm thấy niềm hi vọng của mình vừa bị ai phũ phàng giật mất.

- Thầy ơi, thế còn K’Brăk và K’Brêt thì sao hở thầy? – Nguyên băn khoăn. – Sẽ không ai phát hiện ra tụi nó đi vắng thời gian qua chứ?

- Chuyện đó không thể giấu được, con à. Vấn đề là lúc nào thì nên nói ra. – Thầy N’Trang Long đột nhiên đăm chiêu, Nguyên thấy rõ trán thầy cau lại. – Ta biết tất cả các siêu phù thủy đều nghi ngờ chim thần Garuda không phải là linh vật ở thế giới thứ nhất, chỉ có điều họ không tiện thắc mắc công khai thôi. Hơn nữa giấu mà làm gì, khi chính ta cũng cho rằng lịch sử Lang Biang cần ghi nhận hiện tượng có một không hai này: chiến binh giữ đền đời thứ ba là những sứ giả đến từ thế giới khác.

Thầy N’Trang Long thở ra:

- Nếu vai trò cứu tinh của tụi con được chính thức thừa nhận, Hội đồng Lang Biang và cư dân ở đây sẽ có cái nhìn thân thiện và cởi mở hơn về các thế giới khác. Lúc đó những quy định về việc đi lại giữa các thế giới sẽ được nới lỏng và biết đâu nhờ vậy ta và bọn nhóc ở đây sẽ có dịp đến thăm tụi con vào một ngày đẹp trời nào đó.

- Tuyệt quá, thầy! – Kăply reo to, cố giữ đôi chân không nhảy bật lên.

- Nếu điều đó xảy ra, còn có thêm một cái tuyệt nữa. – Như không nghe thấy Kăply (mặc dù rõ ràng là thầy nghe thấy khi chôm chữ “tuyệt” của nó), thầy N’Trang Long tiếp tục những ý nghĩ trong đầu. – Ka Ming, K’Srêgơl, K’Brăk và K’Brêt lúc đó sẽ không bị truy cứu trách nhiệm về tội tùy tiện xâm nhập thế giới thứ ba. Cả tội trạng của K’Tul cũng sẽ được ân xá.

Ông K’Tul âm mưu tráo người bằng cách dụ K’Brăk và K’Brêt tới làng Ke rồi đưa tụi nó về đây. Chuyện này thì Nguyên và Kăply đã biết. Nhưng tụi nó không hiểu tại sao thầy hiệu trưởng lại nhắc tới bà Ka Ming và ông K’Srêgơl.

Nguyên ngơ ngác:

- Ba của K’Brêt mất tích mười hai năm nay rồi mà thầy?

- K’Srêgơl mất tích là mất tích ở đây thôi, chứ ổng đâu có hóa thành cát bụi. – Thầy N’Trang Long nhún vai. – Mười hai năm nay cái tên chết nhát đó vẫn trốn chui nhủi ở làng Ke và đang dạy học loăng quăng gì dưới đó.

Nguyên và Kăply “ơ” lên một tiếng, và như không cưỡng được cả hai cùng chìa vẻ mặt kinh dị vào mắt nhau, hai cái miệng cùng há ra sửng sốt:

- Thầy Râu Bạc?

- Trước đó một năm, Ka Ming sau khi được bọn ta cứu thoát cũng hốt hoảng chạy xuống làng Ke, nhưng chừng một thời gian ngắn cô ta lại quay trở về. Chỉ có K’Srêgơl là ở lì dưới đó. Thiệt tình!

Ngay lập tức, Nguyên nghĩ ngay đến mụ phù thủy mà thầy Râu Bạc đã kể cho tụi nó nghe hôm trước. Bây giờ thì Nguyên hiểu ra ngọn đồi ở quê nó sở dĩ mang tên đồi Phù Thủy chính là bắt nguồn từ sự xuất hiện của bà Ka Ming.

- Sao hết bà Ka Ming đến ông K’Srêgơl rồi đến K’Brăk và K’Brêt, tất cả đều đổ xô đến làng Ke mà không chịu đến nơi nào khác hả thầy? – Nguyên ngạc nhiên hỏi.

- Đơn giản là ở thế giới thứ ba thì làng Ke chính là điểm giáp mí với thế giới thứ nhất. Lát nữa tụi con chui vô bụi cây đằng kia thì lúc đi ra thế nào cũng đụng phải ngọn đồi ở làng Ke. Cho nên mới có chuyện buồn cười: K’Tul đâu có biết khi ổng đẩy thằng nhóc K’Brêt xuống làng Ke thì đã có ba nó đợi sẵn ở dưới.

- Không đúng đâu, thầy. – Như chợt nghĩ ra điều gì, Kăply đột ngột la lên. – Mụ phù thủy đó đến làng Ke lâu lắm rồi. Cả thầy Râu Bạc cũng vậy. Ông ngoại con và ông nội của Nguyên từng là học trò của thầy Râu Bạc. Nếu thầy bảo ông K’Srêgơl mới đến làng Ke hồi mười hai năm trước thì con nghĩ…

- Kăply. – Thầy N’Trang Long phác một cử chỉ như thể muốn nói trước khi “con nghĩ” thì hãy nghe “ta nói” đã. – Tại tụi con chưa biết điều này: thời gian ở thế giới thứ nhất chỉ bằng 1/10 thời gian ở thế giới thứ ba…

Mặt tái mét, Nguyên run run hỏi lại:

- Tức là một năm ở đây bằng mười năm ở làng Ke hả thầy?

- Không xong rồi, thầy ơi. – Kăply nhảy tưng tưng như đứng trên ổ kiến lửa. – Tụi con đã ở đây được bốn, năm tháng rồi, hổng lẽ khi quay về làng Ke, tụi con đã mười tám, mười chín tuổi?

- Chính xác là như vậy đó con. – Thầy N’Trang Long thản nhiên.

- Thế thì chết tụi con rồi. – Kăply mếu xệch miệng, giọng nghe như sắp khóc. – Ở làng Ke, con trai tuổi đó đều bị ba mẹ bắt lấy vợ hết đó thầy.

- Làm gì mà con sắp ngất xỉu thế, Kăply. – Thầy N’Trang Long hấp háy mắt, cố làm ra vẻ nghiêm nghị. – Ta tưởng đó là chuyện vui chứ đâu phải chuyện buồn…

Rồi thấy thằng nhóc có vẻ sắp lăn đùng ra thiệt, thầy vội nói thêm:

- Thôi, được rồi. Nói vậy chứ ta đâu nỡ để các con lâm vào cảnh khó xử. Lát nữa ta sẽ dán ở bụi cây mà tụi con sắp chui vô một lá bùa nén thời gian để điều chỉnh lại sự chênh lệch giữa hai thế giới. Tóm lại, tụi con ra đi như thế nào thì sẽ trở về như thế nấy.

Câu nói của thầy hiệu trưởng y như làn gió mát và làn gió vô hình đó lập tức quét sạch vẻ lo lắng trên mặt hai đứa trẻ.

Kăply sung sướng giơ tay lên nhưng nó chưa kịp vỗ tay đã thõng xuống, nín thở nghiêng tai lắng nghe.

Một tiếng sáo du dương vẳng tới từ đâu đó bên kia suối. Tiếng sáo lúc đứt lúc nối trong gió nhưng nghe rõ mồn một và âm thanh thoắt vui thoắt buồn của nó cho thấy người thổi sáo dường như đang vật lộn với những cảm xúc hoàn toàn trái ngược nhau.

- Tiên ông Pi Năng Súp hả thầy? – Nguyên mấp máy môi.

- Tụi con đi theo ta.

Thầy N’Trang Long buông gọn, rồi không để hai đứa học trò kịp thắc mắc về câu trả lời không hề giống trả lời chút nào của mình, thầy dẫn Nguyên và Kăply đi xuôi theo dòng suối, tiến về phía bụi cây mà theo thầy nói thì lát nữa tụi nó sẽ chui vô đó.

Có một tảng đá to bên kia suối, đối diện với bụi cây. Rêu xanh và các loại dây leo bám quanh tảng đá khiến nó trông giống như một hòn núi nhỏ. Có một thằng nhóc cỡ tuổi Kăply ngồi thõng chân trên chóp tảng đá, đang lim dim mắt say sưa thổi sáo. Mặt trời ban trưa nhả xuống trên đầu trên vai nó từng mảng nắng nhưng thằng nhóc dường như không cảm thấy nóng bức. Nó cũng không hề hay biết có ba người đang đứng ở bờ suối bên kia lặng lẽ quan sát nó.

- Tụi con biết ai đó không?

Ngay từ khi nhìn thấy thằng nhóc lạ mặt này, Nguyên và Kăply đã hồi hộp căng mắt nhìn và cả hai tin chắc mình chưa gặp qua nó lần nào. Lâu nay ở xứ Lang Biang, tụi nó chưa từng trông thấy đứa con trai nào khôi ngô như vậy. Gương mặt trắng trẻo, trán rộng và phẳng, chiếc mũi nhỏ và thanh mảnh như mũi con gái, Nguyên và Kăply không nhìn thấy đôi mắt của thằng nhóc nhưng phải công nhận hai hàng lông mày của nó đẹp và dài như hai lưỡi kiếm vẽ bằng bút lông. Cả đôi môi của nó nữa, nếu không bị ống sáo che khuất, Nguyên và Kăply tin rằng tụi nó sẽ nhìn thấy một đôi môi hồng như hai cánh hoa đào. Tất cả được viền quanh bởi những lọn tóc vàng óng ả xõa xuống hai bên vai, trông nó như các chàng trai Bạch kỳ lân được thu nhỏ nhưng thanh tú và đáng yêu hơn.

- Ai vậy thầy? – Kăply tò mò hỏi.

- Giáo sư Akô Nô đó.

Thầy N’Trang Long nói khẽ, gần như thì thầm, nhưng với Nguyên và Kăply tiết lộ của thầy không khác nào một tiếng sét.

Kăply nhảy dựng, đã rất muốn ré lên nhưng nó vừa ngoác miệng, thầy N’Trang Long đã đưa một ngón tay lên môi, ra dấu bảo nó đừng có mà làm ầm lên một cách ngu ngốc.

Kăply nhích lại gần thầy hiệu trưởng, hạ giọng vo ve như muỗi kêu:

- Sao lại là thầy Akô Nô được hả thầy? Thầy Akô Nô mới có mười tuổi, lại để tóc trái đào…

“Thằng nhóc đó chính là giáo sư Akô Nô.” Lần này cả Kăply lẫn Nguyên đều nghe giọng nói của thầy N’Trang Long vang lên trong đầu mình. “Hổng biết ổng làm sao mà mới có một ngày một đêm, ổng đã lớn thêm được ba, bốn tuổi. Giỏi thiệt!”

Nguyên mấp máy môi, không nhận ra nó vừa đưa tay dứt tóc:

- Nhưng thầy Akô Nô đã trở về núi Lưng Chừng…

“Con đừng quên núi Lưng Chừng là hòn núi không ở cố định một chỗ. Có khi hiện giờ nó ở rất gần đây cũng nên. Hơn nữa, nếu giáo sư Akô Nô đã kịp lớn lên nhanh đến vậy thì rất có thể ổng đã tìm được cách thoát khỏi tình trạng khốn khổ của mình.”

Thầy N’Trang Long nói một hơi dài. Có lẽ đây là dịp cuối cùng để thầy dùng thuật thần giao cách cảm trò chuyện với Nguyên và Kăply nên thầy có vẻ không muốn kết thúc cuộc đối thoại quá sớm.

“Thiệt tình mà nói thì giáo sư Akô Nô muốn gửi gắm điều gì trong tiếng sáo họa may chỉ có Păng Sur biết chứ ta đâu có hiểu cái cóc khô gì. Ta thì ta chỉ thấy ổng thổi sáo chẳng ra cái con khỉ gì hết. Chậc, cứ cái đà này, ta nghi chắc ổng còn làm khổ lỗ tai của ta và Pi Năng Súp dài dài. Thiệt bó tay ổng luôn!”

Nguyên nghiêm trang nói, cố kiềm một tiếng cười khi nghe những lời than vãn của thầy N’Trang Long:

- Tụi con lại chào từ biệt thầy Akô Nô…

- Không cần đâu. Ta nghĩ tụi con không nên quấy rầy ổng trong lúc này. Hơn nữa, đã tới giờ tụi con phải lên đường rồi.

Thầy N’Trang Long dẫn Nguyên và Kăply đến trước bụi cây, lấy trong túi lá bùa vẽ hình chiếc đồng hồ cát cẩn thận ghim lên nhánh lá.

Thầy bước lui lại một bước, đặt tay lên vai hai đứa trẻ, trầm ngâm một lúc rồi tặc lưỡi nói:

- Thôi, tụi con bước vô đi.

Trong một thoáng, Nguyên và Kăply nhận thấy một cảm giác gì đó như là sự mất mát đang lấp đầy tụi nó. Cặp chân tụi nó tự nhiên trở nên yếu đuối và giống như không còn hơi sức, cứ đứng ì ra.

- Đi đi tụi con.

Như nhận ra sự bịn rịn của hai đứa trẻ, thầy N’Trang Long cất tiếng giục.

“Chúc tụi con lên đường bình an.”

Đó là câu nói cuối cùng Nguyên và Kăply nghe thấy khi tụi nó quay lại nhìn vào ánh mắt trìu mến của thầy hiệu trưởng trước khi mím môi bước chân vào bụi cây, thẫn thờ biết rằng trong tích tắc nữa thôi ở phía sau lưng xứ Lang Biang sẽ lặng thầm khép lại…

## 46. Chương 32 (hết)

Chương 32 - Lang Biang ngoại truyện

Nhật ký của Nguyên

Chiều nay tôi và Kăply lại rủ nhau lên đồi Phù Thủy. Từ khi trở về làng Ke đến nay, hai đứa tôi đã trở lại ngọn đồi này không biết bao nhiêu lần.

Thầy Râu Bạc cùng với hai thằng K’Brăk và K’Brêt đã biến mất khỏi làng vào cái ngày chúng tôi quay về nên không còn ai dòm ngó chuyện chúng tôi mò lên đồi vào mỗi buổi chiều nữa. Hơn nữa, bây giờ nếu còn ở làng Ke thầy cũng chẳng có lý do gì để cấm cản chúng tôi khi mà tôi và Kăply đã biết tỏng bí mật của ngọn đồi, thậm chí hai đứa tôi còn biết nhiều hơn thầy bao nhiêu là chuyện.

Hôm đó, sau khi đặt chân vào bụi cây bên bờ suối theo lời chỉ dẫn của thầy N’Trang Long, chúng tôi cảm thấy hai mí mắt đột nhiên nặng như chì. Chưa ý thức được chuyện gì, hai đứa lập tức không còn biết gì nữa – y như thể bị giấc ngủ thình lình chụp lấy. Tình huống xảy ra giống hệt lần chúng tôi bị lừa đến xứ Lang Biang.

Khi tỉnh dậy, chúng tôi nhận ra hai đứa đang ở trong căn nhà gỗ trên đỉnh đồi Phù Thủy. Căn nhà vẫn sạch sẽ, láng bóng, đồ đạc bên trong vẫn y như lần cuối cùng chúng tôi nhìn thấy, thậm chí ngay cả vị trí cũng không hề xê xích một li. Vẫn chiếc giường nằm ở sát vách. Chính giữa nhà là chiếc bàn với ba chiếc ghế láng o, như thể chưa từng có ai ở đây trong thời gian chúng tôi mất tích.

Sau khi ngồi thừ ra tại chỗ (dĩ nhiên là ngồi bệt dưới nền nhà), và đưa tay dụi mắt cả chục lần để ép đầu óc làm quen với sự có mặt của chúng tôi tại làng Ke và cũng để tự xác nhận với mình những ngày vừa qua không phải là một giấc mơ, tôi và Kăply lóp ngóp đứng lên và bắt đầu dọ dẫm bước ra khỏi căn nhà gỗ mà bây giờ chúng tôi tin chắc là do bà Ka Ming dựng lên một trăm ba mươi năm về trước.

Cây cối dường như um tùm hơn, tôi nhận thấy thế khi nhìn những con sóc kéo những chiếc đuôi dài ra khỏi bụi rậm, băng qua trước mặt chúng tôi để láu táu chui vào một bụi rậm khác. Khi ngước mắt nhìn lên, tôi bắt gặp một cảm giác thân thiết khi nhận ra những-con-chim-cho-đến-bây-giờ-tôi-vẫn-không-biết-tên với sải cánh bự chảng và dài như tấm phản chao lượn trên đầu.

Kăply nôn nóng giục, bực mình khi thấy tôi cứ tà tà ngắm cảnh:

- Về nhà đi chứ. Hổng lẽ mày nghĩ thời gian tụi mình ở xứ Lang Biang chưa đủ lâu?

- Về ngay bây giờ ư? – Tôi nhún vai và liếc Kăply qua khóe mắt. – Mày thử nhìn hai đứa mình đi, xem đã giống thằng Nguyên và thằng Kăply chưa đã!

Rõ ràng câu đáp trả của tôi có tác dụng không kém gì câu thần chú Trẹo quai hàm. Tôi thấy Kăply há hốc miệng, như thể nó đang ngậm cả nùi cá pha lê. Đã quen nhìn hai đứa trong hình dáng của K’Brăk và K’Brêt, Kăply quên mất chúng tôi không thể trở về nhà trong bộ dạng như thế này được.

- Ờ há! – Lâu thật lâu, Kăply mới tìm lại được tiếng nói, chỉ để nói một câu quen thuộc đến mức tôi phải cố hết sức để đừng nhăn mặt.

- Chờ một lát đi. – Tôi hừ mũi. – Thế nào tụi mình cũng…

- Anh K’Brăk! Anh K’Brêt!

Tôi chưa nói hết câu đã giật bắn người khi nghe tiếng kêu mừng rỡ bất thần vang lên từ phía sau. Kăply còn tệ hại hơn: lẽ ra phải hoan hỉ, trông nó lại giống như người đang cảm thấy một cái gì đó trơn trợt và lạnh ngắt như một con rắn đang trườn qua bao tử.

Chúng tôi quay phắt ra sau, chết sững khi thấy thằng Đam Pao và con Chơleng đang từ trong căn nhà gỗ chạy ào ra.

- Trời đất! – Thằng Đam Pao vừa chạy vừa la như cháy nhà. – Ôi, anh K’Brăk và anh K’Brêt kìa! Sao hai anh lại ở đây?

- Chứ còn… còn tụi mày? Sao tụi mày cũng… cũng ở đây?

Tôi lắp bắp hỏi lại, hai tay cầm lấy quai hàm lắc lắc để nó khỏi đông cứng lại vì kinh ngạc:

- Dĩ nhiên tụi này ở đây là có lý do. – Đam Pao toét miệng cười. – Nhưng còn hai anh…

Tôi chưa kịp mở miệng đã nghe một tiếng “bụp” khe khẽ vang lên. Ngay tức khắc thằng Đam Pao hết cười nổi. Lần này, tới lượt nó và con Chơleng đứng như trời trồng. Trước mặt nó, K’Brăk và K’Brêt thình lình biến mất, thay vào đó là hai thằng nhóc làng Ke chính hiệu từ tóc tai, màu da đến cách ăn mặc.

Trong khi tôi và Kăply sung sướng nhìn nhau và thở phào nhẹ nhõm thì Đam Pao ú a ú ớ:

- Hóa ra tụi bay là… là hai thằng nhóc làng Ke…

- Nè, mày đừng có hỗn nghe chưa? – Kăply thu nắm đấm dứ dứ trước mặt Đam Pao, gầm gừ. – Dù tụi tao có là dân làng Ke thì vẫn lớn tuổi hơn hai đứa mày…

Lần thứ hai trong vòng năm phút, một tiếng bụp lại vang lên. Y như thể trúng phải thần chú Bất di bất dịch, cánh tay đang giơ ra phía trước của Kăply bỗng treo bất động trên không. Còn tôi thì giống như bị trời sập trúng đầu: hai đứa đầu bếp của lâu đài K’Rahlan trong tích tắc bỗng biến thành một ông cụ và một bà cụ – người nào người nấy già khụ và vẻ ngoài của họ đúng là hình dáng không thể nhầm vào đâu được của các bô lão làng Ke.

- Con hiểu rồi. – Tôi thở hắt ra sau khi trấn tĩnh. – Ông và bà cũng bị người ta lừa đến xứ Lang Biang.

- Lừa ư? – Bà cụ lắc đầu, có lẽ bà đang nhăn trán nhưng vì những đường rãnh trên mặt không thể hằn sâu hơn được nữa nên tôi chỉ có thể đoán điều đó qua nét mặt. – Hừm, lừa còn khá. Mười ba năm trước, à không, phải nói là một trăm ba mươi năm trước, ta và lão này bị bà Ka Ming bắt cóc. Bả đưa bọn ta về lâu đài K’Rahlan và biến bọn ta thành hai đứa lóc chóc như tụi bay thấy đó.

Thốt nhiên tôi phì cười:

- Chỉ có ông và bà mất tích, thế mà có người bảo là thời kỳ đó gần một nửa dân làng biến mất và tất cả đều phơi xương dưới đáy vực.

- Tệ hại thiệt tình! – Kăply méo xệch miệng. – Ở chung với nhau bao nhiêu lâu mà tụi con đâu có biết ông và bà là người ở thế giới thứ ba, lại là người cùng làng…

Ông cụ tặc lưỡi:

- Thì bọn ta cũng đâu có nhận ra hai đứa bay.

- A. – Kăply bỗng kêu lên. – Hèn gì có lần nghe ông bảo gì chứ sở thích về ăn uống thì dù trăm năm cũng không thay đổi, con cứ tưởng thằng Đam Pao láo, nó sống được bao nhiêu năm trên đời mà dám khoác lác…

Trong khi bà cụ mỉm cười thì ông cụ dường như không quan tâm lắm đến những gì Kăply nói. Ông nhìn tôi, mắt trợn lên:

- Ủa, thế ra tụi bay bị người ta lừa à?

- Dạ.

Một cách tóm tắt, tôi thuật sơ qua chuyện chúng tôi đã đến xứ Lang Biang trong trường hợp nào.

- Và những gì xảy ra sau khi hai đứa con đến xứ Lang Biang thì ông và bà cũng biết rồi đó. – Tôi tặc lưỡi kết luận, hai tay nhốt trong túi quần để khỏi dứt tóc theo thói quen.

- Ừm. – Ông cụ gật đầu, vui vẻ. – Công nhận tụi bay giỏi thiệt đó. Hà, chiến binh giữ đền đâu có phải chuyện chơi.

- Ông cũng đâu có kém gì. – Kăply cười hì hì. – Thần chú cầu vồng đâu phải thứ ai cũng học được.

- Ối dào. – Ông cụ phẩy tay. – Ba thứ đó hay thì hay thiệt, nhưng về tới đây hổng xài được chút xíu nào hết.

Bây giờ, có lẽ Kăply đang nhớ lại cuộc đối thoại với ông cụ và vẫn còn thấy tiếc hùi hụi. Cho nên bất thần nó quay sang tôi, đập đập tay vô túi áo, suýt xoa:

- Tao chả cần thần chú chiến đấu hay chiếc áo tàng hình vô tác dụng này. Chỉ cần làm cho cọng lông chim bay lên như hồi ở xứ Lang Biang đủ khiến khối đứa trong trường lé mắt rồi.

- Mày toàn nghĩ chuyện vớ vẩn. – Tôi lừ mắt nhìn nó. – Mày nên nghĩ cách làm sao cuối năm đừng đứng bét lớp thì hay hơn.

Nhắc nhở của tôi làm mặt Kăply lập tức xệ xuống. Thời gian tôi và Kăply trong lốt K’Brăk và K’Brêt lang thang ở xứ Lang Biang, K’Brăk và K’Brêt cũng bày đặt biến thành hai đứa tôi, ngày ngày ôm cặp tới lớp, tối tối vẫn về nhà ăn ngủ bình thường. Nói chung là chẳng ai nghi ngờ gì hết. Nhưng chả hiểu hai thằng ôn dịch đó học hành cách sao và thầy Râu Bạc cho điểm kiểu gì mà ngày đầu tiên từ xứ Lang Biang trở về, tôi và Kăply vừa ló đầu vô nhà đã bị các bậc phụ huynh chửi như tát nước. Bữa đó ba thằng Kăply rút từ trên vách một cây roi dài ơi là dài khiến nó xanh mặt, phải ba chân bốn cẳng chạy trốn qua nhà tôi.

Làm như cái cảnh nó chạy phía trước ba nó cầm roi chạy phía sau lúc này đang hiện ra trong đầu nó hay sao mà đang nói chuyện tôi thấy mặt nó thình lình quạu đeo.

Y như tôi đoán, nó hổn hển một lúc rồi nghiến răng trèo trẹo:

- Tao mà gặp lại thằng K’Brăk và thằng K’Brêt, tao sẽ cho tụi nó biết tay.

Giọng nó đột ngột chuyển sang than thở:

- Chà, hôm bị ba tao rượt, tao giống như người mộng du mày ạ. Tao rút chiếc áo tàng hình trong túi ra tính tròng vô người, nhưng sực nhớ ra ở làng Ke thì chiếc áo của thằng Suku chẳng khác gì một miếng giẻ rách…

- Dần dần rồi tụi mình sẽ quen. – Tôi an ủi nó, bằng cái giọng người ta vẫn thường dùng để an ủi chính mình. – Hôm trước tao gặp lại thằng Đam Pao, à quên, gặp lại ông cụ hôm nọ. Ổng than dạo này ổng cứ khoái mò vô bếp lục đục làm lũ con cháu cứ phải lôi ổng ra. Ổng và bà cụ kia đã lỡ phịa chuyện cả hai bất thần rơi vào giấc ngủ mê man trên đồi Phù Thủy suốt một trăm ba mươi năm qua, nay đành phải phịa tiếp rằng trong quãng thời gian dài dằng dặc đó đêm nào hai người cũng mơ thấy mình là đầu bếp…

[Chúc bạn đọc sách vui vẻ tại . .con - gác nhỏ cho người yêu sách.]

Tôi vừa nói vừa kín đáo quan sát Kăply, ngạc nhiên thấy nó chẳng tươi tỉnh lên được chút nào. Tôi có cảm giác Kăply không nghe tôi nói gì. Gương mặt nó đột nhiên trở nên xa vắng như thể tâm trí nó đã rời bỏ nó để chạy đi đâu.

- Mày nghe tao nói gì không, Kăply? – Tôi hắng giọng, mắt vẫn dán chặt vào vẻ mặt lạ lùng của nó.

Kăply vẫn không trả lời.

Tôi nhắc lại câu hỏi, một lần rồi hai lần. Đến lần thứ ba thì tôi nghe Kăply thì thầm:

- Giờ này Mua đang làm gì hở mày?

Thực ra tôi không nghe thấy Kăply. Giọng nó thấp đến mức tôi phải nhìn cử động của đôi môi mới đoán được nó định nói gì.

- Mua á?

Tôi hỏi lại một cách máy móc, mặt bất giác ngẩn ra. Tự nhiên, hình ảnh của đám bạn xứ Lang Biang hiện ra trong đầu tôi. Ký ức tôi bây giờ giống như bức màn trong rạp chiếu phim và tôi đang nhìn vào đó, thấy mồn một từng bóng người diễu qua. Đến khi mái tóc vàng và chiếc mũi hếch của Êmê hiện ra và cô nàng cười với tôi thì tôi thấy tay mình run lên.

- Bữa nay tụi nó đã biết mình là ai chưa nhỉ?

Tôi nghe tiếng Kăply lẩm bẩm bên tai. Tôi không rõ Kăply hỏi ai, hỏi nó hay hỏi tôi, nhưng vẫn nói:

- Chắc là biết rồi.

Im lặng một lúc, Kăply lại buột miệng băn khoăn:

- Thế tụi nó có nhớ mình không hở mày?

- Dĩ nhiên là nhớ. – Tôi nói nhanh.

- Sao mày biết?

- Sao lại không biết. – Tôi giận dỗi đáp. – Nếu mình nhớ tụi nó thì đương nhiên tụi nó cũng nhớ mình.

- Nếu nhớ mình sao tụi nó không đến thăm mình? Mình đã đợi tụi nó trên ngọn đồi này bao nhiêu buổi chiều rồi.

- Chắc chắn tụi nó sẽ đến. Một ngày nào đó tụi nó sẽ đến. – Tôi quả quyết nhưng giọng lại yếu ớt đến mức người nghe hoàn toàn có thể hiểu ngược lại.

Kăply không nói gì, mặt nghệt ra. Có vẻ như nó đang lắng nghe tiếng chim đập cánh trong những tàng cây đầy nắng. Tiếng chim động khẽ trong nhánh lá một cái rồi thôi, đồi Phù Thủy lại chìm vào sự im lặng buồn tênh và trống rỗng.

Lâu thật lâu, Kăply mới mấp máy môi:

- Tao nghĩ tụi nó sẽ không đến, Nguyên à. Tao biết mày chỉ an ủi tao thôi.

- Nghe tao nói nè, Kăply.

Tôi đặt tay lên vai Kăply như muốn bằng cử chỉ đó sưởi ấm nó, nhưng tôi chưa kịp nói câu tiếp theo đã nghe những tiếng gọi lanh lảnh từ phía sau, đúng là tiếng của đám bạn mà chúng tôi ngày đêm mong ngóng:

- K’Brăk! K’Brêt! Anh K’Brăk! Anh K’Brêt!

Tôi choáng váng đến mức phải mất mấy giây sau mới nhúc nhích được cái cổ để quay sang Kăply, thấy Kăply cũng đang sửng sốt nhìn tôi.

“Đây là sự thực hay ảo giác?” Hai đứa tôi đều đọc thấy nỗi hoang mang đó trong mắt nhau và điều đó đã ngăn chúng tôi ngoảnh phắt lại như lẽ ra phải thế. “Làm sao tụi Êmê, K’Tub, Suku, Păng Ting, Tam, Mua… có thể nhận ra tụi mình khi tụi mình đã trở lại hình dáng của những đứa trẻ làng Ke?” Tôi nhìn thấy thắc mắc của Kăply trong mắt nó và biết nó cũng sung sướng nhìn thấy câu trả lời trong mắt tôi “Có lẽ K’Brăk và K’Brêt đã mô tả về tụi mình. Ờ, mà cần gì. Păng Ting hoàn toàn có thể nhìn thấy tụi mình qua chiếc hộp liên giới…”

Tới đây thì tôi và Kăply nhận ra mình không thể kiên nhẫn hơn được nữa. Chúng tôi ngần ngừ một thoáng rồi cắn chặt môi từ từ xoay người lại, chậm chạp như hai cây kim xoay trên mặt đồng hồ, vừa xoay vừa nhắm nghiền mắt như để cầu nguyện cho những tiếng gọi vừa rồi không phải là tiếng dội của nỗi nhớ bên trong…

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 24/8/2006

HẾT

Thực hiện bởi

nhóm Biên tập viên Gác sách:

Xù Risan – Du Ca – trangchic

(Tìm – Chỉnh sửa – Đăng)

*Đọc và tải ebook truyện tại: http://truyenclub.com/chuyen-xu-lang-biang-tap-4-bau-vat-o-lau-dai-krahlan*